

A Knight In Shining Armor

Contents

A Knight In Shining Armor	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	20
3. Chương 3	22
4. Chương 4	27
5. Chương 5	34
6. Chương 6	43
7. Chương 7	57
8. Chương 8	67
9. Chương 9	72
10. Chương 10	79
11. Chương 11	83
12. Chương 12	90
13. Chương 13	99
14. Chương 14	107
15. Chương 15	112
16. Chương 16	116
17. Chương 17	124
18. Chương 18	125
19. Chương 19	127
20. Chương 20	134
21. Chương 21	136
22. Chương 22	144
23. Chương 23	154
24. Chương 24	165
25. Chương 25	174
26. Chương 26	175
27. Chương 27	178
28. Chương 28	185
29. Chương 29	194
30. Chương 30	197
31. Chương 31	201
32. Chương 32	206
33. Chương 33	218
34. Chương 34	227

A Knight In Shining Armor



Giới thiệu

Người dịch: summerwind210Edit: qoop!!Typing: summerwind210Biết kể gì về A Knight in Shining A

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/a-knight-in-shining-armor>

1. Chương 1

Anh quốc

1564

Nicholas cố gắng tập trung vào lá thư viết cho mẹ anh, lá thư có lẽ là văn kiện quan trọng nhất anh từng viết trong đời. Mọi thứ đều phụ thuộc vào lá thư này: danh dự của anh, sự sản của anh, tương lai của gia đình anh—và cả cuộc sống của anh nữa.

Nhưng khi anh viết, anh bắt đầu nghe thấy tiếng một người phụ nữ khóc than. Khó chịu, anh nhòe dầy khỏi chiếc bàn gỗ và nhìn ra ngoài khung cửa sổ bé tẹo mở nhìn xuống khoảng sân trong phía dưới. Có bốn người đàn ông đang đi đâu đó, nhưng không có phụ nữ nào. Bên cạnh đó, Nicholas đang ở trên tầng ba, thế nên anh không thể nào nghe thấy cô ta được. Căn phòng anh đang ở trong có tường dày đến nỗi anh không thể nghe thấy gì từ bên ngoài, và cánh cửa thì bằng gỗ sồi nặng nề được nẹp kim loại.

“Cô ta không ở trong thế giới này,” anh tự nhủ với bản thân, sau đó để một cơn rung mình trượt qua người khi anh băng ngang qua căn phòng. Anh ngồi lại xuống bàn và bắt đầu viết một lần nữa.

Nhưng giây phút anh ngồi xuống, anh lại nghe thấy cô ta. Tiếng than khóc của cô ta lúc đầu nho nhỏ, nhưng sau đó trở nên to dần.

Trong một khoảnh khắc, Nicholas nghiêng đầu về một bên và lắng nghe. Phải, cô ta đang than khóc, nhưng những giọt nước mắt của cô ta không phải đến từ sợ hãi, thậm chí không phải là vì sầu khổ. Không, anh có thể cảm nhận ngọn nguồn nỗi đau của cô đến từ một cái gì đó sâu xa hơn.

“Không!” anh nói thật to. Anh không có thời gian để cố hiểu người phụ nữ này, tìm xem liệu cô ta bằng da bằng thịt hay chỉ là do tưởng tượng. Ngay lúc này, nhu cầu của anh cũng lớn như của cô ta. Anh quay sự chú ý của mình trở lại với bức thư, nhưng anh không thể nào tập trung được. Những giọt nước mắt của người phụ nữ này đang kéo anh lại với cô ta. Cô ta cần gì đó, nhưng anh không thể nói đó là cái gì. Cô ta cần an ủi ư? Hay cần được vỗ về? Cô ta muốn gì ở anh?

Đặt cây bút lông ngỗng xuống, anh đưa tay dụi mắt. Những giọt nước mắt của người phụ nữ này lấp đầy tâm trí anh. Không, anh nghĩ, cái cô ta cần là hi vọng. Những tiếng than khóc đến từ một người không còn gì để mà hi vọng nữa.

Cương quyết hướng tâm trí lại với rắc rối của chính mình, Nicholas nhìn lại vào lá thư. Rắc rối của người phụ nữ này không phải là của anh. Nếu anh không viết xong lá thư này và nhanh chóng đưa nó cho người đưa tin, cuộc sống của chính anh sẽ không còn hi vọng.

Nicholas viết thêm hai dòng nữa, nhưng sau đó anh phải dừng lại. Tiếng than khóc to dần, nó dường như tăng dần lên cho đến khi lấp đầy mọi góc ngách trong căn phòng này—và mọi xó xỉnh trong tâm trí anh.

“Tiểu thư,” anh thì thầm, giọng anh tràn đầy tuyệt vọng, “xin cho ta một chút bình yên. Ta ước có thể dành cả cuộc đời mình để giúp cô, nhưng ta không thể. Cuộc sống của ta đang bị giam giữ ở một nơi khác rồi.”

Một lần nữa, anh nhặt cây bút lên và cố viết, lần này với tay kia bịt chặt tai lại, gắng hết sức có thể để chặn âm thanh từ người phụ nữ đó.

Nhưng Nicholas không thể ngừng nghe thấy cô ta. Anh thả rơi cây bút lông ngỗng xuống, mực dây thành một vệt ngang tờ giấy khi anh dùng cả hai tay bịt kín tay và nhắm mắt lại thật chặt. “Cô muốn gì ở ta?” anh kêu lên. “Ta sẽ trao tặng cho cô tất cả những gì ta có thể, nhưng ta không còn gì có thể trao tặng nữa.”

Nhưng lời cầu xin của anh không có nghĩa lý gì, vì tiếng than khóc của người phụ nữ đó cứ to dần, to dần cho đến khi trong đầu Nicholas bắt đầu quay tròn, quay tròn. Từ từ, anh mở mắt nhưng anh không thấy gì hết. Phía trước anh chỉ là bóng tối. Anh không thể thấy bức tường trong phòng hay cánh cửa. Anh vẫn có thể cảm thấy chiếc ghế bên dưới anh, nhưng anh không còn nhìn thấy cái bàn hay lá thư quá đồi quan trọng với anh nữa.

Nhưng khi anh ngồi dậy, một ánh sáng nhỏ, rực rỡ xuất hiện phía xa, và Nicholas cảm thấy bản thân mình bị kéo lại phía ánh sáng đó. Khi anh nhìn cái đốm nhỏ xa xăm đó, như thể chẳng có gì trong cuộc đời anh ý nghĩa ngoại trừ cái ánh sáng đó.

“Phải,” anh thì thầm. Sau đó anh nhắm mắt lại và để bản thân mình trôi dạt về phía tiếng khóc của người phụ nữ. Chầm chậm, cơ thể anh thư giãn và anh gục đầu xuống bên cạnh lá thư mình đang viết dở. “Phải,” anh thì thầm một lần nữa khi đầu hàng bản thân mình.

Anh quốc

1988

Dougless Montgomery ngồi trong ghế sau của một chiếc ô tô thuê, Robert và cô con gái mười ba tuổi mập lùn của anh, Gloria, ngồi ở ghế trước. Như thường lệ, Gloria đang ăn vặt. Dougless ngo nguẩy đôi chân thanh mảnh của cô, cố gắng khiến bản thân mình thoải mái xung quanh đồng hành lý của Gloria. Có sáu vali bằng da đạibury đựng hành trang của Gloria, và vì chúng không vừa với khoang chứa đồ nhỏ tẹo của chiếc xe, chúng được tống vào ghế sau với Dougless. Có một vali đồ trang điểm dưới chân cô và một tủ áo quần to oành trên ghế ngồi bên cạnh. Mỗi lần cô xoay chuyển, cô lại bị cọ sát vào khoá kéo, đường viền hay tay xách vali. Ngay lúc này, cô đang bị ngứa ngay dưới đầu gối chân trái, nhưng cô không thể với tới nó.

“Bố ơi,” Gloria than vãn, nghe như đứa bé bốn tuổi tàn tật, “cô ta đang cào lột sọt vào cái vali xinh xắn bố mua cho con kìa.”

Dougless siết chặt nắm tay lại, nhắm tịt mắt, và đếm đến mười. Cô ta. Gloria chưa bao giờ gọi tên Dougless, mà chỉ trống không là cô ta.

Robert liếc qua vai về phía Dougless. “Dougless, em không thể cẩn thận hơn một chút được hả? Cái vali đó khá đắt đấy.”

“Giờ thì em biết nó đắt rồi,” Dougless nói, cố giữ cho giận dữ không lẫn vào trong giọng cô. “Chỉ là em không thoải mái khi phải ngồi dưới này thôi. Chẳng có nhiều khoảng trống gì cả.”

Robert tặng cho cô một cái nhìn mệt mỏi. “Dougless, em cứ phải phàn nàn về tất cả mọi thứ à? Em không thể để cho kỳ nghỉ dễ chịu một chút ư? Tất cả những gì anh yêu cầu ở em là chịu khó một chút.”

Dougless mở miệng định trả lời nhưng rồi lại ngậm chặt vào. Cô không muốn lại bắt đầu một cuộc tranh cãi nữa. Bên cạnh đó, cô biết tranh cãi cũng chẳng cải thiện được gì. Thế nên, thay vì trả lời, cô nuốt cơn giận xuống—sau đó khẽ xoa bụng. Nó lại đau nữa. Cô muốn yêu cầu Robert dừng lại lấy đồ uống để cô có thể uống một trong những gói thuốc bác sĩ đã kê đơn cho chứng dạ dày nhộn nhạo của cô. “Cứ tiếp tục thế này cô sẽ bị loét dạ dày đấy,” bác sĩ đã cảnh báo cô. Nhưng Dougless sẽ không để Gloria thoải mái khi biết con nhóc đó lại một lần nữa xoay sở để khiến Dougless khó chịu, và lại một lần nữa chèn vào một cái nệm giữa Dougless và Robert.

Nhưng khi Dougless liếc lên, cô thấy Gloria đang cười mỉa mai với cô qua chiếc gương trang điểm gắn trên tấm chắn che nắng của ô tô. Với quyết tâm sắt đá, Dougless quay đi và cố tập trung vào những cảnh vật

đẹp đẽ của vùng nông thôn nước Anh.

Qua cửa kính xe cô thấy những cánh đồng xanh mướt, những hàng rào bằng đá cũ, những đàn bò nổi tiệp đàn bò, những ngôi nhà nhỏ đẹp như tranh vẽ, những khu nhà lớn lộng lẫy, và... và Gloria, cô nghĩ. Dougless dường như nhìn thấy Gloria ở mọi nơi. Robert vẫn cứ nói, “Con bé vẫn còn là một đứa trẻ, và bố thì không ở bên. Thật tự nhiên là con bé có thái độ thù địch về phía em. Nhưng làm ơn tỏ ra cảm thông với con bé, có được không? Con bé thật sự là một đứa trẻ ngọt ngào một khi em hiểu rõ nó.”

Một đứa trẻ ngọt ngào, Dougless nghĩ khi cô nhìn ra ngoài cửa kính. Ở độ tuổi mười ba, Gloria trang điểm đậm hơn Dougless vào độ tuổi hai mươi sáu—và Gloria dành hàng tiếng đồng hồ trong phòng tắm khách sạn để bôi bôi chất chất. Gloria ngồi trên ghế trước ô tô. “Con bé vẫn còn là trẻ con, và đây là chuyến đi đầu tiên tới nước Anh,” Robert nói. “Và em thì đã tới Anh trước đây rồi, vậy thì sao không rộng lượng một chút?” Thế nên cái thực tế là Dougless cần phải đọc bản đồ tìm đường trong khi cô khó có thể nhìn thấy gì qua đầu của Gloria dường như không được tính đến.

Dougless cố gắng tập trung vào phong cảnh. Robert nói Dougless ghen tức với con gái anh. Anh nói cô không muốn chia sẻ anh với bất cứ ai khác, nhưng nếu cô thư giãn một chút, họ sẽ là một nhóm ba người cực kỳ hạnh phúc. “Chúng ta có thể là gia đình thứ hai cho một cô gái nhỏ, người đã chịu mất mát quá nhiều,” anh nói.

Dougless đã cố để yêu quý Gloria. Cô đã cố rất nhiều để là người lớn, và thậm chí cố hiểu sự thù địch của Gloria, nhưng nó còn đòi hỏi nhiều hơn những gì Dougless có thể làm. Trong suốt một năm cô và Robert sống chung với nhau, Dougless đã sử dụng mọi nỗ lực có thể để tìm ra “đứa trẻ ngọt ngào” mà Robert đã nói với cô. Vài lần, cô đã đưa Gloria đi mua sắm và tiêu tiền vào những món đồ của Gloria nhiều hơn mức lương của một giáo viên tiểu học cho phép Dougless tiêu cho những nhu cầu của cá nhân mình. Một vài tối thứ bảy Dougless đã ở tại căn nhà mà cô chia sẻ cùng với Robert, làm cô trông trẻ của Gloria trong khi anh tiến hành những công việc làm ăn, thường là những bữa tiệccocktail hay bữa tối. Khi Dougless nói cô muốn tham dự cùng anh, Robert đã bảo, “Nhưng ở một mình với nhau là những gì hai người cần. Hai người cần hiểu nhau nhiều hơn. Và, nhớ này em yêu, anh như trọn gói rồi. Yêu anh, yêu cả con anh nữa.”

Đôi lúc Dougless đã tin tưởng rằng mọi thứ đã bắt đầu tiến triển vì cô và Gloria đã chân thành, thậm chí là thân thiện với nhau khi họ chỉ có một mình. Nhưng giây phút Robert xuất hiện, Gloria biến đổi thành một đứa trẻ phiền phức, dối trá, thích than van. Con nhóc ngồi trong lòng Robert, đầy đủ một thước năm mươi tám phân chiều dài, sáu mươi ba kí lô cân nặng[1], và rên rĩ về việc “cô ta đã xấu tính một cách khủng khiếp với con.”

Lần đầu tiên Dougless đã cười phá lên trước những gì mà Gloria đang nói. Thật lố bịch khi nghĩ cô thậm chí có thể làm hại đến một đứa bé chứ! Bất cứ ai cũng có thể thấy con bé chỉ đang cố gây sự chú ý của cha nó thôi.

Nhưng trước tiếng kêu không thể tin được của Dougless, Robert tin đến từng lời cô con gái của anh nói. Anh không buộc tội Dougless. Không, thay vào đó, anh chỉ yêu cầu cô “tốt bụng một chút thôi” với “đứa trẻ tội nghiệp”. Ngay lập tức, sự phòng vệ của cô bật lên. “Điều đó có nghĩa là anh không nghĩ em là người tốt? Anh nghĩ em sẽ ngược đãi đứa trẻ?”

“Anh chỉ yêu cầu em hãy là một người lớn và kiên nhẫn, thấu hiểu một chút, tất cả chỉ thế thôi.”

Khi Dougless hỏi anh có ý gì khi nói thế, Robert chỉ giơ hai tay lên trời và nói anh không thể nói chuyện được với cô, sau đó anh bước ra khỏi phòng. Dougless khi đó đã uống hai gói thuốc đau dạ dày.

Sau trận cãi vã, Dougless đã dằn vặt giữa cảm giác giận dữ và tội lỗi. Cô có cả một lớp học đầy những đứa trẻ mê thích cô, vậy sao Gloria dường như lại ghét bỏ cô. Dougless thật sự ghen tị ư? Cô đã vô tình bằng một cách nào đó để cho đứa trẻ này biết cô không muốn chia sẻ Robert với con của chính anh? Mỗi lần Dougless nghĩ về việc cô có thể ghen tị cô thẽ sẽ cố gắng nhiều hơn để khiến Gloria yêu quý cô, điều có nghĩa là cô thường xuyên phải mua cho Gloria một món quà đắt tiền nào đó. Và cô lại sẽ phải đồng ý trông trẻ miễn phí vào tối thứ bảy khi Gloria ở cùng với họ. Trong khi mẹ Gloria tha hồ vui chơi, Dougless nghĩ một cách cay đắng.

Những lúc khác, tất cả những gì Dougless cảm nhận được là giận dữ. Robert không thể một lần—chỉ một

lần thôi—đứng về phía Dougless ư? Anh không thể nói với Gloria rằng sự thoải mái của Dougless quan trọng hơn nhiều so với mấy cái vali chết tiệt đó ư? Hay có lẽ anh có thể nói với Gloria rằng Dougless cũng có tên đầy và không phải lúc nào cũng muốn bị gọi là cô ta hay của cô ta? Nhưng mỗi khi Dougless nói điều gì đó như thế với Robert, cô kết thúc bằng việc xin lỗi. Robert nói, “Lạy Chúa, Dougless, em là người lớn rồi. Và anh chỉ có thể gặp con hai cuối tuần một lần, thế nên tất nhiên là anh sẽ quan tâm đến con nhiều hơn em rồi. Em và anh ở với nhau hàng ngày, nên sao em không thể chịu việc đứng ở vị trí thứ hai khi đó?”

Những lời lẽ của anh nghe có vẻ đúng đắn, nhưng cùng lúc đó, Dougless tưởng tượng về việc Robert nói với cô con gái của anh rằng “phải kính trọng một chút” với người phụ nữ mà “cha yêu”.

Nhưng chuyện đó không bao giờ xảy ra, thế nên Dougless ngậm chặt miệng của cô lại và thưởng thức quãng thời gian cô và Robert có với nhau khi Gloria không ở quanh. Khi Gloria không có ở quanh, cô và Robert ăn khớp với nhau cực kỳ hoàn hảo, và cô biết, dù tuổi tác có vẻ không phù hợp, nhưng sẽ sớm thôi, khi cô nhận được điều mà cô muốn thật nhiều: một lời cầu hôn.

Thành thật mà nói, hôn nhân là điều Dougless mong muốn nhất trong cuộc đời này. Cô chưa bao giờ khát khao cháy bỏng bởi những tham vọng như các chị của cô. Dougless chỉ muốn một ngôi nhà dễ thương, một người chồng và một vài đứa trẻ. Có lẽ một ngày nào đó, sau khi lũ trẻ đã đến tuổi đi học hết, cô sẽ viết những cuốn sách dành cho trẻ con, một cái gì đó về nói chuyện với động vật, nhưng cô cũng không có khát khao leo lên những nấc thang danh vọng.

Cô đã đầu tư mười tám tháng của cuộc đời mình vào Robert, và anh là một hình tượng người chồng hoàn hảo. Anh cao, đẹp trai, có gu ăn mặc và là một bác sĩ phẫu thuật chỉnh hình đầy triển vọng. Anh luôn luôn treo quần áo, và anh cũng đỡ đàn công việc nhà nữa, anh không chạy theo phụ nữ, và anh luôn về nhà khi anh nói anh sẽ về. Anh là người đáng tin cậy, có thể dựa vào, chung thủy—nhưng điều quan trọng nhất là anh cần cô thật nhiều.

Không lâu sau khi họ gặp gỡ, Robert đã kể cho Dougless nghe câu chuyện cuộc đời anh. Khi còn là một đứa trẻ, anh đã không được yêu thương nhiều, và anh nói với Dougless rằng trái tim ngọt ngào, rộng lượng của cô là thứ anh đã tìm kiếm cho cuộc đời mình. Cô vợ đầu tiên của anh, người anh đã ly dị bốn năm trước đây, là một phụ nữ mặt lạnh như tiền, loại phụ nữ Robert nói không thể nào yêu thương nổi. Chỉ ba tháng sau khi anh gặp Dougless, anh nói với cô anh muốn “một mối quan hệ lâu dài” với cô—điều cô ngầm hiểu rằng sẽ dẫn tới hôn nhân—nhưng trước tiên anh muốn biết họ sẽ “gắn kết” với nhau như thế nào. Sau cùng, anh đã bị tổn thương quá nhiều lần đầu tiên rồi. Nói theo cách khác, anh muốn họ sống chung với nhau trước.

Những điều anh nói có ý nghĩa với cô, và vì Dougless đã có hàng tá những mối quan hệ không may với đàn ông trước đây rồi, cô hạnh phúc được chuyển vào sống chung trong ngôi nhà đất tiền, to lớn, xinh đẹp của Robert, sau đó lên kế hoạch làm mọi thứ cô có thể để chứng tỏ với Robert rằng cô có thể ấm áp, rộng lượng, và đáng yêu trong khi mẹ và cô vợ trước của anh thì lạnh lùng.

Ngoại trừ việc phải xoay sở với Gloria, sống chung với Robert thật tuyệt. anh là người đàn ông tràn đầy năng lượng, và họ thường xuyên đi khiêu vũ, đi bộ đường dài và đi xe đạp. Họ rất hay đi giải trí và thường tham dự những buổi tiệc tùng. Cô chưa bao giờ sống với một người đàn ông nào trước đây, nhưng cô đã dễ dàng thích nghi với những công việc gia đình thường ngày, cảm thấy như thể đó là lý do cô được tạo nên trong cuộc đời này.

Họ có những vấn đề khác ngoại trừ Gloria, tất nhiên rồi, nhưng Robert tốt hơn tất cả những người đàn ông khác Dougless đã hẹn hò cùng và cô tha thứ cho anh những lời nói nước đôi nho nhỏ—hầu hết chúng đều có liên quan đến vấn đề tiền bạc. Thật ra, rất khó chịu khi họ cùng nhau đi đến cửa hàng tạp hoá và anh hầu như luôn luôn “quên” cuốn séc của mình. Và trước cửa quầy bán vé rạp hát hay khi hoá đơn được gọi tới thanh toán tại một nhà hàng một nửa số lần Robert nhận ra anh để ví tiền ở nhà mất rồi. Nếu Dougless phàn nàn, anh sẽ nói với cô về những phụ nữ độc lập thể kỷ mới và cách hầu hết phụ nữ đang chiến đấu để được trả một nửa những chi phí đắt đỏ của họ. Sau đó anh hôn cô một cách ngọt ngào và đưa cô đến một nơi nào đó đắt đỏ ăn tối—và anh trả tiền. Và Dougless tha thứ cho anh.

Dougless biết cô có thể chịu được những vấn đề nho nhỏ—mọi người đều có những đặc tính riêng—nhưng Gloria khiến cô muốn hét toáng lên. Khi Gloria đến ở cùng họ, cuộc sống liền biến ngay thành chiến trường.

Theo như lời Robert, cô con gái anh là sự hoàn mỹ của cuộc sống, và vì Dougless không nhìn thấy cô bé theo cách đó, Robert bắt đầu coi Dougless như địch thủ. Khi ba người bọn họ ở bên nhau, luôn luôn là Robert và Gloria ở một đội, và Dougless ở phía bên kia.

Giờ thì, trong chuyến đi nghỉ tới nước Anh, trên ghế trước, Gloria đang mời cha cô bé một thanh kẹo từ cái hộp để trong lòng. Chẳng ai trong số bọn họ dường như nghĩ phải mời mợ Dougless bất cứ cái gì.

Vẫn tiếp tục nhìn ra ngoài cửa sổ, Dougless nghiêng chặt răng lại. Có lẽ sự kết hợp giữa Gloria và chuyến tiền bạc đã khiến cô tức giận đến thế, bởi vì, với chuyến đi này, “những lời nói nước đôi thoái thác nho nhỏ” của Robert như Dougless đã luôn nghĩ về nó, đã trở thành một cái gì đó lớn hơn thế nhiều.

Khi lần đầu tiên Dougless gặp Robert, họ đã kể cho nhau nghe hàng giờ liền về giấc mơ của mình, và họ đã nói không biết bao nhiêu lần về một chuyến đi tới nước Anh. Khi còn là một đứa trẻ, cô thỉnh thoảng cũng được đi du lịch đến Anh với gia đình, nhưng cô đã không quay trở lại đó hàng năm nay rồi. Khi cô và Robert chuyển về sống với nhau, tháng chín năm ngoái, Robert đã nói, “Làm một chuyến tới Anh một năm nữa tính từ hôm nay nhé. Khi đó chúng ta sẽ biết.” Anh không nói rõ ràng họ sẽ “biết” chuyện gì, nhưng Dougless thì chắc rằng anh có ý đó, trong một năm, họ sẽ biết liệu họ có hay không thích hợp với hôn nhân.

Trong suốt cả một năm, Dougless đã lên kế hoạch cho chuyến du lịch này, chuyến đi mà cô dần dần đã nghĩ như chuyến đi tuần trăng mật của mình. “Chuyến đi tiền-trăng-mật” cô đã gọi nó như thế trong tâm trí mình. “Là người quyết định”, cô vẫn nói với bản thân mình thế, sau đó mỉm cười. Cô đặt phòng trước ở những khách sạn thôn quê lãng mạn nhất, đặc biệt nhất mà nước Anh có được. Khi cô hỏi ý kiến Robert về những khách sạn này, anh nháy mắt với cô và nói, “Đừng để tâm đến sự đắt đỏ trong chuyến đi này.” Cô đã đặt những tập sách giới thiệu mỏng, mua những cuốn sách du lịch, đọc và nghiên cứu cho đến khi cô biết tên một nửa các ngôi làng của nước Anh. Điều khoản duy nhất của Robert là anh muốn một chuyến đi mang tính giáo dục cao cũng như phải thật vui vẻ, thế nên cô đã soạn ra một danh sách hàng đồng thứ có thể làm ở gần với khách sạn của họ—điều thật dễ làm, vì Vương quốc Anh giống như Disneyland với những người yêu lịch sử.

Sau đó, ba tháng trước khi họ rời đi, Robert nói rằng anh có một điều ngạc nhiên dành cho cô trong chuyến đi này, một ngạc nhiên cực kỳ, cực kỳ đặc biệt, chắc chắn sẽ khiến cô ngập tràn vui sướng. Những lời lẽ của anh khiến Dougless càng cố công lên kế hoạch hơn, và cô nhận thấy cái trò chơi bí mật nho nhỏ của họ thật là hào hứng. Như Dougless đã lên kế hoạch, cô nghĩ, Anh sẽ cầu hôn cô ở đó? Hay có lẽ là ở đây. Ở đây cũng rất tuyệt rồi.

Ba tuần trước khi họ đi, khi cô đang cân đối sổ séc tài khoản gia đình của Robert cô nhìn thấy một cái cuống séc năm nghìn đô la trả cho một cửa hiệu đồ trang sức.

Khi cô cầm lấy tờ séc, những giọt nước hạnh phúc ngập trong mắt cô. “Một chiếc nhẫn đính hôn,” cô thì thầm. Việc Robert đã tiêu quá nhiều tiền như thế này là bằng chứng rằng mặc dù anh anh là kẻ keo kiệt tởn mủn trong những thứ nhỏ nhặt, thì khi một việc gì đó thật sự có trọng lượng đến, anh thật là hào phóng.

Trong vài tuần tiếp theo Dougless như đi trên mây. Cô nấu những bữa ăn tuyệt vời cho Robert và đặc biệt tràn trề năng lượng trong phòng ngủ, làm tất cả mọi việc cô có thể nghĩ ra để làm hài lòng anh.

Hai ngày trước khi họ đi, Robert đã châm xì hơi quả bong bóng của cô một chút—không đủ để làm cho nó nổ đoàng một phát, nhưng chắc chắn là khiến nó xẹp dúm lại. Anh đã hỏi xem hoá đơn cho chuyến đi, vé máy bay, giấy đặt phòng khách sạn, bất cứ thứ gì cô có. Sau đó anh cộng các khoản lại và chìa cho cô mảnh giấy đầy những phép tính.

“Đây là một nửa chi phí của em,” anh nói.

“Của em?” cô nhắc lại một cách ngu ngốc, không hiểu anh đang nói gì.

“Anh biết việc phụ nữ các em ngày nay tự trả cho chi phí của mình quan trọng đến nhường nào, thế nên anh không muốn mình bị nguyên rủa là con lợn đực theo chủ nghĩa số vanh[2],” anh nói với một nụ cười. “Em không muốn là gánh nặng cho một người đàn ông, phải không? Em không muốn thêm vào tất cả những trách nhiệm ở bệnh viện của anh và bà vợ cũ của anh, đúng không?”

“Không, không, tất nhiên là không rồi,” Dougless lẩm bẩm, cảm thấy bối rối như cô vẫn thường khi phải đối diện với những lý do của Robert. “Chỉ là vì em không có tiền thôi.”

“Dougless, em yêu, làm ơn đừng có nói với anh em tiêu hết số tiền mình kiếm ra đấy nhé. Có lẽ em nên đi học một khoá về kế toán.” Anh hạ giọng. “Nhưng gia đình em có tiền mà, phải vậy không?”

Đó là một trong những lần dạ dày Dougless lại bắt đầu cuộn lên, và cô nhớ tới việc bác sĩ cảnh báo cô về bị loét dạ dày. Cô đã giải thích cho Robert về gia đình cô hàng trăm lần rồi. Phải, gia đình cô có tiền—rất nhiều là đằng khác—nhưng cha cô tin rằng các cô con gái của ông nên biết cách tự nuôi sống bản thân, thế nên Dougless phải tự mình nỗ lực cho đến lúc cô ba mươi lăm, khi mà cô sẽ được nhận thừa kế. Cô biết nếu là chuyện gì cấp bách, cha cô sẽ giúp đỡ, nhưng một chuyến đi thoải mái đến nước Anh khó có thể xem là cấp thiết.

“Thôi nào, Dougless,” Robert nói với một nụ cười khi Dougless không đáp trả câu hỏi của anh. “Anh vẫn thường được nghe rằng gia đình em yêu thương hết mực và là nơi nương tựa như thế nào mà, thế nên sao họ lại không giúp đỡ em bây giờ chứ?” Trước khi cô có thể nói, Robert nâng tay cô lên môi anh và hôn nó. “Này, em yêu, cố gắng xin tiền nhé. Anh rất muốn chúng ta đi chuyến này vì anh có một bất ngờ cực kỳ, cực kỳ đặc biệt dành cho em.”

Một phần của Dougless muốn hét lên rằng anh thật không công bằng. Anh nên nói rõ ra rằng cô sẽ bị yêu cầu phải trả một nửa cho chuyến đi trước khi cô đặt phòng trước ở những khách sạn đắt đỏ như thế. Nhưng một phần khác của cô lại hỏi sao cô lại mong đợi anh sẽ trả cho cả phần của cô nữa. Họ chưa kết hôn mà. Họ là, như Robert vẫn thường gọi, “cộng sự”. “Nghe như John Wayne và người cộng tác ấy,” Dougless đã lẩm bẩm lần đầu tiên anh nói điều đó, nhưng Robert chỉ cười phá lên.

Cuối cùng Dougless không thể chịu nổi việc hỏi xin cha cô tiền. Nó sẽ giống như thú nhận mình bị đánh bại với ông. Thay vào đó, cô gọi cho một người anh họ ở Colorado và hỏi vay anh một khoản. Món tiền được chuyển cho cô một cách rộng rãi, không lãi suất, nhưng cô đã phải chịu đựng bài thuyết giảng của anh họ mình. “Cậu ta là bác sĩ phẫu thuật, em là giáo viên thương thấp tẹt, hai người đã chung sống với nhau một năm rồi, và anh ta mong muốn em chi trả cho một nửa chuyến đi đắt đỏ như thế?” anh họ cô nói. Dougless đã muốn giải thích về mẹ của Robert, người đã dùng tiền để trừng phạt con trai bà, và về cô vợ cũ lạnh lùng của anh, người đã tiêu sạch những gì Robert kiếm được. Dougless đã muốn giải thích tiền bạc chỉ là một phần nhỏ trong cuộc sống của họ, và cô khá chắc chắn rằng Robert sẽ cầu hôn trong chuyến đi này.

Nhưng Dougless đã chẳng nói bất cứ điều gì hết. “Chỉ cần chuyển tiền thôi, được không anh?” cô quát.

Nhưng những lời lẽ của anh họ khiến cô rất phiền muộn, thế nên trong suốt mấy ngày còn lại trước khi họ lên đường, Dougless đã tặng cho chính bản thân mình vài bài thuyết giảng. Chỉ là công bằng thôi khi cô tự trả cho phần của mình, đúng không? Và Robert tất nhiên là đúng rồi: đó là sự tự do của phụ nữ ngày nay. Cha cô, bằng cách không thả tôm một triệu đô vào trong lòng cô trước khi cô đủ chín chắn để có thể xoay xở với nó, đang dạy cho cô tự chăm sóc lấy bản thân mình và, bây giờ Robert cũng thế. Và, hơn tất cả, cô nói với bản thân mình rằng cô là một con ngốc vì không nhận ra hay đoán trước được việc cô sẽ được mong đợi phải trả phần của mình.

Sau đó Dougless đã góp một nửa chi phí của mình, và điều quan trọng nhất, cô đã lấy lại được khiếu hài hước dí dỏm của mình, và khi cô sắp xếp hành lý của họ, cô lại lần nữa mong đợi đến chuyến đi. Hạnh phúc, cô chất đầy cái túi du lịch của mình với đồ vệ sinh cá nhân, sách hướng dẫn du lịch, và một đồng vật dụng cô có thể nhét vừa trong nó được.

Trong taxi trên đường đến sân bay, Robert đã đặc biệt dễ thương với cô. Anh rúc vào cổ cô cho đến khi cô phải đẩy anh ra trong ngưỡng ngượng khi thấy người tài xế lái taxi đang nhìn.

“Em đã đoán ra được sự ngạc nhiên là gì chưa?” anh hỏi.

“Anh trúng xổ số,” Dougless trả lời, vẫn tiếp tục chơi trò chơi bí mật và giả vờ ngốc nghếch.

“Tuyệt vời hơn thế.”

“Để xem nào... Anh đã mua một lâu đài và chúng ta sẽ sống trong đó mãi mãi như lãnh chúa và phu nhân.”

“Tuyệt hơn thế nhiều,” Robert nghiêm túc nói. “Em có ý nghĩ gì về phí tổn của một trong những chỗ đó không? Anh cá là em không thể đoán ra bất cứ điều gì tuyệt như sự ngạc nhiên này đâu.”

Dougless nhìn anh tràn ngập tình yêu. Cô đã biết váy cưới của cô sẽ trông như thế nào rồi, và cô tưởng tượng ra tất cả họ hàng của cô sẽ mỉm cười tán thưởng. Liệu con của họ sẽ có đôi mắt màu xanh da trời như của Robert hay màu xanh lá như của cô? Sẽ là mái tóc màu nâu đậm của anh hay màu nâu vàng của cô? “Em chẳng biết sự ngạc nhiên là gì,” cô nói, tất nhiên là nói dối rồi.

Dựa lưng vào ghế sau, Robert mỉm cười. “Em sẽ sớm tìm ra thôi,” anh nói đầy bí ẩn.

Tại sân bay Dougless xoay xở với việc kiểm tra hành lý trong khi Robert cứ tiếp tục nhìn về phía cuối phòng gửi hành lý như thể anh đang tìm kiếm thứ gì đó. Khi Douglessboa cho người khuân vác hành lý, Robert vung thẳng tay lên để vẫy ai đó. Lúc đầu Dougless quá bận rộn để nhận thấy chuyện gì đang diễn ra.

Cô nhìn lên trước tiếng hét, “Bố ơi!” và thấy Gloria đang chạy băng qua phòng gửi hành lý, một nhân viên khuân vác hành lý bám sát theo sau cô bé với một cái xe đẩy kéo tay chất đầy sáu chiếc vali mới tinh.

Thật là trùng khớp ngẫu nhiên, Dougless nghĩ khi cô kiểm tra hoá đơn người đứng phụ trách ở máy kiểm hành lý đưa cho cô. Thử tưởng tượng xem gặp Gloria ở sân bay. Điên cuồng, Dougless theo dõi khi Gloria gieo người vào bố cô bé. Một giây phút sau, khi họ tách nhau ra, Robert giữ cánh tay vòng thật chặt quanh đôi vai mập mạp của cô con gái quý báu của anh.

Ngay khi Dougless kết thúc với đồng hành lý, cô hướng sự chú ý vào cô con gái của Robert, thật là khó có thể giữ cho những cái cau mày không hiện lên trên mặt cô. Gloria đang mặc một cái áo khoác tua rua và một đôi bốt kiểu cao bồi, một cái váy da quá ngắn. Con bé trông giống hệt một vũ nữ thoát y quá khổ trong thập niên sáu mươi.

Mẹ con bé đâu và sao cô ta có thể cho phép một đứa trẻ ăn mặc như thế này được cơ chứ? Dougless nghĩ khi cô liếc về phía sân bay tìm kiếm cô vợ cũ của Robert.

“Xin chào, Gloria,” Dougless nói. “Cháu và mẹ định đi đâu à?”

Gloria và bố cô bé gần như gục xuống vì cười phá lên trước những lời của Dougless. “Bố vẫn chưa nói với cô ta,” Gloria ré lên.

Robert phải mất một vài giây mới có thể khiến bản thân mình thôi không cười phá lên nữa. “Đây là sự ngạc nhiên đấy,” anh nói, đẩy Gloria lên phía trước cứ như thể con bé là một cái cúp chiến thắng to đùng Dougless vừa mới dành được ấy. “Đây không phải là điều ngạc nhiên tuyệt vời nhất mà em từng nhận được ư?”

Dougless vẫn không hiểu—hay có lẽ là cô quá khiếp hãi để có thể hiểu. Tất cả những gì cô có thể làm là đứng đó, nhìn trân trân vào họ, không thốt nên lời.

Robert vòng cánh tay anh xung quanh Dougless và kéo cô lại gần. “Cả hai cô gái của anh đều sẽ đi cùng,” anh nói đầy tự hào.

“Cả hai?” Dougless thì thầm, cổ họng cô nghẹn lại.

“Phải,” Robert nói, giọng anh đầy vui sướng. “Gloria là sự ngạc nhiên anh đã dấu diếm suốt cả tuần. Con bé sẽ đi với chúng ta đến Anh. Anh biết em sẽ không bao giờ đoán ra mà! Em không đoán ra, phải thế không?”

Không, Dougless thậm chí còn không đến gần để mà đoán ấy chứ. Và giờ thì cô cuối cùng cũng đã hiểu rằng chuyến đi tuyệt vời, lãng mạn cô đã mơ về sẽ không bao giờ diễn ra cả, cô chỉ muốn hét thật to, gào toáng lên, và từ chối không đi nữa. Nhưng cô không làm gì như thế hết. “Tất cả phòng khách sạn đều chỉ cho hai người mà thôi,” cuối cùng cô cũng xoay xở để nói được thế.

“Vậy thì chúng ta sẽ yêu cầu mang thêm giường xếp vào,” Robert nói một cách qua loa. “Anh chắc chúng ta sẽ xoay xở được thôi, và chúng ta có tình yêu đi kèm theo mà, và tình yêu là tất cả những gì chúng ta cần.” Anh thả tay xuống khỏi vai Dougless. “Giờ thì quay lại chuyện công việc thôi. Dougless, em không phiền đưa hành lý của Gloria vào kiểm tra chứ, trong khi anh chào đón con cừu nhỏ này, được chứ?”

Dougless chỉ có thể lắc đầu. Tê liệt cô quay lại quầy vé, nhân viên vận chuyển và đồng hành lý theo sau cô. Cô phải trả hai trăm tám mươi đô tiền quá tải cho bốn cái túi hành lý thêm của Gloria, và cô cũng phải bo cho người vận chuyển đồ nữa.

Họ không có nhiều thời gian rảnh rỗi trước khi máy bay cất cánh, và Robert cùng với cô con gái của anh cứ mê mải chuyện trò với nhau, thế nên, nhờ ơn Chúa, Dougless không bị yêu cầu mở miệng. Nếu cô có được hỏi cái gì đó, cô không dám chắc mình có thể trả lời. Thêm mỗi một giây phút trôi đi, cô lại thấy một giấc mơ nữa của mình tan biến. Bữa tối với sâm panh trôi tuột đi thay bằng thức ăn nhanh ở ngay trong ô tô. Buổi chiều lười nhác đi tản bộ trên những con đường mòn xuyên qua rừng trở thành một cuộc tranh cãi trong tầm mắt về việc “tìm một việc gì đó Gloria cũng thích thú nữa”—một yêu cầu Dougless nghe đã không biết bao nhiêu lần rồi.

Và sau đó còn có vấn đề về sự riêng tư nữa. Ba người bọn họ phải chia sẻ chung một phòng. Khi nào thì cô và Robert mới có thể ở một mình?

Khi họ lên máy bay là lúc mà Dougless nhận thấy Robert đã sắp đặt lại một chút cho chuyến đi của Gloria. Thẻ lên máy bay của cô bé nói cô bé ngồi cùng hàng với họ, nhưng ở ghế sát với lối đi.

Nhưng Robert đã cho Gloria ngồi vào giữa họ, thế nên Dougless kết thúc với ghế sát bên cạnh lối đi, điều mà cô rất ghét bởi vì dù cô có đặt chân hay tay ở bất cứ chỗ nào, cô luôn luôn bị phi hành đoàn nhắc nhở rằng cô đang chắn lối đi chung đấy.

Trong suốt chuyến bay dài dằng dặc Robert, mỉm cười, đưa cho Dougless chiếc vé của Gloria. “Cộng thêm cái này vào danh sách chi phí của chúng ta nhé, được không? Anh cần chính xác đến từng xu một—hay anh nên nói từng si-linh[3] một,” anh thêm vào, nháy mắt với Gloria, “thanh toán toàn bộ số tiền đã tiêu. Nhân viên kế toán của anh nghĩ anh có thể khấu trừ cả chuyến đi này.”

“Nhưng đây là chuyến đi chơi mà, không phải công việc.”

Robert cau mày. “Dougless, làm ơn dừng lại bắt đầu với anh nữa đấy. Em có thể vui lòng chỉ cần theo dõi chuyến tiền nong chúng ta sẽ tiêu để khi về đến nhà, em và anh có thể chia phí tổn ra làm đôi được không vậy?”

Dougless nhìn tấm vé của Gloria cô đang cầm trong tay. “Ý anh là chia làm ba, phải không? Em một phần ba, anh hai phần ba cho cả anh và Gloria.”

Robert tặng cho cô một cái nhìn kinh khiếp khi anh vòng cánh tay mình quanh Gloria một cách đầy bảo vệ, cứ như thể Dougless đã cố để đánh cô bé không bằng ấy. “Ý anh là chia làm đôi. Gloria cũng có phần của em nữa. Việc tốn tiền không thể so sánh với sự vui sướng em nhận được từ sự bầu bạn của con bé.”

Dougless quay đi. Cô sẽ không khơi mào một cuộc tranh cãi vào lúc này đâu; họ sẽ thảo luận kỹ hơn về vấn đề này sau—khi họ ở một chỗ nào đó riêng tư và Gloria không theo dõi họ với một vẻ hứng thú như thế.

Trong suốt phần còn lại của chuyến bay dài dằng dặc, cô đọc sách trong khi Gloria và Robert chơi bài và lơ tít cô đi. Dougless đã phải hai lần uống thuốc bột để giữ cho dạ dày cô khỏi nhộn lên như có cái gì đang ăn nó.

Giờ thì, trong xe ô tô này, Dougless khẽ xoa cái dạ dày nhộn nhạo của cô. Trong bốn ngày họ ở Anh cô đã cố gắng tự bản thân mình vui vẻ một chút. Cô cố gắng không phàn nàn khi đêm đầu tiên trong căn phòng khách sạn xinh đẹp của họ, Gloria đã rên rỉ quá đổi về cái giường xếp nhân viên khách sạn đã thêm vào trong căn phòng—sau khi người chủ khách sạn đã thuyết giáo cho Dougless một bài về việc không mong đợi có cả Gloria—Robert đã bảo Gloria leo lên chiếc giường bốn cọc với họ. Sau khi gần bị đẩy ngã khỏi giường hai lần, Dougless đã kết thúc với việc ngủ trên cái giường xếp. Dougless cũng không phàn nàn một tiếng nào khi Gloria đã gọi ba món chính trong một nhà hàng đắt tiền. “Anh chỉ muốn con anh có thể ném thử mọi thứ,” Robert nói. “Và Dougless, làm ơn ngừng bủn xỉn như thế đi. Anh không biết có chuyện gì xảy ra đến với em thế. Anh luôn nghĩ em là một người rộng rãi cơ đấy,” Robert nói, sau đó chìa cho Dougless tấm hoá đơn khổng lồ mà cô phải trả một nửa.

Dougless xoay sở để ngậm chặt miệng lại bằng cách triền miên tự nhắc nhở bản thân mình rằng cô đã là người lớn rồi và Gloria vẫn còn là một đứa trẻ. Và Dougless tự an ủi bản thân với nhận thức rằng đâu đó

trong đồng hành lý của Robert là cái nhẫn đính hôn năm nghìn đô la. Ý nghĩ về chiếc nhẫn đó khiến cô nhớ rằng anh có yêu cô. Và cô cũng tự nhắc nhở bản thân mình rằng những gì anh làm cho Gloria cũng chỉ vì quá yêu con mà thôi.

Nhưng sau tối qua, Dougless chợt nhận thấy cô thật không thể nào mà giữ mặt mũi cô tươi vui lên được nữa. Tối qua, tại một bữa tối tốn một-trăm-năm-mươi-đô-la khác, Robert đã tặng cho Gloria một cái hộp lụa xanh dài. Khi Dougless theo dõi Gloria mở chiếc hộp, cảm xúc của cô chìm ngấm xuống.

Mắt Gloria sáng rõ lên khi con bé thấy cái gì ở bên trong. “Nhưng không phải sinh nhật con đâu mà bố,” cô bé thì thầm.

“Bố biết, bánh xốp.” Robert nói nhẹ nhàng. “Bố chỉ muốn nói là, ‘Bố yêu con thôi.’”

Chầm chậm, Gloria kéo ra từ cái hộp một chiếc vòng tay to bản được tạo bởi những vòng dây bằng vàng và bạc cuốn lại với nhau bởi những viên kim cương hình giọt nước và ngọc lục bảo.

Dougless không thể ngăn một tiếng thở hắt ra thoát khỏi cô, vì cô biết cái nhẫn đính hôn của cô đã bị quẩn quanh cái cổ tay béo mập của Gloria rồi.

Gloria giơ tay lên một cách đắc thắng. “Thấy chưa?”

“Có, cô thấy rồi,” Dougless nói một cách lạnh nhạt.

Sau bữa tối, trong hành lang bên ngoài phòng của họ, Robert đã giận điên lên với cô. “Em chẳng thể hiện nhiệt tình nhiều bằng gì về cái vòng tay anh tặng con gái mình chút nào hết. Gloria đang cố khoe nó với em. Con bé đang cố đề nghị làm bạn với em, nhưng em khiến nó cụt hứng. Em đã làm con bé tổn thương sâu sắc.”

“Đây là thứ anh trả năm nghìn đô la đấy hả? Một cái vòng tay kim cương cho một đứa trẻ?”

“Gloria tình cờ sắp là một thiếu nữ rồi, một thiếu nữ cực kỳ xinh đẹp, và con bé xứng đáng có những thứ đẹp đẽ. Và bên cạnh đó, nó là tiền của anh. Và không phải vì em và anh sắp cưới mà em có quyền hợp pháp với tiền bạc của anh.”

Đây là lần đầu tiên trong mấy ngày vừa qua họ ở riêng, và Dougless muốn giữ niềm kiêu hãnh của mình, và muốn nói với bản thân cô rằng chẳng thành vấn đề gì khi Robert mua cho cô con gái nhỏ của anh kim cương nhưng tặng cho người phụ nữ anh chung sống cùng một nửa hoá đơn. Nhưng Dougless chưa bao giờ có thể che giấu được cảm xúc thật của mình. Với đôi mắt ngập đầy với những hạt nước long lanh, Dougless đặt tay cô lên cánh tay anh. “Chúng ta sẽ cưới ư?” cô thì thầm. “Chuyện đó sắp xảy ra ư?”

Đầy giận dữ, anh giật ra khỏi cái đụng chạm của cô. “Không, nếu em không bắt đầu biểu lộ một chút tình thương và rộng rãi cho cả con gái anh và anh.” Anh tặng cho cô một cái nhìn lạnh lẽo. “Em biết đấy, anh nghĩ em khác cơ, nhưng bây giờ anh bắt đầu nghĩ rằng em cũng lạnh lùng như cô vợ cũ của anh. Giờ thì, nếu em thứ lỗi, anh phải đi an ủi con gái anh đây. Con bé có lẽ đã khóc sưng cả đôi mắt nhỏ xinh của nó sau cái cách mà em đối xử với con bé.” Sau một cái trừng mắt cuối cùng hướng vào Dougless, anh quay đi và biến vào trong phòng của họ.

Dougless đổ sụm vào tường. “Khuyên tai lục bảo sẽ lau khô nước mắt con bé thôi,” cô thì thầm, không với ai hết.

Thế nên, bây giờ, trong xe, cô ngồi rúm ró quanh những cái vali của Gloria và biết sẽ chẳng có lời cầu hôn nào hết, và chắc chắn là sẽ chẳng có cái nhẫn đính hôn nào, sẽ được tặng cho cô. Thay vào đó, cô biết cô sẽ phải phải dành một chuyến đi tận một tháng dài dằng dặc cư xử như thư ký và hoa tiêu cho Robert, và trở thành cái đích chế nhạo của con gái anh. Trong một khoảnh khắc Dougless không chắc chắn cô sẽ làm gì, nhưng ý nghĩ leo lên chuyến bay đầu tiên để về nhà thật lôi cuốn với cô.

Ngay cả khi cô nghĩ đến chuyện bỏ đi, cô nhìn vào phía sau đầu của Robert và tìm cô chao đảo. Nếu cô leo lên máy bay với cơn cuồng nộ như thế, cô biết cô sẽ phải quay lại Mỹ và chuyển ra khỏi nhà của Robert. Cô sẽ phải tìm một căn hộ, sau đó cô sẽ phải—Cái gì? Bắt đầu hẹn hò lại từ đầu? Là một giáo viên, cô không gặp gỡ nhiều đàn ông. Cô có thể chạy về với gia đình cô và—thú nhận cô lại một lần nữa thất bại trong một mối quan hệ?

“Dougless,” Robert nói. “Anh nghĩ có lẽ chúng ta bị lạc rồi. Nhà thờ ở đâu? Anh tưởng em đang xem bản đồ chứ. Anh không thể vừa lái xe vừa làm hoa tiêu được.” Có một vẻ sắc nhọn mà hôm qua vẫn không có trong giọng anh và Dougless biết anh vẫn còn giận dữ về phản ứng của cô về chiếc vòng đeo tay.

Nhanh chóng, Dougless lóng ngóng với tấm bản đồ, sau đó ngo qua đầu Gloria để cố nhìn mấy tấm biển chỉ đường. “Ồ đây!” cô nói. “Rẽ phải.”

Robert vòng xuống một con đường mòn nhỏ hẹp đúng kiểu nước Anh, những bụi cây hai bên gần như phủ kín con đường, và lái về phía ngôi làng vùng Ashburton hẻo lánh, một nơi trông như thể chẳng hề thay đổi trong cả hàng trăm năm.

“Có một nhà thờ từ thế kỷ mười ba ở đây bao gồm lăng mộ của một vị bá tước từ thời nữ hoàng Elizabeth đệ nhất.” Dougless kiểm tra cuốn sổ của cô. “Quý ngài Nicholas Stafford, chết năm 1564.”

“Chúng ta phải xem một nhà thờ khác nữa à?” Gloria than van. “Con chán ngấy nhà thờ rồi. Cô ta không thể tìm thấy thứ gì hay ho hơn để xem à?”

“Cô được yêu cầu tìm kiếm những di tích lịch sử,” Dougless quát trước khi cô nghĩ đến việc điều chỉnh giọng mình.

Robert dừng xe trước nhà thờ và quay lại nhìn Dougless. “Phát biểu của Gloria là có căn cứ đấy, và anh chẳng thấy có lý do nào cho tâm trạng không vui của em đâu. Dougless, em đang làm anh bắt đầu hối hận vì việc mang em đi theo với bọn anh rồi đấy,” anh nói, sau đó ra khỏi xe và đi thẳng.

“Mang em theo?” Dougless nói, nhưng anh đã đi trước được nửa đường tới nhà thờ rồi, cánh tay anh vòng quanh Gloria. “Nhưng em tự trả cho phần của mình mà,” cô thì thầm.

Dougless không vào trong nhà thờ với Robert và Gloria. Thay vào đó cô ở lại bên ngoài, đi thò thẩn xung quanh khu nghĩa địa gập ghềnh, nhìn một cách lơ đãng những dấu tích khu mộ cổ xưa. Cô có vài vấn đề nghiêm túc cần phải quyết định và muốn có thời gian để nghĩ. Liệu cô nên tiếp tục ở lại và buồn khổ hay cô nên bỏ đi? Nếu cô rời đi bây giờ, cô biết Robert sẽ không bao giờ tha thứ cho cô và bao nhiêu thời gian cũng như công sức cô đổ vào anh sẽ chẳng thu lại được gì.

“Xin chào.”

Dougless giật mình nhảy lên trước giọng nói đó, sau đó quay lại chỉ để thấy Gloria ở ngay sau lưng cô. Có lẽ là do tưởng tượng của Dougless nhưng cái vòng tay kim cương của con bé dường như nhá lên loé sáng trong ánh mặt trời.

“Cháu muốn gì?” Dougless hỏi đầy nghi ngờ.

Gloria dẫu môi dưới của con bé ra. “Cô ghét cháu, phải không?”

Dougless thở dài. “Không, cô không ghét cháu. Cô chỉ... Nó là những vấn đề của người lớn thôi.” Cô hít một hơi thật sâu. Cô muốn ở một mình để có thể suy nghĩ. “Sao cháu không vào trong thăm quan nhà thờ?”

“Cháu thấy chán. Đó là một cái áo đẹp đấy,” Gloria nói, mí mắt con bé hạ thấp xuống theo một cách xảo quyệt mà Dougless đã nhìn thấy quá nhiều lần trước đây rồi. “Nó trông đắt đấy. Gia đình giàu có của cô mua nó cho cô à?”

Dougless sẽ không cần câu và để cho con bé túm được cô đâu. Thay vào đó, cô tặng cho nó một cái nhìn trấn áp, sau đó quay người và bước đi.

“Đợi đã!” Gloria la lớn, sau đó kêu lên, “Ồi!”

Dougless quay lại và thấy Gloria ngã gục thành một đống bên cạnh cái bia mộ có bề mặt gỗ ghe. Dougless nghi ngờ liệu con bé có bị đau thật sự hay không vì Gloria rất ưa thích bị kịch hoá mọi thứ. Thở dài, Dougless đi lại để giúp con bé dậy, nhưng ngay khi cô bước tới nơi, Gloria oà lên nức nở. Dougless không thể ép buộc mình ôm lấy Gloria, nhưng cô xoay sở để vỗ vỗ vào vai con bé. Cô thậm chí còn quan hoài một chút vì cánh tay Gloria xây xước chỗ mà con bé ngã vào cục đá. Gloria nhìn vào cánh tay mình và bắt đầu khóc to hơn.

“Nó không thể đau đến thế đâu,” Dougless nói, cố gắng làm dịu con bé. “Cô biết rồi. Sao cháu không đeo cái vòng sang bên tay đó? Cô cá là sẽ ngừng đau ngay tức khắc.”

“Không phải thế,” Gloria nói, khụt khịt. “Cháu buồn bã bởi vì cô ghét cháu. Bố nói cô nghĩ cái vòng tay của cháu đáng ra phải là nhẫn đính hôn của cô.”

Dougless thả rơi bàn tay cô khỏi cánh tay của Gloria và cứng người lại. “Điều gì khiến cha cháu nghĩ một điều kỳ cục như thế?” cô hỏi, cố gắng để nghe có sức thuyết phục.

Gloria nhìn Dougless qua khoeé mắt của con bé. “Ồ, cha cháu biết mọi thứ về cô,” con bé nói, giọng quở quệt. “Ông ấy biết cô nghĩ sự ngạc nhiên là ông ấy sẽ cầu hôn cô, và cha biết là cô nghĩ tấm séc mua nữ trang là cho nhẫn đính hôn.” Gloria cười mỉm. “Bố con cháu đã cười suốt về việc cô muốn cưới ông ấy đến nhường nào. Cha nói cô sẽ làm mọi việc cha bảo cô làm nếu ông ấy khiến cô nghĩ rằng ông ấy sắp hỏi cưới cô.”

Dougless đứng cứng đờ đến nỗi cả cơ thể cô bắt đầu run rẩy.

Nụ cười mỉm của Gloria trở nên hiểm độc và giọng con bé thấp xuống. “Bố nói nếu cô không sắp thừa kế nhiều tiền đến thế, ông ấy đã gạt bỏ cô rồi.”

Với lời nhận xét đó, Dougless tát vào khuôn mặt tự mãn, béo ú của Gloria.

Robert xuất hiện từ bên trong nhà thờ vừa đúng lúc nhìn thấy cái tát, và Gloria vừa bổ nhào vừa hét vào trong vòng tay của cha con bé.

“Cô ta đánh con hết lần này đến lần khác,” Gloria hét lên, “và cô ta cào rách tay con. Bố nhìn này, nó chảy máu. Cô ta làm con thế đấy!”

“Lạy Chúa tôi, Dougless,” Robert nói, mắt anh ta mở lớn đầy kinh khiếp. “Anh không tin nổi em lại thế này. Đánh một đứa trẻ...”

“Đứa trẻ! Tôi chịu đủ đứa trẻ đó rồi. Và tôi cũng chịu đủ cái cách mà anh vỗ về nó. Và tôi chịu đủ cái cách hai người đối xử với tôi rồi!”

Robert trừng mắt với cô lạnh nhạt. “Chúng tôi chẳng làm gì ngoài chuyện tốt bụng và quan tâm đến em trong suốt chuyến đi này, trong khi em ghen tức và hằn học. Chúng tôi đã hết mình để làm vừa lòng em rồi đấy.”

“Các người chắc chắn chẳng hề nỗ lực một chút nào để làm vừa lòng tôi hết. Tất cả mọi thứ đều là cho Gloria.” Nước tuôn rơi từ mắt Dougless, cổ họng cô nghẹn lại cho đến khi cô gần như nghẹt thở. Cô vẫn tiếp tục nghe thấy những lời của Gloria réo rắt trong đầu cô. “Hai người đã cười nhạo sau lưng tôi.”

“Giờ thì em đang tưởng tượng rồi đấy,” Robert nói, vẫn trừng mắt với cô, vẫn ôm chặt Gloria một cách đầy bảo vệ bên dưới cánh tay anh ta cứ như thể Dougless có thể sẽ tấn công con bé bất cứ lúc nào. “Nhưng vì chúng tôi đã quá khiến em không hài lòng, có lẽ em thích rời bỏ sự bầu bạn của chúng tôi hơn.” Quay đi, Gloria vẫn còn tím tím lại bên người, anh ta bắt đầu hướng tới ô tô.

“Tôi đồng ý,” Dougless nói. “Tôi sẵn sàng để về nhà rồi.” Cúi xuống, cô với tới cái túi xách cô đã đặt xuống bên cạnh ngôi mộ. Nhưng túi cô không có ở đó. Nhanh chóng, cô nhìn ra phía sau vài bìa mộ khác, nhưng chẳng thấy dấu vết nào của chiếc túi của cô hết. Cô nhìn lên khi nghe thấy tiếng ô tô khởi động.

Đầu tiên cô không thể tin điều cô đang thấy. Robert đang lái xe đi và bỏ rơi cô lại!

Dougless chạy về phía cánh cổng, nhưng chiếc xe đã vòng ra đường lớn rồi. Sau đó, khi Dougless đẩy kính hoàng, cô nhìn thấy Gloria chìa tay ra ngoài cửa sổ xe—và đung đưa trên ngón tay của con bé là túi xách của Dougless.

Với một cố gắng vô ích để đuổi kịp bọn họ, Dougless chạy theo chiếc xe, nhưng nó nhanh chóng biến mất. Sững sốt, tê liệt, không tin được, cô đi bộ quay lại nhà thờ. Cô đang ở nước ngoài, không tiền bạc, không thể tín dụng, không hộ chiếu. Nhưng tệ hơn, người đàn ông cô yêu vừa mới bỏ rơi cô.

Cánh cửa gỗ sồi của nhà thờ đang mở, thế nên Dougless tiến vào bên trong. Trong nhà thờ mát lạnh, ẩm ướt và tối mờ mờ, những bức tường đá cao khiến nơi này thật bình yên và thiêng liêng.

Cô phải suy nghĩ về tình trạng hiện nay và lên một vài kế hoạch về những gì cô nên làm. Nhưng, sau đó, chắc chắn Robert sẽ quay trở lại vì cô. Có lẽ ngay tại lúc này đây anh đang vòng xe quay lại để đón cô. Có lẽ trong vài phút nữa anh sẽ chạy vào trong nhà thờ, kéo Dougless vào trong vòng tay anh, nói với cô là anh xin lỗi và anh hi vọng cô có thể tha thứ cho anh.

Nhưng, bằng cách nào đó, Dougless không tin bất cứ chuyện gì như thế có thể xảy ra. Không, Robert đang quá giận dữ—và Gloria là một kẻ nói dối quá siêu. Dougless chắc chắn con bé sẽ soạn thảo kỹ lưỡng việc làm thế nào Dougless đã làm bị thương tay của nó, và cơn giận dữ của Robert sẽ được lửa đổ thêm dầu.

Không, sẽ là tốt hơn nếu Dougless lập ra được một kế hoạch nào đó để kéo bản thân cô ra khỏi đồng rắc rối này. Cô sẽ phải gọi về cho cha cô, tập trung tư tưởng, và yêu cầu ông gửi tiền cho cô. Và lại một lần nữa cô sẽ lại phải nói với ông rằng cô con gái út của ông lại thất bại một điều gì đó. Cô sẽ lại phải nói với ông rằng cô con gái út của ông không thể làm nổi điều gì nhiều như đi nghỉ mát mà không dính bản thân cô vào rắc rối.

Nước dâng đầy trong mắt cô khi cô tưởng tượng ra việc nghe chị gái cả của cô, Elizabeth, nói, “Lần này thì Dougless nhỏ bé lông bông phù phiếm của chúng ta lại làm chuyện gì nữa đây?” Robert đã là sự cố gắng của Dougless thử làm gia đình tự hào về cô. Robert không giống những gã đàn ông như mèo đi lạc mà Dougless đã từng ngã lòng. Robert thật là đáng kính trọng, thật là phù hợp, nhưng cô đã đánh mất anh. Có lẽ nếu cô giữ được cơn giận dữ của mình với Gloria... Có lẽ...

Nước nhoè nhoẹt quanh mắt Dougless khi cô nhìn khắp nhà thờ. Mặt trời đang chiếu qua khung cửa sổ cũ cao trên đầu cô thành những dải chói chang trong suốt thấp sáng ngời mộ bằng cẩm thạch trắng dưới cổng tò vò phía bên trái. Dougless bước lên phía trước. Nằm trên ngôi mộ là hình một người đàn ông với chiều dài như thật được chạm khắc trên nền đá cẩm thạch trắng, mặc áo giáp ở phần thân trên và quần soóc có kiểu thật lạ, mắt cá chân bắt chéo, mũ giáp được nhét dưới cánh tay. “Nicholas Stafford,” cô đọc to lên, “Bá tước Thornwyck.”

Dougless đang tự chúc mừng bản thân vì trụ lại vững vàng trong hoàn cảnh hiện tại của cô thì đột ngột tất cả mọi việc đã xảy ra đánh mạnh vào cô, và đầu gối cô quỵ xuống. Cô ngã xuống sàn, tay cô ở trên ngôi mộ, trán cô tì vào lớp đá cẩm thạch lạnh ngắt.

Cô bắt đầu khóc một cách tha thiết nhất, khóc đến tận cùng sâu thẳm tâm hồn mình. Cô cảm thấy như thể cô là một kẻ thất bại. Nước mắt của cô không phải chỉ cho ngày hôm nay, mà nó dường như cho tất cả mọi thứ cô đã từng chạm đến trong cuộc đời mình mà đổ vỡ. Kể từ khi cô đến tuổi dậy thì, cha cô đã phải bảo lãnh cho cô ra khỏi hàng trăm những trường hợp lúng túng.

Có một “cậu bé” cô điên cuồng yêu khi cô mười sáu tuổi. Cô đã thách thức toàn bộ gia đình vì họ không thích cậu ta. Nhưng chị gái cô Elizabeth—Elizabeth khôn ngoan, không-bao-giờ-lầm-lỗi-trong-cuộc-đời-này—đã cho Dougless xem một vài giấy tờ. Cậu nhóc cô yêu đã hai mươi lăm tuổi và có một hồ sơ tội phạm. Bướng bỉnh, Dougless công khai rằng cô yêu cậu ta bất chấp cậu ta có lỗi lầm như thế nào đi chăng nữa. Họ đã chia tay khi cậu ta bị bắt giữ vì tội cầm đầu một băng trộm cắp.

Sau đó có một vị bộ trưởng cô cũng ngã lòng yêu khi cô mười chín tuổi. Một vị bộ trưởng là một người đàn ông an toàn để trao gửi tình yêu của cô. Cô kết thúc mối quan hệ của họ khi bức ảnh của ông ta được trưng trên trang nhất của những tờ báo. Ông ta đã cưới ba phụ nữ khác rồi.

Và sau đó có...Dougless khóc dữ dội đến nỗi cô không thể nhớ được tất cả những người khác nữa. Nhưng cô biết cái danh sách đó dài bất tận. Robert dường như thật khác, thật bình thường, thật đáng kính—nhưng cô không đủ khả năng để giữ nổi anh.

“Có gì không ổn với mình chứ?” cô khóc.

Qua làn nước mắt, cô nhìn vào khuôn mặt cẩm thạch của người đàn ông trên ngôi mộ. Trong thời trung cổ, họ đều sắp đặt hôn nhân. Khi cô hai mươi hai và vừa mới phát hiện ra tình yêu sau cùng của mình, một người môi giới chứng khoán, bị bắt giữ vì tội bán thông tin nội bộ, cô đã nằm phủ phục trong lòng cha cô và yêu cầu ông chọn một người đàn ông cho cô.

Adam Montgomery đã cười phá lên. “Vấn đề của con, con yêu, là con toàn đem lòng yêu những gã cần con quá nhiều. Con nên tìm một người không cần con, mà chỉ muốn con thôi.”

Dougless hít vào. “Đó chính xác là những gì con cần: một hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời nhảy xuống từ con ngựa trắng của chàng và muốn con nhiều đến mức chàng mang con về lâu đài của chàng, nơi bọn con sẽ sống hạnh phúc mãi mãi đến tận ngày nay.”

“Cái gì đó như thế,” cha cô đã nói, mỉm cười. “Áo giáp thì cũng được thôi, nhưng Dougless, con yêu, nếu anh ta có một cú điện thoại bí ẩn gọi vào lúc nửa đêm, sau đó nhảy lên chiếc Harley của anh ta và không trở lại vài ngày sau đó, chấm dứt ngay, được chứ?”

Dougless khóc càng dữ hơn khi cô nhớ đến hàng đồng lần cô phải quay về nhà xin giúp đỡ. Và giờ đây cô sẽ sắp phải lại xin sự giúp đỡ của họ lần nữa. Một lần nữa cô sẽ lại phải thú nhận rằng vì một gã đàn ông cô lại tự biến mình thành kẻ ngốc. Nhưng lần này thì tệ hơn, vì gã đàn ông này là người được gia đình cô tán thành. Nhưng bằng cách nào đó Dougless đã lại đánh mất anh ta.

“Giúp con,” cô thì thầm, tay cô đặt trên bàn tay điêu khắc bằng đá cẩm thạch. “Giúp con tìm thấy chàng hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời của mình. Giúp con tìm thấy người đàn ông sẽ muốn con.”

Ngồi lên gót chân, với đôi bàn tay phủ kín mặt, Dougless bắt đầu khóc dữ dội hơn.

Sau một lúc lâu cô từ từ nhận ra có ai đó đang ở cạnh cô. Khi cô quay đầu lại, một dải nắng từ cửa sổ phía trên cao chiếu xuống trúng vào tấm kim loại và chói loà đến nỗi cô ngồi phịch xuống sàn nhà bằng đá. Cô lấy tay lên che mắt.

Đứng ngay trước mặt cô là một người đàn ông, một người đàn ông hình như đang mặc một... bộ áo giáp.

Anh ta đứng thật im, và liếc xuống Dougless trong một tia nhìn thật dữ dội, khiến lúc đầu cô nghĩ rằng anh ta không thể nào là thật được. Cô không thể không nhìn chằm chằm lại lên anh ta, miệng há hốc ra đầy kinh ngạc. Anh ta quả là một người đàn ông đẹp trai cực kỳ, và anh ta đang mặc một bộ trang phục trên sân khấu kịch trông thật nhất mà cô đã từng nhìn thấy. Một cổ áo xếp nếp nhỏ quấn quanh cổ anh ta, sau đó là áo giáp chạy dài xuống tận eo. Mà đúng thật là một bộ áo giáp! Kim loại sáng chói đến nỗi trông gần như thể chúng là bạc vậy. Dọc xuống phía trước bộ áo giáp là những hình khắc rất nhiều dây hoa trang trí, mỗi hình trang trí như được dát bằng kim loại có vẻ như là vàng. Từ eo đến giữa đùi, anh ta mặc một kiểu quần soóc phồng lên quanh người. Phía dưới cái quần soóc, chân anh ta—đôi chân to lớn đầy cơ bắp—được che phủ trong một đôi tất trông như thể được quấn bởi... chỉ có thể có một loại sợi trên trái đất này có thể phản chiếu được ánh sáng như thế: vải lụa. Được thắt phía trên đầu gối trái của anh ta là một cái nịt bít tất được làm từ lụa màu xanh và được thêu những nét tuyệt đẹp. Chân anh ta xỏ vào một đôi giày mềm, trông thật lạ lùng được khoét một lỗ nhỏ phía đầu ngón chân.

“Sao, phù thủy,” người đàn ông nói với giọng nam trầm, “người đã triệu hồn ta tới đây, vậy người cầu xin gì ở ta?”

“Phù thủy?” Dougless hỏi, khịt khịt và quệt nước mắt.

Từ bên trong của cái quần soóc phồng lên như quả bóng đầy, anh ta kéo ra một cái khăn tay bằng vải lanh trắng bong và chìa nó ra cho cô. Dougless xì mũi ầm ĩ.

“Kẻ thù của ta đã thuê người?” anh ta hỏi. “Chúng còn bày mưu tính kế gì nữa? Đầu của ta vẫn chưa đủ cho chúng sao? Đứng dậy đi, tiểu thư, và giải thích cho ta.”

Thật là huy hoàng, nhưng anh ta điên rồi, Dougless nghĩ. “Nghe này, tôi không hiểu anh đang nói chuyện gì.” Chậm chậm, cô đứng dậy. “Giờ thì nếu anh thứ lỗi...”

Cô không nói được thêm gì nữa vì hân ta đã rút một thanh kiếm lưỡi mỏng dính, dài phải gần đến cả thước, sau đó dí cái đầu sắc nhọn vào cổ họng cô. “Đảo ngược thân chủ của người lại, phù thủy. Để ta trở về!”

Thế là quá nhiều đối với Dougless. Đầu tiên là Robert và cô con gái đối trá của anh ta, và giờ thì lại là cái gã Hamlet[4]điên rồ này. Cô lại oà khóc và đổ sụm người vào bức tường đá lạnh ngắt.

“Mẹ kiếp!” gã đàn ông lầm bầm, và điều tiếp theo Dougless biết là anh ta bế cô lên và mang cô ra chỗ mấy chiếc ghế dài của nhà thờ.

Anh ta đặt cô ngồi trên một cái ghế dài cứng đơ, sau đó đứng phía trên cô, tiếp tục trừng mắt. Dougless dường như không thể ngừng khóc được. “Đây là ngày tệ nhất trong cuộc đời mình,” cô than van. Gã đàn

ông đó vẫn đang cau mày xuống với cô như như một diễn viên bước ra khỏi bộ phim Bette Davis[5] cũ rích. “Tôi xin lỗi,” cô xoay sở để nói. “Tôi không thường hay khóc nhiều thế này đâu, nhưng bị bỏ rơi bởi người đàn ông tôi yêu và bị tấn công—bởi mũi kiếm, thật sự đấy—trong cùng một ngày, khiến tôi quá tải.” Khi cô quệt mắt, cô liếc thấy một chiếc khăn tay. Nó là một tấm vải lanh hình vuông khổ rộng, được viền quanh bởi hai phân lụa, thêu trang trí rắc rối khó hiểu trông như thể hoa lá và những con rồng. “Thật là đẹp,” cô nắc cụt.

“Không có thời gian cho những thứ vụn vặt đâu. Linh hồn của ta đang bị nguy ngập—của người cũng vậy. Ta nói lại một lần nữa: Đảo ngược thần chú của người đi.”

Dougless đã hồi phục được bản thân. “Tôi không hiểu anh đang nói chuyện gì. Tôi đang khóc một mình ngon lành, và anh, mặc cái trang phục lố bịch đó, xông vào đây và bắt đầu hò hét vào tôi. Tôi rất lấy làm thích thú được gọi cho cảnh sát—hay cớm, hay bất cứ cái tên nào họ gọi trong vùng thôn dã nước Anh này. Có hợp pháp không khi anh cứ mang đi mang lại thanh kiếm như thế?”

“Hợp pháp?” gã đàn ông hỏi. Anh ta nhìn xuống tay cô. “Có phải là đồng hồ trên tay người đấy không? Người ăn mặc kiểu gì thế?”

“Tất nhiên nó là đồng hồ rồi, và đây là quần áo du lịch đến nước Anh của tôi. Đúng kiểu luôn nhé. Không quần bò hay áo T-shirt gì hết. Áo cánh dễ thương, váy dễ thương. Anh biết đấy, quần áo nhãn hiệu Miss Marple.”

Anh ta vẫn cau mày với cô, nhưng dường như cơn giận dữ của anh ta đã giảm đi. “Người nói chuyện kỳ quặc một cách khác thường. Người là phù thủy kiểu gì thế?”

Giơ tay lên trời đầy tuyệt vọng, Dougless đứng dậy và đối diện với anh ta. Anh ta cao hơn cô đáng kể đấy, thế nên cô phải ngược nhìn lên. Mái tóc loăn xoăn, đen nhánh của anh ta dài vừa chạm đến cái cổ áo nhỏ cứng đờ mà anh ta mặc, và anh ta có một bộ ria mép màu đen ngay trên hàm râu ngắn, cứng và được cắt tỉa gọn gàng. “Tôi không phải phù thủy, và tôi không phải là một phần của vở kịch thời Elizabeth của anh đâu,” cô nói đầy cứng rắn. “Và giờ thì tôi rời khỏi nhà thờ đây, và tôi có thể hứa với anh là nếu anh cố thử bất cứ cái gì nông nổi với thanh kiếm đó, tôi sẽ hét tung cả cửa sổ ra đấy. Khăn tay của anh đây. Tôi xin lỗi nó bị ướt thế này, nhưng cảm ơn anh vì đã cho tôi mượn nó. Tạm biệt, và tôi hi vọng vở kịch của anh sẽ được đánh giá tốt.” Quay ngoắt đi, cô bước ra khỏi nhà thờ.

“Ít nhất là không còn chuyện gì khủng khiếp hơn những thứ mà mình vừa trải qua có thể xảy đến với mình,” Dougless lầm bầm khi cô rời sân của nhà thờ. Có một cột điện thoại công cộng phía ngoài cổng, vẫn trong tầm nhìn của cánh cửa nhà thờ, và Dougless sẽ dùng nó để gọi một cú điện thoại người nhận phải trả tiền về nhà cha mẹ cô ở Mỹ. Ở Maine vẫn đang là sáng sớm, và Elizabeth ngái ngủ trả lời điện thoại.

Bất cứ ai ngoại trừ chị ấy, Dougless nghĩ, đảo mắt lên trời. Cô thà nói chuyện với bất cứ ai khác trên trái đất này ngoại trừ bà chị gái hoàn hảo của cô.

“Dougless, là em hả?” Elizabeth hỏi, tỉnh hẳn ngủ rồi. “Em không sao chứ? Em không dính vào rắc rối nữa đấy chứ, phải không?”

Dougless nghiêng chặt răng lại. “Tất nhiên em không gặp rắc rối gì rồi. Có bố ở đấy không? Hay mẹ?” Hay một người lạ ngoài phố cũng được, cô nghĩ. Bất cứ ai ngoài Elizabeth.

Elizabeth ngáp. “Không, họ lên núi hết rồi. Chị ở đây trông nhà và lo mấy công việc giấy tờ.”

“Nghĩ xem liệu nó có đoạt giải Nobel không hả?” Dougless hỏi, cố gắng pha trò cười và nghe như vô tư lự.

Elizabeth không phải kẻ ngốc. “Được rồi, Dougless, có chuyện gì vậy? Không phải gã bác sĩ phẫu thuật của em bỏ em lại đằng sau ở đâu đó chứ?”

Dougless bật cười khe khẽ. “Elizabeth, chị cứ nói những chuyện vui cười nhất. Robert, Gloria và em đang có một thời gian thật tuyệt vời. Có quá nhiều thứ thật không thể tưởng tượng được để tham quan và làm ở đây. Tại sao hả, như sáng nay này, bọn em đã xem một vở kịch thời trung cổ. Diễn viên tuyệt lắm. Và chị không thể tin được trang phục tuyệt vời đến thế nào đâu!”

Elizabeth ngừng lại. “Dougless, em đang nói dối. Chị có thể nghe được nó qua điện thoại đấy. Chuyện gì không ổn vậy? Em có cần tiền không?”

Cố gắng hết mức, Dougless vẫn không thể cong môi phát ra từ “có”. Gia đình cô yêu thích việc kể những thứ họ gọi là Dougless-tiểu-truyện (những-mẫu-chuyện-linh-tinh-của-Dougless). Họ yêu thích câu chuyện về một lần Dougless bị khoá ngoài cửa phòng khách sạn của cô, chỉ quần độc có cái khăn tắm. Sau đó là lần Dougless tới ngân hàng để ký quỹ một hoá đơn và bước ngay vào một vụ cướp nhà băng. Điều mà họ đặc biệt yêu thích trong câu chuyện này là khi cảnh sát ập vào, họ phát hiện ra rằng là mấy tên cướp đang mang súng đồ chơi.

Giờ thì cô có thể hình dung được tràng cười phá lên của Elizabeth khi chị ấy kể cho tất cả anh chị em họ nhà Montgomery, Dougless bé nhỏ đã vui nhộn nhường nào khi tới nước Anh và bị ỏ lại ở nhà thờ, không tiền bạc, không hộ chiếu, không gì hết. “Và, ờ, phải,” Elizabeth sẽ nói vọng lên trên những tràng cười rống lên, “nó còn bị tấn công bởi một gã diễn viên Shakespeare điên rồ nữa.”

“Không, em không cần tiền,” cuối cùng Dougless cũng nói. “Em chỉ muốn gọi điện chào thôi. Em hi vọng chị làm xong mấy cái giấy má đó. Gặp sau nhé.” Cô nghe Elizabeth nói, “Dougless” khi cô thả rơi ống nghe xuống cái giá để máy điện thoại.

Trong một khoảnh khắc Dougless dựa vào cột điện thoại và nhắm mắt lại. Cô có thể cảm nhận được nước mắt lại đang lên nữa. Cô có niềm kiêu hãnh của nhà Montgomery, những cô chưa làm được việc gì đáng để tự hào hết. Cô có ba chị gái, những người đều thành công một cách mẫu mực: Elizabeth là nhà hoá học chuyên về nghiên cứu, Catherine là một giáo sư vật lý học, và Anne là luật sư chuyên bào chữa cho tội phạm. Dougless, với công việc giảng dạy trong một trường tiểu học lương thấp tẹt và lịch sử thảm họa với đàn ông, là gã hề của gia đình. Cô là nguồn cung cấp vô tận những câu chuyện cười của họ hàng người thân.

Khi cô dựa vào cột điện thoại, mắt cô nhoè nhẹt nước, cô nhìn thấy gã đàn ông mặc áo giáp rời khỏi nhà thờ và đi bộ xuống con đường mòn nhỏ. Anh ta liếc nhanh đến mấy cái bia mộ cổ xưa. Những đường như chẳng có vẻ gì là thích thú nhiều vì anh ta tiếp tục băng qua cánh cổng.

Băng xuống từ cuối con đường mòn là một trong những chiếc xe buýt mini, như thường lệ phóng ở tốc độ năm chục dặm một giờ trên những con phố hẹp.

Bất thành hình, Dougless đứng thẳng dậy. Chiếc xe buýt đang lao tới, nhưng người đàn ông đó đang bước đi rất nhanh, và bằng cách nào đó đây bản năng cô biết anh ta sẽ bước ngay ra trước mũi xe. Không nghĩ ngợi gì hết, Dougless bắt đầu chạy. Ngay khi cô hồi hã chạy, cha xứ bước ra từ phía sau nhà thờ đúng lúc để nhìn thấy người đàn ông và cái xe đang lao nhanh. Ông cũng bắt đầu chạy.

Dougless tới chỗ người đàn ông trước. Cô thực hiện một cú phi thân ôm ngang hông anh ta hoàn hảo nhất có thể, cú phi thân mà cô học được khi chơi bóng bầu dục với anh chị em họ của cô ở Colorado, và hạ cánh trên người anh ta. Hai người bọn họ trượt dài trên con đường trải sỏi trên cái áo giáp cứ như thể là một con thuyền có mái chèo nhỏ xinh khi chiếc xe buýt phóng sượt qua họ. Nếu Dougless chỉ chậm có một giây thôi, gã đàn ông đó đã bị xe buýt đâm rồi.

“Cô không sao chứ?” cha xứ hỏi, chìa tay giúp Dougless dậy.

“Tôi... Tôi nghĩ thế,” cô nói khi đứng dậy và phủi bụi khỏi người. “Anh không sao chứ?” cô hỏi gã đàn ông vẫn còn nằm trên nền đất.

“Xe ngựa kiểu gì thế?” anh ta hỏi, ngồi dậy, nhưng không thử đứng dậy. Anh ta trông sững sốt. “Ta không nghe thấy nó chạy đến.” Giọng anh ta thấp xuống. “Và không có ngựa kéo.”

Dougless trao đổi một tia nhìn với cha xứ.

“Ta sẽ lấy cho anh ta một cốc nước,” cha xứ nói, tặng cho Dougless một nụ cười mỉm như thể muốn nói, Cô cứu anh ta, thế nên anh ta là của cô.

“Đợi đã!” gã đàn ông nói. “Năm nay là năm nào rồi?”

“1988,” cha xứ trả lời, và khi gã đàn ông nằm lại trên nền đất như thể kiệt sức, cha xứ nhìn Dougless. “Ta sẽ đi lấy nước,” ông nói, sau đó vội vã đi khỏi, bỏ họ lại một mình.

Dougless chìa tay ra cho cái gậy đang nằm trên nền đất, nhưng anh ta từ chối nó và tự mình đứng lên.

“Tôi nghĩ anh nên ngồi xuống,” cô nói một cách tốt bụng khi di chuyển về phía băng ghế sắt bên trong bức tường đá thấp. Đầu tiên anh ta không đi nhưng vẫn theo cô băng qua cánh cổng mở toang, và sau đó không ngồi cho đến khi cô đã yên vị. Nhưng Dougless đã đẩy anh ta ngồi xuống. Anh ta trông tái nhợt và hoang mang đến nỗi không thể chú ý nổi đến tác phong lịch sự.

“Anh đang trong tình trạng nguy hiểm đấy, anh biết không hả? Nghe này, anh ngồi yên ở đây và tôi sẽ đi gọi bác sĩ. Anh trông không được khoẻ lắm.”

Cô quay đi, nhưng những lời của anh ta đã giữ chân cô lại. “Ta nghĩ có lẽ ta đã chết rồi,” anh ta nói khẽ. Cô nhìn lại anh ta đầy soi mói. Nếu anh ta định tự tử, vậy thì cô không thể bỏ anh ta lại một mình. “Sao anh không đi cùng với tôi?” cô nói nhẹ nhàng. “Chúng ta sẽ cùng nhau đi tìm cho anh một vài sự giúp đỡ nhé.”

Anh ta không dịch chuyển khỏi cái ghế băng. “Cái vật chuyên chở gì suýt chút nữa đã đốn ta gục ngã vậy?”

Dougless chuyển đến ngồi cạnh anh ta. Nếu anh ta định tự tử, có lẽ điều anh ta cần nhất là ai đó để nói chuyện cùng. “Anh từ đâu tới? Giọng anh nghe như của người Anh, nhưng trọng âm của anh tôi chưa bao giờ nghe thấy trước đây.”

“Ta là người Anh. Cái xe ngựa đó là gì vậy?”

“Được rồi,” cô nói với một tiếng thở dài. Cô có thể chơi cùng anh ta. “Đó là vật người Anh gọi là xe buýt chạy đường dài. Ở Mỹ nó được gọi là xe buýt mini. Nó hoàn toàn chạy quá nhanh, nhưng theo ý tôi điều duy nhất trong thế kỷ hai mươi người Anh thật sự chấp nhận là tốc độ của xe cơ giới.” Cô nhấn nhó. “Thế nên còn điều gì khác mà anh còn chưa biết nữa nào? Máy bay? Tàu hỏa?”

Đề nghị giúp đỡ là một chuyện, nhưng cô còn có những thứ quan trọng của bản thân cần phải được quan tâm. “Nghe này, tôi thật sự cần phải đi rồi. Chúng ta đi vào nhà của cha xứ đi và nhờ ông ấy gọi bác sĩ.” Cô ngừng lại. “Hoặc có lẽ chúng ta nên gọi cho mẹ anh.” Chắc chắn là người dân trong làng phải biết gã điên này, người mặc áo giáp chạy quanh và giả vờ anh ta chưa bao giờ nhìn thấy đồng hồ đeo tay hay xe buýt.

“Mẹ ta,” người đàn ông nói, môi cong lại thành một nụ cười mỉm. “Ta có thể hình dung giờ thì mẹ ta chết rồi.”

Có lẽ nỗi sầu thương nào đó đã khiến anh ta mất trí nhớ. Dougless mỉm lòng. “Tôi xin lỗi. Bà ấy mới mất ư?”

Anh ta nhìn lên trời một lúc trước khi trả lời. “Khoảng bốn trăm năm trước.”

Với câu đó Dougless bắt đầu đứng dậy. “Tôi sẽ gọi ai đó.”

Nhưng anh ta đã tóm lấy tay cô và không để cô đi. “Ta đang ngồi... trong phòng, viết thư cho mẹ ta thì nghe thấy tiếng một người phụ nữ đang than khóc. Căn phòng tối sầm lại, đầu óc ta quay cuồng; sau đó ta đứng chồm lên một cô gái—làngười đó.” Anh ta nhìn lên cô với ánh mắt nài xin.

Dougless nghĩ bỏ mặc người đàn ông này một mình sẽ dễ dàng hơn nếu anh ta không có cái dáng vẻ hoàn toàn tuyệt mỹ đến thế. “Có lẽ anh bị choáng ngất, không nhớ mình đã mặc quần áo và đi đến nhà thờ. Sao anh không nói cho tôi biết anh sống ở đâu, rồi tôi sẽ đưa anh về nhà?”

“Khi ta ở trong phòng, đấy là năm 1564 tính theo lịch của chúng ta.”

Bị hoang tưởng rồi, Dougless nghĩ. Đẹp trai nhưng mà điên. Minh chứng là may mắn thật.

“Đi với tôi nào,” cô nhẹ nhàng nói, như thể đang nói với một đứa trẻ sắp sửa bước chân ra khỏi vách đá. “Chúng ta sẽ tìm ai đó giúp được anh.”

Người đàn ông nhanh chóng nhô dậy khỏi chiếc ghế băng, đôi mắt xanh của anh ta rực sáng. Kích thước của anh ta, sự giận dữ của anh ta, không kể đến khắp người anh ta phủ kín sắt thép và mang một thanh kiếm trông nhìn có vẻ sắc như dao cạo, khiến Dougless lùi lại một bước.

“Ta vẫn chưa sẵn sàng để vào Bedlam[6] đâu, tiểu thư. Ta không biết tại sao mình lại ở đây hay bằng cách nào ta đến được đây, nhưng ta biết ta là ai và ta từ đâu tới.”

Bất thành linh, một tràng cười bắt đầu sôi ục lên từ sâu thẳm trong Dougless. “Và anh đến từ thế kỷ thứ mười sáu. Thời đại của Nữ hoàng Elizabeth, phải không? Elizabeth đệ nhất, tất nhiên rồi. Ôi, cậu bé! Đây sẽ là Dougless-tiểu-truyện-tuyệt nhất từ trước đến giờ. Tôi vừa bị đá vào buổi sáng và một giờ sau đó một hồn ma cầm kiếm dí vào cổ họng tôi.” Cô đứng dậy. “Cảm ơn nhiều lắm, thưa ngài. Anh đã khiến tôi vui vẻ lên rất nhiều đấy. Giờ thì tôi sẽ gọi điện cho chị gái mình và yêu cầu chị ấy đánh điện gửi cho tôi mười bảng—không hơn không kém—sau đó tôi sẽ bắt tàu hoả đến khách sạn nơi mà tôi và Robert đang nghỉ lại. Tôi sẽ lấy được vé máy bay của mình, thế rồi tôi sẽ về nhà. Tôi chắc rằng sau ngày hôm nay phần còn lại của cuộc đời tôi sẽ không còn biến cố gì nữa đâu.”

Cô quay đi khỏi anh ta, nhưng anh ta đã chặn đường cô. Từ trong cái quần ống túm anh ta rút ra một cái túi nhỏ bằng da, nhìn vào trong nó, lấy ra một vài đồng xu, và nhét chúng vào trong tay Dougless, khép những ngón tay cô bọc lấy chúng.

“Cầm lấy mười bảng đi, đồ đàn bà, và đi đi. Nó đáng giá như thế và còn nhiều hơn để thoát khỏi miệng lưỡi hằn học của người. Ta sẽ cầu xin Chúa đảo ngược lại tội lỗi xấu xa của người.”

Cô bị cảm dỗ quẳng trả chỗ tiền vào anh ta, nhưng lại lưỡng lự phải gọi lại cho chị cô lần nữa. “Là tôi đây, Phù thủy Dougless xấu xa đây. Tôi không biết sao mình lại muốn một cái tàu hoả trong khi tôi có một cái chổi bay hoàn hảo cơ chứ. Tôi sẽ gửi trả lại anh tiền qua cha xứ. Sẽ lâu đấy, và tôi hi vọng chúng ta sẽ không bao giờ gặp lại nhau nữa.”

Cô quay đi và rời khỏi sân nhà thờ khi cha xứ trở lại với cốc nước cho anh ta. Hãy để cho ai đó xoay xở với những tưởng tượng của anh ta, cô nghĩ. Người đàn ông đó có lẽ có cả một rương đầy những trang phục. Hôm nay anh ta là hiệp sĩ thời Elizabeth đệ nhất, ngày mai anh ta là Abraham Lincoln—hoặc là Horatio Nelson[7], vì anh ta là người Anh mà.

Thật dễ dàng tìm thấy nhà ga trong một ngôi làng nhỏ tí thế này, và cô tới quầy để mua một vé.

“Hết thấy ba bảng sáu,” người đàn ông sau quầy nói.

Dougless chưa bao giờ có thể hiểu được đồng tiền nước Anh. Có vẻ có quá nhiều những đồng xu với những mệnh giá ngang nhau, thế nên cô đẩy tất cả chỗ xu gã đàn ông đó đã đưa cho cô phía dưới khung của sổ quầy vé. “Chỗ này đã đủ chưa?”

Người đàn ông nhìn vào ba đồng xu, từng đồng một, chậm rãi lật chúng lên xuống, kiểm tra chúng thật cẩn thận. Sau một lúc, ông ta nhìn lại vào Dougless, sau đó xin lỗi chạy đi một chút.

Mình rất có thể bị bắt giữ vì tội tiêu tiền giả, Dougless nghĩ khi cô đợi người đàn ông đó quay lại. Bị bắt giam sẽ là một cái kết thích hợp cho một ngày hoàn hảo.

Sau một vài phút, một người đàn ông đội mũ kiểu công chức xuất hiện ở cửa sổ. “Chúng tôi không thể nhận chúng, thưa cô. Tôi nghĩ cô nên đem chúng tới cho Oliver Samuelson. Anh ta ở ngay khúc rẽ bên tay phải cô.”

“Anh ta sẽ đưa cho tôi vé tàu với những đồng xu này chứ?”

“Tôi mong đợi anh ta sẽ làm thế,” người đàn ông nói, dường như ngạc nhiên bởi một vài trò đùa riêng tư nào đó.

“Cảm ơn,” Dougless lầm bầm khi cô nhận lấy mấy đồng xu. Có lẽ cô nên gọi chị gái mình và quên đi mấy đồng xu. Cô nhìn chúng, nhưng chúng nhìn có vẻ ngoài nước như những đồng xu nước ngoài nhìn phải thế. Với một tiếng thở dài, cô rẽ phải và bước tới cửa. “Oliver Samuelson, đại lý mua bán tiền xu”, cái biển sơn trên cửa sổ nói thế.

Bên trong cửa hàng, một người đàn ông nhỏ thó đầu hói đang ngồi phía sau bàn, một cái kính lúp kiểm tra đồ trang sức trên cái trán sáng bóng. “Vâng?” ông ta hỏi khi Dougless bước vào.

“Người đàn ông trong nhà ga xe lửa gửi tôi đến đây. Anh ta nói ông có thể sẽ đưa cho tôi tiền vé tàu cho những thứ này.”

Ông ta nhận lấy mấy đồng xu và soi chúng dưới cái kính lúp. Sau một lúc ông ta bắt đầu cười lục khục. “Tiền vé tàu, đúng thật là.”

Ông ta nhìn lên. “Được rồi, thưa cô,” ông ta nói. “Tôi sẽ trả cô năm trăm bảng cho mỗi đồng xu này, và đồng này giá trị, xem nào, năm nghìn bảng. Nhưng tôi không có nhiều tiền như thế ở đây. Tôi sẽ phải gọi cho người ở London. Cô có thể đợi vài ngày để tiền được chuyển đến không?”

Trong một khoảnh khắc Dougless không thể nói được. “Năm nghìn bảng?”

“Được rồi, sáu nghìn, nhưng không hơn một si-linh nữa đâu.”

“Tôi... tôi...”

“Cô có muốn bán chúng hay là không đây? Chúng không phải bất hợp pháp đây chứ, đúng không?”

“Không, ít nhất tôi không nghĩ thế,” Dougless thì thầm. “Nhưng tôi phải nói chuyện với một người trước khi bán chúng. Ông có chắc chúng là đồ thật đây chứ?”

“Theo lệ thường thì tiền xu thời trung cổ không giá trị lắm, nhưng mấy đồng này nguyên chất và còn trong tình trạng mới nguyên. Cô không tình cờ có thêm nữa chứ, phải không?”

“Thật ra, tôi tin là còn có thêm vài đồng nữa.” Có thể là cả một túi đầy nữa ấy chứ, cô nghĩ.

Ông ta cười với cô như thể cô là ánh sáng cuộc đời của ông ta. “Nếu cô có đồng mười lăm si-linh với hình nữ hoàng trên thuyền ở trên nó, để cho tôi xem nhé. Tôi không mua nổi nó, nhưng tôi chắc chắn có thể tìm được người mua.”

Dougless bắt đầu bước về phía cửa.

“Hoặc đồng kép nhé,” ông ta nói. “Tôi muốn có đồng xu kép Edward VI.”

Gật đầu với ông ta, Dougless rời cửa hiệu. Trong tình trạng sững sờ, cô đi bộ lại về nhà nhờ. Gã đàn ông đó không có ở trong khu nghĩa địa, thế nên cô hi vọng anh ta vẫn chưa rời đi. Cô bước vào trong nhà thờ, và anh ta ở đó, quỳ gối trước ngôi mộ trắng của bá tước, tay chấp lại, đầu cúi xuống trong lễ cầu nguyện.

Cha xứ bước ra từ bóng tối đến đứng cạnh cô. “Anh ta cứ ở đó từ khi cô rời đi. Ta đã cố, nhưng không thể bắt anh ta đứng dậy được. Có cái gì đó cực kỳ rắc rối với con người khốn khổ đó.” Ông quay lại phía cô. “Anh ta là bạn cô hả?”

“Không, thật ra, tôi vừa mới gặp anh ta sáng nay. Tôi nghĩ anh ta là người ở đây.”

Cha xứ mỉm cười. “Người dân trong giáo khu của ta hiếm khi nào mặc áo giáp.” Ông nhìn đồng hồ. “Ta phải đi rồi, nhưng cô sẽ ở lại với anh ta chứ? Vì một vài lý do, ta ghét phải thấy cậu ta bị bỏ lại một mình.”

Dougless nói cô sẽ ở cạnh anh ta, sau đó cha xứ rời nhà thờ, và cô ở lại một mình với người đàn ông đang cầu nguyện. Khẽ khàng, cô bước tới đứng phía sau anh ta. “Anh là ai?” cô thì thầm.

Anh ta không mở mắt, không nói tay, thậm chí còn không ngẩng đầu. “Ta là Nicholas Stafford, Bá tước Thornwyck.”

Phải mất một lúc Dougless mới nhớ được cô đã nghe thấy cái tên này trước đây rồi, sau đó cô nhìn vào ngôi mộ cẩm thạch. Được khắc thật sâu bằng những chữ Gothic là cái tên, Nicholas Stafford, Bá tước Thornwyck. Và hình khắc toàn thân người đàn ông nằm trên ngôi mộ mặc chính xác những thứ mà người đàn ông này đang mặc. Và cả khuôn mặt được khắc trên đá cẩm thạch chính là khuôn mặt của người đàn ông này.

Cái ý tưởng người đàn ông này thật sự đến từ quá khứ, thật sự là một con ma đang thổ, đang sống thật còn hơn cả những gì Dougless có thể nhận thức thấu đáo được. Cô hít vào một hơi thật sâu. “Anh không có thứ gì chứng tỏ thân phận mình hết đúng không?” cô hỏi, cố gắng làm nhẹ bớt tình hình.

Ngẩng đầu lên, anh ta mở mắt và nhìn cô trừng trừng. “Người nghi ngờ lời nói của ta?” anh ta giận dữ nói. “Người, ả phù thủy đã làm điều này với ta, dám nghi ngờ ta? Nếu ta không sợ bản thân mình bị nguyên rửa bởi yêu thuật, ta sẽ vạch mặt người và ở lại để xem người bị thiêu sống.”

Đứng đó, lặng câm, ý nghĩ rối loạn như một mớ bòng bong, Dougless nhìn gã đàn ông đó quay đi và bắt đầu khăn cầu trở lại.

2. Chương 2

Rốt cuộc khi Nicholas Stafford đứng lên, anh quay sang trừng mắt nhìn người phụ nữ trẻ đứng bên cạnh anh. Cách cư xử, quần áo, và ngôn từ của cô ta đối với anh thật kỳ quặc đến nỗi anh hiếm khi có thể giữ các suy nghĩ của mình lại với nhau. Cô ta nhìn giống ả phù thủy anh biết cô ta vốn là: cô ta đẹp hơn bất cứ người đàn bà nào anh đã từng nhìn thấy trước đây, mái tóc không ghim kẹp gì của cô ta chảy xoã xuống vai, đôi mắt cô ta xanh như ngọc lục bảo, và làn da cô ta trắng, không chút tì vết. Nhưng cô ta đang mặc một cái váy ngắn một cách khiếm nhã, cứ như thể cô ta dám khinh rẻ hết đàn ông và Chúa trời vậy.

Mặc kệ cái thực tế là anh cảm thấy choáng váng và yếu ớt, anh không cho phép bản thân lắc lư khỏi cái thế đứng vững chãi của mình. Anh đáp trả cái nhìn trừng trừng thẳng thắn của cô ta với một cái của chính anh.

Anh vẫn không thể tin được chuyện đã xảy ra với mình. Tại thời điểm tồi tệ nhất trong cuộc đời anh, khi dường như chẳng còn hi vọng nào trong cuộc sống, mẹ đã viết thư cho anh nói rằng cuối cùng bà đã khám phá ra điều gì đó có thể sẽ đem lại cho họ hi vọng mà họ đã gần như từ bỏ. Anh đang viết thư để hỏi rõ bà, để khám phá ra thêm vài thông tin nữa thì anh nghe thấy tiếng một phụ nữ đang than khóc. Âm thanh của những giọt nước mắt trong một chốn giam hãm như thế này thật không phải là một chuyện gì bất thường, nhưng có cái gì đó trong cái cách người phụ nữ này thở than đã khiến anh buống bứt xuống.

Khi tiếng thốn thức của người phụ nữ tăng lên cho đến khi chúng lấp đầy căn phòng nhỏ, vang dội qua những bức tường đá và trần nhà, Nicholas đã lấy tay bịt tai để ngăn chặn âm thanh đó. Nhưng anh vẫn nghe thấy cô ta. Tiếng than khóc của cô ta trở nên to hơn, cho đến khi anh không thể nào nghe thấy nổi chính ý nghĩ của mình nữa. Bị lấn át, anh gục đầu xuống bàn và dâng tặng bản thân mình cho sự lồi kéo của người phụ nữ này.

Sau đó, mọi thứ cứ như thể anh đang mơ. Anh biết anh vẫn đang ngồi, đầu anh vẫn đặt trên bàn, nhưng cùng lúc đó, anh lại đang cố gắng để đứng dậy. Khi cuối cùng anh cũng ở trên đôi chân của mình, sàn nhà dường như đổ sụp xuống ở bên dưới anh. Anh cảm thấy nhẹ bẫng, cứ như thể anh đang nổi bong bênh. Sau đó anh chìa tay ra và thấy, thề có danh dự của mình, tay anh dường như đã mất đi những vật chất tạo thành nó. Anh có thể nhìn xuyên qua tay mình. Loạng choạng hướng về phía cánh cửa, anh cố để gọi với ra, nhưng không có âm thanh nào thoát ra khỏi miệng. Khi anh nhìn, cánh cửa dường như cũng đổ sụp, biến mất, và cùng với nó là cả căn phòng. Trong một khoảnh khắc Nicholas dường như chẳng đứng trên bất cứ một cái gì hết. Có một giọng nói ở quanh anh, cơ thể anh không là gì hết ngoại trừ một cái bóng mờ mà xuyên qua nó anh có thể nhìn thấy được màn đêm đen tối của chốn hư vô.

Anh không biết mình trôi dạt bao lâu trong cái không có gì hết này, cảm thấy không nóng cũng không lạnh, không nghe thấy gì ngoại trừ tiếng than khóc sâu thẳm của người phụ nữ.

Một khoảnh khắc trước anh còn không ở đâu, không là gì ngoại trừ một cái bóng, và khoảnh khắc tiếp theo anh đã lại đang đứng trong ánh nắng trong một nhà thờ. Anh đã mặc một bộ quần áo khác. Giờ thì anh đang mặc áo giáp che phủ thân trên, cái áo giáp anh chỉ mặc trong những dịp lễ hội cầu diêm lạnh, và anh còn mặc cái quần ống túm bằng xa tanh màu ngọc lục bảo của mình.

Phía trước anh, khóc than cạnh ngôi mộ là một cô gái hay một người phụ nữ, anh không thể nói chắc được, vì mái tóc của cô ta đã xoã xuống che kín cả khuôn mặt nhếch nhác. Cô ta khóc than thật dữ dội, nhiệt tình theo đuổi nỗi sầu khổ của mình đến độ còn không nhìn thấy anh.

Mắt của Nicholas di chuyển khỏi cô ta để nhìn lên ngôi mộ cô ta đang bám chặt lấy—và chính khung cảnh của ngôi mộ khiến anh bước lùi lại một bước. Trên mặt nó là một bức tượng điêu khắc bằng cẩm thạch trắng của... chính anh. Được khắc bên dưới là tên anh và ngày tháng của hôm nay. Họ đã chôn mình trước khi mình chết? Anh tự hỏi, đầy kinh khiếp.

Cảm thấy buồn nôn từ những gì anh đã phải trải qua và thấy tận mắt ngôi mộ của chính mình, anh nhìn quanh nhà thờ. Có những tấm bia được gắn trên tường. Đọc những năm tháng, 1734, 1812, 1902.

Không, anh nghĩ, không thể nào. Nhưng khi anh nhìn quanh nhà thờ anh có thể thấy rằng mọi thứ đều đổi khác. Nhà thờ trông rất đơn sơ. Những thanh xà nhà là gỗ thường; những tay đỡ bằng đá không được sơn. Khăn trải trên bệ thờ trông như thể nó đã được thêu bởi một đứa trẻ vụng về.

Anh nhìn lại xuống người phụ nữ đang thổn thức. Phù thủy! Anh nghĩ. Cô ta là ả phù thủy đã gọi, kéo anh đến một thời gian và nơi chốn khác. Khi cô ta cuối cùng cũng ngừng cơn thổn thức lâu đủ để nhận biết được sự hiện diện của anh, anh ngay lập tức yêu cầu cô ta đưa anh trở lại—anh phải quay trở lại, anh nghĩ, vì danh dự của anh và tương lai của gia đình anh phụ thuộc vào sự trở lại này. Nhưng trước những lời của anh, cô ta lại một lần nữa lại phủ phục xuống trong cơn thổn thức vô vọng.

Anh không mất quá lâu để phát hiện ra cô ta tính tình khó chịu và miệng lưỡi sắc nhọn cũng như xấu xa. Cô ta thậm chí còn trơ tráo đến độ nói rằng cô ta không biết làm cách nào anh đến được nơi này, và cô ta chẳng biết tí gì việc tại sao anh lại ở đây.

Cuối cùng cô ta cũng rời nhà thờ và Nicholas cảm thấy nhẹ cả người khi cô ta đi. Anh cảm thấy vững vàng hơn, và anh bắt đầu tin rằng mình đã nằm mơ thấy việc bay qua cái nơi trống rỗng ấy. Có lẽ tất cả những gì anh đang trải qua chỉ đơn giản là một giấc mơ giống y như thật một cách phi thường.

Khi anh rời nhà thờ, anh cảm thấy khoẻ khoắn hơn, và anh cũng mừng vui khi thấy khu đất nhà thờ này trông giống hệt như bất cứ tất cả các khu đất nhà thờ nào khác—nhưng anh không dừng lại để kiểm tra ngày tháng trên mấy tấm bia mộ. Một trong mấy tấm trong nhà thờ đã ghi năm 1982—một năm mà anh không thể nào hiểu nổi.

Anh rời đi qua cổng nhà thờ và bước tới con đường lặng yên. Mọi người đâu hết cả rồi? anh tự hỏi. Và cả lũ ngựa nữa? Những cỗ xe bò hai bánh chở hàng hoá đâu rồi?

Chuyện xảy ra tiếp theo diễn ra quá nhanh đến nỗi anh không thể nào nhớ chính xác được. Có một âm thanh ở bên trái anh, một âm thanh âm ỉ và nhanh mà anh chưa bao giờ nghe thấy trước đây; sau đó, bên phải anh, có ả phù thủy lao đến, chạy nhanh hơn một người phụ nữ nên chạy. Nicholas chẳng chuẩn bị gì khi cô ta lao vào anh. Anh còn yếu hơn là mình tưởng vì cái sức nặng mỏng manh của cô ta đã hạ anh nằm thẳng cẳng xuống nền đất.

Ngay giây phút sau khi họ ngã xuống đất với nhau, thật gần bởi tiếng âm ỉ của cỗ xe không ngựa kéo lao vụt qua. Sau đó, Nicholas đã hỏi người phụ nữ và cha xứ—người ăn mặc một cách đúng mực không tô son điểm phấn trong một bộ áo chùng dài phù hợp với địa vị của ông—những câu hỏi, nhưng họ có vẻ tin là Nicholas đã bị điên rồi. Anh cho phép ả phù thủy đó dẫn anh vào lại trong khu đất của nhà thờ. Đây là định mệnh của anh sao? Phải chăng số mệnh của anh là chết một cách cô độc ở một nơi lạ lẫm... trong một thời gian lạ lẫm?

Anh đã cố gắng giải thích cho ả phù thủy đó rằng cô ta phải đưa anh ngược trở lại về thời gian của anh. Anh đã nói cho cô ta yêu cầu của anh, nhưng cô ta cứ cố chấp giả vờ rằng cô ta không biết tại sao hay làm cách nào anh lại ở nơi này. Anh đã rất khó khăn mới hiểu được ngôn từ của cô ta, và điều đó, cộng với bộ váy áo tầm thường của cô ta—không đồ trang sức, không vàng, không bạc—nói với anh rằng cô ta thuộc hạng cùng đinh. Bởi vì ngôn từ kỳ quặc của cô ta, phải mất một lúc anh mới hiểu rằng cô ta đang cầu xin tiền bạc từ anh. Cô ta đang đòi hỏi từ anh một món tiền lớn quá chừng, tận những mười bảng. Nhưng anh không dám từ chối những yêu sách của cô ta vì sợ những câu thần chú khác cô ta có thể thi hành.

Ngay giây phút có tiền, cô ta rời đi, và Nicholas đi lại vào trong nhà thờ. Chậm rãi, anh bước đến ngôi mộ, ngôi mộ của anh, và lướt những ngón tay qua ngày chết đã được khắc. Anh đã chết khi du hành xuyên qua khoảng không đó ư? Khi ả phù thủy đó triệu hồn anh tới thời điểm này—người của nhà thờ đó đã nói giờ là năm 1988, bốn trăm hai mươi năm sau—điều đó có nghĩa là cô ta đã giết chết anh vào năm 1564 ư?

Làm cách nào anh có thể khiến cô ta hiểu rằng anh phải quay trở lại đây? Nếu anh đã chết vào mùng sáu tháng chín năm 1564, điều đó có nghĩa là anh đã chẳng chứng minh được gì hết. Điều đó cũng sẽ có nghĩa anh đã để lại quá nhiều việc chưa được hoàn thành. Điều khủng khiếp gì sẽ rơi xuống đầu những người anh đã bỏ lại phía sau đây?

Nicholas quỳ sụp xuống sàn đá lạnh lẽo và bắt đầu cầu nguyện. Có lẽ nếu lời cầu nguyện của anh mạnh như phép thuật của phù thủy đó, anh có thể sẽ chế ngự được quyền lực của mẹ ta và tự mình quay trở lại.

Nhưng khi anh cầu nguyện, tâm trí anh lại chạy đua. Một lời nói chạy qua đầu anh: Cô gái đó là chìa khoá. Con cần phải biết. Những lời đó anh nghe lặp đi lặp lại.

Sau một lúc anh dừng việc cầu nguyện và mở rộng tâm trí của mình để suy nghĩ. Phù thủy hay không, cô ta cũng đã mang anh tới đây, thế nên chỉ cô ta mới có quyền lực để đưa anh trở lại với thời gian của mình.

Chưa hết, sau tất cả cô ta đã đem anh tới đây, và cô ta hình như vẫn chưa sử dụng anh vào việc gì. Có lẽ, Nicholas nghĩ, cô ta không cố ý gọi anh tới đây. Có lẽ cô ta có một quyền lực vĩ đại, nhưng không biết sử dụng nó.

Nhưng, lại một lần nữa, có lẽ anh bị kéo ngang qua dòng thời gian vì một vài lý do nào đó không ai trong số hai bọn họ hiểu được.

Vậy thì sao anh lại bị kéo đến đây? Anh tự hỏi. Anh phải học được điều gì đó ư? Á phù thủy đó sẽ dạy anh điều gì ư? Liệu có thể nào cô ta vô tội như cô ta vẫn khẳng định? Cô ta đã khóc lóc thở than vì một cuộc cãi vã hết sức cơ bản với người yêu, và vì một lý do nào đó không ai trong số họ biết, cô ta đã triệu hồn anh tới cái tuyến thời gian nguy hiểm này, nơi xe ngựa được kéo chạy với một tốc độ không thể nào tưởng tượng nổi? Nếu anh học được điều anh cần phải học ở đây, anh sẽ quay về được thời gian đúng đắn của mình?

Á phù thủy đó là chìa khoá. Những từ ngữ đó cứ tiếp tục chạy qua tâm trí anh. Dù cô ta có mang anh tới đây vì những mục đích hiểm độc hay bởi một tai nạn không may, anh chắc chắn rằng cô ta nắm giữ quyền lực để đưa anh quay về. Và nếu điều đó là đúng, vậy thì, qua cô ta, anh sẽ học được điều anh phải học ở thời gian này.

Anh sẽ phải trói buộc cô ta vào với mình, anh nghĩ. Bất kể nó đáng giá sự yên ổn trong tâm hồn anh đến chừng nào, kể cả nếu anh phải nói dối, vu khống, lăng mạ, anh biết rằng anh sẽ phải trói buộc người đàn bà đó vào anh. Anh sẽ phải cân nhắc đến chuyện đó, rằng cô ta sẽ không rời bỏ anh cho đến khi anh tìm ra được điều anh cần được biết từ cô ta.

Anh tiếp tục quỳ gối, cầu nguyện cho sự dẫn dắt của Chúa, cầu xin những lời khuyên bảo, và nài xin Chúa ở bên cạnh anh khi anh làm những việc anh bắt buộc phải làm, và học những điều anh cần phải biết.

Khi người đàn bà đó quay lại nhà thờ, Nicholas vẫn đang cầu nguyện, và trong khi cô ta vẫn tiếp tục kêu ca về số tiền Nicholas đã đưa, anh cảm ơn Chúa vì đã cho cô ta quay trở lại.

3. Chương 3

”Anh là ai?” Dougless hỏi người đàn ông đang mặc bộ trang phục kỳ cục. “Và anh lấy ở đâu ra những đồng xu này?” Cô theo dõi anh ta nhóm dậy khỏi đầu gối, và từ việc anh ta di chuyển trong cái áo giáp nặng nề dễ dàng đến thế nào, cô biết anh chắc đã phải quen với việc diễn tập nó trong một thời gian dài rồi. “Những đồng xu này là đồ ăn cắp hả?”

Khi cô nhận thấy mắt anh ta rục lên, cô lùi lại một bước. Cô không muốn anh ta lại dí thanh kiếm ấy vào cổ họng cô lần nữa. Nhưng cô thấy anh ta tự khiến bản thân mình bình tĩnh lại.

“Không, tiểu thư, những đồng xu là của chính ta.”

“Tôi không thể nhận chúng được,” Dougless nói đầy cương quyết, chìa những đồng xu ra. “Chúng khá là có giá trị.”

“Chúng không đủ với yêu cầu của người?” anh ta hỏi khẽ, thậm chí còn cười nhẹ nữa.

Dougless tặng cho anh ta một cái nhìn nghi ngờ. Một vài phút trước anh ta đã tấn công cô bằng một thanh kiếm, nhưng giờ thì anh ta lại mỉm cười với cô như thể anh ta muốn... ừm, quyến rũ cô. Cô nên biến khỏi cái gã đàn ông điên rồ này càng sớm càng tốt, cô nghĩ.

Khi gã đàn ông này chẳng có biểu hiện gì là muốn lấy lại mấy đồng xu, cô đặt chúng xuống thành ngôi mộ. “Cảm ơn vì đã đề nghị tôi lấy chúng, nhưng không, cảm ơn. Tôi sẽ tìm ra cách khác thôi.” Cô quay đi để rời khỏi nhà thờ.

“Tiểu thư, hãy dừng lại!” anh ta nói thật to.

Dougless siết chặt nắm tay ở hai bên thân cô. Cái ngữ pháp giả tạo thời Elizabeth đệ nhất của gã đàn ông này đang khiến cô lo lắng. Cô quay lại đối diện với anh ta. “Nghe này, tôi biết anh có vấn đề. Ý tôi là, có lẽ anh đã bị va đập vào đầu và không thể nhớ được mình là ai, nhưng đây không phải là vấn đề của tôi. Tôi cũng có những vấn đề của mình rồi. Tôi không có một xu dính túi, tôi đói, tôi không biết bắt cứ một ai ở đất nước này, và tôi còn không biết làm cách nào có thể kiếm được một cái giường ngủ tối hôm nay, thậm chí nếu tôi có đủ tiền cho một cái.”

“Tôi cũng vậy,” người đàn ông nói khe khẽ, nhìn vào cô với một đôi mắt buồn buồn đầy hi vọng.

Dougless thở dài. Những gã đàn ông nghèo túng, cô nghĩ, tai ương của đời mình. Nhưng lần này, cô tự nói với bản thân, cô sẽ không ngã xuống vì nó nữa đâu. Lần này cô sẽ không giúp đỡ một gã đàn ông điên rồ, kể khi giận dữ đã lôi một thanh kiếm ra dí vào cô. “Ra khỏi nhà thờ, rẽ phải—nhớ là nhìn kỹ xe cộ đấy—đi bộ hết hai toà nhà, sau đó rẽ trái. Cách nhà ga xe lửa ba toà nhà là cửa hiệu buôn bán xu. Ông ta sẽ đưa cho anh rất nhiều tiền hiện đại cho số tiền xu cũ của anh đấy. Sau đó lấy tiền, mua cho bản thân mình một vài bộ quần áo nghiêm chỉnh đi, và đặt phòng trong một khách sạn tốt vào. Bà cô Marple từng nói chỉ có một vài rắc rối trong cuộc sống này là không thể giải quyết được bằng một tuần trong một khách sạn sang trọng thôi. Nếu anh ngâm mình trong một bồn tắm nóng thật lâu, tôi cá là trí nhớ của anh sẽ trở lại ngay đó mà.”

Nicholas chỉ có thể nhìn chằm chằm vào cô ta. Người phụ nữ này đang nói tiếng Anh đấy à? Toà nhà là cái gì? Bà cô Marple[8] là ai?

Trước cái nhìn ngây ngốc của anh ta, Dougless thở dài một lần nữa. Cô không thể bỏ mặc anh ta lại một mình cũng như cô không thể bỏ lại một con cún con bị thương ở giữa đường cao tốc được. “Được rồi,” cô cuối cùng cũng nói. “Đi với tôi đến trạm điện thoại và tôi sẽ chỉ đường cho anh. Nhưng chỉ thế thôi. Đây là tất cả những gì tôi sẽ làm. Anh sẽ phải tự dựa vào bản thân mình sau đó đấy.”

Lặng lẽ, Nicholas theo cô ta ra khỏi nhà thờ, nhưng anh dừng ngay tắp lự trên đường khi họ bước ra khỏi cổng. Điều mà anh đang nhìn thấy thật quá khủng khiếp để có thể tin được.

Sau chỉ có vài bước, Dougless nhận ra gã đàn ông đó không ở phía sau cô. Quay lại, cô nhìn thấy anh ta đang thở hắt ra trước một cô gái trẻ ở bên đường phía đối diện. Cô nàng đang ăn mặc theo phong cách lịch sự của mấy người Anh gần đây: tất cả đều một màu đen. Cô ta đi một đôi giày cao gót màu đen thật cao, bít tất dài màu đen, một cái váy da đen nhỏ xíu, và một cái áo len khổng lồ dài đến tận phía đùi trên. Mái tóc ngắn của cô ta được phun màu đỏ và tía, lĩa chìa ra mọi phía như lông nhím.

Dougless mỉm cười. Một thời trang chịu ảnh hưởng của các tay punk rocker[9] là một cú sốc đối với bất kỳ ai, huống gì với một gã đàn ông điên rồ với ảo tưởng rằng anh ta đến từ thế kỷ mười sáu. “Đi nào,” cô nói một cách hiền hậu. “Cô ấy cũng bình thường thôi. Anh nên nhìn thấy những người tham dự một buổi nhạc rock.”

Họ đi đến cột điện thoại, và Dougless lại chỉ hướng cho anh ta, nhưng, dù cô đầy khó chịu, anh ta vẫn không rời đi, mà đứng bên ngoài buồng điện thoại. “Làm ơn đi đi,” cô nói, nhưng anh ta vẫn chẳng dịch chuyển. Minh sẽ lờ tịt anh ta đi, cô nghĩ khi nhắc điện thoại lên, nhưng cô nhanh chóng đặt nó xuống và quay lại với anh ta. “Tôi nghĩ chúng ta nên làm rõ mọi chuyện giữa chúng ta ra nhé. Nếu đây là một cách làm quen ngẫu nhiên của người Anh, tôi không hứng thú đâu. Tôi có một anh chàng rồi. Hoặc là đã có một anh.” Dougless hít một hơi. “Tôi có một người đàn ông trong cuộc đời mình. Thực tế là tôi đang định gọi cho anh ta ngay lúc này đây, và tôi chắc chắn là anh ấy sẽ đến và đón tôi.”

Gã đàn ông đó vẫn không đáp trả bài phát biểu nho nhỏ của cô, mà chỉ đứng đó, nhìn cô. Thở dài một tiếng, Dougless gọi tổng đài để sắp đặt một cuộc gọi người nhận trả tiền cho Robert ở khách sạn của họ. Sau một khoảnh khắc ngập ngừng, người thư ký khách sạn thông báo cho cô rằng Robert và con gái anh đã làm thủ tục rời khách sạn một tiếng trước rồi.

Dougless gác máy, sau đó đổ sụp vào buồng điện thoại. Giờ thì mình sẽ làm gì đây? Cô nghĩ.

“Cái gì đây?” người đàn ông hỏi, nhìn vào cái máy điện thoại với một sự thích thú dăng cao. “Người nói chuyện với cái này à?”

“Cho tôi thử một cái, được chứ?” cô nửa như hét lên, trút cơn giận dữ của cô lên anh ta. Quay lưng lại, cô gạt lấy điện thoại, gọi tổng đài, và lấy thông tin về số điện thoại của khách sạn tiếp theo trong chuyến hành trình cô lập nên cho cô và Robert. Người thư ký ở khách sạn thứ hai này thông báo với cô rằng Robert Whitley đã hủy đặt phòng của anh ta chỉ một khoảnh khắc trước đó.

Dougless dựa vào buồng điện thoại, và mặc kệ bản thân mình, nước dâng lên trong mắt cô. “Vậy thì chàng hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời của mình ở đâu mới được cơ chứ?” cô thì thầm. Khi nói những lời này, cô nhìn vào người đàn ông đang đứng phía trước cô. Một tia nắng mặt trời nhàn nhạt chiếu vào áo giáp của anh ta, một cái bóng đổ ngang qua mái tóc màu xanh đen, và châu báu trên chuỗi thanh kiếm của anh ta lấp lánh. Người đàn ông này đã xuất hiện lần cuối cùng cô khóc và cầu xin một hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời.

“Người có tin xấu à?” anh ta hỏi.

Cô thẳng người dậy. “Nó có vẻ như tôi đã bị bỏ rơi rồi,” cô nói khẽ, nhìn vào anh ta. Không, không thể nào, và cô thậm chí sẽ không xem xét khả năng đó. Cơ hội là một trên một triệu rằng gã diễn viên này, kẻ đã đặt hết tâm trí vào vai diễn mà anh ta tin tưởng, xuất hiện chính xác cái khoảnh khắc mà cô cầu xin một hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời. Sự thật là Dougless bị hấp dẫn mạnh với những gã đàn ông kỳ quặc. Đàn ông có vấn đề dường như có ra-đa để tìm thấy cô.

“Ta dường như cũng đã mất tất cả,” anh ta nói, khẽ đến nỗi cô khó có thể nghe thấy anh ta được.

Ôi, không! Cô nghĩ. Cô sẽ không ngã lòng cho câu nói đó đâu. “Ai đó quanh đây phải biết anh là ai. Có lẽ nếu anh hỏi bưu điện, ai đó có thể chỉ cho anh cách làm thế nào để về nhà.”

“Bưu điện?”

Anh ta nhìn trông mất mát một cách chân thật đến nỗi cô có thể cảm nhận thấy bản thân mình đang mềm đi vì anh ta. Không, Dougless, không, cô nói với bản thân mình, nhưng khoảnh khắc tiếp theo cô lại nghe thấy chính mình nói, “Đi nào, tôi sẽ đưa anh đến chỗ cửa hiệu buôn bán xu để anh có thể đổi những đồng tiền của mình.”

Họ đi cùng nhau, và cái dáng đi thẳng tưng một cách hoàn hảo của anh ta khiến Dougless cũng phải thẳng vai lên. Không một người Anh nào họ đi qua lại nhìn chằm chằm vào họ—ở mức độ Dougless có thể nói được thì người Anh chỉ nhìn chằm chằm vào người nào đeo kính râm thôi—nhưng khi cô và Nicholas đi ngang qua một đôi khách du lịch người Mỹ với hai đứa trẻ đang tuổi thiếu niên của họ. Người đàn ông có hai cái máy ảnh quanh cổ ông ta.

“Nhìn này, Myrt,” người đàn ông nói, hai người lớn thô lỗ thở hắt ra trước Nicholas, vẫn ở trong bộ áo giáp của anh, và lũ trẻ thì cười phá lên và chỉ chỗ.

“Những kẻ cư xử thô lỗ,” Nicholas nói dưới hơi thở của mình. “Ai đó nên dạy dỗ họ cách cư xử trong thời hiện tại của họ sao cho tốt hơn.”

Mọi thứ xảy ra rất nhanh sau đó. Một chiếc xe buýt dừng lại chỉ cách họ chừng một thước, và bước ra là khoảng năm chục khách du lịch người Nhật Bản, máy ảnh của họ bật tanh tách khi họ chụp lại từng phân của ngôi làng nước Anh nhỏ nhắn, đẹp lạ lùng. Khi nhìn thấy Nicholas, họ đổ xô đến anh, máy ảnh phủ kín khuôn mặt họ.

Trước cái cảnh đoàn khách du lịch xông tới, Nicholas rút thanh kiếm của anh ra và bước lên phía trước. Theo dõi từ phía bên ngoài, một nữ du khách người Mỹ hét lên đầy sợ hãi, nhưng mấy người Nhật vẫn tiếp

tục tiến tới gần hơn, máy ảnh của họ bật tanh tách như thể tiếng ve sầu trong một đêm mùa hè nóng bức.

Để ngăn chặn cuộc va chạm sắp xảy đến, Dougless làm chuyện duy nhất cô biết sẽ đem lại kết quả: cô lao bản thân mình vào người đàn ông đang phủ kín bởi áo giáp đó và hét lên, “Không!” Thật không may, khi cô đánh vào anh, cạnh của thanh kiếm rạch một đường trên tay chiếc áo của cô và cắt vào cánh tay cô. Giật mình bởi cơn đau, Dougless trượt chân và gần như ngã xuống, nếu gã hiệp sĩ đó không đỡ được cô, nâng cô lên trong cánh tay của anh ta lần thứ hai, và bế cô lại bên lề đường. Đằng sau họ, máy ảnh của mấy người Nhật vẫn nhá sáng liên tục và mấy người Mỹ thì hoan hô.

“Ui, ba ơi, cái này còn tuyệt hơn lâu đài Warwick nữa,” một cậu nhóc người Mỹ nói.

“Nó không có trong sách hướng dẫn du lịch, George,” người phụ nữ nói. “Em nghĩ họ nên cho thêm những thứ như thế này vào trong sách hướng dẫn, hoặc nếu không người ta có thể nghĩ nó là thật đấy.”

Nicholas đặt người phụ nữ xuống. Bằng cách nào đó, anh không biết bằng cách nào, nhưng anh đã tự biến mình thành kẻ ngốc. Ở thế kỷ này giới quý tộc được phép bị phỉ báng à? Và cái máy nhỏ nhỏ màu đen mà những người đó giơ trước mặt họ là vũ khí kiểu gì vậy? Về vấn đề đó, họ là người kiểu gì mà lại giữ những máy móc như thế?

Anh không hỏi những câu hỏi của mình, khi những câu hỏi có vẻ khiến ả phù thủy đó khó chịu. “Tiểu thư à, cô đã bị thương rồi,” anh nói, và Dougless có thể nhận ra từ cái cách anh ta ngọ nguậy rằng anh ta cảm thấy bị sỉ nhục vì đã làm bị thương cô.

Cánh tay cô đang chảy máu và vết thương thì đau nhức, nhưng cô quyết định cho anh ta tẩu thoát. “Chỉ là vết thương ngoài da thôi,” cô nói, nhại lại mấy chương trình TV miền Tây. Nhưng người đàn ông đó không cười trước trò đùa của cô. Thay vào đó anh ta tiếp tục trông bề bàng. “Sẽ không sao đâu,” cô nói, nhìn vào chỗ máu me trên cánh tay mình. Cô lấy một tờ giấy lụa ra khỏi túi váy và ấn nó lên vết thương. “Cửa hiệu tiền xu phía dưới đó. Đi thôi.”

Khi Dougless bước vào trong cửa hiệu nhỏ, ông chủ quán mỉm cười đầy chào đón với cô. “Tôi đã hi vọng được gặp cô lần nữa. Tôi—” Ông ta tắt ngay tắp lự khi nhìn thấy Nicholas. Chậm rãi, không một tiếng nào, ông ta tiến đến phía trước và bắt đầu bước vòng quanh Nicholas, kiểm tra quần áo của anh. Sau khi đi một vòng, ông ta thả cái kính lúp kiểm tra đồ trang sức xuống mắt và nhìn vào bộ áo giáp, lầm bầm, “Mmm hmm,” lặp đi lặp lại. Trong khi Nicholas đứng một cách cứng đờ, nhìn ông ta đầy ghê tởm, nhưng trông có vẻ như anh cũng không muốn lại dính vào một bước nhảy quá trớn khác, thì người buôn bán xu kiểm tra chỗ trang sức trên chuôi thanh kiếm của Nicholas, chỗ trang sức trên bàn tay đã đặt lên thanh kiếm, và chỗ trang sức trên con dao găm dắt ở bên thắt lưng của anh—cái vũ khí mà lúc trước Dougless vẫn chưa chú ý đến. Đẩy cái kính lúp lên, ông ta quỳ xuống và kiểm tra những đường thêu trên nịt bít tất chỗ đầu gối Nicholas, sau đó nhìn vào những mũi đan của bít tất của anh, và cuối cùng trong tất cả, đôi giày mềm của anh.

Cuối cùng, người buôn bán xu đứng thẳng dậy và nhòm vào mặt Nicholas, kiểm tra râu tóc anh.

Từ đầu đến cuối chuyện này, Nicholas đã nhẫn nại chịu đựng sự xem xét kỹ lưỡng của gã thương nhân đó với sự ghê tởm không thêm dấu giếm.

Cuối cùng người đại lý buôn bán tiền xu cũng lùi lại một bước. “Thật đáng chú ý,” ông ta nói. “tôi chưa bao giờ nhìn thấy bất cứ cái gì như thế này. Tôi phải bảo người bán đồ trang sức bên cạnh xem cái này mới được.”

“Người sẽ không làm chuyện gì như thế!” Nicholas quát. “Người nghĩ ta sẽ đợi cả ngày ở đây để bị xem xét như con lợn ở hội chợ à? Người có làm việc không, hay ta đi chỗ khác đây?”

“Vâng, thưa ngài,” người buôn bán tiền xu lầm bầm, lon ton chạy lại phía sau quầy của ông ta.

Nicholas thả một túi đầy tiền xu lên mặt quầy. “Người đổi cho ta cái gì cho những thứ này, và nhớ là, gã kia, ta sẽ thăm hỏi tới những kẻ lừa ta đấy.”

Trước giọng điệu của Nicholas, Dougless thấy bản thân mình co rúm lại về một phía. Cái gã mặc áo giáp này có cái cách ra lệnh cho người khác có thể khiến người đó sợ rúm lại mà đi thi hành mệnh lệnh của hắn

ta. Sau khi anh thả những đồng xu xuống, Nicholas đi tới đứng phía trước cửa sổ trong khi ông chủ quán, với đôi tay run rẩy, mở cái túi ra.

Dougless đi chuyển tới chỗ quầy hàng. “Sao?” cô thì thầm. “Ông nhìn thấy gì khi kiểm tra anh ấy?”

Người buôn bán tiền xu liếc một cách đầy lo lắng về phía lưng của Nicholas, sau đó cúi người về phía Dougless thì thầm, “Áo giáp của anh ta làm bằng bạc—nguyên chất một cách đáng chú ý—và nó được dát vàng. Những viên ngọc lục bảo trên kiếm của anh ta đáng giá cả một gia tài, cũng như chỗ hồng ngọc và kim cương trên mấy ngón tay của anh ta.” Ông ta liếc cô. “Dù là ai làm bộ trang phục đó cho anh ta cũng tiêu hết một khoản vĩ đại đấy. Ôi chào,” ông ta nói, giơ lên một đồng xu. “Nó đây rồi.”

“Đồng nữ hoàng ở trên thuyền hả?”

“Chính nó,” ông ta nói, cầm đồng xu một cách đầy nâng niu. “Tôi có thể tìm được người mua, nhưng phải mất vài ngày.” Giọng ông ta như thể dành cho người tình vậy.

Dougless nhắc lấy đồng xu từ tay của ông ta, và thả nó cũng với tất cả những đồng xu khác lại vào túi, ngoại trừ một đồng. Trước khi chúng được bán, cô muốn tìm hiểu một chút và so sánh giá cả. “Ông nói ông sẽ trả cho tôi năm trăm bảng cho đồng xu này.”

“Còn những đồng khác?” người bán tiền xu hỏi, giọng ông ta gần như là cầu khẩn.

“Tôi sẽ... ý tôi là, chúng tôi sẽ suy nghĩ về việc đó.”

Thở dài, ông ta đi ra sau cửa hàng, sau đó vài phút quay lại và đếm ra năm trăm bảng, đáng giá một khoản tiền Anh khá lớn.

“Tôi sẽ ở đây nếu như cô đổi ý,” người buôn bán tiền xu gọi với theo khi Nicholas và Dougless rời cửa hiệu.

Trên phố, Dougless giao cho Nicholas cái túi đựng tiền xu cộng thêm chỗ tiền giấy hiện đại. “Tôi đã bán một đồng xu được năm trăm bảng, nhưng chỗ còn lại đáng giá cả một gia tài đấy. Thực tế là dường như mọi thứ anh mang trên người đều đáng giá cả một khoản tiền chuộc thích hợp với một nhà vua.”

“Ta là bá tước, không phải nhà vua,” Nicholas nói, trông bối rối khi anh nhìn vào chỗ tiền giấy đầy thích thú.

Cô nhìn sát vào áo giáp của anh. “Cái đó là bạc thật hả, và chỗ kim loại màu vàng này thật sự là vàng à?”

“Tiểu thư, ta không phải là gã ăn xin.”

“Có vẻ là thế.” Cô lùi lại khỏi anh. “Tôi đoán là tôi nên đi thôi.” Bất thành linh, cô chợt nhận ra mình đã phạm cả ngày với gã đàn ông này, và cô vẫn chưa có tiền hay một chỗ nào để đi. Và không có một ai ở Anh cô có thể gọi để được giúp đỡ khẩn cấp khi cô cần. Robert và cô con gái của anh ta đã trả phòng khách sạn và hủy phòng ở khách sạn kế tiếp. Dougless nhăn mặt. Không nghi ngờ gì hết Gloria nhỏ xinh yêu dấu đã lại chệch bại việc phải ở một khách sạn mang đầy tính lịch sử và dành cả ngày nhìn ngó mấy toà lâu đài và những danh lam thắng cảnh mang tính chất giáo dục khác.

“Người sẽ giúp ta chọn chứ?” người đàn ông đó nói ở khúc cuối của một cái gì đó mà cô nhận ra là một bài phát biểu còn hơn cả dài lê thê.

“Tôi xin lỗi, tôi không nghe anh nói.”

Anh ta dường như có vẻ cố gắng nói một cái gì đó rất khó khăn đối với mình. Anh ta nuốt xuống cứ như thể những từ ngữ của chính mình là thuốc độc vậy. “Người sẽ giúp ta chọn quần áo và tìm một quán trọ để nghỉ đêm chứ? Ta sẽ trả công cho sự phục vụ của người.”

Dougless phải mất một lúc mới hiểu được anh ta có ý gì. “Anh đang đề nghị tôi một công việc?”

“Làm thuê, phải.”

“Tôi không cần một công việc; tôi chỉ cần...” Giọng ngắt quãng, cô quay đi và chớp mắt để ngăn lại những giọt nước. Tuyến nước mắt của cô có vẻ như đã được nối liền với thác Niagara[10] vậy.

“Tiền à?” anh ta đề nghị.

Cô khịt khịt. “Không. Phải, tôi đoán là tôi cần tiền, nhưng tôi cũng cần phải tìm Robert và giải thích nữa.” Anh ấy nghĩ mình đánh con gái anh ấy, cô nghĩ. Không cần hỏi cũng biết anh ấy giận điên lên. Nhưng làm sao có ai đó nói, “Con gái anh là kẻ nói dối,” theo cách dễ thương được cơ chứ?

“Ta sẽ trả tiền nếu người chịu giúp ta,” người đàn ông đó nói.

Dougless quay lại nhìn anh ta. Có cái gì đó trong mắt anh ta, cái gì đó mất mát và cô độc khiến cô ngã lòng về phía anh ta một chút. Không! Cô tự nói với bản thân mình. Mày không thể bị móc vào với một kẻ mày chắc như ăn bắp là bị điên. Hoàn toàn chẳng có gì phải thắc mắc về gã này hết. Hẳn ta không cần phải nghi ngờ gì là người giàu có, nhưng hẳn ta bị điên. Hẳn ta có thể là một gã nhà giàu bị mắc bệnh tâm thần, người đã thuê làm một bộ phục trang bởi một nhà sử học thời trung cổ nào đó và giờ thì hẳn ta mặc nó khi đi hết làng nọ qua làng kia để lừa gạt những phụ nữ có một thân một mình.

Nhưng có cái gì đó trong mắt anh ta. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh ta bị mất trí nhớ?

Và, bên cạnh đó, cô có chọn lựa nào khác chứ? Cô gần như có thể nghe thấy giọng cười đầy chế giễu của Elizabeth, chị gái cô, nếu Dougless gọi và hỏi xin tiền. Elizabeth chắc chắn sẽ chẳng bao giờ xem xét đến việc nhận lấy công việc từ một gã đàn ông mặc áo giáp. Không nghi ngờ gì hết, Elizabeth sẽ biết chắc chắn phải làm điều gì, và làm nó như thế nào, trong tình huống này, vì Elizabeth là hoàn hảo. Hai chị gái khác của cô, Catherine và Anne cũng thế. Thực tế là tất cả người nhà Montgomery dường như đều hoàn hảo—ngoại trừ Dougless. Cô đôi khi tự hỏi liệu cô có phải bị đặt nhầm vào cũi hồi ở bệnh viện không.

“Được rồi,” Dougless bất ngờ nói. “Tôi chẳng nào cũng mất cả ngày rồi. Tôi sẽ giúp anh mua quần áo và tìm một chỗ nào đó để ở, nhưng chỉ thế thôi đấy. Và tôi sẽ làm nó với giá, xem nào... năm mươi đô la.” Chừng đó nghe đủ để cô thuê một căn bed-and-breakfast[11] trong một đêm, cô nghĩ, và ngày mai cô sẽ lấy hết can đảm và gọi cho Elizabeth một lần nữa.

Nuốt xuống cơn giận dữ đang tăng lên, Nicholas tặng cho cô nàng đó một cái gật đầu cộc lốc. Anh hiểu ý cô ta muốn nói là gì nhưng không hiểu từng từ ngữ của cô ta, nhưng ít ra anh đã khiến cô ta đồng ý ở lại với anh thêm vài giờ nữa. Sau đó, anh sẽ tìm ra điều gì khác nữa để giữ cô ta ở bên anh cho đến khi anh khám phá ra làm thế nào để quay trở về thời đại của mình. Và khi anh tìm ra được điều anh cần phải biết, anh sẽ hoan hỉ mà rời bỏ người phụ nữ này.

“Quần áo,” cô nói. “Chúng ta sẽ mua quần áo cho anh, sau đó là đến giờ dùng trà.”

“Trà? Trà là cái gì?”

Dougless dừng lại không đi nữa. Một người Anh giả vờ anh ta không biết tí gì về trà[12]? Gã đàn ông này còn hơn cả không thể chịu đựng được nữa. Cô sẽ giúp hẳn ta cho đến khi cô làm thủ tục nhận phòng khách sạn cho hẳn ta, sau đó cô sẽ vui mừng mà rời bỏ hẳn ta.

4. Chương 4

Họ cùng nhau đi xuống lề đường rộng rãi trong im lặng, người đàn ông nhìn vào cửa kính những cửa hiệu, người đi đường, và xe cộ trên phố. Khuôn mặt đẹp trai của anh ta đeo một vẻ kinh ngạc đến nỗi Dougless có thể gần như tin rằng anh ta chưa bao giờ nhìn thấy thế giới hiện đại trước đây. Anh ta chẳng hỏi cô lấy một câu nào, nhưng đôi khi dừng lại tới cả một phút chỉ để nhìn trừng trừng vào một chiếc ô tô hay một nhóm mấy cô gái trẻ mặc váy ngắn.

Chỉ cách có một toà nhà là tới một cửa hiệu quần áo dành cho nam giới nhỏ nhỏ. “Đây là nơi chúng ta có thể mua cho anh cái gì đó ít đập vào mắt hơn để mặc,” cô nói.

“Phải, ta sẽ gặp thợ may,” anh nói, nhìn lên qua cửa ra vào và cau mày như thể có cái gì đó còn thiếu.

“Nó không có thợ may, chỉ là quần áo đã may sẵn rồi thôi.”

Khi họ bước vào trong cửa hiệu nhỏ, Nicholas đứng chết lặng, thở hắt ra trước những chiếc áo sơ mi và quần dài được treo đầy trên những giá treo. “Những quần áo này đã được may cả rồi,” anh nói, mắt mở lớn.

Dougless bắt đầu trả lời, nhưng thay vào đó quay qua người nhân viên bán hàng đã tới để tiếp đón họ. Ông ta nhỏ bé, gầy gò, và ít nhất cũng phải chín mươi rồi. “Chúng tôi cần quần áo cho anh ấy, kể cả đồ lót nữa. Và anh ấy cũng phải đo để xem mặc cỡ nào nữa.” Ngay cả nếu gã đàn ông đó có nhớ được cỡ quần áo của mình, hẳn ta không cần phải nghi ngờ gì cũng sẽ giả vờ không nhớ thôi, cô nghĩ.

“Chắc chắn rồi,” người nhân viên bán hàng nói, sau đó nhìn sang Nicholas. “Nếu ngài bước qua đây, thưa ngài, thì chúng ta có thể bắt đầu đo.”

Khi cô thấy người nhân viên dẫn đường tới một khu vực riêng nho nhỏ ở phía sau cửa hiệu, Dougless đứng nguyên tại vị trí cô đang đứng. Nhưng Nicholas cứ khẳng khái cô đi với anh vào khu vực được che rèm.

Dougless ngồi trên một chiếc ghế được đặt về một phía, nhặt một tờ tạp chí lên, và giả vờ đọc trong khi người bán hàng bắt đầu cởi đồ cho Nicholas. Cái cách anh ta nâng tay cho người bán hàng tháo nút ở áo giáp khiến nó như thể anh đã quen với việc được người khác giúp cởi đồ rồi. Đầy cẩn trọng, gần như là tôn kính, ông lão nhỏ bé đặt áo giáp của Nicholas lên trên một chiếc ghế băng có bọc nệm. Dougless thấy ông ta lướt bàn tay một cách đầy nâng niu xuống dọc một bên chiếc áo giáp trước khi quay lại.

Phía dưới lớp áo giáp, Nicholas mặc một chiếc áo sơ mi bằng vải lanh theo kiểu vũ trang được dán sát vào người anh ta bởi mồ hôi.

Và cơ thể mà anh ta có! Dougless nghĩ khi cô gần như đánh rơi mất cuốn tạp chí của mình. Cô đã nhìn thấy áo giáp trong viện bảo tàng và đã cười phá lên trước cái cách kim loại được đúc theo hình dáng thân trên đầy cơ bắp. Cô đã luôn nghĩ nó được đúc như thể để che đi cái bụng phệ của đàn ông. Nhưng người đàn ông này, cái gã Nicholas Stafford này, chắc chắn vai rộng và cơ bắp đúng in như hình dáng của áo giáp.

Dougless cố gắng hết sức có thể để giữ sự chú ý của cô vào tờ tạp chí cô đang mở xem, một vài luận thuyết nào đó về thú vui khi câu cá hồi, nhưng cô cứ liếc lên cái gã Nicholas ngực trần ấy. Người bán hàng đem hết cái áo sơ mi nọ đến cái áo sơ mi kia đến cho anh ta thử, nhưng ngài bá tước chẳng thích cái nào hết. Sau có lẽ là khoảng mười lăm cái áo, người bán hàng nhìn vào Dougless với đôi mắt khẩn nài.

Cô đặt tờ tạp chí xuống và bước tới đứng phía trước anh, mắt cô nhìn thẳng đầy quả quyết lên khuôn mặt anh ta. “Chuyện gì thế?” cô hỏi Nicholas.

Anh ta di chuyển sang một phía, cách xa người bán hàng, người đang tự mình bận rộn với việc gấp lại đồng áo quần. “Chẳng có thứ gì đẹp để trong cái đồng áo quần này hết,” anh ta nói, cau mày. “Chẳng có màu sắc, chẳng có đồ trang sức, chẳng có những đường thêu tay. Có lẽ một phụ nữ nào đó có thể miệt mài đường kim mũi chỉ với một trong những cái áo này và—”

Dougless mỉm cười. “Ngày nay phụ nữ không may vá nữa. Ít ra là không như thế.” Cô nói khi cô chạm vào cái cổ tay áo của chiếc sơ mi vải lanh của anh đã bị quăng ngang qua chỗ giá treo quần áo. Cái cổ tay áo được thêu trên lụa đen với những hoạ tiết chim chóc và hoa lá với những dải thêu tay rời hình hoa để thương được gắn vào gấu tay áo.

Dougless tự bắt lỗi chính mình. Tất nhiên phụ nữ—một vài phụ nữ ở đâu đó—vẫn thêu như thế này bởi vì phải có ai đó ở thế kỷ này đã thêu cái áo sơ mi đấy, đúng không?

Dougless nhặt một chiếc áo sơ mi bằng vải bông tuyệt đẹp từ cái đồng quần áo đã bị loại bỏ. Người Anh không giống như người Mỹ theo cái cách muốn một cái gì đó mới mẻ cứ mỗi năm phút một, thế nên quần áo trong những cửa hiệu của Anh có xu hướng có chất lượng tốt nhất, được làm để có thể mặc suốt cả một năm. Nếu một người có thể chi trả nổi cho cái giá cắt cổ, chất lượng của nó sẽ rất xứng đáng với số tiền phải bỏ ra.

“Đây, thử lại cái này lần nữa đi,” cô nói, chợt thấy bản thân mình đang dỗ ngọt anh ta. Cô tự hỏi liệu có phụ nữ còn sống nào chưa từng trải qua kinh nghiệm đi mua sắm với một người đàn ông mà không cố gắng thuyết phục anh ta thích một món đồ gì đó. “Nhìn chất vải này xem, cảm thấy nó mềm thế nào chưa.”

Khi Dougless giơ cái áo sơ mi ra cho anh ta, sự miễn cưỡng của anh ta thật rõ rệt, Nicholas trượt tay vào trong ống tay áo, trong khi cô cố hết mức có thể để giữ cho mắt mình không dính vào cái cách cơ bắp anh

cuồn cuộn dưới làn da.

Cái áo quả là tuyệt đẹp. “Giờ thì,” cô nói, “bước qua chỗ cái gương và nhìn thử xem.”

Cô đã nhìn thấy ba cái gương dài bằng thân người khi họ bước vào khu vực thử đồ, thế nên chẳng có ý nghĩ nào nảy đến với cô là Nicholas không chú ý đến chúng hết. Cô đã không chuẩn bị gì trước phản ứng của anh khi thấy ba chiếc gương. Đầu tiên anh chỉ đơn giản là nhìn trừng trừng vào chúng, sau đó, đầy cẩn trọng, anh vươn tới và chạm vào một chiếc.

“Chúng là kính?” anh thì thào.

“Tất nhiên rồi. Gương còn được làm từ thứ gì khác chứ?”

Từ trong cái quần soóc quả bóng, anh rút ra một vật bằng gỗ tròn nhỏ xinh và chìa nó ra cho cô. Bên mặt kia của tấm gỗ là một chiếc gương kim loại, và khi Dougless nhìn vào nó, ảnh của cô bị méo đi.

Ngước lên người đàn ông đó, cô thấy cái cách anh ta đang nghiên cứu hình ảnh phản chiếu của chính mình. Thật sự đây là lần đầu tiên anh ta nhìn thấy rõ ràng hình ảnh toàn thân của mình ư? Anh ta mới chỉ được nhìn hình ảnh phản chiếu méo mó của mình trong tấm gương kim loại như vật thể mà cô đang cầm đây ư?

Tất nhiên là không rồi, cô tự nhủ với bản thân mình. Anh ta chỉ không nhớ lần cuối cùng anh ta đã nhìn thấy một chiếc gương thôi. Hoặc có lẽ anh ta có nhớ nhưng lại giả vờ là không.

Ngước nhìn lên, cô tóm được hình ảnh phản chiếu của chính bản thân mình trong gương. Cô thật sự là một đồng lộn xộn! Là kết quả của việc khóc lóc, những thứ đồ trang điểm mắt lại ở dưới mắt cô thay vì ở trên chúng. Cái áo cánh của cô xộc xệch ra khỏi thắt lưng, và có một vết rách dài trên ống tay áo, và nó bị lấm chấm bởi những đốm máu. Cái quần tất màu xanh xám của cô bị phồng lên ở mắt cá chân. Và tóc cô, rối tung và xoã xượi, trông thật quá kinh khiếp để mà thưởng ngoạn.

Quay khỏi cái hình ảnh không mấy dễ chịu, cô lăm bằm, “Quần nữa.” Lần này, Dougless ra khỏi khu vực thay đồ khi người bán hàng đo đạc cho Nicholas. Khi cánh cửa của cửa hàng mở ra và thêm nhiều khách hàng nữa bước vào, người bán hàng dẫn Nicholas vào một khoang thay đồ, sau đó chìa cho anh vài cái quần qua cánh cửa. Tất cả như lặng im trong một vài giây cho đến khi Dougless thấy cánh cửa khoang thay đồ mở ra với một tiếng kêu kéo kẹt và gã đàn ông đó thò đầu ra, nhìn vào Dougless mong tìm sự giúp đỡ. Cô đi tới chỗ anh ta.

“Ta không thể xoay sở được,” anh ta nói khẽ, sau đó mở cửa rộng hơn để cô có thể bước vào. “Cái nút kiểu gì thế này?”

Dougless cố không nghĩ về tình huống này. Cô đang bị ép chẹt trong khoang thay đồ với một gã đàn ông xa lạ, kẻ không thể hiểu nổi làm thế nào để sử dụng cái khoá kéo ở phía trước quần dài của hắn ta. “Đây, thế...” Cô bắt đầu định chỉ cho anh ta thấy trên chiếc quần anh ta đã xỏ vào rồi, nhưng cô nghĩ được cách tốt hơn thế. Cầm lấy một chiếc quần đang treo trên móc, cô chỉ cho anh ta cái khoá kéo, sao đó kéo xoẹt một cái; sau đó cô bước lùi lại một bước để theo dõi trong khi anh ta, thật trẻ con, kéo lên rồi lại kéo xuống, đóng xoẹt một cái rồi lại xoẹt thêm cái nữa mở ra. Khi đã chắc chắn anh ta nắm được rồi, cô bắt đầu mở cửa.

“Đợi đã. Cái vật thần kỳ này là cái gì?” Anh ta giơ lên một chiếc quần lót ống rộng, kéo cạp quần giãn ra rồi lại co vào.

“Nó co giãn,” cô nói.

“Co giãn,” anh ta nói, phát âm sai cả từ nên nghe thành “co răn”. Nhưng khuôn mặt anh ta sáng bừng lên đây khám phá đến nỗi cô cũng không thể không cảm thấy vui lây.

“Không có gì đâu,” cô nói, mỉm cười. “Đợi đến khi anh thấy loại khoá dán[13] rồi xem.” Cô bước ra khỏi khoang thay đồ. “Nếu anh cần giúp đỡ gì thêm, cho tôi biết nhé.”

Vẫn tiếp tục mỉm cười khi cô đóng cánh cửa phía sau lưng mình. Đứng quay lưng lại với cánh cửa khoang thay đồ, cô nhìn những áo quần treo quanh cô. Trông chúng thật đơn điệu với một người đàn ông đã quen mặc áo giáp bạc, cô nghĩ.

Trong khi họ ở trong phòng thay đồ, người bán hàng đã đặt áo giáp, thanh kiếm và con dao găm vào hai chiếc túi đựng đồ cỡ đại và để chúng phía bên trái cửa phòng thay đồ. Khi Dougless đi tới để nhặt mấy cái túi lên, chúng nặng đến nỗi cô suýt chút nữa là đánh rơi mất.

Sau đó một lát, Nicholas bước ra khỏi phòng thay đồ. Anh đang mặc một chiếc áo sơ mi vải bông trắng mềm xốp và một quần dài may suông bằng vải bông xám. Cái áo được may xếp nếp theo kiểu dáng thịnh hành hiện nay, trong khi cái quần thì vừa khít. Anh ta trông hoàn toàn tuyệt diệu.

Trong khi Dougless vẫn đang theo dõi, anh ta bước đến chỗ cái gương, sau đó cau có với hình ảnh của chính mình.

“Chúng... chúng...,” anh ta nói, kéo căng mép vải của chiếc quần nơi sau đầu gối của anh.

“Quần. Quần dài,” cô cung cấp, chớp mắt khi nhìn vào anh ta. Phải mất một lúc cô mới có thể điều chỉnh lại cho thích hợp với vẻ ngoài đẹp tuyệt của anh.

“Chúng chẳng hợp với ta gì cả. Chúng không để lộ chân ta, và ta có một đôi chân rất đẹp.”

Dougless cười phá lên và trạng thái mê mẩn đến xuất thần của cô vỡ vụn. “Đàn ông ngày nay không bị tất dài nữa, nhưng thật sự, anh trông rất tuyệt.”

“Ta không chắc lắm,” anh ta nói, vẫn cau mày. “Có lẽ thêm một sợi dây chuyền.”

“Không dây nhợ gì hết,” cô nói đầy kiên quyết. “Tin tôi về việc này đi. Không dây chuyền.”

Cô chọn một thắt lưng bằng da cho anh, sau đó là tất. “Chúng ta sẽ phải đi tới một cửa hàng khác để mua giày.”

Cảm giác như thể cô vừa làm được việc tốt của năm, Dougless chẳng chuẩn bị tí gì trước hành động của Nicholas ở quầy thu ngân. Người bán hàng nhỏ thó cộng các thẻ ghi giá tiền ông ta cắt ra từ chỗ quần áo, sau đó nói cho họ biết giá. Dougless bị sốc đến nỗi không thốt nổi lời khi Nicholas hét, “Ta sẽ lấy đầu người, quân ăn cắp!” sau đó với tới thanh kiếm của anh—thứ, tạ ơn Chúa, ở trong túi đựng đồ đặt cạnh dưới chân Dougless.

“Hắn định ăn cướp của ta!” Nicholas gầm lên. “Ta có thể thuê cả một tá người mà tốn ít hơn số hắn ta đòi hỏi cho cái đồng áo quần chẳng có tí trang trí nào hết này.”

Dougless gần như phải nhảy xổ vào để đặt bản thân mình giữa Nicholas và nhân viên thu ngân khi người bán hàng nhỏ thó đáng thương túm tụm vào bức tường phía đối diện. “Đưa tiền cho tôi nào,” cô kiên quyết nói. “Mọi thứ ngày nay tốn kém hơn rất nhiều nó đã từng. Tôi nói thật đấy,” cô nói qua hàm răng đang nghiến chặt lại, “anh sẽ sớm nhớ ra mọi thứ đắt đỏ đến thế nào thôi. Giờ thì, đưa tiền cho tôi.”

Vẫn còn đầy giận dữ, anh ta chìa ra cho Dougless cái túi da chứa đầy những đồng tiền xu. “Không,” cô nói, “tiền hiện đại cơ.” Khi Nicholas chỉ đứng như trời trồng ở đó, có vẻ như chẳng hiểu cô đang nói về cái gì, cô lục khắp mấy cái túi đựng đồ cho đến khi cô tìm thấy chỗ tiền bằng Anh.

“Hắn ta nhận giấy để đổi lấy quần áo?” ngài bá tước thì thào khi Dougless đếm tiền trả; sau đó anh ta mỉm cười. “Ta sẽ đưa cho hắn ta tất cả chỗ giấy hắn ta muốn. Hắn ta quả là gã ngốc.”

“Đó là tiền giấy,” cô nói khi họ rời cửa hiệu. “Và anh có thể đổi tiền giấy ra thành vàng.”

“Có kẻ sẽ đưa cho ta vàng để đổi lấy giấy á?” anh ta hỏi, đầy ngờ vực.

“Phải, có những đại lý đổi vàng, và một vài nhà băng bán vàng.”

“Vậy thì sao mọi người không dùng vàng để mua hàng hoá?”

“Quá nặng, tôi đoán thế.” Cô thở dài. “Anh gửi tiền vào ngân hàng. Tiền mà anh không dùng đến ấy, thế, và dùng tiền giấy như vật thay thế cho vàng. Anh cất tiền của mình ở đâu?” cô hỏi.

“Trong nhà của ta,” anh ta trả lời, cau mày như thể đang xem xét đến những gì cô vừa nói với anh.

“À, tôi hiểu rồi,” cô nói, mỉm cười. “Tôi đoán anh đào một cái hố và giấu nó vào đó. Còn ngày nay tiền được gửi vào trong ngân hàng nơi chúng có thể được trả lãi suất.”

“Lãi suất là gì?”

Dougless rên lớn lên một tiếng. Thế là đủ lắm rồi! “Tiệm trà đây rồi. Anh có đói không?”

“Có,” anh ta trả lời khi mở cửa cho cô.

Phong tục uống trà vào buổi chiều của người Anh là một truyền thống Dougless sẵn lòng tuân theo. Thật như thiên đường khi có thể ngồi xuống lúc bốn giờ chiều và nhấm nháp một tách trà tuyệt hảo nghỉ ngơi và ăn một chiếc bánh nướng. Hoặc là năm chiếc, như Gloria đã ăn, cô nghĩ, khẽ nhắm mắt.

Trước những ý nghĩ về Gloria, nắm tay cô siết chặt. Robert có biết rằng con gái anh ta đã cầm theo luôn cái túi xách của Dougless? Anh ta có biết anh ta đã bỏ rơi Dougless trong hoàn cảnh hoàn toàn không biết xoay sở ra sao, một mình cô độc trước sự nhân từ của những kẻ điên? Và làm thế nào Gloria biết được rằng Dougless đã mong đợi một chiếc nhẫn đính hôn? Trong suốt cả cuộc đời của mình, Dougless cũng không thể tin được rằng Robert đã nói với Gloria một chuyện như thế. Hay Dougless đã nói gì và Gloria dựa vào đó mà đoán được?

Dougless không thể tin được rằng Robert đã làm những chuyện như Gloria đã nói và “cười phá lên” về cô. Robert không phải là người xấu. Nếu anh ta là người xấu như vậy, anh ta sẽ không thể yêu con gái mình nhiều đến thế. Anh ta không phải là một trong những gã đàn ông, kẻ cất bước và bỏ rơi con cái mà không thêm liếc lại phía sau lấy một lần. Không, Robert cảm thấy tội tệ vì anh ta đã bỏ lại con mình phía sau khi ly dị, và anh ta tuyệt vọng muốn bù đắp cho con gái của mình, thế nên anh ta mới đem con bé theo khi đi nghỉ. Và cũng theo lẽ tự nhiên khi Gloria tranh giành lấy tình yêu thương của cha cô bé, phải thế không? Và không phải tự nhiên sao, khi một đứa trẻ ghen tức với người phụ nữ cha cô bé yêu?

Dougless biết rằng nếu Robert bước vào tiệm trà trong giây phút ấy, cô sẽ ngã sụm xuống mà cầu xin sự tha thứ của anh.

“Tôi có thể giúp gì được cô?” người phụ nữ phía sau quầy hàng hỏi.

“Trà cho hai người.” Dougless nói. “Và xin cho hai chiếc bánh nướng.”

“Chúng tôi có loại trét kem sữa đặc và kem dâu tây,” người phụ nữ nói.

Lơ dăng, Dougless gật đầu, và chỉ trong vài phút, người phụ nữ chuyển ra một khay có đặt một ấm trà đậm, những chiếc tách, và một đĩa thức ăn ngang qua quầy hàng cho cô. Cô trả tiền, sau đó bê cái khay lên và nhìn sang Nicholas. “Chúng ta ăn ở bên ngoài nhé?”

Anh ta theo cô ra ngoài tới một khoảng sân nhỏ xinh với những cây thân leo mọc dày trên bức tường gạch cũ đến nỗi gần như là phủ kín nó. Những bụi hồng giống cũ mập mạp được trồng chạy dọc theo đường ranh giới và làm không gian ngập đầy với mùi hương thơm phức của chúng. Im lặng, Dougless đặt khay xuống và bắt đầu rót trà ra hai chiếc tách. Trong những chuyến đi đến Anh trước đây của cô, mẹ cô đã coi cô quá nhỏ để có thể dùng trà, nhưng cô đã thử phong tục của người Anh là cho thêm sữa vào với trà ngày đầu tiên trong chuyến đi này và nhận thấy nó ngon tuyệt. Sữa làm mùi vị trà có nhiệt độ thích hợp và lấy đi vị tanin đắng chát ra khỏi trà.

Nicholas đang bước tới khoảng vườn nhỏ xinh, nghiên cứu bức tường và đám cây cối. Cô gọi anh đến chỗ bàn picnic và đưa cho anh một tách trà của mình và một chiếc bánh nướng.

Anh tặng cho tách trà một cái nhìn ước thử, sau đó cẩn trọng nhấm một ngụm. Sau ngụm thứ hai, anh ta nhìn Dougless với vẻ mặt vui mừng không hề che dấu khiến cô cười phá lên khi anh làm một hơi cạn luôn cốc của mình. Cô rót cho anh ta một tách khác trong khi anh ta nhặt chiếc bánh nướng lên và nhìn vào nó. Nó trông rất giống bánh quy mặn kiểu miền nam nước Mỹ, nhưng nó được trộn thêm đường vào bột nhào; và đây là những cái bánh nướng hoa quả, thế nên chúng được trộn thêm cả nho khô vào trong nữa.

Cô lấy cái bánh nướng từ tay anh ta, bẻ nó ra làm đôi và trét đầy nó với một lớp kem sữa đặc thật dày. Anh ta cắn vào nó và khi nhai, anh ta trông như thể một người đàn ông đang yêu vậy.

Trong vài phút tiếp theo, anh ta uống sạch ấm trà và ăn tất cả chỗ bánh nướng. Sau một vài chú ý về tính háu ăn của anh ta, Dougless quay vào tiệm trà và mua thêm tất cả mọi thứ. Khi cô quay trở lại, cô ăn trong khi anh ta dựa vào lưng ghế của mình, nhấm nháp tách trà và nghiên cứu cô.

“Chuyện gì khiến người khóc trong nhà thờ?” anh ta hỏi.

“Tôi... tôi thật sự cho rằng đây không phải là việc của anh.”

“Nếu ta trở về—và ta phải trở về—ta cần được biết cái gì đã kéo ta đến tương lai.”

Dougless đặt cái bánh nướng mới ăn được một nửa của cô xuống. “Anh lại bắt đầu chuyện đó nữa, phải không? Anh biết tôi nghĩ gì không? Tôi nghĩ anh là sinh viên năm cuối chuyên ngành lịch sử thời Trung cổ, rất có thể là đang lấy bằng tiến sĩ, và anh bị cuốn đi với những nghiên cứu của mình. Cha tôi nói nó cũng đã từng xảy ra với ông, rằng ông đọc quá nhiều những văn bản chữ viết thời trung cổ đến nỗi sau đó một thời gian ông không thể nào đọc được chữ viết tay hiện đại nữa.”

Nicholas nhìn cô đầy kinh tởm. “Với tất cả những kỳ quan của người về xe không cần ngựa kéo, những tấm kính phi thường, và sự dồi dào đồ đạc để mua bán, người vẫn không có lòng tin vào bí ẩn và ma thuật của thế giới,” anh ta nói khẽ. “Nhưng ta không hề nghi ngờ những gì đã xảy ra với ta, và ta biết ta từ đâu đến,” anh ta nói giọng đều đều. “Và người, phù thủy—”

Trước những lời lẽ đó, Dougless nhồm dậy và rời khỏi bàn. Nhưng anh ta túm lấy cô trước khi cô có thể đi tới cánh cửa của cửa hiệu, bàn tay anh ta như cắt vào cánh tay cô.

“Sao người lại than khóc khi ta lần đầu tiên nhìn thấy người? Chuyện gì có thể khiến một phụ nữ khóc than dữ dội như ta nghe được?” anh ta gặng hỏi.

Cô giật ra khỏi sự kìm kẹp của anh. “Bởi vì tôi vừa bị bỏ rơi lại phía sau,” cô nói đầy giận dữ. Sau đó, đầy xấu hổ, nước mắt cô lại bắt đầu ứa ra.

Dịu dàng, anh ta trượt cánh tay cô vào trong vòng tay của anh ta và dẫn cô quay trở lại bàn. Lần này, anh ta ngồi bên cạnh cô, rót cho cô một tách trà khác, thêm sữa, và chia ra cho cô cái cốc sứ xinh xắn đó.

“Giờ thì, tiểu thư, người cần phải nói cho ta biết người gây ra tai hoạ gì đến nỗi mà lệ tuôn ra từ mắt của người cứ như thác nước vậy.”

Dougless không muốn nói cho bất cứ ai chuyện gì đã xảy ra với cô. Nhưng nhu cầu được chia sẻ đã lớn hơn sự kiêu hãnh của cô, và chỉ trong vài phút, cô rót hết câu chuyện cuộc đời cô ra với anh ta.

“Gã đàn ông đó bỏ rơi người lại có một thân một mình? Không có người đi kèm?” Nicholas hỏi, đầy kinh hoàng. “Hắn bỏ người lại trong sự khoan dung của những tên vô lại và trộm cắp?”

Gật đầu, Dougless xì mũi vào một tờ khăn giấy. “Và trong sự khoan dung của những gã đàn ông tin rằng họ đến từ thế kỷ mười sáu nữa. Ôi, xin lỗi,” cô thêm vào.

Nhưng Nicholas dường như chẳng có vẻ gì là nghe thấy cô. Anh ta chồm dậy và bắt đầu đi đi lại lại khắp khu vườn. Có bốn chiếc bàn khác nữa, nhưng không có một người khách nào. “Nhưng người quý cạnh ngôi mộ—ngôi mộ của ta—và cầu xin một...” Anh ta nhìn vào cô.

“Một hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời. Đó là một câu thành ngữ của người Mỹ. Tất cả mọi phụ nữ đều muốn một anh chàng huy hoàng... ý tôi là... một ... à, người đàn ông sẽ giải cứu cô ấy.”

Mỉm cười một chút, đôi môi anh ta bị dấu dưới hàm râu và bộ ria, anh ta nói, “Ta không hề mặc áo giáp khi người gọi ta đến đây.”

“Tôi không gọi anh,” cô dữ dội nói. “Khóc khi anh bị bỏ rơi lại ở một nhà thờ là chuyện bình thường mà thôi. Đặc biệt là khi một con nhóc được nuông chiều hư hỏng béo ú ăn trộm túi xách của anh. Giờ tôi thậm chí còn không có cả hộ chiếu. Ngay cả khi gia đình tôi đánh điện gửi tiền vé cho tôi về nhà, tôi cũng không thể rời đi ngay lập tức được. Tôi sẽ phải nộp đơn xin một hộ chiếu khác.”

“Ta cũng không thể về nhà,” anh ta nói, bắt đầu đi đi lại lại lần nữa. “Chúng ta có điểm chung đó đấy. Nhưng nếu người mang ta tới đây, người có thể gửi trả ta trở lại.”

“Tôi không phải phù thủy,” cô gần như hét lên với anh ta. “Tôi không thực hiện ma thuật đen tối, và tôi chắc chắn không thể gửi mọi người tới và lui trong trục thời gian được. Anh đã tưởng tượng ra tất cả mọi chuyện này rồi.”

Anh nhướn một bên lông mày lên với cô. “Không nghi ngờ gì người tình của người lại có lý do chính đáng để rời bỏ người. Với cái tính khí hèn hạ ấy, hẳn sẽ không muốn ở lại với người.”

“Tôi chưa bao giờ có tính khí hèn hạ, như anh gọi nó, với Robert. Có lẽ chỉ một chút hơi cáu kỉnh đây đó, nhưng thế cũng là bình thường thôi, vì tôi yêu anh ấy. Yêu anh ấy. Và tôi đáng lẽ không nên phàn nàn quá nhiều như thế về Gloria. Chỉ là vì sự dối trá của con bé bắt đầu châm chích vào dây thần kinh của tôi thôi.”

“Và người yêu gã đàn ông đã bỏ rơi người, gã đàn ông đã cho phép con gái hắn ta ăn cắp của người?”

“Tôi nghi ngờ liệu Robert có biết Gloria cầm theo túi xách của tôi không, bên cạnh đó, Gloria vẫn chỉ là một đứa trẻ. Con bé có lẽ thậm chí còn không nhận ra mình đã làm gì. Tôi chỉ ước tôi có thể tìm thấy họ và lấy lại hộ chiếu của tôi để tôi có thể về nhà.”

“Có vẻ như chúng ta có cùng một mục đích,” anh nói, mắt nhìn vào cô đầy vẻ buồn chán.

Bất thành lời, cô hiểu ra anh ta đang định dẫn tới đâu. Anh ta muốn cô giúp anh ta một cách lâu dài. Nhưng cô sẽ không chất thêm gánh nặng lên bản thân mình với gã đàn ông bị mắc chứng quên này đâu.

Cô đặt chiếc tách trống không xuống. “Mục đích của chúng ta không giống nhau đủ để chúng ta có thể dành vài tháng sắp tới đây cùng nhau cho đến khi anh nhớ ra rằng mình sống ở New Jersey với một cô vợ và ba đứa con, và rằng mỗi một mùa hè anh đều đến Anh, mặc một bộ áo giáp tưởng tượng vào, và chơi một trò chơi tình dục nho nhỏ với những du khách không ngờ vực gì. Không, cảm ơn. Giờ thì, nếu anh không phiền, tôi tin rằng chúng ta đã thoả thuận. Tôi sẽ tìm cho anh một phòng khách sạn, sau đó tôi được tự do rời đi.”

Khi cô kết thúc bài nói chuyện, cô có thể nhìn thấy giận dữ ngập đầy qua hàm râu của anh ta. “Tất cả phụ nữ ở thế kỷ này đều như người hả?”

“Không, chỉ những người đã bị làm tổn thương đi tổn thương lại thôi,” cô phản pháo lại anh ta. “Nếu anh thật sự bị mất trí nhớ, anh nên đi khám bác sĩ, chứ không phải nhốt đại một phụ nữ trong nhà thờ. Và nếu toàn bộ chuyện này là diễn kịch, thế thì anh hoàn toàn nên đi khám bác sĩ. Cách này hay cách khác, anh không cần tôi.” Cô đặt các thứ dùng để uống trà lên trên khay và bệ chúng trả lại cửa hiệu, nhưng anh ta đứng chắn giữa cô và cánh cửa.

“Ta sẽ phải trông cậy vào ai nếu ta nói sự thật? Người không hề tin tưởng gì vào việc những giọt nước mắt của người có thể gọi ta đến từ một thời đại khác, một nơi chốn khác ư?”

“Tất nhiên là tôi không tin điều đó rồi,” cô nói. “Có hàng nghìn lời giải thích tại sao anh nghĩ anh đến từ thế kỷ mười sáu, nhưng không có lấy nổi một trong số chúng liên quan gì tới việc tôi là phù thủy. Giờ thì, xin anh thứ lỗi? tôi cần phải đặt những thứ này xuống để tôi có thể tìm cho anh một phòng khách sạn.”

Anh ta bước sang một bên để cô có thể bước vào tiệm trà, sau đó đi theo cô ra ngoài phố. Trong suốt quãng thời gian đó, anh ta cúi đầu thấp xuống cứ như thể đang phải cân nhắc vấn đề gì vĩ đại lắm đấy.

Dougless đã hỏi người phụ nữ trong tiệm trà căn bed-and-breakfast gần nhất nằm ở đâu, và khi cô và Nicholas bước đi lặng lẽ dọc theo con phố, việc anh ta không nói năng gì khiến cô khó chịu. Anh ta cũng không nhìn ngó mọi thứ với vẻ thích thú nồng nhiệt anh ta đã trưng ra lúc trước.

“Anh có thích quần áo của mình không?” cô hỏi, cố gắng khơi gợi một cuộc nói chuyện. Anh ta đang xách mấy cái túi đồ đựng đầy áo giáp và quần áo cũ của anh ta.

Anh ta không trả lời, nhưng vẫn tiếp tục bước đi, lông mày cau lại.

Chỉ có một phòng còn trống ở bed-and-breakfast, và Dougless bắt đầu ghi sổ đăng ký. “Anh vẫn khẳng định rằng mình là Nicholas Stafford?” cô hỏi anh ta.

Người phụ nữ phía sau cái bàn nhỏ mỉm cười. “Ồ, y như tên của nhà thờ.” Bà lấy một tấm bưu ảnh của ngôi mộ trong nhà thờ từ giá treo và nhìn vào nó. “Cậu trông cũng giống ông ấy, chỉ là sống động hơn một chút thôi,” bà nói, sau đó cười phá lên trước câu pha trò của chính mình. “Cửa đầu tiên bên phải. Phòng tắm ở phía dưới sảnh.” Mỉm cười, bà bỏ họ lại một mình ở lối vào đại sảnh.

Khi Dougless quay lại nhìn vào người đàn ông đó, cô bất thành lời có cảm giác như thể cô là một bà mẹ đang bỏ rơi đứa con của chính mình. “Anh sẽ sớm nhớ lại thôi,” cô nói một cách đầy dễ dàng. “Và bà chủ

nhà có thể nói cho anh biết nơi có thể ăn tối.”

“Bà chủ nhà?” anh ta hỏi. “Và ăn tối vào giờ này?”

“Được rồi,” cô nói, nản chí. “Bà ấy là phụ nữ, và bữa ăn vào giờ này là bữa tối nhẹ. Tôi cá là sau một giấc ngủ buổi tối thật ngon anh sẽ nhớ lại mọi thứ thôi.”

“Tôi chẳng quên cái gì hết, thưa tiểu thư,” anh ta nói cứng nhắc, sau đó dường như dịu lại. “Và người không thể bỏ đi được. Chỉ có người mới biết cách khiến ta quay trở lại thời đại của mình.”

“Thôi làm căng với tôi đi, được chứ?” cô nhăm nhắng với anh ta. Anh ta không hiểu rằng cô cũng có những nhu cầu của mình sao? Cô sẽ không thể từ bỏ hết những vấn đề của mình để giúp đỡ một người xa lạ, phải không? “Nếu anh đưa tôi năm mươi đô la chúng ta đã thoả thuận, tôi sẽ rời đi. Đổi ra đồng bảng, nó là ...” Đây kinh hoảng, cô nhận ra nó chỉ khoảng ba chục bảng. Một phòng trong căn bed-and-breakfast này cũng đã tốn bốn chục bảng rồi. Nhưng thoả thuận là thoả thuận. “Nếu anh đưa cho tôi ba mươi bảng, tôi sẽ đi đường tôi.”

Khi anh chỉ đơn giản là đứng đó, cô lục lọi trong mấy cái túi đựng đồ cho đến khi cô tìm thấy chỗ tiền giấy của anh ta; sau đó cô lấy ra ba mươi bảng và đưa cho anh ta chỗ tiền còn lại. “Ngày mai anh có thể đem mấy đồng xu của mình đến chỗ đại lý tiền xu và ông ta sẽ đưa thêm cho anh tiền hiện đại,” cô nói khi quay đi. “Chúc may mắn.” Cô nhìn lần cuối cùng vào đôi mắt xanh trông đầy sầu não của anh ta, sau đó quay người và rời đi.

Nhưng ngay khi cô rời khỏi căn nhà, cô không còn cảm thấy hân hoan hơn hở vì cuối cùng cũng rũ bỏ được người đàn ông đó khỏi mình. Thay vào đó, cô cảm thấy như thể cô đã đánh mất một thứ gì đó. Nhưng Dougless ép buộc bản thân mình thẳng vai lên và ngẩng cao đầu. Trời đã khá muộn rồi và cô cần phải tìm một chỗ để ngủ qua đêm—chỗ nào đó rẻ thôi—và cô phải quyết định từ đây sẽ đi đến đâu.

5. Chương 5

Khi Nicholas tìm thấy căn phòng trên gác nơi anh sẽ ngủ đêm lại, anh bắt đầu kinh hoảng. Căn phòng đó nhỏ, với hai cái giường trông cứng đờ, bé tẹo, chẳng có mảnh vải vóc nào treo quanh chúng hết, và những bức tường thì trơn trợt. Nhưng khi tới gần hơn để kiểm tra, anh thấy mấy bức tường được vẽ hàng ngàn những bông hoa nhỏ màu xanh. Sau khi suy đi tính lại, anh quyết định rằng với vài đường viền và một vài bức vẽ theo bố cục chúng trông cũng ổn thôi.

Có một cửa sổ được lắp loại kính thần kỳ, và có một tấm vải vẽ một mặt treo trên nó. Có những khung tranh trên tường, và khi anh chạm vào một cái, anh cảm thấy nó là kính—trong đến nỗi anh khó lòng có thể nhìn thấy được. Một trong những bức tranh khá là phóng dăng, vẽ hình hai người đàn bà khóa thân ngồi trên một tấm khăn trải bàn gần hai người đàn ông mặc đồ đầy đủ[14]. Không phải là Nicholas không thích bức tranh, nhưng anh không thể chịu đựng được khi nhìn thấy là một thứ đáng xấu hổ như vậy được trưng bày quá lộ liễu. Anh xoay bức tranh úp mặt vào tường.

Có một cánh cửa dẫn đến một cái tủ đứng, nhưng chẳng có cái ngăn kéo nào trong nó hết. Chỉ có duy nhất một thanh tròn chạy từ mặt này đến mặt kia, với cùng một kiểu dáng bằng thép mà anh đã nhìn thấy trong các cửa hàng quần áo được treo từ thanh này. Có một cái tủ nhiều ngăn trong căn phòng này, nhưng theo kiểu anh chưa bao giờ từng nhìn thấy trước đây. Toàn bộ nó chứa đầy những ngăn kéo! Anh đã cố thử, nhưng phía nắp cái tủ không nhấc lên được. Anh lôi các ngăn kéo ra, từng cái từng cái một và chúng hiệu quả một cách phi thường.

Một lúc sau, Nicholas bắt đầu tìm cái bỏ đi tiểu trong phòng, nhưng chẳng cái nào được tìm thấy tại bất cứ nơi đâu trong căn phòng hết. Cuối cùng, anh xuống gác và ra khu vườn phía sau để tìm nhà xí, nhưng ngoài đó cũng chẳng có gì.

“Mọi thứ phải thay đổi nhiều đến mức này trong bốn trăm năm sao?” anh lẩm bầm khi tự giải tỏa bản thân trong mây bụi hoa hồng. Anh lóng ngóng với cái khóa kéo và mấy cái khóa quần, nhưng đã xoay xở cũng khá tốt, anh nghĩ.

“Mình sẽ vẫn ổn thôi mà không cần tới ả phù thủy đó,” anh tự nhủ với chính bản thân mình khi quay vào nhà. Có lẽ ngày mai anh sẽ nhớ lại và nhận ra tất cả những chuyện này chỉ là một giấc mơ, một giấc mơ dài và tồi tệ.

Dưới nhà không có ai hết, vì thế Nicholas nhìn vào căn phòng có cửa mở toang. Đồ đạc trong căn phòng đó hoàn toàn được che phủ bằng vải dẹt sặc sỡ. Có một cái ghế mà không thấy một tí gỗ nào. Khi anh ngồi lên chiếc ghế, sự êm ái bao bọc lấy anh. Trong một khoảnh khắc anh nhắm mắt lại và nghĩ về mẹ anh, thân hình yếu đuối già nua của bà. Mẹ sẽ thích một chiếc ghế như thế này nhiều đến nhường nào, được bao phủ trong sự êm ái và vải vóc, anh nghĩ.

Dựa vào tường là một cái bàn làm việc cao bằng gỗ với một cái ghế đẩu bên dưới. Đây là cái gì đó trông có vẻ hơi quen thuộc. Khi kiểm tra cái tủ nhiều ngăn, anh đã nhìn thấy bản lề và nhấc nắp nó lên. Nó không phải bàn làm việc mà là một loại đàn clavico, và khi anh chạm vào bàn phím, âm thanh vang lên thật khác biệt. Có những bản nhạc phía trước anh và chỉ một lần này thôi, có cái gì đó trông thật quen thuộc.

Nicholas ngồi xuống cái ghế đẩu, lướt những ngón tay của anh qua những phím đàn để nghe giai điệu của chúng, rồi lúng túng vào lúc đầu, và bắt đầu chơi bản nhạc phía trước mặt anh.

“Thật tuyệt.”

Quay lại, anh nhìn thấy bà chủ nhà đứng đằng sau.

“Moon River” luôn là một trong những bản yêu thích nhất của tôi. Anh chơi nhạc Ragtime[15] như thế nào?” Bà lục lại một hồi bên trong ngăn kéo của cái bàn nhỏ có một cái cây trông to lớn lạ thường mọc phía trên nó và rút ra một bản nhạc khác. “Tất cả chúng đều theo giai điệu kiểu Mỹ”, bà nói. “Chồng tôi là người Mỹ.”

Một mẫu giấy có ghi nhạc lạ thường nhất, mang tên “The Sting”, được đặt trước mặt Nicholas. Anh phải mất một chút thời gian trước khi chơi nó cho bà chủ nhà vừa lòng, nhưng ngay khi anh nắm bắt được âm điệu của bản nhạc, anh chơi nó đầy hứng thú.

“Ôi chao, cậu chơi thật hay,” bà nói. “Cậu có thể xin được việc làm tại bất cứ quán rượu nào.”

“A, vâng, quán rượu. Ta sẽ cân nhắc đến khả năng này,” Nicholas đáp lại, mỉm cười khi anh đứng lên. “Nhu cầu việc làm chắc chưa phát sinh.” Đột nhiên, anh cảm thấy choáng váng và vội ra để ngồi lại trên ghế.

“Cậu ổn chứ?”

“Chỉ mệt mỏi,” Nicholas thì thầm.

“Du lịch luôn khiến tôi mệt mỏi. Hôm nay đi xa quá hả?”

“Hàng trăm năm.”

Người phụ nữ mỉm cười. “Tôi cũng cảm thấy thế khi đi du lịch. Cậu nên về phòng mình và ngủ lưng một chút trước khi ăn tối.”

“Vâng,” Nicholas khe khẽ nói khi anh bắt đầu lên cầu thang. Có lẽ ngày mai anh sẽ có thể suy nghĩ rõ ràng hơn về việc làm thế nào để tự mình quay trở lại thời đại của anh. Hoặc có lẽ ngày mai anh sẽ thức dậy trong giường của chính mình và nhận ra rằng tất cả chuyện này đều đã kết thúc, không chỉ cơn ác mộng thể kỷ hai mươi này, mà còn là cơn ác mộng anh đã bị dính vào trong khi lần cuối anh ở nhà.

Về đến phòng anh chậm chạp cởi quần áo, và treo chúng lên theo cái cách anh đã nhìn thấy chúng đã được treo trong các cửa hàng quần áo. ả phù thủy đó bây giờ ở đâu? Anh tự hỏi. Phải chăng cô ta đã quay lại trong vòng tay người tình của cô ta? Cô ta có đủ quyền lực để kéo anh tới tương lai hơn bốn trăm năm, do đó, anh không hề nghi ngờ gì rằng cô ta có thể triệu hồn gã người tình lang thang chỉ cách có vài dặm trở lại.

Trần trường, Nicholas leo lên giường. Tấm ga trải giường mềm mượt đến mức khó tin và chúng có mùi sạch sẽ và mới tinh. Bên trên anh, thay vì một tấm khăn phủ giường nặng nề, rắc rối là một chiếc chăn rộng, nhẹ và mềm mại.

Ngày mai, anh nghĩ khi nhắm mắt lại đầy mệt mỏi. Ngày mai anh sẽ về nhà.

Ngay giây phút đó, anh rơi vào giấc ngủ sâu hơn bất cứ giấc ngủ nào anh đã có trước đây, và anh không nghe thấy bất cứ điều gì khi bầu trời sầm sì và bắt đầu mưa.

Vài giờ sau khi anh đã ngủ, miễn cưỡng, anh bị đánh thức như thể chính anh bị đánh đập ở đâu đó. Chuẩn choáng, Nicholas ngồi dậy. Căn phòng tối đến mức đầu tiên anh còn không nhận ra mình đang ở đâu. Khi anh nghe thấy tiếng mưa rơi lộp độp trên mái nhà, trí nhớ của anh từ từ quay lại. Anh vụng về dò dẫm trên cái bàn cạnh giường tìm đá lửa và nến để thắp sáng, nhưng chẳng thấy cái gì.

“Đây là nơi khỉ nào vậy?” anh hét lên. “Không chịu tiểu, không nhà xí và không ánh sáng.”

Khi anh đang cần nhẩn, đầu anh quay ngoắt lại khi anh nghe thấy cái gì đó. Ai đó đang gọi anh. Giọng nói không lời đó. Anh không thể nghe thấy âm thanh thật tên gọi của anh, nhưng anh có thể cảm nhận được sự cấp bách và hoàn cảnh túng quẫn đến tuyệt vọng của giọng nói đang vươn tới chạm vào anh.

Không còn nghi ngờ gì nữa, là ả phù thủy đó, anh nghĩ với một cái nhần mặt. Phải chăng cô ta đã khom xuống cái vạc mắt rắn, vừa khuấy vừa lảm nhảm vừa thì thầm tên anh?

Khi Nicholas cảm thấy sức kéo của tiếng gọi đó, anh biết rằng chống lại cô ta chẳng có ích gì. Cũng như việc anh sống và hít thở, anh biết rằng anh phải đến với cô ta.

Với một sự miễn cưỡng cực đại, anh rời khỏi chiếc giường ấm áp, sau đó bắt đầu công việc khó khăn đầy phiền phức là tự mặc bộ áo quần hiện đại kỳ lạ này. Ngay khi anh kéo cái khoá kéo đó lên, anh phát hiện ra phần thân thể dễ bị thương tổn nhất của mình bị mắc kẹt vào trong những chiếc răng kim loại nhỏ tẹo đó. Nguyên rửa, anh mặc chiếc áo sơ mi tầm thường và dò dẫm tìm lối đi ra khỏi căn phòng tối om.

Anh vui mừng nhìn thấy có ánh sáng ở trong đại sảnh. Trên tường là một ngọn đuốc được bao bọc bằng kính, nhưng ngọn lửa không cháy, và dù nó là cái gì, nó được bọc trong một quả cầu bằng kính hình tròn. Anh muốn kiểm tra phép màu thần diệu này kỹ hơn, nhưng một tia sét lóe lên xuyên qua cửa sổ và một tràng sấm đi đùng lăm ngôi nhà rung lên lách cách—và tiếng gọi vang đến chỗ anh mạnh mẽ hơn.

Anh đi xuống cầu thang, băng ngang qua tấm thảm dày sum sê và ra ngoài trong cơn mưa như trút nước. Lấy tay che mặt, Nicholas nhìn lên để thấy rằng cao tít phía trên đầu anh là bao nhiêu ngọn lửa được đặt trên đầu các cây cột, dù mưa đập gió vùi vẫn không thể dập chúng tắt lửa. Run rẩy, đã ướt như chuột lột, Nicholas co đầu mình xuống cổ áo. Bộ quần áo hiện đại này chẳng vững chắc gì hết! Mấy người hiện đại này chắc phải khỏe mạnh lắm, anh nghĩ. Làm thế nào họ sống sót được mà không có áo choàng, hay áo chên bằng da để bảo vệ họ khỏi những cơn mưa quá mạnh như thế này?

Chật vật chống lại những đợt mưa quá mạnh, anh đi xuống con phố đầy xa lạ với anh. Nhiều lần anh nghe những tiếng ồn ào lạ lẫm và với tay tìm thanh kiếm của mình, sau đó nguyên rửa khi anh nhận thấy rằng vũ khí của anh không ở đó. Ngày mai, anh nghĩ, anh sẽ bán nhiều tiền xu hơn và thuê lính gác hộ tống anh. Và ngày mai anh sẽ buộc người phụ nữ đó nói cho anh sự thật về những gì cô ta đã thực hiện để đưa anh đến miền đất kỳ lạ này.

Anh đi chuyển một cách khó khăn xuống hết con phố này đến con phố khác, vài lần rẽ nhầm hướng, nhưng sau đó anh dừng lại và lắng nghe cho đến khi tiếng gọi đó lại đến một lần nữa. Sau một hồi theo sau những gì mà anh nghe được trong tâm trí mình, anh rời con phố có những ngọn đuốc trên cột và tiến vào vùng quê tối đen. Trong vài phút anh đi bộ dọc theo con đường làng, sau đó dừng lại và lắng nghe khi anh vượt hết nước mưa ra khỏi khuôn mặt mình. Cuối cùng, anh rẽ phải và bắt đầu băng ngang qua một cánh đồng, và khi anh tới chỗ hàng rào, anh leo qua nó, rồi lại tiếp tục đi bộ. Sau một hồi thật lâu, anh tới một nhà kho nhỏ và anh biết rằng, cuối cùng anh cũng đã tìm thấy cô ta.

Khi anh đẩy cánh cửa mở tung, một tia chớp lóe lên cho thấy cô ta ở trong nhà kho. Cô ta ướt như chuột lột, run rẩy, và cuộn tròn lại như quả bóng trên một đồng rơm bần thiu, cố hết sức để giữ ấm. Và một lần nữa, cô ta lại đang nức nở.

“Sao đây hả tiểu thư,” anh nói, hàm răng nghiêng lại đầy giận dữ, “người đã gọi ta ra khỏi chiếc giường ấm áp. Giờ thì người muốn gì ở ta đây?”

“Đi đi,” cô ta nức nở. “Để cho tôi yên.”

Khi anh nhìn xuống cô ta, anh phải thán phục lòng dũng cảm cũng như niềm kiêu hãnh của cô. Răng cô ta va vào nhau lập cập to đến mức anh có thể nghe thấy chúng qua tiếng mưa; cô ta rõ ràng đang lạnh cóng. Với một tiếng thở dài, anh thả trôi cơn giận dữ mình. Nếu cô ta là một ả phù thủy quyền lực đến như vậy, tại sao cô ta không thể phù phép cho mình một nơi khô ráo để nghỉ qua đêm? Nicholas bước vào trong căn nhà kho đột tứ tung, cúi xuống và nâng cô lên trong vòng tay của anh. “Ta không biết ai là người không nơi nương tựa nhiều hơn,” anh nói, “người hay là ta.”

“Thả tôi ra,” cô nói, khi anh nâng cô lên, nhưng cô không thật sự chống cự để thoát ra khỏi anh. Thay vào đó, cô ta ngã đầu mình tựa vào vai anh và bắt đầu thổn thức to hơn. “Tôi không thể tìm được bất cứ nơi nào để ở. Giá cả mọi thứ ở Anh quá đắt và tôi không biết Robert đang ở đâu và tôi sẽ phải gọi Elizabeth và chị ấy sẽ cười nhạo tôi,” cô ta nói tất cả trong một câu gần như là không thể nào hiểu nổi.

Nicholas phải điều chỉnh cô ta trong cánh tay anh cho phù hợp khi anh đu qua hàng rào, nhưng anh tiếp tục bước đi, và Dougless tiếp tục khóc khi hai cánh tay cô trượt vòng quanh cổ anh. “Tôi không thuộc về bất cứ nơi nào,” cô nói. “Gia đình tôi quá hoàn hảo nhưng tôi thì không. Tất cả phụ nữ trong gia đình tôi đều cưới những người đàn ông phi thường, nhưng tôi thậm chí còn không thể gặp nổi một người đàn ông phi thường nào. Robert là một cú tóm tuyệt vời nhưng tôi đã không giữ được anh ấy. Ôi, Nick, Tôi sẽ làm gì đây?”

Họ đã ra ngoài cánh đồng và trở lại trên con đường lát nhựa. “Đầu tiên, tiểu thư,” anh nói, “người sẽ không gọi ta là Nick, Nicholas thì được, hoặc có thể là Colin nhưng không phải là Nick. Giờ thì vì số mệnh của chúng ta là phải biết về người kia, tên người là gì?”

“Dougless,” cô nói, nín chặt vào anh. “Tên tôi là Dougless Montgomery.”

“À há, một cái tên thật hay và nhạy cảm.”

Dougless sụt sịt, những giọt nước mắt của cô từ từ chảy xuống. “Cha tôi dạy môn lịch sử thời Trung cổ, thế nên ông ấy đặt tên tôi theo tên của Dougless Sheffield. Anh có biết người phụ nữ đã sinh ra đứa con ngoại hôn của bá tước Leicester không?”

Nicholas dừng phắt lại. “Cô ta cái gì?”

Dougless dịch ra để nhìn lên anh đầy ngạc nhiên. Trận mưa lúc này chỉ còn là một cơn mưa phùn nhẹ nhẹ và có đủ ánh trăng để cô có thể nhìn thấy nét mặt anh. “Cô ấy sinh con cho bá tước Leicester,” cô nói một cách ngạc nhiên.

Ngay lập tức, Nicholas đặt cô xuống đất và nhìn cô đầy giận dữ. Cơn mưa làm khuôn mặt của cả hai người bọn họ ướt đẫm. “Và xin nói cho ta biết, ai là bá tước Leicester?”

Về ngục trang của anh ta đang trôi tuột đi, Dougless nghĩ khi cô mỉm cười lên với anh ta. “Không phải anh nên giả vờ biết điều này sao?” Khi Nicholas không trả lời, Dougless nói, “Bá tước Leicester là Robert Dudley, người đàn ông đã yêu Nữ hoàng Elizabeth rất nhiều ấy.”

Trước câu nói đó, cơn thịnh nộ phủ đầy khắp khuôn mặt Nicholas, sau đó anh quay đi và dùng dưng bước ra xa. “Dòng họ Dudley là những kẻ phản bội, tất cả bọn chúng đều bị hành hình,” anh nói qua vai của mình. “Và Nữ hoàng Elizabeth sẽ kết hôn với vua Tây Ban Nha. Bà ấy sẽ không kết hôn với Dudley, ta có thể đảm bảo với cô về điều đó!”

“Anh nói đúng, bà ấy không cưới Dudley, và bà ấy cũng không cưới vua Tây Ban Nha,” Dougless hét lên khi cô chạy theo sau anh ta. Nhưng cô buột ra một tiếng kêu ăng ẳng đầy đau đớn khi cô bị trật mắt cá chân và ngã xuống con đường nhựa, hai tay và đầu gối trái xước.

Giận dữ, Nicholas quay trở lại với cô. “Đàn bà, các người là một đồng rắc rối chết đẫm,” anh nói khi một lần nữa nâng cô lên trong vòng tay mình.

Dougless bắt đầu nói, nhưng khi anh ta yêu cầu cô im lặng, cô ngả đầu ra sau dựa vào vai anh và không nói thêm tiếng nào.

Anh bế cô suốt quãng đường quay trở lại căn B & B, nơi anh đang ở, và khi anh đẩy mở cửa, anh thấy bà chủ nhà đang ngồi trên ghế đợi anh.

“Cậu đây rồi,” bà chủ nhà nói, nhẹ nhõm chất đầy trong giọng bà. “Tôi nghe thấy cậu rời đi, và tôi biết sâu thẳm trong tim mình có cái gì đó không ổn mà. Ôi, hai đứa trẻ đáng thương, cả hai đứa trông mệt rũ ra rồi. Sao cậu không đưa cô ấy lên gác và trong khi cô ấy ngâm mình trong bồn nước nóng dễ chịu, tôi sẽ chuẩn bị cho cả hai đứa trà và bánh xăng-uych.” Bà nhìn Nicholas. “Tôi mang bữa tối lên cho cậu lúc này, nhưng cậu không trả lời khi tôi gõ tiếng cửa. Cậu chắc đã ngủ mất rồi.”

Nicholas gạt đầu với bà chủ nhà, sau đó theo bà lên gác, vẫn bế theo Dougless, nhưng cũng xoay xở để lơ tịt cô đi. Bà chủ nhà dẫn họ đến một căn phòng Nicholas chưa bao giờ nhìn thấy trước đó. Nó chứa những chậu bằng gốm to lớn, lạ thường bên trong, một trong những cái đó anh đoán có vẻ như là dùng làm bồn tắm. Nhưng anh không thấy những thùng nước, cũng không thấy những cô hầu phòng ở quanh. Ai sẽ đổ đầy bồn tắm to lớn này?

Anh gần như thả rơi cô nàng anh đang ôm khi bà chủ nhà vặn cái cúc u phía trên bồn tắm và nước tuôn ra. Một dòng suối ở trong nhà! Nicholas nghĩ, mắt anh mở lớn không thể tin được.

“Nước sẽ nóng trong một phút thôi,” bà chủ nhà nói. “cậu nên cởi quần áo cho cô ấy và đặt cô ấy vào trong bồn tắm trong khi tôi đi lấy khăn sạch. Và cậu trông như thể cũng nên ngâm mình trong bồn nước thôi.” bà nói khi rời khỏi phòng.

Nicholas hiểu những gì bà chủ nhà nói đủ để xem xét đến ý tưởng này. Anh nhìn xuống Dougless đầy thích thú.

“Đừng có hòng nghĩ tới chuyện đó,” Dougless cảnh báo. “Anh sẽ rời khỏi phòng này khi tôi tắm.”

Mỉm cười, anh đặt cô xuống và nhìn quanh. “Đây là phòng kiểu gì vậy?”

“Đây là phòng tắm.”

“Ta thấy chậu tắm rồi, nhưng cái vật này là gì vậy? Và đây nữa?”

Dougless đứng đó, trong bộ quần áo ướt đẫm, lạnh cóng, và nhìn anh ta.

Cô nghĩ rằng anh ta đã phạm một sơ suất nghiêm trọng trong việc nguy trang của mình khi giả vờ biết rất ít về Robert Dudley, nhưng khi anh ta nói rõ hơn, Dougless biết anh ta đã nói đúng. Cô sẽ phải gọi cho cha mình hỏi về ngày tháng, nhưng cô cũng biết mà không cần hỏi rằng vào năm 1564, cái năm mà người đàn ông này nói rằng lần cuối cùng anh ta ở, Robert Dudley vẫn chưa được phong làm bá tước Leicester.

Vì thế, giờ đây khi gã đàn ông này đang đứng ở đó, trong bộ quần áo ướt đẫm, dính sát thân hình đẹp đẽ của anh ta, và anh ta đang hỏi cô nhà vệ sinh và bồn rửa mặt là cái gì. Cô phải dằn nén bản thân mình lại khỏi việc hỏi anh ta đã sử dụng cái gì nếu như anh ta không biết thể nào là nhà vệ sinh. Nhưng tất nhiên là anh ta biết, cô tự nói với bản thân mình. Tuy nhiên, anh ta chắc chắn đã phải học hành cực kỳ, cực kỳ vất vả đến nỗi quên mất cả những thứ cơ bản đến như vậy. Cô giải thích về bồn rửa mặt, sau đó mặt đỏ bừng đầy bối rối, cô giải thích về bồn cầu. Cô đã giải thích về việc để nắp ngồi bồn cầu lên và xuống. “Và đừng có bao giờ, nhớ là không bao giờ được để nắp ngồi bồn cầu lật lên,” cô nói, cảm thấy cứ như thể cô đang đóng góp phần của mình cho nữ giới trong việc giảng dạy cho một gã đàn ông điều đơn giản này.

Họ bị cắt ngang khi bà chủ nhà quay lại với một chồng khăn tắm và một cái váy vải bông hoa lá. “Tôi nhận thấy cô không có nhiều hành lý,” bà ta nói, giọng bà bóng gió muốn biết lý do tại sao. “Thông thường, người Mỹ xuất hiện với quá nhiều hành lý.”

“Bên hàng không đã làm thất lạc tất cả chúng,” Dougless nói nhanh và và tự hỏi liệu bà ta có nghĩ Nicholas cũng là người Mỹ. Có phải chất giọng của anh ta cũng kỳ quặc đối với một người Anh không?

“Tôi cũng nghĩ chuyện gì đại loại thế,” bà chủ nhà nói. “Tôi sẽ mang trà cho các vị và để nó trên bàn trong đại sảnh, nếu điều đó không phiền gì đến cô cậu. Thế nên, chúc ngủ ngon.”

“Vâng, cảm ơn,” Dougless nói khi cánh cửa đóng lại, để cô lại một mình với Nicholas, kẻ mà cô nhanh chóng đuổi ra ngoài. “Giờ thì anh ra ngoài được rồi. Tôi sẽ không lâu đâu.” Mỉm cười như thể đang thích thú sự bối rối của Dougless, anh ta rời khỏi nhà tắm. Khi còn lại một mình Dougless trượt vào trong làn nước nóng, ngả lưng xuống và nhắm mắt. Nước làm đau nhói hai đầu gối và khuỷu tay trầy xước của cô, nhưng rồi nước nóng bắt đầu làm cô ấm áp.

Làm cách nào anh ta tìm thấy được cô? Cô tự hỏi. Sau khi cô bỏ anh ta lại căn B & B, cô đã lang thang qua khắp các làng, cố gắng tìm một nơi để ở chỉ với ba mươi bảng, nhưng chẳng có. Tất cả những nơi rẻ hơn đã kín chỗ. Cô đã tiêu sáu bảng cho một bữa ăn trong quán rượu, sau đó bắt đầu đi bộ. Cô nghĩ có lẽ cô có thể đi bộ đến làng khác trước khi trời tối và tìm thấy một căn phòng ở đó. Nhưng cơn mưa bắt đầu, trời tối nhanh, và tất cả những gì Dougless tìm thấy là một nhà kho dột nát ở giữa cánh đồng. Lúc đầu cô cuộn người lại lên trên đồng rơm bần thủ nào đó và chìm vào giấc ngủ, nhưng rồi cô tỉnh giấc lúc nào đó trong suốt buổi tối để thấy mình đang khóc—dù sao thì, việc khóc lóc dường như đã là trạng thái bình thường của cô trong hai mươi tư giờ vừa qua.

Khi cô đang khóc thì anh ta xuất hiện—và sự thật là, cô không ngạc nhiên khi nhìn thấy anh ta. Thật ra, có vẻ như hoàn toàn tự nhiên rằng anh ta sẽ biết được nơi có thể tìm thấy cô và rằng anh ta sẽ đợi cả mưa gió để đến với cô. Cũng có vẻ tự nhiên khi anh ta ôm cô lên trong vòng tay mạnh mẽ của anh ta.

Khi nước trở nên lạnh, Dougless ra khỏi bồn tắm, tự lau khô người, rồi mặc chiếc áo choàng hoa hoè vào. Chỉ một cái liếc trong gương cũng cho thấy cô không trang điểm và mái tóc cô... Càng nghĩ ít về nó thì càng tốt. Cô chẳng có thể làm được gì về vẻ ngoài của mình khi đến một cái lều cô cũng chẳng có.

Bên lên, cô gõ lên cánh cửa phòng ngủ được mở ra một nửa. Nicholas, mặc độc có cái quần dài vẫn còn ướt đầm, giật nó mở tung. “Nhà tắm là của anh,” Cô nói, cố gắng mỉm cười và cố gắng hành động như thể tình huống này hoàn toàn bình thường.

Nhưng bây giờ chẳng có nét dịu dàng nào trên gương mặt anh ta. “Leo lên giường và ở nguyên đó,” Anh ta ra lệnh. “Ta không có ý định lại chơi đuổi chim bắt bướm với người lần nữa đâu.”

Cô chỉ gạt đầu khi anh ta đi ngang qua cô trên đường tiến vào nhà tắm. Trên bàn là một khay thức ăn và một ấm trà. “Cá là anh ta sẽ chẳng để phần mình tí nào đâu,” cô lầm bầm cùng lúc cô nghĩ rằng cô chẳng xứng đáng với bất cứ sự tốt bụng nào nữa của anh ta. Cô đã là một mối tai hoạ đối với anh ta. Nhưng anh ta đã để lại trong ấm cho cô đủ một tách trà và để lại cho cô một miếng xăng-uych gà. Đây biết ơn, Dougless ăn và uống hết tất cả; sau đó mặc chiếc áo choàng mỏng, cô trượt xuống dưới cái chăn bông của cái giường thứ hai. Khi anh ta quay lại, họ sẽ nói chuyện, cô nghĩ thế. Cô sẽ hỏi anh ta làm thế nào tìm ra nơi cô đang ở. Làm thế nào anh ta tìm thấy cô trong đêm tối mưa như trút nước?

Cô muốn nói chuyện với anh ta khi anh ta quay lại, nhưng cô nhắm mắt một lúc, và điều tiếp theo cô biết là trời sáng. Ánh mặt trời ấm áp tràn đầy trên khuôn mặt cô, và từ từ, chuech choáng, cô mở mắt ra.

Có một người đàn ông đang đứng trước cửa sổ, lưng anh ta hướng về phía cô, và anh chỉ quần độc có một chiếc khăn tắm nhỏ màu trắng ngang hông. Cứ như thể là một giấc mơ, Dougless nhận thấy anh ta có một tấm lưng vạm vỡ, thon dần xuống một vòng eo hẹp, và đôi chân anh ta chứa đầy những cơ bắp.

Dần dần, Dougless trở nên tỉnh táo đủ để nhớ ra người đàn ông đó là ai. Cô đã nhớ lại mọi thứ, từ cuộc gặp gỡ đầu tiên của họ trong nhà thờ khi anh rút kiếm ra dí vào cô, đến tối qua khi anh ta tìm thấy cô và bế cô xuyên qua làn mưa.

Khi cô ngồi dậy anh ta quay lại nhìn vào cô.

“Người đã dậy rồi,” anh ta thẳng thừng nói, “Đến đây, dậy đi nào, vì có nhiều việc chúng ta cần phải làm lắm.”

Khi cô ra khỏi giường, cô nhận ra rằng anh ta cũng tính thay đồ... ngay trước mặt cô. Vợ vội lấy mớ quần áo nhàu nhúm của mình, cô vào trong phòng tắm để thay. Khi cô mặc xong quần áo, cô nhìn vào gương và gần như bắt đầu lại khóc một lần nữa. Cô trông thật thảm hại! Mất cô vẫn còn đỏ, và tóc cô là một mớ lộn xộn, rối bù, loạn quần—và cô biết cô chẳng có cách nào có thể sửa chữa được cái đồng thiệt hại này. Khi cô nhìn vào trong gương, cô nghĩ rằng nếu tất cả phụ nữ phải đổi mặt với thế giới bằng gương mặt mà Chúa đã ban tặng cho họ, số lượng nữ giới tự sát sẽ tăng cao một cách đột biến.

Thăng vai lên, cô rời buồng tắm, nơi cô gần như va phải Nicholas, khi anh ta đang đợi cô ở hành lang.

“Đầu tiên chúng ta ăn; sau đó, tiểu thư, chúng ta nói chuyện,” anh ta nói cứ như thể những lời nói của mình là một sự thách thức.

Dougless chỉ đơn giản là gạt đầu khi cô dẫn đầu anh ta đi xuống cầu thang dẫn tới một phòng ăn nhỏ.

Dougless mỉm cười khi họ bước vào phòng, và cô nhớ lại vài thứ cô đã đọc trong một cuốn sách hướng dẫn du lịch. Cuốn sách nói rằng có hai bữa ăn cần phải ăn ở nước Anh: Bữa sáng và tiệc trà. Khi cô và Nicholas ngồi vào một bàn ăn nhỏ, bà chủ nhà bắt đầu bê ra những đĩa đầy thức ăn. Có trứng bác phồng tơi, ba loại bánh mì, thịt lợn muối xông khói trông như loại dăm bông ngon nhất của Mỹ, cà chua nướng, khoai tây rán, cá trích muối hun khói vàng ươm, kem, bơ và mứt cam. Và ở giữa bàn là một bình lớn bằng gốm xinh xắn đựng trà pha sẵn được bà chủ nhà liên tục đổ đầy trong suốt bữa ăn.

Đói cồn cào, Dougless ăn cho đến khi cô không thể chứa nhiều hơn được nữa, nhưng cô chẳng thể đến gần được việc là đối thủ ngang cơ với Nicholas. Anh ta ăn gần như tất cả các món ăn được đặt trên bàn. Khi Dougless đã ăn xong, cô bắt gặp bà chủ nhà đang tò mò quan sát Nicholas. Anh ta dùng thìa hay bốc tay tất cả mọi thứ. Anh ta có dùng dao để cắt thịt xông khói trong khi giữ nó ở yên bằng những ngón tay, nhưng anh ta không hề đụng đến đĩa của mình dù chỉ một lần.

Cuối cùng khi kết thúc bữa ăn, anh ta cảm ơn bà chủ nhà rồi nắm lấy cánh tay Dougless và kéo cô ra ngoài.

“Chúng ta đi đâu đây?” cô hỏi khi trượt lười qua hai hàm răng của mình. Cô đã không đánh răng hai mươi bốn giờ rồi, và chúng có cảm giác bờ cõi. Da đầu cô cũng ngứa ngáy nữa.

“Đến nhà thờ,” anh ta nói. “Chúng ta sẽ hình thành nên một kế hoạch ở đó.”

Họ nhanh chóng đi bộ đến nhà thờ, Nicholas chỉ dừng lại có một lần để trở mắt ra nhìn một cách đầy ngớ ngẩn vào chiếc xe tải sườn thấp loại nhỏ. Dougless bắt đầu kể cho anh ta nghe về xe tải mười tám bánh và xe tải chở gia súc, vì nghĩ tốt hơn là nên tham gia vào trò chơi của anh ta.

Ngôi nhà thờ cổ kính đã mở cửa và không một bóng người. Nicholas dẫn cô đến ngồi trên một hàng ghế dài được đặt ở góc bên phải phía trước ngôi mộ. Lặng thinh, cô theo dõi anh ta khi anh ta nhìn vào bức tượng cẩm thạch một lúc lâu, sau đó lướt bàn tay dọc theo ngày tháng và tên tuổi.

Cuối cùng anh ta quay đi, siết chặt hai tay sau lưng mình, và bắt đầu đi đi lại lại. “Như ta thấy đây, tiểu thư Montgomery,” anh ta nói, “chúng ta cần lẫn nhau. Ta tin rằng Chúa trời buộc chúng ta lại với nhau là có lý do.”

“Tôi nghĩ tôi đã đọc một câu thần chú chứ,” cô nói, có ý đùa cợt, nhưng thật ra, cô lấy làm vui mừng vì anh ta cuối cùng cũng có vẻ nhận ra rằng cô không phải là một phù thủy.

“Quả thật lúc đầu ta cũng đã tin điều đó, nhưng ta đã không ngủ kể từ khi người gọi ta trong cơn mưa và giờ thì ta đã có thời gian để xem xét mọi chuyện kỹ lưỡng hơn.”

“Tôi đã gọi anh?” cô nói đầy hoài nghi. “Tôi thậm chí còn không nghĩ đến anh, chứ đừng nói đến gọi anh. Và tôi có thể đảm bảo với anh rằng chẳng có cái điện thoại nào trong cánh đồng đó, và tôi chắc chắn không thể hét đủ lớn để anh có thể nghe thấy.”

“Dù sao đi nữa người cũng đã gọi ta. Người đánh thức ta dậy với những nhu cầu của người.”

“Ồ, tôi hiểu rồi,” cô nói, bắt đầu trở nên giận dữ. “Chúng ta đang quay trở lại với niềm tin của anh rằng tôi, bằng cách nào đó, bằng một vài trò phù phép, đã mang anh đến đây từ ngôi mộ của anh. Tôi không thể chịu đựng được nữa rồi. Tôi đi đây,” cô nói khi bắt đầu đứng dậy.

Nhưng trước khi cô có thể di chuyển, anh ta đã ở trước mặt cô, một tay đặt trên tay ghế cao của chiếc ghế dài, tay kia đặt trên lưng ghế. Thân hình to lớn của anh ta ghim chặt cô vào ghế ngồi. “Đối với ta, vấn đề không phải là liệu người có tin hay không,” anh ta nói, khuôn mặt anh ta gần sát vào mặt cô, lông mày anh ta cau lại. “Sáng hôm qua khi ta thức dậy đó là năm 1564 theo lịch Thiên Chúa của chúng ta và sáng nay nó là...”

“1988” cô thì thầm với anh ta.

“Phải,” anh ta nói, “Hơn bốn trăm năm sau. Và người, phù thủy, là chìa khóa đã mang ta tới đây và đưa ta trở về.”

“Tin tôi đi, tôi sẽ gửi anh trở về nếu tôi có thể,” cô ta nói, miệng cô ta thành một đường hằn cứng nhắc. “Tôi đã có đủ những rắc rối của riêng mình mà không cần phải quan tâm đến...”

Anh ta cúi xuống gần khuôn mặt cô đến nỗi mũi anh ta gần như chạm vào mũi cô, và cô có thể cảm nhận được sức nóng toả ra từ cơn giận dữ của anh ta. “Người dám nói rằng người phải quan tâm đến ta à. Chính ta là kẻ đã kéo người ra khỏi cánh đồng vào lúc đêm hôm khuya khoắt đó.”

“Chỉ có mỗi một lần duy nhất đấy thôi,” Dougless yếu ớt nói, sau đó ngồi dựa vào cái ghế dài. “Được rồi”, cô nói với một tiếng thở dài, “Làm thế nào mà anh nghe được... các nhu cầu của tôi, như anh vẫn gọi nó?”

Anh ta thả cánh tay ra khỏi chiếc ghế dài, sau đó lùi lại để nhìn xuống ngôi mộ. “Có một sợi dây ràng buộc giữa hai chúng ta,” anh ta lặng lẽ nói. “Có lẽ nó là một sự ràng buộc xấu xa nhưng nó có thật. Ta đã thức dậy lúc nửa đêm với tiếng gọi của người vọng đến ta. Ta không nghe thấy tiếng nói, nhưng dù thế nào đi chăng nữa, ta đã nghe thấy người đang gọi ta. Cái cảm giác... của tiếng gọi đó đánh thức ta dậy, thế nên ta lần theo nó và tìm thấy người.”

Dougless im lặng trong một lúc. Cô biết những gì anh ta vừa nói phải là sự thật, bởi vì không có sự giải thích nào khác cho việc làm thế nào mà anh ta tìm thấy cô. “Có phải anh đang nói rằng anh nghĩ có một kiểu thần giao cách cảm giữa hai chúng ta?”

Quay lại với cô, anh ta tặng cho cô một cái nhìn bối rối.

“Thần giao cách cảm là một kiểu truyền tải suy nghĩ. Một người có thể đọc được suy nghĩ của người khác.”

“Có thể,” Anh ta nói, nhìn lại vào ngôi mộ. “Ta không chắc nó là suy nghĩ nhiều như là...” Anh ta kéo dài giọng trong một khoảnh khắc. “Nhu cầu. Ta dường như nghe thấy người cần ta.”

“Tôi không cần bất cứ ai hết,” Dougless bướng bỉnh nói.

Quay lại, anh ta nhìn cô trừng trừng, “Ta không hiểu tại sao người không ở trong nhà của cha người. Ta chưa bao giờ gặp một phụ nữ nào cần được quan tâm đến nhiều hơn người.”

Một lần nữa, Dougless đột ngột đứng lên, nhưng vẻ mặt của Nicholas làm cô phải ngồi xuống. “Tốt thôi, anh nghe thấy tôi ‘gọi’, như anh đã nói. Vậy thì anh nghĩ nó có ý nghĩa gì?”

Một lần nữa, Nicholas chấp tay sau lưng và bắt đầu đi đi lại lại. “Ta đã đến thời đại, và nơi chốn ăn chơi lạ lùng này là vì một lý do, và ta tin rằng người sẽ giúp ta tìm được câu trả lời tại sao ta lại ở đây.”

“Tôi không thể,” Dougless nhanh nhẩu nói. “Tôi phải tìm Robert lấy lại hộ chiếu để có thể về nhà. Sự thật là tôi đã có cả một kỳ nghỉ mà tôi phải chịu đựng. Thêm hai mươi tư giờ nữa giống như vừa rồi, thì ai đó tốt hơn bắt đầu khắc bia mộ cho tôi đi là vừa.”

“Sự sống chết của ta chỉ là trò cười đối với người, nhưng đối với ta thì không hề,” Nicholas lặng lẽ nói.

Dougless giơ tay lên đầy thất vọng. “Anh muốn tôi cảm thấy thương cảm cho anh bởi vì anh đã chết ư? Nhưng anh chưa chết, anh đang ở đây và anh còn sống.”

“Không đâu, tiểu thư, đây mới là ta,” anh ta nói, chỉ về phía ngôi mộ.

Trong một lúc, Dougless ngửa đầu mình ra sau tựa vào cái ghế dài và nhắm nghiền mắt lại. Ngay lúc này, cô nên bỏ đi. Quả thật, cô chắc chắn nên yêu cầu ai đó giúp đỡ. Nhưng sự thật là, cô chẳng thể làm hoặc điều này hay điều kia. Dù câu chuyện thật sự của người đàn ông này có là gì đi chăng nữa, thậm chí ngay cả nếu như cô không tin rằng anh ta đến từ một thời đại khác, anh ta dường như chắc chắn tin vào nó. Và sau khi anh ta đã giải cứu cô vào đêm qua, cô mắc nợ anh ta. Cô nhìn vào ta. “Vậy kế hoạch của anh là gì?” Cô hỏi một cách dịu dàng.

“Ta sẽ giúp người tìm người tình của người, nhưng đổi lại người phải giúp ta tìm ra lý do tại sao ta lại ở đây.”

“Anh có thể giúp tôi tìm được Robert bằng cách nào?” Cô hỏi.

“Ta có thể nuôi ăn, cho quần áo mặc và bảo vệ ngươi cho đến khi tìm được hắc ta,” anh ta bắn trả lại ngay tức khắc.

“À, phải. Những thứ đó. Vậy còn chi kẻ mất thì thế nào? Ok, chỉ là đùa thôi. Vậy là, giả sử ‘chúng ta’ đi tìm Robert, anh muốn tôi làm gì để giúp anh tìm ra, à, đường về nhà của anh?”

“Tôi qua, ngươi nói với ta về Robert Dudley và nữ hoàng Elizabeth. Ngươi dường như biết nữ hoàng trẻ tuổi của chúng ta sẽ kết hôn với ai.”

“Elizabeth không cưới bất cứ ai hết, và bà ta được biết đến như là “The Virgin Queen”— Nữ hoàng đồng trinh. Ở nước Mỹ có hai bang được đặt theo tên của bà ấy là bang Virginia và West Virginia.”

“Không! Điều này không thể là sự thật. Không một người phụ nữ nào có thể cai trị một mình.”

“Bà ấy không những cai trị một mình mà còn làm tốt nữa là đằng khác. Làm được một công việc vĩ đại. Bà ấy đã khiến quyền lực nước Anh bao trùm lên khắp châu Âu. “

“Thật ư?”

“Anh không cần phải tin tôi, đó lịch sử.”

Trong một lúc, Nicholas trầm ngâm. “Lịch sử, phải. Tất cả những gì sẽ xảy ra với ta, với gia đình ta, giờ đã là lịch sử, thế nên, có lẽ tất cả những sự việc đó đã được ghi chép lại ở một nơi nào đó? “

“Tôi hiểu rồi,” Dougless nói, mỉm cười. “Anh nghĩ có lẽ anh được gửi về tương lai để tìm ra điều gì đó? Quả hấp dẫn làm sao,” cô nói, rồi cau mày. “Tôi muốn nói là nếu có khả năng một người nào đó được gửi đến tương lai, chắc sẽ phải hấp dẫn lắm. Nhưng vì nó là không thể, thế nên cũng không.”

Về mặt hoang mang của anh ta bắt đầu trở nên quen thuộc đối với cô. Khi anh ta dường như không thể hiểu được những gì mà cô vừa mới nói, anh ta tiếp tục. “Có lẽ có một vài chuyện ngươi biết mà ta phải tìm ra từ ngươi.” Anh ta di chuyển để đứng chồm lên cô. “Mọi người trong thời đại của ngươi biết gì về sắc lệnh của Nữ hoàng chống lại ta? Ai đã nói với bà ấy rằng ta đã lập nên một đội quân để lật đổ bà ấy? Chuyện này chắc phải được ghi chép lại?”

“Ồ, phải. Cha tôi đã từng rất tức giận mỗi khi ông ấy đọc những việc đại loại như thế nói rằng Elizabeth đệ nhất có một đứa con ngoại hôn. Cha tôi nói rằng mỗi ngày trong cuộc đời bà đều được ghi chép lại thành tư liệu, vì thế bà ấy chẳng thể nào chuồn đi và bí mật có một đứa con.” Khi cô nói những điều này, Nicholas nhìn cô với một xúc cảm mãnh liệt khiến cô mỉm cười.

“Tôi có ý này. Sao anh không ở đây, trong thời đại này? Tại sao phải quay trở lại? Tôi chắc rằng anh có thể kiếm được việc làm. Anh sẽ là một giáo viên dạy lịch sử thời Elizabeth vĩ đại. Hoặc anh có thể nghiên cứu và viết sách. Tôi chắc rằng anh có đủ khả năng để sinh sống sau khi bán những đồng tiền xu của mình. Đây là nếu anh đầu tư một cách thận trọng. Cha tôi có thể giúp anh đầu tư, hoặc là cậu tôi J.T cũng có thể. Cả hai người đó đều biết khá nhiều về tiền bạc.”

“Không!” Nicholas lớn tiếng nói, nắm tay phải của anh ta siết chặt trong bàn tay trái. “Ta phải quay trở về chính thời đại của mình. Danh dự của ta đang bị lâm nguy. Tương lai của dòng họ Stafford đang bị đe dọa. Nếu ta không trở về, tất cả sẽ bị tước đoạt.”

“Tước đoạt ư?” Dougless hỏi, và một chút rùng mình chạy dọc theo sống lưng cô. Cô biết về lịch sử thời Trung cổ đủ để có một vài ý tưởng nào đó về những gì mà anh ta đang nói. Giọng cô thấp xuống. “Thông thường một nhà quý tộc sẽ bị tước trả sự sản của mình nhà vua hay nữ hoàng, nếu anh ta bị kết tội...” Trong một khoảnh khắc cô chỉ đơn giản là ngược nhìn lên anh. “Mưu phản,” cô thì thầm. “Thời Trung cổ, người ta bị tước tài sản vì tội mưu phản. Và mưu phản cũng bị trả giá... theo những cách khác.” Cô hít vào một hơi thật sâu. “Làm sao... làm sao anh chết?”

“Ta cho rằng ta bị hành hình.”

6. Chương 6

Dougless đã quên mất luôn câu hỏi liệu anh ta có phải tới từ thế kỷ mười sáu hay không. “Kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra đi,” cô thì thầm.

Anh ta đi đi lại lại một lúc thật lâu, sau đó, sau khi liếc nhìn ngôi mộ một lần nữa, anh ta đi đến ngồi bên cạnh cô. “Ta có đất đai ở xứ Wales,” anh ta nhẹ nhàng nói. “Khi ta nhận được tin rằng vùng đất của ta ở trong tình trạng bị tấn công, ta đã lập nên một đội quân. Nhưng trong lúc gấp rút để bảo vệ những thứ là của mình, ta đã không thỉnh cầu sự cho phép của nữ hoàng để thành lập nên đội quân này. Bà ấy...”

Trong một lúc anh ta nhìn vào khoảng không, mắt ánh lên giận dữ và khắc nghiệt. “Nữ hoàng đã được trình báo bởi một kẻ nào đó...” Dừng lại, anh ta hít một hơi. “Bà ấy đã được báo rằng ta tập hợp một đội quân để gia nhập lực lượng với nữ hoàng Scotland trẻ.”

“Nữ hoàng Mary xứ Scot,” Dougless nói và anh ta gật đầu.

“Ta bị đem ra xét xử một cách khinh suất và bị kết tội chặt đầu. Ta chỉ còn có ba ngày trước khi bị hành hình thì người... người gọi ta đến đây.”

“Thế thì anh thật là may mắn!” Dougless nói. “Bị chặt đầu, thật kinh tởm. Hiện nay chúng tôi không làm thế nữa.”

“Các người không có tội mưu phản nên không cần phải chặt đầu mọi người?” Nicholas hỏi. “Hoặc có lẽ các người trừng phạt những quý tộc theo cách khác?” Anh ta giơ tay lên khi cô bắt đầu trả lời. “Không, chúng ta sẽ thảo luận vấn đề này sau. Mẹ ta là một phụ nữ đầy quyền lực và bà ấy có nhiều bạn bè. Từ giây phút ta bị bắt giữ, mẹ ta đã làm việc không ngừng nghỉ để chứng minh ta vô tội và bà đã có tiến triển. Mẹ ta tin rằng bà đã tiến gần tới chỗ tìm ra kẻ đã phản bội ta. Ta phải quay trở lại và chứng minh rằng mình vô tội. Nếu ta không trở về, bà sẽ mất tất cả. Bà sẽ trở thành một kẻ ăn xin.”

“Nữ hoàng sẽ lấy hết mọi thứ anh sở hữu?”

“Tất cả. Mọi việc sẽ như thể ta thật sự là kẻ phản bội.”

Dougless nghĩ về những gì anh ta vừa nói với cô. Dĩ nhiên chẳng có gì anh ta đang nói là sự thật, nhưng nếu chúng là sự thật, có lẽ có một vài điều sẽ được nghiên cứu trong thời đại ngày nay từ những cuốn sách lịch sử. “Anh có ý tưởng nào về kẻ đã báo cho nữ hoàng về việc đội quân của anh sẽ được sử dụng để lật đổ bà ấy không?”

“Ta không chắc lắm, nhưng khi ta bị kéo về tương lai, ta đang viết dở một lá thư cho mẹ ta. Cuối cùng ta cũng đã nhớ ra một gã đàn ông từ khoảng mười năm trước, kẻ có thể đã có một mối hận thù chống lại ta. Ta được báo rằng hắn ta hiện giờ đang ở trong triều đình. Có lẽ hắn ta...” Kéo dài giọng, Nicholas vui đầu vào trong hai bàn tay đầy tuyệt vọng.

Dougless gần như vươn tay ra để chạm vào tóc anh ta, có lẽ để xoa xoa cổ anh ta, nhưng rồi cô rút tay lại. Cô nhắc nhở mình rằng những rắc rối của người đàn ông này không phải là của cô, và không có lý do nào trên trái đất này mà cô phải dành thời gian của mình cố gắng để giúp anh ta tìm ra lý do tại sao anh ta—hoặc có lẽ một trong những người tổ tiên của anh ta—đã bị buộc tội mưu phản một cách bất công.

Mặt khác, ý tưởng về sự bất công khiến da Dougless sởn gai ốc. Có lẽ nó đã ăn vào máu cô rồi. Ông nội cô, Hank Montgomery, đã là một người thành lập nên các tổ chức công đoàn trước khi ông quay về nhà ở Maine để quản lý công việc kinh doanh của gia đình, hãng tàu Warbrooke. Cho đến nay, ông cô ghét bất kỳ loại hình bất công nào và sẽ mạo hiểm cả cuộc đời ông để ngăn chặn nó.

“Khi tôi nói với anh, cha tôi là giáo sư lịch sử thời Trung cổ,” Dougless nói dịu dàng, “Và tôi đã giúp cha tôi làm một số nghiên cứu. Có lẽ tôi có thể giúp anh tìm thấy những gì mà anh đang tìm kiếm. Và, hơn nữa, có bao nhiêu người anh sẽ tìm thấy, những người đang trong tình trạng như thế này, mà lại còn cân nhắc đến việc giúp đỡ một người đàn ông đeo kiếm và mặc quần soóc hình quả bóng cơ chứ?”

Nicholas đứng lên. “Người ám chỉ đến cái quần ống túm của ta? Người chế nhạo quần áo của ta? Cái thứ này... cái thứ này...”

“Quần dài.”

“Phải, cái quần dài này. Chúng trói chân của đàn ông lại với nhau, thế nên ta không thể cúi xuống được. Và cái này,” anh ta nói khi nhét tay vào trong túi quần của mình. “Chúng nhỏ đến nỗi ta chẳng có thể đựng được cái gì. Và tối qua ta lạnh cóng vì trời mưa và...”

“Nhưng hôm nay anh thấy mát mẻ đúng không,” cô nói, mỉm cười.

“Và, đây này.” Anh ta kéo vạt áo để lộ ra cái khoá quần. “Cái này có thể làm bị thương một người đàn ông.”

Dougless bắt đầu phá ra cười. “Nếu anh mặc đồ lót thay vì để lại nó trên giường, có lẽ cái khoá kéo này sẽ không làmanh đau nữa.”

“Đồ lót? Nó là cái gì vậy?”

“Cái thứ co giãn đó, nhớ chưa?”

“A, phải,” anh ta nói, và bắt đầu mỉm cười.

Dougless đột nhiên nghĩ, mình sẽ phải làm gì khác nữa chứ? Khóc nữa ư? Sáu cô bạn gái của cô đã đưa cô ra ngoài ăn tối trước khi cô đi Anh để chúc cô lên đường thượng lộ bình an. Đã có rất nhiều những tràng cười về kỳ nghỉ lãng mạn của cô. Và giờ đây cô đang muốn được về nhà chỉ sau đúng có năm ngày.

Ngước nhìn lên người đàn ông đang mỉm cười này, Dougless tự hỏi, nếu cô thành thật với bản thân mình, liệu cô sẽ thích dành bốn tuần rưỡi với Robert và Gloria hay cô sẽ thích giúp người đàn ông này tìm kiếm những gì có thể hoặc không thể là cuộc sống trước đây của anh ta? Mỉm cười lại với Nicholas, cô nghĩ rằng toàn bộ chuyện này nhắc cô về một câu chuyện ma, nơi các nữ nhân vật chính đi đến thư viện và đọc về những lời nguyền bị ám lên căn nhà cô ta đã thuê vào mùa hè.

“Được”, cô nghe thấy mình nói. “Tôi sẽ giúp anh.”

Nicholas ngồi xuống cạnh cô, nắm lấy tay cô trong tay anh, và nồng nhiệt hôn lên lưng bàn tay cô. “Nàng là một quý cô ở tận sâu thẳm trong tim.”

Cô đang mỉm cười ở phía trên đầu anh ta, nhưng những lời nói của anh ta làm nụ cười của cô biến mất. “Ồ tận sâu thẳm trong tim? Có phải anh đang nói rằng tôi không phải là một quý cô ở những chỗ khác không?”

Anh ta khẽ nhún vai. “Ai có thể hiểu được tại sao Chúa lại trói buộc ta với một kẻ thường dân cơ chứ?”

“Sao anh...” cô bắt đầu. Nó đã ở trên đầu lưỡi của cô để cho anh ta biết rằng chú cô là vua của Lanconia và cô thường dành cả mùa hè để chơi với sáu anh chị em họ của mình, các hoàng tử và công chúa. Nhưng có cái gì đó ngăn cô lại. Để cho anh ta nghĩ những gì anh ta muốn. “Tôi có nên xưng hô với anh như là “Đức ông” không?” Cô hỏi đầy tình quái.

Nicholas cau mày trầm ngâm. “Ta đang cân nhắc vấn đề này. Bây giờ, khi không một ai biết tước hiệu của ta, ta có thể hành động một cách bình yên vô sự. Và bộ quần áo này, chúng là quần áo giống như của tất cả mọi người. Ta không thể hiểu được cái luật hạn chế chi tiêu của các người. Ta tin chắc rằng ta nên thuê một toán tùy tùng, nhưng trong thời đại này, một chiếc áo sơ mi tốn bằng tiền công cả năm của một người đàn ông. Dù ta đã cố gắng, ta vẫn không thể hiểu được phương thức của các người. Thông thường ta...” Anh ta quay mặt đi chỗ khác. “Thông thường ta hay tự biến mình thành kẻ ngốc.”

“Chà, tôi cũng vậy và tôi thì còn được lớn lên trong thế kỷ này đấy,” Dougless nhẹ nhàng nói.

“Nhưng người là phụ nữ,” anh ta nói, nhìn lại vào cô.

“Đầu tiên trước hết là hãy hiểu đúng một điều: trong thế kỷ này phụ nữ không phải là nô lệ của đàn ông. Ngày nay phụ nữ chúng tôi nói những gì chúng tôi muốn nói và làm những gì chúng tôi muốn làm. Chúng tôi biết chúng tôi được đặt trên trái đất này không phải chỉ để giải trí cho đàn ông.”

Miệng Nicholas há hốc ra đầy kinh ngạc. “Đây có phải là những gì mọi người vẫn tin về phụ nữ trong thời đại của ta? Người tin rằng phụ nữ của chúng ta chỉ sống có mỗi vì lạc thú?”

“Ngoan ngoãn, dễ bảo, bị khoá lại ở một lâu đài nào đó, triền miên mang bầu, và chưa bao giờ được phép tới trường.”

Cảm xúc chạy ngang qua khuôn mặt Nicholas: ngạc nhiên, giận dữ, hoài nghi. Cuối cùng khuôn mặt của anh ta giãn ra và anh ta mỉm cười, mắt ngập đầy hờn hỗi.

“Khi ta quay về, ta sẽ kể cho mẹ ta mọi người tin gì về bà. Mẹ ta đã chôn cất ba đời chồng.” Tràng cười khiến đôi môi anh ta co dúm lại. “Vua Henry nói là mấy người chồng của mẹ ta ước rằng bản thân họ về thế giới bên kia, bởi vì họ không đàn ông bằng một nửa bà. Dễ bảo? Không, thưa tiểu thư, không hề dễ chút nào. Không được học hành? Mẹ ta nói được bốn thứ tiếng và tranh luận về triết học.”

“Vậy thì mẹ anh là một trường hợp ngoại lệ. Tôi chắc rằng hầu hết phụ nữ bị-đã bị-chà đạp và đối xử hung bạo. Họ phải bị thế. Họ là tài sản của đàn ông. Vật sở hữu.”

Anh ta tặng cho cô một cái trừng mắt buốt thấu xương. “Và đàn ông ngày nay của người thì cao quý? Họ không bỏ rơi phụ nữ? Họ không bỏ lại phụ nữ dưới sự nhân từ của những sức mạnh thiên nhiên, không nơi nương tựa, không sự bảo hộ, không tiền không bạc đủ để tìm một nơi tạm trú vào ban đêm?”

Dougless quay đi, đỏ mặt. Vậy là, có lẽ cô không ở vị thế thích hợp để tranh luận về vấn đề này. “Được rồi, anh đã nói trúng trọng điểm của mình rồi đấy.” Cô nhìn lại vào anh ta. “Tốt, quay lại với công việc thôi. Đầu tiên chúng ta sẽ đến hiệu thuốc, hay cửa hàng dược phẩm, như nó vẫn được gọi thể ở nước Anh này, và chúng ta mua đồ vệ sinh cá nhân.” Cô thở dài. “Tôi cần chì kẻ mắt, kem lót, phấn hồng, và tôi sẽ chết cho một thỏi son ngay lúc này. Và chúng ta cần bàn chải, kem đánh răng, và chỉ nha khoa.” Ngập ngừng, cô nhìn anh ta. “Để tôi xem răng anh nào.”

“Này tiểu thư!”

“Để tôi xem răng anh nào.” Cô lặp lại bằng một giọng dứt khoát. Nếu như anh ta là một sinh viên sắp tốt nghiệp làm việc quá sức, anh ta chắc chắn phải có hàn răng, nhưng nếu anh ta đến từ thế kỷ mười sáu sẽ chẳng có nha sĩ nào chạm vào miệng anh ta hết.

Sau một khoảnh khắc, Nicholas ngoan ngoãn mở miệng của anh ta ra, và Dougless hết quay đầu anh ta theo hướng này đến hướng khác để có thể nhìn vào trong. Anh ta có ba cái răng hàm bị thiếu và có một lỗ thủng ở một cái răng khác, nhưng chẳng có dấu hiệu nào về các công trình của nha sĩ hiện đại. “Chúng ta cần đưa anh tới nha sĩ và chăm sóc đến cái lỗ hổng đó.”

Ngay lúc đó, Nicholas đẩy cô ra. “Cái răng đó chưa khiến ta đủ đau để bị giật ra,” anh ta nói cứng đờ.

“Đây là lý do tại sao anh bị mất ba cái răng à? Chúng bị giật ra hả?”

Anh ta dường như nghĩ chuyện này là hoàn toàn chắc chắn, thế nên Dougless há miệng mình ra, cho anh ta xem những cái răng hàm của cô, và cố gắng giải thích nha sĩ là gì.

“À, mọi người đây rồi,” cha xứ nói từ phía sau nhà thờ. “Vậy là hai người đã trở thành bạn bè.” Mắt ông lấp lánh.

“Chúng tôi không...” Dougless bắt đầu, có ý định giải thích rằng họ không phải trở thành bạn bè theo cái cách giọng cha xứ đang ngụ ý. Nhưng cô dừng lại. Sự thật sẽ cần phải giải thích nhiều lắm. Cô đứng dậy. “Chúng tôi phải đi rồi, vì chúng tôi có nhiều chuyện phải làm lắm. Nicholas, anh sẵn sàng chưa?”

Mỉm cười với cô, Nicholas chìa cho cô cánh tay của anh, và họ rời nhà thờ cùng với nhau. Bên ngoài, Dougless dừng lại một khoảnh khắc và nhìn tới nghĩa địa bao quanh. Mới chỉ hôm qua thôi, Robert đã bỏ lại cô ở đó.

“Cái gì chiếu sáng kia?” Nicholas hỏi, nhìn vào một trong những ngôi mộ.

Đó là tấm bia mộ Gloria đã bị ngã, sau đó nói dối Robert về những vết xước của con bé, nói rằng Dougless đã làm đau nó. Tò mò, Dougless đi tới chỗ phiến đá. Ở phía đáy, trốn sau đám cỏ và đất bẩn, là cái vòng tay kim cương và ngọc lục bảo năm nghìn đô la của Gloria. Nhặt nó lên, Douglass giơ nó ra phía ánh nắng mặt trời.

“Chất lượng của kim cương chỉ ở mức tốt thôi, không phải tuyệt vời,” Nicholas nói khi anh nhìn ngang qua vai cô. “Ngọc lục bảo chỉ là một đồng rở tiền.”

Mỉm cười, Dougless siết chặt cái vòng tay trong tay cô. “Giờ thì tôi tìm được anh ta rồi,” cô nói. “Giờ thì chắc chắn anh ta sẽ quay lại.” Nhanh chóng, cô đi vào nhà thờ và nói với cha xứ rằng nếu Robert Whitley gọi và hỏi về cái vòng tay bị mất, nhờ ông nói hộ rằng Dougless đang giữ nó; sau đó cô cho ông tên của căn bed-and-breakfast, nơi cô và Nicholas đang ở.

Khi Dougless rời nhà thờ, cô cảm thấy từng bừng hớn hỏ. Mọi thứ giờ sẽ được giải quyết cả rồi. Robert chắc hẳn sẽ biết ơn rằng cô đã tìm được cái vòng tay, rằng... Tâm trí cô ngập tràn ảo tưởng về những lời quả quyết long trọng về một tình yêu bất tử và những lời xin lỗi không bao giờ kết thúc của Robert. “Anh không biết anh có thể nhớ ai nhiều như anh nhớ em,” chạy ngang qua đầu cô bằng cái giọng đầy nước mắt của Robert. “Làm thế nào để em tha thứ cho anh đây?” và “Anh muốn dạy cho em một bài học, nhưng anh lại là kẻ học được từ em. Ôi, Dougless, em có thể...?”

“Cái gì?” cô hỏi, nhìn lên Nicholas đầy ngây ngô.

Anh đang cau mày. “Người nói chúng ta phải gặp nhà giả kim. Người định chuẩn bị một câu thần chú mới à?”

Cô không bận tâm biện hộ cho bản thân mình; cô đang quá hạnh phúc để cho phép bất cứ điều gì anh ta nói làm phiền cô. “Không phải nhà giả kim (alchemist), là người bán dược phẩm (chemist),” cô nói đầy hạnh phúc. “Đi mua sắm thôi.”

Khi họ bước đi, cô lập một danh sách trong đầu về những thứ cô cần để trông tuyệt nhất khi cô gặp lại Robert. Cô cần đồ trang điểm cho mặt và tóc, và cô cần một cái áo cánh mới mà không bị cắt xẻ ở tay áo.

Đầu tiên, họ đi tới chỗ cửa hiệu buôn tiền xu và bán một đồng tiền xu nữa, đồng này được nghìn rưỡi bằng. Ở đó Dougless gọi cho căn B & B để bảo lưu phòng của họ thêm ba đêm nữa vì ông chủ cửa hiệu buôn tiền xu nói ông ta cần thời gian để tìm người mua cho những đồng xu rất hiếm của Nicholas. Và để cho Robert có thời gian để tìm ra cô, Dougless nghĩ.

Sau đó họ đi tới cửa hiệu dược phẩm. Khi cánh cửa của hiệu thuốc kiểu Anh tráng lệ, được người gác cửa, mở nó ra, thậm chí ngay cả Dougless trông cũng đầy kinh sợ. Người Anh không chất đầy những kệ hàng của họ với những gói hàng phô trương lòe loẹt trên khắp những dãy kệ có thể bán mà không cần đơn của bác sĩ—ngay cả si rô ho cũng được để sau quầy thu ngân—nhưng thay vào đó những giá hàng chất đầy những mặt hàng có mùi thật tuyệt. Trong một vài phút tiếp theo, Dougless, với một giỏ hàng bằng vải bạt ở dưới chân, đang cố gắng quyết định giữa dầu gội đầu hương xoài và hương hoa nhài. Và cô nên lấy túi mặt nạ đắp lô hội hay là dưa chuột đây? Cô băn khoăn tự hỏi khi quăng một chai sữa tắm mùi oải hương vào trong giỏ.

“Cái gì đây?” Nicholas thì thầm, nhìn vào hàng chồng những dãy hộp bọc giấy tươi vui.

“Dầu gội, chất khử mùi, kem đánh răng, tất cả những thứ linh tinh thông thường,” Dougless điên cuồng nói. Cô có sữa dưỡng thể cổ roi ngựa mùi chanh trong một tay và hoa anh thảo buổi tối trong tay kia. Loại nào đây?

“Ta không hiểu những từ đó.”

Đầu Dougless đang đầy ắp những lựa chọn cô đang cố gắng quyết định, nhưng sau đó cô nhìn đến những sản phẩm này như một người thời Elizabeth phải nhìn chúng—nếu Nicholas đến từ quá khứ, điều tất nhiên là anh ta không rồi, cô nhắc nhở bản thân mình. Cha cô đã từng nói phải đến gần đây con người mới tạo nên tất cả đồ vệ sinh cá nhân của họ ở nhà.

“Cái này là dầu gội để gội đầu,” cô nói khi mở một chai dầu gội mùi đu đủ. “Ngửi xem.”

Trước luồng hơi đầu tiên, Nicholas mỉm cười với cô đầy vui sướng, sau đó anh ta gật đầu về phía những chai khác, và Dougless bắt đầu mở chúng. Với mỗi sản phẩm, khuôn mặt Nicholas lại biểu lộ sự băn khoăn. “Cái này thật phi thường. Chúng như thiên đường vậy. Ta muốn gửi một trong những thứ này cho nữ hoàng của ta.”

Cô giặt lấy lại một chai sữa tắm mùi dạ lan hương. “Là cùng một nữ hoàng sẽ cắt đầu anh xuống à?”

“Bà ấy bị lừa dối,” Nicholas nói một cách bướng bỉnh, khiến Dougless phải lắc đầu. Người Mỹ thật khó có thể hiểu được sự trung thành với chế độ quân chủ như vậy.

“Ta đã được nghe rằng bà ấy đặc biệt thích thú với những thứ có mùi thơm,” Nicholas nói, nhặt một chai nước thơm dùng sau khi cạo râu của nam giới lên. “Có lẽ họ sẽ có nước giặt găng tay ở đây,” anh nói, nhìn quanh quất.

“Giặt? Ý anh là làm sạch găng tay?”

“Xức nước thơm.”

“Xức nước thơm cho da chứ không phải găng tay,” Dougless nói, mỉm cười.

“À, vậy thì,” anh chậm rãi nói, sau đó nhìn cô theo cái cách đe dọa cô phải đổ mặt. “Ta cần phải làm mấy cái xức nước thơm cho da này mới được.”

Nhanh chóng, Dougless nhìn xuống dãy các sản phẩm cạo râu. “Anh không cần nhắc đến việc cạo đi hàm râu đỏ của mình, phải không?”

Nicholas lướt tay qua hàm râu của mình, dường như đang xem xét lời cô nói. “Ta chẳng nhìn thấy người đàn ông nào để râu ngày nay hết.”

“Một vài người vẫn để râu, nhưng về tổng thể, nó không còn hợp mốt nữa.”

“Vậy thì ta sẽ tìm thợ cạo và cạo nó đi vậy,” anh ta cuối cùng nói, sau đó dừng lại. “Ngày nay các người có thợ cạo chứ?”

“Chúng tôi vẫn có thợ cạo.”

“Và gã thợ cạo này là người người sẽ cho phép đút bạc vào cái răng đau của ta à?”

Dougless cười phá lên. “Không hẳn thế. Ngày nay thợ cạo và nha sĩ là hai ngành nghề riêng biệt. Sao anh không chọn nước cạo râu trong khi tôi lấy bột cạo râu và dao cạo?” Nhặt cái giỏ hàng xách tay lên, cô thấy cô gần như chất đầy nó với dầu gội, dầu xả, lược, kem đánh răng, bàn chải, chỉ nha khoa và một bộ uốn tóc nhỏ chạy điện dùng khi đi du lịch. Một vài phút sau, khi cô đang hạnh phúc nhìn qua một lượt chỗ đồ trang điểm thì nghe thấy một tiếng ồn từ phía bên kia của kệ hàng. Nicholas đang cố gắng lôi kéo sự chú ý của cô.

Khi cô đi vòng ra góc đó, cô thấy anh ta đã mở một tuýp kem đánh răng và kem đánh răng trắng bị phọt ra chảy xuống phía dưới của kệ hàng.

“Nhưng ta muốn ngửi mùi nó,” anh ta nói cứng nhắc, và Dougless có thể cảm thấy anh ta cực kỳ xấu hổ.

Túm lấy một hộp khăn giấy từ cái giá, cô mở nó ra, và bắt đầu lau sạch cái kệ.

Trước sự băn khoăn về đồng khăn giấy, Nicholas quên luôn sự ngượng ngập của anh. “Cái này là giấy,” anh ta nói, xờ vào cái khăn giấy mềm mượt, hoang mang chất đầy trong giọng nói của anh. “Này, dừng lại!” anh nói. “Người không thể lãng phí giấy được. Nó quá là giá trị, và tờ giấy này vẫn chưa bị dùng trước đây.”

Dougless không hiểu anh ta đang nói về cái gì. “Anh dùng khăn giấy một lần, sau đó thì vứt đi.”

“Thế kỷ này của các người giàu có đến thế này sao?” anh ta hỏi, sau đó trượt tay qua khuôn mặt như thể để làm rõ tâm trí của mình. “Ta không thể hiểu được điều này. Giấy giá trị đến nỗi nó được dùng thay thế cho vàng, nhưng giấy cũng vô giá trị đến nỗi nó được dùng để lau rửa, sau đó rồi vứt đi.”

Mỉm cười, Dougless nghĩ về việc tất cả giấy vào thế kỷ mười sáu đều phải làm bằng tay như thế nào. “Tôi đoán là chúng tôi rất giàu có về các loại hàng hoá,” cô nói. “Có lẽ giàu có hơn chúng tôi nên giàu.” Cô cho hộp khăn giấy đã bị mở vào trong giỏ của mình, sau đó tiếp tục chọn những mặt hàng họ cần. Cô mua kem cạo râu, dao cạo, và chất khử mùi, khăn mặt cho cả hai bọn họ (vì các khách sạn nước Anh không cung cấp chúng), và một bộ đồ trang điểm cho bản thân cô.

Khi cô đi tới quầy thu ngân, một lần nữa, cô trả bằng tiền hiện đại của Nicholas. Và một lần nữa, anh ta gần như phát ốm khi nghe tổng số tiền. “Ta có thể mua cả một con ngựa với số tiền cho cái chai đó,” anh ta lầm bầm khi cô đọc giá cho anh ta nghe. Sau khi trả tiền, cô kéo lê hai cái túi đồ đựng đầy hàng hoá ra khỏi cửa hàng. Nicholas không hề đề nghị xách hộ cô túi đồ, thế nên cô đoán là chỉ có những cái túi đựng đầy áo giáp mới nam tính đủ để cho anh ta mang vác.

“Dem những thứ này trở lại khách sạn đã,” cô nói. “Sau đó chúng ta có thể—” Cô ngắt giữa chừng vì Nicholas đã dừng lại trước một cửa sổ một cửa hiệu. Hôm qua anh ta chỉ để mắt đến mỗi đường phố thôi, như là thở hắt ra trước những chiếc ô tô, như là cảm nhận được bề mặt của vỉa hè, và như là nhìn trừng trừng vào người đi đường. Hôm nay anh ta thích thú hơn về những mặt khác của con phố, như là anh ta tiếp tục chú ý đến những cửa hiệu, kinh ngạc trước những khung cửa sổ ốp kính mỏng, và thường xuyên chạm vào những chữ cái của những tấm bảng hiệu.

Anh ta dừng chân ngay trước cửa sổ của một hiệu sách. Ở chỗ bực trưng bày là một cuốn sách in bìa cứng, khổ to, tuyệt đẹp về áo giáp thời trung cổ. Bên cạnh nó là những cuốn sách về Henry thứ tám và Elizabeth đệ nhất. Mắt Nicholas tròn như cái đĩa ăn tối. Quay sang, anh ta chỉ vào những cuốn sách, sau đó mở miệng định nói, nhưng không có chữ nào được thốt nên.

“Đi nào,” cô nói, mỉm cười khi cô kéo anh ta vào trong. Dù Dougless có những rắc rối riêng của bản thân mình như thế nào đi chăng nữa, cô cũng sớm quên chúng khi cô nhìn thấy vẻ bối rối và vui mừng trên khuôn mặt Nicholas khi anh chạm vào những quyển sách đầy tôn kính. Sau khi thả rơi mấy túi đồ ở quầy thu ngân, cô bước vào cửa hiệu cùng Nicholas. Một vài cuốn sách to, đắt tiền được đặt nằm ngửa mặt lên trên chiếc bàn ngay bên trong cửa ra vào, và anh ta trượt những đầu ngón tay chậm chậm qua bức ảnh chụp bóng loáng ở ngoài bìa.

“Chúng thật lộng lẫy,” anh ta thì thầm. “Ta chưa bao giờ tưởng tượng được những thứ như thế này có thể tồn tại.”

“Nữ hoàng Elizabeth của anh đây,” Dougless nói, nhắc lên một cuốn sách khổ lớn đầy màu sắc.

Cứ như thế anh ta gần như là e sợ phải chạm vào nó, Nicholas rón rén nhận lấy cuốn sách từ Dougless.

Nhìn anh ta, Dougless có thể gần như tin rằng anh ta chưa bao giờ nhìn thấy những bức ảnh màu trước đây. Cô biết rằng vào thời Elizabeth đệ nhất sách vở rất quý báu và hiếm hoi, một vật sở hữu giá trị chỉ được sở hữu bởi những người giàu có nhất. Nếu sách vở có tranh, chúng phải được làm từ những bản khắc gỗ hoặc được vẽ màu bằng tay.

Cô theo dõi khi Nicholas tôn kính mở cuốn sách anh đang cầm và trượt tay qua những bức ảnh hào nhoáng. “Ai đã vẽ những thứ này? Ngày nay các người có nhiều hoạ sĩ đến thế à?”

“Tất cả sách báo đều được in bằng máy.”

Nicholas nhìn vào bức ảnh Nữ hoàng Elizabeth đệ nhất. “Bà ấy mặc cái gì thế này? Hình dáng tay áo này là mới mới à? Mẹ ta sẽ biết về điều này.”

Dougless nhìn vào ngày tháng: 1582. Cô lấy lại cuốn sách từ anh ta. “Tôi không chắc anh nên nhìn trước vào tương lai.” Cô đang nói gì thế này?! 1582 tương lai ư? “Sao anh không xem cuốn này đi?” cô nói khi chìa cho anh cuốn Các loài chim trên thế giới. Phản ứng của cô, tất nhiên là thật lố bịch rồi, bởi vì bất cứ khoảnh khắc nào lúc này, người đàn ông này sẽ lấy lại được trí nhớ của anh ta. Tuy nhiên, chỉ là an toàn thôi, cô không muốn làm xáo trộn hay thay đổi lịch sử bởi vì một người đàn ông thời trung cổ đã nhìn thấy trước được tương lai. Ngoại trừ tất nhiên, lịch sử đã thay đổi nếu họ cứu được mạng sống của anh ta. Nhưng điều đó...

Sự chú ý của Dougless đã bị nhắc khỏi những ý nghĩ của cô khi Nicholas gần như là đánh rơi cuốn sách bởi hệ thống âm nhạc, cái mà đã im hơi lặng tiếng cho đến lúc đó, bất thành linh bắt đầu được bật lên. Xoay vòng vòng, Nicholas nhìn quanh cửa hiệu. “Ta chẳng thấy nhạc công nào hết. Và nhạc nhèò gì thế? Là nhạc dành cho người da đen à?”

Dougless phá ra cười. “Anh nghe thấy nhạc dành cho người da đen ở đâu thế? Không,” cô uốn nắn lại bản thân mình, “Ý tôi là, ký ức của anh chắc đã phải quay lại rồi nếu anh nhớ được nhạc dành cho người da

đen.”

“Bà Beasley,” anh ta nói, nhắc đến người phụ nữ điều hành căn bed-and-breakfast. “Ta chơi nhạc của bà ấy cho bà ấy nghe, nhưng nó không giống cái âm nhạc này.”

“Chơi cho bà ấy nghe bằng cái gì cơ?”

“Nó giống như đàn clavico, nhưng âm thanh nghe khác ghê lắm.”

“Có thể là đàn piano.”

“Người chưa nói cho ta nguồn âm nhạc này phát ra từ đâu.”

“Nó là nhạc cổ điển. Tôi nghĩ là Beethoven, và nó phát ra từ một cuộn băng cassette trong một cái máy.”

“Máy,” anh ta thì thầm. “Lại là máy nữa à.”

Khi Dougless nhìn anh ta, cô nảy ra một ý định. Có lẽ cô có thể dùng âm nhạc để giúp mang trí nhớ của anh ta quay lại.

Chạy dọc một dãy tường của cửa hiệu là những băng cassette chọn lọc. Cô chọn Beethoven, một trích đoạn từ La Traviata, và một vài bản dân ca Ai-len. Cô bắt đầu chọn Rolling Stones, nhưng sau đó nghĩ rằng cô nên lấy cái gì đó hiện đại hơn, nhưng ý nghĩ đó khiến cô tự cười phá lên với bản thân mình. “Mozart là mới với anh ta rồi,” cô nói khi cầm lấy cuộn băng của Stones ra khỏi giá. “Có lẽ.” Ở cuối giá hàng là một vài chiếc máy thu thanh không đắt lắm đang được bày bán, thế nên cô mua một chiếc bao gồm cả tai nghe nữa.

Khi cô quay lại với Nicholas, anh ta đã di chuyển tới khu vực đồ dùng văn phòng của cửa hiệu và đang rón rén chạm vào một tập giấy. Dougless nhặt lên một cuốn vở đóng gáy xoắn và bắt đầu khám phá những chiếc bút ngòi máy, bút bi, và bút chì kim. Nicholas nguệch ngoạc vài đường cong queo lên tờ giấy thử bút, nhưng cô chú ý anh ta không viết hẳn thành từ có nghĩa. Với tất cả cái đó, theo lời anh ta, mẹ anh ta là một học giả cực kỳ vĩ đại, Dougless băn khoăn liệu anh ta có thể đọc và viết được không, nhưng cô không hỏi anh ta.

Họ rời cửa hàng với một túi đồ nữa, cái túi này chất đầy những cuốn vở gáy xoắn, bút máy với tất cả những màu sắc có thể tưởng tượng ra được, những cuộn băng cassette và một cái máy nghe nhạc, cộng thêm sáu cuốn sách về du lịch. Ba cuốn là về nước Anh, một cuốn về nước Mỹ, và hai cuốn về cả thế giới. Trong cơn bốc đồng cô cũng sắm luôn một bộ màu nước của Winsor & Newton và một sấp giấy dùng để vẽ màu nước cho Nicholas. Cô, bằng cách nào đó cảm thấy anh có thể thích vẽ. Cô cũng nhét vào một cuốn sách của Agatha Christie.

“Giờ thì chúng ta có thể đem những cái túi này lại khách sạn được chứ?” Dougless hỏi. Hai cánh tay cô cảm thấy như thể chúng đang dài ra vì nhấc lên đặt xuống mấy cái túi nặng trĩu.

Nhưng Nicholas lại dừng lại một lần nữa, lần này là trước cửa hiệu quần áo dành cho phụ nữ. “Người sẽ sắm sửa quần áo mới cho bản thân mình,” anh ta nói, và nó là một mệnh lệnh.

Dougless không thích giọng điệu của anh ta tí mào. “Tôi có quần áo của riêng mình rồi, và khi tôi có chúng tôi sẽ...”

“Ta sẽ không đi lại đây đó với một kẻ khổ rách áo ôm,” anh ta nói cứng đơ.

Dougless không chắc lắm lời nói đó có nghĩa là gì, nhưng cô có thể đoán được. Cô nhìn vào hình ảnh phản chiếu của mình ở trong gương. Nếu cô nghĩ cô trông đã xấu tệ vào hôm qua rồi, thì hôm nay cô còn vượt trội hơn. Có những lúc dành cho kiêu hãnh và có lúc dành cho thực tế. Không thêm một lời nào khác, cô chìa cho anh ta cái túi đựng sách. “Đợi tôi ở ngoài này,” cô nói cùng cái giọng ra lệnh anh ta đã sử dụng với cô, khi cô chỉ vào băng ghế gỗ đặt dưới tán cây.

Sau khi cầm lấy túi đồ trang điểm, Dougless thẳng vai lên và bước vào cửa hiệu.

Mất cả tiếng đồng hồ, nhưng khi Dougless quay trở lại chỗ anh ta, cô trông chẳng giống cùng một người tí nào hết. Mái tóc nâu vàng, mấy ngày không chải rối bù chẳng được chăm chút của cô giờ được vuốt ngược lên khỏi khuôn mặt, và được chải chuốt gọn gàng, nó xoã xuống thành những gợn sóng tới cái khăn quàng bằng lụa cô vẫn dùng để buộc nó phía sau gáy. Trang điểm nhẹ nhàng đem lại vẻ đẹp của khuôn mặt cô.

Cô không phải tuýp người đẹp có vẻ ngoài mỏng manh hay ăn uống quá độ, mà Dougless trông khoẻ mạnh và rắn rỏi, cứ như thể cô đã lớn lên ở trại ngựa Kentucky hay trên một chiếc thuyền buồm ở Maine—điều mà cô đúng là thế.

Cô đã chọn những kiểu quần áo đơn giản, nhưng được may rất trang nhã: một chiếc áo khoác của Áo màu xanh tím than; một chiếc váy có hoạ tiết cong cong hình cánh hoa màu xanh tím, màu mận, và màu xanh hải quân; một chiếc áo cánh bằng lụa màu mận; và một đôi boots da mềm màu xanh hải quân. Trong cơn bốc đồng cô cũng sắm một đôi găng tay màu xanh hải quân kiểu trẻ con và một chiếc túi xách da màu xanh hải quân, cũng như một bộ đầy đủ quần áo lót và áo ngủ.

Mang theo những túi đồ của mình, cô băng qua đường tiến về phía Nicholas, và khi anh ta nhìn thấy cô, cô rất lấy làm mãn nguyện bởi vẻ mặt đầy hoài nghi của anh ta. “Sao hở?” cô hỏi.

“Sắc đẹp vượt thời gian,” anh ta nói khẽ, nhồm đậy, sau đó hôn tay cô.

Đàn ông thời Elizabeth thật biết cách chiếm ưu thế. Cô nghĩ.

“Đã đến giờ uống trà chưa?” anh ta hỏi.

Dougless rên lớn một tiếng. Đàn ông bất kể thời đại nào, cô nghĩ. Luôn luôn là: Em-trông-tuyệt-đầy-bữa-tối-nay-ăn-gì?

“Chúng ta bây giờ đang trải nghiệm một trong những khía cạnh tệ hại nhất của nước Anh, và đó là bữa trưa. Bữa sáng rất tuyệt, tiệc trà rất tuyệt. Bữa tối rất tuyệt nếu anh thích bơ và kem, nhưng bữa trưa thì... không sao tả siết.”

Anh ta đang chăm chú nghe cô nói, cứ như thể một người biểu lộ khi nghe tiếng nước ngoài vậy. “Bữa trưa này như thế nào?”

“Anh sẽ thấy,” Dougless nói khi cô dẫn đường tới một quán rượu gần đó. Quán rượu là một trong những thứ Dougless thích nhất về nước Anh, vì chúng có hơi hướng gia đình, nhưng bạn vẫn có thể gọi đồ ăn. Sau khi họ yên vị tại một quán nhỏ, Dougless gọi hai chiếc xăng-uych pho mát sa lát, một lon bia cho anh ta, nước chanh cho cô; sau đó cô tiếp tục công cuộc nói cho Nicholas sự khác biệt giữa quán bar ở Mỹ và quán rượu ở Anh.

“Có nhiều nữa những phụ nữ không có người đi theo hộ tống à?” anh ta hỏi đầy ngạc nhiên.

“Nhiều hơn là chỉ mỗi tôi thôi á?” cô hỏi, mỉm cười. “Ngày nay có rất nhiều phụ nữ độc lập. Chúng tôi có công việc của riêng mình, thể tín dụng của riêng mình. Chúng tôi không phải, hay không cần, đàn ông để chăm sóc cho chúng tôi.”

“Nhưng thế còn anh em họ và mấy ông chú bác? Những người phụ nữ đó không có con trai để chăm sóc cho họ à?”

“Bây giờ mọi thứ không còn như thế nữa. Nó...” cô ngừng nói khi người hầu bàn đặt hai chiếc xăng-uych trước mặt họ. Nhưng chúng không phải là loại xăng-uych như người Mỹ vẫn biết. Xăng-uych pho mát kiểu Anh là một miếng pho mát trên hai miếng bánh mì trắng như bơ. Một miếng xăng-uych pho mát sa lát có một mẫu hành tây nhỏ trên nó. Miếng xăng-uych trông nhỏ tẹo, khô khốc và chẳng có mùi vị gì hết.

Nicholas theo dõi cô khi cô nhặt mẫu thức ăn trông đầy lạ lẫm đó lên và bắt đầu ăn nó; sau đó anh làm theo cô.

“Anh có thích nó không?” cô ta hỏi.

“Nó chẳng có mùi vị gì hết,” anh nói, sau đó uống một ngụm từ lon bia của anh. “Cái bia này cũng thế.”

Dougless nhìn quanh quán rượu và hỏi liệu có cái gì như nhà công cộng ở thế kỷ mười sáu không. Không phải là cô tin anh ta... Quý bắt nó đi, cô nghĩ.

“Không,” anh ta trả lời. “Ở đây ảm đạm và yên tĩnh. Không có nguy hiểm gì ở đây.”

“Nhưng thế là tốt chứ. Bình yên và an toàn là điều tốt.”

Nicholas nhún vai khi anh ta ăn phần còn lại của chiếc xăng-uych chỉ bằng hai nhát cắn. “Ta thích hương vị trong thức ăn của ta và mùi vị ở những tiệm bán rượu chỗ ta hơn.”

Cô mỉm cười khi cô bắt đầu đứng dậy. “Anh sẵn sàng đi chưa? Chúng ta vẫn còn nhiều việc phải làm lắm đấy.”

“Đi? Nhưng còn bữa ăn trưa?”

“Anh vừa ăn nó đấy thôi.”

Anh ta nhướn một bên lông mày lên với cô. “Bà chủ quán đâu?”

“Người đàn ông sau quầy bar có vẻ như là người chịu trách nhiệm ở đây, và tôi thấy một phụ nữ đằng sau quầy. Có lẽ bà ấy là đầu bếp. Đợi một chút, Nicholas, đừng làm nhặng xị lên. Người Anh không thích những người hay gây chuyện đâu. Nếu anh đợi một chút, tôi sẽ đi và...”

Nhưng Nicholas đã đi được nửa đường tới chỗ quầy. “Thức ăn là thức ăn, bất kể là năm tháng nào. Không, tiểu thư, cứ nguyên nơi người đang ở và ta sẽ đem lại cho chúng ta một bữa tối thích đáng.”

Khi Dougless theo dõi, Nicholas nói năng đầy nghiêm chỉnh với người phục vụ quầy bar trong vài phút; sau đó người phụ nữ được gọi ra và bà ta cũng lắng nghe Nicholas. Khi Dougless thấy người đàn ông và người phụ nữ đó gấp rút chạy đi làm bất cứ việc gì họ được bảo, có một ý nghĩ nảy đến với cô rằng nếu Nicholas cứ áp dụng cách của anh quanh quẩn trong thế kỷ hai mươi, anh ta có thể gặp rắc rối một chút.

Một vài phút sau anh ta quay lại bàn, và vài phút sau đó, những đĩa thức ăn bắt đầu được dọn lên. Có thịt gà, thịt bò, một cái bánh nhân thịt lợn to đùng, một bát rau, một đĩa sa lát, và một lon bia trông bẩn thỉu đen ngòm được đặt trước mặt Nicholas.

“Giờ thì, Quý cô Montgomery,” anh ta nói khi bàn đã chất đầy những thức ăn, “người định làm thế nào tìm ra đường về nhà cho ta?”

Khi cô nhìn lên anh, mắt anh ta lấp lánh và cô biết rằng, ít nhất một lần, chính cô là người đã đeo lên cái vẻ mặt hoài nghi. Giờ tới lượt anh ta là người biết làm một cái gì đó mà cô không biết.

“Một điểm gạch phần cho anh,” cô nói, cười phá lên khi cô xiên vào chân con gà. “Sao anh không hỏi đầu bếp xem bà ấy có biết câu thần chú phù thủy hay ho nào không?”

“Có lẽ được nếu chúng ta trộn hết những cái lọ người đã mua đó...” Nicholas nói, miệng anh ta đầy thứ bia của người Anh. “Ai da!” anh ta nói khi anh ta gần như xuyên qua lưỡi mình bằng cái đĩa anh ta đang cố học sử dụng.

“Quên mấy cái trò phù phép ma thuật đi,” cô nói khi rút ra từ trong túi một cuốn vở gáy xoắn và một cái bút. “Tôi phải biết tất cả về anh trước khi chúng ta bắt đầu nghiên cứu.” Có lẽ giờ đây, với ngày tháng và nơi chốn, cô sẽ tóm được lỗi lầm anh ta.

Nhưng không gì cô hỏi anh ta có thể làm anh ta thậm chí là chậm lại khi anh ta ăn hết đĩa thức ăn đầy ứ này đến đĩa thức ăn đầy ứ khác. Anh ta sinh vào mùa xuân sáu tháng sáu năm 1537.

“Và tên họ đầy đủ của anh là gì, hay tôi đoán, trong trường hợp này tước hiệu của anh là gì?” cô đang ăn món củ cần nghiền bằng tay trái, trong khi viết bằng tay phải.

“Nicholas Stafford, bá tước Thornwyck, Buckshire, và Southeaton, lãnh chúa của Farlane.”

Dougless chớp mắt. “Còn gì nữa không?”

“Một vài tước hiệu nam tước nữa, nhưng không có cái nào thật sự quan trọng hết.”

“Quá nhiều cho nam tước,” cô nói khi cô bắt anh nhắc lại những gì anh ta vừa nói để cô có thể ghi chép lại. Tiếp theo, cô bắt đầu lên danh sách những tài sản anh ta sở hữu. Có những sự sản trải từ phía đông Yorkshire đến phía nam xứ Wales, cộng thêm đất đai ở Pháp và Ai-len nữa.

Khi đầu óc cô bắt đầu quay mòng mòng với tất cả những cái tên, cô đóng cuốn vở của cô lại. “Tôi nghĩ rằng với tất cả những cái này chúng ta có thể tìm ra cái gì đó về anh—anh ta,” cô nói, giọng cô bộc lộ cái gì đó không đúng sự thật.

Sau “bữa trưa” họ dừng lại ở một tiệm cắt tóc để Nicholas có thể cạo râu. Khi anh ta ngồi dậy từ chiếc ghế, râu ria cuối cùng cũng cạo sạch hết, Dougless phải mất một lúc mới bắt nhịp được với hơi thở của mình. Ẩn dưới hàm râu và bộ ria là một khuôn miệng với đôi môi đầy đặn trông đầy nhạy cảm.

“Ta trông được chứ hả tiểu thư?” anh ta hỏi, khẽ tắc lưỡi trước vẻ mặt của cô.

“Tạm tạm,” cô nói, cố gắng nghe như thể cô thấy còn có thể tốt hơn. Nhưng khi cô đi lên phía trước anh ta, tròng cười của anh ta lấp đầy tai cô. Phù phiếm! cô nghĩ. Anh ta còn hơn cả phù phiếm!

Khi họ quay trở lại căn bed-and-breakfast, bà chủ nhà nói căn phòng có phòng tắm riêng đã trống. Cái phần lý trí và đúng mực của Dougless biết cô nên yêu cầu một phòng riêng cho bản thân mình nhưng cô không hề mở miệng khi bà chủ nhà nhìn vào cô đầy dò hỏi. Bên cạnh đó, Dougless tự nhủ với bản thân mình, khi Robert tới tìm cô, có thể sẽ tốt cho anh ta khi thấy cô với một gã đàn ông trông đẹp tuyệt trần.

Sau khi cô và Nicholas đã chuyển những thứ ít ỏi mà họ có vào căn phòng mới, họ đi tới nhà thờ và nói chuyện với chaxứ, nhưng chẳng có tin tức gì của Robert cho cô, cũng như chẳng có ai hỏi han gì về cái vòng tay hết. Họ đi tới cửa hàng tạp phẩm, mua pho mát và trái cây, tới cửa hàng bánh kẹo mua bánh nhân thịt; tới cửa hàng bánh ngọt mua bánh mì, bánh nướng, bánh ngọt; sau đó tới cửa hàng rượu, nơi họ mua hai chai rượu vang.

Tối giờ uống trà, Dougless đã kiệt sức.

“Kẻ mang ví tiền cho ta sao trông như sắp chìm ngấm thế kia,” Nicholas nói, mỉm cười với cô.

Dougless cảm thấy mình chính xác nghe như chìm ngấm thật. Họ cùng nhau đi bộ trở lại khách sạn nhỏ của mình, nơi họ đem chiếc túi đựng đầy những cuốn sách mới ra ngoài vườn. Bà Beasley dọn trà và bánh nướng ra cho họ, và đưa cho họ một tấm chăn để trải trên cỏ. Nicholas và Dougless ngồi trên tấm chăn, uống trà, ăn bánh nướng và xem mấy cuốn sách. Thời tiết nước Anh như thiên đường vậy, mát mẻ mà vẫn ấm áp, có nắng nhưng không chói chang. Khu vườn xanh mướt và sum sê, mấy bụi hồng toả hương thơm ngát. Dougless đang ngồi; Nicholas nằm sấp, duỗi dài phía trước cô khi anh ăn bánh nướng bằng một tay và cẩn trọng lật những trang sách với tay kia.

Chiếc áo sơ mi vải bông anh ta mặc bị kéo căng ngang qua tấm lưng cơ bắp, và chiếc quần dài dính sát vào đùi anh ta. Những cọng tóc loăn quăn chạm vào cổ áo của anh. Dougless nhận thấy bản thân mình nhìn anh ta nhiều hơn cuốn sách du lịch cô đang lật dở lướt qua.

“Nó ở đây!” Nicholas nói, lật người lại và ngồi dậy bất thành lình đến nỗi tách trà của Dougless bị sánh nước cả ra ngoài. “Căn nhà mới nhất của ta ở đây.” Anh ta đẩy cuốn sách vào cô trước khi cô đặt cái tách của mình xuống.

“Lâu đài Thornwyck,” cô đọc bên dưới bức ảnh dài cả một trang giấy. “khởi công năm 1563 bởi Nicholas Stafford, bá tước Thornwyck...” Cô liếc anh ta. Anh ta đang nằm ngửa ra, tay gối sau đầu, và mỉm cười như thiên thần, cứ như thể anh ta cuối cùng cũng tìm thấy một vài bằng chứng về sự tồn tại của mình. “...bị sung công bởi Nữ hoàng Elizabeth đệ nhất năm 1564 khi...” Cô kéo dài giọng.

“Tiếp tục đi,” Nicholas nói khẽ, nhưng anh ta không còn mỉm cười nữa.

“...khi ngài bá tước bị kết tội mưu phản và bị tuyên án chặt đầu. Có một vài nghi vấn về tội trạng của Stafford, nhưng mọi cuộc điều tra đều dừng lại khi”—giọng Dougless thấp xuống—“khi ba ngày trước cuộc hành hình của mình ngài bá tước được tìm thấy chết trong xà lim của ông. Ông đang viết một bức thư cho mẹ mình khi ông có vẻ như chết vì lên cơn đau tim. Ông được tìm thấy trong tư thế đầu gục xuống bàn, lá thư viết cho mẹ ông”—cô nhìn lên và thì thầm—“vẫn chưa được hoàn thành.”

Nicholas ngẩng những đám mây phía trên đầu và yên lặng trong giây lát. “Nó có nói gì về những thứ xảy đến với mẹ ta không?” cuối cùng anh ta cũng hỏi.

“Không. Phần còn lại của bài báo miêu tả về toà lâu đài và nói rằng nó chưa bao giờ được hoàn thành. ‘Những gì đã được hoàn thành đang ở trong tình trạng đổ nát sau cuộc Nội chiến’—cuộc nội chiến của các anh, không phải của tôi—‘sau đó được tu bổ lại vào năm 1824, bởi những người nhà James, và—’ Cô dừng lại. “Và bây giờ nó là một khách sạn độc nhất với một nhà hàng hai sao!”

“Nhà của ta trở thành tiệm rượu ư?” Nicholas hỏi, rõ ràng đầy kinh hãi. “Nhà của ta là trung tâm của trí tuệ và tri thức. Nó là—”

“Nicholas, đó là hàng trăm năm trước đây rồi. Ý tôi là, có lẽ nó đã từng. Anh không thấy sao? Có lẽ chúng ta có thể đặt phòng để ở lại tại khách sạn đó. Chúng ta có thể ở lại tại nhà của anh.”

“Ta sẽ phải trả tiền để được ở trong nhà của chính ta à?” anh ta hỏi, môi trên cong lên đầy ghê tởm.

Cô giơ hai tay lên đầy tuyệt vọng. “Ok, vậy đừng đi. Chúng ta sẽ chỉ ở lại đây và đi mua sắm trong hai mươi năm tới, và anh có thể dành tất cả thời gian của mình để quấy rầy mấy ông chủ quán rượu bắt họ phục vụ anh những bữa tiệc thời trung cổ mỗi ngày.”

“Người có cái lưỡi sắc nhọn ở bên mình.”

“Tôi có thể thấy được sự thật, nếu đó là điều anh muốn nói.”

“Ngoại trừ những gã đàn ông bỏ rơi người.”

Cô bắt đầu nhòe mắt, nhưng anh ta đã tóm được tay cô.

“Ta sẽ trả tiền,” anh ta nói, nhìn lên cô, nhưng anh ta bắt đầu vuốt ve những ngón tay của bàn tay anh ta đang nắm lấy. “Người sẽ ở lại với ta chứ?”

Cô giật tay mình ra khỏi cái nắm kéo của anh ta. “Thoả thuận là thoả thuận. Tôi sẽ giúp anh tìm ra những gì anh cần phải biết để anh có thể gột sạch tên tuổi của tổ tiên anh.”

Nicholas mỉm cười. “Vậy ra giờ thì ta là tổ tiên của chính ta?”

Với cái nhìn ý muốn nói rằng cô có thể giúp mà không cần mấy lời châm biếm của anh ta, cô đi vào nhà gọi cho lâu đài Thornwyck. Đầu tiên nhân viên nhận đặt phòng kiêu căng nói với cô rằng việc đặt phòng phải được thực hiện trước cả một năm, nhưng có một sự thay đổi và một phút sau đó người nhân viên trở lại và nói rằng, thật ngoài mong đợi, căn phòng tốt nhất của họ hiện nay còn trống. Dougless nói, “Được!” mà không cần hỏi giá.

Khi cô gác máy, Dougless nhận ra cô không hề ngạc nhiên bởi sự trùng hợp ngẫu nhiên khi có một phòng còn trống. Mọi việc bắt đầu như kiểu một loại điều ước chữa bệnh đã có tác dụng. Mỗi lần cô ước một điều gì đó, cô nhận được nó. Cô ước một chàng hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời và anh ta đã xuất hiện. Có lẽ điều ước của cô mang tính ẩn dụ nhiều hơn là khao khát một người đàn ông, kẻ tin rằng mình đến từ thế kỷ thứ mười sáu và mặc một bộ áo giáp bạc, tuy nhiên cô đã nhận được điều ước của mình. Cô ước có tiền và một túi tiền xu trị giá hàng trăm nghìn bảng hiện ra. Cô cần một chỗ để ngủ qua đêm và nó cũng xuất hiện nữa. Giờ thì cô cần đặt chỗ trước trong một khách sạn độc nhất vô nhị và tất nhiên khách sạn còn một phòng trống “một cách ngoài mong đợi”.

Dougless lấy cái vòng tay của Gloria ra khỏi túi áo của cô và nhìn vào nó. Nó giống một cái gì đó mà một người đàn ông già khù, béo ị, giàu sụ sẽ tặng cho cô nhân tình trẻ hơn hai mươi tuổi của ông ta. Dougless có thể ước điều gì với Robert đây? Rằng anh ta sẽ nhận ra rằng cô con gái của anh ta là một kẻ trộm đối trá ư? Cô không muốn bất cứ một bậc làm cha mẹ nào khinh miệt chính đứa con đẻ của mình. Thế nên điều đó đã bỏ lại cô ở đâu? Cô muốn Robert, nhưng cô con gái anh và tình yêu thương dành cho con gái cũng đi kèm với anh. Cô sẽ xoay sở với điều đó như thế nào đây? Cô đã được định sẵn bị quăng đi như một bà mẹ kẻ xấu xa như trong tục ngữ, bất kể cô đã làm điều gì ư?

Trước khi Dougless quay lại khu vườn, cô gọi cho cha xứ và lại một lần nữa được báo rằng không có ai gọi hỏi về chiếc vòng đeo tay hết. Cô nhờ cha xứ giới thiệu cho một nhà sĩ, và khi cô có thể đặt một cuộc hẹn, một lần nữa nhờ một cuộc hẹn khác bị hủy, vào buổi sáng tiếp theo, Dougless gần như cười phá lên thật to. Khi cô bắt đầu bước ra ngoài, cô nhìn thấy một vài tạp chí của Mỹ để ở trên bàn. Có Tạp chí Thời trang, Hội chợ Harper và Nguyệt san Quý ông. Nhặt hết chúng lên, cô đem chúng ra ngoài và đưa cho Nicholas.

Ngay lập tức, anh ta hét toáng lên một vài lần khi cô giải thích rằng những “cuốn sách” đẹp tuyệt này thật sự là những hàng hoá có thể chuyển nhượng được. Ngay khi anh ta chế ngự được sự kinh ngạc của mình, anh ta bắt đầu xem qua mấy cuốn tạp chí, nghiên cứu những mục quảng cáo và quần áo trên mấy người mẫu với một cảm xúc mãnh liệt của một vị đại tướng nghiên cứu trận chiến chiến dịch vậy. Lúc đầu anh

ghét mấy bộ quần áo, nhưng ở cuối cuốn tạp chí thứ nhất anh ta gạt gù cứ như thể anh ta đã bắt đầu hiểu rồi ấy.

Dougless nhặt cuốn Agatha Christie của cô lên và bắt đầu đọc.

“Người sẽ đọc to cho cả ta nữa chứ?” anh ta hỏi.

Từ cái cách anh ta chỉ nhìn mấy bức ảnh trong sách và tạp chí, cô bắt đầu nghĩ rằng có lẽ anh không biết đọc, thế nên cô đọc to lên khi anh ta nhìn vào bức ảnh trong cuốn Nguyệt san Quý ông.

Lúc bảy giờ, họ mở một chai rượu vang, và ăn bánh mì, pho mát và hoa quả. Nicholas cứ khẳng khẳng đòi cô đọc thêm cuốn truyện trinh thám trong khi họ ăn.

Khi trời tối dần, họ lên gác về phòng mình và cái thực tế của sự thân mật khi chia sẻ một căn phòng bắt đầu hiện ra trong tâm trí Dougless. Nhưng khi thời gian trôi đi, mọi thứ dường như ngày càng tự nhiên hơn khi dành tất cả thời gian của cô với người đàn ông thuộc dòng dõi quyền quý này. Quan sát anh ta nhìn thế giới qua đôi mắt ngập đầy những kinh ngạc đã trở thành một niềm vui đối với cô. Và với mỗi giờ trôi đi, ký ức của cô về Robert lại càng trở nên ít rõ ràng hơn.

Khi họ ở riêng một mình trong phòng, Nicholas không cho phép cô cảm thấy lúng túng. Sau khi kiểm tra căn phòng tắm riêng của họ, anh ta đòi hỏi được biết cái bồn tắm đâu rồi. Trước sự vui thích kiểu Mỹ của Dougless, có một ngăn tắm với vòi hoa sen trong phòng tắm. Nhưng trước khi cô có thể giải thích cách sử dụng vòi hoa sen như thế nào, Nicholas đã mở cái vòi nước và khiến mình bị phun đầy nước lạnh. Sau đó, cả hai người cùng phá ra cười, anh ta cúi đầu xuống trong khi cô dùng khăn bông lau khô tóc cho anh.

Cô chỉ cho anh ta cách sử dụng dầu gội và dầu xả như thế nào, sau đó là đánh răng ra làm sao. “Ngày mai tôi sẽ chỉ cho anh cách cạo râu như thế nào,” cô nói, mỉm cười với cái miệng đầy bọt kem đánh răng của anh.

Sau khi cô tắm và gội đầu, cô mặc cái áo ngủ màu trắng đơn giản cô đã mua và trượt vào trong một trong hai cái giường đơn trong phòng. Cô và Nicholas bằng cách nào đó đã có một cuộc “thảo luận” nóng bỏng về việc anh ta tắm mỗi ngày. Cái ý tưởng đó dường như khiến anh kinh hãi. Anh ta lấy lý lẽ về việc lạnh cóng và nói về việc lớp dầu cơ thể bảo vệ con người ra sao. Dougless đã phản công lại bằng cách chỉ cho anh ta một hộp kem dưỡng thể. Nicholas nói rằng tắm sạch dầu đi, sau đó mua một lọ dầu để thay thế cái mà chẳng phải trả xu nào, thật là vô lý. Dougless đã trả lời rằng nếu anh ta không tắm mỗi ngày, mọi người trên phố và trong nhà hàng sẽ bắt đầu nói về việc anh ta có mùi ra sao. Trước viễn cảnh kinh khiếp đó, Nicholas đi vào nhà tắm, đóng cửa lại và cô nhanh chóng nghe thấy tiếng nước chảy.

Anh ta chắc chắn phải thích thú lắm lắm, vì anh ta ở trong phòng tắm lâu đến nỗi hơi nước đã cuộn cả ra ngoài từ dưới cánh cửa. Khi anh ta cuối cùng cũng xuất hiện, anh ta quần độc có mỗi một cái khăn tắm quanh hông và đang lau mái tóc ướt đẫm của mình bằng một cái khăn tắm khác.

Có một khoảnh khắc ngưng nghịu lúc mà anh ta nhìn lên cô trong khi cô đang ngồi trên giường, khuôn mặt tươi rói, mái tóc ướt đẫm mượt mà ở sau lưng, và trái tim Dougless nảy lên tới tận cổ họng.

Nhưng sau đó Nicholas nhìn thấy cái đèn bàn bên cạnh cô, và Dougless dành mười lăm phút tiếp theo trả lời các câu hỏi về đèn điện. Nicholas gần như khiến cô phát điên lên với việc bật lên, tắt xuống mỗi cái công tắc điện trong căn phòng cho đến khi, để khiến anh ta leo lên giường, cô hứa sẽ đọc truyện cho anh ta nghe. Cô nhìn ra chỗ khác khi anh ta thả rơi cái khăn tắm và leo lên giường của mình, mặc chắc chắn là không cái gì rồi. “Quần áo ngủ,” cô lầm bầm. “Ngày mai chúng ta sẽ mua quần áo ngủ.”

Cô đọc cho anh ta chỉ khoảng nửa tiếng trước khi cô nhận ra anh ta đã ngủ rồi, và tắt đèn đi, cô rúc xuống dưới tấm chăn. Cô đang lơ mơ ngủ thì những tiếng rên rỉ của Nicholas khiến cô bật ngồi dậy đầy hoảng hốt. Căn phòng đủ sáng để cô có thể thấy anh ta đã đạp chân ra, vật vạ qua lại, trong khi anh ta rên rỉ, bị kẹt chặt trong cơn ác mộng. Vươn mình ngang qua giường anh ta, cô đặt tay lên vai anh. “Nicholas,” cô thì thầm, nhưng anh không trả lời, và những âm thanh rên rỉ của anh ta to hơn. Cô lắc vai anh, nhưng anh vẫn không tỉnh giấc.

Quảng chán ra, cô ngồi lên thành giường, và cúi xuống anh. “Nicholas, tỉnh dậy đi,” cô nói. “Anh đang gặp ác mộng.”

Ngay lập tức, cánh tay to khỏe của anh ta vươn ra, và anh kéo cô xuống với anh.

“Thả tôi ra!” cô nói, chống sự khời cái kim kẹp của anh, nhưng anh không thả cô ra. Thay vào đó, những tiếng rên siết của anh trở nên dịu bớt đi và dường như có vẻ hoàn toàn mãn nguyện khi anh ôm cô cứ như thể cô là một món đồ chơi kích cỡ như người thật vậy.

Sử dụng tất cả sức mạnh của bản thân, Dougless gỡ cánh tay đang quấn chặt ra khỏi người cô, sau đó quay trở lại giường của mình. Nhưng khi cô còn chưa chui lại được vào chăn, anh lại bắt đầu lăn lộn và rên rỉ. Ra khỏi giường, cô đi lại và đứng cạnh giường anh. “Nicholas, anh phải tỉnh dậy thôi,” cô nói thật to, nhưng giọng cô chẳng có tác dụng gì đối với anh hết. Anh đang đập chăn ra, cánh tay anh quăng ra ngoài, và xét theo vẻ mặt của anh, anh đang sống lại một kinh nghiệm thật sự kinh khủng.

Thở dài đầy cam chịu, Dougless kéo tấm chăn ra và trượt vào bên cạnh anh. Ngay lập tức, anh siết chặt cô vào anh cứ như thể anh là một đứa trẻ đang sợ hãi còn cô là món đồ chơi của nó, và ngay giây phút đó, anh chìm lại vào trong giấc ngủ yên bình. Dougless tự nhủ với bản thân mình cô là một kẻ tử vì đạo thật sự, và cô đang làm điều này cho anh. Nhưng đâu đó bên trong con người cô, cô biết cô cũng đang cô đơn và sợ hãi như anh có thể đang vậy. Tựa má cô vào chỗ hõm ấm áp trên bờ vai anh, cô chìm lại vào giấc ngủ trong vòng tay anh.

Cô tỉnh dậy trước lúc hừng đông, mỉm cười ngay cả trước khi cô hoàn toàn ý thức được rằng chính cơ thể to lớn, ấm áp của Nicholas bên cạnh cô là thứ khiến cô cảm thấy tuyệt vời đến như vậy. Trong cơn bốc đồng, cô quay người trong vòng tay anh và hôn vào vùng da ấm áp đó.

Nhưng ngay khi cô hoàn toàn ý thức được cô đang ở đâu, cô mở bừng mắt, sau đó nhẹ nhàng chui ra khỏi giường và đi trở lại giường của cô. Trong một lúc, cô nằm đó một mình, nhìn ngang qua giường vào anh. Anh đang ngủ thật yên, những lọn tóc đen thật tương phản với vỏ gối trắng tinh. Anh là chàng hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời của cô ư? Cô tự hỏi. Hay anh cuối cùng sẽ lấy lại được trí nhớ của mình và nhận ra rằng anh có một mái nhà ở đâu đó trên nước Anh này?

Cảm thấy một chút gian ác, Dougless rón rén trên đầu ngón chân ra khỏi giường, nhẹ nhàng kéo cái đài chạy bằng khô nơi cô đã giấu nó trên ngưỡng cửa sổ—cô đã đợi một giây phút đứng đắn để khoe nó với anh—sau đó nhét vào cuốn băng của Stones. Đặt cái đài bên cạnh đầu Nicholas, cô vặn nút volume tăng lên, sau đó nhấn play.

Khi bài “I Can’t Get No Satisfaction” nổ tung ra, Nicholas bật thẳng dậy trên giường như tia chớp. Cười phá lên trước vẻ sốc trên khuôn mặt anh, Dougless tắt nhạc đi trước khi cô đánh thức những người khách khác.

Nicholas ngồi lên trên giường với cái vẻ sững sờ trên khuôn mặt anh. “Cái đồng hồ ồn động gì vậy?”

“Âm nhạc,” Dougless nói, cười to, nhưng khi anh tiếp tục trông cực sốc, cô nói, “Đùa thôi. Đã đến giờ phải dậy rồi, thế nên tôi nghỉ—”

Dougless thôi không cười nữa khi anh không mỉm cười đáp lại. cô đoán đàn ông thời Elizabeth tệ nhất không thích những trò chơi khăm. Sửa lại: đàn ông thời hiện đại, kể nghĩ họ là đàn ông thời Elizabeth tệ nhất không thích những trò chơi khăm.

Hai mươi phút sau khi Dougless vừa lao ra khỏi phòng tắm vừa phun phì phì. “Anh trét dầu gội đầu vào bàn chải đánh răng của tôi!” cô nói, chùi lưỡi mình vào cái khăn mặt.

“Tôi ư tiểu thư?” Nicholas hỏi, cái vẻ ngây thơ vô số tội đầy cường điệu trên khuôn mặt anh.

“Sao, anh—” cô nói khi cô túm lấy cái gối và quăng nó vào anh. “Tôi sẽ bắt anh trả giá vì chuyện này.”

“Có lẽ là thêm “âm nhạc” của cô vào lúc tờ mờ sáng?” anh nói, né được cái gối.

Dougless phá ra cười. “Được rồi, tôi đoán là tôi xứng đáng bị thế này. Anh sẵn sàng cho bữa sáng chưa?”

Vào bữa sáng, Dougless nói cho anh nghe về cuộc hẹn với nha sĩ của anh. Cô nhìn thấy vẻ nhăn nhó của anh nhưng chẳng để tâm đến nó một chút nào. Mọi người đều nhăn nhó trước cái ý nghĩ phải tới nha sĩ đây thôi. Trong khi anh ăn sáng, cô bảo anh cho cô một vài cái tên của những sự sản khác của anh ngoài

Thornwyck, để trong khi anh ở chỗ nha sĩ, cô có thể tới thư viện địa phương và xem cô có thể tìm ra được điều gì không.

Nicholas đầy lặng yên khi họ bước tới phòng khám của nha sĩ, và trong phòng chờ, anh không hề xem xét mấy cái ghế được phủ nhựa. Dougless biết anh đang thật sự lo lắng khi anh thậm chí còn không hề nhìn đến cái cây bằng nhựa cô chỉ cho anh. Khi cô lễ tân gọi đến tên anh, Dougless siết chặt tay anh. “Anh sẽ ổn thôi. Sau đó tôi sẽ... tôi sẽ dẫn anh đi chơi và mua kem cho anh. Vậy là có thứ để mong đợi rồi nhé.” (Tự dưng dịch đến đây lại thấy nhớ lần đầu tiên đi nhỏ rằng, mẹ Wind cũng hứa thế với Wind) Nhưng cô biết anh không có bất cứ ý tưởng nào về kem là cái gì—không nhớ kem là cái gì, cô tự sửa bản thân mình.

Vì cô đặt trước cho anh là kiểm tra, ít nhất là một lỗ răng hàn và tẩy trắng, cô biết anh phải nằm trên ghế đó trong một lúc, thế nên cô yêu cầu cô lễ tân gọi cho cô ở thư viện khi anh làm gần xong.

Khi cô đi bộ tới thư viện, cô cảm thấy như thể một bà mẹ chắc chắn sẽ phải cảm thấy khi buộc phải để con mình ở lại phía sau. “Đó chỉ là khám nha sĩ thôi mà,” cô tự nhủ với bản thân.

Thư viện Ashburton rất nhỏ, có chủ yếu là sách dành cho trẻ em và tiểu thuyết dành cho người lớn. Dougless ngồi trên một cái ghế ở khu vực du lịch nước Anh và bắt đầu tìm kiếm bất cứ chú ý nào về mười một sự sản Nicholas đã nói anh sở hữu. Bốn trong số đó giờ đã đổ nát, hai đã bị phá dỡ những năm 1950 (điều đó khiến cô cảm thấy phát ốm khi nghĩ chúng đã tồn tại thật lâu và bị phá dỡ gần đây đến như vậy), một là lâu đài Thornwyck, một cô không thể tìm thấy, hai dinh thự tư nhân, và một được mở cửa cho công chúng. Cô sao chép lại những thông tin thích hợp về khu sự sản được mở cửa cho công chúng—thời gian, ngày mở cửa—sau đó nhìn vào đồng hồ của cô. Giờ thì Nicholas đã ở phòng khám nha sĩ được một tiếng rưỡi rồi.

Cô tìm lướt những tấm thẻ danh mục, nhưng chẳng tìm được gì về gia đình Stafford. Bốn mươi lăm phút nữa lại trôi đi.

Khi chuông điện thoại ở bàn thủ thư kêu, cô giật nảy mình. Người thủ thư nhấn Dougless là phòng khám nha sĩ gọi và báo rằng Nicholas đã khám gần xong. Dougless gần như chạy lại chỗ phòng khám nha sĩ.

Ông nha sĩ bước ra chào và yêu cầu cô vào văn phòng ông một chút. “Ông Stafford làm tôi bối rối,” vị bác sĩ nói, khi ông ta đặt phim chụp X quang của Nicholas lên máy chiếu hắt. “Tôi thường có quy cách không bao giờ đưa ra ý kiến về công việc của một bác sĩ khác, nhưng như cô có thể nhìn thấy ở đây,” ông ta nói, chỉ vào tấm phim chụp X-quang, “Việc hàn răng trước đây của ông Stafford... ừm, tôi chỉ có thể miêu tả là nó đầy thú tính. Ba cái răng trông chính xác như là chúng bị cố tình giật ra khỏi miệng của ông ấy. Thấy chưa, đây và đây xương đã bị rạn và nó dần bị cong. Việc nhổ răng thế này chắc chắn phải cực kỳ đau đớn khi xương liền lại. Và đây nữa, tôi biết không thể nào tin được, nhưng tôi không tin là ông Stafford chưa bao giờ nhìn thấy việc tiêm dưới da trước đây. Có lẽ ông ấy đã ở trong tình trạng vô thức khi được gây mê bằng thuốc trong lúc nhổ những cái răng này.”

Vị bác sĩ tắt ngọn đèn đi. “Tất nhiên ông ấy chắc chắn phải được gây mê. Trong thời đại ngày nay chúng ta không thể hình dung ra được nỗi đau từ việc nhổ răng như vậy gây ra cho ông ấy.”

“Trong thời đại ngày nay,” Dougless nói khe khẽ. “Nhưng bốn trăm năm trước đây, răng, như ông nói, bị giật ra khỏi miệng của một người?”

Vị bác sĩ mỉm cười. “Bốn trăm năm trước đây tôi hình dung là mọi người bị nhổ răng y như của ông ấy—nhưng không có thuốc tê hay thuốc giảm đau sau đó. Và, vâng, tôi hình dung rất nhiều người chết với xương quai hàm bị rạn.”

Dougless hít một hơi thật sâu. “Những cái răng khác của anh ấy thì thế nào? Với tư cách là một bệnh nhân, anh ấy ra sao?”

“Rất tuyệt vời ở tất cả mọi mặt. Ông ấy rất thư giãn ở trên ghế, và cười khi cô vệ sinh viên hỏi cô ấy có làm ông ấy đau khi làm sạch răng không. Tôi có hàn một lỗ răng sâu và kiểm tra những chiếc răng khác.” Vị bác sĩ trông bối rối trong một khoảnh khắc. “Ông ấy có một vài những đường gờ nhẹ trên răng. Tôi mới chỉ nhìn thấy nó trong sách giáo trình ở trường, và nó thường có ý nghĩ là chịu đói đã hàng năm rồi hay khoảng đó khi còn là một đứa trẻ. Tôi bản khoăn tự hỏi điều gì đã khiến ông ấy bị những vết gờ răng như thế? Ông ấy không gây ấn tượng cho tôi như là một người đàn ông mà gia đình không mua nổi thức ăn.”

Hạ hán, Dougless gần như nói điều đó. Hay ngập úng. Cái gì đó khiến mùa màng bị thất bát trong thời đại không có tủ lạnh hay thức ăn đông lạnh hay thức ăn tươi được vận chuyển khắp nơi trên thế giới.

“Tôi không cố ý khiến cô mất thời gian,” vị bác sĩ nói khi Dougless không nói gì. “Chỉ đơn giản là tôi quan tâm đến những cái hàn răng của ông ấy trước đây mà thôi. Ông ấy...” Vị bác sĩ tặc lưỡi. “Ông ấy thật sự hỏi quá nhiều câu. Liệu ông ấy có tình cờ nghĩ đến việc theo học nha khoa không?”

Dougless mỉm cười. “Anh ấy chỉ tò mò thôi. Cảm ơn về thời gian và sự quan tâm của bác sĩ.”

“Tôi mừng vì mình đã có một cuộc hẹn bị hủy. Cậu ta có một hàm răng lý thú nhất.”

Dougless cảm ơn ông ta lần nữa, sau đó đi vào phòng đón tiếp để thấy Nicholas đang dựa vào bàn lễ tân và tán tỉnh cô lễ tân xinh xắn.

“Đi thôi,” cô nổi cáu với anh sau khi cô trả hoá đơn. Cô không cố tình nóng nảy như thế, nhưng dường như cái tình huống đó đang cố ép cô tin rằng gã đàn ông này thật sự đến từ thế kỷ mười sáu.

“Đó không phải là gã thợ cạo mà ta đã từng đến,” Nicholas nói, mỉm cười, chà sát cái môi vẫn bị tê của anh ta. “Ta muốn đem người đàn ông đó cùng cái máy của ông ấy về cùng ta.”

“Tất cả máy móc đều được chạy bằng điện,” Dougless nói đầy ử rử. “Tôi nghi ngờ triều đại Elizabeth có điện hai trăm hai mươi như họ có trong thế kỷ này.”

Tóm lấy cánh tay cô, Nicholas quay cô lại đối mặt với anh. “Cái gì khiến người phiền lòng vậy?”

“Anh là ai?” cô hét, nhìn lên anh ta. “Sao anh lại có những vết gờ ở răng? Sao xương quai hàm của anh lại bị rạn khi những cái răng khác của anh bị nhổ?”

Nicholas mỉm cười với cô vì anh có thể thấy rằng, cuối cùng cô cũng bắt đầu thật sự tin vào anh. “Ta là Nicholas Stafford, bá tước Thornwyck, Buckshire, và Southeaton. Hai ngày trước đây ta đang ở trong xà lim đợi ngày hành quyết của mình và năm đó là năm 1564.”

“Tôi không tin,” Dougless nói, không nhìn vào mặt anh. “Tôi sẽ không tin nó đâu. Du hành qua thời gian không thể xảy ra.”

“Vậy điều gì mới khiến người tin đây?” anh hỏi khẽ.

7. Chương 7

Khi Dougless cùng anh đi bộ tới cửa hiệu kem, cô suy nghĩ về câu hỏi đó. Điều gì sẽ khiến cô tin đây? Cô tự hỏi bản thân. Nhưng cô chẳng nghĩ được điều gì hết. Nó dường như giải thích được mọi thứ. Anh ta có thể là một diễn viên tuyệt hảo và chỉ đơn giản giả vờ rằng mọi thứ là mới mẻ đối với anh. Rằng anh ta có thể đã bị giật mạnh ra trong khi chơi bóng bầu dục ở trường đại học. Vì cô có thể xác minh lại hầu hết mọi thứ anh ta đã kể với cô, điều đó có nghĩa là anh ta đã tìm thấy thông tin này trước đây, sau đó sử dụng nó trong trò chơi đồ chữ của anh ta.

Liệu có điều gì anh ta có thể làm để chứng minh với cô rằng anh ta đến từ quá khứ không?

Trong cửa hiệu kem, cô lơ đãng gọi cho mình một cây kem ốc quế suýt đơn có vị moca, nhưng với Nicholas, cô gọi một cây ốc quế suýt đôi vị vani kiểu Pháp và kẹo mềm sôcôla. Cô xem xét câu hỏi của mình tập trung đến nỗi cô không nhìn thấy vẻ mặt anh khi anh liếm cú liếm đầu tiên, thế nên cô giật nảy mình khi anh vươn tới và hôn cô, thật nhanh, nhưng cũng thật kiên quyết, ngay ở miệng.

Chớp mắt, cô nhìn lên anh và thấy vẻ hạnh phúc rạng ngời trên khuôn mặt anh khi anh ăn cây kem của mình. Dougless không thể không phá ra cười.

“Kho tàng báu vật,” cô nói, và giật nảy người với chính những từ ngữ của cô.

“Mmm?” Nicholas hỏi, sự chú ý của anh đang một trăm phần trăm hướng lên cây kem của mình.

“Để chứng minh cho tôi rằng anh đến từ quá khứ, anh phải biết điều gì đó không ai khác biết. Anh phải cho tôi thấy điều gì đó không có trong sách vở.”

“Như kiểu ai là cha đứa con cuối cùng của Phu nhân Arabella Sydney á?” Anh ta đang cúi xuống cái vỏ ốc quế sôcôla và nhìn như thể anh ta có thể tan chảy ra vì hạnh phúc. Đặt tay cô dưới khuỷu tay anh, cô dẫn anh lại chỗ cái bàn.

Ngồi đối diện anh, nhìn vào đôi mắt xanh lơ và hàng lông mi thật dày khi anh liếm cái ốc quế, cô tự hỏi liệu anh có nhìn một người phụ nữ nào như thể khi anh làm tình với cô ta.

“Người cứ nhìn trừng trừng vào ta thế.” Anh nói, sau đó nhìn cô qua hàng lông mi của anh.

Quay đi, Dougless hắng giọng. “Tôi không muốn biết ai là cha đứa trẻ của Phu nhân Arabella.” Cô không nhìn lại khi nghe Nicholas cười phá lên.

“Kho tàng báu vật,” anh nói khi anh găm lạo xạo cái vỏ ốc quế. “Một vài món đồ nữ trang có giá trị đã được giấu đi, nhưng nó vẫn còn đó sau bốn trăm hai mươi tư năm sao?”

Anh ta có thể làm tính cộng trừ, Dougless nghĩ khi cô nhìn lại vào anh. “Quên nó đi. Chỉ là một ý tưởng thôi.” Cô mở cuốn vở của mình ra. “Để tôi kể cho anh những gì tôi đã tìm ra ở thư viện,” cô nói khi cô bắt đầu đọc ghi chú của mình về những ngôi nhà.

Khi cô nhìn lên, Nicholas đang lau tay anh vào một tờ giấy ăn và cau mày. “Một người xây nhà để có thứ gì đó của mình được tiếp tục sống. Tốt hơn là ta không nên nghe thấy những thứ của ta đã bị mất đi.”

“Tôi nghĩ con cái được cho là tiếp nối tên tuổi của gia đình.”

“Ta không có con,” anh nói. “Ta đã có một đứa con trai, nhưng nó bị ngã chết một tuần sau khi anh trai ta bị chết đuối. Đầu tiên là người mẹ, sau đó là đứa trẻ.”

Dougless thấy nỗi đau vụt ngang qua khuôn mặt anh và bất thành linh cảm thấy thế kỷ hai mươi mới thật dễ dàng và an toàn làm sao. Chắc chắn, nước Mỹ có những kẻ cường bức, một đồng những kẻ sát nhân và những gã tài xế say sấn, nhưng vào thời Elizabeth đệ nhất có bệnh dịch, bệnh hủi và bệnh đậu mùa. “Tôi rất tiếc,” cô nói. “Rất tiếc cho cả anh và bọn họ.” Cô dừng lại một chút. “Anh đã bị bệnh đậu mùa (smallpox) chưa?” cô hỏi khẽ.

“Không đậu nhỏ mà cũng không đậu to,” anh nói với một chút gì đó kiêu hãnh.

“Đậu mùa to (largepox)?”

Anh ta liếc quanh căn phòng rồi thì thầm, “Chứng bệnh của bọn người Pháp.”

“À,” cô nói, đã hiểu ra. Bệnh hoa liễu. Vì một vài lý do cô mừng khi được nghe thấy rằng anh chưa bao giờ bị “bệnh đậu to”—không phải nó là vấn đề, nhưng họ có dùng chung phòng tắm.

“Cái ‘mở cửa cho công chúng’ này tức là sao?” anh ta hỏi.

“Thông thường là người chủ không thể trang trải chi phí cho căn nhà, thế nên họ tặng chúng cho Quỹ Niềm Tin Dân Tộc[16], vậy là bây giờ anh trả tiền và một hướng dẫn viên sẽ đưa anh đi khắp ngôi nhà. Chúng là những chuyến tham quan rất tuyệt. Căn nhà đặc biệt này có tiệm trà và—”

Nicholas đột nhiên ngồi thẳng dậy. “Là Bellwood mở cửa cho công chúng phải không?”

Cô kiểm tra những ghi chú. “Phải, Bellwood. Ngay phía nam của Bath.”

Nicholas dường như có vẻ tính toán. “Nếu cưỡi ngựa nhanh chúng ta có thể đến Bath trong có khoảng bảy giờ.”

“Với một chuyến tàu hỏa kiểu Anh chúng ta có thể đến đó chỉ trong hai giờ. Anh có muốn thăm lại ngôi nhà của mình lần nữa không?”

“Xem xem nhà của ta bị đem bán cho một công ty, với những gã đàn ông đeo tạp dề mặt mày nhợt nhạt điều hành bằng quạ nó?”

Dougless mỉm cười. “Nếu anh cứ cho là thế...”

“Chúng ta có thể đi bằng cái...”

“Tàu hoả.”

“Tàu hoả đến Bellwood ngay bây giờ à?”

Dougless nhìn vào đồng hồ của cô. “Chắc chắn rồi. Nếu chúng ta rời đi ngay bây giờ chúng ta có thể dùng trà ở đó và thăm quan Bellwood. Nhưng nếu anh không muốn thấy mấy gã mặt mày nhợt nhạt...”

“Đeo tạp dề nữa,” anh ta nói, mỉm cười.

“Điều hành bằng qua căn nhà, vậy thì sao lại phải đi?”

“Có một cơ hội, một cơ hội nhỏ thôi, rằng ta có thể, có lẽ là, sẽ tìm thấy kho tàng của người. Khi những sự sản của ta bị sung công bởi”—anh ta nhìn cô đầy nhạo báng—“Nữ hoàng Đồng trinh của các người”—anh ta cho Dougless biết anh ta nghĩ gì về cái ý tưởng ngớ ngẩn đó—“Ta không biết liệu gia đình ta có được cho phép thu dọn những sự sản không. Có lẽ có một cơ hội...”

Cái ý tưởng dành cả một buổi chiều tìm kiếm kho tàng khiến Dougless thấy đầy hào hứng. “Chúng ta còn đợi gì nữa?” cô hỏi khi nhặt cái túi xách mới của mình lên. Lần này, cô sắp xếp nó đầy những đồ vệ sinh cá nhân dùng khi đi du lịch, và cô sẽ không đi bất cứ đâu mà không có nó.

Hệ thống tàu hoả là một điều khác nữa mà Dougless yêu thích về nước Anh. Gần như mọi ngôi làng đều có nhà ga, và không như tàu hoả của Mỹ, chúng đều rất sạch, không bị vẽ grafitô[17], và được giữ gìn cẩn thận. Khi Dougless mua vé tàu xong, cô liền được thông báo là chuyến tàu chuyển tiếp tới Bath sắp sửa rời ga, điều không phải không thường xảy ra vì những chuyến tàu nước Anh hoạt động thường xuyên một cách tuyệt vời.

Ngay khi đã yên vị trên tàu và nó bắt đầu chuyển động, mắt của Nicholas như lồi cả ra trước tốc độ của nó. Nhưng, sau một vài khoảnh khắc lo âu, như một người Anh thực thụ, anh điều chỉnh lại được với tốc độ và bắt đầu đi lại quanh quẩn. Anh ta nghiên cứu những tấm quảng cáo treo cao trên tường, mỉm cười đầy vui sướng trước một tấm áp phích quảng cáo của Colgate, nhận ra tuýp kem đánh răng cô đã mua. Nếu anh ta có thể nhận ra những chữ cái, có lẽ sẽ không có khăn lăm để dạy anh ta đọc, cô nghĩ.

Tại Bristol, họ đổi tàu. Nicholas kinh hãi trước số lượng những người vội vã tại nhà ga, và anh ta như mê mẩn bởi những hoa văn trang trí công phu bằng thép thời Nữ hoàng Victoria. Cô mua một cuốn sách hướng dẫn du lịch dày về những ngôi nhà ở phía nam nước Anh được nhiều người quan tâm đến ở quầy bán báo, và trên đường tới Bath, cô bắt đầu đọc cho Nicholas nghe về những ngôi nhà của anh mà ngày nay đã bị đổ nát. Nhưng khi cô nhận thấy rằng nghe về những thứ đã bị phá hủy và hoang phế như thế khiến anh phiền muộn, cô thôi không đọc nữa.

Anh ta nhìn ra ngoài những khung cửa sổ to và lúc này hay lúc khác nói, “Đó là nhà của William,” hay “Robin sống ở đó,” khi anh nhìn thấy những ngôi nhà khổng lồ lác đác xuất hiện ở vùng nông thôn nước Anh thường xuyên như bò và cừu xuất hiện vậy.

Bath, Bath xinh đẹp, tuyệt đẹp, là một kỳ quan đối với Nicholas. Với Dougless nó cũ kỹ, vì các công trình kiến trúc tất cả đều từ thế kỷ mười tám, nhưng với anh nó lại rất hiện đại. Dougless nghĩ rằng New York hay Dallas với những toà nhà bằng thép và kính sẽ trông như những nơi ngoài vũ trụ đối với anh. Anh ta chỉ hành động chứng tỏ kỳ lạ thôi, cô tự sửa bản thân mình, sau đó chú ý rằng cô đã tự sửa bản thân mình ngày càng ít hơn với mỗi giờ cô dành ở bên anh ta.

Họ ăn trưa tại một hiệu bánh xăng-uych kiểu Mỹ, và Dougless gọi xăng-uych hai tầng[18], sa lát khoai tây, và trà đá cho cả hai bọn họ. Anh nghĩ bữa ăn rất ngon nhưng thiếu về mặt số lượng. Điều đó mất một vài cuộc nói chuyện nhanh, nhưng Dougless đã xoay sở để kéo được anh ra khỏi nhà hàng trước khi anh ta bắt đầu yêu sách món đầu lợn đực hay cái gì đó.

Anh bị mê hoặc bởi những dãy nhà hình trăng lưỡi liềm ở Bath đến nỗi Dougless ghét phải gọi taxi và đưa anh ra khỏi thành phố. Nhưng leo lên một chiếc ô tô đã nhắc tâm trí Nicholas ra khỏi những toà nhà. Lái xe taxi ở Anh cư xử rất khác với lái xe taxi ở Mỹ. Họ không hét lên khi ai đó đứng quá lâu mới có thể leo lên xe, thế nên Nicholas có cả đồng thời gian để nhìn ngắm chiếc ô tô. Anh kiểm tra cửa xe và khoá cửa,

mở và đóng nó ba lần trước khi leo lên, và một lần nữa sau khi kiểm tra ghế sau, anh rướn người lên phía trước và quan sát bảng đồng hồ và cần gạt số.

Khi họ đến Bellwood, chuyến thăm quan tiếp theo bắt đầu trong nửa giờ tới, thế nên họ có thời gian để đi bộ quanh những khu vườn. Dougless nghĩ chúng tuyệt đẹp nhưng Nicholas cong môi lên, và chỉ đơn giản là liếc mắt đến những bồn cây, hoa và những hàng cây cổ thụ. Khi anh đi vòng quanh ngôi nhà to lớn, ngổn ngang, anh kể cho cô về những thứ gì đã bị thêm vào cho ngôi nhà và những thứ gì đã bị thay đổi. Anh nghĩ những thứ được thêm vào là một công trình kiến trúc kinh khiếp và nói thẳng thừng cho cô biết điều đó.

“Kho báu được chôn giấu trong khu vườn à?” cô hỏi, khó chịu với chính bản thân mình vì đã hỏi, cô nghe như một đứa trẻ đang háo hức vậy.

“Hủy hoại một khu vườn bằng cách chôn vàng dưới rễ cây cối của ta ư?” anh ta hỏi lại, rùng mình một cách nhạo báng.

“Nhân tiện, anh cất tiền của mình ở đâu? Ý tôi là họ cất tiền của họ ở đâu?”

Nicholas rõ ràng không hiểu câu hỏi của cô—hoặc là không muốn hiểu—vậy nên cô cho nó qua. Vì những khu vườn dường như khiến anh giận dữ, cô dẫn anh vào cửa hàng đồ lưu niệm, và trong một lúc, anh đầy hạnh phúc trong cửa hiệu. Anh nghịch với mấy chiếc bút máy và một vài cái ví nhựa đựng tiền xu, và anh cười lớn khi lần đầu tiên nhìn thấy cái đèn pin nhỏ xíu với chữ “Bellwood” được in trên nó. Anh không thích mấy tấm bưu ảnh, và Dougless không thể hiểu cái gì khiến anh phiền lòng về chúng đến vậy.

Anh lấy một cái túi đựng đồ loại to in lụa hình Bellwood khỏi cái kệ trước mặt. “Người sẽ cần một trong những cái này,” anh nói, mỉm cười; sau đó rướn người lên phía trước và thì thầm, “vì kho báu.”

Dougless cố hết sức có thể để trông không run lên vì hồi hộp trước những lời của anh. Bình tĩnh hết mức có thể, cô mang cái túi đựng đồ và cái đèn pin đến quầy thanh toán, nơi cô trả tiền cho chúng và vé cho chuyến tham quan sắp tới. Cô cố một lần nữa xem mấy tấm bưu ảnh, nhưng Nicholas chẳng để cho cô nhìn. Mỗi lần cô đến gần cái giá, anh lại siết chặt mấy ngón tay khoé mạnh đẩy vũ lực lên cánh tay cô và kéo cô tránh ra xa.

Khi chuyến tham quan tiếp theo tới giờ, Dougless và Nicholas theo chân một tá khách du lịch khác vào trong ngôi nhà. Trong con mắt của Dougless, nội thất trong căn nhà trông như trong một vở kịch thời Elizabeth đệ nhất. Những bức tường được ốp gỗ sồi đen tuyền, có những chiếc ghế thời Jacobean được bày rải rác xung quanh cũng như những chiếc rương được chạm khắc, và những bộ áo giáp được treo trên tường.

“Những gì anh quen thuộc giống như thế này à?” Dougless thì thầm với Nicholas.

Có một biểu hiện như sự ghê tởm trên khuôn mặt đẹp trai của anh, môi trên của anh cong lên. “Đây không phải nhà ta,” anh nói một cách kinh tởm. “Những gì ta đã làm giờ trở nên thế này thật là không dễ chịu gì.”

Dougless nghĩ nơi này thật là đẹp, nhưng không nói tiếng nào vì cô hướng dẫn viên đã bắt đầu bài giới thiệu của mình. Theo kinh nghiệm của cô, hướng dẫn viên du lịch người Anh rất tuyệt và hiểu cặn kẽ về đề tài của họ. Người phụ nữ đang kể về lịch sử ngôi nhà, được xây dựng như một lâu đài vào năm 1302, bởi người họ Stafford đầu tiên.

Nicholas vẫn lặng yên khi cô ta nói—cho đến khi cô ta nói đến Henry thứ tám.

“Phụ nữ thời trung cổ là vật sở hữu của chồng họ,” hướng dẫn viên của họ nói, “bị sử dụng theo cách người chồng cảm thấy thích hợp. Phụ nữ không có chút quyền lực nào.”

Nicholas khịt mũi âm ỉ. “Cha ta đã nói với mẹ ta rằng bà là tài sản của ông—một lần.”

“Suyt,” Dougless rít, không muốn bị bẽ bàng bởi anh.

Họ di chuyển đến căn phòng được ốp gỗ sồi nhỏ, nơi bóng tối ngọt ngào. “Nền rất đất đỏ,” người hướng dẫn viên đang nói, “thế nên người thời trung cổ sống cuộc đời mình trong tối tăm.”

Nicholas lại bắt đầu nói, nhưng Dougless cau mày bắt anh yên lặng. “Thôi phàn nàn đi, và nhân tiện, kho báu của anh ở đâu?” cô hỏi.

“Ta không thể tìm kiếm kho báu vào lúc này. Ta muốn nghe xem thế giới của người nghĩ gì về thế giới của ta,” anh nói. “Làm ơn nói cho ta biết sao người thời đại người lại nghĩ chúng ta không biết vui chơi chút nào?”

“Với tất cả bệnh dịch và bệnh đậu mùa cả to lẫn nhỏ, cộng thêm những chuyến đi tới chỗ gã thợ cạo để nhổ răng, chúng tôi nghĩ các anh không có thời gian để vui chơi.”

“Chúng ta sử dụng tốt thời gian chúng ta có,” anh nói khi nhóm tham quan tiến vào một căn phòng khác. Ngay khi họ bước vào, Nicholas mở cánh cửa được che dấu bởi những lớp gỗ ván, và ngay khi anh làm vậy, một tiếng reng vang lên âm ỉ. Dougless sập mạnh cánh cửa đóng lại, sau đó tặng một nụ cười yếu ớt về xin lỗi tới người hướng dẫn viên, người chủ của cái nhìn đầy kiểm soát khiến cô có cảm giác mình như một đứa trẻ bị bắt quả tang tay vãn vẽ trong hồ bánh quy.

“Cư xử dè dặt hoàng nào!” Dougless rít lên với anh. “Nếu anh muốn rời đi, tôi sẵn sàng rời đây.” Những hành động của anh thật bẽ bàng, và cô sợ rằng anh ta có thể sẽ bắt đầu nói với cô hướng dẫn viên rằng anh ta đã xây dựng ngôi nhà này và anh ta đã sống ở đây.

Nhưng Nicholas không muốn rời đi. Anh theo chân cô hướng dẫn viên qua hết phòng này đến phòng khác, khịt mũi chỗ này hay chỗ kia một cách nhạo báng, nhưng không nói năng gì.

“Chúng ta đang ở trong căn phòng được mọi người ưa thích nhất,” người hướng dẫn viên nói, và bởi nụ cười nhỏ mà cô trưng ra, khán giả biết rằng cái gì đó kinh ngạc sắp tới rồi.

Nicholas, là người cao hơn, nhìn được vào trong căn phòng trước khi Dougless thấy. “Chúng ta sẽ rời đi ngay bây giờ,” anh nói cứng nhắc, nhưng anh ta nói theo cái cách khiến Dougless cực kỳ muốn xem xem căn phòng đó như thế nào.

Cô hướng dẫn viên bắt đầu nói. “Đây là phòng ngủ riêng của Đức ông Nicholas Stafford, và nói một cách lịch sự, Đức ông Nicholas là người được biết đến là kẻ ăn chơi phóng đãng. Như các bạn có thể thấy, ông là một người rất đẹp trai.”

Khi cô nghe thấy điều đó, Dougless rẽ một đường xuyên qua đám đông len lên phía trước. Ở đó, treo phía trên mặt lò sưởi, là một bức chân dung của Đức ông Nicholas Stafford—Nicholas của cô. Anh ăn mặc đúng y như lần đầu tiên cô nhìn thấy anh, để hàm râu và bộ ria lần đầu tiên cô nhìn thấy, và anh khi đó cũng đẹp trai như anh bây giờ vậy.

Tất nhiên anh ta không phải là cùng một người đàn ông đó rồi, Dougless tự nhủ với bản thân, nhưng cô sẵn lòng thừa nhận rằng người đàn ông mà cô biết chắc chắn phải là con cháu nối dõi.

Người hướng dẫn viên, mỉm cười trước cái mà cô ta cảm thấy là một câu chuyện đáng ngạc nhiên, bắt đầu kể về chiến công chói lọi của Đức ông Nicholas với hàng đồng phụ nữ. “Mọi người nói rằng không một người phụ nữ nào có thể kháng cự lại sức mê hoặc của ông một khi ông đã quyết tâm có được cô ta, thế nên kẻ thù của ông đã lo âu rằng nếu ông đến triều đình, ông có thể quyến rũ Nữ hoàng Elizabeth trẻ trung và xinh đẹp.”

Dougless cảm thấy những ngón tay của Nicholas cắm chặt vào vai cô. “Ta sẽ đưa người tới chỗ kho báu bây giờ,” anh ta thì thầm vào tai cô.

Cô đặt một ngón tay lên môi ý bảo anh ta trật tự đi.

“Vào năm 1560,” cô hướng dẫn viên nói, “có một xì-căng-đan vĩ đại có liên quan đến Phu nhân Arabella Sydney.” Người hướng dẫn viên dừng lại.

“Ta muốn đi bây giờ,” Nicholas nói một cách dứt khoát vào tai cô.

Dougless vẫy tay xua anh đi.

Người hướng dẫn viên tiếp tục. “Người ta cho rằng cha của đứa con thứ tư của Phu nhân Sydney là Đức ông Nicholas, người ít hơn bà vài tuổi. Người ta cũng nói”—giọng người hướng dẫn viên thấp xuống đầy bí

ẩn—“rằng đứa trẻ được tạo thành trên cái bàn đó.”

Có một tổ hợp các hơi thở được hít vào khi mọi người nhìn vào cái bàn có trụ bằng gỗ sồi được kê sát vào tường.

“Hơn thế nữa,” người hướng dẫn viên nói, “Đức ông Nicholas—”

Từ phía cuối của căn phòng phát ra một tiếng chuông reo cực kỳ âm ỉ. Nó kêu văng lên sau đó ngưng lại, kêu văng lên sau đó ngưng lại, khiến cho người hướng dẫn viên không thể nào tiếp tục nói được nữa.

“Anh có phiền không!” người hướng dẫn viên nói, nhưng tiếng reng tiếp tục vang lên rồi lại tắt đi.

Dougless chẳng phải nhìn cũng biết ai là kẻ mở ra rồi lại đóng vào cánh cửa thoát hiểm—hay tại sao anh ta lại làm thế. Nhanh chóng, cô bắt đầu tiến xuống cuối nhóm khách du lịch.

“Tôi sẽ phải mời anh rời đi,” người hướng dẫn viên nói đầy cứng rắn, nhìn qua đầu những vị khách du lịch xuống đến cuối nhóm. “Anh có thể trở ra theo đường anh đi vào.”

Tóm lấy cánh tay của Nicholas, Dougless kéo anh ra khỏi cánh cửa đang rên âm ỉ và quay lại qua hai căn phòng.

“Những tri thức tầm thường như thế mà cũng được nhớ qua hàng mấy trăm năm thế này à,” Nicholas nói đầy giận dữ.

Cô nhìn lên anh đầy hứng thú. “Là thật hả?” cô hỏi. “Về Phu nhân Arabella? Về cái bàn đó?”

Anh cau mày với cô. “Không thưa tiểu thư, chuyện như thế không xảy ra trên cái bàn đó.” Quay người, anh bước đi.

Mỉm cười, Dougless thấy nhẹ cả người khi câu chuyện đó không phải là sự thật—không phải nó thành vấn đề, nhưng vẫn cứ...

“Ta tặng cái bàn thật cho Arabella,” anh ta nói qua vai mình.

Dougless thở hắt ra khi cô nhìn anh ta bước đi, nhưng cô nhanh chóng theo sát anh ta. “Anh đã làm có bầu—” cô bắt đầu, nhưng khi anh ta đứng lại và nhìn một cách đầy kinh thường xuống cô, cô không nói nữa. Anh ta có cách nhìn mọi người khiến bạn tin rằng anh ta là một nhà quý tộc.

“Chúng ta sẽ xem những kẻ dấn dộn vì rượu này có xâm phạm phòng riêng của ta không,” anh nói, lại một lần nữa quay người khỏi cô.

Dougless phải chạy để theo kịp khoảng cách mà đôi chân dài của anh ta đang ngón ngấu. “Anh không thể vào trong đó,” cô nói khi anh đặt tay lên cánh cửa có biển KHÔNG ĐƯỢC VÀO gắn trên nó. Lờ tịt cô đi, Nicholas mở chốt cửa. Trong một khoảnh khắc, Dougless nhắm tịt mắt cô lại và nín thở, đợi cho cái tiếng reng ồm ồm đó vang lên. Khi không có âm thanh nào, đầy ngập ngừng, cô mở mắt và thấy Nicholas đã biến mất đằng sau cánh cửa. Với một cái liếc quanh nhanh gọn để xem liệu có ai đang nhìn không, cô theo chân anh ta, mong đợi bước vào một căn phòng đầy những thư ký.

Nhưng chẳng có cô thư ký nào ở trong phòng, cũng như chẳng có lấy một người nào hết. Chỉ có những chồng hộp chất thành đồng cao lên tới tận trần nhà, và từ những gì in ở mặt ngoài, chúng trông như thể đựng đầy khăn ăn bằng giấy và những thứ khác dùng trong phòng trà. Bên cạnh những chiếc hộp là lớp gỗ ốp tường tuyệt đẹp khiến Dougless nghĩ thật xấu hổ khi dấn dộn đi.

Cô nhìn thấy bóng Nicholas khi anh mở một cánh cửa khác, thế nên cô chạy theo anh ta. Cô theo chân anh ta qua ba căn phòng khác nữa và thấy được sự khác biệt giữa phục chế lại và không được phục chế lại. Những căn phòng không được mở cửa cho công chúng có lò sưởi đồ sộ, những tấm gỗ ốp tường bị thiếu, và lớp sơn trần nhà bị hỏng vì mối mọt. Trong một căn phòng, một vài người thời Victoria đã dán giấy dán tường phía ngoài lớp gỗ sồi được chạm khắc, và Dougless có thể thấy nơi những người thợ đã chịu khó đỡ chúng đi.

Cuối cùng Nicholas dẫn cô qua một căn phòng nhỏ tới một căn phòng thật lớn. Tại đây trần nhà thủng lỗ chỗ, vữa trát tường là một lớp màu nâu bẩn thỉu, và tấm ván lát sàn rộng lớn trông có vẻ mục nát đầy nguy

hiếm. Đứng ở chỗ cửa ra vào, cô theo dõi Nicholas nhìn xung quanh căn phòng, nỗi buồn đầy trong mắt anh.

“Đây là phòng ngủ của anh trai ta, và ta ở đây cho đến hai tuần trước,” anh nói khe khẽ, sau đó nhún vai như thể để chặn lại những hồi tiếc khỏi tâm trí mình. Anh bước ngang qua những tấm ván mục nát, tới chỗ gỗ ốp tường bị cắt ra, và ấn vào nó. Không có gì xảy ra hết.

“Khoá đã bị rỉ rồi,” anh nói, “hoặc là có người nào đó đã niêm phong nó lại.”

Bất thành linh, anh có vẻ đầy tức giận và bắt đầu nện vào tấm gỗ ốp tường với cả hai nắm tay.

Không để tâm gì đến cái sàn đang bị phân hủy, Dougless chạy tới anh, và không biết phải làm gì khác, cô vòng cánh tay mình quanh anh, kéo đầu anh dựa vào vai cô, và vuốt tóc anh. “Suyt,” cô thì thầm như thể cô đang ôm một đứa trẻ vậy. “Yên nào.”

Anh níu chặt vào cô, ôm cô chặt đến nỗi cô khó có thể thở được. “Ta có ý định lưu truyền lại những kiến thức của ta,” anh nói vào cổ cô, và có nước trong giọng nói của anh. “Ta uỷ quyền cho những nhà sư sao chép lại hàng trăm cuốn sách. Ta bắt đầu xây dựng Thornwyck. Ta có... Đã từng có. Giờ thì mọi chuyện chấm hết.”

“Suyt,” Dougless dỗ dành, ôm lấy bờ vai rộng của anh.

Anh đẩy cô ra và quay lưng lại, nhưng Dougless thấy anh lau đi những giọt nước mắt. “Họ nhớ đến khoảnh khắc ở trên bàn với Arabella,” anh nói. Khi anh quay lại nhìn cô, khuôn mặt anh đầy dử tợn. “Nếu ta sống...” anh nói. “Nếu ta sống lại, ta sẽ thay đổi tất cả. Ta phải tìm ra mẹ ta biết điều gì. Bà tin rằng bà đã biết thứ có thể gột sạch tên tuổi và cứu ta thoát khỏi bị hành hình. Và một khi ta biết điều này, ta phải quay trở lại. Ta phải thay đổi những gì ngày nay nói về ta và gia đình ta.”

Khi Dougless nhìn vào anh, vào khoảnh khắc đó, cô biết anh đang nói sự thật. Đó là cái cách cô cũng cảm thấy về gia đình mình. Cô không muốn được nhớ đến bởi tất cả những việc ngốc nghếch cô đã làm. Cô muốn được nhớ đến bởi những việc làm tốt đẹp của cô. Mùa hè trước, cô đã tình nguyện giúp những đứa trẻ không biết đọc. Trong suốt bốn mùa hè liên tiếp, cô đã dành ba ngày mỗi tuần tại trại trẻ mồ côi, nơi cô làm việc với những đứa trẻ, phần lớn trong quá khứ của chúng, có rất ít những sự ân cần trong cuộc sống.

“Chúng ta sẽ tìm ra,” cô nói khẽ. “Nếu thông tin đó vẫn còn tồn tại đến ngày nay, chúng ta sẽ tìm ra nó, và khi chúng ta nắm được thông tin đó rồi, tôi chắc chắn là anh sẽ được gửi ngược trở lại.”

“Người biết cách làm thế nào à?” anh hỏi.

“Không, tôi không biết. Nhưng có lẽ nó sẽ xảy ra một khi anh biết anh được gửi tới đây để tìm kiếm điều gì.”

Anh ta đang cau mày, nhưng chậm chậm, cái cau mày của anh ta chuyển thành nụ cười. “Người đã thay đổi. Người nhìn ta theo cách khác. Người không bảo là ta nói dối nữa?”

“Không,” cô nói khẽ. “Không ai có thể đóng kịch giỏi đến thế này.” Cô không muốn nghĩ về những gì cô đang nói. Người từ thế kỷ mười sáu không thể vượt thời gian tới đây, nhưng... nhưng nó đã xảy ra.

“Nhìn này,” cô nói khi cô chạm vào phần cắt ra của tấm ván ốp tường anh đã dấn vào. Một cánh cửa nhỏ bật mở ra khoảng một phân rưỡi.

Nicholas kéo cánh cửa mở ra. “Cha ta chỉ nói cho anh trai ta biết về cánh tử được dấu này, và Kit đã chỉ nó cho ta một tuần trước khi anh ấy chết. Ta không nói cho bất cứ một ai. Bí mật về sự tồn tại của nó chết cùng ta.”

Khi cô theo dõi, khi anh thò tay vào cái lỗ và kéo ra một cuộn giấy màu vàng, trông dễ gãy.

Nicholas nhìn cuộn giấy với vẻ không thể tin được. “Ta mới chỉ đặt những thứ này vào đây vài ngày trước. Khi đó chúng vừa mới được làm.”

Lấy cuộn giấy khỏi anh, cô mở chúng ra từng chút một. chúng được che phủ từ đầu tới cuối, từ bên này sang bên kia, không hề có lề, bởi những chữ viết cô không thể hiểu nổi.

“À, kho báu của người đây rồi.” Anh ta chìa ra cho Dougless một chiếc hộp nhỏ màu trắng vàng tuyệt đẹp được chạm khắc với những hình người và động vật.

“Đây là ngà voi?” cô hỏi đầy băn khoăn khi chìa lại cho anh cuộn giấy, sau đó cầm lấy chiếc hộp. Cô đã nhìn thấy những chiếc hộp như chiếc này trong bảo tàng, nhưng cô chưa bao giờ được chạm vào một chiếc. “Nó tuyệt đẹp, và nó là một kho báu phi thường.”

Nicholas cười lớn. “Cái hộp không phải là kho báu. Thứ nằm trong nó kia. Nhưng đợi đã,” anh nói khi Dougless bắt đầu mở nắp đây. “Ta nhận thấy mình đang cực kỳ cần đồ ăn.” Anh ta nhét chỗ giấy tờ lại vào cánh tủ cứ như thể anh không bao giờ muốn nhìn thấy chúng nữa vậy. Sau đó anh lấy cái hộp khỏi cô, mở cái túi đựng đồ cô đã sắm, và thả chiếc hộp vào trong.

“Anh định bắt tôi đợi cho đến sau khi anh đã ăn xong mới được xem cái gì ở trong chiếc hộp à?” Cô tỏ vẻ nghi hoặc.

Nicholas cười lớn. “Ta thật hài lòng khi thấy bản tính tự nhiên của phụ nữ vẫn không thay đổi sau bốn trăm năm.”

Cô tặng cho anh ta một cái nhìn tự mãn. “Đừng có quá thông minh, hay anh đã quên rằng tôi có vé tàu khứ hồi của anh đấy?”

Cô nghĩ cô đã đánh bại anh, nhưng khi cô nhìn, khuôn mặt anh trở nên dịu lại, và anh nhìn cô qua hàng lông mi theo cái cách khiến tim Dougless đập nhanh hơn một chút. Anh bước lên; cô bước lùi lại.

“Người đã được nghe,” anh ta nói, giọng thấp xuống, “rằng không phụ nữ nào cự tuyệt được ta.”

Dougless đang dán lưng vào tường, nhịp tim đập thình thịch trong tai cô khi anh nhìn xuống cô. Đặt những ngón tay dưới cằm cô, anh nhẹ nhàng nâng mặt cô hướng lên. Anh định hôn cô ư? Cô băn khoăn, nửa cảm thấy như bị sỉ nhục nửa cảm thấy như mong đợi. Mong đợi thắng thế; cô nhắm mắt lại.

“Ta sẽ phải quyến rũ để có được đường về khách sạn,” anh nói với một tông giọng khiến Dougless biết anh đang trêu chọc cô—và anh biết chính xác cái nhìn ấm áp của anh ảnh hưởng đến cô như thế.

Khi mắt cô bừng mở ra và cô thẳng người lên, anh lắc nhẹ cằm cô như thể một người cha có thể làm—hoặc là như thể một gã có tai mắt trong xã hội có thể làm với cô thư ký ướm át của mình.

“A, nhưng có lẽ ta không thể quyến rũ phụ nữ ngày nay, người đã nói với ta rằng phụ nữ ngày nay chẳng giống với họ trong thời đại của ta,” anh nói, đóng cánh cửa nhỏ bí mật. “Alas, rằng là phụ nữ ngày nay...”

“Giải phóng,” cô trả lời. “Sự giải phóng.” Cô đang nghĩ về Phu nhân Arabella ở trên bàn.

Anh nhìn lại vào cô. “Ta chắc chắn là mình không thể nào bỏ bùa được một phụ nữ như người. Người đã bảo ta rằng người yêu...”

“Robert. Phải, tôi có yêu,” Dougless nói một cách đầy kiên quyết. “Có lẽ khi tôi quay lại Mỹ, anh ấy và tôi có thể làm rõ mọi chuyện. hoặc có lẽ khi anh ấy nhận được tin nhắn của tôi về cái vòng tay, anh ấy sẽ đến gặp tôi.” Cô muốn nhớ tới Robert. So sánh với người đàn ông này, Robert dường như an toàn.

“À,” Nicholas nói, bắt đầu hướng về phía cánh cửa, Dougless chỉ cách vài phân phía sau anh ta.

“Vậy tức là sao?”

“Không hơn, không kém.”

Cô ngáng đường rời khỏi căn phòng của anh. “Nếu anh muốn nói điều gì đó, thì nói đi.”

“Gã Robert này sẽ đến vì món đồ trang sức chứ không phải vì người phụ nữ hấn ta yêu?”

“Tất nhiên là anh ấy đến vì tôi!” cô quát. “Cái vòng tay là... Nó chỉ là Gloria là một đứa bé hư hỏng và con bé nói dối, nhưng con bé là con gái anh ấy thế nên tất nhiên là Robert tin con bé. Và đừng có cứ nhìn tôi như thế! Robert là một người đàn ông tốt. Ít nhất anh ấy cũng sẽ được nhớ tới vì những gì anh ấy làm trên bàn mổ thay vì trên b—” Cô đứng lại trước cái nhìn trên khuôn mặt Nicholas.

Quay người, anh ta sải bước dẫn trước cô.

“Nicholas, tôi xin lỗi,” cô nói, chạy theo anh. “Tôi không có ý đó. Chỉ là tôi giận dữ, chỉ thế thôi. Không phải lỗi của anh khi anh được nhớ đến bởi Arabella; là lỗi của chúng tôi. Chúng tôi xem quá nhiều TV, đọc quá nhiều National Enquirer[19]. Cuộc sống của chúng tôi chất đầy với quá nhiều những thuyết duy cảm. Colin, làm ơn.” Cô dừng lại tại nơi cô đang đứng. Anh cũng lại bước đi và bỏ lại cô ư?

Đầu cô cúi thấp, thế nên cô không hay biết rằng anh đã bước lại chỗ cô. Đầy thân thiện, anh quàng tay qua vai cô. “Họ có bán kem ở chỗ này không?”

Khi cô mỉm cười trước những lời đó, anh nâng cằm cô lên và gạt đi một giọt nước mắt. “Người lại mít ướt nữa rồi?” anh nói khe khẽ.

Cô lắc đầu, e sợ phải tin vào giọng mình.

“Vậy thì đi thôi,” anh nói. “Nếu ta nhớ không nhầm thì có một viên ngọc trai to bằng ngón tay cái của ta trong cái hộp đó.”

“Thật ư?” cô hỏi. Cô đã quên luôn về chiếc hộp. “Còn gì nữa không?”

“Trà trước,” anh nói. “Trà, bánh nướng và kem. Sau đó ta sẽ cho người xem cái hộp.”

Họ cùng nhau đi ra khỏi những căn phòng không được phục chế lại, ngang qua đoàn tham quan tiếp theo, và ra khỏi đoàn, điều mà người hướng dẫn viên không thích chút nào.

Trong tiệm trà, lần này, Nicholas đảm nhiệm. Dougless ngồi ở bàn và đợi anh nói chuyện với người phụ nữ phía sau quầy hàng. Người phụ nữ đang lắc đầu về một cái gì đó Nicholas đang yêu cầu, nhưng Dougless có ý tưởng là anh sẽ có được bất cứ cái gì anh muốn có.

Vài phút sau, anh ra hiệu cho cô đi với anh. Anh dẫn cô ra ngoài, sau đó xuống những bậc cầu thang bằng đá, băng ngang qua một khu vườn rộng khoảng bốn nghìn mét vuông (gần một mẫu Anh), cuối cùng cũng dừng lại dưới bóng râm lổm đổm ánh nắng của một cây thủy tùng với những quả mọng đỏ rực. Khi Dougless quay người, cô thấy một phụ nữ và một người đàn ông đang bê hai cái khay lớn chất đầy trà, bánh ngọt, những chiếc xăng-uych nhỏ đã được bỏ lớp vỏ cứng, và những chiếc bánh nướng yêu thích của Nicholas.

Nicholas lờ hai người đi khi họ trải tấm khăn trên mặt đất và sắp xếp đồ uống trà. “Đó là khu vườn trung tâm của ta,” anh nói, chỉ trỏ, giọng anh nặng trĩu buồn bã. “Và có một ngọn đồi nhỏ.”

Sau khi hai người đã rời đi, Nicholas chìa tay ra và giúp cô ngồi xuống trên tấm khăn trải. Cô rót trà, thêm sữa, chất đầy một đĩa thức ăn cho anh, sau đó nói, “Bây giờ à?”

Anh mỉm cười. “Bây giờ.”

Dougless bỏ nhào tới cái túi đựng đồ và lôi ra chiếc hộp cũ màu trắng ngà mỏng manh, sau đó chậm chậm, nín thở, mở nó ra.

Bên trong là hai chiếc nhẫn đáng vẻ thanh tú đáng yêu, một chiếc bằng ngọc lục bảo, một chiếc bằng hồng ngọc, khung nhẫn bằng vàng được đúc thành hình những con rồng và rắn đầy phức tạp. Nicholas cầm lấy hai chiếc nhẫn và mỉm cười với cô, trượt chúng lên trên những ngón tay anh, nơi mà cô không hề ngạc nhiên khi thấy chúng vừa vặn một cách hoàn hảo.

Trên đáy hộp là một mảnh nhung đã bạc trở ra, và cô có thể thấy nó đang được quấn quanh một thứ gì đó. Đây rón rén, Dougless dịch chuyển lớp nhung và chậm chậm mở nó ra.

Nằm trong tay cô là một chiếc trâm cài, hình ô van, với một chút hình dáng bằng vàng của... Cô nhìn lên Nicholas. “Họ đang làm gì vậy?”

“Đó là nổi thống khổ của Thánh Barbara,” anh nói, giọng anh ngụ ý cô chẳng biết gì hết.

Dougless đã đoán nó là nổi thống khổ vì nó nhìn như thể người đàn ông bằng vàng sắp sửa bị cắt cụt đầu bởi một người phụ nữ bằng vàng nhỏ xíu. Vây quanh những hình dáng này là một lớp phủ men trang trí khó hiểu, và xung quanh lớp rìa là những viên ngọc trai và kim cương nhỏ xinh. Được treo trên cái móc ở dưới chiếc trâm cài quả thật là một viên ngọc trai to bằng đúng ngón tay cái của một người đàn ông. Nó là một viên ngọc trai theo xu hướng nghệ thuật Barôc, có khía, thậm chí là lỗi lôm, với một nước ngọc bóng láng mà không một năm tháng nào có thể làm mờ.

“Nó thật đáng yêu,” cô thì thầm.

“Nó là của người,” Nicholas nói.

Một cơn sóng tham lam bắn vọt qua người Dougless. “Tôi không thể,” cô nói, ngay cả khi bàn tay cô đã khép lại phía trên món đồ trang sức.

Nicholas cười phá lên. “Nó là đồ trang sức của phụ nữ. Người có thể giữ lấy nó.”

“Tôi không thể. Nó quá là giá trị. Cái kẹp áo này đáng giá quá nhiều và nó quá cổ xưa. Nó nên được bày trong viện bảo tàng. Nó nên—”

Lấy món đồ trang sức ra khỏi tay cô, anh cài nó ở giữa cổ áo của chiếc áo cánh của cô.

Dougless lấy hộp phấn ra khỏi ví của cô, mở chiếc gương ra, và nhìn vào chiếc trâm cài. Cô cũng nhìn vào khuôn mặt của mình nữa. “Tôi phải tới phòng vệ sinh,” cô nói, khiến Nicholas cười phá lên khi cô nhò mắt.

Một mình trong phòng vệ sinh, cô có một chút thời gian để thật sự nhìn chiếc trâm cài, và chỉ rời đi khi có một người khác bước vào. Trên đường quay lại chỗ Nicholas, cô không thể kháng cự lại việc trượt vào trong quầy hàng quà lưu niệm để xem những tấm bưu ảnh. Phải mất một lúc cô mới thấy cái mà Nicholas không muốn để cho cô xem. Ở đó, trên đáy của chiếc kệ, là một tấm bưu ảnh chân dung của Phu nhân Arabella tai tiếng. Dougless lấy một tấm.

Khi cô trả tiền, Dougless cô hỏi nhân viên thu ngân liệu có bất cứ sách truyện gì về Nicholas Stafford được bán không.

Người phụ nữ mỉm cười ra vẻ kẻ cả. “Tất cả các quý cô trẻ tuổi đều hỏi về ông. Chúng tôi thường có bưu ảnh hình chân dung của ông, nhưng hiện giờ chúng tôi hết hàng mất rồi.”

“Không có cái gì viết về ông ta ư? Về những thành quả của ông ấy hơn là... hơn là với phụ nữ?” Dougless hỏi.

Lại có một nụ cười mai mỉa nữa. “Tôi không tin Đức ông Nicholas đã đạt được bất cứ thành quả nào. Việc quan trọng nhất mà ông là làm là thành lập một đội quân chống lại nữ hoàng, và ông bị kết án hành hình vì chuyện đó. Nếu ông không chết trước, ông ấy sẽ bị chặt đầu. Ông là một chàng trai trẻ khá là vô lại.”

Dougless cầm lấy tấm bưu ảnh đơn độc và bắt đầu rời đi, nhưng cô quay lại. “Chuyện gì xảy ra với mẹ của Đức ông Nicholas sau khi ông ấy chết?”

Người phụ nữ sáng bừng lên. “Phu nhân Margaret? Giờ thì có một phu nhân cao quý rồi đây. Để tôi xem nào, tôi tin là bà ấy đã tái giá. Tên ông ta là gì nhỉ? À, vâng, Harewood. Bà ấy cưới Đức ông Richard Harewood.”

“Cô có biết liệu bà ấy có để lại bất cứ giấy tờ gì cho sau này không?”

“Ôi, trời, không, tôi không biết chút nào về điều đó.”

“Tất cả giấy tờ về dòng họ Stafford đều ở Goshawk Hall,” một giọng nói thốt lên từ phía cánh cửa. Đó là người hướng dẫn viên có đoàn khách du lịch mà cô và Nicholas đã thật thò lỗ chen ngang.

“Goshawk Hall ở đâu?” Dougless hỏi, cảm thấy ngượng ngập.

“Gần ngôi làng ở Thornwyck,” người phụ nữ nói.

“Thornwyck,” Dougless nói, gần như nhảy tung tung lên vì vui sướng, nhưng đã giữ được bản thân lại. Tất cả những gì cô có thể làm là cảm ơn hai người phụ nữ trước khi chạy khỏi cửa hiệu ra ngoài vườn. Nicholas đã nằm duỗi dài trên tấm chăn, nhắm nháp tách trà và kết thúc mấy chiếc bánh nướng.

“Mẹ anh cưới Richard, à... Harewood,” cô nói không ra hơi, “và tất cả giấy tờ ở tại...” Cô không thể nhớ được cái tên.

“Goshawk Hall?” anh hỏi.

“Phải, đúng nó đấy! Nó gần Thornwyck.”

Anh quay đi khỏi cô. “Mẹ ta cưới Harewood?”

Dougless theo dõi tấm lưng anh. Nếu anh chết vì bị kết tội mưu phản, liệu mẹ anh, trong cảnh nghèo nàn túng quẫn của bà, có bị ép buộc phải lấy một kẻ bạo ngược đáng khinh? Liệu người mẹ già yếu đuối của anh có bị ép buộc phải chịu đựng một người đàn ông, kẻ đối xử với bà không hơn gì một vật sở hữu?

Khi bờ vai Nicholas bắt đầu run rẩy, Dougless đặt tay cô lên trên cánh tay anh. “Nicholas, đó không phải lỗi của anh. Anh đã chết, anh không thể giúp bà được.” Mình đang nói cái gì thế này? Cô nghĩ.

Nhưng khi Nicholas quay người lại, cô thấy là anh ta đang... cười phá ra. “Ta đáng lẽ phải biết bà sẽ hạ cánh trên đôi chân của bà,” anh nói. “Harewood! Bà cưới Dickie Harewood.” Anh ta khó mà nói được vì cười quá dữ dội.

“Kể cho tôi tất cả đi,” Dougless thúc giục, mắt nãy đom đóm.

“Dickie Harewood là một gã vênh vang, đầu hói, có tướng đi dờ dẫm.”

Dougless cau mày, không hiểu.

“Một gã khốn, thưa cô.” Nicholas giải thích. “Nhưng là một gã khốn giàu có. Phải, hẳn ta rất giàu.” Anh dựa người về ra phía sau, mỉm cười. “Thật tốt khi được biết bà không bị bỏ lại không được thừa kế lấy một xu.”

Vẫn mỉm cười, anh rót cho Dougless một tách trà, và khi cô cầm lấy nó, anh nhặt cái túi giấy nhỏ xinh của cô lên và mở nó ra.

“Không.” Cô bắt đầu, nhưng anh đã nhìn thấy tấm bưu ảnh chân dung của phu nhân Arabella rồi.

Anh ta nhìn lên cô với cái nhìn hiểu biết khiến cô muốn đổ ụp cả tách trà lên đầu anh ta. “Họ không có bức ảnh về cái bàn nữa à?” anh chế giễu.

“Tôi không biết anh có ý gì,” cô nói một cách đầy kiêu kỳ, không nhìn vào mặt anh khi cô giật lấy tấm bưu ảnh ra khỏi tay anh và nhét nó trở lại vào chiếc túi. “Bức ảnh là cho việc nghiên cứu. Nó có thể giúp chúng ta...” Vì cuộc sống của cô, cô không thể nghĩ bức ảnh mẹ đưa con hoang của Nicholas có thể giúp gì cho họ giải quyết vấn đề. “Anh ăn hết tất cả chỗ bánh nướng rồi à? Đôi khi anh thật sự có thể là một con lợn đấy.”

Nicholas phát ra một tiếng cười khịt khịt.

Sau một lúc anh nói, “Người nói gì nếu chúng ta ở lại thị trấn này đêm nay? Sáng mai ta sẽ sắm sửa Armant và Rafe.”

Phải mất một lúc Dougless mới hiểu anh muốn nói gì, nhưng rồi cô nhớ mấy cuốn tạp chí anh đã xem. “Georgio Armani và Ralph Lauren?” (hai nhãn hiệu thời trang nổi tiếng) cô hỏi.

“Phải,” anh nói. “Quần áo trong thời đại của người. Khi ta quay trở về ngôi nhà của mình ở Thornwyck, ta cũng sẽ không giống một kẻ không được thừa kế một xu nào đâu.”

Dougless cắn vào miếng xăng-uych nhỏ. Trừ khi cô tìm được Robert và lấy lại vali của cô sớm, cô cũng sẽ phải mua thêm quần áo nữa.

Cô nhìn Nicholas, tay anh vòng qua sau đầu. Ngày mai họ sẽ đi mua sắm, sau đó ngày kia họ sẽ tới Thornwyck, nơi họ sẽ cố tìm ra kẻ đã phản bội anh với nữ hoàng.

Nhưng tối nay, cô nghĩ. Tối nay họ sẽ một lần nữa ở một mình trong phòng khách sạn.

8. Chương 8

Dougless ngồi trong ghế sau của chiếc taxi lớn, màu đen, hành lý tất cả xung quanh cô. Đây là cách mình đã tới, cô nghĩ, nhớ lại việc đã bị cho ra ngồi ghế sau của chiếc ô tô Robert thuê và cố gắng thoải mái quanh

một đồng hành lý của Gloria. Nhưng giờ thì, nằm ườn ra bên cạnh cô, đôi chân dài của anh duỗi ra, là Nicholas. Anh ta đang mê mải với máy trò chơi điện tử chạy pin mà họ đã sắm sáng nay.

Ngửa đầu ra sau, Dougless nhắm mắt lại và nghĩ về vài giờ trước. Sau khi dùng trà ở Bellwood ngày hôm qua, cô đã gọi một chiếc taxi và yêu cầu được đưa đến một khách sạn tốt ở Bath. Người tài xế đã đưa họ tới một toà nhà dễ thương từ thế kỷ mười tám nơi cô có thể đặt một phòng đôi nghỉ qua đêm. Cả cô lẫn Nicholas đều không đề cập gì tới việc yêu cầu hai phòng riêng. Đó là một căn phòng tuyệt đẹp được trang trí bằng vải hoa màu vàng sặc sỡ và giấy dán tường in hình hoa lá, với những tấm khăn trải giường màu trắng được viền vàng trên hai chiếc giường. Nicholas trượt tay trên tấm giấy dán tường và thề rằng khi anh trở về nhà, anh sẽ ra lệnh cho ai đó vẽ lên tường ngôi nhà anh hình những bônglili và hoa hồng.

Sau khi họ làm thủ tục nhận phòng, họ đi dạo và nhìn vào cửa kính những cửa hiệu tuyệt vời ở Bath. Khoảng gần đến thời gian dùng bữa tối thì Dougless nhìn thấy một rạp chiếu phim có tên là American Cinema.

“Chúng ta luôn luôn có thể tới rạp chiếu phim, ăn hot dog và bỏng ngô cho bữa tối,” cô nói, pha trò cười.

Nhưng Nicholas quá tò mò đến nỗi anh bắt đầu hỏi những câu hỏi, thế nên Dougless mua vé. Cô nghĩ thật khá mỉa mai khi một rạp chiếu phim “Mỹ” lại đang trình chiếu một bộ phim của Anh—Room with a view—nhưng họ có hot dog kiểu Mỹ, bỏng ngô, Coca-Cola, và những gói bơ đậu phộng của Reese hình nón. Biết được sự ngon miệng của Nicholas, Dougless mua mỗi thứ thật nhiều đến nỗi họ khó có thể đi lạch bạch xuống giữa các dãy ghế với những gói nặng mà họ đang mang.

Nicholas yêu bỏng ngô, bị sắc bởi lon Coca, cho rằng hot dog có triển vọng và gần như kêu lên trong vui sướng trước gói bơ đậu phộng và sôcôla. Trước khi bộ phim bắt đầu, Dougless cố gắng giải thích một bộ phim là thế nào, và người trên phim trông sẽ to ra làm sao. Nhưng Nicholas đã quá thích thú với những thứ đang xảy ra trong miệng anh để mà nghe ngóng kỹ lưỡng.

Anh như bị mê hoặc khi ánh đèn vụt tắt, sau đó gần như nhảy khỏi ghế ngồi khi âm nhạc nổi lên. Trước cái nhìn đầu tiên vào những người khổng lồ, vẻ mặt anh đầy kinh khiếp đến nỗi Dougless gần như đánh đổ chỗ bỏng ngô của cô.

Trong suốt bộ phim, cô thấy quan sát Nicholas thích thú hơn nhiều so với việc theo dõi bộ phim—thứ mà dù sao Dougless cũng đã xem hai lần trước đây rồi.

Khi họ đi bộ trở lại khách sạn sau khi bộ phim kết thúc, anh đầy ắp những câu hỏi. Anh đã quá bị hấp dẫn về mặt kỹ thuật của bộ phim đến nỗi anh khó có thể theo được mạch của câu chuyện. Anh cũng không thể hiểu được về áo quần trong đó. Phải mất một vài lời giải thích mới làm anh hiểu được rằng thời Edward đã là “xưa cũ”.

Trong khách sạn, họ chia sẻ những đồ vệ sinh cá nhân Dougless có trong túi xách của cô, và những thứ có trong cái giỏ nhỏ của khách sạn. Dougless muốn mặt đồ lót đi ngủ thế nên, sau khi tắm, cô quần mình trong chiếc áo choàng được cung cấp bởi khách sạn. Cô định sẽ leo thẳng lên giường, nhưng Nicholas muốn cô đọc sách cho anh nghe, vì vậy cô lấy cuốn Agatha Christie của mình ra khỏi túi, ngồi lên chiếc ghế cạnh anh, và đọc cho đến khi anh ngủ thiếp đi.

Trước khi tắt đèn, cô đứng phía trên anh trong một lúc, nhìn xuống mái tóc mềm mượt màu đen của anh trên chiếc vỏ gối màu trắng xoắn tít. Trong cơn bốc đồng, cô hôn khẽ lên trán anh. “Ngủ ngon nhé, hoàng tử của em,” cô thì thầm.

Không mở mắt của mình ra, Nicholas siết chặt những ngón tay cô. “Ta chỉ là một bá tước thôi,” anh nói khẽ, vẫn không mở mắt ra, “nhưng cảm ơn vì lòng tôn kính.”

Xấu hổ nhưng mỉm cười, cô thoát ra khỏi anh và đi tới chiếc giường của chính cô. Nhưng, dù mệt mỏi thế nào, cô nằm thức trong một lúc thật lâu, nghe ngóng thật cẩn thận bất cứ âm thanh nào phát ra từ anh, liệu anh có gặp ác mộng như anh đã bị vào đêm hôm trước. Nhưng khi anh lặng yên, cô cuối cùng cũng ngủ lơ mơ. Khi cô tỉnh dậy, đã là buổi sáng rồi và anh đã dậy và ở trong phòng tắm. Cảm xúc đầu tiên của cô là một trong những sự thất vọng rằng cô đã không cuộn mình ngủ trong vòng tay anh, nhưng cô tự khiển trách bản thân. Cô yêu Robert, phải không? Cô không thể phũ phẫm đến nỗi dứt bỏ được tình yêu chỉ trong có vài ngày, phải không? Không phải chỉ vì một trận cãi vã?

Và cô không thể có khả năng nào tưởng tượng bản thân mình đem lòng yêu một người đàn ông không phải và sẽ chẳng bao giờ có thể là của cô, phải không? Cô sẽ không thể nào yêu một người đàn ông bất cứ giây phút nào cũng có thể bùng lên trong một làn khói và biến mất cũng nhanh chóng như khi anh ta xuất hiện. Phải không?

Nicholas bước ra khỏi phòng tắm, đi chân không và để ngực trần, chỉ mặc độc chiếc quần dài của anh, và dùng khăn lau mái tóc ướt đầm của mình. Có những cảnh tượng buổi sáng tệ hại hơn là vòm ngực trần, rộng lớn của một người đàn ông đẹp trai, cô nghĩ. Dougless nằm lại trên gối và thở dài.

Trước tiếng thở dài của cô, Nicholas nhìn cô và cau mày. “Người muốn lãng phí một ngày hả? Chúng ta phải tìm gã thợ cạo cho ta và cạo đi cái này,” anh nói khi trượt tay trên hàm râu mới mọc.

“Giờ khá là một khi có hàm râu đen lờm chờm. Mấy ngôi sao điện ảnh tới những buổi lễ trang trọng với hàm râu năm giờ không cạo,” cô nói. Nhưng Nicholas không thích cái ý nghĩ đó. Anh nói hoặc râu hoặc là không râu và “không có lưng chừng gì hết”. Cuối cùng cô dùng dao cạo râu và cái hộp tạo bọt nhỏ được trưng bày sẵn bởi khách sạn để chỉ cho anh cạo râu như thế nào. Không may, trước khi cô có thể dừng anh lại, anh trượt những đầu ngón tay của mình trên lưỡi dao cạo và cắt vào chúng. Anh ta cười Dougless vì chuyện cô đã làm nặng trĩu cả lên trước mỗi một vết cắt bé tẹo như vậy.

Sau đó, mặc quần áo, được củng cố bởi bữa sáng kiểu Anh đầy dinh dưỡng, họ đi mua sắm. Dougless đã trở nên quen thuộc với việc giúp Nicholas làm những việc bình thường nhất, nhưng lần này, khi anh ta mua sắm quần áo, anh ta biết chính xác mình muốn gì. Dougless đầy kinh ngạc trước những gì anh học được từ một buổi tối xem xét mấy cuốn tạp chí.

Lần này trong một cửa hiệu cao cấp, bá tước Nicholas tiếp quản, trong khi Dougless chỉ đơn giản là đứng trong hậu trường và theo dõi. Mấy nhân viên người Anh có vẻ nhận ra rằng họ đang giao dịch với tầng lớp quý tộc bởi họ cứ “Vâng, thưa ngài” và “Không, thưa ngài” với anh hết bên trái lại tới bên phải.

Giờ thì, trong xe taxi, xung quanh chân Dougless là một đống những túi hàng chứa đầy áo sơ mi, quần dài, tất, thắt lưng, một chiếc áo bành tô bằng vải xấp tuyệt đẹp, mũ lưỡi trai, hai chiếc áo vét tông lụa của Ý, cà vạt, và thậm chí là một bộ áo quần mặc buổi tối đầy đủ. Khi họ rời khỏi cửa hàng thứ năm thì Dougless bắt đầu rên lên đầy mệt mỏi, đặc biệt vì giờ thì họ đã có một vài chiếc túi nặng trĩu để mang vác rồi. Nicholas đã tặng cho cô một cái nhìn đầy khinh khỉnh, như thể cô thật sự là một kẻ yếu đuối vậy. Một khoảnh khắc sau anh buột ra một tiếng huýt sáo lạnh lùng và một chiếc taxi dừng lại. Anh ta học thật nhanh, cô nghĩ. Không cần sự giúp đỡ của cô, Nicholas thoả thuận với người tài xế theo chân họ suốt phần còn lại của buổi sáng khi anh mua sắm thêm nhiều quần áo nữa. Dougless trả tiền cho chúng trong khi người tài xế kéo mấy cái túi ra ngoài xe.

Lúc một giờ, khi cô đã rũ rượi và sẵn sàng đề xuất ăn trưa thì anh dừng lại trước một khung cửa sổ dễ thương trưng bày quần áo dành cho phụ nữ. Anh nhìn những thứ được trưng bày, rồi đến Dougless, sau đó nữa như xô cô vào cửa hiệu, dẫn đầu phía trước anh. Sinh lực của cô hồi phục lại một cách thật sự đáng kinh ngạc! Nicholas rộng rãi cũng như giỏi trong việc chọn đồ. Anh sai ba cô nhân viên trẻ chạy lon ton khi anh yêu cầu rằng bày ra cho anh những thứ tốt nhất họ có thể. Dougless dành cả một tiếng rưỡi trong phòng thay đồ trong bộ đồ lót của cô, hết mặc vào rồi lại tới cởi ra. Khi họ rời đi, ba túi đầy những quần áo mới cho cô được thêm vào các thứ mà Nicholas đã mua cho bản thân mình.

Cuối cùng, trang phục duy nhất mà anh vẫn còn cần là giày. Nicholas đã trở nên thích thú trước sự thoải mái của quần áo hiện đại, nhưng anh ghét những đôi giày da hiện đại cứng đơ. Đôi giày mà anh thích nhất là đôi dép đi trong phòng ngủ bằng da mềm. Sau khi vào ba cửa hiệu Dougless đã thuyết phục anh mua hai đôi giày của Ý đắt một cách kinh hoàng. Anh ta nói với Dougless rằng cô cũng phải mua giày mới cho mình nữa, nhưng khi anh ta kéo ra bốn đôi—bốt cao cổ, giày khiêu vũ, giày đi bộ và giày búp bê—ra khỏi giá, cô nói với anh rằng anh đã tiêu quá nhiều vào cô rồi. Nicholas đe dọa sẽ đi đôi dép đi trong nhà bằng vải bông xù ra khỏi khách sạn nếu cô không sắm cả bốn đôi. Cười phá lên, cô đồng ý.

Họ dừng lại ở điểm cuối cùng để mua vali chứa tất cả mọi thứ vào trong đó. Nicholas muốn vali bằng da, nhưng vì chỉ còn một ít tiền, Dougless thuyết phục anh mua mấy chiếc túi bằng vải bạt màu xanh với những dây đai trang trí bằng da.

Vào lúc họ mua sắm xong, đã là ba giờ chiều và tất cả những cửa hiệu bán đồ ăn trưa đều đã đóng cửa. Họ

mua bánh mì, pho mát, bánh nhân thịt, và một chai rượu vang, sau đó ăn trong ghế sau xe taxi khi nó đưa họ về căn bed-and-breakfast ở Ashburton. Và vì chuyện ăn uống trong khi di chuyển đi ngược lại với những tư tưởng lễ nghi quý tộc của Nicholas, cho nên cô đã phải thuyết phục anh làm thế. Nhưng cô không thể lay chuyển anh về tàu hoả. Dougless đã nói họ nên bắt tàu lượt về, vì nó rẻ hơn là taxi. Nhưng Nicholas đã chế giễu cái ý tưởng đó của cô khi anh xử lý chỗ hành lý, thế nên họ đang được đưa bằng taxi suốt cả quãng đường trở lại khách sạn.

Trong chuyến đi trở lại này Nicholas để mất lần đầu tiên tới xa lộ sáu làn đường của nước Anh. Cô không hề biết anh cảm thấy thế nào về tốc độ của xe cô xung quanh anh, nhưng nó khiến cô sợ chết khiếp. Làn chậm di chuyển với tốc độ bảy mươi dặm một giờ, thế nên cô không thể hình dung được làn nhanh bên ngoài sẽ ra làm sao.

Sau một lúc, Nicholas thôi không nhìn trừng trừng vào xe tải, hỏi những câu hỏi về mọi thứ anh nhìn thấy, và yên vị lại trong ghế sau để chơi cái trò chơi điện tử nho nhỏ mà cô đã chạy vào Boots mua cho anh. Khi cô theo dõi anh, cô nghĩ về tất cả mọi thứ trên thế giới này anh vẫn chưa được nhìn ngắm và tham gia. Có VCR[20], TV, bánh xe Ferris, máy bay, tên lửa vũ trụ. Còn tất cả nước Mỹ: Maine với những con tàu của nó; miền Nam, nơi phải từng trải qua mới có thể tin được; vùng Tây Nam (viễn tây) với những chàng cao bồi và người Mỹ bản địa; và còn có California với... Mỉm cười, cô nghĩ về Hollywood và Venice Beach[21]. Cô có thể đưa anh tới Tây Bắc Thái Bình Dương câu cá hồi, đi trượt tuyết ở Colorado, lừa gia súc ở Texas. Cô có thể—

Họ về tới căn bed-and-breakfast nhỏ của họ trước khi cô có thể nghĩ về tất cả những thứ cô muốn chỉ cho anh xem, và trước khi cô tự nhắc nhở bản thân mình rằng anh chỉ tạm thời ở bên cô thôi. Nhưng nếu anh thật sự là Chàng hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời của cô, có lẽ anh sẽ không quay trở lại.

Nicholas chỉ đạo người tài xế chuyển bao nhiêu túi đồ từ xe tới lối ra vào, trong khi Dougless bắt đầu trả tiền cho người tài xế những đồng cuối cùng từ chỗ tiền bán những đồng xu. Trong khi cô tính toán số tiền boa, bà chủ nhà vội vã bước xuống mấy bậc cửa.

“Cậu ta đã ở đây cả ngày, thưa cô,” Mrs. Beasley nói đầy hào hứng. “Cậu ta tới đây sáng nay và chưa hề rời đi từ khi đó. Cậu ta đang trong tâm trạng khùng khiếp, và cậu ta nói những thứ kinh khủng. Tôi nghĩ cô và cậu Stafford đã kết hôn,” bà nói, sự quả trách đầy trong giọng bà.

Dougless biết, tất nhiên rồi, “cậu ta” là ai. Bên cạnh Nicholas, chỉ có một mình “cậu ta” ở Anh biết cô ở đâu—hoặc là cô đã bị bỏ lại ở đâu, là thế đấy. Thế nên bây giờ là cơ hội của cô để giải quyết mọi chuyện với Robert. Đây là điều mà cô muốn. Vậy thì, tại sao dạ dày cô lại bắt đầu đau? Cô bất thành linh nhớ tới những viên thuốc bác sĩ đã kê đơn cho dạ dày của cô. Cô đã không cần đến chúng trong mấy ngày này. “Ai ở đây?” cô khe khẽ hỏi, tìm cách để kéo dài thời gian.

“Robert Whitley,” bà chủ nhà nói.

“Một mình?”

“Không, có một quý cô trẻ tuổi đi cùng với cậu ta.”

Dougless gật đầu và, dạ dày đau nhói hơn với mỗi bước chân, cô leo lên mấy bậc cửa tới lối đi vào. Nicholas đang bận rộn ra lệnh cho người tài xế cái gì đó, nhưng anh dừng ngay lại khi anh nhìn thấy mặt Dougless. Đây bình tĩnh, cô trả tiền cho người tài xế, không nói lấy một lời, sau đó cô đi vào trong phòng khách, nơi Robert và Gloria đang đợi cô.

Gloria đang ngồi trên ghế, khuôn mặt con bé đầy giận dữ, nhưng Dougless lơ tịt con bé đi. Thay vào đó, cô nhìn vào Robert, kẻ đang đứng phía trước cửa sổ. Cô không thể thấy bất cứ sự ăn năn hối lỗi nào trên khuôn mặt anh ta.

“Sau cùng,” Robert nói khi Dougless bước vào. “Chúng tôi đã đợi ở đây cả một ngày trời. Nó đâu rồi?”

Cô biết anh ta có ý gì, nhưng cô từ chối để anh ta biết là cô đã hiểu. Anh ta không nhớ cô chút nào ư? “Cái gì đâu rồi?”

“Cái vòng tay cô đã ăn cắp!” Gloria nói. “Đó là lý do tại sao cô đẩy tôi ngã ở nghĩa địa đó, để cô có thể lấy vòng tay của tôi.”

“Cô không làm chuyện đó,” Dougless nói. “Cháu tự ngã xuống—”

Chuyển đến đứng cạnh cô, Robert vòng cánh tay anh ta quanh Dougless. “Nghe này,” anh ta nói khi mỉm cười với cô, “bọn anh không đến đây để cãi vã. Gloria và anh nhớ em.” Anh ta cười khế. “Ồ, em phải thấy bọn anh. Bọn anh bị lạc cứ vài phút một. Không ai trong bọn anh giỏi về bản đồ chỉ đường hết và bọn anh chẳng thể tìm được khách sạn nào cả. Em luôn luôn giỏi trong việc tính toán lịch trình và biết được liệu khách sạn có dịch vụ phòng hay không.”

Dougless không chắc liệu cô cảm thấy hãnh diện hay chán ngán. Anh ta muốn cô, nhưng chỉ để đọc bản đồ chỉ đường và đặt dịch vụ phòng cho hai người bọn họ.

Robert tặng cô một cái hôn ngắn vào má. “Anh biết em không ăn trộm chiếc vòng đeo tay đó. Chỉ là những gì nói trong lúc nóng nảy thôi. Nhưng chắc chắn thật may mắn rằng em đã tìm ra nó.”

Khi Gloria bắt đầu nói, Robert tặng cho con bé một cái nhìn hàm ý yên lặng, và cái nhìn đó khiến Dougless cảm thấy tốt hơn. Có lẽ anh ta sẽ ép cô con gái của mình tôn trọng cô một chút. Có lẽ—

“Làm ơn, Lessa,” Robert nói, dí mũi vào tay cô, “làm ơn quay lại với bọn anh. Em có thể ngồi ở ghế trước một nửa thời gian, và Gloria một nửa thời gian. Thế là công bằng mà, phải không?”

Cô không chắc mình nên làm thế nào. Robert đang thật dễ thương, và thật tuyệt vời khi nghe anh xin lỗi, và khi nghĩ anh cần cô.

“Này, tiểu thư,” Nicholas nói, sải bước vào trong căn phòng, “ngươi muốn hủy bỏ giao kèo của chúng ta à?”

Robert nhảy khỏi Dougless, và ngay lập tức cô nhận thức được sự ghét bỏ đến từ phía anh ta—sự ghét bỏ hướng thẳng tới chỗ Nicholas. Robert ghen tuông ư? Cô băn khoăn. Trước đây chưa bao giờ anh ta biểu lộ bất cứ dấu hiệu của sự ghen tuông nào. Và, còn Nicholas, anh đang nhìn trừng trừng vào Robert với đôi mắt mở lớn, cứ như thể anh đang nhìn trừng trừng vào ma quỷ hiện hình vậy. Phải mất một lúc cả hai người đàn ông mới hồi phục lại được bản thân họ.

“Hắn là ai?” Robert hỏi.

“Sao đây, tiểu thư?” Nicholas hỏi.

Khi Dougless nhìn từ người đàn ông này sang người đàn ông khác, cô muốn chạy khỏi phòng và không bao giờ gặp lại bất cứ ai trong số hai bọn họ lần nào nữa.

“Hắn là ai?” Robert hỏi gặng. “Em đã kiếm được một... gã tình nhân trong có vài ngày từ khi em rời bỏ bọn tôi?”

“Rời bỏ anh?” Dougless nói. “Chính anh rời bỏ tôi thì có, và anh cầm luôn túi xách của tôi đi với anh! Anh bỏ tôi lại không tiền bạc, không thẻ tín dụng hay—”

Robert vẫy tay gạt đi. “Tất cả đó là một sai lầm. Gloria nhặt túi xách hộ em. Con bé nghĩ mình đang giúp đỡ em. Không ai trong bọn anh nghĩ là em quyết định ở lại đây, hoặc là em từ chối đi cùng với bọn anh. Phải không, con yêu?”

“Giúp tôi?” Dougless thở hắt ra, bị lấn át bởi cách anh ta bóp méo sự thật đến nỗi khó có thể nói được. “Tôi quyết định ở lại đây?”

“Dougless,” Robert nói, “Chúng ta có phải thảo luận những vấn đề riêng tư của mình trước mặt kẻ lạ mặt này không? Bọn anh có hành lý của em trong xe, thế nên anh đề nghị rằng chúng ta rời đi ngay bây giờ.” Kiên quyết nắm lấy cánh tay cô, anh ta bắt đầu dẫn cô đi.

Nhưng Nicholas đứng trên đường đi ra cửa, chắn lối của họ. “Ngươi muốn rời bỏ ta?” anh hỏi khi nhìn xuống Dougless, giận dữ đầy trong giọng nói của anh. “Ngươi muốn đi với gã đàn ông này, kẻ muốn ngươi vì sự phục vụ người dành cho hắn?”

“Tôi... tôi...” Dougless nói, cảm thấy đầy bối rối. Một mặt Robert là gã khốn, nhưng ít nhất anh ta là thật. Vì tất cả những gì lảng mạn xung quanh Nicholas Stafford này, nếu anh tìm ra anh đang tìm kiếm thứ gì, anh sẽ đi mất trong vòng một giây. Bên cạnh đó, cả hai người đàn ông đều muốn cô bởi những gì cô có thể làm cho họ. Robert muốn cô đọc bản đồ chỉ đường; Nicholas muốn cô giúp anh nghiên cứu.

Dougless không biết cô nên làm thế nào.

Nicholas quyết định cho cô. “Người phụ nữ này đã được thuê bởi ta,” anh nói. “Cho đến khi ta xong với dịch vụ của cô ấy, cô ấy sẽ ở lại cùng ta.” Với câu đó anh khép chặt tay trên vai Robert và đẩy anh ta về phía cửa ra vào.

“Bỏ tay mày ra khỏi tao!” Robert hét. “Mày không thể đối xử với tao thế này, tao sẽ báo cảnh sát về mày. Gloria, gọi cảnh sát đi! Dougless, hoặc là cô đi với tôi ngay tức khắc hoặc là cô sẽ không bao giờ nhận được lời cầu hôn từ tôi đâu. Cô sẽ không—” Những từ cuối cùng của hắn bị chặn đứng lại khi Nicholas đóng sập cửa phía sau hắn ta.

Dougless ngồi trên ghế, đầu cô rũ xuống.

Khi Nicholas quay lại, anh liếc Gloria một cái và nói, “Ra!”

Gloria chạy ra phía cửa, sau đó sầm sập xuống mấy bậc cửa trước.

Nicholas đi tới cửa sổ và nhìn ra ngoài. “Giờ thì chúng đi rồi, nhưng chúng có bỏ lại túi du lịch của người trên nền đất. Chúng ta đã rũ bỏ được chúng.”

Dougless không nhìn lên. Làm thế nào cô lại đặt bản thân mình vào trong đồng hồ hỗn độn này? Cô không thể đi nghỉ mà không có một cái gì đó khủng khiếp xảy đến với cô. Tại sao cô không thể có một mối quan hệ bình thường, đúng tiêu chuẩn với một người đàn ông? Cô gặp một anh chàng trong lớp học, anh ta mời cô đi chơi, sau đó họ tiếp tục những buổi hẹn hò đơn giản như đi xem phim hay chơi gôn mô hình thu nhỏ. Sau vài buổi hẹn hò, anh ta cầu hôn với một chai rượu vang. Họ làm đám cưới, một ngôi nhà để thương, với hai đứa con để thương. Cả cuộc đời cô sẽ đơn giản và bình thường.

Thay vào đó, cô gặp những gã đã từng vào tù hay sắp sửa bị tổng vào tù, những gã bị thống trị bởi cô con gái ghê tởm của họ, hay những người đàn ông tới từ thế kỷ mười sáu. Thành thật, cô không biết có phụ nữ nào đã từng có rắc rối với đàn ông nhiều như cô không.

“Có gì không ổn với tôi chứ?” cô thì thầm, vùi mặt vào hai bàn tay cô.

Quỳ phía trước cô, Nicholas kéo hai tay ra khỏi khuôn mặt cô. “Ta thấy ta mệt rồi. Có lẽ ngươi nên lên gác với ta và đọc cho ta để ta có thể nghỉ ngơi.”

Như một con thú câm lặng, cô để cho Nicholas cầm lấy tay cô và dẫn cô lên gác. Nhưng ngay khi lên gác, anh không mong đợi cô đọc cho anh. Thay vào đó anh bảo cô nằm xuống giường, điều mà cô làm theo, trong khi anh ngồi bên cạnh cô trên giường và bắt đầu hát cho cô. Anh hát một bài hát ru mềm mại, khe khẽ mà cô nghi ngờ là bất cứ ai trong thế kỷ này đã từng nghe qua trước đây. Dần dần, cô chìm vào giấc ngủ.

9. Chương 9

Khi cô đang ngủ, Nicholas dựa lưng vào thành giường và khẽ vuốt tóc cô. Lạy Chúa, nhưng anh muốn chạm vào cô nhiều tới nhường nào! Anh muốn luồn tay mình vào trong mái tóc dày màu đỏ đậm lộng lẫy ấy. Anh muốn trượt đôi tay mình lên khắp làn da nhạt màu của cô, muốn cảm nhận được đôi chân đó của cô quăn quanh anh. Anh muốn hôn để xóa nhòa đi những giọt nước mắt của cô, sau đó hôn đến môi cô. Anh muốn hôn cô, hôn đi hôn lại cho đến khi cô mỉm cười rồi cười phá lên và hạnh phúc.

Cô ngủ trông thật mềm mại, như một đứa trẻ vậy, nhưng có cái gì đó trong cái cách cô lấy hơi thở cứ như thể cô đang thổn thức. Anh chưa từng gặp một phụ nữ nào khóc nhiều và thường xuyên như cô, anh nghĩ. Nhưng rồi thì anh cũng chưa từng gặp một phụ nữ nào như cô hết. Cô muốn yêu thương thật nhiều.

Anh đã hỏi cô về hôn nhân trong cái thế giới mới mẻ đầy lạ lùng này, và câu trả lời không khiến anh hài lòng. Trong tâm trí của anh, hôn nhân nên như một giao kèo, một cái gì đó để kết nối đồng minh, để sinh ra một người thừa kế thích hợp. Nhưng có vẻ như trong cái thế kỷ mới mẻ này hai bên của cuộc hôn nhân chọn nhau vì tình yêu.

Tình yêu! Nicholas nghĩ. Thứ cảm xúc phí phạm đối với sinh lực của một người đàn ông. Đã quá nhiều lần anh trông thấy đàn ông bị mất tất cả chỉ vì “yêu” người phụ nữ nào đó.

Anh chạm vào thái dương Dougless, khẽ vuốt những lọn tóc mềm mại ở đó, và nhìn xuống thân hình tuyệt đẹp với vòng ngực đầy đặn và đôi chân thanh mảnh của cô. Nhìn xem cô gái này đã phải đau khổ thế nào vì “tình yêu”, anh nghĩ. Với một nụ cười khẽ, Nicholas nghĩ về những điều mẹ anh sẽ nói về cái ý tưởng hôn nhân vì tình yêu. Phu nhân Margaret Stafford đã có tới bốn đời chồng, và bà chưa bao giờ cân nhắc đến việc yêu bất cứ ai trong số họ.

Nhưng khi Nicholas nhìn xuống người phụ nữ ở thời hiện đại này, anh cảm thấy một cái gì đó dịu dàng bên trong mình mà anh chưa bao giờ cảm thấy trước đây. Cô đeo trái tim của mình ở bên ngoài cơ thể, sẵn sàng trao tặng nó cho bất cứ ai đối tốt với cô. Nhiều như anh có thể nói, cô chẳng có một động cơ kín đáo nào sau những sự giúp đỡ cô trao tặng, cho sự ấm áp cô trao tặng. Cô không đòi hỏi tiền bạc. Cô cũng không cố lợi dụng sự bối rối liên miên của anh về thế kỷ này. Không, cô trao tặng sự giúp đỡ vì ai đó cần tới sự giúp đỡ của cô.

Anh đặt tay lên má cô, và bắt giắc, cô dụi khuôn mặt mình vào tay anh.

Sợi dây ràng buộc nào đã kéo họ lại với nhau? Sợi dây nào đã giữ họ lại? Anh đã không nói với cô, vì cô dường như không hề trải qua điều đó, anh có thể cảm thấy nỗi đau của cô. Ngay từ ngày đầu tiên, khi cô cảm thấy đau đớn, anh cũng vậy. Cũng ngày đầu tiên đó, bên ngoài nhà thờ, cô đã gọi cái mà giờ thì anh đã biết là một cuộc điện thoại cho chị gái cô. Anh không biết cô đang làm gì, nhưng anh cảm nhận được cô bị tổn thương.

Hôm nay, khi anh đang chỉ huy người tái xế lái xe với mấy túi đồ, thì bất thành linh, anh cảm nhận được một cảm xúc tuyệt vọng khủng khiếp, và anh biết nó đến từ cô. Cái nhìn đầu tiên của anh về gã người tình, kẻ đã bỏ rơi cô, quả là một cú sốc cho anh đến nỗi anh thấy thật khó khăn khi cố hiểu những từ ngữ của họ.

Ý nghĩ đầu tiên của anh lúc đó chỉ là Dougless sẽ rời bỏ anh. Làm cách nào anh có thể tìm được chìa khoá để trở về nếu cô rời bỏ anh chứ? Nhưng còn hơn thế nữa, anh sẽ làm gì khi không có cô? Không có nụ cười và những lời trêu chọc của cô? Không có sự ngây thơ và tiếng cười khúc khích của cô?

Vẫn thật khó cho anh khi phải cố hiểu cách nói của người thời hiện đại, nhưng anh hiểu rằng gã tình nhân cũ của cô muốn cô đi với hắn ta, và anh có thể thấy rằng Dougless đang gặp khó khăn trong việc phải quyết định cô sẽ làm gì. Khi Nicholas quăng gã đàn ông đó ra ngoài, anh đã phản ứng theo những bản năng nguyên thủy nhất. Làm sao Dougless có thể cân nhắc tới việc bỏ đi cùng gã đàn ông, kẻ đặt địa vị của con gái hắn ta lên trước một phụ nữ? Thậm chí dù không vì lý do nào khác, Dougless xứng đáng được tôn trọng vì cô lớn tuổi hơn. Một quốc gia kiểu gì thế này khi họ tôn sùng địa vị của trẻ con đến nỗi đối xử với chúng như người thuộc hoàng tộc vậy?

Giờ thì, khi cô nằm bên cạnh anh, Nicholas chạm vào vai cô, sau đó trượt tay anh xuống cánh tay Dougless. Ba ngày, anh nghĩ. Ba ngày trước anh chưa bao giờ nhìn thấy cô trước đây, nhưng bây giờ anh thấy bản thân mình sẽ làm bất cứ chuyện gì anh có thể chỉ để khiến cô cười. Cô thật dễ làm cho hài lòng. Tất cả chỉ cần một lời nói tử tế, một món quà, thậm chí chỉ là một nụ cười.

Cúi xuống cô, anh hôn khẽ lên tóc cô. Người phụ nữ này cần được quan tâm đến, anh nghĩ. Cô cần ai đó quan tâm, chăm sóc cho mình. Cô như một nụ hồng cần một chút ánh nắng mặt trời để làm nó từ hé mở để rồi nở bung thành một bông hoa đầy đủ. Cô cần...

Đột ngột, Nicholas tách ra khỏi cô, sau đó xuống khỏi giường và đi tới đứng cạnh cửa sổ. Những nhu cầu của cô không phải thuộc sự quan tâm của anh, anh tự nói với bản thân mình. Ngay cả nếu anh có thể bằng cách nào đó đem được cô về cùng anh, anh cũng không thể làm gì hơn ngoài biến cô thành tình nhân của anh. Anh khẽ nhếch môi cười. Anh không nghĩ cô nàng Dougless mềm mại này sẽ thành một cô tình nhân giỏi. Cô sẽ chẳng bao giờ đòi hỏi ông chủ của mình bất cứ thứ gì, và bất cứ thứ gì cô có cô sẽ tặng ngay cho bất cứ đứa trẻ chân không giày nào.

Nicholas đưa tay day day mắt như thể xua đi cái ảo ảnh đó. Có nhiều thứ trong cái thế kỷ hai mươi này anh không hiểu hơn là những cái máy sản sinh ra những tia chớp loé và những bức ảnh. Anh không hiểu triết lý sống của họ. Hôm qua anh đã xem một thứ thật là táo bạo quá chừng, được gọi là điện ảnh. Anh

phải mất một lúc mới có thể xem được nó, vì mọi người trông thật lớn, và cái khái niệm những gã khổng lồ phẳng lì trên màn ảnh trông lại tròn xoe như thế thật khó để anh hiểu được. Dougless đã nói với anh mọi người vẫn ở kích cỡ bình thường của họ thôi, nhưng như khi một người có thể vẽ nhỏ lại, người đó cũng có thể phóng ảnh to ra. Sau khi anh vượt qua được sự kinh khiếp về những bức ảnh của họ, anh nhận ra rằng anh không hiểu được câu chuyện đang kể. Một cô gái trẻ sắp cưới một anh chàng phù hợp một cách hoàn hảo về mọi phương diện, nhưng cô ta đã quăng anh ta đi chỉ vì một gã trai trẻ không một xu dính túi, kẻ chẳng có gì hơn một đôi chân đẹp.

Sau đó, Dougless đã nói với anh cô nghĩ câu chuyện thật “tuyệt vời” và “lãng mạn”. Anh không thể hiểu nổi triết lý sống này. Nếu mẹ anh có một cô con gái và cô con gái đó từ chối vinh dự một giao ước hôn nhân tốt đẹp, phu nhân Margaret chắc sẽ phải đánh cho cô gái một trận cho đến khi tay bà mỏi nhừ ra thì thôi, sau đó mẹ anh chắc sẽ ra chỉ thị cho người hầu khỏe nhất đánh cô gái đó nhiều thêm nữa. Nhưng ở thời đại này dường như những đứa trẻ không nghe lời đang được khuyến khích.

Anh nhìn lại xuống cô, vẫn ngủ ngoan ngoãn trong giường, đầu gối co lên, tay đặt dưới mặt.

Nếu anh ở lại trong thời đại này, anh nghĩ, vậy thì có lẽ anh có thể ở lại với cô. Sẽ thật dễ chịu khi sống với một phụ nữ mềm mại như thế, một phụ nữ đặt nhu cầu của anh lên trước nhu cầu của chính cô, một phụ nữ sẽ ôm chặt anh khi anh gặp ác mộng. Một phụ nữ không muốn anh chỉ vì anh là một bá tước và vì anh có nhiều tiền. Phải, sống với cô sẽ thật dễ chịu.

Không! Anh nghĩ, sau đó quay người khỏi cô để nhìn ra ngoài cửa sổ. Anh nghĩ về mụ phù thủy già ghê tởm ở Bellwood, mụ phù thủy đã cười phá lên trước những ký ức về Nicholas Stafford. Nếu anh ở nguyên trong thời đại này với Dougless, anh sẽ chẳng bao giờ thay đổi được cái cách mà anh được nhớ về. Người phụ nữ ở Bellwood đã nói rằng sau cái chết của Nicholas, Nữ hoàng Elizabeth đã tịch thu những sự sản của dòng họ Stafford, và sau đó hầu hết chúng đã bị phá hủy trong cuộc nội chiến. Chỉ còn bốn trong số những sự sản của anh còn nguyên vẹn đến ngày nay—và không một cái nào trong số chúng thuộc về người họ Stafford.

Danh dự, Nicholas nghĩ. Con người ở thời đại này dường như nghĩ khá ít về danh dự. Dougless thật sự không hiểu anh có ý gì khi nói về danh dự. Cô nghĩ câu chuyện về Phu nhân Arabella là đáng ngạc nhiên. Thậm chí ngay cả cái ý tưởng cuộc hành hình của một người đàn ông về tội phản quốc đã gây ra chuyện gì cho gia đình của anh ta cũng không làm phiền cô. “Chuyện xảy ra đã quá lâu rồi,” cô nói. “Ai mà nhớ được chuyện gì đã xảy ra sau quá nhiều năm như thế chứ?”

Nhưng nó không phải là một quãng thời gian dài với Nicholas. Với anh, chỉ ba ngày trước thôi anh đã bị giam trong Tháp Trắng, cố gắng cứu vớt danh dự của gia đình anh, và cả cái đầu của anh nữa.

Sự thay đổi thời gian này xảy ra với anh chắc chắn phải có lý do nào đó. Anh chắc chắn rằng Chúa cho anh cơ hội thứ hai. Anh tin chắc rằng ở nơi nào đó trong cái thế kỷ này có câu trả lời rằng kẻ nào đã đã căm ghét anh đủ để muốn anh phải chết. Kẻ nào sẽ được hưởng bổng lộc bởi cái chết của anh? Và kẻ nào có cân lượng với đôi tai của Nữ hoàng đến mức Người có thể hoàn toàn tin tưởng vào hần như vậy?

Không gì được hé lộ tại phiên tòa của anh. Thực tế là anh có tập hợp một đội quân, nhưng anh đã không thỉnh cầu sự cho phép của nữ hoàng. Người đến từ những sự sản của anh ở Wales đã thề rằng họ đã yêu cầu quân đội, nhưng hội đồng xét xử đã không nghe họ. Những kẻ phán quyết này đã thề rằng họ có bằng chứng “bí mật”. họ nói rằng họ “biết” Nicholas Stafford đã lập kế hoạch lật đổ Nữ hoàng Elizabeth còn non yếu và đem nước Anh trả lại cho tín đồ công giáo[22].

Khi Nicholas bị tuyên án tử hình, anh đã tin rằng đó là số phận của mình. Nhưng mẹ anh đã gửi một bức thư đến nói rằng bà đã tìm ra được một bằng chứng mới và sự thật sẽ nhanh chóng được công bố thôi. Nicholas sẽ sớm lại là người tự do.

Nhưng trước khi anh có thể tìm hiểu được chứng cứ đó là gì, anh đã “chết”. Ít nhất thì đó là những gì lịch sử viết về anh. Và chắc chắn là một cái chết nhục nhã rồi, anh nghĩ. Anh đã được tìm thấy đổ sụm xuống một bức thư vẫn còn đang dang dở.

Sao mẹ anh không công bố bằng chứng đó sau cái chết của anh và minh oan cho tên tuổi của anh. Thay vào đó, bà lại từ bỏ tất cả mọi quyền kiểm soát tại những sự sản của dòng họ Stafford và cưới lão đầu óc bả

đậu như Dickie Harewood. Tại sao? Vì tiền ư? Phải chăng bà bị bỏ lại mà không có thậm chí là sự sản bà được thừa kế từ mẹ mình?

Có quá nhiều câu hỏi cần được trả lời và quá nhiều bất công cần được sửa chữa lại cho đúng. Và có quá nhiều danh dự đặt trên giàn thiêu này.

Tất cả những gì Nicholas cảm thấy chắc chắn là việc anh bị gọi đến thời đại này để khám phá ra những gì anh cần phải biết. Và, vì một vài lý do ngẫu nhiên nào đó, anh đã được ban tặng người phụ nữ trẻ trung dễ thương này để giúp đỡ anh. Ngoảnh lại nhìn cô, anh mỉm cười. Liệu anh có rộng lượng như cô nếu cô bị gọi đến với anh và nói với anh rằng cô tới từ tương lai? Anh nghĩ là không. Anh rất có thể sẽ ra lệnh dừng lên giàn hoả thiêu và thiêu cô như một ả phù thủy vậy.

Nhưng cô đã cống hiến tất cả thời gian của cô cho anh, lúc đầu là miễn cưỡng, nhưng anh đã sớm phát hiện ra rằng việc không rộng lượng là trái với bản tính của cô.

Và giờ đây, anh nghĩ với một tiếng thở dài, cô đang đem lòng yêu anh. Anh có thể nhìn thấy điều đó trong mắt cô. Trong thời đại của anh, khi một phụ nữ bắt đầu đem lòng yêu anh, anh rời bỏ cô ta ngay lập tức. Một người phụ nữ yêu bạn thật phiền toái. Anh thích loại phụ nữ như Arabella hơn, loại thích đồ trang sức và những thứ lặt vặt. Anh và Arabella hiểu rõ lẫn nhau. Chỉ có tình dục giữa họ mà thôi.

Nhưng đó không phải là cách với cô nàng Dougless này. Cô sẽ là người trao tặng tình yêu, và là người yêu hết lòng với tất cả những gì cô có. Cái gã đàn ông Robert đó đã có một chút tình yêu của cô, nhưng rõ ràng là gã ta đã quá ngốc để biết phải làm gì với nó. Nicholas có thể thấy gã đàn ông đó lợi dụng Dougless, chơi đùa với tình yêu của cô, và thích thú với quyền kiểm soát của hắn ta với cô.

Nicholas tiến một bước về phía cô. Nếu anh, Nicholas, có được tình yêu của cô, anh sẽ biết phải làm gì với nó. Anh sẽ—

Không! Anh tự nhủ với bản thân mình, sau đó quay đi. Không, anh không thể để cô yêu anh. Khi anh rời bỏ cái thế giới hiện đại này, cô sẽ kiệt quệ bởi nỗi đau thương. Nicholas sẽ không muốn quay trở lại và nhớ rằng cô ở lại đây, một mình; nhớ rằng cô yêu một người đàn ông đã chết hơn bốn trăm năm.

Vì thế, anh sẽ phải tìm ra cách khiến cô ngừng yêu anh. Anh không thể giả vờ giận dữ và đuổi cô đi và anh cần sự hiểu biết của cô về cái thế giới lạ lẫm này. Nhưng, cùng lúc đó, anh không thể chịu đựng được cái ý nghĩ bỏ cô lại phía sau trong sâu khổ. Anh phải tìm được cách ngừng tình yêu của cô lại, và nó phải là cách cô có thể hiểu, một cách có liên quan đến thế giới của cô, không phải thế giới của anh.

Mỉm cười trước cái ý tưởng ngớ ngẩn đó, Nicholas nghĩ có lẽ anh có thể nói với cô rằng anh đã đem lòng yêu một phụ nữ khác. Nó thường khiến phụ nữ lùi bước trong bất cứ thế kỷ nào. Nhưng là ai đây? Arabella? Anh gần như cười phá lên khi anh nhớ tới tấm bưu ảnh Dougless đã mua. Có lẽ một phụ nữ cô chưa nghe tới sẽ là một ý hay hơn. Alice? Elizabeth? Jane? À, Jane nhỏ xinh đáng mến.

Nụ cười của anh tắt lịm. Thế còn Lettice?

Đem lòng yêu chính vợ anh?

Nicholas đã không nghĩ tới ả khốn có đôi mắt lạnh băng đó hàng tuần rồi. Khi anh bị bắt giữ vì tội phản quốc, Lettice đã bắt đầu tìm kiếm một gã chồng mới.

Liệu anh có thể khiến Dougless tin rằng anh đem lòng yêu vợ mình? Bộ phim đó đã chỉ ra rằng mọi người kết hôn vì tình yêu. Có lẽ nếu anh nói với Dougless anh muốn quay trở lại vì anh yêu vợ mình rất nhiều... Anh không thể tin được rằng Dougless sẽ cân nhắc việc tình yêu quan trọng hơn danh dự, nhưng thời đại này thật lạ lẫm đối với anh.

Giờ thì tất cả những gì anh cần phải làm là tìm một địa điểm và thời gian để nói với cô.

Anh đã quyết định rồi, nhưng nó không làm anh cảm thấy tốt hơn. Lặng lẽ, anh rời khỏi phòng. Anh sẽ đi đến chỗ cửa hiệu bán tiền xu và xem xét chuyện bán thêm những đồng xu. Ngày mai họ sẽ đi đến lâu đài Thornwyck và bắt đầu tìm câu trả lời cho những câu hỏi của anh.

Với một cái nhìn cuối cùng hướng vào Dougless, anh rời khỏi phòng.

Dougless giật mình tỉnh giấc, và khi cô nhận thấy cô ở có một mình, một cảm giác hoảng sợ siết chặt cô, nhưng cô tự làm cho mình bình tĩnh lại. Sau đó cái cảnh với Robert quay trở lại với cô. Liệu có phải cô đã làm điều đúng đắn? Đáng lẽ ra cô nên đi với anh ta ư? Sau cùng, Robert đã xin lỗi—đại loại thế. Anh ta đã giải thích tại sao anh ta bỏ rơi cô: anh ta đã nghĩ cô từ chối tiếp tục chuyến đi với anh ta, và có lẽ Gloria đã nhặt lấy cái túi xách của cô một cách vô tình.

Dougless áp tay lên đầu. Mọi thứ thật quá bối rối. Cô có ý nghĩa như thế nào với Robert? Với Nicholas? Những người đàn ông đó có ý nghĩa gì với cô? Tại sao Nicholas lại tới với cô? Tại sao không phải là bất kỳ ai khác? Sao không phải với ai đó không bị bối rối bởi tất cả mọi thứ trong cuộc đời của cô ta?

Cảnh cửa mở ra và Nicholas mỉm cười bước vào. “Ta đã bán vài đồng tiền xu nữa và chúng ta lại giàu rồi!” anh nói.

Mỉm cười lại với anh, cô nhớ cái cách anh đã đẩy Robert ra khỏi cửa. Phải chăng người đàn ông này là chàng hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời của cô? Anh đã được gửi tới cho cô chỉ vì cô cần anh nhiều đến nhường đó ư?

Cái nhìn của cô dường như khiến Nicholas khó chịu, vì anh quay đi, cau mày. “Chúng ta ăn bữa tối nhé?” anh hỏi.

Khi họ đi bộ xuyên ngang qua làng trên đường tới chỗ nhà hàng Ấn độ bà chủ nhà của họ đã giới thiệu, cả hai người họ đều im lặng, mỗi người đều theo đuổi những suy nghĩ riêng của mình. Khi họ tới nhà hàng, Nicholas đặt toàn bộ bản thân mình vào chỗ thức ăn. Anh yêu cái mùi vị thơm ngon của thì là Ai cập, rau mùi, garam masala[23], và bột quế trộn lại với nhau. Khi anh ăn, Dougless nhận thấy những cái nhìn ghen tị hướng thẳng vào họ từ một vài phụ nữ ở những bàn gần đây. Không hứng thú gì, và phần nào là để giữ anh khỏi nhìn ngó đến các phụ nữ khác, cô hỏi anh vào năm 1564 họ ăn những thức ăn như thế nào, và nó có khác gì nhiều so với thức ăn ở thế kỷ hai mươi không?

Anh nói, nhưng Dougless không thật sự là lắng nghe. Thay vào đó cô nhìn vào đôi mắt anh, mái tóc anh và cái cách mà tay anh di chuyển. Anh sẽ không rời bỏ thế kỷ này đâu, cô nghĩ. Cô đã ước anh tới đây và anh đã đến với cô. Cô biết anh đủ để hiểu rằng anh là người đàn ông mà cô vẫn luôn muốn: tốt bụng, quan tâm, vui nhộn, mạnh mẽ, người đàn ông biết anh ta muốn gì.

Cho đến cuối bữa tối, Nicholas trở nên im lặng và có cái gì đó như khiến anh lo lắng. Họ lại lặng im khi đi bộ về căn bed-and-breakfast. Anh cũng không muốn nói chuyện khi họ vào trong phòng của mình. Anh thậm chí còn không muốn Dougless đọc sách cho anh. Khi anh leo lên giường, anh quay lưng lại với cô, không thêm cả chúc ngủ ngon.

Dougless nằm thao thức một lúc thật lâu, cố giải mã chuyện gì đã xảy đến với cô trong vài ngày vừa rồi. Cô đã khóc và cầu xin một hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời và Nicholas đã đến với cô. Cái thực tế đó dường như đã chứng tỏ rằng anh là của cô và cô có ý định giữ anh lại.

Gần nửa đêm, ngay khi cô cuối cùng cũng ngủ lơ mơ, cô bị giật mình bởi âm thanh phát ra từ Nicholas. Cô mỉm cười, biết rằng anh lại một lần nữa gặp ác mộng. Vẫn mỉm cười, cô đi tới chỗ anh và trèo vào giường bên cạnh anh. Ngay khi đó anh siết chặt cô vào trong vòng tay mình và lập tức chìm vào giấc ngủ yên bình. Dougless rúc vào gần hơn, má cô đặt trên vòm ngực đầy lông của anh, và mãn nguyện chìm vào giấc ngủ. Hãy để cái gì đến sẽ đến, cô nghĩ.

Khi Nicholas tỉnh dậy, trời đã sáng rõ, và khi anh nhận ra Dougless đang trong vòng tay anh, anh biết giấc mơ của mình đã thành hiện thực. Cô vừa vận với cơ thể anh cứ như họ được chạm khắc từ một mảnh của trái đất vậy. Từ ngữ mà cô vẫn hay dùng là gì nhỉ? Thần giao cách cảm. Đó chính là thứ cảm xúc giữa họ, một sợi dây ràng buộc mà anh chưa bao giờ tới gần thứ cảm xúc đó với bất cứ phụ nữ nào khác.

Vùi mặt anh vào mái tóc của cô, anh hít vào một hơi thật sâu, và tay anh bắt đầu vuốt ve cô. Anh chưa bao giờ cảm nhận được sự khát khao mà giờ đây anh đang cảm nhận với cô, chưa bao giờ biết nỗi khát khao như thế có thể tồn tại.

“Ban cho con sức mạnh,” anh cầu nguyện, “sức mạnh để làm những việc con cần phải làm. Và hãy tha thứ cho con,” anh thì thầm.

Anh hy vọng anh có thể làm những việc anh buộc phải làm, nhưng trước tiên anh muốn nếm thử cô, chỉ một lần này thôi, một lần và duy nhất, sau đó anh sẽ không bao giờ cho phép bản thân mình chạm vào cô nữa.

Anh hôn mái tóc cô, cổ cô, lưỡi anh lướt trên làn da mềm mượt của cô. Tay anh trượt trên cánh tay cô, sau đó bao phủ lấy ngực cô. Nhịp đập trái tim Nicholas vang lên trong tai anh.

Tỉnh dậy, Dougless quay người lại trong vòng tay anh để hôn anh—một nụ hôn cô chưa bao giờ trải qua trước đây. Một nửa còn lại của em, cô nghĩ. Phần em còn thiếu trong suốt cả cuộc đời mình là người đàn ông này. Anh là một nửa còn lại của em.

“Lettice,” Nicholas thì thầm bên cạnh tai cô.

Chân họ đang vặn xoắn lại với nhau, cánh tay họ siết chặt lấy nhau. Dougless mỉm cười, đầu cô ngã ra khi Nicholas đặt những nụ hôn nóng bỏng lên cổ cô. “Em đã được gọi là... cà rốt,” cô nói, thở không ra hơi, “vì mái tóc của em, nhưng chưa bao giờ là rau diếp[24] cả.”

“Lettice là...” Anh đang hôn xuống cổ họng cô, thấp hơn, thấp hơn. “Lettice là vợ ta.”

“Mmm,” Dougless thì thầm khi tay anh vuốt ve ngực cô và môi anh xuống thấp hơn.

Những gì anh nói bất thành linh đập mạnh vào cô. Cô đẩy ra để nhìn thẳng vào anh. “Vợ?” cô hỏi.

Nicholas kéo cô vào lại với anh. “Giờ thì chúng ta chẳng phải quan tâm gì đến cô ta.”

Cô lại đẩy anh ra lần nữa. “Anh dường như quan tâm đến cô ta đủ để gọi tên cô ta trong khi đang hôn tôi.”

“Chỉ là buột miệng thôi,” anh nói, kéo cô lại về phía anh.

Dougless xô mạnh vào anh, sau đó lao ra khỏi giường và vuốt thẳng cái áo choàng nút áo mở tung của cô. “Sao anh không giải thích gì với tôi về cô vợ này của anh?” cô giận dữ yêu cầu. “Và sao tôi chưa bao giờ nghe thấy trước đây? Tôi biết anh có một đứa con, nhưng anh nói mẹ nó đã mất rồi.”

Nicholas ngồi dậy trên giường, khăn trải giường phủ ngang hông anh. “Chẳng có lý do gì để nói về vợ ta hết. Sắc đẹp của cô ấy, tài năng của cô ấy, và tình yêu của ta dành cho cô ấy là chuyện của cá nhân ta.” Anh nhặt lấy cái đồng hồ đeo tay của Dougless đặt ở trên bàn. “Có lẽ hôm nay chúng ta sẽ tặng cho ta một cái như thế này.”

“Đặt cái đó xuống!” Dougless quát. “Chuyện này nghiêm túc đấy. Tôi nghĩ anh nợ tôi một lời giải thích.”

“Giải thích với người?” Nicholas nói, nhô dậy khỏi giường, chỉ mặc một cái quần đùi nhỏ. Anh mặc quần dài vào, sau đó quay lại phía cô khi anh kéo khóa. “Cho ta xin đi, tiểu thư, người là ai? Người là con gái của một công tước? Của một bá tước? Thậm chí là một nam tước? Ta là bá tước của Thornwyck, và người là đây tớ của ta. Người làm việc cho ta. Đối lại, ta cho người ăn, cho người mặc, và có lẽ nếu người xứng đáng ta có thể sẽ cho người một khoản thù lao nho nhỏ. Ta không có một chút nghĩa vụ nào phải kể cho người về cuộc sống của chính ta.”

Dougless ngồi mạnh xuống giường. “Nhưng anh chưa bao giờ nhắc đến một người vợ hết,” cô nói khế. “chưa một lần nào anh đề cập đến cô ấy.”

“Ta sẽ là một người chồng tồi tệ nếu xúc phạm đến tên người vợ yêu của ta với kẻ hầu người hạ.”

“Kẻ hầu người hạ,” Dougless thì thầm. “Anh yêu cô ấy rất nhiều ư?”

Nicholas khịt mũi. “Cô ấy là lý do thật sự ta phải trở lại. Ta phải tìm ra sự thật, sau đó trở về với vòng tay của người vợ yêu của ta.”

Dougless phải khó khăn lắm mới hiểu được những gì cô vừa mới nghe được. Hôm qua là Robert và hôm nay thì phát hiện ra rằng Nicholas đã có vợ—một người vợ anh yêu đến điên cuồng—đã vượt quá những gì cô có thể chịu đựng nổi. “Tôi không hiểu,” cô nói, vui mặt vào hai bàn tay. “Tôi ước anh ở đây. Tôi cầu nguyện vì anh. Sao anh lại đến với tôi nếu anh yêu ai đó khác chứ?”

“Người cầu nguyện trong lăng mộ của ta. Có lẽ nếu ai đó cũng làm như thế—đàn ông hay phụ nữ—ta cũng sẽ đều bị kéo về phía trước. Có lẽ Chúa biết ta sẽ cần một người hầu và người cần một công việc. Ta không biết. Tất cả những gì ta biết là ta phải quay trở lại.”

“Với vợ của anh?”

“Phải, với vợ của ta.”

Cô quay người để nhìn vào anh. “Còn chuyện này là sao?” cô hỏi, ra hiệu về phía chiếc giường.

“Tiểu thư, người tự đặt bản thân mình lên giường của ta. Ta chỉ là đàn ông, thế nên ta đã yếu lòng.”

Khi Dougless hiểu ra, cô bắt đầu cảm thấy cực kỳ xấu hổ. Liệu có người phụ nữ nào trên thế giới này là kẻ ngốc nghếch hơn cô không? Liệu có người đàn ông nào trên trái đất này cô không ngã lòng yêu không? Để cô dành ba ngày với một người đàn ông và cô bắt đầu tưởng tượng cuộc sống của họ với nhau. Nếu Attila the Hun hay Jack the Ripper có đến tương lai, không chút nghi ngờ gì là cô cũng sẽ ngã lòng yêu hẳn ta. Với vận may của mình, cô sẽ đem lòng yêu Thành Cát Tư Hãn trong vòng hai ngày[25].

Cô đứng lên. “Nghe này, tôi xin lỗi vì sự hiểu lầm này. Tất nhiên anh có một cô vợ rồi. Một người vợ tuyệt đẹp và ba đứa con đáng yêu. Tôi không biết tôi đang nghĩ gì nữa. Anh đã bị phán tử tội và đã kết hôn. Tôi đã quen với những gã chỉ có một vấn đề to tát duy nhất đổ xuống đầu bọn họ. Giờ coi bộ tôi đúng là ngày càng may mắn. Tôi sẽ lấy đồ của mình và rời khỏi đây. Anh cứ quay lại với bà Stafford và có một cuộc sống ngọt ngào nhé.”

Anh chần lối vào nhà tắm. “Người muốn hủy bỏ giao kèo?”

“Xoá bỏ những nọ hôn[26]?” cô hỏi, giọng cao vút lên. “Lại với ‘xoá bỏ những nọ hôn’ nữa ư. Phải, tôi muốn xoá bỏ những nọ hôn, xoá bỏ những cái ôm, xoá bỏ bất cứ cái gì khác nữa mà cần phải xoá. Anh đâu có cần tôi, không khi anh có Lettice đáng yêu và Arabella-ở-trên-bàn rồi.”

Khi Nicholas di chuyển về phía cô, giọng anh thấp xuống đầy căm dỗ. “Nếu pha yêu đương bị đứt quãng giữa chừng của chúng ta khiến người thấy khó chịu, chúng ta có thể quay lại giường.”

“Tuyệt đối không có chuyện đó đâu anh bạn,” cô nói, mắt loé lên. “Đặt một bàn tay lên tôi và anh nhận lại những cực u đấm máu.”

Nicholas đặt bàn tay anh lên quai hàm để dấu đi nụ cười. “Ta thấy không có lý do gì để người phải nổi giận hết. Ta đã thể hiện đúng con người thật của ta. Ta cần được giúp tìm kiếm kẻ đã phản bội ta. Ta muốn tìm được thông tin đó và quay về mái ấm của ta. Ta chưa bao giờ dối trá gì với người cả.”

Dougless quay đi. Anh ta nói đúng. Anh ta chưa bao giờ tỏ ra giấu giếm về bất cứ mặt nào. Cô chính là kẻ đã tưởng tượng ra lâu đài ở trên mây và họ sống hạnh phúc mãi mãi về sau. Đồ ngốc, đồ ngốc, đồ ngốc, cô tự nhủ với bản thân.

Cô quay lưng lại với anh ta. “Tôi xin lỗi vì tất cả chuyện này. Có lẽ anh nên kiếm ai đó khác giúp đỡ anh. Giờ thì tôi có hộ chiếu của mình rồi, và vé máy bay nữa, thế nên tôi nghĩ tôi tốt hơn nên về nhà.”

“À, phải,” anh ta nói. “Ta hiểu. Người là đồ chết nhất.”

“Tôi không phải như thế. Chỉ là...”

“Người đã đem lòng yêu ta,” anh nói với một tiếng thở dài đầy cam chịu. “Tất cả phụ nữ đều thế. Nó như một lời nguyện rửa gột tại hạ cho ta thật nhiều. Ta không thể dành ba ngày với một người phụ nữ mà không khiến cô ta leo lên giường mình. Đừng có nghĩ về nó nữa. Ta không đổ lỗi cho người đâu.”

“Anh không đổ lỗi cho tôi ư?” Giận dữ bắt đầu thay thế sự tự thương hại của Dougless. “Nghe này, thưa ngài! Ngài đã đánh giá quá cao sự duyên dáng của mình rồi đấy. Ngài không biết phụ nữ ngày nay như thế nào. Bất cứ phụ nữ được giải phóng nào cũng có thể sống chung nhà với ngài mà không đổ dúi dụi. Chúng tôi không thích một con công phò trương, tự cao tự đại như ngài đây.”

“Ôi chà?” anh nói, một bên lông mày nhướn lên. “Vậy chỉ có mỗi người là khác thôi chứ gì? Trong vòng có ba ngày người đã ở trong giường của ta rồi.”

“Báo cho anh hay, tôi chỉ đang cố vỗ về anh khỏi cơn ác mộng. Tôi nghĩ tôi đang an ủi anh. Như là một người mẹ với đứa trẻ vậy.”

Nicholas mỉm cười. “An ủi? Người có thể an ủi ta bất cứ buổi sáng nào người muốn.”

“Để dành nó cho vợ anh đi. Giờ thì xin anh tránh đường? Tôi cần thay đồ và ra khỏi đây.”

Anh đặt tay mình lên cánh tay cô. “Người đang giận ta vì ta hôn người?”

“Tôi giận anh bởi vì...” Cô quay đi. Tại sao cô lại giận anh? Anh tỉnh dậy và tìm thấy cô đang trong giường anh và anh bắt đầu hôn cô. Trước ngày hôm nay, anh chưa bao giờ tán tỉnh cô; anh hoàn toàn là một quý ông. Thậm chí chưa một lần anh bóng gió rằng họ hơn là chủ và tớ.

Chính cô là người đã vẽ nên tất cả. Vì những trò trêu tức của anh, vì những tràng cười mà họ đã chia sẻ, và đặc biệt vì sự tổn thương của cô bởi Robert, cô đã tưởng tượng giữa họ có nhiều hơn những gì nó vốn có.

“Tôi không giận anh chút nào hết,” cô nói. “Tôi tức giận với chính bản thân mình. Tôi đoán mình đang trong quá trình hồi phục.”

“Quá trình hồi phục?”

“Thỉnh thoảng khi anh bị đá, hay bị bỏ rơi như tôi bị, anh muốn nhảy ngay lại lên tàu.” Anh trông vẫn đầy bối rối. “Tôi nghĩ có lẽ anh có thể thay thế Robert. Hoặc có lẽ tôi chỉ muốn về nhà với một chiếc nhẫn trên ngón tay mình. Nếu tôi về nhà mà đã đính hôn, có lẽ tôi sẽ không bị hỏi quá nhiều về gã đàn ông tôi đã cùng rời khỏi Mỹ và chuyện gì đã xảy ra với anh ta.”

Cô nhìn lên anh. “Tôi xin lỗi vì những gì tôi đã nghĩ. Có lẽ anh tốt nhất nên tìm người nào khác để giúp anh.”

“Ta hiểu. Người không thể từ chối ta. Như người hướng dẫn viên du lịch đã nói. Không người phụ nữ nào có thể kháng cự lại ta.”

Dougless rên rỉ. “Tôi hoàn toàn có thể kháng cự lại anh. Giờ thì tôi đã biết kích cỡ thật sự của cái tôi khổng lồ của anh, tôi có thể sống với anh mà không hề bị đổ vỡ vì anh.”

“Người không thể.”

“Tôi có thể, và tôi sẽ chứng minh nó. Tôi sẽ tìm ra bí mật của anh cho anh, và thậm chí nó có mất tới hàng năm đi chăng nữa, tôi cũng sẽ không bao giờ bị cám dỗ bởi anh.” Mắt cô hẹp lại. “Nếu anh còn gặp bất cứ cơn ác mộng nào nữa và đánh thức tôi dậy, tôi sẽ quăng gối vào anh. Giờ thì xin anh để tôi vào phòng tắm?”

Nicholas bước sang bên, và cô đẩy giận dữ đóng cánh cửa lại đằng sau mình, nhưng anh không thể không cười tới tận mang tai với cánh cửa. Ái dà, Dougless, anh nghĩ, Dougless cực kỳ, cực kỳ ngọt ngào của ta. Nàng có thể kháng cự lại ta, nhưng làm cách nào ta kháng cự lại nàng được đây? Một năm ở bên nhau? Một năm không được chạm vào nàng? Ta sẽ điên lên mất.

Anh quay đi, kết thúc nốt việc thay đồ.

10. Chương 10

Chiếc ô tô dài màu đen tiến về phía nam, băng qua vùng thôn quê tuyệt đẹp nước Anh. Ở ghế sau Nicholas nhìn sang Dougless. Cô đang ngồi thẳng đơ. Mái tóc dày màu nâu vàng dễ thương của cô được vén lại chặt chẽ phía sau gáy cô và được nhét vào thứ mà cô gọi là cái chụp tóc. Kể từ sáng nay cô không mỉm cười cũng không cười phá lên, hay bình luận bất cứ điều gì ngoài “Vâng, thưa ngài”, hay “Không, thưa ngài”.

“Dougless,” anh nói. “Ta—”

Cô chặn đứng anh ngay tắp lự. “Tôi tin là, thưa Đức ông Stafford, chúng ta đã thảo luận chuyện này rồi. Tôi là Cô Montgomery—không phải Cô tình nhân Montgomery—thư ký của ngài, không hơn không kém. Nếu ngài nhớ điều đó, thưa ngài, nó sẽ ngăn mọi người nghĩ rằng tôi có ý nghĩa với ngài nhiều hơn tôi vốn có.”

Quay đi, anh thở dài. Anh chẳng thể nghĩ được điều gì khác để nói với cô, và thật ra, anh biết tình thế này là cách tốt nhất, nhưng chưa chi anh đã nhớ cô rồi.

Vài phút sau sự chú ý của anh đã hướng vào ngọn tháp của lâu đài Thornwyck, và anh thấy tim mình bắt đầu đập nhanh hơn một chút. Anh đã thiết kế nên nơi này. Anh đã thu nhận những gì anh biết và yêu thích bởi tất cả những ngôi nhà anh từng được thấy, cải tiến mọi ý tưởng, và sáng tạo nên ngôi nhà tuyệt đẹp này. Phải mất bốn năm để cắt đá và chở đá cẩm thạch bằng thuyền từ Ý về. Giữa bao nhiêu ý tưởng của anh, ở sân trong anh đã xây nên những toà tháp với những mảnh kính cong bên trong chúng.

Lâu đài Thornwyck chỉ mới xong được một nửa khi anh bị bắt giữ, nhưng một nửa được hoàn thành đó đã tuyệt đẹp như bất cứ toà nhà nào trong mảnh đất này rồi.

Nicholas cau mày khi người tài xế rẽ vào lối rẽ. Giờ thì, ngôi nhà của anh trông thật cũ nát. Chỉ một tháng trước anh vẫn còn ở đây, và khi đó nó vẫn mới nguyên và hoàn hảo. Giờ thì cái chụp ống khói đổ nát, có những chỗ bị vỡ vụn dọc theo mái nhà, và một vài khung cửa sổ của anh đã bị xây gạch bịt lại.

“Nó tuyệt đẹp,” Dougless thì thầm, sau đó thẳng người lại, “thưa ngài.”

“Nó đổ nát,” Nicholas nói đầy giận dữ. “Và những ngọn tháp phía tây chưa bao giờ được hoàn thiện ư? Ta đã vẽ bản thiết kế. Không ai thấy chúng ư?”

Khi chiếc ô tô dừng lại, Nicholas chui ra và nhìn quanh. Trong tâm trí của anh, nơi này thật buồn bã, một nửa chưa được hoàn tất bị đổ nát, nửa còn lại trông cứ như thể đã hàng trăm năm rồi—điều mà đúng thế, anh nghĩ, hoàn toàn nản lòng.

Khi anh quay lại, Dougless đã bước vào trong tiền sảnh khách sạn, hai cậu nhóc phía sau cô đang mang hành lý của họ. “Đức ông Stafford muốn dùng trà sớm vào lúc tám giờ sáng,” cô đang nói với người nhân viên lễ tân. “Và ngài dùng bữa trưa vào lúc chính Ngọ không trễ một giây, nhưng tôi phải được thông qua thực đơn trước đó.” Cô quay sang anh. “Ngài muốn ký nhận phòng, thưa Đức ông, hay để tôi ạ?”

Nicholas tặng cho cô một cái nhìn đàn áp, cảnh báo cô với ánh mắt của anh để dừng việc cô cư xử một cách phô trương như thế. Anh đã thấy thế giới hiện đại đủ để biết rằng cô đang hành động một cách đầy lạ lùng. Nhưng Dougless quay đi, hành động như thể cô không hề thấy cái nhìn của anh. Nicholas nhanh chóng ký vào sổ nhận phòng bằng một nét chữ nguệch ngoạc không thể đọc nổi; sau đó người nhân viên dẫn họ tới dãy phòng của mình.

Căn phòng tuyệt đẹp, với giấy dán tường màu hoa hồng sẫm và một chiếc giường bốn cọc được treo vải hoa sắc sỡ màu vàng và màu hoa hồng. Một chiếc trường kỷ nhỏ màu vàng và xanh lục nhạt được đặt ở chân giường trên tấm thảm màu hoa hồng. Phía cuối ô cửa hình vòm là một phòng khách nhỏ được trang trí màu hồng đậm và lục nhạt.

“Tôi cần một chiếc giường xếp nhỏ đặt ở đây,” Dougless nói, ra dấu về phía phòng khách.

“Giường xếp?” người nhân viên hỏi.

“Tất nhiên rồi. Để cho tôi ngủ. Cô không nghĩ tôi sẽ ngủ trong phòng ngủ của Đức ông đúng không?”

Nicholas đảo mắt. Thậm chí là trong thời đại của anh cách cư xử thế này cũng có thể xem là kỳ quặc.

“Vâng, thưa cô,” người nhân viên nói. “Tôi sẽ cho mang giường xếp lên.” Anh ta để họ lại một mình.

“Dougless,” Nicholas bắt đầu.

“Cô Montgomery,” cô nói, giọng lạnh tanh.

“Cô Montgomery,” anh nói, cũng lạnh lùng như vậy, “xem xem hành lý của ta được mang lên. Ta muốn nhìn qua nhà mình.”

“Tôi có cần hộ tống ngài?”

“Không, ta không muốn một kẻ tàn bạo đi cùng,” anh nói đầy giận dữ, sau đó rời khỏi phòng.

Dougless xem xét chỗ hành lý được mang lên, sau đó hỏi người nhân viên thư viện địa phương ở đâu. Cảm thấy tràn đầy năng lực, cô bắt đầu lên đường bằng qua ngôi làng nhỏ, vở và bút trong tay, nhưng khi cô đến gần thư viện, những bước chân của cô chậm dần.

Đừng nghĩ về cuộc đời của mày, cô tự nhủ với bản thân. Bị đá bởi một gã đàn ông và ngay lập tức tìm thấy một người khác—một người đàn ông tốt—là cả một giấc mơ, là một giấc mơ không có khả năng với tới được. Lạnh lùng, cô nghĩ, mình phải tiếp tục lạnh lùng. Nghĩ tới Nam cực. Siberia. Làm công việc của mày và tiếp tục lạnh nhạt với anh ta. Anh ta thuộc về một người phụ nữ khác và một thời đại khác.

Thật là dễ dàng tìm thấy cái mà thư viện gọi là “Tuyển tập về dòng họ Stafford.” “Rất nhiều du khách tới ngôi làng của chúng tôi hỏi về dòng họ Stafford, đặc biệt là những vị khách nghỉ lại tại lâu đài Thornwyck,” người thủ thư nói.

“Tôi đặc biệt thích thú với vị bá tước cuối cùng, Nicholas Stafford.”

“Ồ, phải, người đàn ông đáng thương, bị kết tội chặt đầu, sau đó chết trước khi bị hành hình. Người ta tin rằng ông bị đầu độc.”

“Bị đầu độc bởi ai?” Dougless háo hức hỏi khi cô theo người phụ nữ đến những kệ sách.

“Bởi người đã tố cáo ông là mưu phản, tất nhiên rồi,” cô ta nói, nhìn Dougless cứ như thể cô thậm chí không hiểu nổi những thứ đơn giản như thế. “Người ta cho rằng Đức ông Nicholas đã xây dựng nên lâu đài Thornwyck. Một nhà sử học địa phương đã nói ông ta tin rằng Đức ông Nicholas có thể thậm chí là thiết kế nó, nhưng không ai có thể chứng minh được điều đó. Không ai tìm thấy bản vẽ với tên ông ở trên đó. À, chúng đây rồi, tất cả sách trên chiếc giá này đều chứa đựng một điều gì đó về dòng họ Stafford.”

Sau khi người thủ thư rời đi, Dougless lấy mỗi quyển sách ra, dò mục lục xem có bất cứ đề cập gì Nicholas hay mẹ anh, và bắt đầu đọc.

Một trong những thứ đầu tiên cô tìm kiếm là tên của kẻ Nicholas đã nói cho cô anh có một mối hận thù với hấn ta. Đó là cái tên anh đang viết trong bức thư cho mẹ khi anh nghe thấy Dougless than khóc. “Tranh chấp đất đai,” Nicholas đã nói, theo cái cách giải thích lý do mối hận thù. Nhưng chỉ sau mười phút tìm kiếm, Dougless đã tìm thấy tên người đàn ông đó. Ông ta đã chết sáu tháng trước khi Nicholas bị bắt giữ, thế nên ông ta không thể là kẻ đã nói với Nữ hoàng là Nicholas đang thành lập một đội quân được.

Những thứ ít ỏi mà cô có thể tìm thấy về Nicholas đã được ghi chép lại một cách đầy xúc phạm.

Anh trai của anh, Christopher, đã là một bá tước khi anh ta hai mươi hai, và những cuốn sách đã viết những bài bình phẩm ca ngợi Christopher đã tiếp nhận gia tài đang suy sụp của dòng họ Stafford và gây dựng lại chúng như thế nào. Nicholas, chỉ nhỏ hơn một tuổi, đã được tô vẽ một bức chân dung như một kẻ lông bông, tiêu xài những khoản khổng lồ vào ngựa và đàn bà. Anh đã trở thành bá tước chỉ có bốn năm trước khi anh bị đưa ra toà vì tội mưu phản.

“Anh ta vẫn không hề thay đổi,” Dougless nói to, mở một cuốn sách khác ra. Cuốn này thậm chí còn thẳng toét hơn. Nó kể một câu chuyện dài về Phu nhân Arabella và chiếc bàn. Dường như có hai người hầu đang ở trong phòng khi Nicholas và Arabella bước vào, và họ trốn chui lủi trong phòng chứa đồ khi họ nghe thấy Đức ông và phu nhân. Sau đó những người hầu đã kể với tất cả mọi người những gì họ nhìn thấy, và một người thư ký tên là John Wilfred đã viết lại toàn bộ câu chuyện vào trong nhật ký của ông ta—cuốn nhật ký đã tồn tại đến tận ngày nay.

Cuốn sách thứ ba thì nghiêm túc hơn. Nó kể về những thành tựu vĩ đại của Christopher, sau đó thêm vào là gã em trai cận bã của xã hội của anh đã phung phí mọi thứ trong một toan tính liều mạng một cách vô ích để đưa Nữ hoàng Mary xứ Scotland lên ngôi vàng của Elizabeth.

Dougless đóng sầm cuốn sách lại và nhìn vào đồng hồ đeo tay của cô. Đã tới giờ uống trà. Cô rời thư viện và lên đường tới một tiệm trà nhỏ xinh xắn. Sau khi cô được phục vụ trà và một đĩa bánh nướng, cô bắt

đầu đọc những ghi chú của mình.

“Ta đã tìm người vắt vẻo nhường nào.”

Cô nhìn lên để thấy Nicholas đang đứng phía trên cô. “Tôi có nên đứng cho đến khi ngài đã an toạ rồi không, thưa Đức ông?”

“Không, cô Montgomery, chỉ cần hôn ngón chân ta là đã đủ rồi.”

Dougless gần như mỉm cười, nhưng cô không. Anh tự lấy cho mình một khay trà, nhưng Dougless phải trả tiền cho nó, vì anh vẫn không đem theo tí tiền nào.

“Người đọc gì vậy?”

Lạnh lùng, cô kể cho anh những gì cô đã tìm ra, không kìm lại bất cứ chi tiết nào lịch sử đã ghi nhận về anh. Ngoại trừ một vết mảng ửng hồng quanh cổ áo, anh dường như không phản ứng gì.

“Chẳng có đề cập gì trong những cuốn sử sách của các người rằng ta là trưởng quản lý cho anh trai của ta à?”

“Không. Nó nói anh mua ngựa và làm những chuyện ngớ ngẩn loang quanh với đàn bà.” Và cô đã nghĩ cô có thể yêu một gã đàn ông như thế! Nhưng rồi thì, dường như có rất nhiều phụ nữ cũng nghĩ như vậy.

Nicholas ăn bánh nướng và uống trà. “Khi ta quay trở lại, ta sẽ thay đổi những cuốn sử sách của người.”

“Anh không thể thay đổi lịch sử. Lịch sử là hiện thực; nó đã được tạo nên rồi. Và anh chắc chắn không thể thay đổi được những gì sử sách đã ghi lại. chúng đã được in rồi.”

Anh không trả lời cô. “Cuốn sách của người nói gì về gia đình ta sau cái chết của ta?”

“Tôi chưa xem được nhiều đến thế. Tôi mới chỉ đọc về anh và anh trai anh thôi.”

Anh tặng cho cô một cái nhìn lạnh lùng. “Người chỉ đọc những điều xấu xa về ta?”

“Đó là tất cả những gì chúng có.”

“Thế còn bản thiết kế của ta về Thornwyck? Khi nữ hoàng nhìn thấy bản thiết kế của ta, người đã reo lên rằng nó là công trình kiến trúc vĩ đại nhất.”

“Không có hồ sơ nào ghi lại là anh thiết kế nó. Người thủ thư nói một vài người tin rằng anh đã thiết kế, nhưng không có bằng chứng.”

Nicholas đặt cái bánh nướng ăn dở một nửa của anh xuống. “Đi nào,” anh nói đầy giận dữ. “Ta sẽ chỉ cho người ta đã làm những gì. Ta sẽ chỉ cho người công trình vĩ đại ta để lại đằng sau.”

Khi anh rải những bước dài ra khỏi tiệm trà, cái bánh đang ăn dở là chứng cứ cho việc anh phiền não đến thế nào. Anh dẫn trước cô với những bước rải dài, đầy giận dữ, và Dougless đã phải khó khăn lắm mới theo kịp anh khi họ đi về khách sạn.

Với Dougless khách sạn tuyệt đẹp, nhưng với Nicholas nó gần như là điều tàn. Bên trái của lối ra vào là cái mà cô cho là hàng rào bằng đá, nhưng anh chỉ cho cô thấy chúng là những bức tường đáng lẽ phải là gần một nửa toà nhà. Bấy giờ cỏ mọc đầy dưới chân và dây leo quấn đầy trên những bức tường. Anh nói với cô về vẻ đẹp của những căn phòng này nếu chúng được xây dựng như anh đã thiết kế chúng: kính màu được ốp, những lò sưởi đá cẩm thạch được chạm khắc. Anh chỉ lên cao của một bức tường có một khuôn mặt bằng đá đã bị mòn vẹt vì mưa nắng và thời gian. “Anh trai ta,” anh nói. “Trông ta giống anh ấy như tạc vậy.”

Khi họ đi dọc xuống con đường hai bên toàn là những ngôi nhà không mái và Nicholas nói, Dougless bắt đầu thấy anh đã lên kế hoạch những gì. Cô gần như có thể nghe được tiếng đàn lứt trong phòng âm nhạc.

“Và giờ thì nó đây,” cuối cùng anh cũng nói. “Nơi ở cho bò dê và... những người phục vụ.”

“Và con gái của họ nữa.” Dougless nói, bao gồm cả bản thân cô trong sự mô tả không xứng với phẩm giá của anh.

Quay người lại, anh nhìn cô đầy khinh miệt lạnh lùng. “Người lại đi tin vào những thứ mấy kẻ ngốc đó viết về ta,” anh nói. “Người cứ tin là cuộc đời ta chẳng có gì ngoài ngựa và đàn bà.”

“Tôi không nói thế, những cuốn sách nói thế, thưa ngài.” Cô trả lời anh với cùng tông giọng.

“Sáng ngày mai chúng ta sẽ bắt đầu tìm kiếm xem những cuốn sách đã không nói những gì.”

11. Chương 11

Vào buổi sáng cả hai bọn họ đều có mặt ở thư viện khi cánh cửa vừa được mở khoá. Sau khi dành hai mươi phút giải thích về hệ thống thư viện miễn phí cho Nicholas, Dougless lấy năm cuốn sách viết về dòng họ Stafford xuống khỏi giá sách và bắt đầu đọc. Nicholas ngồi phía đối diện cô, nhìn trừng trừng vào những trang sách, và bắt đầu cau mày bối rối. Sau ba mươi phút theo dõi anh vật lộn, Dougless cảm thấy thương hại.

“Có lẽ, thưa ngài,” cô nói khẽ, “vào mỗi buổi tối tôi có thể dạy ngài đọc.”

“Dạy ta đọc?” anh hỏi.

“Ở Mỹ, tôi dạy ở trường học, và tôi có một chút kinh nghiệm trong việc dạy trẻ con học đọc. Tôi chắc chắn là ngài có thể học được,” cô nhẹ nhàng nói.

“Ta có thể không?” anh hỏi, một bên lông mày nhướn lên. Anh không nói thêm gì, nhưng nhòm dấy, tới chỗ người thủ thư, và hỏi cô ta một vài câu hỏi mà Dougless không thể nghe thấy. Mỉm cười, người thủ thư gạt đầu, rời khỏi bàn một lúc, sau đó quay trở lại và trao cho anh một vài cuốn sách.

Nicholas đặt chỗ sách lên trên bàn trước mặt Dougless và mở cuốn ở trên cùng ra. “Đây, cô Montgomery, đọc cái này cho ta.”

Trên trang giấy là những chữ cái có hình dạng kỳ lạ, kiểu chữ không thể hiểu nổi và những từ ngữ như những câu thần chú kỳ quái. Cô nhìn lên anh.

“Đây là kiểu chữ in của ta.” Nhặt cuốn sách lên, anh nhìn vào trang nhan đề của cuốn sách. “Nó là một vở kịch được viết bởi một người đàn ông tên là William Shakespeare.”

“Anh chưa nghe về ông ấy? Tôi nghĩ Shakespeare thuộc thời Elizabeth như bất cứ ai đã từng ở thời đại đó chứ.”

Nicholas, bắt đầu đọc, chiếm lấy một chiếc ghế phía đối diện. “Không, ta không biết một chút gì về ông ta.” Nhanh chóng, anh trở nên mê mải trong việc đọc sách khi Dougless đào bới sâu hơn trong mấy cuốn sách lịch sử.

Cô chỉ có thể tìm thấy rất ít về những gì xảy ra sau cái chết của Nicholas. Những sự sản bị tịch thu bởi Nữ hoàng. Cả Christopher lẫn Nicholas đều không có con cái, vì thế tước hiệu của dòng họ Stafford và dòng dõi đã chết cùng với họ. Lặp đi lặp lại, cô đọc về Nicholas đã là một tên căn bã của xã hội như thế nào và anh đã phản bội lại toàn bộ gia đình của mình ra làm sao.

Buổi trưa họ tới một quán rượu dùng bữa trưa. Sau lần thăm viếng đầu tiên của họ, Nicholas đã không còn khẳng khái đòi bữa trưa của họ phải đầy ắp nữa. Anh bắt đầu quen dần với những bữa trưa nhẹ, nhưng anh tiếp tục cần nhân.

“Những đứa trẻ ngu ngốc,” anh nói, gậy gót thúc ăn trong đĩa của mình “Nếu chúng nghe lời cha mẹ mình thì chúng đã còn sống rồi. Thế giới của người khuyến khích sự không vâng lời như thế.”

“Những đứa trẻ nào?”

“Trong vở kịch. Juliet và...” Anh dừng lại, cố gắng để nhớ.

“Romeo và Juliet? Anh đang đọc Romeo và Juliet?”

“Phải, và nhiều những sự không nghe lời ta chưa bao giờ thấy. Vở kịch đó là một bài học hay cho trẻ con ở khắp mọi nơi. Ta hi vọng trẻ em ngày nay đọc và học hỏi được từ nó.”

Dougless gần như hét lên với anh ta. “Romeo và Juliet nói về sự lãng mạn, và nếu cha mẹ bọn họ không đầu óc hạn hẹp và cứng nhắc như thế thì họ—”

“Đầu óc hạn hẹp? Họ là những bậc làm cha làm mẹ tốt. Họ biết mối quan hệ bất chính như thế sẽ kết thúc bởi bị kịch—và nó đã kết thúc như thế.” Anh nói đầy dữ dội.

Những ý tưởng của Dougless về lạnh lùng bay vào khỏi tâm trí cô. “Bi kịch xảy ra là bởi vì bố mẹ—” họ tranh cãi trong suốt bữa ăn.

Sau đó, khi họ đi bộ lại thư viện, Dougless hỏi anh, anh trai của anh Christopher đã chết như thế nào.

Nicholas dừng bước và ngoảnh nhìn đi. “Ta định đi sẵn với anh ấy vào hôm đó, nhưng ta đã bị chém trúng cánh tay mình trong buổi luyện kiếm.” Dougless nhìn anh chà sát cẳng tay trái của mình. “Ta vẫn còn mang vết sẹo.” Sau một lúc Nicholas quay lại với cô, và cô vẫn còn nhìn thấy nỗi đau trong mắt anh. Dù cô có nghĩ gì về Nicholas Stafford đi chăng nữa, cô cũng không bao giờ nghi ngờ tình yêu của anh dành cho anh trai mình. “Anh ấy bị chết đuối. Ta không phải là người anh em duy nhất thích phụ nữ. Kit nhìn thấy một cô gái xinh xắn đang bơi trong hồ, và anh ấy bảo người của mình để anh ấy lại một mình với cô gái. Sau vài giờ người của anh ấy quay lại và tìm thấy anh trai ta đang nổi trên mặt nước.”

“Và không ai nhìn thấy chuyện gì đã xảy ra à?”

“Không. Có lẽ là do cô gái đó làm, nhưng bọn ta chưa bao giờ tìm thấy cô ta hết.”

Dougless nghĩ ngợi một lúc. “Thật lạ lùng là anh trai anh bị chết đuối mà không có một nhân chứng nào chứng thực lại những gì đã xảy ra; sau đó vài năm anh lại bị khởi tố vì tội mưu phản. Nó gần như thể có kẻ nào đó đã lên kế hoạch để chiếm lấy những sự sản của dòng họ Stafford.”

Khuôn mặt của Nicholas thay đổi. Anh nhìn cô với biểu hiện trên khuôn mặt đàn ông hay có khi phụ nữ nói điều gì đó họ không hề nghĩ tới—như thể chuyện không-bao-giờ-có đã xảy ra.

“Ai sẽ là người thừa kế? Lettice thân thương yêu dấu của anh chẳng?” Dougless mím chặt môi lại, ước rằng cô đã giữ sự ghen tuông của mình ra khỏi giọng nói.

Nicholas dường như không hề chú ý. “Lettice có tài sản hồi môn của cô ấy, nhưng cô ấy mất tất cả trước cái chết của ta. Ta là người thừa kế của Kit, nhưng ta có thể cam đoan với người ta không mong anh ấy chết.”

“Quá nhiều trách nhiệm ư?” Dougless hỏi. “Làm sếp cũng mang theo một gánh nặng với nó đấy.”

Anh tặng cho cô một cái nhìn đầy giận dữ. “Người tin vào ba cuốn sách lịch sử đó. Đi nào,” anh nói, “người phải đọc nhiều nữa. Người phải khám phá ra kẻ nào đã phản bội ta.”

Dougless đọc suốt cả buổi chiều trong khi Nicholas cười phá lên khi xem cuốn Người lái buôn thành Venice, nhưng cô vẫn không thể tìm được gì hơn.

Buổi tối Nicholas muốn cô ăn tối cùng với anh, nhưng cô từ chối. cô biết cô phải dành ít thời gian ở cùng anh hơn nữa. Trái tim cô vừa mới bị tan vỡ và cô đã trở nên quá gần gũi để quan tâm đến anh nhiều hơn những gì là tốt với cô. Nhìn trông như một cậu nhóc buồn bã, anh nhét tay vào túi quần và đi xuống dưới nhà dùng bữa tối, trong khi Dougless yêu cầu mang lên phòng cô một bát súp và một vài lát bánh mì. Khi cô ăn, cô rà soát lại một lượt những ghi chú của mình, nhưng chẳng thể nghĩ ra được ý tưởng gì mới. Dường như không ai đạt được bất cứ thứ gì từ cái chết của Christopher và Nicholas.

Khoảng 10 giờ tối, Nicholas vẫn chưa quay lại từ bữa tối, thế nên, đầy tò mò, cô đi xuống gác tìm anh. Anh đang ở trong một phòng khách với những bức tường bằng đá tuyệt đẹp cười phá lên với nửa tá khách. Dougless đứng trong bóng tối chỗ ô cửa và theo dõi—và tức giận, một sự tức giận đầy vô lý và không chính đáng, tràn ngập khắp cơ thể cô. Cô đã gọi anh ta tới, nhưng giờ thì hai người phụ nữ khác đang rót dãi lên khắp người anh.

Quay đi, cô rời khỏi ô cửa. Anh ta chính xác là những gì sử sách đã ghi lại, cô nghĩ. Không có nghi ngờ gì hết việc ai đó đã thật dễ dàng phản bội anh ta. Khi anh ta đáng lẽ ra phải quan tâm đến công việc, anh ta rất có khả năng lại ở trên giường với một phụ nữ nào đó.

Cô lên gác, mặc áo ngủ vào, vào leo lên chiếc giường nhỏ khách sạn đã mang lên cho cô. Nhưng cô không ngủ. Thay vào đó, cô nằm đấy, cảm thấy đầy giận dữ và ngu ngốc. Có lẽ cô đáng ra nên rời đi cùng với Robert. Robert có một chút rắc rối trong việc chia sẻ tiền nong và anh ta yêu con gái mình một cách thái quá, nhưng anh ta luôn chung thủy với cô.

Khoảng mười một giờ cô nghe thấy Nicholas mở cánh cửa phòng ngủ, và cô thấy dải sáng phía dưới cánh cửa ở giữa phòng của bọn họ. Khi cô nghe thấy anh mở cánh cửa phòng cô, cô nhắm nghiền mắt lại,

“Dougless,” anh thì thầm, nhưng cô không trả lời. “Ta biết em không ngủ, thế nên trả lời ta đi.”

Cô mở bừng mắt ra. “Tôi có nên lấy giấy bút không đây? Tôi e rằng mình không thể ghi tốc ký được.”

Thở dài, Nicholas bước một bước về phía cô. “Ta cảm thấy cái gì đó từ em tối nay. Giận dữ? Dougless, ta không muốn chúng ta trở thành kẻ thù.”

“Chúng ta không phải kẻ thù,” cô nói đầy lạnh nhạt. “Cúng ta là chủ và tớ. Anh là bá tước còn tôi là thường dân.”

“Dougless,” anh nói, giọng anh khản nài và quá nhiều cảm dỗ. “Em không phải là thường dân. Ý ta là...”

“Vâng?”

Anh lùi lại. “Tha lỗi cho ta. Ta đã uống quá nhiều và lười ta không tuân theo mệnh lệnh nữa rồi. Ý ta là những gì ta đã nói. Sáng ngày mai người phải khám phá ra thêm về gia đình ta. Chúc ngủ ngon, cô Montgomery.”

“Tuân lệnh, thưa thuyền trưởng,” cô nói đầy giễu cợt.

Vào buổi sáng, cô từ chối ăn bữa sáng với anh. Thế này tốt hơn, cô tự nhủ với bản thân mình. Đừng có thả lỏng bất cứ giây phút nào hết. Nhắc nhở bản thân mà rằng anh ta giờ cũng là một tên du thủ du thực như anh ta khi đó. Cô đi bộ tới thư viện một mình, và khi cô nhìn ra ngoài cửa sổ thư viện, cô thấy Nicholas đang cười đùa với một cô gái trẻ xinh đẹp. Dougless chúi mũi vào trong cuốn sách.

Nicholas vẫn đang mỉm cười khi anh tới ngồi đối diện với cô. “Một người bạn mới?” cô hỏi, và ngay lập tức ước rằng cô đã không.

“Cô ấy là người Mỹ và cô ấy đang kể cho ta về bóng chày. Và bóng bầu dục.”

“Anh đã nói với cô ta rằng anh chưa bao giờ nghe thấy những môn thể thao đó bởi vì tuần trước anh vẫn còn đang ở nước Anh thời Elizabeth đệ nhất?” Dougless hỏi trong kinh hoàng.

Nicholas mỉm cười. “Cô ấy tin rằng ta là một học giả, thế nên ta không có thời thời gian cho những thứ vớ vẩn như vậy.”

“Học giả, ha!” Dougless lầm bầm.

Nicholas tiếp tục mỉm cười. “Người đang ghen hả?”

“Ghen? Tất nhiên là không rồi. Tôi là nhân viên của anh. Tôi chẳng có quyền gì để ghen ghét. Anh có kể với cô ta về vợ anh không?”

Nicholas nhặt một trong những cuốn sách về những vở kịch của Shakespeare mà cô thủ thư đã bỏ ra cho anh. “Sáng nay người hay câu bắn thế,” anh nói, nhưng anh vẫn tiếp tục mỉm cười như thể anh đang hài lòng lắm.

Dougless chẳng hiểu anh có ý gì, thế nên cô viết từ đó xuống và sẽ tra nó sau vậy. Gắt gỏng. Vậy là anh nghĩ cô là kẻ hay gắt gỏng, phải không? Cô quay lại với công việc nghiên cứu của mình.

Lúc ba giờ cô gần như nhảy khỏi ghế của mình. “Nhìn này! Nó ở đây.” Đầy hào hứng, cô vòng qua bàn, ngồi vào chiếc ghế bên cạnh Nicholas. “Đoạn này, thấy chưa?” Anh có thấy, nhưng anh chỉ có thể đọc vài từ trong đó. Cô đang cầm một bản của cuốn tạp chí về lịch sử nước Anh đã xuất bản được hai tháng rồi.

“Bài báo là về Goshawk Hall mà chúng ta đã được nghe ở Bellwood. Nó nói rằng gần đây đã tìm thấy một số giấy tờ tại Goshawk về gia đình Stafford —và niên đại của những giấy tờ này là từ thế kỷ mười sáu. Những giấy tờ này giờ đây đang được tiến sĩ Hamilton J. Nolman nghiên cứu, một người đàn ông trẻ tuổi với... Có một danh sách những bằng cấp đầy ấn tượng của anh ta, sau đó... nó nói rằng Tiến sĩ Nolman ‘hi vọng sẽ chứng minh được rằng Nicholas Stafford, người bị kết tội mưu phản vào đầu triều đại trị vì của Nữ hoàng Elizabeth đệ nhất, thật ra là vô tội.’”

Khi Dougless nhìn Nicholas, biểu hiện của đôi mắt anh gần như khiến cô bối rối.

“Đây là lý do tại sao ta được gửi tới đây,” anh nói khe khẽ. “Không gì có thể được chứng minh cho đến khi những giấy tờ này được tìm thấy. Chúng ta phải đến Goshawk.”

“Chúng ta không thể cứ thế đến. Đầu tiên, chúng ta phải xin những người chủ sở hữu để xem xét chỗ giấy tờ.” Cô đóng cuốn tạp chí lại. “Một ngôi nhà có kích cỡ như thế nào mà có thể để lẫn mất một cái rương chất đầy giấy tờ trong suốt bốn trăm năm chứ?”

“Goshawk Hall không rộng bằng bốn ngôi nhà của ta,” Nicholas nói như thể anh đang tự biện hộ vậy.

Dougless dựa vào lưng ghế và cảm thấy rằng cuối cùng họ cũng đạt được một cái gì đó. Cô không nghi ngờ gì hết là chỗ giấy tờ này thuộc về mẹ của Nicholas, và chúng chứa đựng thông tin Nicholas cần để chứng minh bản thân anh vô tội.

“Ừm, xin chào.”

Họ nhìn lên và thấy một phụ nữ trẻ xinh xắn, người đã giải thích về bóng chày cho Nicholas. “Tôi nghĩ đó là anh,” cô ta nói, sau đó tặng cho Dougless một cái liếc mắt lướt qua định giá. “Đây là bạn anh hả?”

“Tôi chỉ là thư ký của ngài ấy thôi,” Dougless nói, nhòe dầy. “Còn gì khác nữa không, thưa Đức ông?”

“Đức ông?!” người phụ nữ trẻ thở hắt ra. “Anh là một Đức ông?”

Nicholas định rời đi với Dougless, nhưng cô nàng người Mỹ quá khích, run rẩy xúc động vì được gặp một Đức ông, không cho phép anh rời đi.

Trên đường Dougless quay trở lại khách sạn, cô đang cố hết sức có thể để nghĩ về là thư cô sắp gửi tới Goshawk Hall, nhưng thật ra, cô đang nghĩ chủ yếu đến việc Nicholas đang tán tỉnh với cô nàng người Mỹ xinh đẹp. Nó chẳng thành vấn đề với cô, tất nhiên rồi. Nó chỉ đơn giản là công việc. Cô sẽ được về nhà sớm thôi, dạy lũ học trò lớp năm của cô, hẹn hò đây đó, thăm viếng gia đình cô và kể cho họ nghe tất cả mọi thứ về nước Anh—và giải thích cô đã bị bỏ rơi bởi một gã đàn ông và sém chút nữa đem lòng yêu một gã đàn ông khác, kẻ đã kết hôn và khoảng bốn trăm năm mươi một tuổi như thế nào.

Dougless-tiểu-truyện tuyệt vời nhất, cô nghĩ.

Khi cô về tới khách sạn, cô đang ném phịch cái gì đó. Mẹ kiếp tất cả lũ đàn ông, cô nghĩ. Mẹ kiếp cả đàn ông tốt cũng như đàn ông xấu. Họ khiến trái tim bạn tan vỡ, tan vỡ, và lại tan vỡ.

“Ta thấy tính khí của người vẫn chưa được cải thiện,” Nicholas nói từ phía sau cô.

“Anh không cần bận tâm tới tính khí của tôi,” cô nhăm nhắng. “Tôi được thuê để làm việc, và tôi đang định viết thư gửi tới Goshawk Hall, nhằm coi liệu chúng ta có thể được xem chỗ giấy tờ đó không.”

Nicholas bắt đầu thấy giận dữ với chính bản thân anh. “Sự thù địch người hướng vào ta là không có cơ sở.”

“Tôi không có sự thù địch nào hướng vào anh,” cô nói một cách giận dữ. “Tôi đang làm hết sức có thể giúp anh để anh có thể quay trở lại với cô vợ thân thương và thời đại của anh.” Đầu cô ngẩng lên. “Tôi chỉ mới nhận ra rằng anh không cần phải ở đây. Tôi có thể làm công việc nghiên cứu một mình. Dù sao thì anh cũng không thể đọc được sách thời hiện đại. Sao anh không tới... tới French Riviera[27] hay đâu đó? Tôi có thể tự mình làm việc này.”

“Người muốn ta rời đi?” anh hỏi khẽ.

“Chắc chắn rồi, sao lại không chứ? Anh có thể tới London và tiệc tùng. Anh có thể gặp tất cả phụ nữ xinh đẹp ở thế kỷ này. Ngày nay chúng tôi có nhiều bàn lắm.” (Dougless vẫn còn tức giận vụ Arabella-ở-trên-bàn thế nên nhắc tới “nhiều bàn” ở đây ý muốn ám chỉ Nicholas tha hồ mà lăng nhăng- summerwind210)

Nicholas cứng người. “Em muốn rời bỏ ta?”

“Đúng, đúng, và đúng,” cô nói. “Nghiên cứu của tôi sẽ tốt hơn nhiều nếu như không có anh. Anh... Anh đang cản đường tôi. Anh không biết một tí gì về thế giới của tôi, thế nên anh không thể giúp tôi được. Anh chỉ vừa đủ có thể tự mặc quần áo cho bản thân mình, anh vẫn ăn bốc bằng tay một nửa thời gian, anh không thể đọc hay viết ngôn ngữ của chúng tôi, và tôi phải giải thích những thứ đơn giản nhất cho anh. Nó sẽ là tốt hơn cả nghìn lần nếu anh để tôi một mình.” Tay cô đang siết chặt lưng ghế mạnh đến nỗi những khớp ngón tay cô dường như sắp sửa chọc thủng xuyên qua cả da.

Khi cô liếc nhìn lên anh, nỗi đau trần trụi trên khuôn mặt anh còn hơn những gì cô có thể chịu đựng. Anh phải rời đi, cô nghĩ. Anh phải để tâm trí và cơ thể của cô nối liền lại với nhau. Trước khi cô lại một lần nữa khiến bản thân mình bẽ bàng vì những giọt nước mắt của cô, cô quay đi và rời khỏi phòng. Ngay khi cô ở trong cái góc ngủ của mình, cô dựa và cánh cửa và khóc thầm thiết.

Chỉ cần vượt qua nó thôi, cô nghĩ, và xua đuổi anh ta, về nhà và không bao giờ nhìn ngó một người đàn ông nào khác nữa, đó chính là điều mà cô cần.

Cô ngã lên giường của mình, vùi mặt vào gối, và khóc thầm. Cô khóc một lúc thật lâu, cho đến khi điều tệ nhất qua đi và cô bắt đầu cảm thấy khá hơn. Và một khi những giọt nước mắt của cô rơi xuống, cô bắt đầu suy nghĩ rõ ràng hơn.

Cô cư xử thật ngu ngốc làm sao! Nicholas đã làm gì sai chứ? Cô mừng tượng ra anh ngồi trong ngực tối chờ đợi cuộc hành hình vì một tội lỗi mà anh không hề phạm phải, sau đó giây phút tiếp theo anh trôi nổi qua không khí và anh đã ở thế kỷ hai mươi.

Cô ngồi dậy và xì mũi. Và anh đã xử lý mọi thứ tốt như thế nào! Anh đã điều chỉnh lại cho thích nghi được với ô tô, tiền giấy, thứ ngôn ngữ xa lạ, thức ăn lạ lẫm, và... Và một người phụ nữ khóc than nhức nhối vì bị chối từ bởi một người đàn ông khác. Nhưng, hơn tất cả, Nicholas đã rất hào phóng với tiền bạc của anh, với những tràng cười của anh, với những kiến thức của anh.

Và Dougless đã làm gì? Cô giận điên lên với anh vì anh đã dám cưới một người phụ nữ khác từ hơn bốn trăm năm trước.

Khi cô nhìn mọi chuyện theo cách đó, nó gần như là nực cười. Cô liếc về phía cánh cửa. Phòng cô tối om, nhưng có ánh sáng chiếu qua khe dưới cánh cửa. Những điều cô đã nói với anh! Những điều khủng khiếp quá chừng.

Cô gần như chạy tới cánh cửa và giật nó mở tung. “Nicholas, em—” Căn phòng trống rỗng. Cô mở cánh cửa dẫn ra hành lang và nhìn ra ngoài, nhưng hàng lang cũng trống không. Khi cô quay lại vào phòng, cô nhìn thấy mảnh giấy nhún trên sàn, nơi anh chắc hẳn đã nhét nó dưới cửa phòng cô, nhanh chóng cô nhìn vào tờ giấy nhún.

[IMG]

Dougless không có một chút ý tưởng nào những từ đó có nghĩa là gì, nhưng dưới con mắt của cô tờ giấy trông như một bức thư bỏ trốn vào thời Elizabeth đệ nhất. Quần áo của anh vẫn còn trong tủ áo và cái rương hành lý của anh cũng vậy—vali, cô tự sửa bản thân mình.

Cô phải tìm thấy anh và xin lỗi, nói với anh rằng anh không nên rời đi, nói với anh rằng cô có cần sự giúp đỡ của anh. Trong đầu cô dường như vang vọng lại tất cả những thứ khủng khiếp, thói rửa cô đã nói với anh trong suốt hai ngày gần đây. Anh có thể đọc. Và anh có lối cư xử rất dễ thương ở bàn ăn. Anh—Khỉ thật, khỉ thật, khỉ thật, cô nghĩ khi cô xé gioi lao xuống cầu thang và chạy ra ngoài khách sạn xuyên vào cơn mưa.

Cô siết chặt bàn tay vào phía trên cánh tay mình, cúi thấp đầu xuống, và bắt đầu chạy. Cô phải tìm thấy anh. Anh có lẽ chẳng có một ý tưởng gì về ô hay áo mưa. Anh sẽ cảm lạnh mà chết mất. Hoặc là anh phải chống chọi với cơn mưa quá khó khăn đến nỗi anh đi ngay ra phía trước mũi xe buýt—hoặc là tàu hoả. Liệu anh có biết đường ray tàu hoả ở chỗ vỉa hè? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh leo lên tàu có một mình? Anh sẽ không biết chỗ nào thì phải xuống—hay làm thế nào để quay lại nếu như anh không xuống tàu.

Cô chạy tới chỗ nhà ga, nhưng nó đã đóng cửa rồi. Tốt, cô nghĩ, vuốt mái tóc lạnh, ướt đầm ra khỏi mặt để cô có thể nhìn. Cô cố gắng đọc la bàn trên đồng hồ của mình, nhưng cơn mưa tạt vào mặt cô quá mạnh đến nỗi cô khó có thể nhìn rõ ràng được. Nhìn có vẻ như đã hơn mười một giờ rồi, vậy là cô đã khóc hàng tiếng liền. Cô run rẩy, nghĩ về những gì có thể xảy đến cho anh trong suốt những giờ đó.

Có một cái bóng chỗ rãnh nước, và Dougless chạy tới đó, biết rằng đó là chính Nicholas đang nằm chết thành một đồng. Nhưng chỉ là một cái bóng. Chớp mắt, cố giữ cho mắt mở to trước cơn mưa, hắt hơi hai lần, cô nhìn tới những khung cửa sổ tối om của ngôi làng.

Có lẽ anh chỉ đơn giản là đi bộ. Một người có thể đi bộ được bao xa trong...? Cô thậm chí còn không biết anh đã bỏ đi bao lâu rồi. Anh đi theo hướng nào mới được cơ chứ?

Cô bắt đầu chạy về phía cuối phố, nước lạnh bắn tung lên bấp chân và phía dưới váy cô. Đường như chẳng có một chút ánh sáng nào ở đâu hết; và sau đó khi cô rẽ vào một góc cua, cô nhìn thấy một khung cửa sổ sáng đèn. Một quán rượu, cô nghĩ. Ở đó cô hỏi và xem xem liệu có ai trông thấy anh hay không.

Khi cô bước vào, hơi ẩm và ánh sáng của quán rượu đập vào cô mạnh đến nỗi trong một khoảnh khắc cô không thể nhìn thấy gì hết.

Đồng cứng, run rẩy, nhỏ nước tong tong, cô đứng thật yên để cho phép đôi mắt mình điều chỉnh với ánh sáng; sau đó cô nghe thấy một tràng cười đã trở nên đầy thân thuộc đối với cô. Nicholas! Cô nghĩ, khi cô chạy quay căn phòng đầy khói thuốc.

Những gì cô nhìn thấy giống như một bức tranh quảng cáo về bảy trọng tội[28]. Nicholas, áo sơ mi của anh cởi nút tới tận eo, một điều xì gà kẹp giữa hàm răng chắc khỏe, ngồi đằng sau chiếc bàn trông như thể có sẽ bị vỡ vụn ra dưới sức nặng của đồng thức ăn chất trên nó. Có một người đàn bà xinh đẹp ở mỗi bên của anh, và có những vệt son môi trên má và áo anh.

“Dougless,” anh nói đầy thích thú. “Đến đây tham gia với chúng ta nào.”

Cô đứng đó cảm thấy như một con mèo ướt, mái tóc cô bết chặt vào đầu, quần áo cô dính chặt vào người, phải gần cả bốn lít nước trong mỗi bên giày, bùn bám trên chân cô có thể lướt chạy một con thuyền ba cột buồm.

“Đứng dậy khỏi đây và đi cùng với tôi,” cô nói bằng cái giọng cô thường dùng để giữ yên mấy đứa học trò ngang ngạnh.

“Tuân lệnh, thưa thuyền trưởng,” Nicholas nói, mỉm cười và chế giễu cô cùng một lúc.

Anh say rượu, cô nghĩ.

Anh hôn môi từng cô nàng một, sau đó nhảy lên ghế, phóng vút qua bàn, và cuốn Dougless vào trong vòng tay anh. “Đặt tôi xuống,” cô rít lên nhưng anh đã ẵm cô bằng qua quán rượu và ra ngoài.

“Trời đang mưa,” cô nói, môi cô mím chặt lại và tay cô bắt chéo ngang ngực.

“Không, thưa tiểu thư, nó là một đêm trời quang.” Vẫn ôm lấy cô, anh bắt đầu rúc vào cổ cô.

“Ồi, không, anh không,” cô nói. “Anh sẽ không bắt đầu chuyện đó lần nữa. Đặt tôi xuống ngay lập tức.”

Anh đặt cô xuống, nhưng anh làm thế theo cái cách cơ thể cô trượt xuống anh.

“Anh say rồi,” cô nói, đẩy anh ra.

“Ồ, phải, ta thế đấy,” anh nói đầy hạnh phúc. “Rượu ở đây khiến ta hài lòng. Và đàn bà ở đây khiến ta hài lòng.” Anh nói khi anh túm lấy khuỷu tay cô.

Dougless lại đẩy anh ra. “Tôi đã lo lắng cho anh, còn anh thì ở đây rượu chè tuý lụy với hai ả gái điếm và—”

“Quá nhanh,” anh kêu lên. “Quá nhiều từ. Đây, Dougless xinh đẹp của ta, nhìn những ngôi sao kia.”

“Trong trường hợp anh không chú ý, tôi tình cờ ướm sừng và tôi cũng đang chết cồng.” Như thể để nhấn mạnh thực tế, cô hắt hơi.

Một lần nữa, anh nhắc cô lên trong vòng tay anh. “Đặt tôi xuống!”

“Em đang lạnh; ta lại ấm,” anh nói, như thể thể là dàn xếp xong vấn đề. “Em đã lo sợ cho ta à?”

Liệu có khả năng tiếp tục giận dữ với gã đàn ông này thật lâu không? Cô lại sẵn lòng thú nhận sự bại trận của mình khi cô rúc vào anh. Anh thật sự rất ấm. “Tôi đã nói những thứ kinh khủng với anh, và tôi rất xin lỗi. Anh thật ra không phải là một gánh nặng.”

Anh mỉm cười xuống với cô. “Đây là nguyên nhân nỗi sợ hãi của em? Rằng có lẽ ta tức giận?”

“Không. Khi anh bỏ đi, tôi nghĩ có lẽ anh có thể đi vào trước mũi xe buýt hay tàu hỏa. Tôi lo sợ rằng anh sẽ bị thương.”

“Ta có phải là một kẻ không có màng mẽm[29] không?”

“Hử?”

“Nào. Ta dường như là ngốc nghếch đối với người?”

“Không, tất nhiên là không rồi. Anh chỉ không biết thế giới hiện đại vận hành như thế nào, tất cả chỉ có thể thôi.”

“Ồ? Thế ai là kẻ ướm còn ai là người khô đây?”

“Cả hai chúng ta đều ướm, vì anh cứ tiếp tục ấm tôi,” cô nói đầy tự mãn.

“Cho người hay, ta đã tìm ra những gì chúng ta cần biết, và sáng mai chúng ta sẽ cưới ngựa tới Goshawk.”

“Làm thế nào anh tìm ra cái gì và tìm ra từ ai? Những cô nàng ở đó hả? Anh hôn cho tới khi nó được thoát ra từ họ ư?”

“Người ghen à, Montgomery?”

“Không, Stafford, tôi không có.” Lời tuyên bố đó chứng tỏ lý thuyết Pinocchio (cậu bé người gỗ) là sai. Mũi cô không hề bị dài ra tí nào. (Cô đã kiểm tra trước để chắc chắn rồi mà.) “Anh tìm ra điều gì?”

“Dickie Harewood sở hữu Goshawk.”

“Nhưng không phải ông ta cưới mẹ anh sao? Ông ta cũng già như anh rồi chứ?”

“Cẩn thận, nếu không ta sẽ cho người thấy ta già như thế nào.” Anh dịch chuyển cô trên cánh tay mình. “Ta nuôi người ăn nhiều quá hả?”

“Có khả năng hơn là anh bị yếu đi vì tán tỉnh với tất cả mọi phụ nữ. Nó hút cạn sức lực của đàn ông, anh biết đấy.”

“Ta không hề bị sút kém. Giờ thì, ta đang nói cho người cái gì nhỉ?”

“Rằng Dickie Harewood vẫn sở hữu Goshawk.”

“Phải, sáng ngày mai chúng ta sẽ tới gặp hắn. Cuối tuần là gì?”

“Là cuối của một tuần làm việc khi mọi người được nghỉ. Và anh không thể cứ cưới ngựa đến nhà của một Đức ông nào đó. Tôi hi vọng anh không nghĩ tới việc mời bản thân mình tới nghỉ cuối tuần đấy chứ.”

“Người làm công được nghỉ? Nhưng dường như chẳng có ai làm việc cả. Ta chẳng thấy người nông dân nào trên cánh đồng hết, không ai cấy cày cả. Con người ngày nay chỉ có đi mua sắm và lái xe.”

“Chúng tôi làm việc bốn mươi giờ mỗi tuần và có máy cày. Nicholas, anh vẫn chưa trả lời tôi. Anh đang định làm gì? Anh thật sự không thể nói với cái gã Harewood này anh tới từ thế kỷ mười sáu được. Anh không thể nói với bất cứ ai như thế, thậm chí là với đám đàn bà ở quán bar.” Cô kéo cổ áo anh. “Anh đã làm hỏng cái áo này rồi. Son môi sẽ chẳng thể giặt sạch được đâu.”

Cười toe toét tới tận mang tai, anh lại dịch chuyển cô lần nữa. “Người gây nên một trong số những vết son này.”

Cô quay đầu ra xa anh. “Đừng có bắt đầu chuyện đó nữa. Giờ thì, nói cho tôi về Goshawk Hall.”

“Gia đình Harewood vẫn còn sở hữu nó. Họ đến đó vào cuối...”

“Cuối tuần.”

“Phải, cuối tuần, và—” Anh tặng cho Dougless một cái nhìn xéo qua một bên. “Arabella ở đó.”

“Arabella? Arabella thế kỷ hai mươi thì làm được gì với những thứ này chứ?”

“Arabella của ta là con gái của Dickie Harewood, và dường như lại có một Dickie Harewood nữa ở Goshawk Hall, và hẳn ta lại một lần nữa đặt tên con gái mình là Arabella, người cũng cùng tuổi với Arabella của ta khi chúng ta—”

“Miễn cho tôi,” Dougless nói, sau đó nhìn anh trong im lặng một lúc. Những giấy tờ mới tìm được gần đây, một cô nàng Arabella nữa, và một gã Dickie nữa. Gần như là lịch sử lại lặp lại bản thân nó. Thật kỳ quặc, cô nghĩ.

12. Chương 12

Dougless theo dõi Nicholas trên lưng con ngựa giống và nín thở. Cô đã nghe về những người cưỡi ngựa như gã này, nhưng cô chưa bao giờ nhìn thấy. Mọi nhân viên và khách tham quan khu chuồng ngựa đều dừng lại để theo dõi khi Nicholas đưa con vật sung sức, đầy giận dữ và xấu tính vào kiểm soát.

Đêm qua họ đã thức tới hơn một giờ sáng trong khi Dougless bắt anh kể cho cô về mối quan hệ của anh với nhà Harewood. Họ có sự sân ở gần nhau. Dickie già đủ để làm cha của Nicholas và ông ta có một cô con gái, Arabella, người đã kết hôn với Đức ông Robert Sydney. Cô ta và chồng mình ghét bỏ lẫn nhau, thế nên sau khi cô ta sinh cho anh ta một người thừa kế, họ sống ly thân, mặc dù Arabella đã sinh hạ thêm ba đứa trẻ nữa.

“Một trong số chúng là của anh,” Dougless nói, cầm lấy những tờ ghi chú.

Khuôn mặt Nicholas dịu đi. “Chẳng có lý do gì để nghĩ xấu về cô ấy. Cô ấy và đứa trẻ đã chết trong khi sinh nở.”

“Tôi rất tiếc,” Dougless nói với một cái nhăn mặt, và biết rằng phụ nữ có thể dễ dàng chết vì những lý do hết sức đơn giản như bà đỡ đã không rửa tay của bà ta.

Dougless cố gắng nghĩ ra cách để được mời tới sự sân của nhà Harewood càng sớm càng tốt, nhưng cô không có những chứng chỉ như một học giả, và mặc dù Nicholas là một bá tước, tước hiệu đó đã bị tước mất khỏi anh khi anh bị kết tội mưu phản. Anh thậm chí còn không thể xác nhận là con cháu nối dõi dòng họ quý tộc của chính mình. Cô nghĩ ngợi cho đến khi cô không thể nào thức lâu hơn được nữa; sau đó cô chúc Nicholas ngủ ngon và tới giường của cô.

“Thế này tốt hơn,” cô nghĩ khi chìm vào giấc ngủ. Cô phải giữ những cảm xúc của mình trong sự kiểm soát. Cô đang vượt qua chuyện với Robert và cô không còn nghĩ cô đổ vỡ vì một người đàn ông đã lập gia đình. Cô sẽ giúp Nicholas trở về với vợ anh, giúp anh rửa sạch tên tuổi; sau đó cô về nhà, cảm thấy tốt đẹp về bản thân mình. Một lần trong cuộc đời mình, cô sẽ không đổ vỡ với một người đàn ông không thích hợp.

Nicholas đánh thức cô dậy sáng sớm hôm sau bằng cách mở tung cánh cửa phòng khách. “Người có biết cưỡi ngựa không? Ngày nay còn ai đó còn biết cưỡi ngựa không?”

Dougless bảo đảm với anh cô có thể cưỡi ngựa, nhờ những người anh họ của cô ở Colorado; sau đó, sau bữa sáng cô đã tìm thấy chuồng nuôi ngựa cưỡi gần đó. Cách khoảng bốn dặm mới tới chuồng ngựa và Nicholas cứ khẳng khẳng rằng họ đi bộ. “Mấy mớ khiến các người lười biếng,” anh nói, vỗ vào lưng cô khi anh bắt đầu khởi động những bước đi nhanh nhẹn. Ở chuồng ngựa, trong khi Dougless ngồi trên băng ghế dài, tự quạt cho mình, Nicholas hếch mũi lên trước những con ngựa cho thuê, nhưng đôi mắt anh sáng rõ khi thấy hình ảnh của một con ngựa đen khổng lồ ở cánh đồng. Con vật đang nhảy dựng lên và hất đầu như thể nó thách thức ai dám tới gần. Như trong trạng thái mê mẩn, Nicholas đi tới chỗ sinh vật đó. Khi con ngựa chạy về phía anh, Dougless đã ngồi lên và cấn vào khớp ngón tay cô đầy sợ hãi.

“Con này,” Nicholas nói với người ở chuồng ngựa.

Dougless vội vã tới chỗ anh. “Anh không thể thật sự nghĩ đến việc cưỡi con ngựa đó được. Có rất nhiều ngựa ở đây, sao anh không chọn một trong số chúng?”

Nhưng không một ai có thể nói gì thay đổi tâm trí của Nicholas được. Người chủ chuồng ngựa tới khoảng sân, và ông ta dường như nghĩ rằng sẽ là một trò đùa hay ho nếu thấy Nicholas tự làm gãy cổ anh. Dougless biết rằng ở Mỹ sẽ có một cuộc nói chuyện về bảo hiểm, nhưng không phải ở Anh. Một người giữ ngựa trông đây từng quanh cổ con ngựa giống, sau đó dẫn nó vào ngăn chuồng, nơi những người giữ ngựa khác thắng yên cho nó. Cuối cùng, con ngựa được dẫn ra khoảng sân nhỏ đầy đá cuội và dây cương được trao một cách hân hoan cho Nicholas.

“Tôi chưa bao giờ nhìn thấy ai cưỡi ngựa như thế,” một trong những người giữ ngựa nói ngay khi Nicholas cưỡi lên và giữ con ngựa dưới sự kiểm soát. “Anh ta cưỡi ngựa nhiều lắm hả?”

“Mọi lúc.” Dougless trả lời. “Anh ta sẽ leo lên ngựa trước khi anh ta ngồi vào ô tô. Nói đúng ra, anh ấy dành nhiều thời gian trong cuộc đời mình ở trên lưng ngựa hơn là ở trong những chiếc xe.”

“Chắc chắn phải thế rồi,” người giữ ngựa lầm bầm, theo dõi Nicholas đầy kinh sợ.

“Người sẵn sàng chưa?” Nicholas hỏi Dougless.

Cô leo lên con ngựa cái khoan thai của mình và theo chân anh khi anh khởi hành. Chưa bao giờ cô nhìn thấy một người đàn ông nào hạnh phúc hơn, và nó lại đập vào Dougless một lần nữa rằng thế giới hiện đại khác biệt với những gì anh biết nhiều như thế nào. Anh và con ngựa hợp với nhau như một thể thống nhất, như thể anh đã trở thành một nhân mã.

Vùng nông thôn nước Anh đầy những con đường cho người đi bộ và những đường mòn cho ngựa, Nicholas phi nước đại xuống một trong số chúng cứ như thể anh đã phi xuống đó hàng nghìn lần—điều anh có thể đã làm, Dougless nghĩ. Cô gọi với theo anh rằng có lẽ anh nên hỏi phương hướng, nhưng sau đó cô nghi ngờ rằng liệu có người nào đó đã dịch chuyển Goshawk Hall đi chỗ khác trong vài trăm năm gần đây.

Cô gặp rắc rối trong việc theo kịp anh, lạc mất anh liên tục, và anh đã phải quay lại tìm cô một lần. Cô đã dừng lại chỗ ngã tư và đang nhìn xuống mặt đất tìm kiếm dấu vết của anh. Khi anh nhìn thấy cô, anh rất thích thú với những gì cô đang làm. Dougless, đang cố gắng hết sức để có thể kiểm soát con ngựa cái của cô, kẻ đang phản ứng lại sự gần gũi mãnh liệt từ con ngựa giống của Nicholas, bảo với anh rằng cô sẽ mua cho anh một vài cuốn sách của Louis L'Amour và đọc cho anh về lần theo dấu vết. Cười phá lên, anh chỉ đường cho cô, sau đó rời đi trong một cơn gió mạnh cuốn đầy bụi và lá khô.

Cuối cùng khi cô tới được cánh cổng mở toang với một tấm bảng bằng đồng thau nhỏ có ghi, “Goshawk Hall.” Cô cưỡi ngựa xuống phía đường lái xe để thấy một toà nhà hình chữ nhật khổng lồ trông như một pháo đài được đặt giữa một khu vườn đẹp tuyệt rộng khoảng một mẫu Anh.

Dougless cảm thấy hơi ngại ngùng một chút khi cưỡi ngựa tới ngôi nhà mà không được mời, nhưng Nicholas đã ở đó, đã xuống khỏi ngựa của anh và đi về phía một người đàn ông trông cao lớn, lồi thối đang chống tay quỳ gối trong một luống hoa thuốc lá cảnh (petunias).

Xuống ngựa một cách đầy biết ơn, Dougless nắm lấy dây cương ngựa của cô và chạy theo sau anh. “Anh không nghĩ chúng ta trước tiên nên gõ cửa trước à?” Dougless hỏi khi cô tới được chỗ anh. “Sao anh không

xin gặp Ngài Harewood và nói với ông ấy chúng ta muốn xem chỗ giấy tờ.”

“Người đang ở trên đất của ta đấy,” anh nói qua vai khi bước tới phía người làm vườn.

“Nicholas!” cô rít lên với anh.

“Harewood?” Nicholas nói với người đàn ông đang quỳ gối trong luống hoa.

Quay lại, người đàn ông nhìn lên Nicholas. Ông ta mắt xanh và mái tóc vàng, giờ đã chuyển sang màu xám, khuôn mặt ông ta mịn màng, nước da hồng hào như của em bé. Ông ta trông không đặc biệt thông minh cho lắm. “À, vâng. Tôi có biết cậu không?”

“Nicholas Stafford ở Thornwyck.”

“Hmmm,” người đàn ông nói khi ông ta đứng lên, không buồn phủ đất bẩn bám trên chiếc quần cũ của. “Không phải dòng họ Stafford có đứa con trai lêu lổng đã khiến chính hắn bị kết tội mưu phản chứ?”

Dougless nghĩ người đàn ông này cứ như thể đang nói về một chuyện gì đó mới xảy ra vào năm ngoái vậy.

“Cùng gia tộc đó,” Nicholas nói, lưng anh thẳng lên.

Harewood nhìn từ anh đến con ngựa của anh. Nicholas đang mặc một bộ đồ cưỡi ngựa cực kỳ đắt tiền với một đôi boot cao cổ, màu đen sáng bóng, và Dougless bất thành linh cảm thấy thật lỗi thời trong bộ đồ Levi, áo sơ mi vải bông, và giày Nikes của cô. “Cậu cưỡi thứ đó hả?” Harewood hỏi.

“Ta cưỡi nó. Ta nghe rằng ông có một vài giấy tờ về gia đình ta.”

“Ồ, phải, chúng tôi tìm thấy chúng khi bức tường đổ xuống,” ông ta nói, mỉm cười. “Trông như thể ai đó đã giấu chúng đi. Đi nào và chúng ta sẽ dùng trà và xem xem liệu chúng ta có thể tìm thấy chỗ giấy tờ không. Tôi nghĩ Arabella giữ chúng.”

Dougless bắt đầu theo chân bọn họ, nhưng Nicholas, không thèm nhìn đến cô, thả rơi dây cương con ngựa của anh vào tay cô, sau đó bình thản sỏi bước đi với Đức ông Harewood.

“Đợi một phút thôi,” cô nói khi cô bắt đầu đuổi theo bọn họ, dẫn theo lũ ngựa phía sau cô. Nhưng khi con ngựa giống của Nicholas bắt đầu nhảy dựng lên, Dougless nhìn về phía sau vào con ngựa. Nó đang nhìn cô với con mắt mở to, vẻ mặt cứ như thể nó có ý làm cái gì đó tồi tệ đây. Dougless đã chịu đựng đủ giống đực rồi—bất cứ loại giống đực nào! “Cứ thử xem,” cô cảnh báo, và con ngựa thôi không nhảy dựng lên nữa.

Giờ thì mình làm gì đây, cô băn khoăn. Nếu cô được cho là thư ký của Nicholas, và cô được cho là phải tìm ra bí mật có thể hoặc không có thể có trong chỗ giấy tờ đó, tại sao cô lại đang đứng đây, giữ lũ ngựa thế này?

“Tôi có nên vỗ về cho chúng dịu xuống không, thưa Đức ông?” cô lầm bầm khi cô bắt đầu đi bộ về phía sau ngôi nhà. Có lẽ có một cái chuồng ngựa nơi có thể rũ bỏ lũ động vật này.

Có nửa tá căn nhà phụ phía sau ngôi nhà, thế nên Dougless dẫn đầu tới một cái trông nhìn như thể nó có thể là chuồng ngựa. Khi cô gần tới đó thì một con ngựa và người kỵ mã xé gió lao qua cô. Con ngựa trông cũng to lớn và xấu tính như con ngựa giống của Nicholas vậy (Nó có thể cũng là ngựa giống, nhưng Dougless luôn nghĩ thật là thô lỗ nếu nhìn) và ở trên nó là một người phụ nữ đẹp đến choáng váng. Cô ta nhìn như hình ảnh tất cả phụ nữ đều muốn khi trưởng thành mình trông sẽ như thế: cao, hông thanh mảnh, đôi chân dài thật là dài, một khuôn mặt quý phái, ngực bự, và một cái lưng thẳng đơ khiến một thanh thép cũng phải ghen tị. Cô ta mặc một cái quần ống túm cưỡi ngựa kiểu Anh trông như thể được vẽ nên vậy, và mái tóc đen của cô ta được vén lên thành một búi tóc nhỏ giản dị, nhưng nó chỉ nhấn mạnh thêm những đường nét nổi bật trên khuôn mặt tuyệt đẹp của cô ta.

Người phụ nữ ghì ngựa của cô ta, sau đó giật dây cương và quay nó lại. “Đó là ngựa của ai?” cô ta yêu cầu bằng cái giọng Dougless biết đàn ông sẽ yêu thích: trầm, sâu trong cổ họng, khàn khàn, và đầy quyền lực. Để mình đoán nhé, Dougless nghĩ, đây hẳn là cháu-chất-chút-chút-gì-đó của Arabella-ở-trên-bàn. Đúng là vận may của mình.

“Là của Nicholas Stafford,” Dougless nói.

Khuôn mặt của người phụ nữ chuyển sang tái nhợt—điều khiến môi cô ta trông đỏ hơn, và đôi mắt của cô ta thậm chí là sẫm màu hơn. “Chuyện đó để làm tôi ngạc nhiên đấy à?” cô ta hỏi, liếc nhìn xuống Dougless.

“Anh ấy là con cháu của Nicholas Stafford, nếu đó là ý cô muốn nói,” Dougless trả lời. Dougless cố tưởng tượng một gia đình Mỹ sẽ phản ứng ra làm sao nếu tên con cháu của một người thời Elizabeth đệ nhất được nhắc tới. Họ sẽ chẳng có ý tưởng gì về người mà cô đang nói đến, nhưng những người này hành động như thể Nicholas mới chỉ đi xa có vài năm thôi vậy.

Người phụ nữ xuống ngựa đầy duyên dáng, sau đó quăng cho Dougless dây cương. “Chải lông cho nó đi,” cô ta nói khi bắt đầu đi về phía ngôi nhà.

“Mình sẽ không nín thở đâu,” Dougless lầm bầm. Cô lúc này đã giữ đến ba con ngựa, hai con trong số chúng trông như thể chúng thích được giết cô gái bé nhỏ cho bữa sáng vậy. Cô không dám nhìn vào lũ ngựa mà tiếp tục tới chuồng ngựa.

Một người đàn ông lớn tuổi, đang ngồi trong ánh mặt trời, uống trà và đọc báo, phải nhìn lại đến lần thứ hai khi ông thấy cô.

Chậm rãi, cẩn trọng, ông ta nhòe dậy. “Chỉ cần im lặng thôi, thưa cô,” ông ta nói. “Đứng thật yên và tôi sẽ đảm nhận tất cả bọn chúng.”

Dougless không dám nhúc nhích khi người đàn ông tiến về phía cô một cách lén lút như thể một người sẽ làm khi lại gần một con hổ bị thương vậy. Chậm rãi, ông ta chìa tay ra, không muốn phải tới quá gần, và cầm lấy dây cương của một con ngựa giống. Đầy cẩn trọng, ông ta dẫn con ngựa ra xa khỏi cô và đi về hướng chuồng ngựa. Một vài phút sau ông ta lặp lại những động tác của mình khi dẫn con ngựa giống của Nicholas đi.

Khi người đàn ông quay lại, ông ta bỏ chiếc mũ lưỡi trai ra và quệt mồ hôi khỏi lông mày. “Làm sao mà cô có thể khiến ngựa của Tiểu thư Arabella và Sugar ở cùng với nhau?”

“Sugar?”

“Con ngựa giống ở chuồng ngựa của Dennison.”

“Đường ngọt. Thật là một trò đùa vĩ đại. Nó nên được đặt tên là Kẻ thù của nhân loại mới đúng. Vậy ra đó là Tiểu thư Arabella?” cô hỏi khi cô nhìn lại về phía ngôi nhà và giả vờ cô không đoán được người phụ nữ đó là ai. “Giờ thì làm thế nào tôi vào nhà được đây? Tôi được cho là phải... giúp đỡ.”

Khi người đàn ông nhìn từ chân tới đầu Dougless, cô biết quần áo và trọng âm kiểu Mỹ sắp sửa là một cú đánh xấu xa chống lại cô.

“Có một cánh cửa ở lối vào nhà bếp.”

Dougless đưa cho ông ta dây cương của con ngựa cái để bảo của cô, cảm ơn ông ta, và vừa đi vừa lầm bầm. “Lối vào qua nhà bếp. Mình có nên nhún gối chào với bếp trưởng và hỏi xin việc như một cô hầu gái làm ở buồng rửa bát đĩa không đây. Cứ đợi đến khi mình tìm thấy Nicholas! Chúng ta sẽ phải làm rõ ràng mọi việc. Mình không phải là kẻ coi giữ ngựa cho anh ta.”

Khi cô gõ vào cánh cửa sau, một người đàn ông trả lời, và khi cô hỏi về Nicholas, ông ta dẫn cô đi vào nhà bếp. Đó là một căn phòng khổng lồ, chất đầy những dụng cụ, nhưng ở giữa phòng là một chiếc bàn rộng mênh mông có vẻ như đã có ở đó từ khi William the Conqueror[30] tới. Tất cả năm người trong bếp đều thôi không làm việc nữa và nhìn trừng trừng vào cô. “Chỉ là đi ngang qua thôi,” cô nói. “Ông chủ, à... của tôi, ngài ấy cần tôi.” Cô mỉm cười yếu ớt. Quá tệ, mình sẽ giết hấn ta, cô nghĩ và tưởng tượng ra bài giảng cô sẽ tặng cho anh ta về sự bình đẳng thời hiện đại.

Người đàn ông cô đang đi theo—người không hề nói chuyện với cô—dẫn cô qua một vài căn phòng chứa đồ tích trữ cho nhà bếp, với tất cả mọi người cô nhìn thấy đều dừng lại và nhìn trừng trừng vào cô. Nicholas sẽ phải mong đợi cuộc hành hình của mình khi cô xong việc với anh ta, Dougless nghĩ.

Người đàn ông không dừng lại cho tới khi họ ở đại sảnh ra vào, một căn phòng hình tròn rộng lớn với những cầu thang đẹp lộng lẫy đi lên ở cả hai bên, những bức chân dung treo ở khắp mọi nơi. Đức ông Harewood, Nicholas, và Tiểu thư Arabella chừng diện đang đứng cùng nhau, rất gần, trông như thể họ là những người

bạn cũ vậy. Arabella, nếu có thể được, bây giờ trông còn xinh đẹp hơn khi lần đầu tiên Dougless nhìn thấy cô ta, và đôi mắt tuyệt đẹp của cô ta quả thật đang ăn sống Nicholas.

“Người đến tham gia với chúng ta đi,” Nicholas nói khi anh thấy Dougless, hành động như thể cô chỉ vừa ra ngoài hít thở không khí trong lành vậy. “Thư ký của ta phải ở cùng ta.”

“Cùng anh?” Arabella nói khi cô ta nhìn đầy coi khinh xuống Dougless. Dougless biết một quả nho sẽ cảm thấy như thế nào khi nó bị đem ra làm nho khô.

“Phải dọn một chỗ cho cô ấy,” Nicholas làm rõ ra, mỉm cười.

“Tôi nghĩ chúng tôi có thể tìm được một căn phòng,” Arabella nói.

“Ở đâu? Trong máy nghiền rác thải hả?” Dougless nói dưới hơi thở của cô.

Nicholas siết chặt vai cô đầy đau đớn. “Dân Mỹ,” anh nói, như thể thể là giải thích được mọi thứ. “Chúng tôi sẽ tới dùng trà,” anh nói, sau đó trước khi Dougless có thể nói thêm một từ nào nữa, anh đẩy cô ra khỏi cửa trước ngay trước anh. Anh dường như biết chính xác chuồng ngựa ở đâu vì anh dẫn đầu hướng tới đó.

Dougless phải vội vàng mới theo kịp những sải chân dài của anh. Có một số bất lợi khi chỉ cao có mét sáu. “Giờ thì anh đã làm gì?” cô hỏi. “Chúng ta sẽ nghỉ cuối tuần ở đây à? Anh không nói với họ anh tới từ thế kỷ mười sáu chứ, phải không? Và ở đâu ra cái kiểu gọi tôi là dân Mỹ bằng cái giọng đó?”

Anh dừng lại trên con đường mòn rải sỏi. “Người có trang phục cho bữa tối không? Họ thay đồ khi dùng bữa tối.”

“Có gì không ổn với những thứ tôi đang mặc?” cô nói với một nụ cười mỉa mai.

Quay người, anh bắt đầu lại bước đi.

“Nghĩ xem Arabella sẽ mặc gì? Cái gì đó khiến sàn nhà nứt ra làm đôi, tôi cá đấy.”

Nicholas liếc qua vai anh, nụ cười nở trên khuôn mặt. “Cái gì mà máy nghiền...?”

“Nghiền rác thải,” cô tiếp lời, sau đó giải thích nó cho anh. Tròng cười của anh trôi qua lại chỗ cô.

Ở chuồng ngựa hai người giữ ngựa tránh thật xa trong khi Nicholas cưỡi lên Sugar. “Nếu ta có người giữ ngựa nhút nhát như thế, ta sẽ thẳng tay đánh họ,” Nicholas lầm bầm.

Dougless không thể moi được một từ nào về những thông tin từ Nicholas khi họ cưỡi ngựa về chuồng ngựa cho thuê. Thật may mắn, người đàn ông ở chuồng ngựa cho họ đi nhờ về Lâu đài Thornwyck, nhưng ông ta và Nicholas nói không ngợi ngợi về ngựa, thế nên Dougless không thể hỏi về những gì Nicholas đã tìm ra.

Khi họ về đến khách sạn thì đã là giờ ăn trưa rồi, và Nicholas, vẫn còn đắm mồi hôi, đi thẳng vào phòng ăn, nơi anh gọi ba món chính và một chai rượu vang.

Chỉ khi rượu đã được rót ra anh mới nói. “Người muốn biết gì ở ta?” anh hỏi, mắt lấp lánh. Chắc chắn, anh biết rõ ràng là cô đang chết vì tò mò.

Ý nghĩ đầu tiên của cô là không tặng cho anh sự thoả mãn bằng cách hỏi anh bất cứ thứ gì. Thay vào đó, cô mắng mỏ anh về cách anh đã đối xử với cô. Nhưng cuối cùng, sự tò mò của cô đã thắng. “Ai? Làm thế nào? Cái gì? Khi nào?”

Anh cười phá lên. “Một người phụ nữ không có chút thủ đoạn.”

Khi thức ăn bắt đầu được mang lên, anh kể cho cô nghe Dickie Harewood vẫn y như xưa, không quá thông minh, chỉ muốn có mỗi việc đi săn và chăm nom cho khu vườn của mình. “Khu vườn của ông ta chẳng đẹp bằng nửa của ta,” Nicholas nói.

“Đừng có khoác lác nữa và kể tiếp đi.” Cô chọc vào đĩa thịt bò nướng của mình. Thịt bò kiểu Anh là một trong những kỳ quan vĩ đại nhất trên mặt đất: mềm, mọng nước, được nấu hoàn hảo.

Hai tháng trước đây những người công nhân đang sửa mái của Goshawk Hall và dường như là những nhát búa của họ đã hạ gục một mảng tường. “Ngày nay họ không xây dựng vững chắc như họ nên thế,” Nicholas nói. “Ở nhà của ta—”

Anh ngất quãng trước cái nhìn của Dougless. Trong bức tường là một cái rương chứa đầy giấy tờ và khi họ kiểm tra chúng, họ tìm thấy những lá thư của Phu nhân Margaret Stafford.

Dougless dựa lưng vào ghế của cô. “Thật là tuyệt vời! Và bây giờ chúng ta được mời đến nhà họ để đọc chúng. Ôi, Colin, anh thật tuyệt vời.”

Mắt Nicholas mở lớn trước cái tên cô gọi anh, những anh không bình luận gì hết. “Có một vài vấn đề.”

“Vấn đề kiểu gì? Khoan, để tôi đoán nhé. Đổi lại, Tiểu thư Arabella muốn anh được dâng lên trên khay đựng đồ ăn cho cô ta mỗi sáng với nước cam.”

Nicholas gần như bị sặc vào cốc rượu vang của anh. “Ngôn từ của người, thưa tiểu thư,” anh nói đầy nghiêm nghị.

“Tôi đúng hay là sai đây?”

“Không đúng. Tiểu thư Arabella là tác giả của một cuốn sách về...” Khi anh quay đi, Dougless không chắc chắn lắm, nhưng cô nghĩ khuôn mặt anh đang chuyển sang màu hồng.

“Về anh?” cô thở hắt ra.

Anh nhìn lại vào đĩa thức ăn của mình, không phải vào cô. “Nó liên quan tới người đàn ông cô ấy tin rằng là tổ tiên của ta. Cô ấy, à, có nghe nói tới câu chuyện về...”

“Về hai người ở trên bàn.” Dougless nhả mặt. “Tuyệt, giờ thì cô ta muốn lặp lại lịch sử. Cô ta có định để anh xem chỗ tài liệu đó hay là không đây?”

“Cô ấy không thể. Cô ấy đã ký một hợp đồng với một thầy thuốc.”

Dougless phải tự suy luận cái đó ra. Một thầy thuốc? Cô ta bị ốm? Không, một tiến sĩ[31]. “Không phải vị tiến sĩ trong cuốn tạp chí đó chứ? Tên anh ta là gì nhỉ? Tiến sĩ Hamilton cái gì đó. Không, cái gì đó Hamilton. Là anh chàng đó hả?”

Nicholas gật đầu. “Hắn ta vừa mới tới hôm qua. Hắn ta hi vọng có thể thu thập được cái gì đó có thể rửa sạch được tên tuổi của ta, nhưng ta không biết đó là cái gì. Arabella nói cuốn sách sẽ mất tới hàng năm trời. Ta không tin ta có thể đợi lâu như thế. Thế giới của người đất đỏ quá.”

Dougless biết từ nghề nghiệp của cha cô một thứ như thế được xuất bản sẽ quan trọng đến nhường nào. Đối với thế giới bên ngoài, có vẻ như chẳng có gì to tát khi giải đáp những bí ẩn của thời Elizabeth đệ nhất, nhưng với một học giả, đặc biệt là với một người đàn ông trẻ vừa mới bắt đầu, một cuốn sách với những thông tin mới mẻ có thể làm nên sự khác biệt giữa việc có được bổ nhiệm làm giảng viên chính thức hay không, hoặc là sự khác biệt giữa việc được nhận một vị trí giảng dạy tại một ngôi trường rộng lớn với mức lương thật cao hay là tại một học viện dân lập nhỏ bé.

“Vây là,” cô nói, “Tiến sĩ cái gì đó ở đây, và anh ta bắt Arabella của anh thề phải giữ bí mật, thế nên anh sẽ không được cho phép xem chỗ giấy tờ. Nhưng dù sao chúng ta dường như cũng được mời làm khách rồi.”

Nicholas mỉm cười phía trên cốc rượu vang của anh. “Ta đã thuyết phục Arabella kể cho ta những gì cô ấy biết về ta. Ta hi vọng ta có thể thuyết phục cô ấy kể cho ta tất cả. Và người”—anh tập trung cái nhìn vào Dougless —“người sẽ nói chuyện với gã thầy thuốc này.”

“Anh ta là tiến sĩ, không phải là thầy thuốc và... Cái gì! Đợi một chút, anh không đang nói điều mà tôi nghĩ là anh đang nói đấy chứ? Tôi sẽ không, dưới bất cứ tình huống nào, xu nịnh một gã sử học gàn dở nào đó để giúp anh tìm ra. Tôi cam kết như một thư ký, không phải là như... Anh đang làm gì thế?”

Nicholas đã nắm lấy tay cô trong cả hai tay của anh và đang hôn lên đầu ngón tay của cô, từng ngón từng ngón một.

“Dừng lại! Mọi người đang nhìn đây.” Giày của Dougless tuột khỏi chân cô. Môi của Nicholas di chuyển lên trên cánh tay cô cho đến khi nó chạm tới điểm nhạy cảm nhỏ xíu ở phía trong khuỷu tay cô. Dougless đang dần chìm xuống trong ghế của cô.

“Được rồi!” cô nói. “Anh thắng! Dừng chuyện đó lại!”

Anh nhìn lên cô qua hàng lông mi của mình. “Người sẽ giúp ta?”

“Vâng,” cô nói khi anh lại hôn cánh tay cô.

“Tốt,” anh nói, sau đó thả rơi cánh tay cô thế nên nó hạ cánh vào trong chiếc đĩa bắn của cô. “Giờ thì chúng ta phải gói đồ.”

Dougless, nhần mặt, lau cánh tay cô và chạy theo anh. “Đó là cách anh sẽ thuyết phục Arabella hả?” cô gọi với theo anh, sau đó dừng lại khi cô thấy những thực khách khác đang nhìn chằm chằm vào cô. Dougless gượng gạo cười xin lỗi và chạy ra khỏi phòng.

Trong dãy phòng của họ, Dougless nhìn thấy một Nicholas hoàn toàn khác. Anh đang rất quan tâm tới việc áo quần của anh không đúng lễ bộ. Anh giơ lên một chiếc áo sơ mi tuyệt đẹp và nói, “Nó cần được làm tốt hơn.”

Dougless nhìn đến tủ quần áo xoàng xĩnh của chính mình và muốn khóc văng lên. Nghỉ cuối tuần ở sự sản của một Đức ông người Anh, nơi họ phải ăn mặc trang trọng cho bữa tối, và cô không có gì hết ngoài những bộ đồ len tiện dụng. Cô ước cô có bộ áo váy màu trắng của mẹ cô, bộ có đính ngọc trai, hay bộ màu đỏ với—

Lương lự, cô nghĩ ngợi một chút. Sau đó mỉm cười. Và phút tiếp theo cô đã ở bên điện thoại gọi cho chị gái cô Elizabeth ở Maine.

“Em muốn chị gửi cho em hai bộ váy áo đẹp nhất của mẹ?” Elizabeth nói. “Mẹ sẽ giết cả hai chúng ta đấy.”

“Elizabeth,” Dougless nói một cách kiên quyết. “Em chịu hoàn toàn trách nhiệm mà. Chỉ cần gửi chúng NGAY. Bằng dịch vụ chuyển phát một đêm nhé. Có bút chì chưa?” Cô cho Elizabeth địa chỉ của Goshawk Hall.

“Dougless, chuyện gì đang xảy ra thế? Đầu tiên chị nhận được một cuộc gọi nghe đầy điên rồ của em, cuộc gọi mà em chẳng nói cho chị biết gì hết, và giờ em muốn chị lục lọi tủ quần áo của mẹ.”

“Không có gì nhiều. Việc giấy tờ của chị đến đâu rồi?”

“Nó đang khiến chị điên lên đây. Và như thế nó chưa đủ tệ hay sao ấy, chị bị mất nước. Thợ sửa ống nước sẽ tới hôm nay. Dougless, em có chắc em ổn cả chứ?”

“Em ổn mà. Chúc chị may mắn với chỗ giấy tờ và anh thợ sửa ống nước. Chào chị.”

Dougless xếp đồ vào vali của cô, sau đó là của Nicholas—đó là một trong những việc anh không coi là phải tự bản thân mình đi làm—sau đó cô gọi một chiếc taxi. Không có một chiếc vali nào rộng đủ để đựng vừa áo giáp của anh, thế nên nó được nhét vào một túi đựng đồ to nhất.

Khi họ tới Goshawk Hall, Arabella theo đúng nghĩa đen chào đón Nicholas với cánh tay rộng mở. “Vào trong đi, anh yêu,” cô ta kêu rừ rừ như mèo con, còn tay cô ta ở khắp trên người anh. “Em cảm thấy chúng ta đã biết nhau hết cả rồi. Sau cùng thì tổ tiên của chúng ta đã rất thân thiết mà. Chúng ta là ai mà khác biệt chứ?” Cô ta dẫn anh vào trong, bỏ lại Dougless với nửa tá hay chừng đó vali dưới chân cô.

“Chúng ta là ai mà khác biệt chứ?” Dougless mĩa mai bằng tông giọng đàn ông the thé khi cô trả tiền cho người lái xe taxi.

Cô không mất đến năm phút để nhận ra rằng cô không được coi như là một vị khách trong nhà mà là một người hầu, và là một người hầu không hề được chào đón tí nào. Một người đàn ông dẫn cô—Dougless đang tự mang vali của cô—tới một căn phòng nhỏ, lạnh ngắt, tan hoang không xa nhà bếp lắm. Cảm thấy như một cô giáo dạy trẻ thời Gothic, không phải là người làm cũng không phải là gia đình, cô dỡ đồ và treo quần áo của mình trong một tủ quần áo nhỏ đầy bụi bặm. Nhìn quanh căn phòng bé tẹo xấu xí, cô cảm thấy mình như một người tử vì đạo. Đây, cô đang giúp một người đàn ông cứu lấy mạng sống và tên tuổi của anh ta và cô sẽ không bao giờ có thể kể với ai về chuyện đó.

Cô rời căn phòng và đi vào nhà bếp để tìm thấy căn phòng to lớn trống không, nhưng trà cho hai người đã được bày ra ở cuối của một chiếc bàn nấu ăn.

“Cô đây rồi,” một người phụ nữ to lớn với mái tóc màu xám nói.

Vài phút sau, Dougless đang ngồi tại bàn dùng trà với người phụ nữ. Bà Anderson là bếp trưởng và là người buôn chuyện tuyệt vời nhất Dougless từng gặp. Chẳng có gì người phụ nữ này không biết hay không sẵn sàng kể. Bà muốn biết tại sao Dougless lại ở đây và ai là Đức ông Stafford, và đổi lại, bà muốn kể cho Dougless mọi chuyện. Dougless bị mắc vào một cái lưới những lời nói dối đầy phức tạp mà cô cầu nguyện mình có thể nhớ được.

Một giờ sau những người hầu khác bắt đầu trở lại nhà bếp, và Dougless có thể thấy họ muốn cô rời đi để bà Anderson có thể kể cho họ tất cả những tin tức đầy rôm rả.

Sau khi rời nhà bếp, Dougless đi tìm Nicholas. Cô tìm thấy anh đang ở bên ngoài với Arabella bên dưới một giàn nho, hai người bọn họ sắp lại ẩm cứng như một đôi chim đang làm tổ.

“Đức ông của tôi,” Dougless nói âm thầm, “ngài muốn đọc cho tôi viết những bức thư?”

“Lúc này Đức ông đang bận,” Arabella nói, lườm nguýt. “Anh ấy sẽ xem xét công việc vào thứ hai. Trong thư viện có những ghi chú của ta người có thể đánh máy.”

“Đức ông mới là—” Dougless có ý định nói “ông chủ của tôi, không phải cô,” nhưng Nicholas đã chen ngang.

“Phải, cô Montgomery, có lẽ cô có thể giúp Tiểu thư Arabella.”

Dougless đang định nói cho anh cô nghĩ gì về anh ta, nhưng mắt anh đang khẩn nài cô vâng lời. Thay vì làm chuyện cô biết cô nên làm, đó là, nói với cả hai bọn họ cô nghĩ gì về họ, thì cô quay người và đi lại vào nhà. Nó chẳng phải là việc của cô, cô nghĩ. Nó chẳng thành vấn đề gì với cô khi anh ta làm gì đó với những người phụ nữ khác. Tất nhiên cô có lẽ sẽ chỉ cho anh thấy rằng sự ngốc nghếch của anh với Arabella trong quá khứ đã khiến hàng thế hệ cười nhạo vào anh, và bây giờ trông như thể anh sắp sửa lặp lại bản thân mình. Phải, cô có thể sẽ đem bản thân mình ra để chỉ cái thực tế nhỏ nhoi đấy cho anh ta. Và, hơn nữa, nếu anh ta yêu thương sâu đậm như thể với vợ mình, sao anh ta lại cứ rúc vào với nàng Arabella dư thừa của cải này?

Dougless phải mất một lúc mới tìm thấy thư viện, và khi cô tìm thấy, cô hài lòng thấy nó trông đúng như cô nghĩ về thư viện của một trong những ngôi nhà to lớn, vĩ đại nên trông như thế: những cuốn sách bọc bìa da, những chiếc ghế da, những bức tường màu xanh lục đậm, những cánh cửa bằng gỗ sồi. Cô ngấm nhìn xung quanh thư viện, chăm chú đến nỗi cô lúc đầu không nhìn thấy một người đàn ông đứng trước giá sách, đang đọc một cuốn sách. Cô nhìn thấy anh ta trước khi anh ta nhìn thấy cô, và ngay lập tức cô biết anh ta là ai. Chỉ có những người đàn ông như cha cô, những người đã cống hiến cả cuộc đời mình cho học thuật, mới có thể mê mẩn với một cuốn sách đến nỗi anh ta không còn để ý thấy gì khác nữa. Anh ta trẻ, tóc vàng, vai rộng, hông hẹp, và anh ta trông như thể anh ta tập thể hình khá thường xuyên. Ngay cả khi khuôn mặt anh ta cúi xuống, Dougless có thể thấy anh ta trông rất ưa nhìn, không đẹp đến siêu phàm như Nicholas, nhưng cũng đủ để khiến một vài trái tim đập nhanh lên. Cô cũng nhận thấy thực tế là anh ta chỉ cao có khoảng một mét sáu lăm. Có điều, theo kinh nghiệm của Dougless thì những anh chàng đẹp trai mà thấp thường phù phiếm như gà trống nóng tính hay gây gỗ, và họ thường yêu những cô gái xinh xắn, thấp nhỏ như Dougless.

“Xin chào,” cô nói.

Người đàn ông liếc lên từ cuốn sách của anh ta, cúi xuống, sau đó ngừng lên một lần nữa, và kết thúc bằng việc nhìn trừng trừng vào cô với sự thích thú không chút nao núng. Anh ta đẩy cuốn sách đi và tiến lên phía trước với bàn tay chìa ra. “Xin chào, tôi là Hamilton Nolman.”

Dougless nắm lấy tay anh ta. Mắt xanh, hàm răng hoàn hảo. Thật là một anh chàng thú vị, cô nghĩ. “Tôi là Dougless Montgomery, và anh là người Mỹ.”

“Cũng như cô thôi,” anh ta nói, và ngay lập tức có một sợi dây liên hệ giữa hai bọn họ. Anh ta bước đến gần hơn. “Cô có thể tin được nơi này không?” anh ta nói khi liếc nhìn quanh căn phòng.

“Không bao giờ. Cả con người cũng không. Tiểu thư Arabella gửi tôi tới đây để đánh máy và tôi thậm chí còn không hề làm việc cho cô ta.”

Hamilton cười phá lên. “Cô ta sẽ bắt cô cọ nhà vệ sinh không lâu nữa đâu. Cô ta không cho phép những phụ nữ xinh xắn ở cạnh cô ta. Tất cả những cô người hầu ở đây trông đều như những con cún cã.”

“Tôi không hề chú ý.” Cô nhìn vào anh ta. “Anh là vị tiến sĩ làm việc với giấy tờ của dòng họ Stafford đúng không? Chỗ giấy tờ mà được lôi ra từ bức tường đó?”

“Là tôi.”

“Chắc phải thú vị lắm,” Dougless nói, mắt mở to. Cố gắng trông để trẻ trung và ngây thơ, và cả ngu ngu hết mức có thể. “Tôi nghe nói chỗ giấy tờ đó chứa đựng những thông tin bí mật. Có thật vậy không, tiến sĩ Nolman?”

Anh ta tặc lưỡi như thể một người cha. “Làm ơn, gọi tôi là Lee. Nó còn hơn là thú vị, mặc dù bây giờ tôi chỉ vừa mới xem qua chỗ giấy tờ.”

“Tất cả chúng đều là về một người đàn ông sắp sửa bị chặt đầu, phải không? Tôi...” Cô cup mắt và hạ giọng mình xuống. “Anh sẽ không kể cho tôi về chỗ giấy tờ đó đâu đúng không?”

Cô theo dõi anh ta ưỡn ngực ra đầy kiêu hãnh; sau đó giây tiếp theo họ ngồi xuống và anh ta đang kể cho cô về làm thế nào anh ta nhận được công việc này và những gì xảy đến với anh ta từ khi anh ta đến đây. Mặc kệ thực tế là anh ta có vẻ như khá là toàn hướng về bản thân, cô thấy mình cũng hơi thích anh ta. Lẽ nào cha cô lại không yêu thích có một cậu con rể hứng thú với lịch sử thời trung cổ?

Gượng tí đã, Dougless, cô cảnh báo bản thân mình. Mày đang chờ rửa lũ đàn ông, nhớ chưa? Cô đang chăm chú lắng nghe Lee đến nỗi cô không hề nghe thấy khi Nicholas bước vào phòng.

“Cô Montgomery!” Nicholas nói âm ỉ đến nỗi cánh tay cô trượt khỏi cầm và cô gần như ngã nhào khỏi ghế. “Những lá thư của ta được đánh máy chưa?”

“Đánh máy?” cô hỏi. “Ê, Ni . . . à, thưa Đức ông, tôi hân hạnh được giới thiệu với ngài tiến sĩ Hamilton Nolman, anh ấy là—”

Đầy ngạo mạn, Nicholas bước qua tiến sĩ Nolman, lơ tịt đi bàn tay đang chìa ra của chàng tiến sĩ, khi anh đi tới cửa sổ. “Hãy để chúng ta lại,” Nicholas nói qua vai anh.

Lee nhún một bên lông mày với Dougless, nhặt cuốn sách của anh ta lên, và rời khỏi phòng, đóng cánh cửa nặng nề lại đằng sau anh ta.

“Anh nghĩ mình là ai chứ?” Dougless hỏi. “Giờ anh không còn là một lãnh chúa và là ông chủ vào thế kỷ mười sáu nào đó nữa. Anh không thể cứ thả hỏi mọi người như thế. Và bên cạnh đó, anh biết gì về đánh máy?”

Khi Nicholas quay lại nhìn vào cô, dựa vào vẻ mặt của anh cô có thể nói rằng anh chẳng có chút ý tưởng gì về chuyện cô đang nói hết. “Người đã rất gần gũi với gã đàn ông nhỏ thó ấy.”

“Tôi đang...?” Dougless kéo dài giọng. Là ghen tuông trong giọng nói của anh? Cô bước qua cái bàn bằng gỗ sồi to lớn. “Anh ấy trông rất ưa nhìn phải không? Một học giả ở tuổi của anh ấy, thử tưởng tượng xem. Arabella làm ăn thế nào? Kể với cô ta về vợ anh chưa?”

“Người đang nói chuyện gì với gã đàn ông đó hả?”

“Những thứ bình thường,” cô nói, trượt ngón tay cô dọc theo chiếc bàn. “Anh ấy nói tôi xinh xắn, những thứ kiểu kiểu như thế.”

Khi cô nhìn lại vào Nicholas, cô thấy khuôn mặt anh có vẻ như đang kiềm nén cơn giận dữ. Trái tim cô phồng lên đầy hạnh phúc. Trả thù, cô nghĩ, có thể thật ngọt ngào làm sao. “Mặc dù tôi chưa tìm ra được cái gì hết. Lee—tiến sĩ Nolman đó—vẫn chưa thật sự đọc nhiều chỗ giấy tờ. Đường như là nàng Arabella của anh mất khá nhiều thời gian chọn lựa trong số những học giả hỏi xin được xem chỗ giấy tờ. Từ những gì tôi thu lượm được, cô ta chọn anh chàng ưa nhìn nhất từ những bức ảnh mà cô ta khăng khăng bắt những ứng cử viên phải gửi. Kiểu như một cuộc thi sắc đẹp nam giới. Tôi nghe nói cô ta quảng đi vài bức ảnh của phụ nữ. Nàng Arabella dễ thương của chúng ta hoàn toàn thích thú với người khác giới. Lee nói cô ta thất vọng một cách kinh khiếp rằng anh ấy thấp hơn cô ta. Anh ấy nói Arabella nhìn anh ta một cái và nói, ‘Tôi nghĩ tất cả người Mỹ đều cao.’ Cái tôi của Lee, thật may mắn, dường như không hề bị sút mẻ gì, và anh ấy chỉ cười phá lên. Anh ta nghĩ khá chắc rằng Arabella là một ả khốn. Ô, xin lỗi, tôi quên mất anh tôn thờ cô ấy nhiều như thế nào.”

Khuôn mặt Nicholas vẫn còn đầy giận dữ, và Dougless tặng cho anh nụ cười rộng nhất. “Arabella thế nào rồi?” cô hỏi đầy ngọt ngào.

Nicholas nhìn trừng trừng cô một lúc, sau đó mắt anh thay đổi. Quay người, anh chỉ vào cái bàn gỗ sồi cũ được đặt dựa vào tường. “Đó, thừa tiểu thư, mới là cái bàn thật.” Với một nụ cười tự mãn, anh rời khỏi phòng.

Với nắm đấm siết chặt lại, Dougless tiến tới chỗ cái bàn và tặng cho nó một cú đá vừa to vừa mạnh. Nhảy lò cò, nắm lấy ngón chân mình, cô nguyên rửa tất cả lũ đàn ông.

13. Chương 13

Bữa tối được phục vụ lúc tám giờ, và khi Dougless mặc bộ quần áo dành cho những chuyến thăm quan viện bảo tàng của mình, cô hi vọng Elizabeth sẽ gửi những bộ áo váy đến cho cô càng sớm càng tốt. Nhưng khi tám giờ gần tới mà không có ai mời cô đi ăn tối, cô băn khoăn tự hỏi chuyện gì đang diễn ra đây. Cô biết người làm ăn tối sớm hơn và cô đã không được mời ăn cùng với họ, thế nên cô chấp nhận thực tế là cô sẽ ăn với gia đình. Ngồi trong phòng mình, cô đợi.

Lúc tám giờ mười lăm, một người đàn ông tới và bảo cô đi theo anh ta. Cô được dẫn đi qua một mê cung những phòng là phòng để tới một phòng ăn hẹp với một cái lò sưởi to và một chiếc bàn dài đủ để dùng trượt ván. Arabella, cha cô ta, Nicholas, và Lee đã ngồi vào chỗ rồi. Arabella, như Dougless mong đợi, đang mặc một chiếc váy với những đường cắt sâu đến nỗi nó khiến cô ta trông khá giống như ở trần từ eo lên. Cô ta đang khoe ra còn hơn cả những gì Dougless từng sở hữu.

Kín đáo hết mức có thể, Dougless trượt vào trong ghế của cô cạnh Lee mà một người hầu đã kéo ra cho cô.

“Ông chủ của cô quyết không đựng đĩa cho tới khi cô ở đây,” Lee thì thầm khi món chính đầu tiên được phục vụ. “Có chuyện gì giữa hai người vậy? Anh ta đúng là con cháu của Nicholas Stafford, cái người suýt bị chặt đầu đó hả?”

Dougless tặng cho Lee cùng một câu chuyện cô đã tặng cho bếp trưởng, câu chuyện cô chắc chắn vào lúc này tất cả mọi người hầu có vẻ như đều đã biết hết cả rồi, rằng Nicholas thật sự là người nói dối, và anh rất rất muốn rửa sạch tên tuổi của tổ tiên mình.

“Tôi mừng là mình đã khiến Arabella ký vào bản hợp đồng,” Lee nói, “bởi vì nếu anh ta là người hỏi trước, tôi nghĩ cô ta sẽ cho anh ta độc quyền xem xét chỗ giấy tờ. Nhìn hai bọn họ mà xem. Với cái cách mà cô ta nhìn anh ấy, họ có thể lại làm chuyện đó trên bàn lắm chứ.”

Dougless bị sặc món cá hồi của cô một cách khủng khiếp, cô phải uống đến nửa cốc nước để cho thông họng.

“Ông chủ này đối với cô thế nào? Hai người không...? Cô biết đấy.”

“Không, tất nhiên là không rồi,” Dougless nói khi cô theo dõi Nicholas ngả về phía Arabella, mắt anh đang nhìn xuống váy cô ta. Nhìn xuống để thấy cái gì mới được kia chứ? Dougless nghĩ. Chỉ thêm ba phân nữa là cô ta sẽ phơi bày ra cho tất cả mọi người trong ngôi nhà này thấy.

Khi Nicholas liếc lên nhìn cô, Dougless dịch một chút tới gần Lee hơn. “Tôi đang nghĩ, Lee, vì ông chủ của tôi có vẻ như khá bận rộn, có thể anh cần một thư ký vào cuối tuần này. Cha tôi là một giáo sư lịch sử thời trung cổ, thế nên tôi rất có kinh nghiệm trong việc giúp ông làm nghiên cứu.”

“Montgomery,” Lee chậm chậm nói; sau đó mắt anh ta sáng rõ lên. “Không phải Adam Montgomery chứ?”

“Đó là cha tôi.”

“Tôi có một lần nghe ông trình bày một bài giảng suýt sắc về kinh tế thế kỷ mười ba. Vậy ra ông ấy là cha cô. Có lẽ tôi có thể cần một chút trợ giúp.”

Dougless có thể gần như đọc được tâm trí của anh ta. Adam Montgomery ở vị trí có thể giúp đỡ một giáo sư trẻ đang phải vật lộn. Nhưng Dougless không ngại. Tham vọng không phải là tốt sao? Bên cạnh đó, cô sẽ để Lee tin vào bất cứ điều gì anh ta muốn nếu nó giúp cô tìm ra mẹ Nicholas đã biết bí mật gì.

“Cái rương ở trong phòng tôi,” Lee đang nói, và cái nhìn của anh ta ám áp hơn một cách không chối cãi được kể từ khi anh ta tìm ra cha cô là ai. “Có lẽ sau bữa tối cô muốn, à... ghé thăm.”

“Chắc chắn rồi,” Dougless nói khi cô mừng tượng việc trải qua cả buổi tối chạy vòng vòng quanh một cái bàn, cố gắng thoát khỏi sự đeo bám của anh ta. Trước ý nghĩ về cái bàn, cô liếc tới Nicholas và thấy anh đang trừng trừng nhìn cô. Mỉm cười, cô nâng cốc rượu vang của mình lên như một lời chào gửi tới anh, sau đó nhấp một ngụm thật lớn. Nicholas quay đi, cau mày.

Sau bữa tối, Dougless quay trở lại phòng mình để lấy cuốn vở và một số đồ dùng cũng như túi xách của cô. Cô nghĩ cô cũng nên chuẩn bị cho một đêm thật dài rà soát qua những văn bản đến bốn trăm năm tuổi.

Cô bị lạc hai lần trong ngôi nhà khi cô rẽ nhầm góc trong công cuộc tìm kiếm phòng Lee của cô. Cô dừng lại bên ngoài cánh cửa mở tung khi cô nghe thấy giọng nói đầy quyến rũ của Arabella phát ra từ bên trong. “Nhưng, anh yêu, em thật là sợ hãi khi ở một mình giữa đêm tối.”

“Thật sự là,” Dougless nghe Nicholas nói, “ta cứ nghĩ nàng phải vượt qua nỗi sợ hãi trẻ con đó rồi chứ.”

Dougless đảo mắt lên tận trời cao.

“Đây, để em đổ đầy ly cho anh,” Arabella nói. “Và em muốn cho anh xem vài thứ.” Giọng cô ta thấp xuống. “Trong phòng em.”

Dougless nhăn mặt. Gã đàn ông ngu ngốc! Theo bà đầu bếp, Arabella cho xem mọi thứ ở trong phòng cô ta với mọi gã đàn ông tới thăm Goshawk Hall. Với một nụ cười khê đầy hiểm độc, Dougless bắt đầu lục tìm trong túi xách của cô. Mỉm cười rạng rỡ, cô bước vào phòng khách. Tất cả đèn, ngoại trừ một ngọn sáng mờ mờ, đều được tắt đi, Arabella đang rót đầy chiếc cốc với rượu ulyt-ky ngô, và Nicholas ngồi trên ghế sofa, áo sơ mi mở ra đến một nửa.

“Ồ, thưa Đức ông,” Dougless nói một cách lạnh lợi khi cô bắt đầu đi quanh phòng bật tất cả mọi ngọn đèn lên. “Đây là loại máy tính ngài muốn, nhưng tôi e là loại duy nhất tôi có này sử dụng năng lượng mặt trời. Nó chỉ làm việc trong một căn phòng được thấp sáng bình.”

Nicholas nhìn trừng trừng một cách thích thú cái máy tính nhỏ cô đưa cho anh, và khi cô bắt đầu giải thích nó, mắt anh trở nên to bằng cái đĩa lót cốc. “Nó có thể cộng?”

“Và trừ, nhân, chia. Thấy chưa, đây là câu trả lời của ngài. Nếu ngài muốn trừ năm nay, 1988, với 1564, năm mà tổ tiên của ngài bị kết tội mưu phản và bị tước mất tài sản của gia đình mãi mãi, ngài có âm bốn trăm hai mươi tư năm. Bốn trăm hai mươi tư năm để chuyển sai thành đúng và giữ cho con cháu ngài không cười nhạo vào ngài—ý tôi là vào ông ta.”

“Cô,” Arabella nói, giận dữ đến nỗi cô ta khó có thể thốt nên lời, “rời khỏi phòng này ngay lập tức.”

“Chao ôi, ” Dougless nói một cách ngây thơ. “Tôi đã làm phiền hai người ư? Tôi thật sự xin lỗi. Tôi không cố ý. Tôi chỉ đang làm công việc của mình thôi.” Cô bắt đầu đi lại về phía cửa ra vào. “Làm ơn tiếp tục những gì hai người đang làm đi.”

Dougless rời khỏi căn phòng, ra xuống hành lang vài bước, sau đó rón rén quay lại để đứng ngoài cánh cửa. Cô thấy bóng tối trong căn phòng thăm thẳm.

“Ta cần ánh sáng,” Nicholas nói. “Cái máy này không làm việc nếu không có ánh sáng.”

“Nicholas, vì Chúa, nó chỉ là cái máy tính thôi. Bỏ nó đi.”

“Nó là loại máy móc thần kỳ nhất. Cái ký hiệu này là gì vậy?”

“Nó là nút phần trăm nhưng em không hiểu giờ thì nó có vấn đề gì chứ.”

“Giải thích chức năng của nó đi.”

Dougless có thể nghe thấy tiếng thở dài của Arabella qua những bức tường. Mỉm cười, khá hài lòng với bản thân mình, Dougless tiếp tục việc tìm kiếm phòng Lee của cô. Anh ta chào đón cô, mặc, trong tất cả mọi thứ, một cái áo vét tông lụa màu khói. Dougless phải kiềm nén việc cười rúc rích. Chỉ một cái liếc vào khuôn mặt anh ta và vào cốc rượu martini anh ta cầm, và Dougless biết anh ta chẳng có ý định nói với cô về bất cứ thứ gì ngoại trừ tại sao cô nên nhảy lên giường cùng với anh ta. Cô nhận lấy ly martini anh ta mời cô, nhấp nó, sau đó nhăn mặt. Cô ghét martini, nguyên chất hay là có pha thêm gì khác.

Lee bắt đầu bằng việc nói mái tóc cô đẹp đến nhường nào, và anh ta ngạc nhiên ra sao khi tìm thấy một phụ nữ đẹp đến choáng váng trong ngôi nhà cũ rích mốc meo này, cô là một người ăn mặc tuyệt trần thế nào, và bàn chân cô nhỏ xinh ra làm sao. Dougless đáng lẽ đã phải ngáp. Thay vào đó, khi anh ta lại đổ đầy cốc của cô, cô lên lút lấy hai viên thuốc trị stress dạ dày tan trong nước của mình ra khỏi túi, mở lớp vỏ nang, và đổ chúng vào trong cốc của Lee. “Trăm phần trăm nào,” cô nói đầy vui vẻ.

Trong khi cô đợi cho những viên thuốc có tác dụng, cô chìa cho Lee xem mảnh giấy nhắn mà Nicholas đã trượt vào dưới cửa của cô buổi đêm hôm trước. “Nó ghi gì vậy?”

Anh ta liếc nhìn nó. “Tôi nghĩ tôi nên viết bản dịch ra.” Anh ta lấy bút và giấy rồi viết:

”Bản thân mình ta nghĩ

Đã nợ nàng thật nhiều

Chẳng đáng mặt để nhận

Thịnh tình nàng tiếp theo”

“Đáng mặt?”

“Xứng đáng.”

Cô đã gần như đoán được Nicholas viết gì đêm qua khi anh rời bỏ cô, trước khi cô tìm thấy anh trong quán rượu.

Ngáp dài, Lee chà tay qua mắt anh ta. “Tôi cảm thấy hơi—” Anh ta lại ngáp nữa.

Với rất nhiều lời xin lỗi, anh ta đứng dậy, sau đó đi tới giường và duỗi dài “chỉ một phút thôi.” Anh ta ngủ ngay lập tức, và Dougless nhanh chóng tới chỗ cái rương gỗ nhỏ trên bàn cạnh lò sưởi.

Những giấy tờ bên trong đó đã cũ, ngả màu vàng, và giòn rồi, nhưng chữ viết vẫn còn rõ nét. Màu mực không bị phai đi như mực thời hiện đại bị phai chỉ sau có một hoặc hai năm. Dougless há hức túm lấy chỗ giấy tờ, nhưng tim cô chìm xuống khi nhìn vào chúng. Chúng cùng một kiểu chữ viết như trong mẫu tin nhắn Nicholas đã trượt vào dưới cánh cửa của cô, và cô không thể đọc nổi lấy một từ.

Cô đang cúi xuống chỗ giấy tờ, cố gắng giải mã một từ ở đây hay ở kia, thì bất thành linh cánh cửa bật mở tung ra.

“À há!” Nicholas nói, thanh kiếm ở trong tay, khi anh đột kích vào trong phòng.

Khi tim của Dougless ổn định lại đúng vị trí trước sự sợ hãi anh tặng cho cô, cô mỉm cười với anh. “Arabella xong việc với anh rồi hả?”

Nicholas nhìn từ Lee đang ngủ ở trên giường tới Dougless cúi người trên đồng giấy tờ, và bắt đầu trông đầy ngượng nghịu. “Nàng ta đi ngủ rồi,” anh nói.

“Một mình?”

Nicholas bước tới chỗ chiếc bàn và nhặt lá thư lên. “Chữ viết của mẹ ta,” anh nói.

Trước âm điệu trong giọng nói của anh, Dougless quên mất luôn cơn ghen của mình. “Tôi không thể đọc được chúng.”

“Thế à?” anh nói, nhướn một bên lông mày lên. “Ta có thể dạy ngươi đọc đấy. Vào buổi tối. Ta tin rằng ngươi có thể học được.”

Dougless cười phá lên. “Ok, anh chỉ ra rồi đấy. Giờ thì ngồi xuống và đọc đi.”

“Còn hần?” Nicholas chìa thanh kiếm của anh vào Lee đang say ngủ.

“Anh ta tối nay nghỉ khoẻ rồi.”

Nicholas đặt thanh kiếm của anh ngang qua bàn và bắt đầu đọc những lá thư. Vì Dougless không thể giúp gì được, cô ngồi thật lặng yên và theo dõi anh. Nếu anh yêu vợ mình nhiều đến thế, sao anh lại ghen tuông khi có một người đàn ông khác nhìn đến cô, Dougless? Và sao anh lại làm trò ngốc nghếch loanh quanh với Arabella?

“Nicholas?” cô khe khẽ nói. “Có bao giờ anh xem xét đến việc chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh không thể trở lại thời đại của mình?”

“Không,” anh trả lời, đọc lướt lá thư. “Ta phải quay lại.”

“Nhưng nếu anh không thể? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh ở lại đây mãi mãi?”

“Ta được gửi tới đây để tìm câu trả lời. Những chuyện sai lầm đã được thực hiện với gia đình ta cũng như với ta. Ta đã được gửi đến đây để sửa cái sai đó lại thành đúng.”

Dougless đang nghịch chuôi thanh kiếm của anh, quay tròn nó để những viên đá quý phản chiếu ngọn đèn bàn. “Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh được gửi tới đây vì một lý do khác? Lý do chẳng liên quan gì đến việc anh bị kết tội mưu phản?”

“Và lý do đó có thể là gì?”

“Tôi không biết,” cô nói, nhưng cô nghĩ, tình yêu.

Anh nhìn cô. “Vì thứ tình yêu mà người vẫn hay nói đến?” anh hỏi, gần như đọc được tâm trí cô. “Có lẽ Chúa suy nghĩ như phụ nữ và quan tâm tới tình yêu nhiều hơn tới danh dự.” Anh đang biến cô thành trò cười.

“Bảo cho ngài hay, có rất nhiều người tin rằng Chúa trời là phụ nữ.”

Nicholas tặng cho cô cái nhìn cho cô biết rằng anh nghĩ cái ý tưởng đó mới nực cười làm sao.

“Không, thật đấy,” Dougless nói. “Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh không quay lại? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh tìm ra những gì anh cần được biết nhưng anh vẫn ở lại đây? Khoảng một năm hay nhiều hơn?”

“Ta sẽ không,” Nicholas nói, nhưng anh nhìn lên Dougless. Bốn trăm năm đã không thay đổi Arabella, anh nghĩ. Cô ta vẫn như cũ. Cô ta vẫn muốn hết người đàn ông này đến người đàn ông khác trên giường của cô ta, trái tim vẫn làm bằng đá. Nhưng cô gái này, người khiến anh cười, người giúp đỡ anh, người nhìn vào anh với đôi mắt to, hiện rõ mọi điều cô cảm nhận, người phụ nữ này có thể gần như khiến anh muốn ở lại. “Ta phải quay lại,” anh nói đầy kiên quyết, sau đó nhìn lại vào những bức thư.

“Tôi biết những gì xảy ra với gia đình anh cực kỳ quan trọng, nhưng nó đã xảy ra cách đây lâu lắm rồi, và cái gì xong đã xong, mọi thứ dường như tiến triển vẫn ổn. Mẹ anh cưới một người đàn ông giàu có và sống nốt những ngày cuối đời bà trong nhung lụa. Nó không phải như bà bị quăng ra ngoài trời tuyết. Và tôi biết gia đình anh bị tước mất những sự sản của dòng họ Stafford, nhưng thật sự, ai sẽ còn lại để thừa kế chúng? Anh nói anh không còn con cái, và anh trai anh chết mà không có con, thế nên anh lấy đi của ai chứ? Những sự sản được chuyển cho Nữ hoàng Elizabeth và bà đã xây dựng nước Anh thành một đất nước vĩ đại, thế nên có lẽ tiền bạc của anh đã giúp đỡ cho đất nước. Có lẽ—”

“Thôi đi!” Nicholas nói đầy giận dữ. “Người không hiểu gì về danh dự hết. Những ký ức về ta thật là nực cười. Arabella nói nàng ta đã đọc về ta, và thế giới của người chỉ nhớ những gì gã thư ký đó ghi lại. Ta biết gã đó. Hần ta xấu xí và không người phụ nữ nào muốn hần ta hết.”

“Thế nên anh ta viết về anh. Nicholas, tôi xin lỗi, nhưng nó thật sự đã diễn ra rồi. Mọi chuyện đã xong rồi. Có lẽ lịch sử là không thể thay đổi. Tôi chỉ băn khoăn anh sẽ làm gì nếu anh phải ở lại, nếu anh không bị gọi trở lại.”

Nicholas không muốn nghĩ về chuyện đó. Anh sẽ nói với Dougless rằng anh muốn cưới cô và chạy cùng với cô vào giường ư? Anh không muốn nói với cô rằng Arabella, đã từng rất, rất quyến rũ, giờ khiến anh chán ngấy.

“Montgomery, người lại ngã lòng yêu ta đây à?” anh hỏi, mỉm cười với cô. “Đi nào, chúng ta sẽ đem những lá thư này về phòng ngủ của ta. Ta sẽ để người làm tình với ta.”

“Đi chết đi,” Dougless nói, nhồm dầy. “Ồ đây và đọc đi. Tôi không quan tâm chuyện gì xảy ra với anh, hay là liệu anh có ở lại thế kỷ hai mươi hay là quay lại thế kỷ mười sáu hay không, hoặc tới thế kỷ mười tám, tôi cũng không thêm quan tâm.” Cô rời khỏi căn phòng, sập cánh cửa mạnh đến nỗi khiến Lee trở mình trên giường.

Ngã lòng yêu anh ta, thiết tình, cô nghĩ khi cô trên đường trở về căn phòng nhỏ tẹo khiếp đảm của mình. Cũng như cô có thể đem lòng yêu một con ma luôn được đẩy. Anh ta căn bản cũng gần như ma rồi còn gì. Và, bên cạnh đó, nếu anh ta ở lại thế kỷ hai mươi, anh ta sẽ là một mối phiền toái vĩ đại. Luôn luôn, cô sẽ phải giải thích mọi thứ cho anh ta. Thử tưởng tượng dạy anh ta lái xe xem! Một ý nghĩ kinh hoàng! Và nếu anh ta ở lại, anh ta sẽ làm gì? Anh ta có thể làm gì? Tất cả những gì anh ta có thể làm là cười những con ngựa xấu xa, sử dụng kiếm, và...

Và làm tình với phụ nữ, cô nghĩ. Anh ta dường như giỏi kinh khủng về chuyện đó.

Khi cô trên đường xuống nhà tới căn phòng nhỏ tẹo tồi tàn của cô, cô tự nhủ với bản thân rằng cô vui mừng mà rũ bỏ anh ta. Người vợ đáng thương của anh ta. Cô ta có một vấn đề vĩ đại phải ráng mà chịu. Arabella là người đàn bà duy nhất của anh mà Dougless biết. Có thể có đến hàng trăm những người đàn bà mà gã thư ký nhỏ thó, xấu xí, đáng thương không hề biết tới, thế nên thế kỷ hai mươi cũng chẳng biết gì về tất cả những người đàn bà này.

Phải, Dougless nghĩ khi cô mặc áo ngủ của mình vào, cô có thể rũ bỏ tất anh ta khi thời điểm đó đến. Nhưng khi cô trèo vào giường, cô không thể hình dung không được nhìn thấy Nicholas mỗi ngày, không được theo dõi anh vui thích trước những thứ cô cho là tất nhiên. Cô không thể tưởng tượng không được nhìn thấy nụ cười của anh hay khi anh trêu chọc cô.

Phải mất rất lâu cô mới ngủ được, và khi cô ngủ, cô ngủ thật chập chờn.

Buổi sáng, cảm thấy hoàn toàn khó chịu, cô đi vào nhà bếp, tìm thấy Bà Anderson và một người phụ nữ khác đang nhìn trừng trừng vào bàn nấu ăn. Nó được bao phủ với những hộp thiếc đã được mở nắp, dầu đó khoảng giữa hai mươi đến ba mươi hộp.

“Chuyện gì thế?” Dougless hỏi.

“Tôi không chắc,” bà đầu bếp nói. “Tôi mở một hộp dứa, sau đó rời khỏi phòng một lúc. Khi tôi quay lại, ai đó đã mở tất cả những hộp này rồi.”

Dougless đứng cau mày một lát, sau đó nhìn vào Bà Anderson. “Có ai nhìn thấy bà mở hộp dứa không?”

“Giờ thì cô nhắc đến nó, có người ở đây. Đức ông Nicholas đi ngang qua để tới chuồng ngựa. Ngài ấy dừng lại để nói chuyện với tôi. Thật là một anh chàng dễ thương.”

Dougless cố để dầu nụ cười của cô. Nicholas không nghi ngờ gì nữa, đã thấy sự kỳ diệu của cái mở nắp hộp và quyết định làm thử. Vào đúng khoảnh khắc đó một cô hầu phòng chạy vào trong bếp bê theo một cái máy hút bụi có ống dài.

“Tôi cần một cái cán chổi,” cô hầu phòng nói, nghe như thể cô ta sắp sửa khóc đến nơi rồi. “Đức ông Nicholas hỏi tôi chỉ cho ngài ấy cái máy hút bụi Hoover làm việc như thế nào, và ngài ấy hút hết cả chỗ trang sức của Tiểu thư Arabella. Tôi sẽ bị sa thải khi cô ấy biết mất thôi.”

Dougless rời nhà bếp, cảm thấy khá hơn rất nhiều so với khi cô mới dậy sáng nay.

Cô không biết cô được cho là được phép ăn sáng ở đâu, nhưng cô lang thang vào phòng ăn trống rỗng và tìm thấy một tủ đựng bát đĩa được bao phủ bởi những cái đĩa bạc. Cảm thấy một chút ngang ngạnh, cô chất đầy một chiếc đĩa và ngồi xuống.

“Chào buổi sáng,” Lee nói, bước vào phòng. Anh ta chất đầy một đĩa và ngồi xuống đối diện với cô. “À... xin lỗi về chuyện tối qua,” anh ta nói. “Tôi đoán là tôi ngủ say không biết trời đất là gì hết. Cô có thấy những lá thư không?”

“Tôi có thấy, nhưng tôi không thể đọc chúng,” cô thật thà nói, sau đó cúi người ra phía trước. “Anh đã đọc đủ để tìm ra ai là kẻ đã phản bội Nicholas Stafford với nữ hoàng chưa?”

“Ôi, lạy Chúa, rồi. Tôi tìm ra điều đó lần đầu tiên tôi mở cái rương, và tôi đã giấu lá thư đó đi.”

“Ai?” cô hỏi dưới hơi thở của mình.

Lee mở miệng của anh ta ra để nói, nhưng sau đó Nicholas bước vào phòng, và Lee ngậm miệng lại.

“Montgomery,” Nicholas nói đầy lạnh lùng. “Ta muốn gặp người trong thư viện.” Anh quay người và rời khỏi phòng.

Lee lẩm bẩm. “Chuyện gì xảy ra với anh ta thế? Xuống khỏi giường của Arabella nhằm bên à?”

Dougless quăng khăn ăn của cô xuống, nhìn trừng trừng giận dữ vào Lee, sau đó đi tới thư viện. Cô đóng cánh cửa phía sau mình. “Anh có biết anh vừa làm gì không? Lee sắp sửa nói cho tôi ai là kẻ phản bội anh thì anh bước vào và khiến anh ta dừng lại.”

Nicholas có những quầng thâm phía dưới mắt anh, nhưng thay vì khiến anh trông bệ rạc, chúng khiến anh trông thậm chí còn lãng mạn hơn một cách kỳ ảo, kiểu như Heathcliff[32]. “Ta đã đọc những lá thư,” anh nói khi anh ngồi xuống chiếc ghế được bọc da và nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ. “Không có tên của kẻ phản bội ta.”

Có cái gì đó đã làm anh buồn. Dougless đi tới chỗ anh và đặt tay cô lên vai anh. “Chuyện gì vậy? Những lá thư khiến anh khó chịu à?”

“Những lá thư kể,” anh nói khẽ, “về những gì mẹ ta phải chịu đựng sau cái chết của ta. Bà kể về...” Anh dừng lại, nắm lấy tay cô, và siết chặt lấy những ngón tay cô. “Bà kể về những lời chế giễu nhằm vào tên tuổi dòng họ Stafford.”

Dougless không thể chịu đựng được nỗi đau trong giọng nói của anh. Dịch chuyển đến phía trước cái ghế, cô quỳ xuống phía trước anh và đặt tay mình lên đầu gối anh. “Chúng ta sẽ tìm ra kẻ nói dối về anh,” Dougless nói. “Nếu Lee biết, tôi sẽ tìm ra. Và khi chúng ta tìm ra, anh có thể quay trở về và thay đổi mọi thứ. Anh ở đây nghĩa là anh được cho cơ hội thứ hai.”

Anh nhìn cô một lúc thật lâu, sau đó nâng khuôn mặt cô lên trong hai bàn tay to lớn của mình. “Em luôn luôn trao tặng hi vọng ư? Em không bao giờ tin là không có hi vọng sao?”

Cô mỉm cười. “Tôi luôn luôn hầu như là người lạc quan. Đó là lý do tại sao tôi luôn đem lòng yêu những gã du côn và hi vọng một trong số bọn họ trở thành chàng hiệp sĩ sáng ngời trong bộ—Ôi, Colin,” cô nói, và bắt đầu đẩy ra.

Nhưng Nicholas nâng cô lên khỏi sàn nhà, vào trong vòng tay anh; sau đó anh hôn cô. Anh đã hôn cô trước đây, nhưng khi đó anh chỉ đơn giản là khao khát cô, bây giờ anh muốn ở cô nhiều hơn nữa. Bây giờ anh muốn có sự ngọt ngào và trái tim đầy yêu thương của cô, muốn cái cách cô nhìn anh, cái cách mà cô thật háo hức để làm vui lòng anh.

“Dougless,” anh thì thầm, ôm cô, hôn nơi cổ cô.

Đó là khi ý nghĩ vụt qua tâm trí anh rằng anh không muốn rời đi khiến anh xô cô ra khỏi anh. “Đi,” anh lẩm bẩm bằng tông giọng của một người đàn ông phải chịu nhiều áp lực.

Dougless đứng lên, nhưng giận dữ ngập đầy cô. “Tôi không hiểu anh. Anh hôn bất cứ người phụ nữ nào có thể với tới mặt anh, anh chưa bao giờ đẩy một ai ra xa hết, nhưng với tôi anh cư xử như thể tôi là một căn bệnh lây lan nào đó. Chuyện gì thế? Tôi có hơi thở kinh khủng cùng cực à? Tôi quá thấp với anh? Tóc tôi không đúng màu sao?”

Khi Nicholas nhìn lên cô, tất cả những khát khao anh dành cho cô, tất cả những ước ao của anh, đều rực cháy qua ánh mắt.

Dougless lùi lại khỏi anh, như một người vẫn lùi lại trước một ngọn lửa quá nóng. Cô đặt tay lên cổ họng, và trong một lúc thật lâu, họ cứ nhìn vào nhau.

Cánh cửa bật mở và Arabella ào vào phòng. Cô ta đang mặc một thứ mà rõ ràng là quần áo kiểu của nước Anh được thiết kế riêng dành cho các hoạt động ngoài trời. “Nicholas, anh đã ở đâu thế?” Cô ta nhìn từ Nicholas đến Dougless và lại nhìn lại lần nữa, và cô ta dường như không thích những gì mà mình đã nhìn thấy.

Dougless quay đi, vì cô không thể nào chịu đựng nổi ánh mắt của Nicholas nữa.

“Nicholas,” Arabella yêu cầu. “Bọn em đang đợi đây. Súng đã được nạp đạn hết rồi.”

“Súng?” Dougless hỏi, quay lại, cổ trần tỉnh bản thân mình.

Arabella nhìn từ đầu tới chân Dougless, và rõ ràng là tìm thấy những gì cô ta muốn. Phụ nữ cao thường cảm thấy như vậy về phụ nữ thấp, Dougless nghĩ, và chẳng phải những gã đàn ông cũng hết sức hân hoan được có cùng một cảm giác như thế sao.

“Chúng ta sẽ đi săn vịt.” Nicholas nói, nhưng anh không nhìn Dougless. “Dickie đã hứa chỉ cho ta súng ngắn như thế nào.”

“Tuyệt,” Dougless nói, “đi mà bắn những chú vịt nhỏ xinh, tuyệt đẹp đi. Tôi sẽ xoay sở được.” Vội vã băng qua Arabella, cô chạy ra khỏi cửa. Sau đó, từ cửa sổ trên gác, cô nhìn xuống khoảng sân trong khi Nicholas leo vào trong chiếc Land Rover và Arabella lái xe đưa anh đi.

Quay đi, Dougless nhận ra rằng cô không có chuyện gì để làm. Cô không cảm thấy tự do được khám phá nhà của Arabella, và cô không muốn bước vào trong khu vườn của Arabella. Cô hỏi một người hầu đi ngang qua Lee đang ở đâu, nhưng được báo rằng anh ta đang nhốt mình ở trong phòng với những lá thư và bỏ lại một thông báo rằng anh ta không muốn bị quấy rầy.

“Nhưng cậu ta để lại một cuốn sách cho cô trong thư viện,” người hầu nói.

Dougless trở lại thư viện và trên chiếc bàn là một tập sách nhỏ với một mảnh giấy nhấn dính kèm. “Nghĩ là cô có thể thích nó. Lee,” mảnh giấy nhấn viết. Cô nhặt cuốn sách lên.

Từ cái nhìn đầu tiên cô biết nó là cái gì rồi: nó là cuốn nhật ký John Wilfred, gã thư ký nhỏ thó xấu xí, kẻ viết về Nicholas và Arabella-ở-trên-bàn. Phần giới thiệu nói cuốn sách đã được tìm thấy giấu trong một cái lỗ kín đáo đằng sau bức tường khi một trong những ngôi nhà của Nicholas bị dỡ xuống vào thế kỷ 19.

Dougless cầm lấy cuốn sách, yên vị trong một chiếc ghế sofa lớn và đọc nó. Trong vòng hai mươi trang cô biết nó là cuốn nhật ký của một chàng trai trẻ đang tương tư—và anh ta yêu vợ của Nicholas, Lettice. Theo John Wilfred, bà chủ của anh ta chẳng làm điều gì sai và ông chủ của anh ta chẳng làm điều gì đúng hết. Những trang giấy liệt kê những khuyết điểm của Nicholas được theo sát bởi những trang giấy liệt kê về lỗi lầm của Lettice. Theo gã thư ký thò lò mũi xanh này, Lettice có vẻ đẹp lu mờ cả ngọc trai, thông minh, đức hạnh, tốt bụng, tài năng... Anh ta cứ ra rả, ra rả cho đến khi Dougless buồn nôn ra.

Gã thư ký không có một điều gì tốt đẹp để nói về Nicholas. Theo cuốn sách, Nicholas dành thời gian của anh để gian dâm, báng bổ, và biến cuộc sống của những người xung quanh anh thành địa ngục. Ngoài câu truyện đầy ác ý và hằn học về Arabella và chiếc bàn, không có câu chuyện đặc biệt nào về những gì Nicholas đã làm để xứng đáng với sự thù hận của tất cả (nếu Wilfred đáng tin) toàn bộ gia nhân của anh.

Khi Dougless kết thúc cuốn sách, cô đóng sầm nó lại. Vì sự kết tội mưu phản đầy sai lầm chống lại Nicholas, những sự sản của anh đã bị phá hủy, và theo với chúng là câu chuyện thật về cuộc đời của anh. Sự mất mát của tương lai là câu chuyện thật về việc anh đã quản lý những sự sản được sở hữu bởi anh trai mình như thế nào, và anh đã thiết kế một lâu đài đẹp ra làm sao. Tất cả những gì còn lại của anh là sự khát khao thù hận của một gã đàn ông hay rên rỉ. Vậy mà người thời nay tin vào nó.

Cô đứng dậy, cơn giận dữ khiến nắm đấm của cô siết chặt lại. Nicholas đã đúng: anh phải quay trở lại thời đại của anh để chữa lại những cái sai của anh thành cái đúng. Cô sẽ kể cho anh về cuốn sách, và khi anh quay trở lại thế kỷ mười sáu, anh có thể đá John Wilfred ra khỏi nhà anh. Hoặc, Dougless nghĩ, mỉm cười, anh có thể gửi gã thư ký nhỏ thó xấu xí cho Lettice hoàn hảo.

Cầm lấy cuốn sách, Dougless rời khỏi thư viện và hỏi một người hầu phòng của Đức ông Nicholas ở đâu. Cô nghĩ cô sẽ để lại cuốn sách cho anh xem. Giờ anh đã bắt đầu có thể đọc được chữ in kiểu hiện đại rồi, và

cô chắc chắn anh có đủ hứng thú để đọc cuốn sách này.

Phòng của anh ở cạnh phòng mà cô hầu phòng nói là của Tiểu thư Arabella. Rõ là thế rồi, Dougless nghĩ đầy giận dữ.

Ngay khi ở trong phòng anh, cơn giận dữ của cô tiêu tan. Nó được trang trí màu xanh biển đậm, với một chiếc giường bốn cọc được treo những màn trướng bằng lụa xanh bóng. Trong phòng tắm là đồ dung vệ sinh cá nhân của Nicholas, tất cả những thứ cô đã chọn cho anh. Giơ tay ra, cô chạm vào lọ kem cạo râu, tuýp kem đánh răng, và dao cạo râu của anh.

Bất thành lời, nó như giáng mạnh vào cô rằng cô nhớ anh nhiều đến thế nào. Kể từ khi anh xuất hiện họ gần như luôn ở cùng nhau. Họ cùng nhau chia sẻ phòng ngủ và phòng tắm, họ chia sẻ những bữa ăn và trò cười. Quay đi, cô nhìn vào chiếc bồn tắm, thấy rằng không có vòi hoa sen phía trên nó, và băn khoăn anh sẽ xoay xở ra làm sao với việc không được tắm. Còn có những thứ khác trong phòng tắm mà anh không hiểu nhưng không có ai để hỏi không?

Khi cô bước lại vào phòng ngủ, cô mỉm cười khi cô nhớ cái cách anh ra khỏi phòng tắm, không mặc gì ngoại trừ một chiếc khăn bông, tóc anh sạch và ướt. Trước khi họ tới Goshawk Hall, họ đã thân mật theo cách dễ chịu như thế. Cô đã chia sẻ những bữa ăn cùng anh, hôn chúc ngủ ngon lên trán anh, và thậm chí là giặt đồ lót của anh ở trong bồn rửa. Họ đã cười phá lên cùng nhau, chuyện trò cùng nhau, chia sẻ cùng nhau.

Có một cuốn tạp chí Time ở bên cạnh bàn, và trong cơn bốc đồng cô kéo mở ngăn kéo bàn ra. Bên trong là một chiếc gọt bút chì nhỏ và ba cái bút chì, hai trong ba cái giờ chỉ dài có một phân rưỡi, và một cái dập lỗ giấy với hai mảnh giấy với khoảng năm mươi lỗ dập trên chúng. Có một chiếc ô tô đồ chơi chạy bằng dây cót trên những tập sách mỏng đầy màu sắc về ô tô Aston Martin, và bên dưới đó là một số báo mới nhất của tạp chí Playboy. Mỉm cười, cô đóng ngăn kéo lại.

Cô bước tới cửa sổ và nhìn qua bãi cỏ hình tròn tới những hàng cây bên dưới. Thật kỳ lạ làm sao là cô đã sống với Robert hơn một năm và đã tin rằng cô yêu anh ta điên cuồng, nhưng khi cô nhớ về cuộc sống của cô với anh ta, cô băn khoăn tự hỏi liệu cô có bao giờ thân mật với Robert như cô đã với Nicholas. Cô đã dành thật nhiều thời gian của mình để cố gắng làm hài lòng Robert. Nhưng Nicholas thật dễ dàng ở bên cạnh. Anh không bao giờ phàn nàn khi cô bóp tuýp kem đánh răng ở giữa ống. Anh chưa bao giờ than vãn về chuyện cô chẳng bao giờ làm được việc gì hoàn hảo tuyệt đối.

Thực sự thì, Nicholas dường như thích cô luôn là chính bản thân mình như vậy. Thực tế, anh dường như chấp nhận mọi thứ là thế, dù là con người hay sự vật, và anh tìm thấy niềm vui trong chúng. Dougless nghĩ về tất cả những cuộc hẹn hò cô đã tham dự với những người đàn ông thời hiện đại và cách họ đã phàn nàn về tất cả mọi thứ: rượu không đúng, phục vụ chậm chạp, bộ phim chẳng có ý nghĩa sâu sắc gì. Nhưng Nicholas, đối mặt với vấn đề không thể vượt qua được, tìm thấy niềm vui trong những thứ như là cái mở nắp hộp.

Cô băn khoăn tự hỏi Robert sẽ phản ứng như thế nào khi anh ta bất thành lời phát hiện ra mình đang ở thế kỷ mười sáu. Không nghi ngờ gì anh sẽ bắt đầu yêu cầu này, yêu cầu nọ, và than vãn khi nó không được đưa đến cho anh ta. Cô băn khoăn liệu đàn ông thời Elizabeth đệ nhất có như những anh chàng cao bồi ngày trước thích đi treo cổ những gã đàn ông đặc biệt phiền nhiễu hay không.

Cô dựa đầu vào lớp kính mát lạnh. Khi nào thì Nicholas sẽ rời thế kỷ này? Khi nào thì anh tìm ra ai là kẻ phản bội anh? Nếu Lee nhắc đến cái tên đó vào bữa tối, liệu Nicholas có ngay lập tức biến mất trong một làn khói mịt mờ?

Nó gần như là kết thúc rồi, cô nghĩ, và bất thành lời, cảm thấy trái tim cô khát khao anh. Cô sẽ xoay xở với việc không bao giờ nhìn thấy anh như thế nào đây? Cô gần như không thể chịu đựng nổi việc không nhìn thấy anh cả một ngày trời, thế nên làm thế nào cô có thể sống suốt quãng đời còn lại của mình mà không có anh đây?

Làm ơn trở lại, cô nghĩ. Chúng ta còn lại có rất ít thời gian. Ngày mai anh có thể đã đi rồi, và em không muốn bỏ lỡ những lúc bên cạnh anh. Đừng dành một chút thời gian còn lại này của chúng ta với Arabella.

Nhắm mắt lại, cô siết chặt toàn thân mình khi cô ước nguyện anh quay lại.

“Nếu anh quay lại,” cô thì thầm, “Em sẽ làm cho anh bữa trưa kiểu Mỹ: gà rán, sa lát khoai tây, trứng nướng tấm tiêu ớt và bánh sôcôla. Trong khi em nấu ăn, anh có thể...” Cô nghĩ. “Anh có thể nhìn lớp giấy bọc ni lông và lớp giấy bạc và cả Tupperware[33]—nếu họ có chúng ở nước Anh. Làm ơn, làm ơn, làm ơn quay lại, Nicholas.”

14. Chương 14

Đầu Nicholas ngẩng lên. Cánh tay Arabella đang vòng quanh cổ anh, bộ ngực phồng lên của cô ta áp vào vòm ngực trần của anh. Họ đang ở trong một trảng rừng riêng tư nơi anh và Arabella cũ đã dành cho nhau những buổi chiều đầy sinh lực. Nhưng hôm nay Nicholas chỉ có một chút hứng thú với phụ nữ. Cô ta đã bảo anh cô ta muốn thảo luận những gì cô ta đã tìm ra về tổ tiên của anh. Cô ta nói cô ta có những thông tin mới, thực tế là chưa bao giờ từng được xuất bản trước đây.

Những lời lẽ của cô ta cám dỗ anh, để tìm ra cô ta biết những gì, anh sẽ trả bất cứ giá nào, thế nên anh theo cô ta ra nơi hiểm người qua lại này.

Arabella kéo đầu Nicholas xuống.

“Nàng có nghe thấy gì không?” Nicholas hỏi.

“Không có gì hết, anh yêu,” Arabella thì thầm. “Em chỉ nghe thấy mình anh thôi.”

Nicholas đẩy cô ta ra. “Ta phải đi.”

Nhận thấy giận dữ ngập đầy khuôn mặt kiêu kỳ của cô ta, Nicholas biết anh không muốn chọc giận cô ta. “Có ai đó đến,” anh nói, “và nàng quá đáng yêu để chia sẻ với con mắt tọc mạch của kẻ khác. Ta sẽ giữ vẻ đẹp của nàng cho một mình ta thôi.”

Những lời này có vẻ xoa dịu cô ta đủ để cô ta bắt đầu cài nút lại quần áo của mình. “Em chưa bao giờ gặp người đàn ông nào xứng đáng là một quý ông hơn anh. Vậy thì tối nay nhé?”

“Tối nay,” anh nói, sau đó bỏ lại cô ta.

Hầu hết những tay đi săn lái xe Land Rovers đến, nhưng có nửa tá ngựa buộc cạnh những chiếc ô tô. Nicholas lấy con tuyệt nhất, cưỡi nó phi thẳng về nhà, sau đó phóng lên cầu thang hai bậc một. Anh mở tung cánh cửa phòng ngủ của mình.

Thật sự Dougless không hề ngạc nhiên khi Nicholas xuất hiện ở ngưỡng cửa.

Trong một khoảnh khắc, anh đứng đó, nhìn chăm chăm vào cô. Khuôn mặt và thân hình cô nói rằng cô muốn anh. Đó là điều khó khăn nhất Nicholas đã từng làm, nhưng anh nhìn đi chỗ khác. Anh không thể, sẽ không, chạm vào cô. Nếu anh chạm vào... Nếu anh chạm vào, anh không chắc anh sẽ muốn trở lại thời đại của mình.

“Người muốn gì ở ta?” anh hỏi một cách đầy khắc nghiệt.

“Em muốn anh?” cô hỏi, đầy giận dữ. Cô thấy cái cách mà anh quay đi khỏi cô. “Trông như thể ai đó khác đã muốn anh, không phải em.”

Nicholas nhìn lên chiếc gương treo trên cánh cửa tủ quần áo và thấy nút áo của chiếc sơ mi của anh đã bị cài sai nút. “Những khẩu súng rất tốt,” anh nói, cài nút lại áo mình. “Với những khẩu súng đó chúng ta có thể đánh bại bọn Tây Ban Nha.”

“Nước Anh đánh bại mọi người mà không cần đến những khẩu súng hiện đại. Điều tiếp theo anh sẽ nói với tôi là anh muốn mang bom quay trở lại với anh. Những khẩu súng mở nút áo sơ mi của anh à?”

Anh nhìn vào hình ảnh của cô trong gương. “Sự ghen tuông khiến mắt người sáng bừng lên.”

Cơn giận của Dougless tan biến. “Đồ vô lại!” cô nói. “Đã bao giờ anh nghĩ là anh lại tự biến mình thành kẻ ngốc lần thứ hai không? Lịch sử yêu thích câu chuyện của anh và Arabella, và giờ thì anh lại lặp lại chuyện đó ở đây.”

“Nàng ta biết điều gì đó ta không biết.”

“Tôi cá là cô ta biết,” Dougless lầm bầm. “Có thể là nhiều kinh nghiệm hơn chẳng.”

Nicholas lắc nhẹ dưới cằm cô. “Ta nghi ngờ điều đó. Ta ngửi thấy mùi đồ ăn à? Ta đói ngấu rồi.”

Dougless mỉm cười. “Em hứa với anh một bữa trưa kiểu Mỹ. Đi nào, đi gặp Bà Anderson thôi.”

Họ bước đi tay trong tay vào nhà bếp. Những người đi sẵn đã đem theo bữa trưa trong những chiếc giỏ đi cùng với họ, thế nên nhà bếp lúc này không bị sử dụng ngoại trừ hấp bánh pudding trong lò hấp Aga.

Sau khi xin phép Bà Anderson, Dougless sắp đặt công việc, bỏ khoai tây và trứng vào luộc, sau đó bắt đầu với chiếc bánh, nhưng thay vào đó cô quyết định làm bánh sôcôla hạnh nhân và hồ đào. Nicholas ngồi trên chiếc bàn to, thí nghiệm với những lớp giấy bọc ni lông và giấy bạc, mở ra và đóng lại những hộp nhựa cho đến khi Dougless phải huýt lên một tiếng “suyt” đã khiến cô muốn phát điên lên, thế nên cô đưa cho anh trứng và khoai tây để bóc vỏ. Tuy nhiên anh sẽ không thái hành.

“Anh có giúp Lettice nấu ăn không?” cô hỏi, cố gắng nghe như có vẻ ngây thơ.

Tràng cười của Nicholas là câu trả lời duy nhất anh đưa ra.

Khi thức ăn đã sẵn sàng, Dougless dọn sạch bếp—Nicholas từ chối giúp đỡ—và gói tất cả lại trong một chiếc giỏ to cùng với một bình nước chanh. Nicholas mang nó hộ cô ra ngoài mảnh vườn nhỏ có tường bao quanh, nơi họ ngồi dưới tán cây đu và ăn.

Cô kể cho anh về cuốn nhật ký đọc lúc sáng nay, và khi anh ăn miếng thịt gà thứ năm của mình, cô hỏi anh về vợ anh. “Anh chưa bao giờ nhắc đến cô ấy hết. Anh nói về mẹ và người anh trai đã mất của anh. Anh thậm chí còn nhắc đến con ngựa cưng của anh, nhưng anh chưa bao giờ kể bất cứ điều gì về vợ anh.”

“Người muốn ta kể về cô ấy,” anh nói bằng tông giọng gần như là cảnh báo.

“Cô ấy có đẹp như Arabella không?”

Nicholas nghĩ về Lettice. Cô ta dường như còn cách xa hơn cả bốn trăm năm. Arabella ngu ngốc—một người đàn ông chẳng thể bao giờ có lấy nổi một thoáng chuyện trò với cô ta—nhưng cô ta đam mê. Lettice không hề có chút đam mê, nhưng cô ta có bộ não—bộ não đủ để luôn luôn xác định được cái gì là tốt nhất cho cô ta. “Không, cô ấy không giống Arabella.”

“Cô ấy có giống em không?” Dougless hỏi.

Nicholas nhìn cô và nghĩ Lettice nấu một bữa ăn ư. “Cô ấy không giống người. Cái gì đây?”

“Cà chua thái lát,” cô nói một cách lơ đãng, sau đó bắt đầu hỏi Nicholas nhiều câu hỏi nữa, nhưng anh đã cắt ngang cô.

“Gã đàn ông bỏ rơi người, người nói người yêu hấn ta. Tại sao?” anh hỏi.

Dougless ngay lập tức cảm thấy cần phải phòng thủ và bắt đầu nói rằng Robert là một hình mẫu người chồng tuyệt vời, nhưng trước khi cô nói, vai cô sụm xuống. “Cái tôi,” cô nói. “Cái tôi quá khổ của tôi cảm thấy tôi quyền năng đến nhường nào. Robert kể với tôi không ai đã từng yêu thương anh ta gì nhiều. Anh ta nói mẹ anh ta lạnh lùng với anh ta và vợ anh ta thì băng giá. Tôi không biết tại sao tôi lại nghĩ thế, nhưng tôi thật sự tin tưởng rằng tôi có thể trao tặng cho anh ta tất cả tình yêu anh ta cần. Thế nên tôi cố. Tôi tặng cho anh ta và tặng cho anh ta, và khi thế vẫn còn chưa đủ, tôi trao đi nhiều nữa. Tôi thật lòng cố làm mọi thứ anh ta muốn tôi làm, nhưng...”

Ngập ngừng, cô nhìn lên bầu trời một lúc. “Tôi đoán tôi nghĩ rằng một ngày nào đó anh ta sẽ giống những người đàn ông trong những bộ phim, quay sang tôi và nói, ‘Em là người phụ nữ tốt nhất thế giới. Em tặng anh tất cả những gì anh cần.’ Nhưng anh ta không. Robert cứ tiếp tục nói, ‘Em chưa bao giờ trao cho anh

thứ gì hết.' Thế nên, tôi thật ngốc nghếch, tôi thậm chí còn cố gắng nhiều hơn để trao cho anh ta nhiều nữa. Nhưng..."

"Gi?" Nicholas hỏi khẽ.

Dougless cố gắng mỉm cười. "Nhưng cuối cùng, anh ta tặng con gái mình một chiếc vòng tay kim cương và đưa tôi một nửa hoá đơn."

Cô không nhìn vào anh, nhưng sau đó cô thấy anh đang chìa chiếc nhẫn ra cho cô. Anh đã thôi đeo những chiếc nhẫn to đùng của mình khi anh tinh ranh nhận thấy không người đàn ông nào đeo những chiếc nhẫn như thế. Chiếc nhẫn có một viên ngọc lục bảo với kích cỡ của một viên sỏi.

"Cái này là vì cái gì?"

"Nếu ta có thể lấy lại được những gì là của mình, ta sẽ trút như mưa xuống nàng với những viên đá quý."

Cô mỉm cười với anh. "Anh đã tặng em chiếc trâm cài rồi." Cô giữ bàn tay mình chỗ trái tim. Cô đeo chiếc trâm cài bên trong áo lót của mình, e ngại phải đeo nó ra bên ngoài vì niên đại và sự độc nhất vô nhị của nó có thể gây nên nhiều câu hỏi. "Anh đã cho em quá nhiều rồi. Anh mua cho em quần áo, anh đã... Anh đã rất tốt với em." Cô mỉm cười. "Nicholas, quãng thời gian kể từ khi em gặp anh là thời gian hạnh phúc nhất trong cuộc đời em. Em hi vọng anh không bao giờ trở lại."

Cô giữ chặt tay trên miệng mình. "Em không có ý đó. Tất nhiên anh cần quay lại rồi. Anh cần phải quay lại với cô vợ xinh đẹp của mình. Anh cần... cần phải sinh những đứa con nối dõi để thừa kế những sự sản tuyệt đẹp anh không phải bồi thường cho Nữ hoàng. Nhưng, anh có nhận ra rằng nếu Tiến sĩ Nolman nói với chúng ta kẻ đã phản bội anh, anh có thể sẽ trở lại ngay khoảnh khắc đó không? Ngay lập tức. Lee nói cái tên đó và anh biến mất. Bùm! Đi, chỉ như thế."

Nicholas, kẻ đang lục lọi trong giỏ đồ ăn, dừng lại. "Ta sẽ biết vào ngày mai. Dù hắn ta có muốn nói cho ta biết hay không, vào ngày mai, ta sẽ tìm ra."

"Ngày mai." Dougless nói, và nhìn anh như thể cố gắng ghi nhớ lại những đường nét của anh. Cô nhìn xuống thân thể anh, nhìn vào chiếc áo sơ mi bị căng ra ở đôi vai rộng của anh, nhìn vào phần bụng phẳng và đôi chân cơ bắp của anh. Đôi chân đẹp, anh đã nói, và cô nhớ cái cách anh quần người quanh chiếc khăn tắm.

"Nicholas," cô thì thầm, cúi người về phía anh.

"Cái gì đây?" anh hỏi một cách sắc lẹm, giơ lên một miếng sôcôla to hình vuông giữa khuôn mặt của hai bọn họ.

"Bánh sôcôla hạnh nhân," cô nói, cảm thấy như một kẻ ngốc. Cô đang đùa với ai kia chứ? Anh hôn cô vài lần, nhưng chỉ khi cô quăng bản thân mình vào anh. Anh cũng quay trở lại sáng nay từ Arabella với áo sơ mi cài nhầm nút. "Thức ăn," cô lẩm bẩm. Cô dường như chỉ có khả năng làm anh hài lòng với thức ăn và giấy bọc ni lông. Cô muốn chạm đến anh nhiều tới mức đầu ngón tay cô nhúc nhích, nhưng anh dường như không hề có chút cảm xúc nào dành cho cô.

"Em đoán chúng ta nên đi thôi," cô thẳng thừng nói. "Arabella sẽ quay trở lại sớm và cô ta muốn anh." Cô bắt đầu nhồm dậy, nhưng Nicholas tóm lấy cánh tay cô.

"Ta thà dành một giờ được ở bên em còn hơn là cả đời với Arabella."

Nuốt xuống, Dougless không dám nhìn vào anh, nhưng cô ngồi lại xuống. Anh đang nói sự thật hay anh chỉ đang cố làm cô cảm thấy tốt hơn?

"Hát cho ta một bài trong khi ta ăn," anh nói.

"Em không biết hát và em không biết bài hát nào hết. Một câu truyện thì thế nào?"

"Mmm," là tất cả những gì anh nói, miệng anh đầy sôcôla.

Dougless nhận ra có bao nhiêu chuyện thật mới mẻ đối với anh, những câu truyện là một phần nền văn hoá của cô nhưng anh không biết gì hết. Cô kể cho anh nghe về Tiến sĩ Jekyll và ông Hyde[34].

“Ta có một người anh họ như thế,” anh nói. Anh chén sạch đĩa bánh sôcôla hạnh nhân, sau đó, khiến cô đầy ngạc nhiên, quay người và đặt đầu anh vào trong lòng cô.

“Anh sẽ trở nên béo mất thôi nếu anh cứ tiếp tục ăn như thế.”

“Người nghĩ ta béo?” anh hỏi, ngược nhìn lên cô theo cái cách khiến trái tim Dougless đập nhanh hơn. Anh dường như biết chính xác anh đã gây ra điều gì ở cô và cười phá lên trước cô vì điều đó, nhưng anh vẫn tiếp tục không bị ảnh hưởng bởi cô. Chỉ khi cô ở gần một người đàn ông khác, anh mới bộc lộ một chút thích thú với cô.

“Nhắm mắt lại và cứ xử đằng hoàng đi,” cô nói, sau đó vuốt tóc anh, mái tóc dày, mượt mà, loăn quăn, trong khi cô kể cho anh hết câu chuyện này đến câu chuyện khác, cho đến khi anh chìm vào giấc ngủ.

Gần đến khi mặt trời lặn anh mới mở mắt ra. Nằm thật yên, anh nhìn lên cô một lúc thật lâu. “Chúng ta phải đi.”

“Phải.” cô khẽ đồng ý. “Tôi nay tôi sẽ thử tìm ra từ Lee xem kẻ nào đã phản bội anh.”

Anh dịch chuyển cho đến khi anh quỳ gối trước mặt cô, và anh đặt một tay lên má cô. Dougless như nín thở, vì cô nghĩ anh sắp sửa lại hôn cô lần nữa. “Khi ta quay trở lại thời đại của mình,” anh nói, “ta sẽ nhớ về em.”

“Và em sẽ nhớ anh,” cô nói, đặt tay cô lên tay anh.

Chuyển mình, anh nhặt chiếc nhẫn ngọc lục bảo lên từ nơi nó nằm trên nắp giỏ và đặt nó vào trong tay cô, sau đó khép những ngón tay cô phía ngoài chiếc nhẫn.

“Nicholas, em không thể nhận cái này. Anh đã tặng cho em quá nhiều rồi.”

Khi ánh mắt anh khoá chặt vào mắt cô, có một sự buồn xa xăm trong nó. “Ta sẽ trao đi nhiều hơn thế này để...”

“Để...” cô khuyến khích.

“Để mang em trở về cùng với ta.”

Dougless hít một hơi lạnh buốt.

Nicholas nguyên rửa bản thân mình. Anh đáng lẽ không nên nói thế. Anh không nên khiến cô hi vọng. Anh không muốn làm tổn thương cô, nhưng ý nghĩ bỏ cô lại phía sau ngày càng trở thành một nỗi đau đớn gần như không thể chịu đựng được. Anh sẽ tìm ra điều anh cần phải biết sớm thôi; sau đó anh biết anh sẽ quay trở về. Thêm một đêm nữa, anh nghĩ. Anh có thêm một đêm nữa với cô, không nhiều hơn.

Có lẽ tối nay anh sẽ đưa cô vào giường anh. Đêm cuối cùng của họ trong tình ái và ngây ngất.

Không! Anh tự nhủ với bản thân mình, nhìn vào đôi mắt cô, chìm vào trong chúng. Anh không thể làm điều đó với cô. Anh không thể bỏ cô lại đằng sau, khóc than sâu khổ hơn lần đầu tiên anh nhìn thấy cô. Quỷ thật, anh nghĩ, anh còn không thể làm điều đó với bản thân mình. Quay trở lại với mẹ vợ lạnh lùng của anh, với những người đàn bà trống rỗng như Arabella. Không, tốt nhất là để cô không bị chạm vào.

“Phải,” anh nói, cười nhăn nhó đến tận mang tai, “để nấu ăn cho ta.”

“Nấu ăn?” Dougless hỏi một cách ngốc nghếch. “Anh muốn em nấu ăn cho anh? Tại sao đồ hồng hách, không thể chịu đựng được, phù phiếm—”

“Lãng tử (pillicock[35])?” anh hỏi.

“Nghe hoàn hảo đấy. Lãng tử! Nếu anh nghĩ tôi sẽ quay trở lại thời đại không có nước máy, không có bác sĩ, nơi nha sĩ giựt răng của anh ra và làm vỡ xương quai hàm anh khi làm việc đó, chỉ để nấu ăn cho anh, thì—”

Anh cúi về phía trước, dụi khuôn mặt anh vào dưới mái tóc của cô, sau đó liếm dái tai cô. “Ta sẽ để người tới thăm giường ta.”

Đẩy anh ra, Dougless bắt đầu mô tả sự phù phiếm của anh, nhưng đây bất ngờ, vẻ mặt của cô thay đổi. Cô có thể trao tặng cả điều đó nữa. “Ok, em sẽ làm điều đó. Em sẽ quay về cùng anh, nấu ăn cho anh, và chiều chủ nhật chúng ta sẽ ở yên trên giường cùng với nhau. Hay ở trên bàn. Gì cũng được.”

Nicholas nghiêng ngả trên gót chân của anh, và khuôn mặt anh dường như tái nhợt đi. Anh bắt đầu quẳng chỗ thức ăn thừa vào trong giỏ. Thật kinh khiếp cho anh khi nghĩ về việc cô sống ở thời đại của anh. Nếu cô là tình nhân của anh, Lettice sẽ băm cô thành những mảnh nhỏ.

“Nicholas,” Dougless nói, “Em chỉ đùa thôi.” Anh không nhìn vào cô. “Đây, em sẽ nhận chiếc nhẫn nếu nó làm anh hạnh phúc.”

Anh thôi tống mọi thứ vào giỏ và nhìn cô. “Em không biết là mình đang nói điều gì đâu. Đừng có mong ước chuyện không nên xảy ra. Lần cuối cùng khi ta ở nhà, ta phải đối mặt với lưỡi dao cắt cổ. Nếu ta quay trở lại, và em quay lại cùng ta, em sẽ chỉ có một mình. Thời đại của ta không giống như thời đại của em. Phụ nữ một thân một mình không có gì tốt đẹp cả. Nếu ta không ở đó để bảo vệ em, em sẽ—”

Cô đặt tay mình lên cánh tay anh. “Em chỉ đùa thôi. Em sẽ không quay trở về đâu. Em không có bí mật nào để tìm ra. Anh tới đây để tìm ra điều gì đó, nhớ chưa?”

“Em nói đúng,” anh nói, sau đó nâng bàn tay cô lên, hôn nó. Anh đứng dậy và Dougless có thể thấy anh định để cái giỏ ở nơi nó vẫn ở. Anh dọn dẹp chỉ vì anh đang buồn phiền thôi. Nhưng điều gì trên thế giới này khiến anh buồn phiền mới được cơ chứ? Cô băn khoăn.

Cô mang chiếc giỏ trở lại ngôi nhà, đi theo phía sau anh, không ai trong bọn họ nói lấy một lời.

Cứ sống cho người khác.....vì sợ người ta bị tổn thương

Để rồi.... ..

... ..Khi ngoảnh mặt.... ..

Người đáng thương nhất lại

... ..Chính Là Mình!!!!!!!!!!!!!!

jimjim_12990, 14 Tháng tư 2013

#16

jimjim_12990 Administrator

Làm thành viên từ:

31 Tháng một 2013

Số bài viết:

3,059

Đã được thích:

352

Điểm thành tích:

83

Giới tính:

Nữ

15. Chương 15

Khi họ trở lại ngôi nhà, Nicholas chỉ gật đầu với cô khi anh đi ngang qua bếp và lên phòng mình. Dougless, bối rối hơn tất cả mọi thứ, đi về phòng cô. Trên giường cô là một chiếc hộp lớn, được đề tên công ty chuyển phát. Dougless xé mở nó ra, quăng băng dính và giấy hộp khắp nơi.

Bên trong là hai bộ váy áo được thiết kế riêng tuyệt đẹp của mẹ cô.

“Cảm ơn, cảm ơn, Elizabeth,” cô thở ra, ướm chiếc váy lên người cô. Có lẽ tối nay Nicholas sẽ chú ý tới ai đó bên cạnh nàng Arabella oai vệ, cô nghĩ, mỉm cười thật rộng.

Khi Dougless bước vào phòng khách nơi gia đình Harewood đang phục vụ cocktail, cô biết hai tiếng rười cô dành để ăn vận quả là bỏ công. Lee khựng lại với ly đồ uống đưa được nửa đường tới miệng anh ta, và Tiểu thư Arabella, một lần, nhìn đi khỏi Nicholas. Đức ông Harewood thậm chí còn thôi chuyện trò về súng, chó và những bông hoa hồng của ông. Nhưng Nicholas, Dougless nghĩ, à... phản ứng của anh khiến tất cả những nỗ lực của cô thật bỏ công. Khi anh lần đầu tiên nhìn thấy cô, đôi mắt anh sáng bừng lên, sau đó chúng trở nên nóng bỏng khi anh bước về phía cô. Nhưng anh khựng lại trước khi anh tới chỗ cô và đứng đó cau mày với cô.

Bộ váy màu trắng của mẹ cô được may ôm sát vào người với một bên tay áo dài, nhưng để trần vai và cánh tay kia. Nó được che phủ bởi những hạt cườm nhỏ xíu, và khi cô di chuyển, chúng phô ra tất cả những đường cong cô có. Cô đã đeo chiếc vòng tay kim cương của Gloria bên cổ tay trần bên trái của mình.

“Chào buổi tối,” cô nói.

“Ái chà,” Lee nói, nhìn từ đầu tới chân cô. “Ái chà chà.”

Dougless mỉm cười với anh ta một cách còn hơn cả vương giả. “Đó là thức uống à? Anh có thể lấy cho tôi một ly gin và tonic không?”

Lee biến đi ngoan ngoãn như một cậu nhóc nam sinh.

Thật đáng ngạc nhiên quần áo có thể làm những gì cho một phụ nữ, Dougless nghĩ. Tối qua cô muốn co rúm lại dưới gầm bàn trước sự hiện diện của Arabella, nhưng tối nay bộ váy đồ cắt sâu của Arabella trông thật rẻ tiền và nhạt nhẽo.

“Người đã làm gì?” Nicholas hỏi, lớn vồn đe dọa cô.

“Tôi không biết anh đang nói về chuyện gì,” cô nói, chớp mắt ngây thơ vô số tội với anh.

“Người phơi bày ra.” Anh nghe như thể bị sốc.

“Ít hơn nhiều so với nàng Arabella của anh,” cô đáp lại, sau đó mỉm cười. “Anh có thích bộ váy này không? Tôi nhờ chị gái mình gửi tới cho tôi đấy.”

Lưng Nicholas vẫn thẳng như mọi khi. “Người muốn gặp gã thầy thuốc đó sau bữa tối?”

“Tất nhiên rồi,” cô nói một cách ngọt ngào. “Nhớ xem anh đã nói với tôi anh muốn tôi tìm ra anh ta biết những gì.”

“Nicholas,” Arabella gọi. “Bữa tối.”

“Người không được mặc bộ váy đó.”

“Tôi sẽ mặc bất cứ thứ gì tôi thích, và anh tốt nhất là đi đi. Arabella đang gõ còm cộp chân bàn của anh kia kia.”

“Người—”

“Của cô đây,” Lee nói, đưa cho Dougless ly đồ uống. “Chào buổi tối, thưa Đức ông.”

Bữa tối là một kinh nghiệm tuyệt vời đối với Dougless. Nicholas không thể dứt mắt ra khỏi cô được—hơn cả với cơn giận dữ của Tiểu thư Arabella dễ thương. Lee lượn lờ quanh cô gần đến nỗi có lúc tay áo khoác của anh ta lũng lảng phía trên bát súp của Dougless.

Sau bữa tối họ tới phòng khách, và như một cảnh trong tiểu thuyết của Jane Austen[36], Nicholas chơi piano và hát. Anh có một giọng hát trầm, sâu mà cô yêu thích. Anh đã mời Dougless hát cùng anh, nhưng cô biết cô không có chất giọng. Thế nên cô phải ngồi trong một chiếc ghế nhỏ, cứng đơ và theo dõi một cách đầy ghen tuông khi Arabella và Nicholas hát một bản song ca, mái đầu của họ chụm lại với nhau, giọng của họ quần quýt.

Lúc mười giờ, Dougless cáo lui và đi về phòng mình. Cô chẳng hề có khao khát dành buổi tối một mình với Lee trong phòng của anh ta. Bí mật về kẻ đã phản bội Nicholas sẽ phải đợi thêm một ngày nữa.

Nhưng vào nửa đêm, Dougless biết cô sẽ không thể ngủ nổi. Cô cứ tiếp tục thấy Nicholas đang hát cùng Arabella, cứ tiếp tục nhớ cái cách anh quay trở lại từ cánh đồng với áo sơ mi bị cài nhầm nút. Cô ra khỏi giường, mặt áo choàng vào, vuốt tóc lên, và lên đường xuyên qua căn nhà rộng lớn tới phòng của Nicholas. Không có ánh sáng phía dưới khe cửa phòng anh, nhưng có ánh sáng, âm thanh chạm cốc và tiếng cười đầy quyến rũ của Arabella phát ra từ phía dưới khe cửa phòng cô ta.

Dougless không nghĩ gì về việc cô đang làm. Cô gõ cửa một cách nhanh nhẩu, ngắn gọn và cùng lúc đó cô đặt tay mình lên nắm đấm cửa, quay nó, và bước vào phòng ngủ của Arabella. “Chào. Tôi băn khoăn liệu tôi có thể mượn một cái ghim kẹp tóc không. Tôi dường như đã làm đứt cái dây buộc rồi. Một cái dây buộc là rất quan trọng, nếu cô biết ý tôi là gì.”

Nicholas đang duỗi dài ra trên giường của Arabella, áo sơ mi của anh mở tung và bị lôi ra ngoài lưng quần. Arabella đang mặc một chiếc áo choàng mỏng như tơ màu đen chẳng che phủ gì nhiều da thịt của cô ta, và miếng vải nhỏ nhoi đó trong suốt.

“Cô... cô...” Arabella nói lắp.

“Ồ, xin chào, thưa Đức ông. Tôi có cắt ngang gì không?”

Nicholas đang nhìn cô với sự ngạc nhiên vĩ đại.

“Nhìn cái này này,” Dougless nói, “một chiếc TV của hãng Bang và Olufsen. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy một chiếc nào như thế này trước đây. Tôi hi vọng cô không phiền, nhưng tôi thật sự muốn xem bản tin muộn. A, cái điều khiển từ xa đây rồi.” Cô ngồi trên thành giường, bật chiếc TV màu to bùng lên, sau đó bắt đầu lướt qua các kênh. Ở đằng sau, cô cảm thấy Nicholas ngồi dậy.

“Rạp chiếu phim,” anh thì thầm.

“Không, chỉ là TV thôi.” Cô chìa cho anh cái điều khiển từ xa. “Thấy chưa, đây là nút tắt và mở. Đây là nút chỉnh âm thanh, và chúng là những kênh. Nhìn nó kìa! Nó là một bộ phim cũ về Nữ hoàng Elizabeth.” Cô tắt phụt TV đi, đặt cái điều khiển từ xa lên chiếc bàn cạnh giường gần Nicholas, ngáp dài, sau đó đứng dậy. “Tôi vừa mới nhớ ra rằng tôi sau cùng cũng có một vài cái ghim kẹp tóc. Dù sao thì, cảm ơn, Tiểu thư Arabella. Hi vọng tôi không làm phiền hai người nhiều.”

Dougless phải chạy ra khỏi cửa vì Arabella đang đuổi theo cô, bàm tay cô ta cong lên thành móng vuốt. Dougless chỉ vừa kịp qua khỏi cửa trước khi nó đóng sầm lại phía sau gót chân cô. Đứng bên ngoài, cô lắng nghe xem chuyện gì đang xảy ra bên trong căn phòng. Sau một phút cô nghe thấy một âm thanh không thể nhầm lẫn đi đâu được là tiếng chương trình TV về miền tây; sau đó là Arabella rít lên “Tắt nó đi!” Nhưng âm thanh tiếp theo là giọng của Bette Davis trong vai Nữ hoàng Elizabeth đệ nhất. Anh chàng khôn ngoan, Dougless nghĩ, mỉm cười, anh ta đã tìm thấy nút chuyển kênh. Vẫn mỉm cười, Dougless trở lại phòng cô, và lần này cô không gặp vấn đề gì trong việc chìm vào giấc ngủ hết.

Buổi sáng, Lee gặp cô khi ăn sáng. “Tôi nghĩ cô sẽ rẽ qua phòng tôi tối qua,” anh ta nói. “Tôi định đọc những lá thư cho cô nghe.”

“Định nói cho tôi ai là kẻ đã phản bội Nicholas Stafford à?”

“Mmm,” là tất cả những gì Lee nói; thế nên sau bữa sáng Dougless theo anh ta lên gác. Nếu anh ta nói cho cô cái tên đó, liệu Nicholas có ngay lập tức trở lại thế kỷ mười sáu?

Nhưng cô thấy ngay rằng dù được Lee nói cho cô bất cứ điều gì sẽ có vấn đề.

“Tôi đang cố nhớ. Cha cô ở trong ban giám đốc đại học Yale phải không? Có lẽ ông ấy sẽ thích thú đọc những gì tôi tìm thấy.”

“Tôi chắc chắn sẽ rất vui được kể cho ông về chúng. Tôi đặc biệt thích kể cho ông nghe về kẻ đã phản bội Đức ông Nicholas,” cô nói.

Lee bước tới rất gần cô. “Tôi sẽ nói cho cô nếu có lẽ cô gọi một cuộc gọi ngắn.”

“Cha tôi hiện giờ đang ở vùng hoang dã xứ Maine và không thể gọi tới được.”

“Ồ,” anh ta nói, quay người đi. “Vậy thì tôi đoán tôi không thể nói cho cô rồi.”

“Đồ tống tiền nhỏ nhen,” Dougless sôi lên sùng sục trước khi cô có thể nghĩ. “Anh đang đùa giỡn với sự nghiệp của mình, nhưng tên của kẻ phản bội này đáng giá mạng sống của một người đàn ông đấy!”

Anh ta quay lại cô với cái nhìn đầy kinh ngạc. “Làm thế nào một vài mảnh giấy từ thế kỷ mười sáu lại đáng giá mạng sống của một ai đó được?”

Chẳng có cách nào cô có thể giải thích được cho anh ta. “Tôi sẽ nói chuyện với cha tôi. Thật ra là hôm nay tôi sẽ viết cho ông ấy một lá thư. Tôi sẽ thậm chí còn cho anh xem lá thư đó, và tôi chắc chắn ông sẽ nhận được nó ngay giây phút ông quay về nhà.”

Lee nhìn cô, cau mày. “Tại sao cô muốn cái tên này nhiều đến vậy? Có cái gì đó ám muội về tất cả chuyện này. Nhân tiện Đức ông Stafford là ai thế? Hai người hành động không giống như ông chủ và thư ký lắm. Hai người hành động giống—”

Khoảnh khắc đó cánh cửa bật mở tung và Nicholas bước vào phòng ăn. Anh đang mặc quần áo thời Elizabeth đệ nhất của mình, đôi chân anh phô ra tất cả những cơ bắp trong chiếc quần nịt bó sát dài, bộ áo giáp bằng vàng và bạc của anh phản chiếu trong ánh sáng mặt trời. Anh giơ thẳng thanh kiếm của mình ra và chìa nó vào cổ họng của Lee.

“Chuyện gì thế này?” Lee gặng hỏi. Anh ta đẩy thanh kiếm đi, sau đó thở hắt ra khi lưỡi kiếm sắc cắt vào cạnh tay anh ta.

Nicholas tận dụng lợi thế của anh, đầu của thứ vũ khí gây chết người chĩa vào cổ họng của Lee.

“Dougless, đi gọi cứu viện đi,” Lee nói, lùi lại. “Anh ta phát điên rồi.”

Khi Lee bị ghim vào tường, Nicholas nói. “Ai là kẻ phản bội ta với Nữ hoàng?”

“Phản bội anh? Anh điên rồi. Dougless, gọi cứu viện trước khi gã mất trí này làm chuyện gì đó chúng ta đều hối tiếc.”

“Nói tên hắn ta ra,” Nicholas nói, ấn mũi kiếm sâu hơn vào cổ họng Lee.

“Được rồi,” Lee nói, giận điên lên. “Tên của gã đàn ông đó là—”

“Đợi đã!” Dougless hét lên khi cô nhìn vào Nicholas. “Nếu anh ta nói, anh có thể sẽ đi. Ôi, Nicholas, em có thể sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa.”

Vẫn giữ thanh kiếm chĩa vào cổ họng của Lee, Nicholas giơ cánh tay anh ra cho Dougless, và cô chạy tới anh, miệng cô chạm vào miệng anh trước khi cơ thể họ chạm vào nhau. Cô hôn anh với tất cả khát khao, tất cả ước mong bị dồn nén cô cảm nhận. Tay cô giữ chặt lấy mái tóc anh, kéo đầu anh xuống khi cô hôn anh. Vì trước đây Dougless luôn nghĩ anh không ham muốn cô, cho nên sự đam mê cô cảm thấy đến từ Nicholas hiện giờ khiến chân cô bay bổng lên khỏi sàn nhà khi anh nâng cô lên chỉ với một tay.

Anh dứt ra trước. “Đi đi,” anh ra lệnh cho cô.

Những giọt lệ che mờ mắt Dougless, nhưng cô có thể thề rằng có cả nước hình thành từ mắt của Nicholas.

“Đi,” anh lại nói. “Đứng tránh xa ta ra.”

Đầy ngoan ngoãn, quá mềm yếu để cãi lời, Dougless lùi tránh ra vài bước, sau đó đứng lặng yên nhìn anh. Không bao giờ được gặp lại anh nữa, cô nghĩ. Không bao giờ được ôm anh nữa, không bao giờ được nghe anh cười, không bao giờ—

“Cái tên!” Nicholas yêu cầu, ánh mắt anh chưa bao giờ rời đôi mắt của Dougless. Khi anh rời khỏi thế giới này, anh muốn hình ảnh cuối cùng của anh sẽ là cô.

Lee bị hoang mang bởi tất cả những gì đang diễn ra. “Tên của người đàn ông đó là—”

Mọi thứ xảy ra cùng một lúc. Dougless, không thể chịu đựng được ý nghĩ Nicholas rời đi, bay thẳng người vào anh. Nếu anh đi, cô cũng sẽ đi.

“Robert Sydney,” Lee nói khi Nicholas và Dougless nằm ngổn ngang dưới chân anh ta. Anh ta nhìn xuống bọn họ. “Cả hai người đều điên cả rồi,” anh ta nói, sau đó bước qua họ khi anh ta rời khỏi phòng.

Dougless giữ cho đầu mình vùi vào cổ áo giáp bạc của Nicholas, mắt cô nhắm chặt.

Khi Nicholas hồi phục lại bản thân, anh nhìn xuống cô, đầy kinh ngạc. “Chúng ta đến nơi rồi,” anh nói.

“Đâu? Có ô tô ở bên ngoài hay xe do lừa kéo thế?”

Tặc lưỡi, anh nâng khuôn mặt cô lên trong tay mình. “Chúng ta ở lại thời đại của em. Ta đã bảo em phải đứng sang một bên mà.”

“Ừm, em... chà, em...” Cô lẩn ra khỏi anh để ngồi dậy. “Em nghĩ nó có thể là một kinh nghiệm tuyệt vời để thăm trực tiếp nước Anh thời Elizabeth đệ nhất. Em có thể viết một cuốn sách, và anh biết đấy, trả lời tất cả mọi câu hỏi mọi người thật sự muốn biết, như là Elizabeth có bị hói hay không? Đàn ông thời đó thật sự đối xử với phụ nữ như thế nào? Cái gì—”

Nicholas ngồi dậy và hôn môi cô thật ngọt ngào. “Em không thể quay trở lại với ta.” Anh đặt tay vào sau lưng mình. “Em đã đâm mạnh vào áo giáp của ta. Có những vết xước từ lần trước em đánh gục ta.”

“Anh sắp sửa bước ra trước mũi xe buýt mà.”

Đứng lên, anh chìa tay ra để nâng cô dậy, nhưng khi Dougless đứng lên, cô không thả tay anh ra. “Anh vẫn ở đây.” Cuối cùng cô cũng thở ra. “Anh biết tên của kẻ phản bội và anh vẫn ở đây. Robert Sydney. Sydney? Nhưng không phải là Arabella Sydney rằng anh... rằng anh và cô ta...”

Nicholas đặt tay anh lên vai cô và đi về phía cửa sổ. “Hắn ta là chồng của Arabella,” anh nói khẽ. “Nhưng thật không dễ để tin rằng hắn ta nói dối nữ hoàng về ta. Ta luôn luôn nghĩ hắn là người tốt.”

“Mẹ kiếp anh và cái bàn đó!” Dougless nói đầy dữ dội. “Nếu anh đã không quá... quá tích cực và có Arabella trên bàn, chồng cô ta có lẽ đã không ghét anh. Và còn về vợ anh nữa? Cô ấy chắc chắn phải rất phiền lòng.”

“Hồi đó, ta chưa kết hôn khi ta cùng với Arabella.”

“Hồi đó,” Dougless lầm bầm. “Có lẽ Sydney điên lên vì tất cả những lần khác nữa.” cô quay lại nhìn thẳng vào anh. “Nếu em quay về quá khứ với anh, có lẽ em có thể giữ anh khỏi dính vào rắc rối.”

Anh đẩy đầu cô xuống ngực tấm áo giáp của anh. “Em không thể quay trở về cùng ta được.”

“Có lẽ anh sẽ không quay trở về. Có lẽ anh sẽ ở lại đây mãi mãi.”

“Chúng ta phải tới Ashburton, nơi có ngôi mộ của ta. Giờ thì ta đã biết ta đến đây để tìm kiếm thứ gì, ta cần phải quay trở lại đó và cầu nguyện.”

Cô muốn nói nữa, muốn nói điều gì đó khiến anh từ bỏ ý định quay trở về, nhưng cô biết không lời lẽ nào có thể thay đổi tâm trí của anh được. Gia đình anh, tên tuổi anh, và danh dự của anh đều thật quan trọng đối với anh. “Chúng ta sẽ rời đi hôm nay,” Dougless nói khẽ. “Em không thấy anh cần phải gặp Arabella nữa.”

“Em không còn cái máy tính hay TV nào để làm ta sao lãng nữa à?” anh hỏi, mỉm cười.

“Em để dành dàn âm thanh nổi cho tối nay.”

Anh quay cô lại đối diện với anh, tay anh trên vai cô. “Ta sẽ cầu nguyện một mình,” anh nói. “Nếu ta quay trở lại, ta sẽ đi một mình. Em có hiểu không?”

Cô gật đầu. Thêm giờ, cô nghĩ. Chúng ta hiện nay đang được thêm giờ.

16. Chương 16

Dougless ngồi trên chiếc giường đơn trong căn bed-and-breakfast và nhìn ngang qua Nicholas đang trên một chiếc giường khác. Ánh sáng buổi sớm khiến khuôn mặt anh trông mờ mờ huyền ảo nhưng thế cũng đủ cho cô nhìn thấy anh rồi. Họ đã biết tên của kẻ phạm tội được ba ngày nay, và cứ mỗi giây phút của ba ngày này Dougless lại chắc chắn anh sắp sửa biến mất. Mỗi buổi sáng anh đi bộ tới nhà thờ và dành hai tiếng quý gối cầu nguyện trước ngôi mộ của anh. Anh dành hai tiếng nữa vào buổi chiều để cầu nguyện.

Và mỗi lần anh đi vào trong nhà thờ, Dougless ở lại bên ngoài và nín thở. Cô chắc chắn mỗi lần anh bước vào trong sẽ là lần cuối cùng cô nhìn thấy anh. Vào lúc mười giờ sáng và bốn giờ chiều cô sẽ rón rén đi vào trong nhà thờ, và khi cô thấy anh vẫn ở đó, những giọt nước đột ngột của nhẹ nhõm và vui mừng xuất hiện nơi mắt cô. Cô sẽ chạy tới anh, và tìm cô bộc lộ hết cả ra với anh khi cô nhìn thấy mồ hôi trên khuôn mặt và cơ thể anh. Anh đã cầu nguyện thật nhiều mỗi ngày đến nỗi sau đó anh khập khiễng và kiệt sức. Dougless sẽ giúp anh đứng dậy, vì đầu gối anh sẽ đau đớn và cứng đờ bởi hai tiếng quý trên nền đá lạnh. Cha xứ, cảm thấy thương hại Nicholas, đã mang tới một chiếc gối cho anh, nhưng Nicholas từ chối sử dụng nó, nói rằng anh cần sự đau đớn của cơ thể để khiến anh nhớ những gì anh cần phải làm.

Dougless không hỏi tại sao anh cần phải được nhắc nhở bốn phạm của anh vì cô không muốn đem xúi quẩy đến hạt giống hi vọng đang lớn dần lên mà cô đang bắt đầu ấp ủ. Mỗi ngày khi cô đi tới chỗ anh trong nhà thờ và cô thấy rằng anh vẫn ở lại với cô, dường như có tia sáng nào đó trong mắt anh. Có lẽ anh sẽ không quay lại, Dougless bắt đầu nghĩ. Cô biết cô cũng nên cầu nguyện cho anh quay trở về. Cô biết rằng danh dự, tên tuổi gia đình và tương lai của rất nhiều người quan trọng hơn những ước muốn ích kỷ của cô, nhưng mỗi lần cô thấy anh vẫn quý gối trong nhà thờ, ánh sáng chiếu trên thân hình to lớn của anh, cô thì thầm, “Cảm ơn Người, thưa Chúa.”

Ba ngày, cô nghĩ, ba ngày thiên đường. Khi Nicholas không ở trong nhà thờ, họ dành mỗi khoảnh khắc cùng nhau. Cô thuê xe đạp, sau đó có một khoảng thời gian đầy vui nhộn dạy anh tập đi. Mỗi khi Nicholas ngã, anh kéo cô xuống cùng anh, thế nên họ cùng nhau đổ nhào xuống lần ngang qua những vật cổ ngọt ngào của nước Anh. Những vật cổ Anh ngọt ngào đó đầy những phân bố.

Cười phá lên vì họ có mùi thật khủng khiếp, họ chạy về căn B & B để tắm và gội đầu. Dougless đã thuê một đầu máy VCR và những cuốn băng, thế nên họ dành phần còn lại của buổi chiều trong phòng họ xem phim.

Vì Nicholas không thể thỏa mãn được với kiến thức, họ đã mua một thẻ mượn sách ở thư viện nhỏ xinh của địa phương và xem xét tỉ mỉ hàng trăm cuốn sách. Nicholas muốn biết mọi thứ đã xảy ra từ năm 1564, anh muốn nghe mọi loại nhạc. Anh muốn ngủ, nếm, chạm vào mọi thứ.

“Nếu ta ở lại đây,” anh nói vào một buổi chiều, “Ta sẽ xây nhà.”

Dougless phải mất một lúc mới hiểu ra rằng ý anh là anh sẽ thiết kế chúng. Vẻ đẹp của Lâu đài Thornwyck cho thấy anh có tài năng. Trước khi cô có thể ngăn bản thân mình, một cơn lũ những từ ngữ tràn qua miệng cô. “Anh có thể tới trường dạy kiến trúc. Anh phải học rất nhiều về những loại hình xây dựng hiện đại, nhưng em có thể giúp anh. Em có thể dạy anh đọc những chữ in thời hiện đại tốt hơn và bác em J.T. có thể xin cho anh hộ chiếu. Bác ấy là vua của Lanconia, thế nên chúng ta chỉ việc nói anh là người nước Lanconia; cách đó, em có thể đưa anh về Mỹ. Cha em có thể giúp anh vào một trường dạy kiến trúc, và vào mùa hè chúng ta có thể về quê em ở Warbrooke bên bờ biển Maine—ở đó rất đẹp—và chúng ta có thể đi lướt sóng và—”

Anh quay đi. “Ta phải quay lại.”

Phải, quay lại, cô nghĩ. Quay lại với vợ anh, người phụ nữ anh yêu thật nhiều. Sao Dougless có thể quan tâm đến anh thật nhiều trong khi anh chẳng cảm thấy gì về cô? Những người đàn ông khác trong cuộc đời cô luôn muốn một cái gì đó từ cô. Robert đã muốn sự phục tùng của cô; làm nó theo cách của tôi hay thôi đừng có làm nó, là triết lý của anh ta. Vài người đàn ông đã hẹn hò với cô bởi vì tiền bạc của gia đình cô.

Một vài người đàn ông muốn cô vì cô khờ dại, thật dễ bị mắc lừa. Nhưng Nicholas lại khác. Anh không cố lấy đi bất cứ thứ gì ở cô.

Có những lúc khi Dougless nhìn anh và khao khát ngập đầy cô đến nỗi cô muốn lao vào anh ngay trong thư viện, hay trong quán rượu, hay trên đường phố. Cô cứ có những hình ảnh tưởng tượng xé vụn áo quần anh ra và cưỡng bức anh.

Nhưng mỗi khi cô đến quá gần, anh lại bước ra xa. Dường như anh thích thú được ném, được ngửi, được sờ vào mọi thứ trên thế giới, ngoại trừ cô.

Cô cố để khiến anh thích thú. Trời ạ! Nhưng cô đã cố. Cô trả—bằng thẻ tín dụng của cô—hai trăm bảng cho một bộ áo choàng lụa màu đỏ đã được đảm bảo rằng sẽ khiến đàn ông trở nên hoang dã. Khi cô đi ra từ phòng tắm, mặc nó, Nicholas chỉ liếc mắt đến cô. Cô đã mua một chai nước hoa nhỏ xíu có tên là Tigress (Hổ cái) khiến cô phải chi ra bảy mươi lăm bảng; sau đó cô cúi người về phía Nicholas để áo sơ mi của cô tuột ra và hỏi liệu anh có thích mùi hương này không. Anh chỉ lầm bầm câu trả lời.

Cô cho những chiếc quần bò của mình vào trong nước nóng đến bỏng rát cả lên để làm chúng co lại, và khi chúng khô, chúng chật đến nỗi cô phải kẹp thêm một cái ghim to tướng nhằm đảm bảo an toàn ở chỗ cái khoá kéo và nằm ra sàn nhà để kéo nó lên. Cô mặc nó với một cái áo cánh bằng lụa mỏng, không áo lót. Nicholas không hề nhìn.

Cô sẽ nghĩ anh bị gay nếu anh không nhìn vào mọi người phụ nữ khác đi ngang qua họ.

Dougless mua nịt tất dài màu đen, giày cao gót màu đen, một chiếc váy đen nhỏ tí xíu và mặc nó với áo cánh bằng lụa màu đỏ. Cô cảm thấy thật kỳ cục khi đi xe đạp mà lại đi giày cao gót, nhưng dù có thế nào cô cũng làm thế. Cô đạp xe phía trước Nicholas khoảng bốn dặm, nhưng anh không hề nhìn lấy một lần. Hai chiếc xe ô tô đâm xuống đường vì nhìn cô, nhưng dù có thế nào Nicholas cũng chẳng hề chú ý.

Cuốn băng cô đã thuê là bộ Body Heat[37].

Ngày thứ tư cô hoàn toàn tuyệt vọng, và với sự giúp đỡ của bà chủ nhà trọ, cô đã bày ra một kế hoạch tỉ mỉ để dụ Nicholas lên giường với mình. Bà chủ nhà nói với Nicholas rằng bà cần phòng của họ, thế nên Dougless đặt phòng ở một khách sạn kiểu nhà nghỉ vùng nông thôn dễ thương ở gần đó. Cô nói với Nicholas phòng duy nhất cô có thể đặt được chỉ có một chiếc giường bốn cọc rộng lớn, nhưng họ đành phải chịu thôi. Anh tặng cho cô một cái nhìn kỳ lạ mà cô không thể thăm dò được, sau đó bước đi.

Thế nên giờ thì Dougless đang ở trong phòng tắm của khách sạn, nơi cô đã ở trong đó ba mươi phút rồi. Cô cảm thấy lo lắng như thể cô dâu còn trong trắng trong đêm tân hôn vậy. Với đôi tay run rẩy, cô phun nước hoa lên người mình và thả lỏng dây buộc phía trước của chiếc áo choàng của cô.

Cuối cùng cũng sẵn sàng, cô vuốt gọn mái tóc của mình lại và rời khỏi phòng tắm. Căn phòng tối om, nhưng cô có thể nhìn thấy hình dáng của chiếc giường—chiếc giường cô sắp chia sẻ với Nicholas.

Chậm rãi, cô bước về phía chiếc giường. Cô có thể thấy hình dáng cơ thể anh phía dưới tấm chăn phủ, và cô vươn tay tới để chạm vào anh. “Nicholas,” cô thì thầm.

Nhưng tay cô không chạm vào anh. Thay vào đó, cô chạm vào... cái gối!

Khi cô bật chiếc đèn cạnh giường lên, cô thấy rằng Nicholas đã làm một chương ngại vật phòng thủ bằng cách đặt tất cả gối vào giữa giường. Ở một bên cách xa Nicholas nằm quay lưng lại vào cô, và tấm lưng rộng của anh trông như thể cũng là một chương ngại vật khác nữa.

Cẩn mòi để ngăn không cho nước mắt rơi xuống, cô leo lên giường, ở yên trên thành giường, không chạm vào những cái gối đáng ghét. Cô không tắt đèn đi vì bất thành linh tất cả sức lực như rời bỏ thân thể cô. Nước mắt, những giọt nước mắt nóng, nóng hổi bắt đầu lăn xuống má cô.

“Tại sao?” cô thì thầm. “Tại sao chứ?”

“Dougless,” Nicholas nói khẽ, quay về phía cô, nhưng không vươn qua đám gối để chạm vào cô.

“Tại sao anh lại không khát khao em?” cô hỏi, và ghét bản thân mình vì làm thế, nhưng cô không còn lại chút kiêu hãnh nào nữa. “Em thấy anh nhìn những người phụ nữ khác, những người em biết đáng đáp

không đẹp bằng em. Và em biết họ không... không xinh xắn như em, nhưng anh chẳng bao giờ nhìn em hết. Thỉnh thoảng anh hôn em nhưng không gì hơn thế. Tay anh ở khắp nơi trên người Arabella và anh đã làm tình với biết bao nhiêu là đàn bà khác, nhưng anh từ chối em. Tại sao? Em quá thấp? Quá béo? Anh ghét tóc đỏ?”

Khi Nicholas cất tiếng, cô có thể nói rằng những từ ngữ đến từ sâu thẳm bên trong anh. “Ta chưa bao giờ khát khao một phụ nữ nào nhiều như ta khát khao em,” anh nói. “Cơ thể ta nhức nhối với ham muốn em, nhưng ta phải rời đi. Ta không thể quay lại và biết rằng ta bỏ lại em trong sầu khổ. Khi lần đầu tiên ta nhìn thấy em, em đang than khóc dữ dội đến nỗi ta nghe thấy em qua bốn trăm năm cách biệt. Ta không thể bỏ lại em trong nỗi đau buồn như thế được.”

“Anh không chạm vào em vì anh không muốn em phải đau lòng vì anh?”

“Phải,” anh thì thầm.

Những giọt nước mắt của Dougless bắt đầu được thay thế bằng tiếng cười. Cô ra khỏi giường, đứng đó, cô nhìn xuống anh. “Đồ ngốc,” cô nói. “Anh không nhận ra rằng khi anh đi, em sẽ buồn thương vì anh mỗi ngày trong suốt phần đời còn lại của em sao? Em sẽ khóc thật lâu, âm ỉ và dữ dội đến độ em sẽ được nghe thấy từ thời trái đất mới được hình thành. Ôi, Nicholas, đồ ngốc, anh không biết rằng em yêu anh nhiều đến nhường nào ư? Dù anh có chạm vào em hay không, anh cũng sẽ không thể ngăn những giọt nước mắt của em lại được.”

Dừng lại, cô mỉm cười với anh đầy tự phụ. “Trong khi em buồn thương, sao anh không để em có những ký ức sẽ đánh bật Arabella ra khỏi bàn?”

Khi Dougless đứng và theo dõi, Nicholas chỉ nằm đó, không di chuyển, chỉ nhìn cô qua đám gối. Giây trước anh đang ở trên giường, giây sau anh đã ở trên cô và họ đều ở trên sàn nhà. Dougless không hề trông thấy anh di chuyển, cô chỉ cảm thấy cơ thể anh áp vào cơ thể cô, cảm thấy môi anh trên da cô, bàn tay anh giữ chặt lấy vai cô, sau đó di chuyển nhanh chóng và kiên quyết xuống tay cô.

“Nicholas,” cô thì thầm, “Nicholas.”

Anh ở trên cô, miệng anh, tay anh ở khắp mọi nơi trong khi cô hôn bất cứ phần cơ thể nào của anh tới gần môi cô. Tay anh xé chiếc áo choàng của cô xuống và Dougless nghe thấy nó bị xé toạc ra. Khi môi anh, nóng ẩm, khép lại trên ngực cô, cô rên lên đầy ngây ngất.

Đây là Nicholas, người đàn ông cô muốn, khát khao và ao ước đã hàng trăm giờ rồi. Hai bàn tay to lớn, cứng cáp của anh di chuyển xuống hai bên sườn cô, ngón cái của anh chơi đùa với rốn cô khi môi và lưỡi anh đùa nghịch với ngực cô.

Những ngón tay cô vùi vào mái tóc anh. “Để em,” cô thì thầm. Cô đã luôn chọn những người đàn ông cần cô, những người đàn ông luôn nghĩ không ai có thể trao tặng cho họ đủ. Kinh nghiệm tình dục của Dougless là với những gã đàn ông, kẻ mong đợi cô trao tặng cho họ.

“Nicholas?” cô nói khi môi anh bắt đầu di chuyển xuống bụng cô. “Nicholas, em không nghĩ—” Tay anh vuốt ve đùi cô, ngón cái chà sát vào phần da thịt trắng ngần ở đó; rồi anh di chuyển xuống nữa, xuống nữa.

Dougless cong cơ thể cô trên thảm. Không người đàn ông nào đã từng làm điều này với cô trước đây. Đam mê hình thành nên trong cô khi lưỡi anh... Ôi, Chúa ơi, lưỡi anh.

“Nicholas,” cô rên rỉ, và bắt đầu kéo tóc anh khi cơ thể cô di chuyển bên dưới anh. Anh nhắm nháp phần phía trong đùi cô, vuốt ve phía sau đầu gối cô cho đến khi cô nghĩ cô không thể chịu đựng thêm được nữa.

Nắm lấy chân trái cô trong tay mình, anh nâng nó gấp lên khi anh di chuyển lên phía trên cô và đi vào cô thật mạnh và to đến nỗi cô cố để đẩy anh ra. Nhưng cơ thể cô bao quanh anh, bên chân tự do của cô quấn vào chân anh, khi anh đâm vào cô với những cú đâm mạnh và sâu, đẩy cô như trượt qua thảm. Cô chống tay để trụ vững bản thân mình vào bức tường.

Khi Nicholas thả bên chân cô lên của cô ra, cô quấn nó vào eo anh, và hông cô nâng lên để gặp những cú đâm của anh khi tay anh ôm lấy mông cô và nâng cô lên cho anh. Cao nữa, cao nữa.

Khi cuối cùng cô cảm thấy anh cong lên bên trong cô với cú đâm mù quáng sau cùng, Dougless cảm thấy cơ thể của chính cô rung mình đáp lại.

Phải mất một lúc trước khi cô trở lại là mình và nhớ được cô đang ở đâu, hay thậm chí cô là ai. Đầu cô gần như đụng vào tường; chiếc bàn cạnh giường và ngọn đèn hiện ra lơ mơ phía trên cô.

“Nicholas,” cô lầm bầm, chạm vào mái tóc ướt đầm của anh. “Không ngạc nhiên gì khi Arabella mạo hiểm tất cả vì anh.”

Nâng mình lên trên một khuỷu tay, anh nhìn xuống cô. “Em ngủ đấy à?” anh hỏi, cười lục khục.

“Nicholas, nó thật tuyệt vời,” cô thì thầm. “Không người đàn ông nào—”

Anh không để cô nói hết câu, mà nắm lấy tay cô và nâng cô lên đứng cạnh anh. Đầy dịu dàng, ngọt ngào, sâu thẳm, anh hôn cô, sau đó nắm lấy tay cô và dẫn cô vào trong phòng tắm. Anh vịn cho vòi hoa sen phun nước nóng, sau đó kéo cô vào cùng với anh. Ghim chặt cô vào tường, anh hôn cô, cơ thể to lớn, rắn rỏi của anh áp sát vào cô.

“Ta đã mơ về điều này,” anh thì thầm. “Ngọn suối nước này tạo ra để làm tình.”

Dougless quá say mê với cái cách anh đang di chuyển xuống ngực cô để có thể trả lời anh. Nước nóng chảy khắp người bọn họ, Nicholas bắt đầu hôn cơ thể cô, miệng anh trên ngực cô, trên bụng cô và cổ cô. Dougless ngửa đầu ra sau, tay cô trên vai anh, bờ vai rộng đến nỗi chúng gần như chạm được từ bên này đến bên kia của ngăn tắm.

Anh đứng lên đối diện cô. Khi Dougless mở mắt ra, cô thấy anh đang mỉm cười với cô. “Có lẽ một vài thứ trong thế giới hiện đại này không hề thay đổi,” anh nói. “Giờ thì ta dường như là thầy giáo của em.”

“Sao?” cô hỏi khi cô bắt đầu hôn cổ anh, sau đó ngang qua vai và xuống phần ngực đầy cơ bắp của anh, tay cô vuốt ve tấm lưng đầy cơ bắp của anh. Béo, cô nghĩ. Cô đã nói anh sẽ bị béo lên, nhưng tất cả người anh đều là cơ bắp, những cơ bắp dày, cứng, trông như được chạm khắc vậy.

Nước nóng chảy xuống từ trên đầu cô, và cô đi xuống thấp hơn, tay cô trên hông anh. Khi miệng cô khép lại bao lấy anh, lần này đến lượt anh thở hắt ra. Tay anh vùi vào trong mái tóc ướt đầm của cô khi cô nghe thấy tiếng rên khe khẽ đầy khoái lạc của anh.

Anh gần như kéo cô lên bằng tóc cô khi anh đẩy mạnh cô vào bờ tường ẩm ướt, quần chân cô quanh eo anh, và đâm vào cô gần như là hung bạo. Dougless bám lấy sự đam mê của anh, quần chặt bản thân cô vào anh khi miệng anh chiếm lấy miệng cô, lưỡi anh đâm vào như cơ thể anh đang làm thế.

Khi giây phút cuối cùng đến, Dougless chắc sẽ phải hét lên nếu Nicholas không bao phủ miệng cô bởi miệng anh.

Cô dính chặt vào anh, run rẩy, cơ thể cô mềm rũ. Cô chắc rằng nếu Nicholas không ôm cô, cô chắc hẳn đã tan vào cõi hư vô rồi.

Anh hôn cổ cô. “Giờ thì ta sẽ tắm cho em,” anh nói khẽ khi anh đặt cô đứng trên đôi chân của chính mình, sau đó đỡ lấy cô khi cô suýt ngã.

Như thể anh có một công tắc điện trong cơ thể mình vậy, anh dường như tắt ngóm niềm đam mê của mình đi khi anh quay cô đối diện với vòi hoa sen và bắt đầu bôi dầu gội đầu lên tóc cô. Bàn tay to lớn, khỏe mạnh và cơ thể to lớn của anh khiến cô cảm thấy nhỏ bé, mỏng manh—và được bảo vệ. Khi anh xong với tóc cô, anh tạo bọt lên tay mình và bắt đầu xoa lên khắp cơ thể cô.

Dougless dựa lưng vào tường khi tay Nicholas trượt khắp trên người cô, lên rồi xuống, trong rồi ngoài. Trước khi cô quên mất bản thân mình, cô cầm lấy bánh xà phòng và bắt đầu vuốt ve anh với bàn tay đầy bọt của cô. Anh có cơ thể đẹp nhất mà cô từng nhìn thấy ở con người. Ôi trời! Cô nghĩ, ngay cả bàn chân anh cũng đẹp.

Cô tắt nước đi và xoa xà phòng lên khắp người anh. Cô yêu được nhìn ngắm anh, được chạm vào anh. Có một vết bớt trên hông trái của anh, có hình giống số tám. Có một vết sẹo trên bắp chân phải của anh. “Ngã ngựa,” anh lầm bầm, mắt nhắm lại. Có một vết sẹo dài trên cẳng tay trái của anh. “Tập kiếm cái ngày...”

Dougless biết phần còn lại của câu đó là gì, “ngày Kit chết.” Có một vết sẹo hình ôvan nhìn thật lạ trên vai anh. Nicholas mỉm cười, mắt anh nhắm lại. “Đánh nhau với Kit, ta thắng,” anh nói.

Cô quay trở lại với đầu anh. “Em mừng là không người đàn bà nào đã để lại dấu trên anh.”

“Chỉ có em, Montgomery, là đã để lại dấu trên ta.” Anh thì thầm.

Dougless muốn hỏi anh về người vợ của anh. Anh có quan tâm tới cô, Dougless, nhiều như anh yêu cô vợ xinh đẹp của mình không? Nhưng cô không hỏi, vì cô quá sợ câu trả lời mà cô sẽ được nghe.

Nicholas quay cô lại, mở nước, và xả sạch cả hai. Khi cả hai bọn họ đều sạch, anh kéo cô ra khỏi ngăn tắm và bắt đầu dịu dàng chải tóc cho cô. Dougless muốn mặc áo choàng tắm của cô, nhưng Nicholas không cho phép.

“Ta đã mơ về em như thế này,” anh nói, nhìn vào hình ảnh cô trong gương. “Em đã khiến ta phát điên lên khá tốt đấy. Mùi hương của em.” Anh thôi không chải tóc cô nữa và bắt đầu trượt tay anh xuống cánh tay cô. “Những bộ quần áo em mặc...”

Dougless mỉm cười, đầu cô ngả ra sau dựa vào anh. Anh có chú ý, cô nghĩ. Anh có.

Khi tóc cô đã được chải xong, anh dùng khăn lau khô nó, sau đó giơ ra chiếc áo choàng màu trắng bằng vải bông xù là đồ của khách sạn ra. “Đi nào,” anh nói, mặc chiếc áo choàng khác vào.

Anh dẫn cô xuống dưới lầu, xuyên qua đại sảnh tối om của khách sạn, và vào trong bếp.

“Nicholas,” cô nói, “Chúng ta không nên ở đây.”

Anh hôn để khiến cô im lặng. “Ta đói rồi,” anh nói như thể cái có đó thế là đủ.

Cô bước vào trong nhà bếp của khách sạn khi biết rằng họ không nên có thêm sự kích thích nào vào buổi tối tuyệt diệu nhất này nữa. Cô nhìn vào lưng Nicholas khi anh mở cánh cửa tủ lạnh (và cảm thấy một chút giằng vặt vì anh đã học về tủ lạnh từ ai đó khác không phải là cô). Giờ thì anh thật sự là của cô, cô nghĩ, của cô để chạm vào bất cứ khi nào cô muốn. Nắm lấy tay anh, cô áp cơ thể mình vào anh và đặt đầu cô vào phần cong cong của bờ vai anh.

“Nicholas,” cô thì thầm. “Em yêu anh rất nhiều. Đừng rời bỏ em.”

Quay lại, anh nhìn vào mắt cô, và khuôn mặt anh đầy những khát khao. Anh nhìn lại vào tủ lạnh. “Kem ở đâu rồi?”

Cô cười phá lên. “Trong máy làm kem. Thử cánh cửa đó xem.” Cô nói, chỉ tay.

Anh không để cô ra khỏi tầm mắt hay tầm với của anh khi anh kéo cô về phía máy làm kem. Có những thùng đựng kem to làm bằng bìa cứng ở bên trong. Núi sắt lấy nhau như cặp sinh đôi Siamese, họ đi vào bếp và tìm thấy bát, thìa và cái môi bằng thép. Nicholas múc một lượng khổng lồ từ một thùng kem vào mỗi bát, sau đó trượt chiếc thùng lại vào trong máy làm kem. Anh để kem vị vanilla chảy thành dòng xuống phía trước cô, sau đó liếm nó, vệt kem chảy xuống thấp hơn, chỉ ngay dưới lưỡi anh. Anh liếm giọt cuối cùng chỉ ngay khi nó chạm tới những lọn lọn xoắn màu đỏ vàng của cô.

“Vị dâu tây,” anh nói, khiến Dougless cười phá lên.

Họ ngồi đối diện với nhau, chân khoanh lại, trên chiếc bàn thái mặt gỗ hai-mét-tư-chiều-dài. (“Không hợp vệ sinh,” Dougless đã nói), nhưng cô không xuống. Họ ăn trong yên lặng trong một lúc, nhưng sau đó Nicholas đánh rớt kem lên chân Dougless và liếm hết nó. Dougless vươn người về phía trước anh để hôn Nicholas và “tình cờ” đánh rớt kem lên mé trong đùi anh.

“Em cá là nó lạnh khủng khiếp,” cô nói trên môi anh.

“Ta không thể chịu đựng nổi nó,” anh thì thầm.

Cô chậm rãi, thế nên ngực cô trượt dài trên cơ thể trần truồng của anh, tiến đến vết kem trên đùi anh, liếm hết nó, và khi nó đã sạch, cô tiếp tục liếm. Món kem bị lãng quên khi Nicholas ngả lưng xuống chiếc bàn và kéo cô lên với anh. Như thể cô chẳng nặng chút nào, những bắp thịt nở nang của anh căng ra, anh nâng cô

lên và đặt cô xuống phía trên anh, tay anh di chuyển lên trên cơ thể cô để siết lấy ngực cô khi Dougless di chuyển lên rồi xuống.

Một lúc thật lâu sau trước khi họ cong người lên cùng nhau, Nicholas kéo cô xuống với anh để hôn cô đầy đói khát và dữ dội.

“Ta tin là, thưa tiểu thư,” anh thì thầm vào tai cô, “rằng em đã làm chảy hết kem của ta rồi.”

Cười phá lên, Dougless rúc vào anh. “Em đã muốn chạm vào anh từ rất lâu rồi,” cô nói, tay cô vuốt ve ngực và vai anh bên trong tay chiếc áo choàng mà anh vẫn mặc. “Em chưa bao giờ gặp một người đàn ông nào như anh.”

Cô nâng người lên trên một khuỷu tay và nhìn xuống anh. “Anh có là người đàn ông khác thường ở thế kỷ mười sáu không, hay là tất cả họ đều giống anh?”

Nicholas cười nhảu nhở với cô. “Ta là độc nhất vô nhị, đó là lý do tại sao phụ nữ—”

Cô hôn để khiến anh yên lặng. “Đừng nói nữa. Em không muốn nghe gì thêm về những người phụ nữ của anh—hay về vợ anh.” Cô đặt đầu xuống. “Em muốn nghĩ rằng em là đặc biệt đối với anh, không phải chỉ là một trong số hàng trăm người.”

Anh nâng cằm cô lên để nhìn vào cô. “Em gọi ta qua hàng thế kỷ, và ta đã đáp lời. Như thế vẫn không đủ để biến em thành “đặc biệt” ư?”

“Vậy là anh quan tâm đến em. Ít nhất là một chút?”

“Không có lời lẽ nào nữa,” anh nói, sau đó hôn nhẹ cô và đẩy đầu cô xuống, nhưng khi anh vuốt mái tóc ướt đầm của cô, anh cảm thấy cô thả lỏng vào anh và biết cô đang chìm vào giấc ngủ. Khép chặt áo choàng của cô lại, anh cuốn cô vào trong vòng tay anh, bế cô ra khỏi bếp và lên phòng của họ. Ngay khi họ vào trong phòng, anh cởi bỏ áo choàng của cả hai bọn họ, đặt cô vào trong giường, sau đó leo lên bên cạnh cô. Cô đã thật sự ngủ rồi khi anh kéo cô rúc vào anh.

Nhưng Nicholas không buồn ngủ chút nào hết. Anh cố kéo cô lại gần anh, bộ móng trần của cô ép vào phần nam tính phồng lên một nửa của anh, chân anh phủ lên chân cô, nhưng cô đã sát vào anh hết mức có thể rồi.

Cô hỏi liệu anh có quan tâm đến cô, anh nghĩ. Quan tâm đến cô? Cô đã bắt đầu trở thành tất cả đối với anh, là lý do để anh tồn tại. Anh quan tâm đến việc cô nghĩ gì, cô muốn gì, cô cần gì. Anh không thể chịu đựng được việc xa cô dù chỉ một phút.

Mỗi buổi sáng và buổi chiều anh tới cầu nguyện, xin Chúa cho anh quay trở lại thời đại của mình, nhưng một phần tâm trí anh luôn luôn nghĩ đến mọi việc sẽ ra sao nếu anh không bao giờ được nhìn thấy cô nữa, không bao giờ được nghe tiếng cười của cô nữa, không bao giờ được thấy cô khóc nữa, không bao giờ được ôm cô trong vòng tay anh nữa.

Anh trượt tay mình trên vai cô và nhét tấm chăn vào gần cô hơn. Anh chưa bao giờ gặp một người phụ nữ nào như cô. Cô không mưu mẹo, không có khả năng phán đoán để đoạt lấy những thứ cô muốn, không có khả năng tự bảo vệ mình. Mỉm cười, anh nhớ cái cách cô phản đối lần đầu tiên anh gặp cô. Cô nói cô sẽ không giúp anh, nhưng anh nhìn thấy trong mắt cô, cô không thể nào chịu đựng được việc bỏ anh một mình trên đất lạ. Anh nghĩ về những người phụ nữ trong thời đại của anh và biết không người phụ nữ nào sẽ giúp một người diên nghèo khổ.

Nhưng Dougless thì có, anh nghĩ. Cô đã giúp anh và dạy anh và... và yêu anh. Cô đã trao tặng tình yêu của cô, rộng rãi và trọn vẹn.

Trọn vẹn, anh nghĩ, mỉm cười với ký ức về đêm nay. Không người phụ nữ nào đã đáp lại anh với sự phóng túng trọn vẹn như Dougless tối nay. Arabella quen với những đòi hỏi. “Ồ đây! Bây giờ!” cô ta nói. Những người đàn bà khác nghĩ họ đang ban cho anh một ân huệ. Lettice... Anh không muốn nghĩ về người vợ lạnh lùng của anh. Cô ta nằm trên giường chân tay cứng đờ, mắt cô ta mở ra như thể thách thức anh thực hiện nghĩa vụ làm chồng. Trong bốn năm trời kết hôn anh không thể nào làm cho cô ta có bầu được.

Khi anh vuốt ve cánh tay trần của Dougless, trong giấc ngủ của mình cô cũng cố dịch vào gần anh hơn. Anh hôn thái dương cô. Làm cách nào anh có thể rời khỏi cô được? Anh tự hỏi bản thân. Làm thế nào anh có thể quay trở lại với cuộc sống khác của anh, với những người đàn bà khác của anh, bỏ cô lại một mình không người bảo vệ? Cô mềm mại đến nỗi không ngạc nhiên gì khi cô lại dễ bị tổn thương bởi những gã đàn ông như cái kẻ anh đã đẩy ra khỏi cửa.

Nicholas nghĩ về mẹ anh, vợ anh. Hai người phụ nữ đó có thể tự chăm sóc lấy bản thân họ bất kể chuyện gì xảy ra với họ. Nhưng Dougless không thể. Anh sợ rằng chỉ một tuần sau khi anh rời đi, cô sẽ quay trở lại với cái gã đàn ông ghê tởm, kẻ cô tin rằng cô yêu hẳn.

Anh vuốt tóc cô. Làm sao anh có thể bỏ cô lại một mình không ai bảo vệ? Anh không hiểu thế giới hiện đại. Nghĩa vụ của cha cô là chọn lấy một người chồng cho cô, vậy mà người đàn ông đó để mặc cho con gái mình thích làm gì thì làm. Mỉm cười, Nicholas nghĩ Dougless sẽ xoay xở ra sao với người đàn ông ở thời đại của anh mà một người cha có thể chọn cho cô. Tất cả những câu chuyện trẻ con về tình yêu của cô sẽ chẳng có nghĩa lý gì với việc hợp nhất những sự sản.

Nhưng khi Nicholas nhìn xuống Dougless, anh biết anh bắt đầu hiểu cô có ý gì. Tình yêu. Dougless đã nói có lẽ anh được gửi đến thế giới hiện đại không phải vì danh dự mà là vì tình yêu. Lúc ấy, Nicholas đã giấu cợt trước ý nghĩ đó. Những biến cố này là vì tình yêu chứ không phải vì danh dự? Không thể nào! Nhưng họ đã tìm ra tên của kẻ phản bội và Nicholas đã không rời khỏi thế giới của cô.

Anh nhớ Dougless đã nói rằng mọi thứ trong quá khứ hoá ra đã đều ổn thoả. Ổn thoả đối với cô, có lẽ. Anh đã được nhớ đến như một kẻ ngốc, nhưng rồi, có lẽ anh đã là một kẻ ngốc. Đã có rất nhiều người đàn bà khác ngoài Arabella, tất cả những người anh cần khi anh có một người vợ như Lettice. Sự thật là có lẽ cảm tình Robert Sydney đã ngốc nghếch đủ để gây nên cái chết của chính anh, nhưng nếu anh có thể quay trở lại, anh có thể sửa sai thành đúng.

Nếu anh quay trở lại...

Rồi sau đó thì sao? Anh vẫn sẽ cưới Lettice, và sẽ vẫn có những người đàn bà như Arabella để cảm dỗ anh. Ngay cả nếu anh có thể trả lại tự do cho mình khỏi việc hành hình vì tội mưu phản, cuộc đời anh sẽ thay đổi ư?

Anh nằm ngửa ra, ôm Dougless thật chặt vào mình. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh ở lại thế kỷ này? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh đã phán đoán sai ý đồ của Chúa? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh được gửi đến thời đại này, không phải để quay trở lại và thay đổi những gì đã xảy ra khi đó, mà là để làm gì đó trong thời đại này?

Anh nhớ những cuốn sách anh và Dougless đã xem. Có những cuốn sách về những ngôi nhà ở khắp nơi trên thế giới, và chúng đã kích thích trí tò mò của anh. Dougless đã nói gì đó về cái gọi là trường kiến trúc nơi anh có thể học thiết kế những ngôi nhà. Học để trở thành một thợ thủ công? Anh nghĩ đây ngạc nhiên. Nhưng, thật sự, “có một nghề nghiệp” như cô đã gọi, dường như không có gì là xấu trong thế kỷ này. Thay vào đó, đàn ông như Harewood, người chỉ đơn giản là một ông chủ đất lại bị coi thường—đại khái là theo cách của người Mỹ, Dougless đã giải thích.

Nước Mỹ, anh nghĩ, Dougless luôn luôn nói về nó. Cô nói họ có thể tới Mỹ và “bắt đầu công việc nội trợ” và anh có thể tới trường. Tới trường ở tuổi của anh? Anh hỏi đầy vẻ khinh miệt, không để cho cô thấy cái ý tưởng đó hấp dẫn anh ra làm sao. Sống với Dougless trong thế giới hiện đại này và thiết kế những toà nhà? Liệu đây có phải là lý do anh được đem tới tương lai? Có lẽ Chúa đã nhìn thấy Thornwyck, thích nó, thế nên đã quyết định cho anh một cơ hội nữa, Nicholas nghĩ với một nụ cười, cười phá lên trước cái ý nghĩ về Chúa thật là phù phiếm.

Nhưng anh biết gì về ý định của Chúa chứ? Rõ ràng anh không được gửi tới thời đại này để tìm ra ai là kẻ phản bội anh. Anh đã tìm ra điều đó mấy ngày trước đây rồi, nhưng anh vẫn ở lại đây. Thế thì tại sao anh được gửi tới thế giới hiện đại này chứ?

“Nicholas!” Dougless hét lên, ngồi bật dậy đầy choáng váng.

Khi anh kéo cô vào lại trong vòng tay anh, cô bám chặt vào anh. “Em mơ anh đã đi rồi, rằng anh không ở đây, rằng anh đã bỏ em,” cô nói, chớp mắt để ngăn những giọt nước lại và ôm anh chặt đến nỗi xương sườn

anh gần như nứt ra răng rắc.

Anh vuốt tóc cô. “Ta sẽ không bỏ em,” anh nói khe khẽ. “Ta sẽ mãi mãi ở lại đây với em.”

Phải mất một lúc những lời của anh mới chạm được tới Dougless. Cô ngẩng lên để nhìn anh. “Nicholas,” cô nói chậm, đầy dò hỏi.

“Ta...” Anh hít một hơi. Những từ ngữ rất khó đối với anh. “Ta không ước được quay trở về nữa. Ta sẽ ở lại đây.” Anh nhìn cô. “Với em.”

Dougless vui mặt cô vào vai anh và bắt đầu khe khẽ khóc.

Khi anh vuốt tóc cô anh không thể không cười phá lên. “Em buồn vì ta không bỏ em để em có thể quay lại với gã Robert, kẻ tặng kim cương cho trẻ con ư?”

“Em chỉ quá hạnh phúc.”

Anh lấy một tờ khăn giấy từ chiếc hộp ở cạnh giường. “Đây, đừng khóc nữa và kể cho ta thêm về nước Mỹ đi.” Anh tặng cho cô một cái liếc dài cả dăm. “Và kể cho ta về bác của em, người là vua ấy.”

Dougless xì mũi, sau đó mỉm cười với anh. “Em không nghĩ anh nghe được điều đó.”

“Cao bồi là gì? Hộ chiếu là gì? Grand Canon là gì? Và đừng có dịch ra xa ta như thế.”

“Nó là hẻm núi,” cô nói, dịch lại vào trong vòng tay anh khi cô bắt đầu kể cho anh nghe về nước Mỹ, về gia đình cô, về bác cô, người đã cưới một công chúa và giờ đang làm vua của Lanconia.

Khi ánh sáng lúc hừng đông chiếu vào phòng, họ bắt đầu lên kế hoạch. Dougless sẽ gọi cho bác cô J.T. và giải thích tốt nhất cô có thể rằng cô cần hộ chiếu cho Nicholas để anh có thể về Mỹ với cô. “Biết bác J.T. đấy, bác ấy sẽ muốn anh tới Lanconia để bác ấy kiểm tra anh trước. Nhưng bác ấy sẽ thích anh.”

“Và nữ hoàng của ông ấy?”

“Di Aria? Ồ, di ấy đôi khi có thể đáng sợ một chút, nhưng di ấy đã từng chơi bóng chày với bọn em khi còn nhỏ. Họ có sáu đứa con của riêng mình.” Cô mỉm cười. “Và di ấy có một người bạn kỳ quặc tên là Dolly, người chạy quanh lâu đài mặc quần bò màu xanh và đội vòng hoa trên đầu.” Cô nhìn Nicholas, nhìn mái tóc đen và đôi mắt xanh của anh, và nghĩ về cách anh đi lại, cách anh đôi khi nhìn vào mọi người khiến họ co rúm lại. “Anh sẽ hợp với Lanconia đấy,” cô nói.

Họ ăn bữa sáng được phục vụ tận phòng, và ngang qua bàn, Nicholas nói, “Ta thích có kem vị dâu tây hơn.”

Trong khoảnh khắc tiếp theo họ đã ở trên sàn, lăn tròn đầy hứng khởi khi họ kéo mạnh quần áo của nhau trong khi làm tình. Sau đó họ xả đầy một bồn nước và ngồi ở hai đầu đối diện khi họ lên kế hoạch nhiều hơn nữa về cuộc sống cùng nhau trong tương lai của họ.

“Chúng ta sẽ đi Scotland,” Dougless nói. “Trong khi chúng ta đợi hộ chiếu, chúng ta sẽ ở tại Scotland. Nó là một đất nước đẹp tuyệt.”

Nicholas đặt chân anh lên bụng cô, vuốt ve da thịt cô. “Em sẽ đi giày có gót để đạp xe đạp ư?” anh hỏi.

Dougless cười phá lên. “Đừng có biến em thành trò cười. Đôi giày đó cho em những gì em muốn.”

“Và cho ta nữa,” anh nói, nhìn cô từ phía dưới hàng lông mi của anh.

Sau khi tắm họ mặc quần áo, và Dougless nói họ sẽ gọi bác J.T. ngay lập tức.

Nicholas quay đi. “Ta phải quay trở lại nhà thờ một lần cuối,” anh lặng lẽ nói.

Dougless cảm thấy toàn thân cô cứng đờ. “Không,” cô thì thầm, sau đó chạy tới đối diện anh, tay cô bấu chặt lấy cánh tay anh.

“Ta phải,” anh nói, mỉm cười xuống cô. “Ta vẫn ở đó suốt và không gì xảy ra hết. Dougless, nhìn ta này.”

Cô ngẩng đầu lên, và anh mỉm cười. “Em lại mít ướt đấy à?”

“Em chỉ sợ thôi.”

“Ta phải cầu nguyện xin tha thứ vì không muốn quay lại để cứu tên tuổi và danh dự của ta. Em có hiểu không?”

Cô gật đầu lặng lẽ. “Nhưng em sẽ đi cùng anh và em sẽ không buông anh ra. Được chứ? Lần này em sẽ không đợi ở bên ngoài nữa đâu.”

Anh hôn cô. “Ta định sẽ không bao giờ buông em ra nữa. Giờ thì chúng ta sẽ đi tới nhà thờ để ta cầu nguyện, sau đó em có thể gọi cho bác mình. Scotland có tàu hoả không?”

“Tất nhiên rồi.”

“À, vậy là nó đã thay đổi. Ở thời đại của ta nó là một nơi hoang dã.” Vòng cánh tay anh qua vai cô, anh rời khỏi khách sạn.

17. Chương 17

Ở nhà thờ, Dougless vẫn không thả Nicholas ra. Anh quỳ xuống để cầu nguyện, và cô quỳ bên cạnh anh, cả hai tay cô khoá chặt quanh vai anh. Anh không đẩy cô ra như cô sợ anh có thể, cô biết rằng, mặc dù anh giả vờ vui đùa, anh cũng sợ hãi giống như cô vậy.

Họ cùng nhau quỳ trên sàn nhà lạnh cóng hơn một giờ. Đầu gối Dougless đau đớn vì nền đá, và cánh tay cô nhức nhối vì ôm lấy Nicholas, nhưng cô chưa bao giờ cân nhắc đến việc thả lỏng cái ôm thật chặt của cô. Hai lần, cha xứ tới và đứng theo dõi họ một lát, sau đó lặng lẽ bước ra.

Nicholas cầu nguyện để được tha thứ dữ dội bao nhiêu thì Dougless cầu nguyện dữ dội gấp đôi như vậy, xin Chúa đừng đem anh đi mà hãy để anh ở lại với cô mãi mãi.

Cuối cùng sau một lúc thật lâu, Nicholas mở mắt ra và quay lại với cô. “Ta ở lại,” anh nói, mỉm cười. Cười phá lên, anh đứng dậy, và Dougless, gần như tê dại, cũng cố gắng đứng lên, cánh tay cô vẫn siết lại thật chặt quanh anh.

“Máu chẳng chạy nổi qua cánh tay ta nữa rồi,” anh nói, nhẹ nhàng quở trách cô.

“Em sẽ không để anh đi cho tới khi chúng ta ra khỏi chỗ này.”

Anh cười phá lên. “Nó kết thúc rồi. Em không thấy thế ư? Ta vẫn ở đây. Ta không bị biến thành cảm thạch.”

“Nicholas, đừng có trêu chọc em nữa và ra khỏi đây thôi. Em không bao giờ muốn nhìn thấy ngôi mộ của anh nữa.”

Vẫn mỉm cười với cô, anh bắt đầu bước một bước, nhưng cơ thể anh không dịch chuyển. Không hiểu gì hết, anh nhìn xuống chân mình. Từ đầu gối anh trở xuống, không có gì hết, chỉ đơn giản là một khoảng không. Chỉ có sàn nhà, nơi mà lẽ ra phải là chân anh ở đó.

Nhanh chóng, anh kéo Dougless vào trong vòng tay anh và ôm cô như thể muốn nghiền nát cô vậy. “Ta yêu em,” anh thì thầm. “Với cả linh hồn mình ta yêu em. Vượt qua thời gian ta sẽ mãi yêu em.”

“Nicholas,” cô nói, giọng cô lộ ra đầy sợ hãi trước những lời lẽ của anh. “Ra khỏi đây thôi.”

Anh ôm lấy khuôn mặt cô trong tay anh. “Ta chỉ yêu có mình em, Dougless của ta. Không người phụ nữ nào khác. Chỉ mình em.”

Sau đó cô cảm thấy nó. Cô cảm thấy cơ thể anh không còn cứng rắn trong vòng tay cô nữa. “Nicholas,” cô hét lên đầy sợ hãi.

Anh lại hôn cô, hôn cô thật nhẹ nhàng, nhưng với tất cả sự khao khát, mong muốn, ước ao và ham muốn anh cảm thấy với cô.

“Em sẽ đi cùng anh,” cô nói. “Đem em đi với anh. Lạy Chúa!” cô hét lên. “Cho con đi cùng với anh ấy!”

“Dougless,” Nicholas nói, giọng anh nghe thật xa xăm, “Dougless, tình yêu của ta.”

Anh không còn đứng trong vòng tay cô nữa mà đang đứng trước ngôi mộ của mình, mặc bộ áo giáp của anh. Anh đang nhát dần đi, phảng phất, như thể màn hình chiếu trong một căn phòng sáng chói. “Đi với ta,” anh nói, chìa tay ra. “Đi với ta.”

Dougless chạy tới chỗ anh, nhưng cô không thể chạm tới anh được.

Một dải ánh sáng mặt trời chiếu xuyên qua cửa sổ và loé sáng lên nơi áo giáp của anh.

Và sau đó không có gì nữa.

Trong một khoảnh khắc đầy gợn guốc, Dougless đứng và nhìn trân trân vào ngôi mộ; sau đó cô đặt hai tay lên tay mình và gào thét, tiếng thét chưa được phát ra từ bất cứ con người nào trước đây. Những bức tường đá cũ chấn động bởi âm thanh đó, những khung cửa sổ run rẩy, và ngôi mộ... Ngôi mộ chỉ nằm đó, lặng yên và lạnh lẽo.

Dougless ngã quỵ xuống sàn nhà.

18. Chương 18

“Uống cái này đi,” ai đó nói.

Dougless túm lấy bàn tay đang giữ chiếc cốc nơi miệng cô. “Nicholas,” cô nói, một nụ cười nhẹ nơi môi cô. Mắt cô vụt mở bừng và cô ngồi dậy. Cô đang nằm trên chiếc ghế dài trong nhà thờ, chỉ cách ngôi mộ có vài bước chân. Cô quàng chân xuống bên ghế, đặt chân xuống sàn nhà, nhưng cô cảm thấy quá chóng mặt để có thể bước đi.

“Con cảm thấy đỡ hơn chưa?”

Cô quay lại để thấy cha xứ, khuôn mặt nhân hậu của ông đầy vẻ quan tâm, một cốc nước đang trong tay ông.

“Nicholas đâu rồi?” cô thì thầm.

“Ta không nhìn thấy bất cứ ai khác cả. Ta có thể gọi điện cho ai đó hộ con không? Ta nghe thấy... con kêu thất thanh,” ông nói, biết rằng nó không phải là tiếng kêu thất thanh. Chỉ nhớ lại âm thanh đó cũng khiến lông tóc trên cơ thể ông dựng đứng hết cả lên. “Khi ta tới đây, con đang nằm trên sàn nhà. Ta có thể gọi cho ai đó cho con được không?” ông hỏi lần nữa.

Trên đôi chân yếu ớt, Dougless tiến đến chỗ ngôi mộ. Chạm rãi, ký ức đang trở lại với cô, nhưng cô vẫn không thể tin được điều đó. Cô nhìn vào cha xứ. “Cha không thấy anh ấy rồi đi, phải không?” cô hỏi, giọng khàn đặc. Cổ họng cô rất buốt.

“Ta không thấy ai rời đi hết. Ta chỉ thấy con đang cầu nguyện thôi. Ngày nay không còn nhiều người cầu nguyện... mãnh liệt như thế nữa.”

Cô nhìn lại ngôi mộ. Cô muốn chạm vào nó, cô biết lớp đá cẩm thạch sẽ lạnh ngắt, thật không giống Nicholas tí nào. “Ý của cha là cha thấy bọn con cầu nguyện,” cô sửa lại.

“Chỉ con thôi.” Cha xứ nói.

Chạm rãi, Dougless quay lại nhìn ông. “Nicholas và con đang cầu nguyện cùng nhau. Cha đi vào và nhìn thấy bọn con. Cha nhìn thấy anh ấy đã mấy ngày nay rồi.”

Ông cha xứ nhìn cô đầy buồn bã. “Ta sẽ đưa con đi gặp bác sĩ.”

Cô dịch ra khỏi bàn tay đang vươn ra của ông. “Nicholas. Người đàn ông cầu nguyện ở đây mỗi buổi sáng và chiều kể từ bốn ngày trước ấy. Anh ấy là người mặc bộ áo giáp thời Elizabeth đệ nhất đó. Nhớ chưa? Anh ấy gần như là đi thẳng vào đầu xe buýt ấy.”

“Hơn một tuần trước ta trông thấy con gần như bước thẳng vào đầu chiếc xe buýt mini. Sau đó con hỏi ta năm nay là năm nào.”

“Con...?” Dougless hỏi. “Nhưng đó là Nicholas. Cha đã nói với con tuần vừa rồi cha ngạc nhiên đến thế nào trước sự sùng đạo của anh ấy. Con đợi anh ấy bên ngoài trong khi anh ấy cầu nguyện. Cha nhớ chưa?” Giọng cô trở nên đầy thôi thúc khi cô bước về phía ông. “Nhớ chưa? Nicholas! Cha vẫy tay với bọn con khi bọn con đi xe đạp.”

Ông cha xù lông mày lại khỏi cô. “Ta thấy con đi xe đạp nhưng không thấy người đàn ông nào hết.”

“Không...” Dougless thì thầm, sau đó bước lùi khỏi ông, mắt cô mở to đầy kinh khiếp.

Quay người, cô chạy ra khỏi nhà thờ, qua khu nghĩa địa, xuống ba con phố, sau đó rẽ phải, và vào trong khách sạn. Lờ tịt đi lời chào của người phụ nữ ở bàn lễ tân, cô chạy lên gác.

“Nicholas,” cô hét lên khi cô nhìn quanh căn phòng trống rỗng. Cửa phòng tắm đóng, và cô chạy lại đó, đẩy nó mở tung ra. Cô quay lại phòng, nhưng dừng lại ngay nơi ngưỡng cửa, sau đó nhìn lại vào trong phòng tắm. Cô nhìn trừng trừng vào cái kệ phía dưới tấm gương. Những đồ dùng vệ sinh cá nhân của cô vẫn còn đó, nhưng của anh thì đã biến mất. Cô chạm vào cái kệ một nửa trống không. Không dao cạo, không kem cạo râu, không nước thơm sau khi cạo râu. Trong ngăn tắm, dầu gội đầu của anh cũng đã biến mất.

Trong phòng của họ, cô giật cánh cửa tủ quần áo mở tung. Quần áo của Nicholas đã biến mất. Chỉ còn lại mỗi đồ của cô treo ở đó, vali và túi du lịch của cô ở phía dưới trên sàn nhà. Trên bàn trang điểm, tất và khăn tay của anh cũng thất lạc.

“Không,” cô thì thầm, sau đó ngồi xuống bên cạnh giường. Mọi chuyện đều có ý rằng Nicholas đã đi, nhưng không phải quần áo của anh, không phải những thứ anh đã tặng cho cô. Trong một khoảnh khắc cô đặt tay lên trái tim mình, sau đó giật mở áo sơ mi của cô. Chiếc trâm cài, chiếc trâm cài tuyệt đẹp bằng vàng với viên ngọc trai gắn vào đó, đã biến mất.

Dougless cố không nghĩ gì sau đó. Cô xé tung căn phòng ra làm đôi, tìm kiếm thứ gì đó, bất cứ thứ gì, của anh đã bị bỏ lại đằng sau. Chiếc nhẫn ngọc lục bảo anh tặng cô cũng biến mất, mảnh giấy nhắn anh để lại dưới cánh cửa của cô biến mất. Cô mở những cuốn vở của mình ra. Nicholas đã viết vào trong đó bằng thứ chữ viết tay kỳ quái của anh, nhưng giờ đây những trang giấy trống không.

“Nghĩ, Dougless, nghĩ đi,” cô nói. Phải có một vài dấu vết nào đó của anh bị bỏ lại. Trong tủ áo là những cuốn sách họ đã mua; Nicholas đã viết tên anh vào bên trong chúng. Giờ đây chúng trống không.

Không có thứ gì, không có thứ gì về anh. Cô thậm chí còn tìm trên những áo quần của mình xem có sợi tóc màu sẫm nào không. Sạch bong.

Khi cô thấy chiếc áo ngủ bằng lụa màu đỏ của mình, chiếc áo mà Nicholas đã xé ra khỏi cơ thể cô và giờ đây trông thấy nó liền một mảnh, điều đó khiến cô trở nên giận dữ. “Không!” cô nói, răng nghiến chặt. “Người không thể đem anh ấy đi khỏi con hoàn toàn như vậy. Người không thể!”

Mọi người, cô nghĩ. Ngay cả nếu không có những bằng chứng vật chất về anh, còn có rất, rất là nhiều người, những người sẽ nhớ anh. Chỉ vì ông cha xù lông mày không nhớ anh không có nghĩa là những người khác cũng không.

Tóm lấy túi xách của mình, cô rời khỏi khách sạn.

19. Chương 19

Dougless mở cánh cửa phòng khách sạn một cách chậm chạp, khiếp hãi trước căn phòng trống không. Cơ thể cô kiệt quệ, nhưng thật không may, tâm trí cô vẫn làm việc.

Cô ngồi trên thành giường, sau đó mệt mỏi quay người và nằm xuống. Đã muộn rồi và dạ dày cô trống rỗng, nhưng cô còn không cân nhắc đến chuyện ăn uống. Mắt cô mở lớn, cảm thấy chai sạn, khô cạn, khi cô nhìn trừng trừng lên phía dưới của chiếc màn trướng của giường.

Không một ai nhớ Nicholas.

Ông chủ hiệu tiền xu không có một đồng xu thời trung cổ nào hết và ông ta không nhớ là đã nhìn thấy Nicholas. Ông ta nhớ mang máng được rằng Dougless đã tới cửa hiệu của ông để xem lướt qua. Ông ta không nhớ đã kiểm tra quần áo của Nicholas, và ông ta nói ông ta chưa bao giờ nhìn thấy một cái áo giá bằng vàng và bạc nào ở bên ngoài viện bảo tàng hết. Người nhân viên ở cửa hàng quần áo chẳng nhớ Nicholas đã rút kiểm chìa vào ông ta. Người thủ thư nói Dougless đã ghi tên vào xem sách nhưng cô luôn luôn chỉ có một mình. Nha sĩ nói ông ta chưa bao giờ nhìn thấy một người đàn ông nào có những đường gờ ở răng và quai hàm bị rạn hết. Ông ta cũng không có phim chụp X-quang nào của Nicholas Stafford. Không ai ở quán rượu hay ở tiệm trà nhớ anh. Tất cả bọn họ đều nhớ rằng Dougless đến một mình. Cửa hàng thuê xe đạp cho cô xem giấy biên nhận, cái vật cho thấy rằng cô chỉ thuê có mỗi một chiếc xe thôi. Bà chủ căn bed-and-breakfast ngọt ngào của họ không nhớ Nicholas, và bà ta nói không một ai chơi chiếc piano của bà kể từ khi người chồng của bà mất.

Như một người phụ nữ bị ám ảnh, Dougless đi tới bất cứ nơi nào cô và Nicholas đã từng tới và hỏi bất cứ ai có thể đã nhìn thấy anh. Cô hỏi những khách du lịch trong tiệm trà, người qua đường trên phố, những nhân viên trong cửa hàng.

Không có gì, không có gì, không có gì hết.

Một mỗi, tê dại với những nhận thức ban đầu về những gì đã xảy ra, cô quay trở về khách sạn và giờ thì nằm trên giường. Cô không dám ngủ. Đêm qua cô đã tỉnh khỏi giấc mơ rằng cô đã đánh mất Nicholas. Nicholas đã nâng niu cô trong vòng tay anh, dịu dàng cười với cô, và bảo cô rằng cô đang mơ, rằng anh sẽ ở bên cô và sẽ mãi ở bên cô.

Đêm qua, đêm qua, cô nghĩ. Anh đã chạm vào cô và yêu cô, và hôm nay anh đã biến mất. Còn hơn cả biến mất. Thân thể anh, áo quần của anh, thậm chí là cả ký ức của những người khác về anh cũng đã biến mất.

Và đó là lỗi của cô. Anh đã ở lại lâu chừng nào họ không làm tình, nhưng một khi anh chạm vào cô, anh đã bị đem đi. Cũng chẳng giúp được gì khi biết rằng cô đã đúng. Anh đến với cô vì tình yêu, không phải vì để sửa sai thành đúng. Anh đã ở lại cho khi anh tìm ra kẻ đã phản bội anh, nhưng anh đã trượt khỏi vòng tay cô ngay khi anh thú nhận anh yêu cô.

Cô siết chặt cánh tay mình quanh ngực. Anh đã đi, không thể đảo ngược lại được cũng như cái chết vậy. Chỉ là cô không có được sự an ủi từ những người khác, những người đã nhớ anh và yêu quý anh.

Khi điện thoại trên chiếc bàn cạnh giường reo, cô lúc đầu không nghe thấy nó. Vào hồi chuông thứ năm, lơ mơ, cô nhấc máy. “Alô?”

“Dougless,” giọng Robert nói, nghiêm nghị và giận dữ. “Em đã qua khỏi cơn kích động của mình chưa?”

Cô cảm thấy quá tê dại, quá trống rỗng để chiến đấu. “Anh muốn gì?”

“Cái vòng tay, tất nhiên rồi. Nếu em không quá quần quýt với anh-chàng-đẹp-mã để tìm thấy nó.”

“Cái gì?” Dougless nói, chậm chạp lúc đầu, sau đó, “Cái gì! Anh có thấy anh ấy? Anh có thấy Nicholas? Tất nhiên là anh thấy rồi. Anh ấy đã đẩy anh ra khỏi cửa mà.”

“Dougless, em mất trí đấy à? Không ai đã từng đẩy anh ra khỏi bất cứ cái cửa nào hết, và họ tốt hơn hết cũng đừng nên thử làm thế.” Anh ta thở dài. “Giờ thì em khiến anh hành động như bị điên ấy. Anh muốn cái vòng tay đó.”

“Phải, tất nhiên rồi,” cô nhanh chóng nói, “nhưng anh có ý gì khi anh ám chỉ tới ‘anh-chàng-đẹp-mã’?”

“Anh không có thời gian để nhắc lại mỗi—”

“Robert,” Dougless bình thần nói, “hoặc là anh nói cho tôi biết, hoặc là tôi sẽ giặt nước xả cái vòng tay đó xuống bồn cầu đấy, và tôi không tin là anh đã đóng bảo hiểm cho nó đâu.”

Có một khoảng lặng ở đầu dây bên kia. “Tôi đã đúng khi rời bỏ cô. Cô điên rồi. Không ngạc nhiên gì chuyện gia đình cô không để cho cô có tiền cho tới khi cô ba mươi lăm. Tôi không thể kiên nhẫn chịu đựng cô lâu đến thế được nữa.”

“Giờ tôi đang trên đường tới phòng tắm đấy.”

“Thôi được rồi! Nhưng thật khó mà nhớ được cô đã nói gì tối hôm đó. Cô đang kích động. Cô nói gì đó về việc phải giúp một gã nào đó viết lại lịch sử. Đó là tất cả những gì tôi nhớ.”

“Viết lại lịch sử,” Dougless nói dưới hơi thở của mình. Phải, đó là những gì Nicholas đã muốn làm trong thế kỷ này: Thay đổi lịch sử.

“Dougless! Dougless!” Robert hét lên, nhưng cô đã đặt điện thoại xuống.

Khi Nicholas tới với cô, anh đang phải đối mặt với cuộc hành quyết. Nhưng những gì họ tìm ra đã cứu anh ra khỏi nó. Tóm lấy cái túi du lịch đeo vai cô luôn mang theo từ tủ quần áo, cô nhét vào một vài bộ quần áo và đồ dùng vệ sinh cá nhân vào đó. Khi cô đóng ngăn kéo, cô liếc vào trong gương và đặt tay lên cổ họng mình. Bị chặt đầu. Ngày nay, cô nghĩ, người ta được đọc về nó, rằng một ai đó bước lên một cái bục và một người khác giáng xuống với họ với một cái rìu. Nhưng ta không biết nó thật sự có nghĩa là gì.

“Chúng mình đã cứu anh khỏi điều đó,” cô thì thầm.

Ngay sau khi cô gói đồ xong, cô ngồi xuống ghế và đợi trời sáng. Sáng mai cô sẽ tới nhà của Nicholas và nghe xem họ đã thay đổi lịch sử như thế nào. Có lẽ nghe được rằng Nicholas đã sống tới khi trở thành một ông già và đã hoàn thành được những thứ vĩ đại sẽ giúp cô cảm thấy tốt hơn. Cô dựa lưng vào chiếc ghế và nhìn trừng trừng vào chiếc giường. Cô không dám nhắm mắt lại vì sợ rằng cô sẽ mơ.

Dougless đang trên chuyến tàu đầu tiên rời khỏi Ashburtonand tới Bellwood trước khi họ mở cửa. Cô ngồi bên ngoài bãi cỏ và đợi họ mở cửa—và cố gắng không nghĩ gì.

Khi cánh cổng được mở ra, cô mua vé chuyển tham quan đầu tiên. Một vài nỗi khốn khổ bắt đầu rời bỏ cô khi cô nghĩ tên tuổi của Nicholas có ý nghĩa đối với anh đến nhường nào. Anh ghét bị trở thành trò cười, và giờ đây cô sắp sửa có được sự an ủi khi nghe anh đã thay đổi lịch sử ra sao.

Người hướng dẫn viên cũng là cùng người phụ nữ đã dẫn cô và Nicholas đi lần đầu tiên, và Dougless mỉm cười trước ký ức Nicholas hết đóng rồi lại mở cánh cửa thoát hiểm.

Dougless không chú ý gì nhiều tới phần đầu tiên của chuyến tham quan hay lắng nghe người hướng dẫn viên. Cô chỉ nhìn những bức tường và đồ đạc, tự hỏi phần nào của bản thiết kế Nicholas đã góp phần tạo nên.

“Và giờ thì chúng ta sẽ tới căn phòng nổi tiếng nhất,” người hướng dẫn viên nói, và có cùng cái điệu cười mỉa mai nhỏ xíu trong giọng cô ta như trước đây.

Giờ thì người hướng dẫn viên có đầy đủ sự chú ý của Dougless, nhưng có gì đó trong tông giọng của cô ta khiến Dougless không sao hiểu nổi. Không phải giờ thì người hướng dẫn viên nên tôn trọng hơn sao?

“Đây là phòng ngủ riêng của Đức ông Nicholas Stafford, và lịch sử mà nói, ông đã được biết đến như một kẻ ăn chơi trác táng.”

Đám đông tiến lên phía trước, háo hức muốn được nghe về vị bá tước nổi danh xấu xa, nhưng Dougless đứng nguyên tại chỗ của cô. Mọi thứ đáng lẽ ra phải thay đổi chứ. Khi Nicholas quay trở lại, anh có ý thay đổi lịch sử. Dougless đã một lần nói rằng lịch sử không thể nào thay đổi được. Liệu cô đã đúng một cách tồi tệ kinh khủng vậy không?

Với một vài câu “xin lỗi” đầy kiên quyết, Dougless chen lên trước đám đông. Người hướng dẫn viên đang kể từng từ từng từ một như nó đã như thế lần đầu tiên vậy. Cô ta nói về sự duyên dáng đầy tàn phá của Nicholas với các quý cô, và cô ta lại kể câu chuyện kinh khủng về Arabella và cái bàn.

Dougless cảm thấy như thể cô muốn bịt tay vào tai. Giữa việc người ở Ashburton không nhớ gì về Nicholas và giờ thì lịch sử vẫn y nguyên, nó gần như khiến cô nghi ngờ liệu bất cứ điều gì cô nhớ đã từng xảy ra hay không. Cô có điên không, như Robert đã nói? Khi cô điên cuồng hỏi những người ở Ashburton liệu họ có thấy Nicholas không, họ đã nhìn cô như thể cô bị mất trí vậy.

“Alas,” người hướng dẫn viên nói, “Nick duyên dáng, đáng thương đã bị hành hình vì tội mưu phản vào ngày mùng chín tháng chín năm 1564. Giờ thì, nếu các bạn bước qua đây, chúng ta sẽ thấy phòng khách phía nam.”

Đầu Dougless bắn lên. Hành hình? Không, Nicholas tìm thấy chết, phủ phục trên lá thư viết cho mẹ anh.

Dougless tiến đến người hướng dẫn viên, người kinh khinh nhìn xuống Dougless. “Chà, kể chuyện mở cửa,” cô ta nói.

“Tôi không mở cửa, Ni...” Cô khựng lại. Giải thích cũng không có ích gì khi người phụ nữ này nhớ cô, không phải Nicholas, đã mở và đóng cánh cửa thoát hiểm. “Cô bảo rằng Đức ông Nicholas Stafford bị hành hình. Còn tôi lại nghe nói ba ngày trước cuộc hành hình, ông đã bị tìm thấy chết, phủ phục trên lá thư ông đang viết dở cho mẹ mình.”

“Ông ấy không,” người phụ nữ nói đầy dứt khoát. “ông đã bị kết án tử hình, và bản án đã được thực hiện theo đúng thời hạn. Giờ thì, nếu cô thứ lỗi, tôi còn có đoàn tham quan để hướng dẫn.”

Dougless đứng nguyên tại nơi cô đã đứng trong một khoảnh khắc, nhìn trân trân vào bức chân dung của Nicholas treo trên lò sưởi. Bị hành hình? Bị chặt đầu? Có cái gì đó vô cùng, cực kỳ sai trái.

Quay người, cô bắt đầu rời đi, nhưng trên đường đi ra cô dừng lại trước cánh cửa với tấm biển MIỄN VÀO gắn trên nó. Phía sau cánh cửa đó, đi xuống một vài hành lang, là căn phòng chứa chiếc tủ bí mật và bên trong nó là chiếc hộp bằng ngà. Liệu cô có thể tìm thấy căn phòng và cánh cửa ngăn tủ? Cô đặt tay lên tay nắm cửa.

“Nếu tôi là cô tôi sẽ không làm thế,” ai đó đằng sau cô nói.

Dougless quay lại để thấy một trong những người hướng dẫn viên, một cái nhìn không thân thiện trên khuôn mặt cô ta.

“Vài ngày trước đây một vài du khách đã đi vào đó. Chúng tôi đã phải thêm khoá và hệ thống báo động vào cửa kể từ đó.”

“Ồ,” Dougless lẩm bẩm. “Tôi nghĩ đó là nhà vệ sinh.” Quay đi, cô đi ra khỏi ngôi nhà, người hướng dẫn viên phía bên ngoài đang cau có vì một lần nữa cô lại ra ngoài qua cửa vào.

Cô tới quầy bán đồ lưu niệm và hỏi mua bất cứ thứ gì họ có về Nicholas Stafford.

“Có một chút về ông ấy trong sách hướng dẫn du lịch nhưng không có ở đâu khác nữa. Ông ấy không sống đủ lâu để hoàn thành nhiều,” người nhân viên thu ngân nói.

Cô hỏi họ đã nhận được những tấm bưu ảnh chân dung của anh chưa, nhưng họ vẫn chưa. Dougless mua cuốn sách hướng dẫn du lịch, sau đó ra ngoài tới khu vườn. Tìm thấy chỗ cô và Nicholas đã từng ngồi xuống dùng trà, cái ngày như ở thiên đường đó, khi anh tặng cô chiếc trầm cài, cô bắt đầu đọc.

Trong cuốn sách dày, tuyệt đẹp, đầy tranh ảnh minh hoạ, Nicholas được đánh giá chỉ bằng một bức ảnh ngắn và đó là về đàn bà và anh đã thành lập một đội quân chống lại nữ hoàng như thế nào và đã bị hành hình vì nó.

Dougless dựa lưng vào thân cây. Ngay cả biết tên của kẻ phản bội anh cũng không giúp ích gì. Nicholas vẫn không thể thuyết phục nữ hoàng về sự vô tội của anh. Và anh thậm chí còn không thể phá hủy cuốn nhật ký được viết bởi gã thư ký nhỏ thó bẩn thỉu, kẻ đã bôi nhọ tên tuổi Nicholas trong ngừng ấy năm. Và dường như là không một ai nghi ngờ sự có tội của Nicholas. Cuốn sách hướng dẫn miêu tả ngắn gọn như là nó đã thế, vẽ nên bức chân dung của Nicholas như một kẻ có quan hệ với nhiều phụ nữ, đầy quyền lực và điên điên. Và nhóm khách du lịch đã cười rúc rích khi họ được kể về cuộc hành hình của Nicholas.

Dougless nhắm mắt lại và nghĩ về Nicholas ngọt ngào, tuyệt đẹp và đầy kiêu hãnh của cô bước lên những bậc thang để tới bực hành hình rộng. Liệu nó có giống như trong những bộ phim, với một người đàn ông đầy cơ bắp mặc đồ da màu đen cầm một cái rìu trông thật gồm giếc?

Mắt cô vụt mở bừng ra. Cô không thể nghĩ về chuyện đó. Không thể nghĩ về cái đầu tuyệt đẹp của Nicholas lăn lông lốc qua sàn gỗ.

Cô đứng dậy, nhặt chiếc túi du lịch nặng chịch của cô, và đi bộ hai dặm tới nhà ga xe lửa, nơi cô mua vé tàu tới Thornwyck. Có lẽ ở đó, trong thư viện, trong bộ tuyển tập sách về gia đình Stafford của họ, cô sẽ tìm thấy một vài câu trả lời.

Người thủ thư ở Thornwyck chào đón cô trở lại, và khi trả lời câu hỏi của Dougless, nói rằng cô ta chưa bao giờ nhìn thấy Dougless với một người đàn ông nào cả. Đầy chán nản, Dougless đi tới chỗ để những cuốn sách về dòng họ Stafford và bắt đầu đọc. Mỗi và mọi cuốn sách đều nói về cuộc hành hình của Nicholas. Chúng không còn kể về việc anh chết trước cuộc hành hình và nghi ngờ về việc bị đầu độc. Và mỗi cuốn sách đều có thái độ khinh thị đối với Nicholas như nó vốn thế trước đây. Vị bá tước nổi danh xấu xa. Kẻ cặn bã của xã hội. Người đàn ông có mọi thứ và quăng hết tất cả đi.

Người thủ thư đến và nói với cô thư viện sắp đóng cửa, thế nên Dougless đóng cuốn sách cuối cùng và đứng dậy. Cô cảm thấy choáng váng và quay cuồng, phải túm lấy chiếc bàn.

“Cô khỏe chứ?” người thủ thư hỏi.

Dougless nhìn người phụ nữ. Người đàn ông cô yêu đã vừa bị chặt đầu. Không, cô còn xa mới khỏe. “Vâng, tôi ổn,” Dougless lầu bầu. “Tôi chỉ mệt và có lẽ là đói một chút thôi.” Cô mỉm cười yếu ớt với người phụ nữ, sau đó đi ra ngoài.

Dougless đứng trước thư viện một lát. Cô biết cô nên thuê một căn phòng ở đâu đó, và cô nên ăn một chút gì đó, nhưng nó dường như không thành vấn đề. Lặp đi, lặp lại, rồi lại lặp lại, cô tiếp tục nhìn thấy Nicholas leo lên những bậc thang tới gặp gã đao phủ. Liệu tay anh có bị trói sau lưng không? Liệu có vị cha xứ nào với anh không? Không, 1564 là sau khi Henry VIII đã xóa bỏ nhà thờ Công giáo. Ai sẽ ở đó với anh?

Cô ngồi xuống băng ghế sắt và vùi đầu vào hai bàn tay. Anh đã tới với cô, yêu cô và rời khỏi cô. Vì cái gì? Anh đã quay trở lại với đoạn đầu dài và một cái rìu đầm máu.

“Dougless? Là cô đấy à?”

Cô nhìn lên để thấy Lee Nolman đang đứng phía trên cô.

“Tôi đã nghĩ đó là cô. Không ai khác có mái tóc màu đỏ. Tôi nghĩ cô đã rời khỏi thị trấn.”

Khi cô đứng dậy, cô lảo đảo dựa vào băng ghế.

“Cô không sao chứ? Cô trông kinh khủng lắm.”

“Chỉ mệt một chút thôi.”

Anh nhìn cô gần hơn, nhìn vào hai quầng thâm dưới mắt cô và vẻ xám xịt của nước da cô. “Và đói nữa, tôi đoán thế.” Nắm lấy tay cô đầy kiên quyết trong tay anh ta, anh ta quàng túi xách của cô qua vai. “Có một quán rượu ở chỗ góc đó. Đi ăn cái gì đó nào.”

Dougless để anh ta dẫn cô xuống phố. Cô quan tâm gì đến những chuyện sẽ xảy ra với cô?

Bên trong quán rượu, anh ta hộ tống cô tới bàn và gọi hai cốc bia và một vài món ăn. Một hộp bia và nó lên thẳng tới đầu cô, và Dougless nhận ra rằng cô đã không ăn uống gì kể từ hôm qua, khi cô ăn sáng với Nicholas—và họ đã làm tình trên sàn nhà.

“Vậy là cô đã làm gì kể từ khi cô rời Thornwyck tuần trước?” Lee hỏi.

“Nicholas và tôi tới Ashburton,” cô nói, theo dõi anh ta.

“Anh ta là người cô gặp à?”

“Phải,” cô thì thầm. “Còn anh thì sao?”

Anh ta mỉm cười theo cách cách của lũ mèo vùng Cheshire, cứ như thể anh ta biết cái gì đó cực kỳ quan trọng vậy. “Cái ngày sau khi cô rời đi, Đức ông Harewood đã sửa lại bức tường trong phòng của Phu nhân Margaret Stafford, và đoán xem chúng tôi tìm thấy gì nào?”

“Chuột,” Dougless nói, không quan tâm tới bất cứ điều gì hết.

Lee vươn người qua bàn một cách đầy bí ẩn. “Một chiếc hộp sắt nhỏ, và trong đó là câu chuyện của Phu nhân Margaret về sự thật tại sao Đức ông Nicholas bị hành hình. Tôi nói cho cô biết, Dougless, những gì ở trong cái hộp đó sẽ thiết lập nên danh tiếng của tôi mãi mãi. Nó kiểu như giải đáp được bí ẩn sát nhân bốn trăm năm tuổi vậy.”

Phải mất một lúc những lời lẽ của anh ta mới có thể xuyên thủng được sự khổ đau của Dougless. “Kể cho tôi đi,” cô thì thầm.

Lee dựa vào lưng ghế. “Ồ, không, cô không được. Cô đã ngót được tên của Robert Sydney ra khỏi tôi, nhưng không phải câu chuyện này. Nếu cô muốn biết cả câu chuyện, cô phải đợi khi cuốn sách xuất bản thôi.”

Dougless đang định nói, nhưng cô hầu bàn đã xuất hiện với thức ăn của bọn họ. Cô không nhìn chiếc bánh nướng nhân ngọt hình ngôi nhà tranh của mình, nhưng khi cô và Lee lại ở một mình một lần nữa, cô vươn ngang qua chiếc bàn về phía anh ta. Với sự mãnh liệt Lee chưa bao giờ nhìn thấy trong mắt bất cứ một con người nào trước đây, Dougless nói khẽ, “Tôi không biết liệu anh có biết về gia đình tôi hay không, nhưng nhà Montgomery là một trong những gia đình giàu nhất thế giới. Vào sinh nhật thứ ba mươi lăm của mình, tôi sẽ thừa kế hàng triệu đô la. Nếu anh nói cho tôi biết Phu nhân Margaret đã viết những gì, tôi sẽ ký chuyển nhượng một triệu đô cho anh ngay tại giây phút này.”

Lee quá choáng váng để có thể nói. Anh không biết gì về sự giàu có của gia đình cô ta, nhưng anh tin cô ta. Không một ai có cái nhìn trên khuôn mặt mà cô ta có lại có thể nói dối được. Anh biết cô ta muốn những thông tin này—nhìn xem cô ta đã quấy rầy anh để có được cái tên của Robert Sydney như thế nào—nhưng anh không muốn hỏi cô ta tại sao. Nếu cô ta sẵn lòng để nghị một triệu cho câu chuyện, và nếu gia đình cô ta có nhiều tiền bạc và quyền lực như cô ta đã nói, vậy thì nó giống như có một ông thần đèn để nghị cho bạn một điều ước vậy.

“Tôi muốn một ghế tại khoa lịch sử của một trường thuộc Ivy League[38],” anh lặng lẽ nói.

“Xong,” Dougless trả lời, nghe như thể người bán đấu giá vậy. Cô sẽ tặng một chái nhà hoặc một toà nhà cho trường đại học nếu cô phải làm.

“Được rồi,” Lee nói, “ngồi lại và ăn đi. Nó là một câu chuyện vĩ đại. Tôi có thể có khả năng bán nó để dựng thành phim. Câu chuyện bắt đầu hàng năm trước khi Nick già đáng thương bị hành hình. Ông ta—”

“Nicholas,” Dougless nói. “Anh ấy không thích bị gọi là Nick.”

“Chắc chắn rồi, ok, vậy thì Nicholas. Chuyện tôi chưa từng đọc thấy ở bất kỳ một cuốn sách nào—tôi đoán không nhà sử học nào nghĩ nó quan trọng—là ít người biết đến việc dòng họ Stafford đã từng có quyền kế thừa ngai vị thông qua Henry VI. Họ nối dõi trực tiếp từ nhánh nam, trong khi Nữ hoàng Elizabeth bị coi là con hoang bởi một số người, hơn nữa bà lại là phụ nữ, thế nên không thích hợp để trị vì. Chắc cô biết là trong những năm đó ngai vàng của bà ấy không thật sự là vững chắc?”

Dougless gật đầu.

“Nếu những nhà sử học quên mất rằng dòng họ Stafford có quan hệ với nhà vua, có một kẻ không hề. Người đàn bà đó tên là Lettice Culpin.”

“Vợ của Nicholas?”

“Cô quả là am hiểu về lịch sử,” Lee nói. “Phải, Lettice tuyệt đẹp. Dường như là gia đình cô ta cũng có một vài mối liên hệ để thừa ngai vàng nước Anh, có điều nó còn mờ mịt hơn cả của dòng họ Stafford. Phu nhân Margaret tin rằng Lettice là một người đàn bà trẻ tuổi cực kỳ tham vọng. Kế hoạch của cô ta là cưới một người họ Stafford, sinh một người thừa kế, và đặt đứa trẻ đó lên ngai vàng.”

Dougless cân nhắc điều này. “Nhưng sao lại là Nicholas? Sao không phải là anh trai của anh ấy? Đường như cô ta muốn cưới người sẽ là bá tước.”

Lee mỉm cười. “Tôi phải luôn chuẩn bị sẵn sàng với cô, đúng không? Cô phải kể cho tôi cô học được về dòng họ Stafford nhiều đến thế ở đâu. Người anh trai cả... à...”

“Christopher.”

“Phải, Christopher đã đính hôn với một nữ thừa kế rất giàu có người Pháp, người tình cờ mới chỉ có mười hai tuổi. Tôi đoán anh ta thích có tiền từ cô nàng nữ thừa kế hơn là có Lettice, bất kể cô ta có xinh đẹp đến nhường nào đi chăng nữa.”

“Nhưng Kit chết và Nicholas trở thành bá tước,” Dougless nói khẽ.

“Phu nhân Margaret bóng gió rằng cái chết của người con trai cả của bà có thể không phải là tai nạn. Anh ta chết đuối, nhưng Phu nhân Margaret nói anh ta là một tay bơi cừ. Dù sao đi nữa, bà ấy không bao giờ biết chắc được, bà ấy chỉ đoán thôi.”

“Vậy là Lettice cưới người sẽ trở thành bá tước.”

“Phải,” Lee nói, “nhưng mọi việc không theo cách Lettice đã hoạch định. Đường như Nicholas không hứng thú trong việc khiến bản thân mình tiến xa hơn ở triều đình, hay trong việc thông đồng và tìm ai đó chống lưng cho anh ta nếu anh ta thử giành giật ngai vàng. Nicholas hầu như chỉ thích thú với đàn bà.”

“Và học thuật,” Dougless bắn lại anh ta. “Anh ấy uỷ quyền cho những nhà sư sao chép những cuốn sách. Anh ấy thiết kế Lâu đài Thornwyck. Anh ấy —” Cô dừng lại.

Mắt Lee to tướng. “Nó là sự thật. Phu nhân Margaret viết lại tất cả những chuyện đó, nhưng làm sao mà cô biết được?”

“Không thành vấn đề. Chuyện gì đã xảy ra sau khi Nicholas cưới... cô ta?”

“Cô nghe như thể đang ghen ấy. Được rồi, được rồi. Sau khi họ cưới—và Lettice dường như đã nhanh chóng nhận ra Nicholas sẽ không làm theo những gì cô ta muốn—cô ta bắt đầu nhìn quanh tìm kiếm cách nào đó để rũ bỏ anh ta.”

“Như cô ta đã làm với Christopher.”

“Chuyện đó chưa bao giờ được chứng minh. Nó có thể chỉ là một sự rủi ro may mắn—ít ra là với Lettice. Phu nhân Margaret thú nhận là hầu hết chuyện này đều là suy đoán, nhưng sau khi Lettice cưới Nicholas, anh ta đã có một vài tai nạn chỉ thoát trong đường tơ kẽ tóc. Bàn đạp ở yên ngựa bị đứt, một—”

“Và anh ấy bị cắt vào bắp chân,” Dougless thì thầm, “khi anh ấy ngã khỏi con ngựa.”

“Tôi không biết anh ta bị thương ở đâu, Phu nhân Margaret không hề nói. Dougless, cô chắc cô không sao chứ?”

Cô nhìn trân trân vào anh ta.

“Dù sao đi nữa, Nicholas đã chứng tỏ khó bị giết hơn là Christopher, thế nên Lettice bắt đầu tìm kiếm ai đó trợ giúp cô ta.”

“Và cô ta tìm thấy Robert Sydney.”

Lee mỉm cười. “Tôi chắc chắn là cô rất giỏi với những tiểu thuyết trinh thám, luôn luôn tìm ra được phần kết.

“Phải, Lettice tìm thấy Robert Sydney. Anh ta là chồng của Arabella Harewood, và anh ta chắc phải khá điên cuồng về việc cả nước Anh cười nhạo về Stafford và vợ anh ta ở trên bàn. Để khiến sự việc tệ hơn, chín tháng sau, Arabella tặng cho anh ta một cậu con trai tóc đen.”

“Và đứa trẻ lẫn Arabella đều chết.”

“Đúng. Phu nhân Margaret nghĩ Sydney đã nhúng tay vào những cái chết này.”

Dougless hít một hơi. “Vây là Lettice và Robert Sydney trù tính khiến Nicholas bị tố cáo và hành hình vì tội mưu phản.”

“Phải, Phu nhân Margaret nghĩ Lettice chỉ đợi cơ hội gán cho Nicholas cái gì đó, thế nên khi Stafford bắt đầu thu thập người để bảo vệ những sự sản ở Welsh của anh ta, cô ta đã thông báo cho Sydney, kẻ đã cười ngửa tới long cả móng tới chỗ nữ hoàng. Theo cách đó, thật dễ hiểu khi Elizabeth tin Sydney. Chỉ vài tháng trước Nữ hoàng Mary xứ Scotland công khai bản thân bà ta là Nữ hoàng của Anh quốc cũng như của Scotland, và đây, bá tước Thornwyck thành lập một đội quân. Elizabeth nhanh chóng tống Stafford vào vòng xiềng xích, rồi có một phiên toà giả dối với chứng cứ “bí mật”, sau đó chặt phăng đầu của Stafford.”

Dougless nhả mặt. “Vây là Lettice và Robert Sydney được tự do.”

Lee mỉm cười. “Kiểu kiểu thế. Thật ra, những gì xảy ra sau cuộc hành hình của Stafford là một trong những trò mĩa mai vĩ đại của cuộc đời. Đường như Lettice, kẻ đã sắp đặt mọi thứ thật cẩn thận, đã không cân nhắc tới tham vọng của Robert Sydney. Phu nhân Margaret nghĩ Lettice định cưới một công tước Anh quốc nào đó, người là anh họ của Elizabeth và bắt đầu lại từ đầu một lần nữa, nhưng Sydney có một kế hoạch khác. Hắn ta đe dọa sẽ kể cho Nữ hoàng mọi chuyện nếu Lettice không cưới hắn ta. Hắn ta muốn đặt con mình lên ngai vàng.”

“Tổng tiền,” Dougless thì thầm.

“Phải. Tổng tiền. Tôi đã nói với cô nó giống như một bộ phim. Hoặc một cuốn sách bán chạy nhất. Có lẽ tôi nên tiểu thuyết hoá chuyện này. Dù sao đi chăng nữa, cô ta bị ép phải cưới Sydney.” Lee cười khịt khịt. “Điều thật sự mĩa mai của cả câu chuyện này là Lettice cần côi. Cô ta chưa bao giờ thụ thai được lần nào hết, chứ đừng nói đến bị sảy thai. Vây là cô ta gửi ông chồng thứ nhất của mình lên đoạn đầu đài bởi vì điều cô ta muốn cho đứa trẻ cô ta lên kế hoạch để có; sau đó cô ta không thể có được đứa con nào. Không thể tin được, phải không?”

“Phải,” Dougless nói qua cổ họng nghẹt đặc lại. “Không thể tin được.” cô dừng lại. “Thế còn về Phu nhân Margaret?”

“Cả Lettice lẫn Sydney đều không có ý tưởng gì về việc bà già đó biết những chuyện họ đã làm. Không nghi ngờ gì họ sẽ giết bà ta nếu họ biết, nhưng bà ấy là một bà già khôn ngoan và giữ mồm bà ta ngậm lại. Có lẽ bà ấy nhận ra bà ấy không thể chứng minh được điều gì. Nữ hoàng tịch thu tất cả những gì bà ấy sở hữu, thế nên Sydney bước lên và đề nghị bà ta chọn lựa giữa một nông dân khổ rách áo ôm hay cưới ông bố vợ cũ của hắn ta, Đức ông Harewood. Tất nhiên Sydney có động cơ kín đáo. Vì hắn ta đã có ba đứa con vẫn còn sống với Arabella, cuộc hôn nhân của Phu nhân Margaret khiến họ phần nào cũng có quan hệ họ hàng. Nó không phải là mối quan hệ nhiều nhận gì xét bởi chuẩn mực của chúng ta ngày nay, nhưng trở về khi đó nó đủ để Nữ hoàng Elizabeth cho Sydney hai trong những sự sản của dòng họ Stafford.”

Anh ta nhấp một ngụm bia. “Sau khi Phu nhân Margaret cưới Harewood, bà viết mọi thứ ra, cho chúng vào trong một cái rương kim loại, nhờ một người đầy tớ già trung thành đập một phần tường ra, và dấu chiếc hộp vào trong đó. Nhưng một ý nghĩ nảy ra sau rốt, bà đặt những lá thư của mình vào trong một cái rương và cũng dấu chúng đi. Sau đó bức tường được bịt kín lại.”

Anh ta dừng lại. “Thật là tốt khi bà ấy làm điều đó. Theo một bức thư đã được tìm thấy được viết bởi một người bạn của bà, hai tuần sau đó Phu nhân Margaret đã được tìm thấy, chết ở cuối chân cầu thang, cổ bị gãy. Tôi đoán là sau khi Ông và Bà Sydney có được hai sự sản của dòng họ Stafford, họ đã có tất cả những gì họ cần từ bà ấy.”

Dougless dựa vào lưng băng ghế dài của cô và im lặng một lát. “Chuyện gì đã xảy ra với họ? Với... Lettice và Robert Sydney?” Cô khó có thể chịu đựng được việc nói những cái tên đó.

“Mục rữa ở địa ngục, tôi tưởng tượng. Nhưng thật sự, tôi không biết. Tôi biết rằng vì họ không có đứa con nào, những sự sản của họ bị chuyển vào tay đứa cháu trai của hắn ta, gã con hoang nhỏ thó chơi bởi phóng đảng. Chỉ một thế hệ, kẻ lập dị đó đã xoay sở để làm phá sản hết những sự sản của dòng họ Sydney. Cần nhiều thời gian hơn để nghiên cứu chính xác những gì đã xảy ra với Lettice và chồng cô ta. Các nhà sử học không hứng thú với họ gì nhiều.” Anh ta mỉm cười. “Cho tới giờ là thế. Lịch sử sẽ thay đổi sau khi tôi viết cuốn sách của mình.”

“Thay đổi lịch sử,” Dougless thì thầm. Đó là những gì Nicholas đã muốn làm, nhưng tất cả những gì họ xoay sở được là khiến cuộc hành hình của anh xảy ra. “Tôi phải đi rồi,” cô đột ngột nói.

“Cô hiện ở đâu? Tôi sẽ đưa cô về đó.”

“Tôi chưa đặt phòng ở đâu hết.” Đầu cô ngẩng lên. “Nhưng tôi định ở lại tại lâu đài Thornwyck.”

“Ừa, không phải tất cả chúng ta đều thế sao? Cô phải đặt chỗ trước cả một năm trời mới mong vào được chỗ đó. Đợi một chút, đừng trông buồn rầu thế chứ. Tôi sẽ gọi điện.” Anh ta bước đi và vài phút sau quay lại, cười nhả nhở tới tận mang tai. “Cô đúng là con quỷ may mắn. Họ vừa có một phòng hủy, thế nên bây giờ cô có thể nhận phòng. Tôi sẽ đưa cô tới đó.”

“Không,” Dougless nói. “Tôi cần được ở một mình. Cảm ơn vì bữa tối, và cảm ơn vì đã kể cho tôi. Và tôi sẽ xem anh có được ghế của mình tại một trường Ivy League.” Cô chìa tay ra để bắt tay với anh ta, sau đó quay đi và rời khỏi quán rượu.

20. Chương 20

Tại Thornwyck không một ai nhớ Nicholas. Dougless xem lại phần ký nhận phòng của khách, và ở chỗ Nicholas đã ký trong cuốn sổ, một chữ viết tay không hề thân quen đã viết “Cô Dougless Montgomery.” Bơ phở, cô đặt chiếc túi du lịch của mình trong căn phòng đơn, sau đó đi ra ngoài để ngắm những phần chưa được hoàn thành của lâu đài. Lần này, nó cũng chưa được hoàn tất vì Nicholas đã bị hành hình.

Khi cô nhìn những bức tường không mái, nhìn đến những dây leo thả xuống từ chúng, cô nhớ lại mọi từ ngữ về những gì Nicholas đã kể cho cô về kế hoạch của anh cho nơi này. Trung tâm của học vấn, anh đã nói. Nhưng tất cả những kế hoạch của anh đã trở thành con số không.

Khi anh rời khỏi cô ngày hôm qua, liệu anh có quay lại phòng giam của mình không? Cô băn khoăn. Liệu anh có quay lại thời điểm khi anh đang viết thư cho mẹ anh và cố tìm ra kẻ đã phản bội anh? Anh đã làm những gì trong ba ngày trước cuộc hành hình đó? Không một ai lắng nghe anh khi anh nói với họ về những lời dối trá của Robert Sydney ư?

Một mỗi, cô dựa lưng vào tường. Anh đã kể cho ai về Robert Sydney? Lettice? Liệu cô vợ dễ thương của anh có đến thăm anh không? Liệu anh có kể cho cô ta nghe những gì anh biết và yêu cầu cô ta giúp đỡ không?

Thật mỉa mai, Dougless nghĩ. Lee đã nói tất cả chuyện này thật mỉa mai. Điều mỉa mai thật sự là Nicholas đã chết bởi vì anh là người tốt. Anh đã từ chối dính líu đến cuộc mưu phản với vợ anh, thậm chí từ chối cân nhắc đến việc đó—và vì thế mà anh chết. Không phải một cái chết nhanh chóng, đầy danh dự, mà là một cái chết tầm thường, bị đem ra trước công chúng để nhạo báng anh. Anh đã mất sinh mạng của anh, danh dự của anh, tên tuổi của anh, những sự sẵn của anh và sự tôn trọng của những thế hệ mai sau, tất cả chỉ vì anh từ chối thông đồng với một ả đàn bà điên cuồng vì quyền lực.

“Thật là sai trái!” Dougless nói to. “Những gì đã xảy ra là sai trái.”

Chậm chạp, cô đi về khách sạn, và mặc dù trong tâm trạng mù mẫm, cô đi tắm, mặc áo ngủ vào, sau đó đi ngủ. Cô nằm thức một lúc thật lâu, giận dữ không cho phép cô ngủ. Thật mỉa mai, cô nghĩ. Mưu phản. Phản bội. Tổng tiền. Những từ ngữ đổ nhào trong đầu cô.

Lúc rạng đông cô ngủ chập chờn, và khi cô tỉnh dậy, cô cảm thấy tệ hơn lúc trước khi cô đi ngủ. Cảm thấy như hàng nghìn cân nặng nề và thật sự già nua, cô thay quần áo và đi xuống gác để ăn bữa sáng.

Nicholas đã được cho cơ hội thứ hai, và anh đã hỏi xin cô, Dougless, giúp đỡ, nhưng cô đã làm anh thất vọng. Cô ghen tuông với Arabella nhiều đến nỗi cô đã đánh mất mục đích thật sự tại sao họ lại ở tại Harewood. Khi cô đáng lẽ ra phải tìm kiếm thông tin, cô lại lo lắng về việc liệu Nicholas và Arabella có đang sờ soạn

nhau không. Ừ thì, giờ không một ai có thể sờ xoạng Nicholas được nữa—không trong thế kỷ hai mươi cũng như trong thế kỷ mười sáu.

Cô ăn, cô trả phòng, cô đi bộ tới nhà ga xe lửa và mua vé về Ashburton. Đâu đó trong suốt chuyến xe lửa, sự thất bại của cô thôi không quấy rầy cô nữa và cô bắt đầu tự hỏi bản thân mình giờ thì cô có thể làm gì. Việc xuất bản cuốn sách của Lee có giúp rửa sạch tên tuổi của Nicholas không? Có lẽ nếu cô tình nguyện phục vụ như thư ký của anh ta và giúp anh ta trong việc nghiên cứu, cô có thể bằng cách nào đó đền bù cho việc cô đã thất bại trong việc giúp đỡ Nicholas khi anh ở tại thế kỷ hai mươi.

Cô ngã đầu vào cửa sổ tàu hỏa. Nếu cô có thể làm lại chuyện đó một lần nữa, cô sẽ không ghen tuông và cô sẽ không lãng phí khoảng thời gian quý báu được ở cùng nhau của họ. Khi cô ở tại Goshawk Hall, sao cô không hỏi Lee liệu có bất cứ bí mật bị giấu kín nào đằng sau bức tường nữa không? Sao cô không nhìn? Sao cô không xé toạc bức tường đó xuống với tay không?!! Sao cô không—

Khi khung cảnh của Ashburton xuất hiện bên ngoài cửa sổ, cô xuống tàu. Khi cô bước đi, cô nhận ra rằng cô chẳng thể làm gì được nữa. Khoảng thời gian có thể giúp đỡ đã là quá khứ rồi. Lee có thể tự mình viết cuốn sách của anh ta và cô chắc chắn anh ta sẽ làm tốt nó. Robert có con gái của anh ta, thế nên anh ta không cần Dougless. Nicholas đã là người cần cô, nhưng cô đã khiến anh thất vọng.

Không có gì cho cô làm nữa ngoại trừ về nhà.

Rời khỏi nhà ga, cô bắt đầu đi về phía khách sạn. Cô có thể gọi tới hãng hàng không và xem xem liệu cô có thể bắt được chuyến bay về nhà ngay lập tức hay không. Có lẽ nếu cô quay trở lại với những khung cảnh bao quanh thân thuộc, cô có thể bắt đầu tha thứ cho bản thân mình.

Khi cô bước đi, cô đi ngang qua nhà thờ có chứa ngôi mộ của Nicholas và chân cô dường như quay về phía cánh cổng bởi ý chí của riêng nó. Bên trong nhà thờ trống không, ánh nắng mặt trời chiếu thành dải xuống qua khung cửa sổ kính màu, dịu dàng chạm vào ngôi mộ của Nicholas. Đá cẩm thạch trắng nhạt trông lạnh lẽo và chết chóc.

Chậm rãi, Dougless bước về phía ngôi mộ. Có lẽ nếu cô cầu nguyện, Nicholas sẽ quay trở lại. Có lẽ nếu cô cầu xin Chúa, Người sẽ để Nicholas quay trở lại với cô. Chỉ cần nếu cô được nhìn anh trong năm phút, cô nghĩ. Đó là tất cả những gì cô cần để kể cho Nicholas về mẹ vợ bội bạc của anh.

Nhưng khi cô chạm vào gò má cảm thạch lạnh băng, cô biết nó sẽ không có tác dụng. Những gì đã xảy ra là những chuyện cả thế kỷ mới xảy ra có một lần. Cô đã được cho một cơ hội để cứu cuộc đời của một người đàn ông và cô đã thất bại.

“Nicholas,” cô thì thầm, và lần đầu tiên kể từ khi anh đi, những giọt nước dâng lên trong mắt cô. Những giọt nước mắt nóng hổi, mờ đặc làm nhoè đi tầm nhìn của cô.

“Em lại mít ướt nữa rồi,” cô nói, gần như là mỉm cười. “Em rất xin lỗi vì đã làm anh thất vọng, Nicholas yêu dấu của em. Dường như em chẳng thể khá khẩm được về bất cứ khoản nào cả. Nhưng trước đây em chưa bao giờ khiến ai đó chết vì những thiếu sót của mình hết.”

“Ôi, Chúa ơi,” cô thì thầm, sau đó quay lại để ngồi lên gờ của ngôi mộ. “Làm sao em có thể sống được với máu của anh dính trên tay em?”

Cô mở khóa kéo chiếc túi vẫn đang đeo trên vai cô và lục lọi bên trong nó để tìm khăn giấy. Cô kéo ra một túi du lịch mềm, sau đó lấy ra một chiếc khăn giấy. Khi cô xì mũi, cô thấy một một mảnh giấy rơi ra từ túi khăn giấy xuống sàn nhà. Cúi xuống, cô nhặt lên và nhìn vào nó.

Đó là mảnh giấy nhắn Nicholas đã viết và trượt vào dưới cánh cửa phòng cô.

“Mảnh giấy nhắn,” cô nói, đứng thẳng lên. Nó là mảnh giấy nhắn được viết bởi chính tay của Nicholas! Nó là cái gì đó anh đã chạm vào, cái gì đó là... là bằng chứng, cô nghĩ.

“Ôi, Nicholas,” cô nói, và sau đó nước mắt bắt đầu tuôn trào, những giọt nước mắt thật sự, những giọt nước mắt, sâu thật sâu của nỗi buồn đau. Chân cô khụy xuống phía dưới cô và cô chậm chậm trượt xuống sàn nhà bằng đá, mảnh giấy nhắn áp vào má cô. “Em xin lỗi, Nicholas,” cô khóc. “Rất, rất xin lỗi vì em đã làm anh thất vọng.”

Cô dựa trán vào ngôi mộ cẩm thạch lạnh băng, cả cơ thể cô cuộn lại thành hình vòng cung. “Lạy Chúa nhân từ,” cô thì thầm, “làm ơn giúp con tha thứ cho bản thân mình.”

Dougless, trong cơn sầu khổ của cô, không nhận thức được cái cách tia sáng đi vào qua lớp kính màu và chạm vào tóc cô. Khung cửa sổ khắc họa một thiên thần đang quỳ gối cầu nguyện, và tia sáng xuyên qua vòng hào quang của thiên thần chạm vào mái tóc của Dougless, và khi một đám mây di chuyển, ánh mặt trời chạm vào bàn tay bằng cẩm thạch của Nicholas.

“Làm ơn,” Dougless thì thầm, “làm ơn.”

Vào khoảnh khắc đó Dougless nghe thấy tiếng cười. Không phải bất cứ tiếng cười nào, mà là tiếng cười của Nicholas.

“Nicholas?” cô thì thầm, sau đó ngẩng đầu lên, chớp mắt để làm rõ tầm nhìn của mình. Không có một ai trong nhà thờ.

Lúng túng, cô nhồm dấy. “Nicholas?” cô nói to hơn, sau đó đột ngột quay lại khi cô nghe thấy tiếng cười đó lần nữa, lần này ở đằng sau cô. Cô vươn tay ra, nhưng không có ai, không có cái gì, ở đó.

“Phải,” cô nói, đứng thẳng lên, sau đó to hơn, “Phải.” cô ngửa mặt về phía ánh mặt trời và thiên thần trên khung cửa sổ. Khép mắt lại, cô cúi đầu lại. “Phải,” cô thì thầm.

Bất thành linh, Dougless cảm thấy như thể ai đó đã đâm vào bụng cô. Cơn đau như nhún đôi lên, cô ngã nhào xuống trên đầu gối trên sàn đá. Khi cô cố gắng đứng dậy, cô cảm thấy choáng váng và như thể cô sắp sửa nôn ra. Cô phải tới phòng vệ sinh, cô nghĩ. Cô không thể làm bản nhà thờ được.

Nhưng khi cô cố gắng di chuyển, không gì xảy ra hết. Cứ như thể cơ thể cô không còn vâng lời não bộ của cô nữa. “Nicholas,” cô thì thầm, sau đó với tay về phía ngôi mộ của anh, nhưng khoảnh khắc tiếp theo mọi thứ chỉ còn toàn một màu đen và cô ngã gục xuống sàn nhà.

21. Chương 21

Khi cô tỉnh dậy, cô cảm thấy choáng váng và yếu ớt và không chắc chắn được là mình đang ở đâu. Cô mở mắt ra và thấy bầu trời xanh phía trên đầu và một cái cây lá um tùm ở gần bên.

“Giờ thì là gì đây?” cô thì thầm. Cô đã lang thang ra khỏi nhà thờ ư? Nhưng hình ảnh của bầu trời và cái cây khiến cô bình tĩnh. Lần đầu tiên trong những ngày này cô không cảm thấy điên rồ.

Cô nhắm mắt lại lần nữa. Cô yếu đến nỗi cô muốn ở yên tại nơi cô đang ở và đánh một giấc. Cô sẽ tìm hiểu xem cô đang ở đâu sau.

Khi cô bắt đầu mơ màng, cô lơ mơ nhận thức thấy một tiếng khúc khích đầy nữ tính ở gần đó. Trẻ con, cô nghĩ. Lũ trẻ đang chơi đùa.

Nhưng trước tiếng cười đáp trả đầy nam tính, mắt cô mở tung. “Nicholas?” Chậm chạp, vẫn còn cảm thấy không định hướng được, cô ngồi dậy và nhìn quanh. Cô đang ngồi trên thảm cỏ phía dưới một tán cây trong một phần của đồng quê nước Anh xinh đẹp. Quay quanh, cô cố gắng xác định phương hướng. Cô rời khỏi nhà thờ lúc nào?

Dougless thôi không quay nữa khi cô nhìn thấy một người đàn ông trên cánh đồng. Ông ta còn ở xa và khó có thể nhận ra được, nhưng ông ta hình như đang mặc một thứ kiểu như áo choàng ngắn màu nâu và ông ta đang cày ruộng với một con bò đực. Dougless chớp mắt, nhưng ảo ảnh đó vẫn không thay đổi. Nông thôn Anh quốc đích thực là nông thôn.

Phía sau cô tiếng khúc khích của người phụ nữ lại vang lên. “Ngài Nicholas,” người phụ nữ nói theo cái cách đầy mơ màng.

Dougless không nghĩ ngợi gì về những gì cô làm; cô chỉ đơn giản là phản xạ. Nhảy lên trên đôi chân của mình, cô lao vào bụi rậm đằng sau và xô bản thân mình qua chúng.

Trên mặt đất, đang lặn tròn là Nicholas. Nicholas của cô. Áo sơ mi của anh đã cởi ra một nửa, và cánh tay khoẻ mạnh của anh đang ở quanh một cô gái mũm mĩm, người có bộ váy áo trông thật kỳ lạ cũng tuột ra đến một nửa.

“Nicholas,” Dougless nói to, “Sao anh có thể? Sao anh có thể làm thế với tôi?” Nước mắt lại dâng lên. “Tôi đã điên lên vì lo lắng cho anh, và anh ở đây với... với cô này... Ôi, Nicholas, sao anh có thể?” cô lấy ra một cái khăn giấy từ trong túi và xì mũi ầm ỹ.

Trên mặt đất, Nicholas và cô gái đã thôi chuyển động. Cô gái, với một cử chỉ sợ hãi, hấp tấp buộc lại phần phía trước váy của cô ta, lặn ra từ phía dưới Nicholas, sau đó chạy trốn qua hàng rào.

Nicholas, một cái quắc mắt trên khuôn mặt đẹp trai của anh, quay qua, chống người trên một khuỷu tay, và nhìn lên Dougless. “Người nói thế là có ý gì?” anh ra lệnh.

Cơn giận dữ đầy bột phát đầu tiên của Dougless rời bỏ cô. Trong một khoảnh khắc cô đứng nhìn trân trân xuống anh. Nicholas ở đây với cô. Ở đây!

Cô lao lên anh, hai cánh tay cô quấn quanh cổ anh khi cô bắt đầu hôn mặt anh. Cánh tay anh quấn quanh người cô khi họ ngã lại xuống nền đất.

“Nicholas, đúng là anh. Là anh. Ôi, anh yêu, thật là khủng khiếp sau khi anh bỏ đi. Không một ai nhớ anh hết. Không một ai nhớ chúng ta ở cùng nhau.” Cô hôn cổ anh. “Anh đã để râu lại, nhưng thế cũng ổn thôi, em khá là thích nó.”

Anh đang hôn cổ cô. Tay anh trên thân trước váy cô, và áo cánh của cô dễ dàng tách ra khi môi anh di chuyển xuống dưới cổ họng cô.

“Nicholas, em có rất nhiều điều muốn nói với anh. Em đã gặp Lee sau khi anh đi, và anh ta kể cho em tất cả về Lettice và Robert Sydney... và... Ôi, thế thật tuyệt, rất tuyệt.”

“Không!” cô đột ngột nói, sau đó đẩy anh ra khoảng một sải tay. “Chúng ta không được làm thế này. Anh có nhớ chuyện xảy ra lần trước, phải không? Chúng ta phải nói chuyện. Em có rất nhiều thứ để kể cho anh. Anh có biết sau cùng thì anh vẫn bị hành hình không?”

Nicholas thôi cố kéo cô vào lại trong vòng tay anh. “Ta? Bị hành hình? Lạy Chúa, tiểu thư, vì tội gì?”

“Vì mưu phản, tất nhiên rồi, vì thành lập một đội quân. Vì—Nicholas, anh không phải cũng bị mất trí nhớ đấy chứ. Em đã có đủ những chứng mất trí nhớ em nhận được gần đây rồi. Nghe em này. Em không biết anh sẽ ở lại bao lâu trước khi anh quay lại. Vợ anh sắp đặt tất cả mọi việc. Em biết anh yêu cô ta, nhưng cô ta chỉ cưới anh vì anh có quan hệ họ hàng với Nữ hoàng Elizabeth—hay đó là cha của nữ hoàng nhỉ? Thế nào cũng được, Lettice muốn anh biến khỏi bức tranh vì anh không đóng kịch cùng với cô ta và đưa con cô ta lên ngai vàng. Tất nhiên cô ta không thể có bất cứ đứa con nào, nhưng cô ta không biết điều đó.”

Cô dừng lại. “Sao anh lại nhìn em như thế? Anh định đi đâu đấy?”

“Ta về nhà mình, tránh xa khỏi kiểu nói đổi trắng thay đen của người[39].” Anh đứng dậy, sau đó bắt đầu nhét áo sơ mi vào chiếc quần soóc quả bóng của mình.

Dougless cùng nhồm dậy. “Đổi trắng thay đen. Em không biết cái đó. Nicholas, đợi đã, anh không thể đi.”

Anh quay lại đối diện với cô. “Nếu người muốn kết thúc cái người đã bắt đầu”—anh hất đầu về phía nền đất—“ta sẽ ở lại và ta sẽ trả công cho người hậu hĩnh, nhưng ta không thể kéo dài cái cách nói chuyện lảm lạc này nữa.”

Dougless đứng đó, chớp mắt nhìn anh, cố gắng hiểu anh đang nói gì. “Trả công cho em?” cô thì thầm. “Nicholas, chuyện gì xảy ra với anh thế? Anh hành động cứ như thể anh chưa bao giờ nhìn thấy em trước đây ấy.”

“Vâng, tiểu thư, ta chưa từng,” anh nói, sau đó quay lưng lại với cô và rời khỏi khoảng rừng thưa.

Dougless quá choáng váng để có thể di chuyển. Chưa từng nhìn thấy cô trước đây? Anh đang nói cái gì vậy? Cô chen qua những bụi rậm. Nicholas đang mặc bộ quần áo khác thường nhất. Chiếc áo vét tông bằng sa tanh đen của anh dường như được trang trí với...

“Chúng là kim cương à?” cô thở hắt ra.

Mắt Nicholas hẹp lại hướng vào cô. “Ta không đối xử tốt đẹp với bọn trộm đâu.”

“Em không định cướp của anh; chỉ là em chưa bao giờ nhìn thấy bất cứ ai đính kim cương lên quần áo trước đây thôi.” Bước lùi lại, cô nhìn vào anh, thật sự nhìn vào anh và cô nhận thấy rằng anh hoàn toàn khác. Không phải chỉ là áo quần hay anh đang lại để râu ria, nhưng sự nghiêm túc đã biến mất khỏi khuôn mặt anh. Đây là Nicholas, nhưng anh bằng cách nào đó dường như trẻ hơn.

Sao hàm râu của anh có thể mọc lại nhanh như thế?

“Nicholas?” cô hỏi. “Anh ở nhà lần cuối khi nào, không phải lần đầu tiên anh đến gặp em, mà là lần này, năm nay là năm nào?”

Nicholas quăng chiếc áo choàng không tay ngắn bằng sa tanh đen được gắn lông chồn ermine[40] lên vai, và từ sau bụi cây anh dắt ra một con ngựa, con vật trông hoang dã như con ngựa thuê Sugar vậy. Dễ dàng, anh nhảy tốt lên bộ yên trông to như yên cương của dân cao bồi Mỹ, nhưng nó có một thanh gỗ thẳng đứng ở ngay phía trước và sau chỗ ngồi. “Khi lần cuối ta ở nhà vào sáng nay, là năm 1560 tính theo lịch Thiên Chúa của chúng ta. Giờ thì người, phù thủy, biến khỏi tầm mắt của ta.”

Dougless phải bước lùi vào bụi cây để khỏi bị ngựa của anh dẫm vào. “Nicholas, đợi đã!” cô gọi, nhưng anh đã đi mất.

Không thể tin nổi, Dougless nhìn trân trân theo sau anh cho đến khi anh nhỏ hơn một cái chấm ở cuối chân trời; sau đó cô ngồi xuống một tảng đá to, đầu cô gục vào tay. Giờ thì sao đây? Có nghĩ. Cô sẽ phải bắt đầu lại tất cả và giải thích cho anh lại một lần nữa về thế kỷ hai mươi ư? Lần cuối cùng cô nhìn thấy anh, anh đến từ năm 1564, nhưng lần này là bốn năm sớm hơn. Những gì đã xảy ra vẫn chưa xảy ra.

Đầu cô ngẩng lên. Tất nhiên rồi! Chuyện là thế. Khi anh tìm ra về Robert Sydney, anh đang ở trong tù—hoặc trong cái gì đó thời trung cổ tương đương như thế—và anh không thể làm gì nhiều để tự cứu lấy bản thân mình. Nhưng lần này anh tới sớm hơn bốn năm. Giờ là lúc để ngăn chặn những gì là nguyên nhân cuộc hành hình của anh.

Cảm thấy vui vẻ hơn rất rất nhiều, cô đứng dậy. Cô phải đi tìm anh trước khi anh làm chuyện gì đó ngu ngốc, như là bước ra trước mũi xe buýt lần nữa. Nhặt chiếc túi du lịch nặng trĩu của mình từ mặt đất lên, cô quàng nó qua vai, sau đó bắt đầu đi theo hướng Nicholas đã đi.

Đường xá tệ hơn cô đã từng nhìn thấy: đầy ổ gà, đất đá lổn nhổn, hẹp và cỏ dại mọc đầy. Những con đường ở nông thôn nước Mỹ không tệ thế này, và cô chưa bao giờ nhìn thấy bất cứ cái gì giống thế này trước kia ở Anh hết.

Cô bước vào lề đường khi cô nghe thấy tiếng của một phương tiện giao thông vòng qua một khúc cua. Một con lừa trông đầy mệt mỏi đang kéo một chiếc xe bò có hai bánh xe to làm bằng gỗ. Bên cạnh chiếc xe bò là một người đàn ông đi bộ, đang mặc một chiếc quần soóc trông cứ như thể nó được làm từ bao tải dứa vậy. Chân ông ta, để trần từ giữa bắp chân trở xuống, có những vết phỏng to tướng đau đớn trên chúng. Dougless nhìn trân trân vào ông ta, miệng há ra đầy kinh ngạc, và người đàn ông quay qua, thở hắt ra với cô theo cùng cách đó. Khuôn mặt ông ta trông như da thuộc, và khi ông ta mở miệng, Dougless có thể nhìn thấy những chiếc răng bị mục rữa. Ông ta nhìn cô từ đầu tới chân, mắt ông ta dính chặt lấy đôi chân đi bết tất dài của cô; sau đó ông ta liếc mắt đầy dâm dật với cô, cười ngoác tới tận mang tai và phô ra hết bộ răng đầy ghê tởm.

Nhanh chóng, Dougless quay người và bắt đầu mau lẹ bước đi. Con đường trở nên tệ hơn, những cái ổ gà sâu hơn, và phân chuồng ở khắp mọi nơi. “Ngày nay Anh quốc dùng phân chuồng để lấp đầy mấy cái ổ gà chác?” cô lầm bầm.

Ở trên đỉnh của một ngọn đồi nhỏ cô dừng lại và nhìn xuống. Phía dưới cô là ba ngôi nhà nhỏ xinh, những chỗ trú nhỏ xíu lợp mái tranh và những khoảng đất trống ở phía trước chúng nơi mà lũ gà vịt và lũ trẻ đang

bới đất kiếm mồi. Một người phụ nữ mặc một chiếc váy dài bước ra khỏi cửa của một chiếc lều và đổ một cái vôi vại tròn bên cạnh cửa.

Dougless nhìn trân trân xuống dưới đồi. Có lẽ cô có thể hỏi đường người phụ nữ đó. Nhưng khi cô tới gần ngôi nhà, cô đi chậm lại. Cô có thể ngửi được nơi này. Động vật, con người, thức ăn đang thối rữa, những đồng phân chuồng, tất cả chúng bốc mùi nồng nặc. Dougless bịt tay lên mũi và thở qua miệng. Thật là! Cô nghĩ, chính phủ nước Anh nên làm gì đó về nơi này. Con người không thể sống như thế được.

Cô đi tới ngôi nhà đầu tiên, cố gắng giữ cho giày cô được sạch nhưng không thành công cho lắm. Một đứa bé, khoảng ba tuổi, đang mặc một chiếc áo ngủ bẩn thỉu, người nhìn lên cô. Sinh vật tội nghiệp đó trông như thể nó chưa được tắm đã cả năm rồi ấy, và nó chắc chắn không mặc tã rồi. Dougless thề rằng khi cô làm rõ xong mọi chuyện với Nicholas cô sẽ phàn nàn về nơi này với chính phủ Anh quốc. Nó thật như trò may rủi với sức khỏe vậy.

“Xin lỗi,” cô gọi với vào trong phần phía trong tối thui của ngôi nhà. Đường như bên trong cũng chẳng ngửi mùi khá gì hơn bên ngoài. “Xin chào? Có ai ở nhà không?”

Không ai trả lời, nhưng Dougless cảm thấy như thể cô đang bị theo dõi. Khi cô quay người lại, cô thấy ba người phụ nữ và hai đứa trẻ đang ở đằng sau cô. Những người phụ nữ cũng chẳng sạch sẽ gì hơn đứa bé mà cô đã nhìn thấy, những bộ váy dài của họ phủ một lớp ngoài với thức ăn và chẳng biết là cái gì nữa.

Dougless cố gắng mỉm cười. “Xin lỗi, nhưng tôi đang tìm nhà thờ Ashburton. Có vẻ như tôi bị lạc đường rồi.”

Những người phụ nữ không nói, nhưng một người bước tới trước Dougless. Thật khó để tiếp tục mỉm cười, vì cái mùi sực nức trên cơ thể cô ta.

“Cô có biết đường tới Ashburton không?” Dougless lặp lại.

Người phụ nữ chỉ bước vòng quanh Dougless, nhìn trừng trừng vào cô, vào áo quần cô, tóc cô, khuôn mặt cô.

“Một phường đầu óc có vấn đề,” Dougless lầm bầm. Sống bẩn sống thỉu như họ, họ có khả năng không được sáng sủa cho lắm. Cô bước ra xa khỏi người đàn bà bốc mùi và kéo mở khoá của chiếc túi du lịch của cô. Người đàn bà nhảy lùi lại phía sau trước âm thanh đó. Dougless lôi ra tấm bản đồ phía nam nước Anh và nhìn vào đó, nhưng nó chẳng giúp được gì vì cô không biết mình đang ở đâu, thế nên cô không thể tìm ra làm thế nào để đến được nơi cô đang định đến.

Cô hạ thấp tấm bản đồ xuống khi cô nhận ra một trong những người đàn bà đang ở rất gần, đầu cô ta gần như cho cả vào trong túi của Dougless. “Xin cô thứ lỗi,” cô nói sắc lẹm. Đầu của người đàn bà đó phủ đầy vãi vốc đóng bánh bởi bụi đất và dầu mỡ.

Người đàn bà đó nhảy ra xa nhưng không trước khi cô ta giật lấy chiếc kính râm của Dougless ra khỏi túi của cô. Cô ta chạy lại với những người phụ nữ khác, và ba bọn họ kiểm tra cái mắt kính.

“Thế này là quá nhiều rồi.” Dougless hiên ngang đi về phía những người đàn bà, chân cô bị trượt bởi cái gì đó, nhưng cô không nhìn xuống. “Tôi có thể lấy lại nó được không?”

Những người đàn bà nhìn cô với khuôn mặt rắn đanh lại. Một người trong số họ có những cái sẹo rỗ hoa sâu trên cổ, và cô ta dấu cái kính phía sau lưng mình.

Dougless chống tay vào sườn. “Xin các cô vui lòng trả lại tài sản của tôi?”

“Người cút đi,” một người đàn bà nói, và Dougless nhìn thấy ba cái răng hàm trên bị thiếu và hai cái khác ở hàm dưới đang bị rửa nát.

Khi đó cô bắt đầu hiểu ra. Cô nhìn ngôi nhà phía trước cô, nhìn vào đồng củi được chất phía bên ngoài, và nhìn thấy những dây hành được treo rủ xuống từ mái nhà. Đất bẩn, cái xe bò, những người chưa bao giờ biết đến sự tồn tại của nhà sĩ.

“Ai là nữ hoàng của các cô?” cô thì thầm.

“Elizabeth,” một người đàn bà nói bằng âm giọng thật kỳ lạ.

“Đúng,” Dougless thì thầm, “và ai là mẹ của bà ấy?”

“Phù thủy Anne Bullen.”

Giờ thì những người đàn bà đang vây quanh cô, nhưng Dougless quá choáng váng để có thể chú ý. Nicholas đã nói rằng sáng nay là năm 1560; sau đó anh đã cưỡi ngựa phóng đi trên một bộ yên cương trông thật buồn cười. Anh không có vẻ gì là bị mất phương hướng hay không chắc chắn anh đang đi đâu. Anh không hành động như là anh đã trong lần đầu tiên anh tới thế kỷ hai mươi. Thay vào đó, anh hành động như thể anh ở ngay tại nhà.

“Oái!” Dougless nói, vì một trong những người đàn bà kéo tóc cô.

“Người là phù thủy?” một người đàn bà hỏi, đứng rất gần với Dougless.

Bất thành lời, Dougless đầy sợ hãi. Cười vào một người đàn ông trong thế kỷ hai mươi khi anh ta gọi ai đó là phù thủy là một chuyện, nhưng ở thế kỷ mười sáu người ta bị thiêu chết chỉ vì là phù thủy.

“Tất nhiên tôi không phải là phù thủy rồi,” Dougless nói, lùi lại, nhưng có một người đàn bà ở phía sau cô.

Một người đàn bà kéo vào tay áo của Dougless. “Quần áo của phù thủy.”

“Không, tất nhiên là chúng không phải rồi. Tôi sống... à, ở một ngôi làng khác, thế thôi. Năm tới tất cả các cô đều sẽ mặc cái này.” Cô không thể lùi hay tiến lên phía trước, vì những người đàn bà vây quanh đã chặn hết đường của cô rồi. Mày tốt nhất là nghĩ lệ lên, Dougless, cô nghĩ, hoặc là mày có thể sẽ thành món thịt nướng trong bữa tối đấy. Trong khi vẫn để mắt tới những người đàn bà, cô thọc tay vào trong chiếc túi du lịch của mình, lục lọi một vật mà cô cũng chẳng biết là cái gì nữa. Tay cô vớ được một bao diêm cô lấy từ một khách sạn ở đâu đó.

Cô lôi hộp diêm ra, xé ra một que diêm, và đánh lửa. Với một tiếng thở hắt ra, những người đàn bà lùi lại. “Vào trong nhà,” cô nói, giữ que diêm cháy sáng cách một cánh tay. “Tiếp tục, đi vào nhà.”

Những người đàn bà giật lùi và bước vào trong cánh cửa ngay lúc que diêm cháy xuống đến ngón tay của Dougless. Cô thả rơi que diêm và bắt đầu chạy.

Bỏ lại những căn nhà bốc mùi và con đường đầy ổ gà phía sau, cô chạy vào rừng. Khi cô thở không ra hơi được nữa, cô ngồi xuống đất và dựa lưng vào một cái cây.

Có vẻ như là cô ngất xỉu trong nhà thờ, và cô tỉnh dậy ở tại thế kỷ mười sáu. Thế nên, cô ở đây, một mình—Nicholas không biết cô—trong thời đại xa phòng chưa được phát minh—hoặc ít ra là trước khi nó được sử dụng rộng rãi—và mọi người dường như coi cô như là một kẻ tội đồ nào đó.

“Vậy thì làm cách nào mình kẻ được cho Nicholas tất cả những gì anh cần được biết nếu mình ngay cả gặp anh cũng không được?” cô thì thầm.

Hạt mưa đầu tiên rơi lạnh ngắt trên người Dougless. Cô lôi một chiếc ô ra khỏi túi du lịch của mình và mở nó ra. Trong khoảnh khắc đó cô thật sự nhìn vào chiếc túi dã chiến cũ rách của cô. Cô đã có nó hàng năm nay rồi. Nó đã chu du với cô tới bất cứ nơi nào cô đi, và cô dần dần chất đầy nó với tất cả mọi thứ một người có thể cần trong khi đi du lịch. Bên trong là đồ trang điểm, hộp cứu thương, đồ dùng vệ sinh cá nhân, một bộ đồ dùng khâu vá, một bộ đồ dùng văn phòng, mấy cuốn tạp chí, một cái áo ngủ, một đôi nút tai dùng khi đi máy bay, mấy cái bút máy, và không thể nói được cái gì ở títt dưới đấy.

Cô kéo cái túi vào dưới chiếc ô cùng với cô, cảm thấy như thể chiếc túi là người bạn duy nhất của cô. Nghĩ đi, Dougless, nghĩ đi, cô tự nhủ với bản thân mình. Cô phải kể cho Nicholas những gì anh phải biết; sau đó cô phải trở lại thời đại của mình. Cô đã biết rằng cô không muốn ở lại cái nơi lạc hậu với những kẻ bẩn thỉu, ngu dốt. Chỉ trong một thời gian ngắn mà cô đã nhớ tắm vòi sen nước nóng và chặn điện rồi.

Cô co ro bên dưới chiếc ô khi cơn mưa bắt đầu trút xuống mạnh hơn. Nền đất phía dưới cô bắt đầu trở nên ướt sũng, và cô nghĩ đến việc ngồi lên những tờ tạp chí, nhưng ai mà biết được? Cô có thể kết thúc với việc bán tạp chí để sống lắm chứ.

Cô gục đầu vào đầu gối. “Ôi, Nicholas, anh đang ở đâu?” cô thì thầm.

Sau đó cô nhớ đến buổi tối ngày đầu tiên cô gặp anh và cô đã ở trong cái lán đựng dụng cụ lao động đó khóc lóc như thế nào. Khi đó anh đã tới vì cô, và sau đó anh đã nói anh nghe thấy cô “gọi” anh. Nếu khi đó nó có tác dụng, có lẽ nó cũng có tác dụng lúc này.

Đầu cúi thấp xuống, cô tập trung vào việc gọi Nicholas đến với cô. Cô mừng tượng ra anh cưỡi ngựa đến chỗ cô; sau đó cô nghĩ tới tất cả những lúc họ ở bên nhau. Cô mỉm cười, nhớ tới bữa tối, được chọn bởi cô, mà bà chủ quán trọ đã nấu cho họ: món bắp-ngô-nguyên-trái(H1), quả lê, sườn lợn nướng, và một quả xoài tráng miệng. Nicholas đã cười phá lên như một cậu nhóc. Cô nhớ những bản nhạc anh đã chơi, sự vui thích của anh với những cuốn sách, cách anh đã phê bình như thế nào về quần áo thời hiện đại.

“Đến với em, Nicholas,” cô thì thầm. “Đến với em.”

Khi trời nhá nhem và cơn mưa trút xuống dữ dội và lạnh lẽo hơn thì Nicholas xuất hiện, ngồi trên con ngựa đen to lớn của anh.

Cô cười toe toét lên với anh. “Em biết là anh sẽ tới.”

Anh không cười, thay vào đó là trừng mắt nhìn xuống cô đầy giận dữ. “Phu nhân Margaret muốn gặp người,” anh nói.

“Mẹ anh? Mẹ anh muốn gặp em?” Cô không dám chắc vì cơn mưa, nhưng anh dường như bị sốc đến từng phút từng giây bởi những lời lẽ của cô. “Được rồi,” Dougless nói, nhồm dầy, sau đó đưa cho anh chiếc ô của cô và giơ tay cô ra để anh giúp cô leo lên con ngựa của mình.

Trước sự không tin nổi của cô, anh cầm lấy cái ô, kiểm tra nó đầy thích thú, sau đó giữ nó ở trên đầu anh và phóng ngựa đi, bỏ lại Dougless đứng đó với cơn mưa rào rào trút xuống cô. “Vì tất cả—” cô bắt đầu. Cô được cho là phải cuộc bộ trong khi anh cưỡi ngựa ư?

Cô di chuyển lại một chỗ tương đối khô ráo dưới tán cây, và sau một lúc Nicholas quay trở lại, cái ô được giữ phía trên anh.

“Người sẽ đi với ta,” anh nói.

“Em được cho là phải cuộc bộ ư?” cô hét lên với anh. “Anh cưỡi ngựa trong khi em ì ạch theo sau trong bùn đất và phân chuồng ư? Và anh lấy cái ô của em? Đó là điều anh có trong đầu hả?”

Anh trông có vẻ bối rối trong một khoảnh khắc. “Ngữ điệu của người nghe thật lạ.”

“Không lạ bằng cái ý tưởng quá đât của anh đâu. Nicholas, em lạnh và đói, mỗi phút lại trở nên ướt hơn. Giúp em lên ngựa của anh và đi gặp mẹ anh thôi.”

Nicholas khẽ mỉm cười trước điệu bộ láo xược của cô, sau đó chìa tay anh xuống cho cô. Dougless nắm lấy nó, đặt chân cô lên chân anh, và quăng người lên lưng ngựa—không phải lên phần yên với anh mà là lên phần mông lung lay, cứng ngắc của con ngựa. Dougless vòng cánh tay của cô quanh eo Nicholas, nhưng anh đã gỡ lỏng vòng ôm của cô và đẩy tay cô xuống phần lưng cao của yên ngựa, sau đó chìa cho cô cái ô.

“Giữ cái này ở phía trên ta,” anh nói, thúc con ngựa tiến lên.

Dougless muốn trả miếng lại nhưng tất cả sự tập trung của cô đang hướng vào việc ngồi vững trên con ngựa. Cô phải dùng cả hai tay để bám chặt vào, thế nên cái ô treo một cách đầy vô dụng ở một bên khi họ phi hết tốc độ. Qua làn mưa cô nhìn thấy nhiều ngôi nhà lụp xụp nữa, nhiều người đang làm việc dưới mưa, có vẻ như không thèm chú ý đến nó. “Có lẽ nó sẽ rửa sạch luôn cho bọn họ,” cô lầm bầm, bám chặt nhất cô có thể.

Vì cô ở phía sau Nicholas và anh quá cao để nhìn qua vai, cô không nhìn thấy ngôi nhà cho tới khi họ ở phía trước nó. Có những bức tường bằng đá cao phía trước họ, và đằng sau nó là một ngôi nhà ba tầng đứng sừng sững.

Một người đàn ông mặc quần áo kiểu giống với Nicholas—không phải bằng bao tải dứa nhưng cũng không phải đính kim cương—chạy tới nhận lấy dây cương của con ngựa. Nicholas xuống ngựa, sau đó đứng một cách thiếu kiên nhẫn cạnh đó, đập đập găng tay của anh vào lòng bàn tay, trong khi Dougless tự mình vật lộn leo xuống, kéo lê chiếc túi nặng trĩu và cái ô của cô.

Khi cô đã xuống, người hầu mở cổng và Nicholas đi qua nó, dường như mong đợi Dougless đi theo anh. Cô nhanh chóng đuổi theo anh, xuống một con đường bằng gạch, lên một loạt cầu thang, băng ngang qua một sân hiên và tiến vào ngôi nhà.

Một người hầu mặt mày trịnh trọng đứng ở bên trong, đợi nhận lấy áo choàng không tay và cái mũ ướn nhẹp của Nicholas. Khi Dougless cụp cái ô của cô lại, Nicholas lấy nó khỏi cô và nhìn vào phía bên trong, rõ ràng là cố gắng tìm hiểu xem nó hoạt động ra sao. Sau cái cách anh ta đã đối xử với cô, cô sẽ không nói cho anh ta đâu. Cô giật lấy cái ô khỏi tay anh và đưa nó cho gã người hầu đang mất chữ O mồm chữ A. “Cái này là của tôi.” Cô nói với gã người hầu. “Nhớ đấy, và đừng để ai khác có nó.”

Nhìn cô, Nicholas khịt mũi. Dougless quăng chiếc túi lên vai cô và trừng mắt nhìn lại anh. Cô bắt đầu tin rằng anh không phải là người đàn ông cô đã yêu. Nicholas của cô sẽ không bắt một người phụ nữ cười trên miệng của con ngựa.

Quay đi, anh bắt đầu leo lên cầu thang, và Dougless, ướn nhẹp và nhỏ nước tong tổng, đi theo anh. Cô mới chỉ nhìn lướt qua nhanh ngôi nhà một cái, nhưng nó trông không giống những ngôi nhà thời Elizabeth đệ nhất cô trông thấy trong các cuốn sách hướng dẫn du lịch. Vì một điều, màu gỗ không sẫm lại bởi bốn trăm năm tuổi. Những bức tường được ốp gỗ sồi vàng, và mọi nơi đều có màu sắc. Phần vữa trát phía trên lớp gỗ ốp được vẽ cảnh mọi người đang ở trong đồng cỏ. Có những tấm thảm trang trí mới, màu sáng, xinh xắn và những tấm vải được vẽ treo trên những bức tường. Có những chiếc đĩa bạc sáng lấp lánh phía trên mặt bàn. Và dưới chân cô, đã đủ kỳ lạ rồi, dường như là có trải thảm. Trên gác có những mảnh đồ đạc được chạm khắc ở trong hành lang, trông mới tinh cứ như thể chúng vừa được làm từ tuần trước vậy. Trên bàn là một bình nước cao, có những rãnh sâu trên thân tuyệt đẹp. Nó được làm từ một thứ kim loại màu vàng chỉ có thể là vàng được thôi. Trước khi Dougless có thể hỏi về cái bình, Nicholas đã mở cửa và sai những bước dài vào trong.

“Con đã mang ả phù thủy tới,” cô nghe Nicholas nói.

“Giờ thì đợi một chút,” Dougless nói, rồi nhanh chóng bước vào căn phòng ngay sau anh, cô dừng lại. Cô đã vào một căn phòng tuyệt đẹp. Nó rộng với trần cao, những bức tường được ốp gỗ sồi còn đẹp hơn. Lớp vữa trát phía trên được vẽ những con chim, bướm và động vật đầy sắc màu. Những đồ đạc, ghế ngồi cạnh cửa sổ, và chiếc giường khổng lồ được xếp nếp bởi những xúc lụa rực rỡ, và rải rác với những cái gối, tất cả chúng được thêu bằng những loại chỉ vàng, bạc và đầy màu sắc rực rỡ. Mọi thứ trong căn phòng, từ những chiếc tách và bình rót nước, cho đến gương và lược, dường như đều là những vật quý báu, được làm bằng vàng hay bạc, được khảm với châu báu. Cả căn phòng sáng lấp lánh tuyệt đẹp.

“Lạy Chúa tôi,” Dougless nói trong kinh sợ.

“Dem cô ta tới cho ta,” một giọng đầy độc đoán nói.

Dougless kéo mắt cô ra khỏi căn phòng và nhìn vào chiếc giường. Đằng sau những cột trụ được chạm khắc đầy thanh nhã của nó, đằng sau tấm lụa đỏ lấp lánh với những bông hoa được thêu bằng chỉ vàng được treo, là một người phụ nữ trông nghiêm khắc nằm đó, mặc một chiếc áo ngủ trắng với những đường thêu trang trí màu đen ở tay áo và riềm xếp nếp ở cổ áo. Với mắt mình Dougless có thể thấy những điểm giống với Nicholas.

“Tới đây,” bà ta ra lệnh, và Dougless di chuyển tới gần hơn.

Giọng của người phụ nữ, với tất cả sự ra lệnh trong đó, nghe có vẻ mệt mỏi và nghiền ngệten, như thể bà ta bị cảm lạnh.

Khi Dougless tới gần chân giường hơn, cô thấy người phụ nữ duỗi dài tay trái của bà ngang qua một chiếc gối, và một người đàn ông, mặc một chiếc áo choàng bằng nhung đen dài lưng bùng, đang cúi xuống bà và định...

“Chúng là đĩa hả?” Dougless thở hắt ra. Những con trùng đen nhỏ nhót lẩy nhẩy dường như hút máu từ cánh tay của người phụ nữ.

Dougless không thấy Phu nhân Margaret trao đổi cái nhìn với con trai bà.

“Ta được báo người là phù thủy, rằng người tạo được lửa từ ngón tay của mình.”

Dougless không thể dời mắt khỏi lũ đĩa. “Làm thế có đau không?”

“Uầy, có đau,” người phụ nữ nói một cách qua loa. “Ta muốn xem phép tạo lửa đó.”

Sự ghê tởm Dougless cảm thấy khi nhìn lũ đĩa trên cánh tay của người phụ nữ vượt qua nỗi sợ bị gọi là phù thủy. Cô bước tới bên cạnh giường và đặt chiếc túi du lịch của cô lên trên bàn, đẩy sang bên một chiếc hộp bằng bạc xinh xắn có gắn ngọc lục bảo phía trên nắp. “Bà không nên để người đàn ông đó làm thế với mình. Tôi nghe như là bà chỉ bị một trận cảm cúm tồi tệ mà thôi. Đau đầu? Hắt hơi? Mệt mỏi?”

Mắt mở lớn, người phụ nữ nhìn trừng trừng vào cô và gật đầu.

“Đúng như những gì tôi nghĩ.” Cô lục lọi trong túi của mình. “Nếu bà bảo người đàn ông đó bỏ những thứ kinh tởm đó đi, tôi sẽ chữa cảm cúm cho bà. À, chúng đây rồi. Thuốc viên trị cảm cúm.” Cô giơ lên một cái vỉ thuốc.

“Mẹ,” Nicholas nói, bước tới trước, “mẹ không thể—”

“Yên nào, Nicholas,” Phu nhân Margaret nói. “Và bỏ những thứ này ra khỏi tay ta.” Bà ra lệnh cho người thầy thuốc.

Người đàn ông giật những con đĩa ra khỏi cánh tay của Phu nhân Margaret, thả chúng và một cái hộp bọc da nhỏ, sau đó bước ra xa khỏi chiếc giường.

“Bà cần một cốc nước.”

“Rượu!” phu nhân Margaret ra lệnh, và Nicholas chìa cho bà một một cái ly có chân cao bằng bạc được cấn những viên đá với những đường cắt thô.

Dougless nhận thức thấy sự im ắng không tự nhiên trong căn phòng, và bất thành linh cô nhận ra Phu nhân Margaret dừng cảm đến nhường nào. Hoặc là ngốc nghếch đến nhường nào, cô không thể không nghĩ, vì bà uống thuốc từ một kẻ lạ mặt. Dougless chìa cho bà một viên thuốc trị cảm cúm. “Nuốt nó và trong khoảng hai chục phút sẽ có tác dụng.”

“Mẹ,” Nicholas bắt đầu, nhưng Phu nhân Margaret vẫy tay xua anh đi khi bà nuốt viên con nhộng.

“Nếu bà ấy bị tổn hại, người sẽ phải trả giá,” Nicholas nói vào tai của Dougless, và Dougless nuốt xuống. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu cơ thể của người thời Elizabeth tệ nhất chưa sẵn sàng cho thuốc cảm cúm? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu Phu nhân Margaret bị dị ứng?

Dougless đứng nguyên tại nơi cô đang đứng, vẫn nhỏ nước tong tổng và bắt đầu rung mình vì lạnh. Tóc cô bết vào đầu, nhưng không một ai đề nghị cô một cái khăn bông hết. Không một ai trong phòng dường như thở khi họ nhìn Phu nhân Margaret nằm dựa vào những cái gối thêu. Ngộ nguây một cách đầy lo lắng, Dougless bắt đầu nhận thức được còn có một người nữa ở trong phòng. Gần bức màn treo ở giường là một người phụ nữ khác. Dougless có thể thấy hình dáng của cô ta trong bộ váy với vạt áo bó sát phía trên một chiếc váy phồng.

Khi Dougless ho, Nicholas, phía cuối chân giường tặng cho cô một ánh mắt sắc lạnh.

Đó là hai chục phút dài nhất trong cuộc đời Dougless khi cô đứng đó, tê cóng và lo lắng, và đợi cho viên thuốc có tác dụng. Khi nó đúng là có tác dụng, nó tác dụng thật nhanh. Xoang mũi của Phu nhân Margaret thông thoáng và bà đã hết cái cảm giác nghẹt mũi khó chịu mỗi khi bị cảm.

Phu nhân Margaret ngồi dậy thẳng hơn, mắt bà mở to. “Ta đã được chữa,” bà nói.

“Không hẳn đâu,” Dougless trả lời. “Viên thuốc chỉ làm giảm các triệu chứng thôi. Bà nên ở trên giường và uống nhiều nước cam... hay cái gì đó.”

Người phụ nữ phía sau Dougless hồi hải bước ra từ bóng tối, cúi xuống Phu nhân Margaret, và nhét chân quanh người bà.

“Ta khỏe, ta đã bảo người rồi.” Phu nhân Margaret nói. “Người! Biến!” bà nói với ông thầy thuốc, và ông ta đi giật lùi ra khỏi phòng. “Nicholas, đưa cô ta đi, cho cô ta ăn, lau khô cô ta, cho cô ta quần áo mặc, và đem cô ta đến cho mẹ vào sáng mai. Sớm vào.”

“Con?” Nicholas nói một cách kiêu căng. “Con ư?”

“Con đã tìm thấy cô ta, con sẽ chịu trách nhiệm về cô ta. Giờ thì đi đi.”

Khi Nicholas nhìn sang Dougless, môi trên của anh cong lên. “Đi nào,” anh nói, giận dữ cũng như chán ghét chất đầy trong giọng anh.

Cô theo anh ra khỏi phòng, và ngay khi họ ra tới hành lang, cô nói, “Nicholas, chúng ta phải nói chuyện.”

Anh quay sang cô, vẫn đeo cái vẻ mặt đầy chán ghét. “Không, tiểu thư, chúng ta không nói.” Anh nhướn một bên lông mày lên. “Và ta là Ngài Nicholas, Hiệp sĩ của Realm.” Quay gót, anh bước đi.

“Ngài Nicholas?” cô hỏi. “Không phải Đức ông Nicholas sao?”

“Ta chỉ là hiệp sĩ thôi. Anh trai ta mới là Đức ông.”

Dougless dừng bước. “Anh trai? Ý anh là Kit? Kit vẫn còn sống?”

Khi Nicholas quay về phía cô, khuôn mặt anh méo xẹo đi vì cuồng nộ. “Ta không biết người là ai hay làm cách nào người biết về gia đình ta, nhưng ta cảnh báo người, phù thủy, nếu người làm hại chỉ một người—nếu một sợi tóc trên đầu mẹ ta đổi màu—thì người sẽ mất mạng để bồi thường đấy. Và đừng có nghĩ tới việc dùng ma thuật lên anh trai ta.”

Anh lại quay người và bắt đầu bước đi. Dougless đi theo, nhưng cô không nói gì hết. Tuyệt, thật là tuyệt, cô nghĩ. Cô đi cả một chặng đường, quay lại bốn trăm năm để cứu cái đầu của Nicholas, và tất cả những gì anh có thể làm là đe dọa giết cô. Làm thế nào cô khiến anh lắng nghe đây.”

Cô bước vào trong. Đây không phải là một căn phòng xinh xắn chất đầy với những báu vật. Nó là một cái xà lim với một cửa sổ nhỏ tí cao tí ở trên tường, và một cái đệm lổn nhổn còn nhỏ hơn ở trong góc, với một cái chăn len bẩn thỉu ở trên. “Tôi không thể ở lại đây,” Dougless nói, đầy khiếp hãi. Nhưng khi cô quay lại, cô thấy rằng Nicholas đã rời căn phòng và đóng cánh cửa phía sau anh. Cô nghe tiếng chìa khoá xoay trong ổ.

Cô hét lên và đập vào cánh cửa nặng nề, nhưng anh không mở ra. “Đồ con hoang!” cô hét lên, sau đó trượt dọc theo cánh cửa xuống sàn nhà. “Đồ con hoang mục nát,” cô thì thầm, một mình trong căn phòng tối om.

22. Chương 22

Không một ai tới thả Dougless ra đêm đó hay buổi sáng ngày hôm sau. Cô không có nước uống, không thức ăn, và có rất ít ánh sáng. Có một cái xô gỗ cũ nát ở góc phòng, và cô giả định là nó được dùng để cô giải toả bản thân. Cô cố nằm trên cái đệm, nhưng chỉ vài phút sau cô cảm thấy những vật bé tí bò trườn trên da cô. Gãi lấy gãi để, cô nhảy ra khỏi chiếc giường và áp người vào bức tường đá lạnh cóng.

Cô có thể nói khi buổi sáng tới chỉ vì căn phòng chuyển sang cái bóng mờ sáng hơn của khung cảnh tối tăm ảm đạm. Trong suốt buổi đêm dài dằng dặc cô gãi bất cứ chỗ nào trên da mình nhiều đến nỗi có những chỗ bị rớm máu. Đây mong đợi, cô đợi ai đó tới thả cô ra. Phu nhân Margaret đã nói bà muốn gặp Dougless thật sớm. Nhưng không ai tới hết.

Bằng cách giơ tay cô lên tia sáng hẹp chiếu xuyên qua cửa sổ, cô có thể xem được đồng hồ đeo tay của mình, và nếu nó được đặt chạy đúng với thời gian thời Elizabeth đệ nhất, đã chính Ngọ rồi mà vẫn không có ai đến thả cô ra.

Cô cố giữ tâm trí mình hoạt động và không đầu hàng trước sự tuyệt vọng, thế nên cô lặp đi lặp lại soát qua tất cả mọi thứ Lee đã kể cho cô về những sự kiện đã dẫn tới cuộc hành hình của Nicholas. Bằng cách nào đó cô phải cảnh báo Nicholas. Bằng cách nào đó cô phải ngăn cản Lettice và Robert Sydney khỏi việc lợi dụng Nicholas.

Nhưng cô biết làm thế nào khi cô bị khoá nhốt lại trong một căn phòng tối tăm, có đầy bọ chét dạo chơi kia chứ? Và không những Nicholas không nghe cô, mà anh còn có vẻ như ghét cô. Cô cố nhớ lại những gì cô đã nói với anh khi cô gặp anh lần đầu tiên ngày hôm qua để xem điều gì đã làm anh phật ý nhiều đến vậy. Là việc cô ám chỉ đến Lettice yêu quý của anh ư?

Trong căn phòng thật lạnh, và Dougless rùng mình khi cô gãi da đầu ngứa ngáy của mình. Trong thế kỷ hai mươi cô luôn có tên tuổi và tiền bạc của dòng họ Montgomery để chống lưng cho. Mặc dù còn phải hàng năm nữa cô mới được thừa kế, cô luôn luôn biết tiền ở đó, và cô có thể đề nghị một triệu đô la cho thông tin mà cô cần đến tuyệt vọng.

Nhưng ở đây, trong thế kỷ mười sáu này cô không có gì hết. Tất cả những gì cô có là một chiếc túi du lịch đầy những kỳ quan hiện đại. Và cô có kiến thức về những điều sẽ xảy đến. Và bằng cách nào đó cô phải thuyết phục những người ở đây rằng họ không thể chỉ đơn giản là quăng cô vào tù và bỏ mặc cô mục rữa. Lần đầu tiên Nicholas tới với cô, cô đã thất bại trong việc tìm kiếm những thông tin cần thiết để dừng cuộc hành hình của anh lại, nhưng lần này cô sẽ không thất bại. Lần này cô sẽ thành công dù cô có phải làm bất cứ việc gì đi chăng nữa.

Khi cô nghĩ đến những điều này, năng lượng bắt đầu thế chỗ cho tình trạng bơ phờ của cô. Cha cô đã rất thích kể cho những cô con gái của ông nghe những câu chuyện về tổ tiên của họ, về dòng họ Montgomery ở Scotland, ở Anh quốc, và ở những ngày đầu ở nước Mỹ. Hết những câu chuyện này đến câu chuyện khác kể về những hành động anh hùng và những cuộc thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc.

“Nếu họ làm được thì mình cũng làm được,” Dougless nói to. “Nicholas,” cô nói đầy kiên quyết, “đến thả em ra khỏi cái chỗ ghê tởm này.” Nhắm mắt lại, cô tập trung, tưởng tượng Nicholas đến với cô.

Dường như anh không mất nhiều thời gian để “nghe thấy” cô. Khi anh đẩy cánh cửa mở tung, khuôn mặt anh tối sầm lại vì giận dữ.

“Nicholas, em muốn nói chuyện với anh,” cô nói.

Anh quay đi khỏi cô. “Mẹ ta hỏi đến người.”

Cô trượt chân phía sau anh, chân cô yếu ớt vì lâu không được dùng đến, mắt cô không điều chỉnh được với ánh sáng bên ngoài hành lang. “Anh đến vì em gọi anh,” cô nói. “Có một sợi dây liên hệ giữa hai chúng ta, và nếu anh để em giải thích—”

Lương lự, anh nhìn cô trừng trừng đầy giận dữ. “Ta không muốn nghe bất cứ điều gì người nói.”

“Anh có thể nói cho em anh giận dữ với em vì việc gì không? Em đã làm gì?”

Anh nhìn từ đầu tới chân cô theo cái cách đầy xác lác. “Người buộc tội ta mưu phản. Người làm dân làng sợ hãi. Người bôi nhọ tên tuổi của người phụ nữ ta sắp cưới. Người bỏ bùa mẹ ta. Người...” Giọng anh thấp xuống. “Người xuất hiện trong đầu ta.”

Vươn ra, cô đặt tay cô lên cánh tay anh. “Nicholas, em biết em có vẻ như đầy kỳ quái với anh, nhưng nếu anh chỉ cần nghe em và để em giải thích—”

“Không,” anh nói, di chuyển ra khỏi sự đụng chạm của cô. “Ta đã kiến nghị lên anh trai ta quăng người ra ngoài. Người làng sẽ để mắt tới người.”

“Để mắt tới em?” cô thì thầm, sau đó rùng mình khi cô nhớ tới những người đàn bà bắn thiu trong những ngôi nhà lụp xụp nhỏ tí đó. Không nghi ngờ gì những ả phù thủy rằng thói rửa đó sẽ ném đá cô nếu có cơ hội. “Anh sẽ làm thế với em? Sau những gì em đã giúp anh khi anh đến với em?” giọng cô cao lên. “Sau tất cả những gì em đã làm cho anh khi anh tới tương lai, và anh quăng em ra ngoài? Sau cả một chặng đường em quay trở lại, băng qua bốn trăm năm để cứu anh, anh chỉ đơn giản là quăng em ra ngoài phố?”

Anh nhìn cô trừng trừng. “Anh trai ta sẽ quyết định.” Quay người, anh bắt đầu xuống cầu thang.

Dougless ở gần ngay sau anh và cố gắng kiểm soát cơn giận dữ của cô để có thể nghĩ. Đầu tiên, cô phải tìm ra cách để không bị quăng ra khỏi địa phận an toàn của ngôi nhà vào những con phố đầy phân chuồng. Phụ nhân Margaret dường như là câu trả lời cho vấn đề đó.

Phu nhân Margaret lại đang ở trên giường, và Dougless có thể thấy rằng viên con nhộng trĩ cảm cúm mười hai giờ đã hết tác dụng.

“Người sẽ đưa cho ta một viên thuốc đầy phép màu khác,” bà nói, dựa lưng vào những chiếc gối.

Mặc dù đói, mệt, bần thủ, và đầy khiếp sợ, Dougless biết rằng giờ là lúc cô phải dùng đến trí thông minh của mình. “Phu nhân Margaret, tôi không phải phù thủy. Tôi chỉ đơn giản là một công chúa có địa vị nhún nhường bị gài bẫy bởi bọn trộm, và tôi sẽ rất cảm kích trước sự giúp đỡ của bà cho đến khi nhà vua, là bác tôi, có thể đến đón tôi.”

“Công chúa?” Phu nhân Margaret nói.

“Nhà vua?” Nicholas nửa như hét lên. “Mẹ, con—”

Phu nhân Margaret giơ một tay lên để khiến anh im lặng. “Bác người là ai?”

Dougless hít một hơi thật sâu. “Bác ấy là vua của Lanconia.”

“Ta đã nghe thấy nơi này,” Phu nhân Margaret nói một cách đầy nghi ngờ.

“Cô ta chẳng phải là công chúa gì hết,” Nicholas nói. “Mẹ thấy cô ta rồi đấy.”

“Cái này tình cờ là phong cách ăn mặc ở đất nước của tôi,” cô quát lại anh. “Anh định quăng tôi ra ngoài phố và mạo hiểm với sự phẫn nộ của đứa vua à?” Cô nhìn lại vào Phu nhân Margaret. “Bác tôi sẽ rất hào phóng với bất cứ ai bảo vệ tôi.”

Dougless có thể thấy rằng Phu nhân Margaret đang cân nhắc điều này. “Tôi có thể rất hữu dụng,” Dougless nói nhanh. “Tôi có rất nhiều thuốc cảm cúm, và tôi có tất cả những thứ thú vị trong túi của mình. Và tôi...” Cô có thể làm gì? “Tôi có thể kể chuyện. Tôi thuộc rất nhiều những câu chuyện.”

“Mẹ, mẹ không thể cân nhắc tới việc giữ cô ta ở đây,” Nicholas nói. “Cô ta không hơn gì một gái giang hồ.”

Dougless đoán rằng đó là một quý cô với thanh danh xấu xa. Cô chĩa ánh mắt đầy giận dữ vào anh. “Xem ai đang nói đây. Anh và Arabella Sydney không thể giữ tay mình khỏi kẻ kia.”

Mặt Nicholas chuyển sang màu đỏ tía, và anh bước một bước về phía cô.

Phu nhân Margaret hạ giọng để che đi tràng cười. “Nicholas, đi gọi Honoria cho mẹ. Đi! Ngay!”

Với một cái nhìn đầy giận dữ nửa chiếu vào Dougless, anh rời khỏi phòng một cách ngoan ngoãn.

Phu nhân Margaret nhìn Dougless. “Người khiến ta thích thú. Người có thể ở lại dưới sự bảo trợ của ta cho đến khi một người đưa tin được gửi tới Lanconia để hỏi về bác của người.”

Dougless nuốt xuống. “Nó sẽ mất bao lâu ạ?”

“Một tháng hoặc hơn.” Đôi mắt của Phu nhân Margaret đầy sắc sảo. “Người muốn rút lại câu chuyện của mình?”

“Không, tất nhiên là không rồi. Bác tôi là vua của Lanconia.” Hay sẽ là, Dougless tự sửa với bản thân.

“Giờ thì viên thuốc,” Phu nhân Margaret nói, dựa lưng lại vào những cái gối. “Sau đó người có thể đi.”

Dougless lấy một viên thuốc cảm cúm ra khỏi túi của cô nhưng ngập ngừng. “Tôi được cho là sẽ ngủ ở đâu?”

“Con trai ta sẽ coi sóc đến người.”

“Con trai bà khoá nhốt tôi lại trong một căn phòng nhỏ tẹo đầy ghê tởm, và có bọ ở trên giường!”

Phán xét từ cái nhìn trên khuôn mặt Phu nhân Margaret, bà ta dường như chẳng thấy điều gì sai trái với những gì con trai bà đã làm.

“Tôi muốn một căn phòng đàng hoàng và một ít quần áo mặc để không khiến mọi người nhìn trừng trừng vào tôi, và tôi muốn được đối xử với sự tôn trọng tôi có quyền được hưởng phù hợp với... với địa vị của tôi trong cuộc sống này. Và tôi muốn một bồn tắm.”

Phu nhân Margaret nhìn cô với đôi mắt sẫm màu đầy lạnh lẽo, và Dougless biết Nicholas đã có cái cách cư xử độc đoán đó từ đầu. “Chú ý rằng người đờm có khiến ta thích thú quá nhiều.”

Dougless cố gắng giữ cho đầu gối cô khỏi quỵ xuống. Một lần, khi cô còn là một đứa trẻ, cô đã được thấy bảo tàng sắp trưng bày căn phòng tra tấn thời trung cổ. Giờ đây cô nhớ quá rõ những dụng cụ tra tấn. Cái trăn[41]. Cái khuôn sắt[42]. “Tôi không có ý thiếu tôn kính, thưa phu nhân,” cô nói khe khẽ. “Tôi sẽ hỏi đáp lại những gì mình nhận được. Tôi sẽ cố gắng hết sức để tiếp tục làm bà thích thú.” Như nàng Scheherazade[43], cô nghĩ. Nếu mình không khiến người phụ nữ này thích thú, ngày mai đầu mình sẽ rơi xuống.

Khi Phu nhân Margaret soi xét cô, Dougless biết định mệnh của cô, sinh mạng của cô, đang được quyết định trong giây phút ngắn ngủi này. “Người sẽ theo hầu ta. Honoria sẽ—”

“Điều đó có nghĩa là tôi có thể ở lại? Ôi, thưa Phu nhân Margaret, bà sẽ không phải hối hận về quyết định này đâu, tôi hứa đấy. Tôi sẽ chỉ cho bà chơi bài poker[44] như thế nào. Tôi sẽ kể cho bà nghe những câu chuyện. Tôi sẽ kể cho bà tất cả những vở kịch của Shakespeare. Không, tôi tốt nhất là không nên làm thế, nó có thể gây buồn bã. Tôi sẽ kể cho bà về...à, Phù thủy xứ Oz và Quý cô xinh đẹp của tôi[45]. Có lẽ tôi có thể nhớ một vài lời hát và nhạc.” Dougless, người luôn luôn từ chối hát to, bắt đầu hát bài “I Could Have Danced All Night.” Thật khôi hài là nỗi sợ hãi bị thiếu sống có thể khiến người ta làm những gì.

“Honoria!” Phu nhân Margaret nói sắc lẹm. “Đẫn cô ta đi, mặc quần áo cho cô ta.”

“Và thức ăn lẫn chậu tắm nữa,” Dougless thêm vào.

“Thuốc.”

“Ừ, chắc chắn rồi.” Dougless chìa viên thuốc cảm cúm cho Phu nhân Margaret.

“Giờ thì để ta nghỉ ngơi. Honoria sẽ chăm lo cho người. Cô ta sẽ ở cùng người, Honoria.”

Dougless đã không nghe thấy có người phụ nữ khác bước vào. Cô ta trông giống người phụ nữ đã ở trong phòng tối qua, nhưng Dougless không thể thấy khuôn mặt của cô ta vì cô ta cứ giữ nó quay đi. Dougless theo Honoria ra khỏi phòng.

Giờ thì cô cảm thấy tốt hơn khi biết rằng cô có một chút thời gian trước khi Phu nhân Margaret tìm ra cô không phải là công chúa. Liệu nói dối một đức bà thì bị trừng phạt bởi cái chết hay chỉ bị tra tấn thôi? Hay là tra tấn xong rồi chết? Nhưng có lẽ nếu Dougless có thể làm trò giải trí cho Phu nhân Margaret đủ tốt, bà sẽ không quan tâm liệu cô có phải là công chúa hay không. Và có lẽ một tháng cũng đủ dài để làm những việc cô phải làm.

Siết chặt lấy chiếc túi du lịch vào người, Dougless theo Honoria tới phòng của mình, căn phòng cạnh phòng của Phu nhân Margaret. Nó bằng khoảng một nửa phòng của Phu nhân Margaret, nhưng nó cũng vẫn rất rộng và xinh xắn. Có một lò sưởi bằng đá cẩm thạch trắng ở một bên tường, một chiếc giường bốn cọc to lớn, một vài chiếc ghế đẩu, hai chiếc ghế có lưng tựa được trạm trổ, và một chiếc rương ở chân giường. Mặt trời chiếu xuyên qua ô cửa sổ có những ô kính hình thoi.

Nhìn quanh căn phòng xinh xắn, Dougless bắt đầu thư giãn một chút. Cô đã xoay xở để giữ bản thân mình khỏi bị quăng ra ngoài phố.

“Có phòng tắm ở quanh đây không?” cô hỏi cái lưng của Honoria.

Quay lại, người phụ nữ xinh xắn tặng cho Dougless một cái nhìn ngây ra.

“Nhà xí?” Dougless giải thích.

Gật đầu vì đã hiểu, cô ta chỉ vào một cánh cửa nhỏ giống với tấm gỗ ván tường. Khi Dougless mở cánh cửa, cô trông thấy một cái ghế đá với một cái lỗ cắt ở bên trong nó; căn phòng nhỏ cũng tương đương với một căn nhà xí trong nhà. Và nó bốc mùi lên đến tận trời cao. Bên cạnh cái ghế là một đồng giấy, dày và cứng, đã bị viết hết lên khắp bề mặt của nó. Cô nhặt lấy một mẫu giấy lên. “Vậy ra đây là những gì xảy ra với tất cả các tài liệu thời trung cổ,” cô lầm bầm. Nhanh chóng, cô sử dụng nhà xí và rời khỏi đó.

Khi cô quay trở lại phòng, cô theo dõi khi Honoria mở chiếc gương, lôi quần áo ra, đặt chúng nằm trên giường, sau đó rời khỏi phòng. Khi cô còn lại một mình, Dougless đi lại loay quanh, ngắm ngó các thứ. Căn phòng này không có những đồ trang trí bằng vàng và bạc như phòng của Phu nhân Margaret, nhưng khắp mọi nơi là vải vóc được thêu. Dougless đã nhìn thấy một vài mẫu thêu thời Elizabeth đệ nhất, nhưng chúng cũ rích và bạc màu. Những cái đệm ở đây thật hoa mỹ, không bị bạc màu đi vì thời gian sử dụng, và màu sắc thì thật phi thường!

Cô bước quanh phòng chạm vào mọi thứ, kinh ngạc bởi sự rực rỡ của tất cả chúng. Tình trạng lỗi thời, cô nghĩ khi cô gãi đầy giận dữ những vết đốt ở lưng cô.

Sau một lúc cánh cửa bật mở, và hai người đàn ông tiến vào mang theo một bồn tắm bằng gỗ to và sâu. Những người đàn ông mặc những chiếc áo vét tông bó sát bằng len màu đỏ, quần soóc phong giống như loại Nicholas mặc, và bít tất sợi len dài màu đen. Cả hai người đàn ông đều có đôi chân khoẻ mạnh, đầy cơ bắp.

Những thứ cần phải được kể khi nói về thời Elizabeth đệ nhất, Dougless nghĩ khi cô thán phục đôi chân của những người đàn ông.

Đằng sau những người đàn ông là bốn người phụ nữ đang xách những cái xô đầy nước nóng bốc hơi nghi ngút. Họ mặc những chiếc váy len dài giản dị, vạt trên bó sát, và một cái mũ nhỏ trên đầu. Hai người phụ nữ có những nốt xẹo đậu mùa trên mặt.

Khi bồn tắm đã được đổ đầy một nửa với nước bốc hơi nghi ngút, Dougless bắt đầy cối quần áo, và Honoria giơ tay ra giúp đỡ, mắt cô ta mở to khi thấy Dougless không cần giúp đỡ để cối quần áo. Trong một tình huống khác, Dougless có lẽ sẽ e lệ, nhưng không phải khi cô bắn thủ như thế này. Khi cô cối áo và quần lót xuống, và Honoria đang nhìn cô trừng trừng không thốt nên lời, Dougless chìa tay ra. “Chào, tôi là Dougless Montgomery.”

Honoria dường như không biết phải làm gì, thế nên Dougless nâng tay cô ta lên và siết chặt nó. “Vây ra chúng ta là bạn cùng phòng.”

Honoria tặng cho Dougless một cái nhìn bối rối. “Phu nhân Margaret đã yêu cầu rằng cô ở với tôi, vâng.” Cô ta có một giọng nói dịu dàng, dễ chịu, và Dougless có thể thấy cô ta còn khá trẻ, có lẽ chỉ khoảng hai mươi mốt, hai mươi hai.

Dougless cởi bỏ đồ lót của mình và bước vào bồn nước trong khi Honoria nhặt những áo quần hiện đại lên, kiểm tra từng cái một, tò mò một cách cẩn thận và không ngại ngần.

Dougless cầm lấy cục xà phòng người hầu đã để lại bên cạnh bồn tắm, nhưng nó có cảm giác như một phiến bản loại xà phòng Lava thô ráp và tạo bọt cứ như một cục đá có thể tạo bọt ấy. “Cô có thể đưa cho tôi cái túi của tôi không?” cô hỏi Honoria. Nhìn một cách đầy cứng rắn vào lớp vải pha ni lông của cái túi, Honoria đặt nó ở trên sàn cạnh Dougless, sau đó theo dõi khi cô kéo khoá mở nó ra. Dougless rút ra một bánh xà phòng—cô luôn luôn tích trữ những bánh xà phòng xinh xắn, có mùi hương ở những khách sạn—và bắt đầu tắm rửa bản thân.

Honoria không hề thử giấu sự tò mò của mình khi cô ta theo dõi Dougless tắm.

“Cô có thể kể cho tôi nghe về nơi này không?” Dougless hỏi. “Những ai sống ở đây? Kể cho tôi nghe về Kit và Nicholas đi, và anh ấy đã đính hôn với Lettice chưa, John Wilfred có ở đây không, và Arabella Sydney như thế nào?”

Honoria ngồi trên ghế và cố gắng trả lời những câu hỏi khi cô ta theo dõi một cách đầy kinh sợ Dougless sử dụng bánh xà phòng kỳ diệu, sau đó dùng dầu gội gội đầu.

Từ những lời lẽ của Honoria, Dougless có thể nói được rằng cô đã được đưa ngược lại vào đúng thời gian sớm đủ để cuộc đính hôn của Nicholas chỉ vừa mới được đặt vấn đề. Nicholas vẫn chưa biến bản thân mình thành gã ngốc ở trên bàn với Arabella, và John Wilfred vẫn tâm thường tới mức Honoria không biết anh ta là ai. Honoria đưa cho Dougless bất cứ thông tin nào cô muốn, nhưng không hề đưa ra ý kiến gì. Và cô ta chắc chắn là từ chối buồn chuyện.

Sau khi Dougless tắm và gội đầu, Honoria đưa cho cô một cái khăn vải lanh thô nhám, xù xì, và khi cô lau khô người, và chải tóc, Honoria bắt đầu giúp cô mặc quần áo.

Đầu tiên là một loại quần áo trông rất giống áo ngủ, rất đơn giản, được dệt từ vải lanh một cách tỉ mỉ. “Thế còn quần lót thì sao?” Dougless hỏi.

Honorias trông ngây ra.

“Quần lót chèn gối. Cô biết đấy.” Dougless nhấc chiếc quần lót bằng ren của chính cô lên từ trên nóc cái tủ nơi Honorias đã đặt chúng, nhưng Honorias trông vẫn ngây ra.

“Không có cái gì ở bên dưới hết,” Honorias nói.

“Ôi Chúa ơi,” Dougless nói, mắt mở lớn. Ai mà nghĩ được quần lót là phát minh tân thời chứ? “Khi nào thì Rome...” cô lầm bầm, và quăng chiếc quần lót của mình sang một bên.

Dougless không chuẩn bị cho lớp quần áo tiếp theo. Honorias giơ lên một cái áo nịt ngực. Kinh nghiệm của Dougless về áo nịt ngực là xem Cuốn theo chiều gió và Mammy siết những cái dây buộc của Scarlett, nhưng cái áo nịt ngực này bằng...

“Thép?” Dougless thì thầm, giơ cái vật đó lên để nhìn cho rõ.

Cái áo nịt ngực được làm từ những thanh thép mỏng, mềm dẻo, được phủ bên ngoài bởi lụa đẹp, với một cái móc bằng thép ở mỗi bên, và vì cái áo nịt ngực này không còn mới, rỉ sắt lòi cả ra ngoài lớp lụa. Khi Honorias khoá cô ở trong đó, Dougless nghĩ cô có thể ngất mất. Khung xương sườn cô không dẫn ra được, eo cô nhỏ hơn năm phân so với tình trạng tự nhiên của nó, và ngực cô bị ép phẳng lì.

Dougless dựa vào cột giường cho vững. “Và nghĩ xem tôi thường phàn nàn quần tất là không thoải mái,” cô lầm bầm.

Bên ngoài cái áo nịt ngực là một cái áo sơ mi dài tay bằng vải lanh lòng bùng, cái cổ xếp diềm đăng ten tổ ong và tay áo được thêu xinh xắn với chỉ lụa màu đen.

Quanh eo cô được buộc một nửa cái váy được khâu dây điện (dây bằng kim loại) bên trong để nó phồng lên thành hình quả chuông hoàn hảo. “Váy phồng,” Honorias nói khi được hỏi, tặng cho Dougless một cái nhìn kỳ lạ vì không biết một thực tế đơn giản đến như vậy.

“Cái này đang trở nên nặng hơn rồi đấy. Còn nữa không?” Dougless hỏi.

Tiếp theo Honorias đặt một nửa chiếc váy bằng len lông cừu nhẹ phủ lên trên cái váy phồng dây điện.

Bên ngoài lớp váy lót này là một lớp nữa, lớp này bằng vải mỏng màu xanh ngọc lục bảo. Dougless bắt đầu thấy vui lên. Lớp vải mỏng sột xoạt khi cô di chuyển và chất vải thì tuyệt đẹp.

Honorias nhấc một chiếc váy màu nâu rỉ sắt bằng gấm thêu kim tuyến với những bông hoa khổng lồ màu đen được cách điệu trông đầy trừu tượng. Cái váy chui vào không dễ dàng gì. Trên vai của Dougless là những sợi dây bằng lụa nhỏ hình mắt lưới chéo, có một viên ngọc trai ở mỗi mối nối. Vạt váy trước được cài với những cái móc và lỗ xỏ trông chắc chắn đến nỗi đủ để buộc cả một đội xe tăng lại với nhau. Một dải cổ áo thêu che phủ phần kết thúc.

Không có tay áo trên bộ váy, nhưng Honorias đã gắn chúng vào như một vật tách riêng ra, kéo chúng phủ lên phía trên tay áo dài của chiếc áo sơ mi vải lanh ở bên dưới. Ở phần vai cái tay áo to và phồng; sau đó chúng được vuốt thon dần xuống cổ tay. Ống tay áo không phải bằng vải cứng, nhưng những dải vải mỏng bóng như lụa màu xanh ngọc lục bảo cứ vài phân lại được cài lại bởi một cái ghim bằng vàng hình vuông gắn một viên ngọc trai.

Dougless chạm vào những viên ngọc trai trong khi Honorias nhanh chóng và hiệu quả đi vòng quanh Dougless với một dụng cụ như cây ghim cài tóc dài để kéo một chút vải lanh trắng ra khỏi đường cắt của ống tay áo.

Tính đến lúc này, Honorias đã mất một tiếng rưỡi để đặt những thứ quần áo này lên người Dougless và cô ta vẫn còn chưa xong.

Tiếp theo là đến đồ trang sức. Một cái thắt lưng bằng vàng nối với những viên ngọc lục bảo hình vuông với những nhát cắt thô quăn quanh vòng eo bây giờ nhỏ xíu của Dougless. Một chiếc trâm cài áo ngọc lục bảo với những viên ngọc trai xung quanh được cài vào giữa vạt trên của chiếc váy, và hai chiếc xích vàng được kéo ra hai bên, được buộc vào phía dưới cánh tay cô. Honorias nhấc lên một cái cổ áo bằng

vải lanh xếp diềm đăng ten mềm rủ, đặt nó quanh cổ Dougless và buộc nó ở phía sau. (Sau này, Dougless phát hiện ra rằng vào năm 1564, cái cổ áo xếp nếp của Nicholas đã được hồ cứng với tinh bột màu vàng, nhưng bây giờ, chỉ bốn năm sớm hơn, không một ai từng nghe nói đến tinh bột hết.) Để che đi phần tiếp giáp giữa chiếc cổ áo với bộ váy, Honoria trượt cái đai thứ ba với những mắt xích bằng vàng hình chữ nhật quanh cổ cô.

“Cô có thể ngồi,” Honoria nói khẽ.

Dougless cố gắng bước đi, nhưng cô đang mặc đầu đó khoảng hai mươi đến hai lăm cân quần áo và cái áo nịt ngực bằng thép đã ngăn cản cô thở.

Cứng đờ, đầu cô ở trên một cái cổ áo xếp nếp gây ngứa ngáy, Dougless lên đường tới chỗ một cái ghế đầu và đổ sụp xuống. Tuy nhiên cô không ngã gục xuống được. Một người không thể nào ngã gục xuống khi mặc một cái áo nịt ngực bằng thép.

Dougless ngồi thẳng đơ trong khi Honoria chải mái tóc dày màu đỏ vàng của Dougless, sau đó vuốt nó ngược lên khỏi khuôn mặt cô và tết nó. Sau đó, sử dụng những cái ghim kẹp tóc bằng xương, cô ta ghim những bím tóc lên. Phía trên những bím tóc, ở phần sau đầu của Dougless, cô ta buộc một chiếc mũ vải nhỏ trông giống như cái lưới chụp tóc, nhưng lại một lần nữa, có những viên ngọc trai ở mỗi mỗi nơi.

Honoria giúp Dougless đứng lên. “Phải,” cô ta nói, mỉm cười, “chị đúng là đẹp nhất.”

“Có đẹp bằng Lettice không?” Dougless hỏi mà không nghĩ ngợi gì.

“Tiểu thư Lettice cũng là người đẹp nhất,” Honoria nói, mắt cô ta sụp xuống.

Dougless mỉm cười. Thật là khéo nói, rất khéo nói.

Honoria giúp Dougless ngồi xuống mép giường, sau đó đuổi chân cô ra, và Honoria trượt một đôi tất dài bằng len đan tay rất đẹp lên tới đầu gối Dougless; rồi cô ta buộc chúng với một dải ruy băng xinh xắn được thêu hình những chú ong nghệ. Cô ta trượt một đôi giày với những dải dây bằng da mềm vào chân Dougless, sau đó giúp Dougless đứng dậy một lần nữa.

Chậm rãi, Dougless bước tới cửa sổ, sau đó quay lại. Đóng quần áo thật là nực cười, tất nhiên rồi. Chúng nặng nề, khó sử dụng, là cơn ác mộng đối với phổi của bạn, thế nhưng... Cô đặt tay lên eo mình. Cô có thể vòng hai bàn tay mình quanh nó. Cô đang đeo ngọc trai, vàng, ngọc lục bảo, sa tanh và găm thêu kim tuyến, mặc kệ cái thực tế rằng cô khó có thể thở và vai cô đang đau nhức bởi sức nặng, cô chưa bao giờ cảm thấy xinh đẹp đến thế trong cuộc đời mình.

Khi cô xoay một vòng, cái váy phồng ra như quả chuông quanh cô thật đẹp. Cô nhìn lên Honoria. “Cái váy này là của ai?”

“Của tôi,” Honoria nói khẽ. “Chúng ta gần như là cùng cỡ.”

Dougless đi đến chỗ cô ta và đặt tay cô lên vai cô ấy. “Cảm ơn rất nhiều vì đã cho tôi mượn. Cô thật là hào phóng.” Cô hôn lên má Honoria.

Bối rối và đỏ bừng, Honoria quay đi. “Phu nhân Margaret muốn cô chơi cho bà ấy tối nay.”

“Chơi?” Dougless đang nhìn vào tay của chiếc áo choàng của cô. Vàng thật, không phải giả. Cô ước cô có một chiếc gương dài bằng thân người biết bao nhiêu! “Chơi cái gì?” Đầu cô ngẩng lên. “Ý cô là như chơi các nhạc cụ á? Tôi không biết chơi loại nhạc cụ nào hết.”

Honoria rõ ràng là bị sốc. “Họ không dạy âm nhạc ở đất nước của cô?”

“Họ có dạy, nhưng tôi không học môn nào hết.”

“Phụ nữ học gì ở đất nước của cô nếu không phải là may vá và âm nhạc?”

“Đại số, văn học, lịch sử, những thứ đại loại như thế. Cô có thể chơi được nhạc cụ nào không? Hay là hát?”

“Chắc chắn rồi.”

“Hay là để tôi dạy cô một vài bài hát rồi cô sẽ chơi và hát chúng?”

“Nhưng Phu nhân Margaret—”

“Sẽ không để tâm đâu. Tôi sẽ là nhạc trưởng.”

Từ cái cách Honoria mỉm cười, Dougless đoán rằng cô ta thích giới thiệu những bài hát mới với toàn bộ gia đình. “Chúng ta sẽ tới vườn cây ăn quả,” cô nói.

Khi Honoria rời khỏi phòng, Dougless lợi dụng vài phút để trang điểm thật nhạt—cô không muốn trông giống ả đàn bà hư hỏng lờ lợ, nhưng nó cũng chẳng khiến cô đau nếu cô trông quyến rũ hết mức có thể.

Vài phút sau, Honoria quay trở lại với một cây sáo, và một người đàn ông đưa cho Dougless một cái rổ cô thấy đựng bánh mì, pho mát và rượu nho; sau đó họ lên đường ra ngoài.

Giờ thì Dougless không còn e sợ cô sẽ bị quăng vào trong ngục bất cứ giây phút nào nữa, cô nhìn quanh mình. Có người ở khắp mọi nơi. Có trẻ con chạy lên và xuống cầu thang bưng bê mọi thứ; đàn ông và đàn bà chạy lon ton từ bên này qua bên kia. Một vài người ăn mặc tồi tàn với vải lanh và len, một vài người lại mặc lụa, một vài người có đồ trang sức, một vài người không; một vài người mặc lông thú, một vài người đàn ông mặc quần soóc giống Nicholas, và một vài người đàn ông mặc những chiếc áo choàng dài. Gần như tất cả mọi người đều trông trẻ trung, và điều làm Dougless ngạc nhiên nhất là người ở đây dường như cao cũng bằng người ở thế kỷ hai mươi. Cô đã luôn luôn nghe rằng người ở thời đại Elizabeth tệ nhất bé nhỏ hơn nhiều so với người hiện đại. Nhưng cô nhận ra rằng, với chiều cao một mét sáu, cô bị coi là thấp ở thế kỷ hai mươi, cũng là thấp ở thời Elizabeth tệ nhất. Mặc dù người ở đây dường như có vẻ mảnh mai hơn rất nhiều. Từ những hoạt động mà họ đã làm, cộng thêm cân nặng từ đồng quần áo của họ, họ có vẻ như không thể nào lên cân nổi.

“Phòng Nicholas ở đâu?” Dougless hỏi, và một vài phút sau, Honoria chỉ vào một cánh cửa đóng.

Dougless phải nhìn những bước chân của mình khi cô xuống cầu thang trong bộ váy dài của mình, nhưng lớp vải gấm thêu kim tuyến trong tay khiến cô cảm thấy thật tao nhã.

Khi họ đến phần phía sau của ngôi nhà, Dougless nhìn lướt qua một căn phòng dễ thương với một phụ nữ ăn vận thật lộng lẫy, đang cúi người trên một khung thêu. Ra đến bên ngoài, cô và Honoria dừng lại trên một sân hiên bằng gạch có những bức tường thấp bao quanh và một lan can bằng đá ở trên cùng, và cô có cái nhìn đầu tiên về vườn tược thời Elizabeth tệ nhất. Phía trước cô, xuống dưới một vài bậc thang, là một mê cung những hàng rào xanh thấp, sâu. Bên phải cô là một vườn rau và thảo mộc khác nữa được sắp xếp thành một hình vuông hoàn hảo. Một toà nhà hình bát giác nhỏ xinh đứng ở giữa. Bên trái cô có thể thấy một vườn cây ăn quả khác với một thứ kiểu như một ngọn đồi kỳ lạ ở giữa. Trên đỉnh của quả đồi là một hàng rào bằng gỗ.

“Cái gì vậy?” cô hỏi.

“Một ngọn núi nhỏ,” Honoria trả lời. “Đi nào, chúng ta sẽ tới vườn cây ăn quả.”

Họ bước một cách mạnh mẽ xuống những bậc cầu thang bằng gạch, sau đó băng qua một con đường đi dạo được đắp nổi bên cạnh một bức tường được bao phủ bởi hoa hồng, nơi Honoria mở một cánh cửa gỗ sồi và họ bước vào vườn cây ăn quả. Dougless nhận thấy rằng mặc dù bộ váy áo cô mặc siết chặt lấy phần thân trên của cô rất nhiều, từ eo trở xuống cô vẫn được tự do. Cái váy phồng giữ cho trọng lượng của cái váy không bị dồn vào chân cô, và không mặc bất cứ loại quần lót nào khiến cô có một cảm giác trần truồng kỳ lạ nhất.

Vườn cây ăn quả rất dễ thương, và nó đập mạnh vào Dougless rằng nó được sắp xếp hoàn hảo đến nhường nào. Mọi thứ đều được trồng theo hình đối xứng, và tất cả chúng đều sạch một cách hoàn hảo. Cô có thể thấy có ít nhất bốn người đàn ông và hai đứa trẻ sử dụng cái giẻ bằng len để làm sạch và nói chung là khiến cho khu vườn tuyệt đẹp. Bây giờ cô có thể thấy tại sao Nicholas đã quá buồn lòng bởi khu vườn ở Bellwood. Nhưng giữ một khu vườn như thế này đòi hỏi sự phục vụ của rất, rất nhiều người.

Honoria đi dọc theo con đường mòn trải sỏi ở rìa của vườn cây ăn quả để tới chỗ giàn nho. Xa hết mức Dougless có thể thấy, không có một cái lá chết hay một cành con nào trên cây nho, và những chùm nho chưa chín được treo chúc xuống một cách dư dật.

“Nơi này thật là đẹp,” Dougless thì thầm. “Thật sự, tôi chưa bao giờ nhìn thấy một khu vườn nào xinh xắn như khu vườn này.”

Mỉm cười, Honoria ngồi xuống một chiếc ghế dài ở trước một cây lê được trồng dựa vào tường một cách hoàn hảo và kéo chiếc đàn lút của cô ta đặt vào trong lòng. “Giờ thì chị sẽ dạy cho tôi bài hát mới của chị chứ?”

Ngồi xuống cạnh cô ta, Dougless đẩy mảnh vải trong cái giỏ cô mang theo ra. Bên trong là một miếng bánh mì lớn, bánh mì trắng, nhưng không giống như bánh mì trắng thời hiện đại. Nó nặng hơn, và còn rất mới, nhưng có những cái lỗ kỳ lạ ở trên vỏ bánh. Nó ngon tuyệt. Miếng pho mát có mùi thơm và còn mới. Bên trong một chiếc bình bằng da cứng là rượu vang có vị chua. Cũng có một cái ly có chân bằng vàng nữa.

“Không ai uống nước ư?”

“Nước rất tệ,” Honoria nói, lên dây cái cây-đàn-lút-bụng-béo của cô ta.

“Tệ? Ý cô là không thể uống được?” Cô nhớ những ngôi nhà nhỏ tẹo cô đã thấy hôm qua. Nếu những người đó đến gần nguồn nước, nó chắc chắn là bị bẩn rồi. Thật kỳ lạ, cô luôn luôn nghĩ ô nhiễm nguồn nước là vấn đề của thế kỷ hai mươi.

Dougless đã dành hai tiếng thật dễ thương với Honoria trong vườn ăn quả, ăn pho mát và bánh mì, nhắm nhấp rượu lạnh từ chiếc ly có chân bằng bạc, ngắm nghía chỗ đồ trang sức trên váy áo của cô và của Honoria lấp lánh trong ánh mặt trời, và theo dõi những người làm vườn đi làm các công việc của họ. Cô không biết nhiều bài hát, nhưng cô luôn yêu thích những vở nhạc kịch ở Broadway và đã xem hầu hết chúng trên video, thế nên khi cô bắt đầu nghĩ về chúng, cô biết nhiều hơn cô nghĩ. Bên cạnh “I Could Have Danced All Night,” cô còn biết bài “Get Me to the Church on Time” trong vở Quý cô xinh đẹp của tôi. Cô khiến Honoria cười phá lên trước nhan đề của bài hát trong vở Mái tóc. Và cô biết bản “They Call the Wind Maria” trong vở Hãy sơn chiếc xe cút-kít[46]. Cô cũng biết bài nhạc nền trong bộ phim Hòn đảo của Gilligan[47], nhưng cô không biết hát chúng.

Sau bài hát thứ năm, Honoria giơ tay cô ta lên ra hiệu dừng lại. “Tôi phải viết chúng lại,” cô ta nói, sau đó quay trở lại ngôi nhà để lấy giấy và bút.

Dougless hài lòng ngồi nguyên tại chỗ cô đang ngồi, như một con mèo lười trong ánh nắng mặt trời. Không giống như cuộc sống thường lệ của mình, cô không cảm thấy sự thôi thúc phải ở đâu đó, hay làm gì đó.

Ở phía xa của vườn cây ăn quả một cánh cửa nhỏ mở ra và cô thấy Nicholas bước vào. Ngay lập tức, Dougless cảm thấy như bị báo động và tìm cô bắt đầu chạy đua. Anh có thích bộ váy áo của cô không? Liệu anh có thích cô nhiều hơn không khi mà cô trông giống những người phụ nữ khác trong thế kỷ của anh?

Cô bắt đầu nhòe mắt, nhưng sau đó cô thấy một phụ nữ trẻ xinh xắn cô chưa bao giờ thấy trước đây bước vào phía sau anh. Nicholas đang nắm tay cô ta khi hai bọn họ chạy xuống con đường mòn tới phía giàn nho ở góc đối diện của khu vườn. Không khó để thấy rằng họ là đôi tình nhân linh đi để tới một nơi nào đó riêng tư.

Dougless đứng dậy, nắm tay cô siết chặt hai bên hông. Mẹ kiếp anh ta, cô nghĩ. Đây chính là những thứ đã đem lại cho anh ta tiếng tăm khủng khiếp như thế ở thế kỷ hai mươi. Chẳng nghi ngờ gì chuyện những cuốn sách lịch sử không có gì tốt đẹp để viết về anh ta.

Cơn bốc đồng đầu tiên của Dougless là chạy theo họ và nhổ tóc của ả đàn bà đó ra. Nicholas có thể không nhớ cô, nhưng điều đó không thay đổi thực tế rằng Dougless là người phụ nữ anh yêu. Nhưng Dougless tự nhủ với bản thân mình, chẳng thành vấn đề. Cô mắc nợ ký ức tương lai của Nicholas chuyện đó, và giờ cô sẽ đặt dấu chấm hết cho sự nô giỡn này.

Cảm thấy như một vị thánh, tự nhủ với bản thân rằng cô đang làm điều này vì những gì tốt đẹp cho chính Nicholas, cô nhanh chóng bước về phía lùm cây. Cô nhận thức được rằng tất cả những người làm vườn đều dừng tay và đang nhìn theo cô.

Trong bóng một lùm cây kín đáo, Nicholas đã kéo váy của ả đàn bà đó lên trên cặp đùi trần của cô ta rồi, tay anh biến mất dưới đó. Áo vét tông và áo sơ mi của anh mở tung, tay của ả đàn bà đó đang ở trong, và họ đang hôn nhau với một sự nhiệt tình vĩ đại.

“Chao ôi!” Dougless nói oang oang, bằng cách nào đó kiểm soát thôi thúc nhảy xổ vào hai bọn họ của cô. “Nicholas, em không tin rằng đây là cách cư xử của một quý ông.”

Người đàn bà đẩy ra trước và nhìn vào Dougless đầy ngạc nhiên. Cô ta bắt đầu đẩy Nicholas ra, nhưng anh dường như không thể ngừng hôn cô ta.

“Nicholas!” Dougless nói nghiêm khắc bằng cái giọng sư phạm của cô.

Khi Nicholas quay người nhìn vào cô, cô thấy rằng mí mắt của anh hạ thấp xuống, và anh có cái nhìn ngái ngủ cô chỉ thấy khi anh làm tình với cô.

Dougless hít vào một hơi.

Khi anh nhìn thấy cô, vẻ mặt của Nicholas chuyển thành giận dữ, và anh thả rơi cái váy của người đàn bà.

“Tôi nghĩ cô tốt nhất nên rời đi,” Dougless, cả cơ thể cô run lên vì giận dữ, nói với người đàn bà.

Người đàn bà, nhìn từ Nicholas đến Dougless khi họ trừng mắt giận dữ với nhau, nhanh chóng ra khỏi lùm cây.

Nicholas nhìn từ đầu tới chân Dougless, và vẻ giận dữ trên khuôn mặt anh gần như khiến cô rút lui, nhưng cô giữ nguyên vị trí.

“Nicholas, chúng ta phải nói chuyện. Em phải giải thích với anh em là ai và tại sao em ở đây.”

Khi anh bước về phía cô, lần này cô có bước lùi lại. “Người đã bỏ bùa mẹ ta,” anh nói bằng giọng thật thấp, “nhưng người sẽ không bỏ bùa ta được đâu. Nếu người còn đến đứng giữa ta và những hành động của ta một lần nữa, ta sẽ cho người ném thử một cái gậy giặt đồ đấy.”

Anh xô cô để bước qua mạnh đến nỗi Dougless gần như ngã chúi vào tường, và cô nhìn anh với trái tim trĩu nặng khi anh rải những bước dài đầy giận dữ xuống con đường mòn và ra ngoài theo cánh cửa ở trên tường. Làm thế nào cô được cho là phải hoàn thành bất cứ việc gì nếu anh không lắng nghe cô? Anh thậm chí còn không dành đến mười phút trong sự bầu bạn của cô. Cô được cho là sẽ phải làm gì, bắt anh bằng dây thòng lọng ư? Đúng, cô nghĩ, trối anh lại và bảo anh cô tới từ tương lai và cô đã xuyên qua thời gian trở lại để cứu lấy cái cổ của anh—theo đúng nghĩa đen. “Và mình chắc là anh ta sẽ tin mình.” Cô thì thầm.

Honorina quay trở lại với một cái bàn gỗ đặt vừa trong lòng, một cái bút lông được cô ta đeo một cách đầy chuyện nghiệp thành bút máy, mực và ba tờ giấy. Cô ta kéo ra những mảnh giấy ghi chú bài hát và yêu cầu Dougless viết lại nhạc. Quan điểm của cô ta về sự giáo dục của Dougless còn xuống thấp hơn nữa khi cô ta nhận ra rằng Dougless không thể viết cũng như đọc các nốt nhạc.

“Gậy giặt đồ là gì vậy?” Dougless hỏi.

“Nó được dùng để quét cho bụi tung ra khỏi quần áo,” Honorina trả lời, viết những nốt nhạc xuống.

“Nicholas có hay... ừm, làm trò ngốc loanh quanh với tất cả phụ nữ không?”

Honorina dừng chơi và nhìn Dougless. “Cô không nên đánh mất trái tim mình cho Ngài Nicholas. Một phụ nữ chỉ nên dâng tặng trái tim mình cho Chúa thôi. Con người sẽ chết đi, nhưng Chúa thì không.”

Dougless thở dài. “Đúng, nhưng trong khi chúng ta còn sống, con người có thể khiến sự sống của mình trở nên đáng giá hay là không.” Dougless định nói nữa, nhưng cô liếc nhìn lên, và đang đứng ở sân hiên của ngôi nhà, cô nhìn thấy đầu của ai đó, và nó trông giống...

“Cô gái đó là ai?” Dougless hỏi, chỉ tay.

“Cô ấy sẽ cưới Đức ông Christopher khi cô ấy đến tuổi. Nếu cô ấy sống. Cô ấy là một đứa trẻ ốm yếu và không thường xuyên ra ngoài.”

Cô gái, từ khoảng cách này, trông giống y như Gloria, béo y như thế, có vẻ hay dẫn dối y như thế. Dougless nhớ Lee đã nói rằng anh trai của Nicholas sẽ cưới nữ thừa kế người Pháp và đó là lý do tại sao anh ta từ chối lời đề nghị kết hôn của Lettice.

“Vậy là Nicholas sẽ cưới Lettice, và Christopher thì đính hôn với một đứa trẻ,” Dougless nói. “Nói cho tôi, nếu cô gái đó chết, liệu Kit có cân nhắc tới việc cưới Lettice không?”

Honoraria trông có vẻ rụt rè trước việc Dougless tự nhiên dùng những cái tên thánh. “Đức ông Christopher là người thừa kế tước hiệu bá tước, và ngài ấy có họ hàng với Nữ hoàng. Tiểu thư Lettice không cùng địa vị xã hội với ngài ấy.”

“Nhưng Nicholas thì có.”

“Ngài Nicholas là con trai thứ. Ngài ấy không thừa kế những sự sản cũng như tước hiệu. Với ngài ấy Tiểu thư Lettice là một đám tốt. Cô ấy cũng có họ hàng với Nữ hoàng, nhưng là họ xa. Mặc dù thế, của hồi môn của cô ấy không lớn lắm.”

“Nhưng nếu Lettice cưới Nicholas, sau đó xem nào, Christopher chết, Nicholas sẽ là bá tước, phải không?”

“Phải,” Honoraria nói, và dừng viết những nốt nhạc. Nhìn lên sân hiên, cô ta thấy nữ thừa kế người Pháp ốm yếu, lốm đốm, béo ú đi lại vào trong nhà. “Ngài Nicholas sẽ trở thành bá tước,” cô ta nói đầy suy tư.

23. Chương 23

Đêm đó khi Dougless leo lên giường bên cạnh Honoraria, cô kiệt sức. Không ngạc nhiên gì khi cô thấy chỉ có vài người béo và phụ nữ có vòng eo nhọt xiu như thế. Giữa cái áo nịt ngực bằng thép và những hoạt động không ngớt, mỡ không có chút cơ hội để yên vị trên cơ thể một người.

Cô và Honoraria đã rời khu vườn để tham dự buổi lễ ở một nhà thờ nhỏ xinh xắn trên khoảng đất nền của ngôi nhà. Họ lắng nghe một mục sư ăn vận giàu có và họ dành phần lớn thời gian quỳ gối. Dougless không thể để tâm tới vị mục sư đang nói gì vì mãi nhìn những bộ áo quần đẹp đến choáng váng của đàn ông và đàn bà ở quanh cô: lụa, sa tanh, gấm thêu kim tuyến, lông thú, đồ trang sức.

Trong nhà thờ cô đã có cái nhìn thoáng qua đầu tiên vào Christopher. Anh ta trông giống Nicholas, nhưng không trẻ và đẹp trai như thế. Nhưng có một sức mạnh tĩnh lặng ở anh khiến Dougless nhìn anh chăm chăm. Khi anh liếc ngang qua cô, có quá nhiều thích thú trong mắt anh khiến Dougless phải nhìn ra chỗ khác, đồ bưng. Cô không thấy Nicholas đang theo dõi hai bọn họ và cau mày.

Sau nhà thờ là đến bữa tối, bữa ăn mà Dougless dùng trong phòng tiếp kiến với Phu nhân Margaret, Honoraria, và bốn người phụ nữ khác. Có súp rau thịt bò, một loại bia có vị chua chua buồn nôn, và thịt thỏ rán. Một người đàn ông, người mà Honoraria nói là người quản gia, phải cắt những phần bị cháy xém ra khỏi vỏ của ổ bánh mì trước khi ông ta phục vụ nó cho họ, và do đó giải thích luôn những cái lỗ trên lớp vỏ bánh trên ổ bánh mì lúc trước của Dougless.

Những người phụ nữ khác, Dougless được cho biết, là những quý bà và thị nữ của Phu nhân Margaret. Nhiều nhất Dougless có thể nói, mọi người trong gia đình đều có những địa vị rành mạch, và kẻ dưới thì có người hầu, người hầu thì có đầy tớ. Và, với sự ngạc nhiên của cô, họ cũng có giờ giấc làm việc rõ ràng. Những kiến thức về kẻ hầu người hạ của cô chỉ dựa trên những gì cô đã đọc về hộ gia đình thời Victoria, nơi mà người hầu làm việc từ sớm đến khuya lác khuya lơ, nhưng cô đã biết được nhờ việc hỏi Honoraria, có nhiều người hầu trong gia đình Stafford đến nỗi không ai phải làm việc lâu hơn sáu tiếng một ngày.

Tại bữa tối, Dougless được giới thiệu, và những quý bà, quý cô háo hức hỏi cô về đất nước Lanconia của cô và người bác là vua của cô. Dougless, quanh co với những lời nói dối, lằm bằm trả lời, sau đó hỏi những quý cô này về áo quần của họ. Cô nhận được một vài thông tin quynh rũ về các kiểu váy áo của Tây Ban Nha, Pháp, Anh, và thời trang của Ý. Dougless trở nên cực kỳ bị thu hút bởi đề tài này, và sớm nhận thấy bản thân cô lên kế hoạch may một chiếc áo váy kiểu Ý có một cái gọi là cái cuộn mông đặt phía dưới váy thay cho cái váy phồng.

Sau bữa tối, người hầu dọn bàn, sau đó chuyển chúng sát vào tường, và Phu nhân Margaret yêu cầu được nghe những bài hát của Dougless. Những gì tiếp theo là một buổi tối tràn đầy năng lượng và ngập tiếng

cười. Với việc không có TV và những buổi biểu diễn chuyện nghiệp chưa từng được xem, không một ai thấy mắc cỡ khi hát hay khiêu vũ cả. Dougless biết cô rất kinh khủng nếu so sánh với những người cô nghe thấy trên radio hay những bản thu âm, nhưng trước khi buổi tối kết thúc cô thấy mình đang đơn ca.

Christopher đến tham gia với bọn họ, và Honoria dạy anh ta bài “They Call the Wind Maria,” và anh đã chơi nó trên đàn lút. Mọi người dường như đều biết chơi nhạc cụ, và trước đó Phu nhân Margaret và cả năm quý cô theo hầu bà đều chơi một giai điệu trên một loại nhạc cụ có hình dáng và âm thanh kỳ lạ. Ở đây có một cây đàn ghi-ta nhưng hình dáng lại như vĩ cầm, một chiếc vĩ cầm ba dây, một chiếc piano nhỏ xinh, một chiếc đàn lút khổng lồ, vài loại sáo, và một đôi tù và.

Dougless nhận thấy cô bị hấp dẫn bởi Kit. Anh ta thật quá giống Nicholas, Nicholas mà cô biết ở thế kỷ hai mươi—chắc chắn không phải gã Nicholas ở thế kỷ mười sáu này, kẻ chạy từ người đàn bà này sang người đàn bà khác. Cô hát bài “Get Me to the Church on Time,” và Kit nhanh chóng bắt nhịp được với giai điệu. Không mất tí thời gian nào họ đã cùng nhau hát bài hát vui nhộn ấy.

Có một lúc cô nhìn thấy Nicholas đứng cau có trên ngưỡng cửa. Anh từ chối bước vào, ngay cả khi Phu nhân Margaret ra hiệu cho anh.

Chỉ đến khi khoảng chín giờ, khi Phu nhân Margaret nói đến giờ đi nghỉ rồi. Kit đã hôn tay Dougless và cô cười với anh ta; sau đó cô theo Honoria đi ra để đi ngủ.

Cô hầu gái của Honoria đến để giúp hai người phụ nữ cởi quần áo. Dougless hít vài hơi thở sâu thật dễ thương sau khi cái áo nịt ngực bằng thép được cởi ra; sau đó mặc chiếc váy lót vải lanh dài cô đã mặc dưới áo váy cả ngày và một cái mũ vải nhỏ để bảo vệ mái tóc của mình, cô trèo lên giường cạnh Honoria. Khăn trải giường làm bằng vải lanh, ngứa ngáy và không được sạch lắm, nhưng tắm đệm được nhồi lông ngỗng và mềm mại như một tiếng thì thầm. cô đã chìm vào giấc ngủ trước khi cô kéo tấm khăn phủ giường lên người mình.

Cô không biết mình đã ngủ bao lâu trước khi tỉnh dậy. Cô cảm thấy như thể có ai đó đang gọi cô, nhưng khi cô nâng đầu lên và lắng nghe, cô không nghe thấy ai hết, thế nên cô lại nằm xuống. Nhưng cái cảm giác ai đó muốn cô không chịu rời đi. Mặc dù căn phòng im ắng, cô không thể rũ bỏ được cái cảm giác ai đó đang cần cô.

“Nicholas!” cô nói, bật thẳng dậy như một mũi tên.

Sau khi liếc lại cái lưng đang ngủ của Honoria, Dougless rón rén ra khỏi giường. Cô mặc một cái áo choàng bằng gấm thêu kim tuyến nặng nề đang ở tại chân giường vào; sau đó cô luồn chân vào đôi giày mềm mại, rộng rãi. Áo nịt ngực thời Elizabeth nhẹ nhất có thể là kẻ sát nhân nhưng giày lại là thiên đường.

Lặng lẽ, cô rời phòng, sau đó đứng bên ngoài cánh cửa đóng kín và lắng nghe. Không có một âm thanh nào, và với rơm rạ trải trên sàn nhà như thế, cô có thể nghe thấy bất cứ tiếng bước chân nào. Cô bắt đầu đi về phía bên phải vì cô cảm thấy tiếng gọi mạnh nhất về phía đó. Cô tới một cánh cửa đóng kín, đặt tay cô lên đó, nhưng không cảm thấy gì hết. Cánh cửa thứ hai cũng như vậy. Ở cánh cửa thứ ba cô có thể cảm thấy tiếng gọi là mạnh nhất.

Khi cô mở cửa, cô không hề ngạc nhiên khi thấy Nicholas đang ngồi trên ghế mặc bít tất dài bó sát, cái quần soóc phồng, và một chiếc áo sơ mi vải lanh to tướng mở phanh đến tận eo. Ngọn lửa cháy rực trong lò sưởi, và anh đang cầm một chiếc cốc vaj. Anh nhìn như thể đã uống được một lúc rồi.

“Anh muốn gì ở em?” cô hỏi. cô còn hơn cả sợ hãi một chút anh chàng Nicholas này, khi anh dường như chẳng giống người đàn ông đã tới thế kỷ của cô.

Anh không nhìn vào cô, chỉ nhìn trần trần vào ngọn lửa.

“Nicholas, em sẵn lòng nói chuyện, nhưng nếu anh chỉ đối xử với em bằng cách im lặng như thế, vậy thì em muốn quay trở lại giường.”

“Người là ai?” anh hỏi khế. “Sao ta lại cảm thấy được người?”

Cô ngồi trên chiếc ghế bên cạnh anh, đối diện với ngọn lửa. “Chúng ta có một mối liên hệ theo cách nào đó. Em không thể giải thích được nó. Em khóc cầu xin giúp đỡ và anh đến với em. Em cần anh và anh nghe

thấy em gọi. Anh tặng cho em...” Tình yêu, cô gần như đã nói. Theo cách nào đó nó dường như đã lâu lắm rồi và người đàn ông này là một kẻ xa lạ đối với cô. “Có vẻ như giờ tới lượt em. Em đến để cảnh báo anh.”

Anh nhìn cô. “Cảnh báo ta? À, phải, ta không được dính líu đến mưu phản.”

“Anh không cần phải ra vẻ giễu cợt như thế. Nếu em có thể đi cả một quãng đường trở lại đây, điều tôi thiếu anh có thể làm là xin hãy lắng nghe. Đây là, nếu anh có thể giữ tay mình khỏi ở phía dưới váy của đàn bà đủ lâu đến thế.”

Cô có thể thấy khuôn mặt anh chuyển sang màu đỏ vì thịnh nộ. “Đồ điếm!” anh nói dưới hơi thở của mình. “Người, ả đã dùng ma thuật để ám mẹ ta mê mụ, ả đã phô bày bản thân mình ra với anh trai ta, dám nói xấu về ta?”

“Tôi không phải phù thủy. Tôi đã nói với anh cả nghìn lần rồi. Tất cả những gì tôi đã làm chỉ là những điều cần thiết giúp bản thân tôi ở lại trong cái nhà này, để tôi có thể cảnh báo anh.” Đứng lên, cô cố gắng khiến bản thân mình bình tĩnh lại. “Nicholas, chúng ta phải thôi cãi vã. Em được gửi quay lại để cảnh báo anh, nhưng nếu anh không nghe em, mọi thứ sẽ lại xảy ra cùng một cách nó đã xảy ra trước đây. Kit sẽ—”

Anh đứng lên, cắt ngang lời cô, sau đó nghiêng người phủ lên cô vẻ đe dọa. “Khi người đến với ta tối nay, người có đến từ giường của anh trai ta không?”

Dougless không nghĩ một chút gì về điều cô đã làm. Cô chỉ tát thẳng vào mặt anh.

Anh vỗ lấy cô ép vào anh, cơ thể anh cưỡng ép cơ thể cô lùi lại khi anh đặt môi anh lên môi cô, dữ dội, cấu gien.

Dougless không cho phép một gã đàn ông nào sử dụng bạo lực để hôn cô. Cô đẩy vào anh với tất cả sức lực của mình, nhưng anh không thả cô ra. Một bàn tay anh ở phần phía sau đầu của cô, ép buộc đầu cô phải ngoảnh sang bên, trong khi tay kia của anh trượt tới eo lưng cô và đẩy cơ thể cô ép sát vào anh.

Khi môi anh chạm vào môi cô, Dougless thôi kháng cự lại anh. Đây là Nicholas, Nicholas mà cô đã yêu, người đàn ông thậm chí cả thời gian cũng không thể chia cắt được cô khỏi anh. Cánh tay cô vòng quanh cổ anh, và cô hé mở môi cô dưới môi anh. Khi cô hôn trả lại anh, cơ thể cô bắt đầu tan chảy vào cơ thể anh. Chân cô yếu ớt, run rẩy.

Môi anh di chuyển xuống cổ cô.

“Colin,” cô thì thầm, “Colin yêu dấu của em.”

Anh kéo khuôn mặt mình ra khỏi cô, trông đầy bối rối. Cô chạm vào phần tóc ở thái dương anh, trượt đầu ngón tay cô xuống má anh.

“Em nghĩ em đã mất anh rồi,” cô thì thầm. “Em nghĩ em sẽ không bao giờ được nhìn thấy anh nữa.”

“Em có thể nhìn thấy tất cả của ta nếu em muốn,” anh nói, mỉm cười; sau đó anh đặt tay xuống dưới đầu gối cô và bế cô đến giường anh. Anh duỗi dài ra bên cạnh cô và Dougless nhắm mắt lại khi tay anh trượt xuống dưới áo choàng của cô. Anh hôn tai cô, nhắm nháp dãi tai cô, sau đó chạy lưỡi anh xuống điểm nhạy cảm ở cổ cô trong khi tay anh trượt vào bên trong áo choàng của cô để chạm vào ngực cô.

Khi ngón tay anh chà sát vào đỉnh vú cô, khi hơi thở của anh trên tai cô, anh thì thầm, “Kẻ nào gửi người đến chỗ ta?”

“Mmm,” Dougless lầm bầm. “Chúa trời, em cho là thế.”

“Tên vị Chúa người thờ phụng là gì?”

Dougless khó có thể nghe thấy anh khi anh trượt một chân qua người cô. “Chúa. Thánh Jehovah. Thánh Allah. Bất cứ ai.”

“Loại người nào thờ phụng vị Chúa này?”

Dougless bắt đầu nghe thấy anh. Cô mở mắt. “Người? Chúa? Anh đang nói cái gì thế?”

Nicholas siết chặt lấy ngực cô. “Kẻ nào gửi người tới nhà ta?”

Cô bắt đầu hiểu động cơ của anh khi lên giường với cô. Cô đẩy anh ra, và ngồi dậy, cô buộc lại váy và áo choàng của mình. “Tôi hiểu rồi,” cô nói, cố gắng kiểm soát cơn giận của mình. “Đây là cách anh luôn luôn đạt được những gì mình muốn từ đàn bà, phải không? Ở Thornwyck tất cả những gì anh phải làm là hôn tay tôi và tôi đồng ý bất cứ thứ gì anh muốn. Vậy là bây giờ anh quyết định là tôi đang mưu tính những chuyện không tốt, thế nên anh định quyến rũ để tôi thú nhận.”

Cô ra khỏi giường và đứng nhìn trừng trừng vào anh. Nhưng Nicholas nằm ườn ra trên giường, không buồn nản tí nào khi bị phát giác ra thủ đoạn của mình. “Để tôi nói cho anh vài thứ, Nicholas Stafford, anh không phải là người đàn ông tôi từng biết. Nicholas mà tôi biết là người đàn ông quan tâm đến danh dự và công lý. Tất cả những gì anh quan tâm là số lượng đàn bà anh có thể ngủ cùng.”

Cô đứng thẳng hơn. “Được rồi, tôi sẽ nói cho anh biết ai gửi tôi và lý do tại sao tôi lại ở đây.” Cô hít một hơi thật sâu. “Tôi đến từ tương lai, thật ra là thế kỷ hai mươi, và anh đã đến vì tôi khi đó. Chúng ta đã cùng nhau trải qua vài ngày rất dễ thương.”

Miệng anh rơi ra và anh định nói, nhưng Dougless đã giơ tay cô lên. “Nghe tôi cho rõ vào. Khi anh đến với tôi thời gian ở đây là tháng chín năm 1564, bốn năm muộn hơn lúc này và anh đang ngồi trong tù đợi cuộc hành hình vì tội mưu phản của mình.”

Mắt Nicholas bắt đầu lấp lánh ngạc nhiên khi anh lặn xuống khỏi giường và nhặt cái cốc vại của anh lên. “Ta hiểu tại sao mẹ ta lại thấy người đầy kinh ngạc. Kể thêm cho ta đi. Ta dính lú vào tội mưu phản như thế nào?”

Dougless siết chặt hai nắm tay của cô ở hai bên sườn. thật là khó để quan tâm tới gã đàn ông, kẻ đang cười mỉa mai đầy nhạo báng. “Anh không dính lú. Anh vô tội.”

“À, phải,” anh nói ra vẻ kẻ cả. “nhất định rồi.”

“Anh đang tập hợp một đội quân để bảo vệ đất đai của mình ở xứ Wales, nhưng trong lúc vội vã, anh không làm đơn thỉnh cầu lên nữ hoàng xin cho phép thành lập quân đội. Có kẻ nào đó đã báo với bà ấy anh định dùng đội quân đó để chiếm lấy ngai vàng của bà.”

Nicholas ngồi xuống và nhìn lên cô, mắt anh chất đầy kinh ngạc. “Làm ơn nói cho ta biết, ai là kẻ nói dối với Nữ hoàng về đất đai ta không làm chủ và đội quân ta không sở hữu?”

Cô quá tức giận trước điệu bộ của anh đến nỗi cô muốn rời khỏi phòng. Tại sao phải để tâm tới việc cố gắng cứu anh ta kia chứ? Cứ để lịch sử ghi nhận rằng anh ta là cận bá của xã hội. Anh ta đã là cận bá của xã hội. “Chúng là đất đai và đội quân của anh vì Kit đã chết, và Robert Sydney và Lettice yêu dấu của anh đã nói dối Nữ hoàng.”

Gương mặt Nicholas thay đổi thành một cơn cuồng nộ lạnh băng. Anh lấn tới cô. “Người bước vào gia đình này để đe dọa tính mạng của anh trai ta ư? Người nghĩ rằng quãng những câu thần chú của người lên ta để ta cảm thấy tất cả những gì người làm với hi vọng rằng ta sẽ lấy người làm vợ và biến người thành nữ bá tước hả? Người không dừng trước bất cứ việc gì sao? Người bôi nhọ thanh danh của vị hôn thê của ta cũng như người bạn nói khổ của ta để đạt được những khát vọng của mình sao?”

Cô lùi lại khỏi anh, cảm thấy e sợ anh lúc này. “Tôi không thể cưới anh vì cuộc đời của tôi không thuộc về thế kỷ này. Tôi chắc chắn không thể lên giường với anh vì nếu tôi làm thế, tôi có thể sẽ bị biến mất, và nếu tôi biến mất bây giờ, tôi chắc chắn không gì sẽ thay đổi hết. Và bên cạnh đó, tôi không muốn cưới anh. Ok, vậy là tôi quay trở lại để đưa cho anh một tin nhắn và nó là thế này. Thế nên bây giờ có lẽ tôi sẽ may mắn và biến mất. Tôi hi vọng là tôi biến mất. Thật sự là tôi hi vọng không bao giờ gặp lại anh nữa.”

Cô túm lấy nắm đấm cửa, nhưng anh đã đóng sầm cánh cửa lại và không để cho cô rời đi.

“Ta sẽ để mất tới người. Nếu anh trai ta chỉ đau một tí thôi, ta sẽ biết là nó được gây ra bởi người và người sẽ phải trả giá.”

“Tôi bỏ quên con búp bê hình nhân thể mạnh của mình ở trên máy bay rồi. Giờ thì nếu anh không để tôi ra tôi sẽ hét lên đấy?”

“Nhớ lời ta, đàn bà.”

“Tôi hiểu anh một cách hoàn hảo, nhưng vì tôi không phải là phù thủy, tôi không có gì phải sợ hết, phải không? Giờ thì mở cửa và cho tôi ra ngay.”

Anh bước lùi lại, và Dougless, đầu ngẩng cao, rời khỏi phòng. Cô đi cả một quãng đường xuống hàng lang dẫn đến căn phòng cô chia sẻ với Honoria trước khi cô bắt đầu khóc. Cô nghĩ cô đã mất Nicholas khi anh quay trở lại thế kỷ mười sáu, nhưng nó không hoàn toàn như thế này. Giờ thì anh thậm chí còn không giống người đàn ông cô đã biết và yêu trong một thời gian ngắn ngủi trước đây.

Cô không quay trở lại phòng ngủ của Honoria mà đi tới phòng tiếp kiến, cuộn tròn trên ghế ngồi chỗ cửa sổ. Lốp kính cửa sổ hình lục giác nhỏ xíu quá dày và gợn sóng để nhìn được ra ngoài, nhưng Dougless không quan tâm tới việc nhìn ra ngoài. Cô sẽ mất người đàn ông mà cô yêu bao nhiêu lần đây? Liệu Nicholas, người đã đến với cô ở thế kỷ hai mươi có phải là người đàn ông vừa mới hôn cô không? Không kể đến diện mạo, hai người chẳng có điểm gì chung hết.

Một lần nữa, Dougless, cô tự nhủ với bản thân, mày lại ngã lòng với một người đàn ông không phù hợp rồi. Nếu anh không phải là người đàn ông đã đặt một chân vào tù, thì là kẻ đi theo đuổi tất cả đàn bà ở xung quanh. Một phút trước Nicholas đang nguyên rửa Dougless là đồ phù thủy, thì phút tiếp theo anh đã hôn cô rồi.

Khi Nicholas quay trở lại lần trước, anh đã bị hành hình vì họ đã không có đủ thông tin. Sau đó cô cảm thấy rằng họ đáng lẽ đã tìm thấy những thông tin họ cần nếu cô không đánh quá nhiều thời gian ghen tuông với Arabella. Nếu Dougless dành thời gian để nghiên cứu và hỏi những câu hỏi nhiều hơn nữa, cô đã có thể cứu mạng sống của Nicholas.

Thế nên bây giờ cô đã được cho cơ hội thứ hai, nhưng cô vẫn lặp lại cũng một lỗi lầm. Cô đang để cảm xúc che mờ không cho cô thấy phải làm như thế nào. Chuyện chuyển đổi hai người quay về và hướng tới xuyên qua thời gian không thể tin được, đây là thường này đã xảy ra với cô và Nicholas để những sinh mạng và gia sản này có thể được cứu. Nhưng tất cả những gì Dougless có thể nghĩ là liệu Nicholas có vẫn còn yêu cô hay không. Cô quăng những nắm đấm ghen tuông như một cô nữ sinh học cấp ba vì một người đàn ông trưởng thành làm trò ngốc loanh quanh với một người đàn bà nào đó ở trong vườn nho.

Dougless đứng lên. Cô có một công việc cần phải làm và cô phải làm việc đó mà không cho phép những cảm xúc nhỏ mọn ngăn đường cô.

Cô quay trở lại phòng ngủ của Honoria và trượt vào giường ngủ bên cạnh cô ta. Hôm nay cô sẽ bắt đầu tìm kiếm xem cô có thể làm gì để ngăn cản ả Lettice Culpin bội bạc.

Dougless chỉ vừa mới nhắm mắt thì cánh cửa phòng ngủ bật mở và cô hầu gái của Honoria bước vào. Cô ta kéo màn ra khỏi chiếc giường bốn cọc, mở cánh cửa chớp của cửa sổ, lấy áo váy của Honoria và Dougless, cũng như những lớp váy lót ra khỏi chiếc rương ở cuối chân giường, và vuốt thẳng chúng. Vài phút sau Dougless đã bắt nhịp với một ngày hồi hã, lại mặc chiếc váy đẹp thứ nhì của Honoria và ăn bữa sáng với thịt bò bìa và bánh mì. Honoria bắt đầu làm sạch răng của cô ta với vải lanh và một loại xà phòng nào đó, nhưng Dougless không muốn thử mùi vị của chúng, thế nên cô đưa cho Honoria một trong vài chiếc bàn chải miễn phí của khách sạn mà cô có trong túi của mình. Sau khi thuyết minh về công dụng của nó và một vài lời kêu toáng lên về kem đánh răng, cô và Honoria cùng nhau chải răng của họ, nhổ vào một cái chậu bằng đồng đỏ được rèn bằng búa rất dễ thương.

Sau bữa sáng trong phòng của họ, Dougless theo Honoria vào những hoạt động hồi hã khi cô hộ tống Phu nhân Margaret trong việc chỉ đạo cả một gia đình to lớn. Có nghi lễ buổi sáng ở nhà thờ phải tham dự, sau đó là những gia nhân cần được xem xét đến. Dougless đứng bên cạnh và quan sát trong kinh sợ khi Phu nhân Margaret xem xét kỹ lưỡng từng vấn đề một, nói và lắng nghe mọi lời phản nân.

Dougless hỏi Honoria cả nghìn câu hỏi khi Phu nhân Margaret giải quyết một cách hiệu quả và điều luyện với, có vẻ như là đến hàng trăm người làm: người phụ trách sảnh, phụ trách hầu phòng, phụ trách hầu bàn. Honoria giải thích rằng đây chỉ là những người đứng đầu mỗi bộ phận trong toàn gia đình, và mỗi một người này lại có rất nhiều người hầu khác bên dưới anh ta. Cô ta nói rằng Phu nhân ít khi đích thân xử lý với những kẻ tồi tệ trong nhà.

“Có nhiều người hầu hơn thế này?” Dougless hỏi.

“Nhiều hơn nhiều, nhưng do Ngài Nicholas lo liệu với bọn họ.”

Chẳng có đề cập gì trong những cuốn sử sách của các người rằng ta là trưởng quản lý cho anh trai của ta à? Dougless nhớ là Nicholas đã hỏi thế.

Sau một buổi sáng kiệt sức, vào khoảng mười một giờ, gia nhân được giải tán và Dougless theo Phu nhân Margaret, Honoria, và những quý cô khác xuống dưới nhà đến một nơi Honoria nói là phòng khách mùa đông. Có một chiếc bàn dài tuyệt đẹp nằm ở đây với một chiếc khăn trải bàn bằng vải lanh trắng như tuyết, và mỗi một chỗ ngồi được đặt bao gồm một đĩa đựng thức ăn to, một chiếc thìa, và một chiếc khăn ăn thật lớn. Ở phần trung tâm của chiếc bàn, những chiếc đĩa... Dougless khó thể tin được vào mắt mình: những chiếc đĩa làm bằng vàng. Những chiếc ở xa hơn về phía cuối bàn thì được làm bằng bạc, tiếp đó đến những chiếc đĩa bằng thiếc, cho đến hai chiếc cuối cùng được làm bằng gỗ. Có những chiếc ghế dựa phía sau những chiếc đĩa vàng và những chiếc ghế đầu cho những thực khách khác. Không có một chút che đậy nào cho việc ai được xem là ở vào địa vị cao hơn người khác. Rõ ràng, bình đẳng không phải là thứ gì đó mà những người ở đây theo đuổi.

Dougless hạnh phúc khi thấy rằng Honoria dẫn cô tới một chiếc đĩa bằng bạc, và Dougless còn hài lòng hơn khi nhận thấy rằng bản thân mình ngồi đối diện với Kit.

“Người định dành ngạc nhiên gì cho chúng ta tôi hôm nay đây?” anh ta hỏi.

Dougless nhìn vào đôi mắt xanh sâu thẳm của anh ta và nghĩ, trò xoay chai thì sao? “À...” cô đã để hết tâm trí vào những rắc rối của Nicholas đến nỗi cô chẳng suy nghĩ gì nhiều đến công việc của mình. “Điều vanxơ,” cô nói. “Nó là điệu nhảy dân tộc ở đất nước của tôi.”

Khi anh ta mỉm cười với cô, Dougless mỉm cười lại đầy ảm áp.

Sự tập trung của cô bị phá vỡ khi một người hầu bê vào một cái bình đựng nước, một cái chậu và một cái khăn bông cho mỗi khách để rửa tay của mình. Dougless thấy rằng, ở phía dưới Kit ba ghế là Nicholas, và anh đang nghiêm túc chuyện trò với một người phụ nữ cao, tóc đen, người trông không chính xác là tuyệt đẹp nhưng rất xinh xắn. Trong một khoảnh khắc, Dougless nhìn trừng trừng vào người phụ nữ, nghĩ xem cô đã nhìn thấy cô ta ở đâu trước đây rồi, nhưng cô không thể định hình cô ta được.

Quay đi, cô nhìn những người khác và nghĩ thật kỳ lạ khi thấy những phụ nữ không trang điểm, nhưng rõ ràng những phụ nữ này có chăm sóc da họ. họ không phải chỉ ngủ dậy, rửa mặt và bước đi.

Ở phía bên kia của Nicholas là nữ thừa kế người Pháp, người sẽ kết hôn với Kit. Cô bé ngồi lặng yên, môi dưới của cô bĩu ra, một vẻ nghiêm nghị đeo trên khuôn mặt mộc mạc của cô bé. Không một ai nói chuyện với cô bé cả, nhưng cô dường như không phiền gì. Đằng sau cô quanh quẩn một người đàn bà lớn tuổi trong hung dữ, người mà cứ chình cho ngay lại khăn ăn của cô bé mỗi khi cô đẩy nó lệch đi.

Dougless bắt lấy ánh mắt của cô bé và mỉm cười, nhưng cô bé cau mày đáp trả, và người đàn bà hung dữ nhìn như thể Dougless đã đe dọa người được giao cho bà ta trông nom. Dougless quay đi.

Khi thức ăn được mang tới, Dougless thấy rằng nó được bày lên hết sức kiểu cách. Và nấu nướng như thế này thì thật xứng đáng để kiểu cách. Món đầu tiên là thịt được mang trên những chiếc khay bạc khổng lồ: thịt bò quay, thịt bê, thịt cừu, thịt bò muối. Rượu vang, thứ được giữ lạnh trong những ống bằng đồng đựng nước lạnh, được rót vào những chiếc ly có chân bằng thủy tinh Venetia[48] trong mờ lấp lánh.

Món tiếp theo là gia cầm: gà tây, gà trống thiên lộc, gà giò hầm tỏi tây, gà gô, gà lôi, chim cun cút và chim dẽ gà. Sau đó là đến cá: cá bơn, tôm hùm, tôm, lươn.

Mọi thứ dường như đều được nấu với nước sốt, và tất cả chúng đều rất đậm đà và ngon tuyệt.

Món rau đến kế tiếp: củ cải, đậu xanh, dưa chuột, cà rốt, rau chân vịt. Dougless không thấy món rau ngon như những món khác vì chúng được nghiền nhào ra. Khi cô hỏi, cô được bảo rằng rau phải được nấu kỹ như thế để loại bỏ những chất độc có trong chúng.

Với mỗi món một loại rượu khác nhau được phục vụ, và người hầu trắng sạch cốc trước khi rót đầy chúng với loại rượu kế tiếp.

Sa lát đến sau món rau. Không phải loại sa lát cô vẫn biết mà là loại được nấu bằng rau diếp và thậm chí là nụ hoa violet.

Khi Dougless no đến nỗi cô muốn nằm xuống và ngủ hết cả buổi chiều, món tráng miệng được đem tới. Có bánh nhân hoa quả hình quả hạnh và bánh nướng nhân ngọt có vị của gần hết các loại hoa quả có thể tượng tượng ra, và có bánh pho mát được xếp thành từng dãy với những lớp kem cứng. Những quả dâu tây mọng, ẩm áp ánh mặt trời có hương vị thơm ngon hơn bất cứ thứ gì Dougless đã từng nếm ở thế giới hiện đại.

Lần duy nhất Dougless biết ơn đến cái áo nịt ngực bằng thép của cô, cái vật đã giữ cho cô khỏi nhồi nhét thức ăn vào bản thân mình.

Sau bữa ăn những bình đựng nước lại được mang đi quanh một lần nữa vì thức ăn đã được ăn bằng thìa và những ngón tay.

Cuối cùng, sau ba giờ, nhóm người chia ra và Dougless đi lạch bạch như vịt lên cầu thang về phòng của Honoria và ngã phịch xuống giường. “tôi đang chết đây,” cô nói đầy thiếu não. “Tôi sẽ chẳng bao giờ có thể bước đi được nữa. Và nghĩ thử xem tôi đã mong đợi Nicholas có thể hạnh phúc với một chiếc xăng-uych hai tầng vào bữa trưa.”

Honoria cười phá lên với cô. “Giờ thì chúng ta phải theo hầu Phu nhân Margaret.”

Dougless sớm phát hiện ra rằng người thời Elizabeth đệ nhất làm việc cũng vất vả như họ ăn vậy. Với tay đặt lên bụng no căng, Dougless theo Honoria xuống cầu thang, qua khu vườn trung tâm tuyệt đẹp, và ra ngoài chuồng ngựa. Dougless được giúp ngồi lên một con ngựa với yên ngồi nghiêng[49] thứ mà cô đã gặp một đồng rúc rỏi để bám được vào; sau đó Phu nhân Margaret, năm người phụ nữ theo hầu bà và bốn lính gác nam đeo kiếm và dao găm, khởi hành với tốc độ điên rồ. Dougless đã có một thời gian khó khăn để theo kịp vì cô thật khó để giữ được thăng bằng, với một chân móc qua cái núm yên ngựa cao bằng gỗ và một cái khác ở bàn đạp thấp chỗ yên ngựa. Dougless biết anh chị em họ của cô ở Colorado sẽ không được tự hào lắm về cô vì cô đã dùng cả hai tay để túm lấy yên cương.

“Họ không có ngựa ở Lanconia sao?” một trong những người đàn ông hỏi cô.

“Ngựa thì có nhưng yên ngồi nghiêng thì không,” cô trả lời khi cô túm chặt lấy dây sợ hãi.

Sau khoảng một giờ cô bắt đầu bớt cảm thấy như thể mình sắp sửa ngã lộn nhà bất cứ lúc nào, thế nên cô có thể nhìn quanh mình. Đi từ căn nhà Stafford tuyệt đẹp tới vùng nông thôn nước Anh như đi từ lâu đài cổ tích đến khu ổ chuột, hoặc có lẽ từ Beverly Hills[50] tới Calcutta[51].

Sạch sẽ không phải là một phần của cuộc sống của dân làng. Con người và vật nuôi sống ở cùng một toà nhà và cùng một cấp độ vệ sinh. Những thứ rác bẩn trong nhà bếp và nhà xí bị quăng ra ngoài cửa của những căn nhà tối tăm nhỏ tẹo. Con người ở đây bẩn thỉu như thể chỉ có một năm bụi bẩn và mồ hôi mới có thể khiến họ bẩn như thế. Áo quần của họ tồi tàn và cứng đơ bởi dầu mỡ và đã qua sử dụng.

Và bệnh tật! Dougless nhìn trân trân vào những người mà họ băng ngang qua. Họ đều bị sẹo đậu mùa, họ bị bثور cổ, bệnh vẩy nến, những vết lở loét lan trên khuôn mặt họ. Rất nhiều lần cô nhìn thấy những người bị què hay tàn tật. Và không một ai trên mười tuổi dường như còn đủ răng—và những chiếc răng họ có thường đều là màu đen.

Bữa ăn trưa vĩ đại của Dougless đe dọa đòi tuôn ra. Điều khiến cô cảm thấy tệ hơn những hình ảnh và mùi vị này là thực tế rằng hầu hết những bệnh tật này đều có thể được chữa trị bằng thuốc men thời hiện đại. Khi cô cưỡi ngựa, bám vào dây cương, cô có thể thấy rằng chỉ có vài người qua được độ tuổi ba mươi, và một ý nghĩ chợt nảy ra với Dougless rằng nếu cô được sinh ra ở thế kỷ mười sáu, cô sẽ chẳng thể sống nổi quá mười tuổi. Năm mươi tuổi cô bị viêm ruột thừa và đã bị yêu cầu phẫu thuật khẩn cấp. Không có phẫu thuật ở thế kỷ mười sáu. Nhưng khi đó có thể cô còn không thể sống được sau khi sinh vì Dougless bị sinh ngược và mẹ cô thì bị xuất huyết. Khi cô nghĩ về điều này, cô nhìn những người này với con mắt mới. Những người này là những người đã sống sót, những người khỏe mạnh nhất trong những người khỏe mạnh.

Khi nhóm của Phu nhân Margaret cưỡi ngựa qua, dân làng ra khỏi lều của họ hay dừng làm việc trên cánh đồng để nhìn chăm chăm vào cuộc diễu hành của những người ăn mặc tuyệt đẹp trên những con ngựa bóng mượt của họ. Phu nhân Margaret và đoàn tùy tùng của bà vẫy vẫy với những dân làng, và những người dân

cười toe toét tới tận mang tai đáp lại. Chúng tôi là những ngôi sao nhạc rock, những ngôi sao điện ảnh và người hoàng tộc, tất cả hòa làm một, Dougless nghĩ, và cô cũng vẫy tay với mọi người.

Họ cưỡi ngựa khoảng chừng hàng giờ cho tới khi móng của Dougless đau nhức và chân thì tê cứng trước khi họ dừng lại ở một khoảng rừng trống nhỏ xinh xắn, nhìn được xuống một cánh đồng đầy những chú cừu được chăn thả. Một trong những người giữ ngựa giúp Dougless xuống khỏi con ngựa của cô, và cô khập khiễng tới chỗ Honoria ngồi trên một tấm khăn trải trên nền đất ẩm ướt.

“Cô có thích cuộc dạo chơi bằng ngựa không?” Honoria hỏi.

“Nhiều như bệnh sỏi và chứng ho gà vậy,” Dougless lầm bầm. “Tôi cho là Phu nhân Margaret đã khỏi cúm rồi?”

“Bà là người phụ nữ tràn trề sinh lực nhất.”

“Tôi có thể thấy điều đó.”

Họ ngồi bầu bạn trong yên lặng một lúc, Dougless nhìn khung cảnh xinh xắn và cố không nghĩ tới cuộc trạm chán của cô với Nicholas đêm hôm trước. Cô hỏi Honoria điểm là gì và tìm ra nó là chỉ người đàn bà phóng đảng. Dougless cắn vào lưỡi mình trước một cơn giận mới được hình thành.

“Thế còn bạn nói khổ?” cô hỏi Honoria.

“Người bạn từ sâu thẳm trong tim.”

Dougless thở dài. Vậy là Nicholas và Robert Sydney là “những người bạn từ sâu thẳm trong tim.” Không ngạc nhiên gì Nicholas sẽ chẳng tin bất cứ điều gì xấu xa về người đàn ông đó. Một kiểu tình bạn, cô nghĩ. Nicholas lẫn lộn trên bàn với vợ của Robert, và Robert lập kế hoạch khiến bạn mình bị hành hình.

“Robert Sydney là một tên lãng tử,” Dougless lầm bầm.

Honoria trông như bị sốc. “Cô biết anh ta? Cô quan tâm đến anh ta?”

“Tôi không biết anh ta, và tôi chắc chắn là không quan tâm đến anh ta.”

Honoria trông bối rối đến độ Dougless hỏi lãng tử nghĩa là gì. “Đại khái là một kiểu biểu lộ sự yêu mến, nghĩa của nó ám chỉ một gã lêu lổng đẹp trai.”

“Biểu lộ sự yêu mến? Nhưng—” cô ngắt ngang. Khi Nicholas hỏi cô quay về thế kỷ mười sáu để nấu ăn cho anh và cô đã thật là giận dữ, cô đã gọi anh bằng những cái tên mục nát và Nicholas đã bổ sung thêm “lãng tử” vào danh sách. Anh chắc hẳn phải yêu thích việc nghe một phụ nữ giận dữ gọi anh bằng một từ ngữ chỉ sự yêu mến.

Cô mỉm cười trước ký ức đó. Anh chắc chắn thật sự là một gã lãng tử.

Một trong số những người phụ nữ, người là cô hầu gái của cô hầu gái của Phu nhân Margaret, chuyển qua những chiếc bánh quy nhỏ làm từ quả hạnh nghiền.

Nhai trệu trạo, Dougless hỏi, “người phụ nữ xinh xắn tóc đen ngồi cạnh Nicholas ở bàn ăn hôm nay là ai?”

“Phu nhân Arabella Sydney.”

Dougless bị nghẹn và ho, phun phì phì những mẩu vụn. “Phu nhân Arabella? Cô ta ở đây đã lâu chưa? Cô ta đến khi nào? Khi nào thì cô ta rời đi?” Tấm bưu ảnh, Dougless nghĩ. Đó là nơi cô đã nhìn thấy người đàn bà ấy: Bức chân dung trong tấm bưu ảnh cô đã mua ở Bellwood.

Honoria mỉm cười. “Cô ấy tới tới qua và sẽ rời đi vào sáng sớm ngày mai. Cô ấy tham gia chuyến đi cùng chồng tới Pháp. Họ sẽ không quay trở lại hàng năm nữa, thế nên cô ấy tới chào từ biệt Phu nhân Margaret của tôi.”

Tâm trí Dougless chạy đua. Nếu Nicholas vẫn chưa cùng Arabella trên bàn và ngày mai Arabella sẽ rời đi, vậy thì chuyện đó sẽ phải là hôm nay. Cô phải dừng nó lại!

Bất thành lĩnh, cô gấp đôi người lại, tay đặt trên bụng, và bắt đầu rên rít.

“Cô bị sao thế?” Honoria hỏi, đầy quan tâm.

“Tôi ăn phải cái gì đó. Tôi phải quay trở về nhà.”

“Nhưng—” Honoria bắt đầu.

“Tôi phải đi.” Dougless thốt ra một vài tiếng rên rỉ nữa.

Nhanh chóng, Honoria đi tới chỗ Phu nhân Margaret và trở lại sau vài phút. “Chúng ta đã được phép rồi. Tôi và một người giữ ngựa sẽ hộ tống cô.”

“Tuyệt. Ta hãy đi nhanh nào.”

Honoria nhìn đầy quan tâm khi Dougless nhanh chóng tiến về khí những con ngựa. Khi người giữ ngựa giúp cô lên yên, Dougless trông chẳng ồm ỉ nào hết.

Dougless đáng lẽ phải quăng chân cô qua cái yên lệch ngu ngốc, nhưng không có bàn đạp ở một bên, thế nên cô quẩn chặt chân mình vào chỗ nhô ra ở phía trước, cầm lấy chiếc roi cưỡi ngựa nhỏ, và quất nó vào mong con ngựa. Cúi rạp người về phía trước, cô treo bám vào con ngựa khi nó phi như sấm sét xuống con đường bẩn thỉu đầy ổ gà.

Phía sau cô là người giữ ngựa và Honoria đang phi tới, cô hết sức có thể để theo kịp cô.

Dougless bắt con ngựa nhảy đến hai lần, một lần là qua một chiếc xe bò, một lần qua chiếc xe cút kít nhỏ bằng gỗ. Cô ghi mạnh cương khi một đứa trẻ chạy ngang qua đường và xoay xở để tránh nó. Cô phi qua một bầy ngỗng làm dấy lên một tràng ồn ào huyền ảo khủng khiếp.

Khi cô tới ngôi nhà, cô nhảy xuống khỏi yên ngựa, trượt chân bởi cái váy nặng nề, và ngã sấp mặt về phía trước. Nhưng cô không phí lấy một giây khi cô nhồm dật và bắt đầu chạy, lao nhanh qua cánh cổng mở tung, sau đó chạy xuống bức tường gạch và lên cầu thang, băng ngang qua sân hiên và vào nhà thông qua cửa trước.

Ngay khi cô ở trong nhà, cô dừng lại và nhìn trừng trừng lên cầu thang? Ở đâu? Nicholas ở đâu? Arabella? Cái bàn?

Một giọng nói vang lên bên trái cô, và khi cô nghe thấy tiếng Kit, cô chạy tới chỗ anh ta. “Anh có biết chỗ nào có cái bàn, dài khoảng mét tám, rộng chín tấc? Chân bàn được làm thành hình xoắn ốc.”

Kit mỉm cười trước sự khẩn cấp trong giọng nói của cô—và trước cái nhìn hoang dã của cô. Khuôn mặt cô nhể nhại mồ hôi, cái mũ vải của cô nửa như rơi ra, và mái tóc màu vàng đỏ của cô xoã tung xuống vai. “Chúng tôi có rất nhiều bàn như thế.”

“Cái này rất đặc biệt.” Cô đang cố giữ bình tĩnh, nhưng cô dường như không thể làm thế. Và cô đang cố để thở, nhưng cái áo nịt ngực đang siết lấy phổi cô. “Nó ở trong phòng Nicholas hay dùng, và có một tủ áo trong phòng, một nơi rộng đủ để hai người có thể trốn được trong đó.”

“Tủ áo?” Kit nói, bối rối, và Dougless nhận ra rằng tủ áo nước Anh vào thời Elizabeth đệ nhất vẫn chưa là chỗ để treo quần áo.

Một người đàn ông lớn tuổi phía sau Kit thì thâm điều gì đó với anh, và Kit mỉm cười. “Phòng ngủ cạnh phòng của Nicholas có một cái bàn như thế. Cậu ấy thường—”

Dougless không nghe phần còn lại. Quăng váy và váy lót qua cánh tay, cô chạy lên cầu thang. Phòng ngủ của Nicholas theo chiều đi xuống cách hai phòng về bên phải và cạnh nó là một cánh cửa. cô thử tay nắm, nhưng nó đã bị khoá. Cô chạy vào phòng anh và băng qua nó, nhưng cánh cửa nối hai phòng cũng bị khoá.

Cô đập mạnh vào cánh cửa với cả lòng bàn tay mở. “Nicholas! Nếu anh ở trong đó, để cho em vào. Nicholas! Anh có nghe thấy em không?”

Cô có thể thề rằng cô đã nghe thấy tiếng động ở bên trong căn phòng. “Nicholas!” cô hét khi cô đâm sầm sầm và đá cánh cửa. “Nicholas!”

Khi anh mở cửa, một con dao găm trông đầy chết chóc nằm trong tay anh. “Mẹ ta vẫn khoẻ chứ?” anh hỏi.

Dougless đẩy anh để băng qua. Ở đó, dựa vào tường là chiếc bàn cô đã nhìn thấy ở thư viện của Harewood. Nó mới hơn bốn trăm năm, nhưng nó vẫn là cái bàn ấy. Và ngồi trên ghế, cố gắng để trông vô tội là Phụ nhân Arabella.

“Ta sẽ cho người biết—” Nicholas bắt đầu.

Nhưng Dougless cắt ngang anh khi cô giật mở tung cánh cửa nhỏ bên trái cửa sổ. Ở đó, co cụm dựa vào cái giá sách, là hai người hầu. “Đây là lý do tại sao tôi muốn anh mở cửa,” cô nói với Nicholas. “Hai gã do thám này sẽ nhìn thấy hết mọi thứ hai người sắp sửa làm.”

Nicholas và Arabella thở hắt ra với cô, không nói nên lời.

Dougless nhìn vào hai người hầu. “Nếu một từ về chuyện này lọt ra ngoài, chúng ta sẽ biết ngay ai là kẻ mồm mép. Các người có hiểu ý tôi không?”

Mặc kệ kiểu nói năng lạ lùng của Dougless, họ thật sự là có hiểu ý cô. “Giờ thì ra khỏi đây,” cô nói.

Nhanh như chuột nhắt, họ lon ton chạy ra khỏi phòng.

“Người—” Nicholas bắt đầu.

Lờ tịt anh đi, Dougless quay sang Arabella. “Tôi đã cứu mạng cô, vì chồng cô sẽ nghe được về chuyện này và thậm chí anh ta sẽ—” Dougless hít một hơi thật sâu. “Tôi nghĩ cô tốt nhất nên đi đi.”

Arabella, không quen bị nói chuyện kiểu như thế, bắt đầu phản đối, nhưng sau đó cô ta nghĩ tới tính khi của chồng mình. Cô ta nhanh chóng rời khỏi căn phòng.

Khi Dougless quay sang Nicholas, cô thấy cơn thịnh nộ trên khuôn mặt anh—điều mà chẳng có gì mới mẻ hết, vì anh hiếm khi nhìn cô theo cách khác kể từ khi cô tới đây. Cô tặng cho anh một cái trừng mắt dữ dội, sau đó bắt đầu rời đi.

Cô không ra được tới cửa vì Nicholas đã đóng sầm nó vào mặt cô.

“Người do thám ta?” anh hỏi. “Người thích thú nhìn những gì ta làm với những người đàn bà khác?”

Đếm đến mười, Dougless nghĩ, hay tốt hơn là hai mươi. Cô hít vào một hơi thật sâu. “Tôi không thích thú gì việc nhìn anh tự biến mình thành kẻ ngốc với đàn bà, cô nói một cách bình tĩnh. “Tôi đã nói tại sao tôi ở đây. Tôi biết anh sắp... sắp có Arabella trên bàn vì anh đã làm thế. Những người hầu kể cho tất cả mọi người, John Wilfred viết lại câu chuyện, Arabella mang thai con anh, và Robert Sydney giết cô ấy. Giờ thì tôi đi được chưa?”

Cô theo dõi những cảm xúc chạy ngang qua khuôn mặt của Nicholas, giận dữ, hỗn loạn, và Dougless cảm thấy thương cảm cho anh. “Em biết những gì em nói thật không thể nào tin được. Khi anh tới với em, em cũng không tin anh, nhưng Nicholas, em đến từ tương lai và em được gửi ngược lại thời đại này để ngăn cản sự hủy hoại trong toàn bộ gia đình anh. Lettice—”

Cái nhìn của anh cắt ngang cô. “Người dám bôi nhọ một người phụ nữ vô tội? Hay là người ghen tuông với tất cả đàn bà ta chạm vào?”

Lời thề Dougless kiểm soát những cảm xúc của cô bay ra ngoài cửa sổ. “Anh, cái đồ con công phù phiếm! Tôi không thèm quan tâm tới chuyện anh ngủ với bao nhiêu đàn bà. Nó chẳng là gì với tôi hết. Anh không phải là người đàn ông tôi đã một lần biết. Thật là anh chỉ đàn ông bằng một nửa anh trai mình. Tôi được gửi ngược lại thời đại này để sửa sai thành đúng, và tôi sẽ làm hết sức, dù anh có phá ngang tôi như thế nào đi chăng nữa. Có lẽ nếu tôi ngăn cản được cái chết của Kit, điều đó sẽ cứu những sự sản của dòng họ Stafford, sau đó không một ai sẽ phải cố thay đổi anh khỏi trở thành một thần dê dâm đẳng. Giờ thì để tôi ra khỏi đây.”

Nicholas không dịch chuyển khỏi phía trước cánh cửa. “Người nói đến cái chết của anh trai ta. Nếu người có ý phù phép—”

Dougless giơ tay lên trời và quay đi. “Tôi không phải là phù thủy. Anh không hiểu được điều đó à? Tôi chỉ là một người bình thường, không có gì đặc biệt, người bị mắc kẹt trong một tình huống vô cùng kỳ lạ.” cô quay lưng lại với anh. “Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra khi Kit chết. Anh nói anh đang luyện kiếm và

anh chém phải cánh tay mình, thế nên anh không thể cưỡi ngựa với anh ấy được. Anh ấy thấy một cô gái nào đó ở hồ nước và đuổi theo cô ta. Anh ấy bị chết đuối. Đây là tất cả những gì tôi biết.” Ngoại trừ rằng Lettice có thể phải chịu trách nhiệm, Dougless nghĩ, nhưng cô không thêm điều đó vào.

Anh đang nhìn trừng trừng vào cô, ánh mắt anh đầy thù địch.

Giọng cô dịu dàng. “Khi anh đến với em, em cũng không tin anh,” cô lặp lại. “Anh kể cho em vài thứ không có trong những cuốn sách lịch sử, nhưng em vẫn không tin anh. Cuối cùng anh đưa em tới Bellwood và chỉ cho em cánh cửa bí mật chứa một hộp nhỏ bằng ngà. Không một ai, trong từng ấy năm của bao nhiêu đời chủ nhân khác nhau của toà lâu đài tìm thấy cánh cửa. Anh nói Kit đã chỉ cho anh cánh cửa một tuần trước khi anh ấy chết.” Cô không muốn nghĩ Kit sẽ chết.

Nicholas thở hắt ra với cô. Cô ta là phù thủy, vì chỉ mới gần đây thôi, Kit nhắc đến một cánh cửa bí mật ở Bellwood, cánh cửa mà anh ấy vẫn chưa chỉ cho em trai mình. Cô ta đã làm gì với Kit để thuyết phục anh ấy kể cho cô ta về cánh cửa mà theo luật chỉ được biết bởi những thành viên trong gia đình thôi?

Sự thật thì cô ta đang làm gì trong gia đình và toàn bộ gia nhân của anh? Hôm qua anh đã nghe một người đàn ông làm việc ở chuồng ngựa hát một bài ca gì đó đầy ngớ ngẩn gọi là “Zip-A-Dee-Doo-Dah.” Ba trong số những người phụ nữ của mẹ anh giờ cũng dùng sơn trên mí mắt của họ điều mà họ nói rằng đến từ “Tiểu thư” Dougless. Mẹ anh—người mẹ thông thái, điềm đạm, ôn hòa của anh—nhận lấy thuốc từ tay cô ta với sự tin tưởng của một đứa trẻ nhỏ. Và Kit nhìn cô nàng tóc đỏ đó với cảm xúc mãnh liệt của con chim nhìn con mồi của mình.

Trong có vài ngày cô ta ở trong nhà của dòng họ Stafford, cô ta đã đảo lộn mọi thứ. Những bài hát, những điệu nhảy đầy táo bạo, những câu chuyện cô ta kể (gần đây người trong lâu đài bắt đầu nói chuyện về những người nào đó có tên là Scarlett và Rhett[52]), thậm chí cách cô ta vẽ mặt cũng ảnh hưởng tới tất cả mọi người. Cô ta là một ả phù thủy, và cô ta đang dần dần dắt tất cả mọi người dưới câu thần chú của cô ta.

Nicholas là người duy nhất toan thử để kháng cự lại cô ta. Khi anh cố gắng nói với Kit về quyền lực mà người đàn bà đó đang thu thập được, Kit đã cười phá lên. “Một vài câu chuyện và bài hát thì có hậu quả gì mới được cơ chứ?” Kit đã nói.

Nicholas không biết ả đàn bà đó muốn gì, nhưng anh không có ý dễ dàng rơi vào câu thần chú của cô ta những những người khác. Anh sẽ kháng cự lại cô ta, dù nó có khó khăn tới nhường nào đi chăng nữa.

Giờ thì, nhìn trân trân vào cô ta, anh biết rằng kháng cự lại cô ta sẽ chẳng bao giờ là dễ dàng hết. Mái tóc màu đỏ vàng của cô ta xoã xuống vai, và cô ta cầm chiếc mũ vải gắn những hạt ngọc trai nhỏ ở trong tay. Anh chưa bao giờ nhìn thấy người phụ nữ nào đẹp như cô hết. Lettice, có lẽ, có những đường nét hoàn hảo hơn, nhưng người phụ nữ này, cô nàng Dougless, kẻ chọc giận anh, có cái gì đó còn hơn thế, cái gì đó anh không thể gọi tên.

Từ khoảnh khắc đầu tiên anh nhìn thấy cô ta, nó đã như là cô ta có bí mật nào đó để giữ lấy anh. Anh thích được kiểm soát với phụ nữ, thích hôn bọn họ và cảm thấy bọn họ tan chảy vào anh. Anh thích sự thách thức của việc chiến thắng một người phụ nữ khó khăn, và anh thích cách cảm giác quyền lực nó cho anh khi anh bước đi khỏi cô ta.

Nhưng ngay từ lần đầu tiên người phụ nữ này đã hoàn toàn khác. Anh theo dõi cô ta còn nhiều hơn cô ta quan sát anh. Anh nhận thức được mỗi lần cô ta nhìn Kit, mỗi cái nhìn cô ta tặng cho một người hầu đẹp trai nào đó, mỗi lần cô ta mỉm cười hay cười phá lên. Đêm qua trong phòng anh sự nhận thức về cô ta đã trở thành một nỗi đau đớn, và sự nhận thức này khiến anh giận dữ đến độ anh khó có thể nói hay nghĩ mạch lạc được. Tác động của cô ta đến anh khiến anh nổi giận. Sau khi cô ta rời đi, anh đã không ngủ vì anh biết cô ta đang khóc. Nước mắt của đàn bà chưa bao giờ khiến anh bận lòng trước đây. Đàn bà luôn khóc lóc. Họ khóc lóc khi bạn rời bỏ họ, khi bạn không làm điều mà họ muốn, khi bạn bảo họ bạn không yêu họ. Anh thích đàn bà như Arabella và Lettice, những người không bao giờ khóc vì bất cứ lý do nào hết.

Nhưng đêm qua người phụ nữ này đã dành cả đêm để khóc, và thậm chí ngay cả anh không thể nghe cũng như nhìn thấy cô ta, anh có thể cảm thấy những giọt nước mắt của cô. Ba lần, anh gần như đến với cô ta nhưng anh xoay sở để kéo căng bản thân mình lại. Anh không định để cho cô ta biết cô ta có được quyền lực bao trùm lấy anh.

Còn về câu chuyện quá khứ và tương lai của cô ta, anh không quan tâm gì nhiều đến nó. Nhưng có cái gì đó về cô ta rất lạ. Anh không tin dù chỉ một giây phút nào cô ta là công chúa của Lanconia—cũng như anh không tin mẹ anh tin cô ta, nhưng Phu nhân Margaret thích những bài hát kỳ lạ và người phụ nữ này có cách nói chuyện thật lạ kỳ. Mẹ anh thích cái cách người phụ nữ này hành động như thể mọi thứ đều mới mẻ đối với cô ta, từ thức ăn đến áo quần đến những người hầu.

“...anh sẽ nói cho tôi, đúng không?”

Nicholas nhìn trừng trừng vào cô ta, anh không có bất cứ ý tưởng nào về những gì cô ta đang nói. Nhưng bất thành linh một đợt sóng khát khao cô ta ngập đầy mạch máu anh đến nỗi anh phải lùi lại dựa vào cánh cửa. “Người sẽ không bỏ bùa ta như người đã làm với gia đình ta,” anh nói cứ như thể anh có ý thuyết phục bản thân mình.

Dougless nhìn thấy khát khao trong đôi mắt anh, nhìn thấy cái cách mí mắt anh thấp xuống. Bất chấp bản thân mình, tim cô bắt đầu đập mạnh. Mày chạm vào anh ấy và mày sẽ quay trở lại, cô tự nhủ với bản thân, nhưng mày không thể rời đi cho tới khi Kit an toàn và sự bội bạc của Lettice được phơi bày.

“Nicholas, em không có ý bỏ bùa anh, và em không làm gì với gia đình anh, cái mà em không cần phải làm, để sống sót.” Cô vươn tay ra để chạm vào anh. “Nếu anh chỉ cần nghe em thôi...”

“Nghe người nói về quá khứ và tương lai?” anh nói với một nụ cười khinh bỉ. Anh cúi mặt xuống gần với cô. “Chú ý những gì người làm, đàn bà, vì ta sẽ theo dõi người. Khi những lời nói đến rằng người không có người bác nào là vua hết, tự bản thân ta sẽ quăng người ra khỏi gia đình ta. Giờ thì người tránh khỏi ta, và đừng có do thám ta nữa đấy.” Quay người, anh sầm sập ra khỏi phòng, bỏ lại Dougless một mình và cảm thấy không nơi nương tựa.

Cô nhìn qua căn phòng ngủ tới tấm lưng đang rút lui của anh. “Làm ơn, thưa Chúa,” cô cầu nguyện, “chỉ cho con làm cách nào để giúp Nicholas. Để con làm được điều con đã thất bại lần đầu tiên. Làm ơn chỉ cho con cách.”

Cảm thấy già nua hơn khi cô bước vào, cô rời khỏi căn phòng.

24. Chương 24

Vào buổi sáng, Dougless thấy Arabella ngay khi cô ta bước lên bậc để leo lên con ngựa đen tuyệt đẹp của mình. Gần cô ta là một người đàn ông Dougless cho là chồng cô ta, Robert Sydney. Dougless muốn thấy anh ta, muốn thấy mặt của kẻ Nicholas coi là bạn anh, nhưng đã gửi người bạn của mình tới bậc hành hình.

Sydney quay người, và Dougless hít một hơi thật sâu. Robert Sydney trông rất, rất giống Bác sĩ Robert Whitley, người đàn ông cô đã một lần hi vọng cùng kết hôn.

Dougless quay đi, tay cô run rẩy. Chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên, cô tự nhủ với bản thân. Không có gì hơn là trùng hợp ngẫu nhiên. Nhưng chiều muộn ngày hôm đó, cô nhớ lại cái cách, ở thế kỷ hai mươi, Nicholas, khi anh lần đầu tiên nhìn thấy Robert, đã trông như thể anh nhìn thấy ma vậy. Và Robert đã nhìn Nicholas với tất cả sự ghét bỏ trong mắt anh ta.

Trùng hợp ngẫu nhiên, cô tự nhủ với bản thân lần nữa. Không có gì hơn.

Trong suốt hai ngày tiếp theo Dougless hiếm khi nhìn thấy Nicholas. Khi cô có thấy anh, anh đang quắc mắt nhìn cô từ ngưỡng cửa hay cau mày với cô ở phía bàn đối diện. Dougless bị giữ hết sức bận rộn bởi toàn bộ gia đình vì họ đã trở nên coi cô như TV, rạp chiếu phim, lễ hội, buổi hoà nhạc tất cả trộn vào làm một. Họ muốn những trò chơi, những bài hát, những câu truyện; những yêu cầu của họ về giải trí không thể thoả mãn được. Dougless không thể đi bộ trong vườn hay trong nhà mà không bị ai đó dừng cô lại và hỏi xin thêm một chút trò giải trí nữa. Cô bị giữ bận rộn hàng giờ dài đằng đặc để nhớ lại mọi thứ cô đã từng đọc hay nghe. Với sự giúp đỡ của Honoria, cô sáng chế ra một dạng bản thảo của trò Cờ tỷ phú. Họ chơi vẽ hình đoán chữ với những tấm thẻ bằng đá. Khi cô hết những tiểu thuyết hư cấu cô đã đọc, cô bắt

đầu kể cho họ những câu truyện lịch sử về nước Mỹ—Phụ nhân Margaret đặc biệt yêu thích chúng. Nathan Hale[53] trở thành vị anh hùng được yêu thích của toàn bộ gia đình, và Phụ nhân Margaret giữ Dougless thức đến nửa đêm một buổi tối để hỏi về Abraham Lincoln.

Dougless cố hết sức có thể để ở nguyên trong lĩnh vực giải trí và không nói về tôn giáo hay chính trị. Sau cùng thì chỉ vài năm trước, Nữ hoàng Mary đã thiêu những kẻ theo tôn giáo đối lập. Kit đã hai lần hỏi cô về nông nghiệp ở đất nước cô, và mặc dù chỉ biết rất ít, cô vẫn có khả năng đưa ra một vài gợi ý về bón phân và nó có thể được sử dụng cho cây trồng như thế nào.

Dougless biết rằng những quý cô phục vụ Phụ nhân Margaret thất kinh trước tình trạng giáo dục tầm thường của Dougless, trước tình trạng cô chỉ nói được có mỗi một thứ tiếng và việc cô không có khả năng chơi bất cứ loại nhạc cụ nào. Và họ không thể đọc được chữ viết tay của cô. Nhưng phần lớn họ đều tha thứ cho cô.

Trong khi Dougless dạy thì cô cũng học nữa. Những người phụ nữ này không phải chịu áp lực phải trở thành mọi thứ cho mọi người như những người phụ nữ thế kỷ hai mươi phải chịu. Phụ nữ thế kỷ mười sáu không cần phải là một ủy viên công đoàn, một bà mẹ tha thiết, một bà chủ nhà và một đầu bếp sành ăn, cũng như một người tình sáng tạo với thân hình của một vận động viên. Nếu người phụ nữ đó giàu có, cô ta sẽ may vá, trông coi các công việc gia đình và tận hưởng bản thân mình. Tất nhiên cô ta không được trông mong sống quá tuổi tứ tuần, nhưng ít nhất trong suốt những năm có mặt trên trái đất của mình, cô ta không bị những áp lực liên miên của xã hội là phải làm nữa và trở thành nữa.

Khi những ngày ở thế kỷ mười sáu tại Anh quốc tích lũy lại, Dougless nhớ tới thời gian cô sống với Robert. Chuông đồng hồ đổ lúc sáu giờ sáng, và cô bỏ nhào xuống sàn nhà. Cô phải cuống cuống để hoàn thành những công việc thường ngày. Có những bữa ăn phải chuẩn bị, hàng tạp phẩm cần phải mua, một ngôi nhà để chỉnh chu lại cho ngay ngắn (Robert có một người phụ nữ dọn nhà một tuần một lần), và một cái bếp phải dọn sạch lần nữa, lần nữa và lần nữa. Và trong thời gian rảnh rỗi của mình cô có một công việc toàn thời gian để làm. Đôi lúc cô ước cô có thể ở trên giường trong ba ngày và đọc những về những vụ giết người bí ẩn, nhưng luôn có quá nhiều thứ để làm để không bị coi là lười nhác.

Bên cạnh đó, còn có cảm giác tội lỗi nữa. Nếu cô nghỉ ngơi, cô cảm thấy cô “nên” tới phòng tập để giữ cho đùi cô không bị vòng kiềng, hay cô “nên” lên kế hoạch một vài bữa tiệc tối tuyệt hảo cho bạn đồng nghiệp của Robert. Cô cảm thấy tội lỗi khi chỉ dọn ra món pizza từ tủ lạnh cho bữa tối vì quá mệt.

Nhưng bây giờ, ở đây trong thế kỷ mười sáu này, những áp lực của một ngày thời hiện đại dường như thật xa xôi. Mọi người không sống một mình và cách biệt. Ở đây không có một ngôi nhà chỉ với một người phụ nữ làm tới hai mươi công việc; đây là một ngôi nhà với một trăm bốn mươi hay chừng đó người để làm có lẽ là một vài công việc. Một ngôi nhà mà một người phụ nữ độc thân, một mối không phải nấu nướng, dọn dẹp, lau chùi, và vân vân, cộng thêm cả một công việc bên ngoài. Ở đây một người chỉ có một công việc.

Phụ nữ thời hiện đại có những cảm giác tội lỗi của riêng mình để khiến họ sầu khổ, nhưng những người ở thế kỷ mười sáu có những bệnh dịch, nỗi sợ hãi những thứ không biết, sự dốt nát về y học, và những cái chết liên miên và luôn luôn thường trực ám ảnh họ. Người ở thế kỷ mười sáu thường xuyên chết, và cái chết luôn luôn ở cạnh những người thời Elizabeth đệ nhất. Đã có bốn cái chết trong toàn thể gia đình kể từ khi Dougless tới, và tất cả họ đều có thể tránh được với những phòng cấp cứu được trang bị đầy đủ. Một người đàn ông chết vì một chiếc xe ngựa lật trúng ông ta. Chảy máu trong. Khi Dougless nhìn thấy ông ta, cô sẽ cho đi bất cứ cái gì để trở thành bác sĩ và có khả năng cầm máu. Mọi người chết vì viêm phổi, cảm cúm, hay vì một vết bỏng dẫn đến nhiễm trùng. Dougless phân phát những viên aspirin, chấm nhẹ những vết thương với thuốc mỡ Neosporin, phân phối những thìa đầy Pepto-Bismol (một loại thuốc trị đau dạ dày). Cô chỉ có thể giúp mọi người một cách nhất thời, nhưng cô không thể làm gì với những chiếc răng sâu, với việc bị đứt dây chằng khiến con người bị què suốt đời, hoặc ruột thừa khi bị viêm và giết chết những đứa trẻ.

Cô cũng không thể làm gì về tình trạng nghèo đói. Một lần cô cố gắng nói chuyện với Honoria về sự khác biệt mệnh mông giữa cách gia đình Stafford sống và cách dân làng sống. Đó là khi Dougless học về những luật lệ hạn chế chi tiêu. Ở nước Mỹ mọi người giả vờ là bình đẳng, nói rằng một người đàn ông sở hữu hàng triệu đô la cũng không tốt đẹp gì hơn một anh chàng nào đó đổ mồ hôi ra để kiếm sống. Nhưng không ai tin điều đó hết. Những tội phạm giàu có thoát ra với bản án nhẹ nhàng, những người nghèo khổ nhận được những bản án với mức khung cao nhất.

Ở thế kỷ mười sáu Dougless nhận thấy rằng ý tưởng về bình đẳng là một khái niệm để hững những tròng cười. Con người không bình đẳng, và theo luật pháp họ thậm chí còn không được phép ăn mặc bình đẳng. Nhất quyết không tin, Dougless đã nhờ Honoria giải thích về những điều luật hạn chế chi tiêu này. Luật xác định bá tước có thể mặc lông chồn zibeline, nhưng nam tước thì chỉ có thể mặc lông cáo bắc cực thôi. Nếu một người đàn ông có thu nhập một trăm bảng một năm hoặc ít hơn, anh ta có thể dùng nhung may áo chèn nhưng không được phép may áo choàng. Nếu anh ta chỉ làm ra hai mươi bảng một năm, anh ta chỉ có thể mặc áo chèn bằng sa tanh hay gấm Đa-mát và áo choàng bằng lụa. Một người đàn ông làm ra mười bảng một năm hay ít hơn không được phép mặc áo quần tốn quá hai si-linh một thước vải. Người hầu không được mặc áo choàng dài xuống quá bắp chân, và người học việc chỉ được phép mặc màu xanh da trời (đây là lý do tại sao tầng lớp thượng lưu hiếm khi mặc màu này).

Những quy định cứ tiếp diễn và tiếp diễn. Chúng bao phủ bởi thu nhập, loại lông thú, màu sắc, chất vải, kiểu. Dougless được phép mặc bất cứ thứ gì một nữ bá tước mặc vì cô là một trong những quý cô theo hầu Phu nhân Margaret. Cười phá lên trước tất cả những điều đó, Honoria nói rằng một người mặc những gì anh ta có thể chỉ trả được, nhưng nếu một người bị phát hiện ra, anh ta sẽ phải nộp phạt vào kho bạc thành phố; sau đó anh ta quay trở lại mặc bất cứ thứ gì anh ta muốn.

Trong thế kỷ hai mươi Dougless chưa bao giờ quan tâm quá nhiều về áo quần. cô thích chúng dài và thoải mái, nhưng ngoài ra cô ít chú ý về chúng. Nhưng những bộ váy áo thời Elizabeth đệ nhất tuyệt đẹp này lại là một vấn đề khác! Chỉ trong vài ngày cô ở thế kỷ mười sáu, cô đã nhận ra rằng mọi người bị ám ảnh bởi quần áo. Những quý cô theo hầu Phu nhân Margaret dành hàng giờ để bàn bạc về váy áo.

Một hôm có một thương nhân tới từ Ý, và ông ta và hai chiếc xe ngựa chở đầy vải vóc của mình đã được chào đón tại phòng tiếp kiến như thể ông ta đã khám phá ra thuốc trị những vết đốt của bọ chết vậy. Dougless đã nhận thấy bản thân cô tham gia một cách điên cuồng vào việc kéo ra những súc vải bó chặt và giơ chúng lên cho bản thân cô hay những người phụ nữ khác.

Cả Nicholas và Kit đều tham gia cùng họ. Như hầu hết đàn ông, họ thích được bao quanh bởi những người phụ nữ xinh đẹp, hào hứng, vui vẻ. Trước sự ngưng trệ của Dougless, nhưng cũng với sự vui sướng của cô nữa, Kit đã chọn vải cho hai chiếc áo choàng cho cô, nói rằng đã đến lúc cô mặc quần áo của chính mình rồi.

Đêm đó ở trên giường, Dougless đã nằm thức một lúc và nghĩ thật khác biệt biết bao, nhưng cũng thật giống biết bao những người thời Elizabeth đệ nhất này với những người ở thời đại của cô. Từ việc đọc những cuốn tiểu thuyết có bối cảnh là thời Elizabeth đệ nhất, Dougless đã nghĩ mọi người ở đó chẳng làm gì ngoại trừ thảo luận chính trị. Thậm chí dường như với TV, đài và những tờ báo, tạp chí ra hàng tuần, người Mỹ cũng không thể được thông tin đầy đủ bằng nửa so với các nhân vật trong những cuốn tiểu thuyết thời trung cổ. Nhưng Dougless nhận ra những người này, cũng như những người Mỹ bình thường, họ tập trung vào quần áo, buôn chuyện, và việc điều hành trơn chu một đại gia đình khổng lồ và phức tạp hơn là việc nữ hoàng đang làm gì.

Cuối cùng, Dougless quyết định làm những gì cô có thể giúp, nhưng cô không tin công việc của cô là đi thay đổi cuộc sống ở thế kỷ mười sáu. Cô đã được gửi quay trở lại quá khứ để cứu Nicholas, và đó là thứ mà cô đã dự tính sẽ tập trung vào. Cô là một người quan sát, không phải là một người truyền giáo.

Tuy nhiên, có một khía cạnh trong cuộc sống thời trung cổ mà Dougless không thể nào chịu đựng được, và đó là việc lười tắm rửa. Người ở đây rửa mặt, tay và chân, nhưng tắm toàn diện là một sự kiện hiếm có. Honoria cứ tiếp tục cảnh báo Dougless về việc tắm tấp “thường xuyên” của cô (ba lần một tuần), và Dougless ghét cái việc người làm phải lôi bằng dây goòng bồn tắm vào phòng ngủ, sau đó kéo lê những thùng nước nóng. Sự thử thách của việc chuẩn bị cho việc tắm tấp khủng khiếp đến nỗi sau khi Dougless tắm, hai người nữa sẽ sử dụng bồn nước. Một lần Dougless là người tắm thứ ba và cô nhìn thấy những con giân nổi trên mặt nước.

Tắm tấp đang gần trở thành nỗi ám ảnh của cô cho đến khi Honoria chỉ cho cô đài phun nước ở khu vườn mê lộ. “Mê lộ trong” là hàng rào được trồng theo những thiết kế phức tạp, với những bông hoa rực rỡ những đường nhánh. Ở trung tâm của bốn mê lộ là một đài phun nước bằng đá cao chảy xuống một cái hồ nhỏ. Khi Honoria ra hiệu cho một đứa bé đang làm cỏ trong vườn, nó chạy ra khuất sau bức tường; rồi trước sự

thích thú của Dougless, nước chảy ra từ đỉnh của đài phun và chảy xuống hồ. Đứa trẻ đã được ra lệnh quay bánh xe.

“Thật tuyệt vời.” Dougless đã nói. “Thật giống thác nước, hay một...” Mắt cô bắt đầu loé lên một tia hi vọng. “Hay giống một vòi hoa sen.” Trong khoảnh khắc đó một kế hoạch đã bắt đầu hình thành trong tâm trí cô. Cô nói chuyện riêng với đứa bé, người đã quay bánh xe và sắp xếp để trả cho nó một xu nếu nó gặp cô vào bốn giờ sáng hôm sau.

Thế nên, vào bốn giờ sáng ngày kế tiếp, Dougless rón rén ra khỏi phòng của Honoria, xuống cầu thang, và ra ngoài khu vườn mê lộ. Cô mang theo dầu gội và dầu xả, một cái khăn tắm và khăn rửa mặt. Đứa bé, mắt nhắm nghiền nhưng mỉm cười, nhận lấy một xu (thứ mà Honoria đã đưa cho Dougless) và đi quay bánh xe. Dougless ngập ngừng trong một khoảnh khắc, cân nhắc xem liệu có cởi hết quần áo ra hay không, nhưng trời vẫn khá tối và phải một lúc nữa trước khi phần còn lại của ngôi nhà thức giấc. Thế nên, cô trượt ra khỏi cái áo choàng đi mượn, chiếc áo sơ mi vải lanh dài và bước, trần truồng, vào phía dưới vòi phun.

Chưa bao giờ có một ai trong lịch sử lại thích thú với vòi hoa sen nhiều hơn thế! Dougless cảm thấy như thể ghét bẩn của cả một năm, chất nhờn và mồ hôi được gột sạch khỏi cô. Cô chưa bao giờ cảm thấy sạch sẽ khi sử dụng bồn tắm, và sau một tuần không tắm rửa, cô cảm thấy đầy bụi bẩn. Cô bôi dầu gội đầu ba lần, sau đó dùng dầu xả, cạo lông chân và dưới cánh tay, sau đó sả sạch. Thiên đường. Thiên đường hoàn hảo tuyệt đối.

Sau một lúc lâu cô bước ra khỏi vòi phun, huyết sáo cho cậu bé dừng quay bánh xe, sau đó lau khô và mặc áo choàng của cô vào.

Cô đang mỉm cười hết cỡ khi cô bắt đầu đi xuống trở lại con đường mòn quay về ngôi nhà. Có lẽ cô đang cười toét quá rộng để có thể nhìn ngó cho cẩn thận, hoặc có lẽ là trời vẫn còn quá tối để nhìn cho rõ, vì cô đâm sầm vào ai đó.

“Gloria!” cô nói khi cô nhận ra đó là nữ thừa kế người Pháp. “Ý tôi là,” cô nói, lấp lỏp, “Tôi đoán em không phải là Gloria, đúng không? Mụ sư tử cái đó đâu rồi?” Dougless thở hắt ra trước những gì cô vừa nói. Cô hiếm khi nhìn thấy cô gái này, nhưng khi cô nhìn thấy, cô bé luôn bị hộ tống bởi một người giám hộ kiêm vú em cao kều, hồng hách. “Tôi không có ý—” Dougless bắt đầu xin lỗi.

Cô nàng nữ thừa kế không trả lời nhưng lướt ngang qua Dougless với mũi héch lên trời. “Tôi đã đến tuổi tự chăm lo cho mình được rồi. Tôi không cần vú em nào hết.”

Dougless mỉm cười với cái lưng của cô gái mũm mĩm. Cô bé nghe giống hệt như Dougless hồi học lớp năm. Cả hai đều nghĩ mình đã đủ lớn để tự chăm lo được cho bản thân mình rồi. “Lên ra ngoài, phải không?” Dougless nói, mỉm cười.

Cô bé quay ngoắt lại và quắc mắt lườm Dougless, sau đó khuôn mặt cô bé dịu đi. “Bà ấy ngáy,” cô bé nói với một chút nụ cười; sau đó cô bé nhìn lại đài phun nước. “Chị làm gì ở đây?”

Khi Dougless nhìn lại, đầy kinh hãi, cô thấy cái hồ bơi nhỏ đầy bong bóng xà phòng. Với Dougless, những cái bong bóng là ô nhiễm, nhưng cô nàng nữ thừa kế dường như nghĩ rằng chúng thật tuyệt vời. Cô gái vốc một vốc tay đầy bọt xà phòng.

“Chị đi tắm,” Dougless nói. “Muốn tắm không?”

Cô gái khẽ nhún vai. “Không, sức khoẻ của tôi khá là mỏng mảnh.”

“Tắm tấp thì không hại gì—” Dougless bắt đầu nhưng khựng lại. Không làm công cuộc truyền giáo, nhớ chưa? Cô tự nhắc nhở bản thân. Chuyển đến đứng cạnh cô gái, Dougless nhìn đến cô bé trong ánh sáng buổi sớm. “Ai nói là em mỏng mảnh?”

“Quý bà Hallet.” Cô bé nhìn Dougless. “Mụ sư tử cái của tôi.” Có hai lúm đồng tiền nhỏ xíu trên má cô bé.

Dougless cân nhắc những gì cô chuẩn bị nói, và cô biết cô đang có được một cơ hội, nhưng đứa trẻ trông như thể cô bé cần một người bạn. “Quý bà Hallet nói em mỏng manh để bà ấy có thể bảo em ăn gì, nơi nào em có thể đến còn nơi nào thì không, và ai có thể là bạn em, ai thì không. Thực tế là bà ấy đã giữ em dưới

ngón trỏ của bà ấy nhiều đến nỗi em phải lén ra ngoài trước lúc bình minh chỉ để ngắm khu vườn. Như thế có ổn không?”

Trong một khoảnh khắc, miệng cô gái rơi ra, nhưng sau đó cô bé cứng người lại và tặng cho Dougless một cái liếc kiêu kỳ. “Quý bà Hallet bảo vệ tôi khỏi tầng lớp thấp hơn.” Cô bé nhìn từ đầu đến chân Dougless.

“Như là tôi hả?” Dougless hỏi, nén lại một nụ cười.

“Chị không phải là một công chúa gì hết. Quý bà Hallet nói một công chúa không tự mình biểu diễn như chị làm. Bà ấy nói chị không có giáo dục. Chị thậm chí còn không nói tiếng Pháp.”

“Đó là những gì Quý bà Hallet nói. Nhưng em nghĩ gì về chị?”

“Rằng chị không phải là một công chúa hay là chị không—”

“Không.” Dougless chen ngang. “Không phải những gì Quý bà Hallet nói mà là em nghĩ gì?”

Cô gái há hốc mồm ra trước Dougless, rõ ràng là không biết phải nói gì.

Dougless mỉm cười với cô bé. “Em có thích Kit không?”

Cô gái nhìn xuống tay mình, và Dougless nghĩ khuôn mặt của cô bé đã chuyển sang màu đỏ. “Tệ đến thế hả?”

“Anh ấy không chú ý đến tôi,” cô gái thì thầm, có nước mắt trong giọng nói của cô bé. Khi đầu cô bé ngẩng lên và cô bé quắc mắt đầy ghét bỏ với Dougless, tại khoảnh khắc đấy cô bé trông giống Gloria nhiều đến kỳ quái. “Anh ấy nhìn chị.”

“Chị?” Dougless há hốc miệng vì kinh ngạc. “Kit không thích thú gì chị đâu.”

“Tất cả đàn ông đều thích chị. Quý bà Hallet nói chị sắp sửa trở thành một... một...”

Dougless nhăn mặt. “Đừng có nói cho chị. Chị đã bị gọi như thế rồi. Nghe này... tên em là gì?”

“Tiểu thư Allegra Lucinda Nicolledda de Couret,” cô bé nói đầy kiêu hãnh.

“Nhưng bạn bè gọi em là gì?”

Cô gái nhìn bối rối trong một khoảnh khắc, sau đó mỉm cười. “Người vú nuôi đầu tiên gọi tôi là Lucy.”

“Lucy,” Dougless nói, mỉm cười, nhưng sau đó cô nhìn lên bầu trời đang sáng dần. “Chị đoán là ta tốt hơn hết nên quay lại. Mọi người sẽ đi tìm... chúng ta mất.”

Lucy trông có vẻ giật mình, sau đó túm lấy chiếc váy nặng trĩu, đất tiền của cô bé và bắt đầu chạy. Cô bé rõ ràng là kinh hãi trước viễn cảnh bị tìm kiếm vì mất tích.

“Sáng mai nhé,” Dougless gọi với theo cô bé. “Cùng thời gian.” Cô không chắc Lucy có nghe thấy hay không.

Dougless trở lại ngôi nhà, lơ tịt đi cái nhìn của người làm trước mái tóc ướt đầm và chiếc áo choàng của cô. Khi cô mở cánh cửa phòng ngủ của Honoria, cô thở dài. Giờ lại bắt đầu công đoạn đau đớn, dài dằng dặc của việc mặc váy áo, và ngay lúc này cô ước những chiếc quần bò và áo len dài tay dễ chịu và thoải mái của cô.

Sau bữa sáng cô lên ra khỏi những người phụ nữ khác để tìm Nicholas. Những người phụ nữ đang yêu cầu những bài hát mới, và cái kho bài hát nhỏ tẹo của Dougless đã rỗng không rồi. Cô đã xuống tới mức ngâm nga những giai điệu và thuyết phục những người phụ nữ tự sáng tác nên lời của chính họ. Nhưng hôm nay cô phải nói chuyện với Nicholas. Không một điều gì về cuộc hành hình sẽ thay đổi nếu cô không nói chuyện với anh.

Cô tìm thấy anh trong một căn phòng chỉ có thể là một văn phòng, ngồi tại một chiếc bàn bao quanh bởi giấy tờ. Anh hoá ra đang cộng một cột số.

Anh nhìn lên cô, nhướn một bên lông mày lên, sau đó nhìn lại xuống chỗ giấy tờ của anh.

“Nicholas, anh không thể lơ em đi. Chúng ta phải nói chuyện. Một lúc nào đó anh sẽ phải lắng nghe em.”

“Ta đang bận rồi. Đừng có quấy rầy ta với kiểu nói lú lo lớ bịch của người.”

“Lú lo! Lớ bịch!” cô nói đầy giận giữ. “Điều em cần nói có ý nghĩa nhiều hơn thế.”

Anh tặng cho cô một cái nhìn khác nữa yêu cầu im lặng, sau đó quay trở lại với những cột số của anh.

Dougless liếc nhìn chỗ giấy tờ, nhưng những cột số chẳng có ý nghĩa gì với cô. Một vài chỗ là chữ số La mã, một vài chỗ được viết chứa j thay cho chữ i, và một vài chỗ là số Ả rập. Không ngạc nhiên gì là anh gặp khó khăn khi phải cộng chúng, cô nghĩ. Mở chiếc túi nhỏ thêu hoa được đeo ở eo cô, cô lấy ra chiếc máy tính chạy bằng năng lượng mặt trời của mình. Cô đem nó theo bên mình bởi vì Honoria và những quý cô khác đếm những mũi thêu của họ, thế nên Dougless thường cộng và trừ cho họ để những mẫu hoa văn của họ được cân đối. Nhưng cô có những điều quan trọng hơn để làm là giúp anh tính toán, cô nghĩ khi cô đặt cái máy tính xuống cạnh tay anh.

“Anh và Kit vừa đi xa vài ngày. Các anh tới Bellwood à? Anh ấy đã chỉ cho anh cánh cửa bí mật chưa?”

“Đức ông Kit,” anh nói một cách dứt khoát, “không phải là mối bận tâm của người. Cũng như không phải là của ta. Cũng như, với vấn đề đó, họ gia đình của mẹ ta cũng không phải. Tiểu thư, người không được chào đón ở đây.”

Cô đang đứng phía trên anh, nhìn xuống anh và cố nghĩ xem nên nói điều gì để khiến anh lắng nghe cô. Sau đó, khi cô theo dõi, Nicholas đã giật lấy cái máy tính một cách giận dữ và bắt đầu bấm vào những cái nút. Anh bấm vào những con số, dí vào nút dấu cộng ở giữa chúng, sau đó ấn dấu bằng khi kết thúc. Vẫn nói, rõ ràng là thậm chí còn không chú ý anh vừa làm gì, anh viết tổng số xuống mảnh giấy của mình.

“Và hơn thế nữa—” anh nói khi anh bắt đầu cộng cột thứ hai.

“Nicholas,” cô thì thầm, “anh có nhớ.” Cô hít vào một hơi, sau đó to hơn, cô nói, “Anh có nhớ.”

“Ta chẳng nhớ gì hết,” anh nói một cách giận dữ, nhưng thậm chí là khi anh nói, anh nhìn trừng trừng xuống cái máy tính trong tay mình. Anh đã nhận ra anh đang sử dụng nó, nhưng lúc này ý thức việc nó là vật gì và nó sử dụng ra sao chảy tuột ra khỏi anh. Anh thả rơi nó như thể nó là một vật tà ma vậy.

Nhìn thấy anh sử dụng máy tính như là một khám phá đối với Dougless. Bằng cách nào đó, những gì anh trải nghiệm trong thế kỷ hai mươi đã bị chôn vùi trong ký ức của anh. Hiện giờ là bốn năm trước khi nó xảy ra, nhưng nó tình cờ cũng là bốn trăm năm trước khi Dougless được sinh ra. Có quá nhiều những trải nghiệm đang xảy ra với cô đến nỗi cô không thể đặt câu hỏi về việc anh biết về cái máy tính. Nhưng nếu anh nhớ cái máy nhỏ xíu đó, vậy thì anh sẽ nhớ cô.

Cô quỳ xuống bên cạnh anh và đặt tay cô lên trên cánh tay anh. “Nicholas, anh có nhớ.”

Nicholas muốn dứt ra khỏi cô ta, nhưng anh không thể. Có chuyện gì với người đàn bà này vậy? Anh tự hỏi bản thân mình. Cô ta xinh xắn, phải, nhưng anh đã từng nhìn thấy những người đàn bà còn xinh đẹp hơn. Anh chắc chắn đã từng ở quanh đàn bà còn ưa nhìn hơn cô ta. Nhưng người đàn bà này... người đàn bà này chưa bao giờ rời tâm trí anh.

“Làm ơn,” cô thì thầm, “đừng đóng tâm trí anh lại với em. Đừng chống lại em. Có thể anh sẽ nhớ lại nhiều hơn nếu anh cho phép bản thân mình.”

“Ta chẳng nhớ gì hết,” anh nói một cách kiên quyết, nhìn xuống mắt cô. Anh muốn gỡ tóc cô ra khỏi cái mũ vải nhỏ xíu, ra khỏi bím tóc của nó.

“Anh có nhớ. Nếu không thì làm sao anh có thể sử dụng cái máy tính được?”

“Ta không có—” anh bắt đầu, sau đó liếc nhanh xuống cái vật nằm trên đồng giấy tờ. Nhưng anh biết điều đó, bằng cách nào đó, anh biết sử dụng nó, anh biết cách dùng nó tính toán. Anh giật cánh tay mình ra khỏi bàn tay của cô ta. “Để ta yên.”

“Nicholas, làm ơn nghe em nói,” cô khẩn nài. “Anh phải nói cho em biết liệu Kit đã chỉ cho anh cánh cửa ở Bellwood hay chưa. Thông tin đó sẽ cho chúng ta biết chúng ta có bao nhiêu thời gian cho đến khi anh ấy... anh ấy bị chết đuối.” Cho tới khi Lettice ra lệnh giết anh ấy, cô nghĩ. “Nó có thể là hàng tuần hay thậm

chỉ là hàng tháng, nhưng nếu anh ấy đã chỉ cho anh cánh cửa... tai nạn của anh ấy chỉ còn được tính bằng ngày kể từ lúc đó. Làm ơn, Nicholas, đừng chống lại em trong chuyện này.”

Anh sẽ không cho phép cô ta kiểm soát anh. Anh sẽ không giống như phần còn lại của những người trong nhà và cho phép cô ta cầu xin những ân huệ. Bây giờ bất cứ hôm nào anh cũng mong đợi cô ta yêu cầu một túi vàng đổi lấy một bài hát khác. Và mẹ anh bị cô ta làm cho say đắm đến nỗi bà không nghi ngờ gì sẽ cho cô ta vàng. Như nó đã thế, Phu nhân Margaret cho người đàn bà này ăn mặc, quạt cầm tay và moi ra từ những chiếc rương đựng châu báu của dòng họ Stafford để cho cô ta mượn tất cả những thứ xa hoa này.

“Ta không biết cánh cửa nào hết,” Nicholas nói dối. Đã vài ngày kể từ khi Kit chỉ cho anh cánh cửa ở Bellwood. Việc ả đàn bà phù thủy này biết về điều đó là một bằng chứng nữa cho thấy cô ta không phải là người trông như vẻ bề ngoài.

Dougless ngồi lại trên gót chân cô, chiếc váy sa tanh màu xanh lá cuộn phồng lên xung quanh cô, và thở ra đầy nhẹ nhõm. “Tốt,” cô thì thầm. “Tốt.” Cô không muốn nghĩ rằng Kit sắp chết. Nếu Kit không chết, vậy thì có lẽ Lettice sẽ không có cơ hội để móc cái móc của cô ta vào Nicholas, và những hành động bất công to lớn đó sẽ được ngăn ngừa. Và bên cạnh đó, có lẽ sau khi Kit đã được cứu, cô sẽ được gửi trả lại thế kỷ hai mươi.

“Người quan tâm tới anh trai ta?” Nicholas hỏi, nhìn xuống cô.

Cô mỉm cười. “Anh ấy có vẻ như là một anh chàng dễ thương, nhưng anh ấy sẽ không bao giờ là...” Cô kéo dài giọng. Tình yêu của cuộc đời em, cô gần như nói điều đó. Nhìn vào trong đôi mắt màu xanh da trời của Nicholas, cô nhớ cái đêm mà họ đã làm tình. Cô nhớ tiếng cười của anh và sự thích thú của anh đối với thể giới hiện đại. Không nghĩ ngợi gì, cô chìa tay mình về phía anh. Anh dường như cũng không nghĩ ngợi gì khi anh nắm lấy tay cô và nâng những ngón tay cô lên môi anh.

“Colin,” cô thì thầm.

“Thưa ngài,” một giọng nói vang tới từ ngoài cửa. “Xin thứ lỗi.”

Nicholas thả rơi tay cô, và Dougless, biết rằng khoảnh khắc đó đã mất đi, nhòe dậy và vuốt thẳng váy cô. “Anh sẽ nói cho em biết về cánh cửa, phải không? Chúng ta sẽ phải tiếp tục để mắt tới Kit,” cô nói khẽ.

Nicholas không nhìn cô. Tất cả những gì người đàn bà này nói là anh trai anh. Cô ta ám ảnh tâm trí anh, nhưng cô ta dường như chẳng có chút cảm xúc gì với anh. Những ý nghĩ của cô ta chỉ về một mình Kit thôi. “Đi đi,” anh lầm bầm, sau đó to hơn, “Đi và hát những bài hát của người cho những người khác đi. Sẽ tốn hơn một bài hát để bỏ bùa ta. Và cầm cái này đi.” Anh nhìn cái máy tính như thể nó là một vật đến từ quỹ dữ.

“Anh có thể giữ nó và sử dụng nếu anh muốn.”

Anh chìa ánh mắt dữ tợn về phía cô. “Ta không biết cách dùng.”

Với một tiếng thở dài, Dougless lầm lỳ lấy chiếc máy tính, sau đó rời khỏi phòng. Vậy là mọi cố gắng cô tạo nên để nói chuyện với Nicholas đã thất bại. Nhưng ít nhất cô bắt đầu hiểu anh nghĩ anh đang bảo vệ gia đình mình khỏi cô. Cô không thể không mỉm cười trước ý nghĩ đó. Nicholas cô yêu thật là nhiều cũng luôn đặt gia đình anh lên trước. Ở thế kỷ hai mươi anh đã muốn quay trở lại, xoá bỏ cuộc hành hình để cứu danh dự gia đình anh.

Người đàn ông này đã là Nicholas cô đem lòng yêu, cô nghĩ, mỉm cười. Trên bề mặt, những gì với người đàn bà ở trên bàn và trong vườn cây, anh dường như là kẻ chơi bời phóng đảng những cuốn sách lịch sử đã miêu tả. Và tất nhiên cô ghét sự tức giận và tình trạng thù địch của anh về phía cô. Và nó cũng chẳng thể giúp được tí nào khi biết rằng phần còn lại của gia đình không thể nào đối xử tốt với cô hơn được nữa, với chỉ có Nicholas là thù địch. Nhưng ẩn dưới tất cả những điều đó, cô biết rằng anh là người đàn ông cô đã đem lòng yêu, người đàn ông đặt những người khác lên trước bản thân anh ta.

Ý nghĩ này khiến cô tha thứ cho tình trạng thù địch của anh. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô có một động cơ ngấm ngầm về việc muốn đến gần gia đình anh? Thật không tốt khi tin tưởng như gia đình anh đã làm. Nicholas đã hành động đúng. Anh không nên tin tưởng cô. Vì anh không có ý thức để nhớ cô trước đây,

anh không có lý do gì để tin cô hết. Và chuyện gì với sợi dây liên hệ giữa họ và cái cách anh “nghe thấy” cô gọi anh những lần đó, anh có mọi lý do để tin cô là phù thủy.

Nhưng anh có nhớ, cô nghĩ. Anh nói anh chẳng nhớ gì hết, nhưng anh đã nhớ cái máy tính đủ để có thể sử dụng nó một cách chính xác. Cô bản khoản liệu có điều gì khác anh nhớ và cô bắt đầu nghĩ đến những thứ chứa trong chiếc túi xách của cô. Cô có thể cho anh thấy vật gì nữa khiến anh có thể xua đi đám sương mù ở trong ký ức của anh?

Trong phòng tiếp kiến mọi người đều náo động. Có vẻ như là hàng hoá của người cung cấp thực phẩm đã tới. Dougless đã được cho biết đây là người đàn ông đã du hành khắp nơi ở Anh quốc để mua những thực phẩm đặc biệt cho gia đình Stafford, sau đó gửi chúng về một tháng một lần. Tháng này ông ta đã gửi về dưa và bột ca cao, thứ đã được nhập khẩu từ Mexico tới Tây Ban Nha, sau đó tới Anh quốc. Cũng có đường của Brazil nữa.

Đứng phía sau và theo dõi khi những người phụ nữ kêu ầm lên trước những thứ cao lương mỹ vị, Dougless không thể không nghĩ tới cái cách thế kỷ hai mươi coi trọng thức ăn. Người Mỹ có thể có bất kỳ loại thực phẩm nào trong bất cứ thời điểm nào trong năm.

Khi Dougless nhìn tới chỗ bột sôcôla, được bọc cẩn thận trong lớp vải, cô nghĩ về bữa picnic kiểu Mỹ cô đã nấu cho Nicholas: thịt gà rán, sa lát khoai tây, trứng muối, và bánh sôcôla hạnh nhân.

Bất thành linh một ý tưởng đánh trúng cô. Cô đã nghe được rằng mùi vị và vị ngon là một trong những ký ức mạnh mẽ nhất. Cô biết rằng một loại thức ăn cố định nào đấy gợi nhớ cho cô về bà ngoại mình, Amanda, vì luôn có một sự đa dạng đáng ngạc nhiên thực phẩm trong nhà của bà ngoại cô. Và mùi hương của hoa nhài luôn nhắc nhở Dougless về mẹ mình. Nếu Nicholas được phục vụ cùng một bữa ăn anh đã từng ăn ở thế kỷ hai mươi, liệu nó có giúp anh nhớ lại thêm về khoảng thời gian anh đã ở bên cô không?

Dougless đi tới chỗ Phu nhân Margaret và xin phép được chuẩn bị bữa ăn tối. Phu nhân Margaret rất hài lòng với ý tưởng đó, nhưng kinh hãi trước ý tưởng rằng Dougless muốn tự mình làm việc trong nhà bếp. Bà đưa ra đề xuất rằng Dougless nói với Quan hầu trong phòng thực phẩm cô muốn những gì và rằng cô nói với Quan hầu ở nhà bếp (cái gã “cho cái miệng”) chứ đừng có tự mình đi xuống bếp.

Dougless cố hết sức cô có thể để nài nỉ, với lại Phu nhân Margaret đã khơi nên sự tò mò của cô về nhà bếp. Và Quan hầu ở nhà bếp “cho cái miệng” là cái khi gì vậy ta?

Sau bữa trưa dài dằng dặc và xa hoa, Dougless đi xuống cầu thang dẫn tới nhà bếp và có cảm giác kính sợ trước những gì cô nhìn thấy: hết phòng này đến phòng khác với những lò lửa khổng lồ, những cái bàn vĩ đại, và rất nhiều, rất nhiều người đang hối hả chạy ngược chạy xuôi. Nhưng cô sớm khám phá ra rằng mỗi người đều có công việc của mình. Có hai người đồ tể, hai người thợ làm bánh, hai người ủ rượu, một người ủ rượu mạch nha, hai người sấy khô hoa bia để ủ bia, những chị thợ giặt, trẻ nhỏ để làm những công việc vặt vãnh, và thậm chí một người đàn ông được gọi là thợ hồ để làm công việc là trát lại lớp vữa thạch cao khi chúng rơi xuống. Cũng có những người thư ký ghi lại mỗi xu được chi dùng. Và tất cả những người này đều có những người giúp việc khác nữa.

Một cái mình bò khổng lồ được vận chuyển đến cho nhà bếp trong một cái xe bò, sau đó được chuyển qua phòng xẻ thịt. Phòng chứa thức ăn dự trữ, to hơn cả ngôi nhà, được chất đầy với những thùng tôn-nô. Những cây xúc xích to như cánh tay và dài hơn cả thước được treo lủng lẳng ở trên trần nhà cao. Trong hai phòng, quay lưng lại một bức tường cao phía trên một lò sưởi đôi, là những chiếc giường tầng với đệm thơm là nơi rất nhiều người làm việc ở nhà bếp ngủ.

Người trưởng quản đưa cô qua những căn phòng, và sau khi Dougless có thể khép miệng cô lại một cách đầy kính sợ trước kích cỡ của nơi này và trước số lượng khổng lồ của những thức ăn được chuẩn bị trong phòng bếp, cô bắt đầu nói cho người đàn ông cô muốn làm gì.

Nuốt xuống, cô nhìn những thùng chất đầy gà được mang vào; sau đó một người đàn bà to béo bắt đầu vận cổ chúng. Những cái vạc đầy nước được đun sôi để nhúng gà rồi vặt lông, và cô được bảo rằng những cái lông mềm nhất của giữ lại để dùng làm gối cho người hầu.

Cô ngạc nhiên vì khoai tây đã xuất hiện trong hộ gia đình thế kỷ mười sáu nhưng không được ăn thường xuyên. Nhưng dưới sự chỉ đạo của Dougless, những người phụ nữ nhanh chóng tiến hành việc gọt vỏ khoai

tây, và những người khác luộc trứng, loại quả bé hơn trứng của thế kỷ hai mươi rất nhiều.

Để có bột mì làm bột nhào cho món thịt gà và bánh sôcôla hạnh nhân, Dougless được đưa tới phòng xay bột. Bột mì ở đây được sàng liên tiếp qua những cái rây bằng vải, mỗi một chiếc chất lượng lại tăng lên. Dougless bắt đầu hiểu tại sao thứ bánh mì trắng tinh, được gọi là manchet[54], lại được quý trọng đến thế. Những địa vị thấp hơn trong nhà ăn bánh mì chất lượng thấp hơn. Bánh mì được sàng chỉ một lần vẫn còn rất nhiều cám—và đất bẫn—trong nó. Chỉ có người trong gia tộc và những người thân cận gần gũi nhất mới được ăn bánh mì đã được sàng cho đến khi nó sạch hoàn toàn.

Dougless biết sẽ có đủ thịt gà, trứng, và khoai tây cho cả nhà, nhưng bánh hạnh nhân với sôcôla quý báu và đắt đỏ chỉ có thể cho những thành viên trong gia đình thôi. Một người đầu bếp giúp cô quyết định thịt gà được bọc bao nhiêu bột mì thô và bao nhiêu bột từ lần sàng tiếp theo và bao nhiêu bột từ lần tiếp theo nữa, và vân vân. Dougless sẽ không rao giảng về công bằng, đặc biệt khi cô biết loại bột tốt nhất không có cám trong đó và có biết bao nhiêu là vitamin đã bị mất đi, và do đó không bổ dưỡng như loại bột mì đã được sàng ít lần hơn. Dougless chỉ tập trung vào việc chuẩn bị một bữa ăn có thể nuôi cả một đội quân.

Bữa ăn, thứ thật dễ dàng khi chuẩn bị trong một nhà bếp hiện đại ở Anh quốc và xong trong một thời gian ngắn, thật không dễ dàng gì trong thế kỷ mười sáu. Mọi thứ phải được làm trong một cái hũ lớn và từ các thứ tập nham khác. Không có mù tạt hay sốt mayonnaise từ những cửa hàng tạp hoá cho món trứng và khoai tây. Tất cả tiêu, được khóa lại bằng chìa và ổ khoá, thì còn nguyên hạt, và ai đó phải nhặt lên những tảng đá, sau đó hạt tiêu khô được nghiền trong một chiếc cối giã có kích thước như một cái bồn tắm. Quả hạnh để làm bánh sôcôla hạnh nhân không đến trong một chiếc túi nhựa mà phải được lột vỏ.

Khi Dougless làm cùng, cô theo dõi và học hỏi. Khoảnh khắc sợ hãi duy nhất của cô tới khi cô nhìn thấy chảo bánh được lót bởi những tờ giấy đã được viết kín chữ. Cô theo dõi đầy kinh hoàng khi thấy bột nhào trộn sôcôla được rót lên trên một chứng thư mà cô chắc chắn là đã được ký bởi Henry VII.

Khi bữa ăn đã gần như sẵn sàng để được phục vụ, Dougless biết rằng bữa ăn phải là một buổi picnic. Như thể cô đã luôn chỉ huy một đội quân, cô sai những người đàn ông tới vườn cây ăn quả để trải những chiếc khăn vải trên mặt đất, sau đó mang gỏi từ trên gác xuống.

Bữa tối diễn ra muộn vào tối hôm đó, không được phục vụ cho tới tận sáu giờ tối, nhưng từ vẻ mặt của mọi người khi họ bắt đầu nếm mọi thứ, họ nghĩ việc chờ đợi là xứng đáng. Họ ăn sa lát khoai tây bằng thìa và ngấu nghiến những đĩa đầy món trứng luộc[55]. Họ yêu món thịt gà tẩm ướp nhiều gia vị.

Dougless ngồi đối diện với Nicholas và theo dõi anh thật kỹ khi cô ăn. Nhưng nhiều nhất cô có thể thấy được, không có gì làm cho ký ức loé lên.

Cuối bữa ăn, những người hầu hoan hỉ bê vào những chiếc đĩa bạc chồng cao những bánh sôcôla hạnh nhân dai dai. Ở miếng cắn đầu tiên có những giọt nước biết ơn trong mắt của vài thực khách.

Nhưng Dougless chỉ nhìn mỗi Nicholas. Anh cắn, anh nhai. Sau đó chậm rãi, anh nhìn Dougless, và tim cô như nhảy lên đến tận cổ. Anh có nhớ, cô nghĩ. Anh nhớ điều gì đó.

Nicholas đặt chiếc bánh sôcôla hạnh nhân xuống, sau đó không biết vì sao anh lại làm điều đó, anh tháo chiếc nhẫn khỏi bàn tay trái của mình và chìa nó cho cô.

Dougless giơ bàn tay run rẩy ra và nhận lấy chiếc nhẫn. Nó là chiếc nhẫn bằng ngọc lục bảo, cùng chiếc nhẫn anh đã tặng cô cái ngày ở nhà của Arabella khi cô lần đầu tiên làm bánh sôcôla hạnh nhân cho anh. Cô có thể thấy qua vẻ mặt của anh rằng anh cũng bối rối vì hành động của mình.

“Anh đã tặng cho em chiếc nhẫn này trước đây,” cô nói khẽ. “Khi em nấu bữa ăn này cho anh lần đầu tiên, anh đã tặng cho em cùng một chiếc nhẫn.”

Nicholas chỉ có thể nhìn cô trừng trừng. Anh bắt đầu yêu cầu cô giải thích, nhưng tròng cười của Kit đã phá vỡ khoảnh khắc say mê đó.

“Anh không đổ lỗi cho cậu.” Kit cười phá lên. “Những cái bánh này thật đáng đồng tiền. Đây,” anh ta nói khi tháo ra một chiếc nhẫn đơn giản bằng vàng và trao nó cho Dougless.

Mỉm cười và cau mày cùng một lúc, cô nhận lấy chiếc nhẫn Kit đưa. Chiếc nhẫn đáng giá không gì sánh được, hơn hẳn chiếc nhẫn ngọc lục bảo của Nicholas, nhưng dường như giá trị đã bị đảo ngược, chiếc nhẫn của Nicholas đối với Dougless đáng giá hơn rất nhiều. “Cảm ơn,” cô lầm bầm, sau đó nhìn lại vào Nicholas. Nhưng anh lúc này đã nhìn đi chỗ khác và cô biết những gì anh nhớ lại đã mất rồi.

25. Chương 25

“Cậu im lặng quá, em trai,” Kit nói, mỉm cười với Nicholas. “Cậu nên tới và vui vẻ một chút. Tối nay Dougless sẽ dạy chúng ta một trò chơi bài có tên là poker.”

Nicholas nhìn khỏi anh trai mình. Có cái gì đó đã xảy ra tối nay, anh nghĩ, cái gì đó anh không thể hiểu được. Vào bữa tối, anh đã cắn vào một trong những chiếc bánh sôcôla mà người phụ nữ đó đã chuẩn bị và anh biết, khá là bất ngờ, không một lời lẽ nào hết, rằng cô ta không phải kẻ thù của anh.

Ngay cả khi anh đưa cho cô ta chiếc nhẫn của anh, anh tự nhủ với bản thân rằng anh đang trở thành một gã ngốc. Thông thường, khi nó có dính dáng đến đàn bà, anh chắc chắn rằng anh là người giữ thái độ đúng mực trong toàn bộ gia đình của mình. Anh là người duy nhất không tin rằng cô ta là món quà được Chúa trời gửi tới. Và nếu những việc làm tốt đẹp của cô ta lại hoá ra là những hành động lừa lọc, anh sẽ là người duy nhất có thể nhìn thấy cô ta như con người thật của chính cô ta.

Nhưng tối nay, khi anh ăn chiếc bánh tuyệt diệu đó, những hình ảnh đã nhá lên vụt qua tâm trí anh. Anh nhìn thấy cô ta với mái tóc buông xoã, đôi chân trần, và ngồi trên một cái khung kim loại hai bánh lẹ kỳ (là xe đạp đó—summerwind210). Anh nhìn thấy cô ta với nước chảy xuống trên khắp thân hình trần truồng, tuyệt đẹp của cô ta. Và anh nhìn thấy cô ta áp chiếc nhẫn ngọc lục bảo của anh vào ngực cô ta và nhìn vào anh với cả tình yêu. Không nghĩ ngợi gì hết, anh đã tuột chiếc nhẫn ra khỏi ngón tay mình và đưa nó cho cô ta, bởi vì, bằng cách nào đó, chiếc nhẫn dường như thuộc về cô.

“Nicholas?” Kit vẫn đang nói. “Em khoẻ chứ?”

“Vâng,” Nicholas nói lơ đãng. “Em khoẻ.”

“Cậu có muốn cùng bọn anh tham gia trò chơi mới này không?”

“Không,” Nicholas lầm bầm. Anh không muốn ở gần người phụ nữ đó, không muốn cô ta là nguyên nhân khiến anh nhìn thấy những hình ảnh của một cái gì đó mà anh biết sẽ không xảy ra. Tốt nhất là anh nên tránh xa cô ta ra. Nếu anh dành thời gian với cô ta, có lẽ anh sẽ bắt đầu lắng nghe cô, thậm chí bắt đầu tin những câu chuyện ngớ ngẩn về quá khứ và tương lai của cô ta.

“Không, em không muốn đi,” anh nói với Kit. “Tối nay em phải làm việc.”

“Làm việc?” Kit hỏi, giọng anh đầy trêu chọc. “Không đàn bà? Để anh nghĩ xem nào, cậu không có cô nàng nào trên giường kể từ khi Tiểu thư Dougless tới phải không?”

“Cô ta không—” Nicholas bắt đầu. Anh bất thành linh có một hình ảnh khác của cô ta, mỉm cười cúi xuống anh, mái tóc cô ta mềm mại và xoã tung ra trên vai.

Kit cười phá lên đầy hiểu biết. “Nó đi theo cách đó, đúng không? Anh không thể đổ lỗi cho cậu được; người đàn bà đó tuyệt đẹp. Cậu có ý biến cô ấy thành nhân tình của cậu sau khi cậu kết hôn không?”

“Không!” Nicholas nói một cách đầy sức thuyết phục. “Người đàn bà đó chẳng là gì với em hết. Cứ đem cô ta đi với anh. Em ước không bao giờ phải nhìn thấy cô ta nữa, không bao giờ nghe thấy giọng nói của cô nữa. Em ước cô ta chưa bao giờ bước vào cuộc đời mình.”

Kit bước lùi lại, vẫn mỉm cười. “Vậy là sét đã đánh trúng rồi,” anh ta nói, hiển nhiên là thích thú với sự cực khổ của Nicholas.

Nicholas bật ra khỏi ghế của mình, sẵn sàng chiến đấu với giọng điệu giấu cợt, đầy am hiểu của anh trai mình. Nhưng Kit đã lùi ra phía cửa, và khi Nicholas tới gần, Kit đã rời khỏi phòng, cười phá lên âm ỉ khi anh đóng cánh cửa vào mặt em trai mình.

Nicholas lại ngồi xuống sau chiếc bàn và cố gắng hướng sự chú ý của mình vào những tài khoản trước mặt anh, nhưng tất cả những gì anh có thể nghĩ được là người đàn bà tóc đỏ đó. Anh biết rằng lúc này cô ta đang cười lớn, ngạc nhiên trước những gì cô ta đang làm. Anh biết rằng, bằng cách nào đó, anh cảm thấy được rằng cô ta không hạnh phúc.

Anh bước về phía cửa sổ, mở chốt, sau đó nhìn xuống khu vườn. Không hề muốn, một hình ảnh đến với anh. Trong đôi mắt tâm trí của mình, anh nhìn thấy một khu vườn khác. Đó là buổi đêm, và trời đang mưa, và người phụ nữ đó đang gọi anh. Anh nhìn thấy những ngọn đèn, những ngọn đèn kỳ lạ màu xanh tím trên những cái cột, và anh nhìn thấy bản thân mình trong cơn mưa, râu ria nhẵn nhụi và đang mặc một bộ áo quần kỳ lạ.

Dứt ra khỏi cửa sổ, Nicholas đóng sầm nó lại, sau đó lấy tay chà lên mắt như thể sẽ làm sạch được tầm nhìn. Anh sẽ không để người đàn bà đó bỏ bùa anh. Anh sẽ không cho phép cô ta kiểm soát tâm trí mình!

Rời khỏi văn phòng, anh đi tới phòng ngủ của mình, rót cho mình một cốc đầy rượu vang trắng, sau đó uống cạn nó. Chỉ sau khi anh uống cạn cốc thứ hai và thứ ba của thứ chất lỏng đầy giúp ích này nhanh nhất có thể, anh mới cảm thấy hơi ấm của rượu vang chảy trong mạch máu của mình. Anh có thể làm ngập những hình ảnh của cô ta. Anh có thể uống cho tới khi anh không thể nghe thấy cô ta, nhìn thấy cô ta, ngửi thấy cô ta... hay nhớ đến cô ta.

Trong một lúc rượu vang có tác dụng và anh có thể làm yên những hình ảnh trong đầu mình. Thoả mãn, cảm thấy bình tĩnh, Nicholas duỗi dài trên giường của mình và ngủ ngay lập tức.

Nhưng sau đó những hình ảnh lại tới, lần này là dưới dạng những giấc mơ.

“Anh phải nói cho em biết nếu Kit chỉ cho anh cánh cửa,” anh nghe người đàn bà đó nói. “Nói cho em nếu anh cắt phải tay mình.” “Kit chết và anh là nguyên nhân gây nên điều đó.” “Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh sai?” Giọng của người phụ nữ trở nên to hơn, khẩn thiết hơn. “Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh sai và Kit chết vì anh không chịu lắng nghe?”

Nicholas tỉnh giấc, mồ hôi nhễ nhại, và phần còn lại của buổi đêm anh nằm đó, mắc mở chong chong, sợ hãi phải ngủ lại. Phải làm điều gì đó với người phụ nữ này nếu cô ta không để cho anh ngủ. Phải làm điều gì đó.

26. Chương 26

Lúc bốn giờ sáng Dougless rón rén ra khỏi nhà tới chỗ dòng suối để tắm. Hôm qua một vài quý bà quý cô đã nói về bong bóng xà phòng trong dòng suối và Phu nhân Margaret đã nhìn vào Dougless một cách đầy hiểu biết. Đồ bưng, Dougless nhìn đi, bản khoản liệu có bất cứ điều gì diễn ra trong nhà Stafford mà Phu nhân Margaret không biết không.

Lúc này Dougless mỉm cười trước ký ức đó. Nếu có điều gì không ổn trong việc cô dùng dòng suối để tắm, không nghi ngờ gì Phu nhân Margaret đã phải nói cho cô biết rồi.

Ngay cả trong ánh sáng yếu ớt, Dougless cũng có thể thấy Lucy đang đợi cô. Đứa trẻ cô độc đáng thương, cô nghĩ. Kể từ hôm qua, Dougless đã dò hỏi và được biết rằng Lucy và người giám hộ của cô bé đã được đưa đến Anh quốc tới gia đình Stafford khi Lucy mới vừa chỉ ba tuổi. Mọi người tin rằng cô bé sẽ làm một người vợ tốt hơn đối với Kit nếu cô bé hiểu cách thức của người Anh và hiểu biết về gia đình chồng trước khi cuộc hôn nhân diễn ra.

Nhưng từ giây phút Lucy tới, Quý bà Hallet đã từ chối bất cứ ai đến gần đứa trẻ, người đã cực kỳ ốm yếu vì chuyến đi vượt eo biển Măng sơ[56] và cuộc hành trình trên những con đường gập ghềnh băng ngang Anh quốc. Khi Lucy khoả lại, không một ai dường như nhớ cô bé đang sống cùng với họ.

Đôi khi Dougless chú ý về thế kỷ mười sáu rằng người lớn không tôn sùng những đứa trẻ theo cái cách người Mỹ ở thế kỷ hai mươi làm. Nó đã khiến Dougless kinh ngạc khi nhận ra rằng hầu hết những quý bà phục vụ Phu nhân Margaret đều đã kết hôn, và hai trong số họ có con nhỏ để ở nhà, nơi mà thường cách xa cả trăm dặm. Phụ nữ dường như không phải chịu bất cứ sự dẫn vật trong khổ sở nào về việc liệu họ có hay không dành “một khoảng thời gian quý báu” với lũ trẻ của mình. Một lần Dougless, trong một buổi thêu thùa—điều mà họ làm rất tốt còn Dougless thì vụng về một cách hết thuốc chữa—đề cập tới rằng ở đất nước của cô phụ nữ dành cả ngày với lũ trẻ của họ, chơi đùa với chúng, dạy dỗ chúng, và cố gắng không bao giờ để bị buồn chán bởi chúng. Những người phụ nữ đã kinh khiếp trước cái ý tưởng đó. Họ tin rằng bạn nên mặc kệ lũ trẻ cho tới khi chúng đến tuổi lập gia đình. Sau cùng, họ nói, trẻ con chết rất dễ dàng và linh hồn chúng thừa thành hình cho tới khi chúng đến tuổi.

Dougless đã quay trở lại với việc thêu thùa của cô. Xưa nay, cô đã nghĩ cha mẹ phải luôn luôn, vượt qua cả khoảng cách thời gian, yêu thương con cái mình. Cô đã nghĩ rằng các bà mẹ luôn luôn đau đầu rằng liệu họ có dành đủ thời gian với con cái của mình hay không. Nhưng dường như có nhiều khác biệt giữa thế kỷ hai mươi và thế kỷ mười sáu hơn là áo quần và chính trị.

Lúc này, nhìn vào Lucy, cô có thể cảm thấy sự cô đơn của cô bé. Cô bé là người lạ trong chính ngôi nhà nơi cô lớn lên từ khi cô còn là một đứa trẻ chấp chững biết đi, nhưng cô bé biết ít người còn hơn cả Dougless biết.

“Chào,” Dougless nói.

Lucy mỉm cười thật rộng, sau đó tự nhận ra bản thân và trở lại tình trạng cứng đờ như cây cột của cô bé. “Chào buổi sáng,” cô bé nói một cách xã giao. “Chị lại tính làm thế nữa à?” cô bé hỏi khi Dougless bắt đầu cởi áo choàng của mình, sau đó quay đi khi Dougless trần truồng, bước xuống dòng suối.

“Mỗi ngày,” Dougless nói khi cô huýt sáo cho cậu bé quay guồng nước. Cô thở hắt ra trước dòng nước lạnh như băng, nhưng một thân thể sạch sẽ đáng giá một vài bất tiện.

Lucy vẫn giữ nguyên trạng thái quay đi khi Dougless tắm và gội đầu, nhưng cô bé không bỏ đi, Dougless cảm thấy rằng cô bé muốn điều gì đó. Nhưng có lẽ cô bé chỉ muốn một người bạn thôi.

Dougless ra khỏi dòng suối, lau khô, sau đó quay lại với Lucy. “Sáng nay mọi người sẽ chơi trò đóng giả nhân vật. Có lẽ em thích tham gia với bọn chị.”

“Đức ông Christopher có tham dự không?” cô bé nhanh chóng hỏi.

“À,” Dougless nói, đầy thấu hiểu. “Chị không nghĩ thế.”

Lucy sụp xuống chiếc ghế băng như thể cô bé là một quả bóng ở bãi biển bất thành linh bị xì hơi. “Không, tôi sẽ không tham dự.”

Khi Dougless dùng khăn lau mái tóc ướt đầm của mình, cô trầm ngâm nhìn Lucy. Làm thế nào một đứa trẻ đang tuổi thành niên không được xinh đẹp lắm, đáng hình lại lùn xỉn có thể bắt giữ được sự chú ý của một gã to tướng đẹp lộng lẫy như Kit được?

“Anh ấy nói về chị,” Lucy nói một cách giận dỗi.

Dougless ngồi cạnh cô bé trên băng ghế. “Kit nói về chị? Em gặp anh ấy khi nào?”

“Anh ấy đến thăm tôi hầu hết hàng ngày.”

Kit sẽ làm thế, Dougless nghĩ. Anh ta dường như ân cần và tốt bụng một cách khủng khiếp—và anh có thể coi rằng việc thăm nom cô vợ tương lai của mình là một nghĩa vụ của anh. “Kit nói với em về chị, nhưng em nói với anh ấy về chuyện gì?”

Lucy vặn xoắn bàn tay mình ở trong lòng. “Tôi không nói gì hết.”

“Không một điều gì? Em không nói bất cứ điều gì với anh ấy? Anh ấy đến thăm em hàng ngày và em chỉ ngồi đó như một khúc gỗ?”

“Quý bà Hallet nói rằng sẽ không đúng đắn nếu tôi—”

Dougless không thể kiềm nén cơn giận dữ của cô được nữa. “Quý bà Hallet! Mụ chần tinh đó? Người đàn bà xấu xí đến nỗi chỉ hình ảnh sau đầu của bà ta cũng làm nứt cả gương.”

Lucy cười rúc rích. “Con điều hâu một lần bay tới chỗ bà ấy thay vì chủ của nó. Tôi nghĩ con điều hâu đã nhầm bà ấy là bạn tình của nó.”

Dougless cười phá lên. “Với cái mũi khoằm đó của bà ta chị có thể hiểu được sự nhầm lẫn đấy.”

Lucy cười ầm ĩ, sau đó che miệng cô bé lại. “Em ước em được giống chị.” Cô bé nói một cách đầy mong ước. “Nếu em có thể làm Kit của em cười...”

Cô bé không phải nói gì thêm để khiến Dougless hiểu. “Kit của em,” cũng như “Nicholas của em.”

“Có lẽ chúng ta có thể tìm ra cách khiến Kit bật cười. Chị đang nghĩ về việc diễn một vở kịch vui về lễ thói hàng ngày với Honoria, nhưng có lẽ chị và em có thể làm thế với nhau.”

“Kịch vui? Lễ thói hàng ngày? Em không tin Quý bà Hallet sẽ—”

“Lucy”—Dougless nắm lấy bàn tay của cô bé trong tay cô—“Chị nhận ra một điều đã không thay đổi qua thời gian rằng nếu em muốn một người đàn ông, em phải chiến đấu vì anh ta. Giờ thì, điều mà em muốn là Kit chú ý đến em, và điều mà em cần là một chút tự tin. Em cũng cần tin vào sự đánh giá của chính bản thân mình chứ không phải của ai khác. Thế nên chúng ta có thể hoàn thành một vài những thứ này bằng cách diễn một màn. Kit sẽ thấy rằng em không còn là một cô gái nhỏ nữa—và cả hai chúng ta sẽ có một quãng thời gian tuyệt vời. Thế nên, thế nào đây?”

“Em... em không biết. Em...”

“Một công tước nói với một công tước khác điều gì?”

Lucy nhìn ngây ra.

“Đó không phải là quý cô nào hết, đó là vợ tôi.”

Miệng Lucy há ra vì sốc; sau đó cô bé cười rúc rích.

“Một gã mật thám nặng một-trăm-ba-mươi-lăm-cân thì ngồi ở đâu?” Dougless dừng lại. “Bất cứ chỗ nào anh ta muốn.”

Lucy cười dữ dội hơn.

“Em sẽ làm nó,” Dougless nói. “Em sẽ làm nó rất tốt. Giờ thì, lên kế hoạch thôi. Khi nào thì chúng ta thử giọng được? Không thứ lỗi gì hết. Em là nữ thừa kế, nhớ chưa, và quý bà Hallet làm việc cho em.”

Khi Dougless quay trở lại ngôi nhà, trời đã sáng hẳn rồi. Cô biết rất nhiều người biết cô đã làm gì mỗi sáng, vì chẳng có bí mật gì trong gia đình này hết, nhưng mọi người lịch sự không hỏi cô thẳng ra đấy thôi.

Vào buổi sáng, Phu nhân Margaret quá bận rộn để muốn bất cứ trò chơi mới nào, thế nên Dougless lang thang trong vườn và nhanh chóng tìm thấy bản thân mình đang vẽ những chữ cái ABC trên mặt đất cho ba đứa trẻ làm việc trong nhà bếp. Trước khi cô nhận ra, đã đến giờ ăn tối rồi.

Cả Nicholas lẫn Kit đều không đến ăn tối. Dougless đã thề rằng sau bữa ăn cô sẽ tìm Nicholas và một lần nữa cố gắng nói chuyện với anh. Ít nhất bây giờ cô biết Kit vẫn chưa chỉ cho Nicholas cánh cửa bí mật ở Bellwood, cô biết “tai nạn” của Kit vẫn chưa sắp xảy ra.

Mím cười, cô rời khỏi bàn ăn và để cho Honoria lại một lần nữa dạy cô làm viên đăng ten từ một mảnh vải lanh. Honoria đang làm một chiếc cổ tay áo tuyệt đẹp với chữ Dougless trên nó, được bao quanh bởi những chú chim nhỏ xinh và động vật kỳ lạ.

Cúi người trên khung thêu, Dougless cảm thấy bình yên. Cô có thể giúp Lucy, và hôm qua Nicholas đã nhớ điều gì đó về thời gian họ ở thế kỷ hai mươi. Cô liếc đến chiếc nhẫn ngọc lục bảo to tướng trên ngón cái

của mình. Bây giờ những ký ức của anh được khởi động, chắc chắn anh sẽ sớm nhớ lại nhiều hơn. Cô sắp sửa có thể hoàn thành điều mà cô đã thất bại lần đầu tiên.

27. Chương 27

Đầu Nicholas đau nhức, và anh không cảm thấy vững vàng một chút nào trên đôi chân của mình. Anh đã không nhìn thấy thêm một hình ảnh nào kể từ sau khi anh mất ngủ đêm hôm qua, nhưng sáng nay anh vẫn bị ám bởi những giấc mơ đó. “Chuyện gì sẽ xảy ra nếu anh sai?” anh vẫn tiếp tục nghe thấy giọng của người đàn bà đó. Sai về việc gì? Về việc cô ta là phù thủy ư? Những hình ảnh cô ta nhét vào đầu anh là bằng chứng rằng anh đã đúng.

Chén choáng, anh xuống dưới nhà để đi tập kiếm. Anh thọc mạnh thanh kiếm của mình về phía người đàn ông ở trước mặt anh, không nhận thấy cái nhìn giật mình trên khuôn mặt anh chàng hiệp sĩ đó. Nicholas không thường hiểu chiến khi luyện kiếm, nhưng hôm nay, với cái đầu đang đau nhức và cơn giận dữ, anh cảm thấy hiểu chiến. Anh đâm tới và đâm tới lần nữa. Anh chàng hiệp sĩ lùi lại, thanh kiếm của anh ta ở bên sườn.

“Thưa ngài?” anh ta nói, đầy ngạc nhiên.

“Người có định đấu với ta một trận ra trò hay không nào?” Nicholas thách thức, sau đó lại đâm tới một lần nữa. Có lẽ nếu anh đủ mệt, anh sẽ không thể nghe thấy người đàn bà đó hay nhìn thấy cô ta trong tâm trí anh.

Nicholas khiến ba người đàn ông mệt lử trước khi người thứ tư, một người đàn ông còn chưa mệt mới tí nào hạ gục anh. Nicholas hướng về phía phải trong khi anh đáng lẽ phải hướng về phía trái, và lưỡi kiếm của người đàn ông đó cắt một đường tài tình vào cánh tay trái của anh sâu gần như tới xương. Trong khi Nicholas đứng đó nhìn trừng trừng vào cánh tay đầm đìa máu của anh, một hình ảnh vụt đến với anh. Nhưng hình ảnh này hoàn toàn khác, anh không chỉ là nhìn thấy nó, anh đang ở trong giấc mơ đó.

Anh đang bước đi bên cạnh người đàn bà tóc đỏ đó trong một nơi xa lạ, và họ dừng lại phía trước một toà nhà với những cửa sổ bằng kính, những khung cửa sổ anh chưa bao giờ nằm mơ là tồn tại, với kính trong đến nỗi nó dường như là không có ở đó. Một chiếc máy, một chiếc máy to đùng, kỳ lạ với những bánh xe chạy qua, nhưng anh dường như chẳng có vẻ gì là hứng thú với nó. Thay vào đó anh chỉ chăm chăm vào việc nói chuyện với người phụ nữ đó và kể cho cô ta nghe về vết sẹo trên cánh tay anh. Anh đang kể cho cô ta rằng Kit đã bị chết đuối vào cái ngày anh bị thương ở cánh tay trong khi luyện kiếm.

Anh thoát khỏi giấc mơ cũng đột ngột như khi anh bước vào nó, và khi anh quay trở lại hiện tại, anh đang nằm trên mặt đất, người của anh đang lắng văng một cách đầy lo âu phía trên anh, một người trong số họ đang cố cầm cho máu khỏi tiếp tục chảy.

Nicholas không có thời gian để đau. “Thắng yên hai con ngựa,” anh lặng lẽ nói, “một con với yên cương dành cho phụ nữ.”

“Cưỡi ngựa?” một người hỏi. “Ngài muốn cưỡi ngựa với một người phụ nữ? Nhưng, thưa ngài, cánh tay của ngài—”

Nicholas quay về phía anh ta, mắt lạnh tanh. “Cho người đàn bà Montgomery đó, cô ta—”

“Cô ấy chỉ biết cưỡi ngựa đủ để khỏi ngã lộn nhào khỏi ngựa thôi,” một người đàn ông khác nói, giọng anh ta chất đầy khinh miệt.

Đầy lúng túng, với sự giúp đỡ, Nicholas đứng lên trên chân của mình. “Buột chặt cánh tay ta lại để máu ngừng chảy, sau đó thắng yên hai con ngựa—với yên cương của nam giới. Làm nó ngay đi,” anh nói. “Đừng có phí thời gian nữa.” Giọng anh thấp xuống, nhưng có sự ra lệnh ở trong đó.

“Tôi có nên đi tìm người đàn bà đó không?” một người đàn ông khác hỏi.

Nicholas, cánh tay anh chìa ra trong khi một người đàn ông buộc một dây vải thật chặt xung quanh nó, nhìn lên những khung cửa sổ của ngôi nhà. “Cô ấy sẽ tới,” anh nói đầy quả quyết. “chúng ta không cần làm gì ngoài việc đợi.”

Khom người trên khung thêu của mình, Dougless đang lắng nghe một trong những quý cô kể một câu chuyện đầy lôi cuốn về một người đàn bà cố gắng ngủ với chồng của một người đàn bà khác. Dougless đang nghe câu chuyện với tất cả sự tập trung của mình thì bất thành linh một cơn đau mãnh liệt, cháy bỏng đâm vào cẳng tay trái của cô.

Với một tiếng kêu đầy đau đớn, Dougless ngã ngửa ra khỏi chiếc ghế đẩu và hạ cánh xuống sàn nhà. “Cánh tay tôi. Có cái gì đó làm tay tôi đau.” Cô ôm lấy cánh tay mình, những giọt nước mắt vì đau đớn xuất hiện ngay tức khắc.

Nhóm dậy trên đôi chân của mình, Honoria chạy tới quỳ bên Dougless. “Chà sát bàn tay của cô ấy, đừng để cô ấy ngất,” Honoria chỉ huy khi cô nhanh chóng cởi tay áo của Dougless ở trên vai và trượt nó xuống. Honoria nhăn mặt trước tiếng rên đầy đau đớn của Dougless khi cô ta phải kéo cánh tay Dougless ra khỏi ngực cô để cởi chiếc tay áo ra. Ngay khi tay áo đã được cởi, Honoria đẩy lớp vải lanh phía dưới tay áo lên để xem xét cánh tay của Dougless.

Chẳng có gì không ổn với nó hết. Lớp da thậm chí còn không bị đỏ.

“Tôi chẳng thấy gì hết,” Honoria nói, bất thành linh cảm thấy sợ hãi. Cô càng ngày càng quan tâm đến Dougless, nhưng người phụ nữ đó rất kỳ lạ. Ngài Nicholas kết tội cô ta là phù thủy. Phải chăng cơn đau là biểu hiện của những yêu thuật phù thủy của cô ta?

Cơn đau trên cánh tay khiến cô choáng váng, nhưng khi Dougless nhìn xuống, cô thấy rằng chẳng có điều gì không ổn với cánh tay của cô hết. “Nó cảm thấy như thể bị cắt vào vậy,” cô thì thầm, “như thể ai đó đã cắt sâu vào nó bằng một con dao.”

Cô dùng bàn tay phải để xoa vào cẳng tay trái, nhưng cô khó có thể cảm giác được cái chạm của chính mình. “Tôi có thể cảm thấy vết cắt,” cô thì thầm, cố gắng để không thút thít. Những người phụ nữ ở quanh cô nhìn cô một cách lạ lùng, cứ như thể Dougless đã điên rồi ấy.

Bất thành linh, Dougless có thể nghe thấy giọng nói của Nicholas trong đầu cô. Họ đang ở trên giường với nhau và cô đang rờ vào vết sẹo trên cẳng tay trái của anh. Anh nói anh đã bị thương vào ngày Kit bị chết đuối.

Dougless bật lên trên đôi chân của cô ngay tức thì. “Những người đàn ông tập kiếm ở đâu?” cô hỏi, cố gắng để nghe không có vẻ điên rồ. Làm ơn, xin Chúa, cô cầu nguyện, đừng để con đến quá muộn.

Trước sự chú ý của cô, những người phụ nữ khác dường như yên chí về sự thiếu tỉnh táo của Dougless, nhưng Honoriadã trả lời. Không gì Dougless làm có thể khiến cô ngạc nhiên. “Ồ phía sau, qua mê lộ, băng qua cánh cổng phía bắc.”

Gật đầu, Dougless không tốn thêm một chút thời gian nào nữa. Cô túm lấy váy, cảm ơn thượng đế rằng cái váy phòng giữ lớp váy ngoài của cô cách khỏi chân, sau đó bắt đầu chạy. Ở hành lang, cô đâm sầm vào một người đàn ông, và khi ông ta ngã, cô nhảy qua ông ta. Một người phụ nữ trong bếp đang lấy cái gì đó xuống từ một chiếc giá cao. Cúi người xuống, Dougless tiếp tục chạy luồn xuống dưới cánh tay của bà ta. Những thùng rượu tròn nặng bị tuột dây và Dougless đã nhảy vượt qua năm thùng, hết thùng này đến thùng khác, nhìn giống một vận động viên chạy vượt rào tham dự Olympic một cách kỳ lạ. Cô chạy ngang qua Phụ nhân Margaret bên ngoài mê lộ, nhưng khi bà gọi cô, Dougless không trả lời. Khi cánh cổng trên tường ở phía sau mê lộ bị kẹt, Dougless giơ chân và đập nó mở tung.

Ngay khi ra đến bên ngoài khu vườn, cô chạy nhanh hết sức có thể.

Nicholas, cánh tay anh bị quấn trong một dải băng đẫm máu, đang ngồi trên ngựa và theo dõi cô tiến về phía anh.

“Kit!” Dougless hét, vẫn tiếp tục chạy. “Chúng ta phải cứu Kit.”

Dougless không nói thêm bất kỳ điều gì khác nữa bởi vì người đàn ông đó đã nhào xuống cuốn cô vào trong vòng tay anh và thả rơi cô trên lưng con ngựa, và, ôi, tạ ơn tất cả những vị thần thánh, nó thắng yên cương dành cho nam giới. Cô kẹp chặt hai chân vào bàn đạp, túm lấy dây cương, và nhìn sang Nicholas.

“Chúng ta đi thôi!” anh hét khi thúc con ngựa của mình tiến lên.

Gió thổi khiến mắt cô nhức nhối và cánh tay cô vẫn còn đau, nhưng hầu hết sự tập trung của Dougless là vào việc theo sát Nicholas. Đằng sau họ vang lên như sấm là ba người đàn ông đang cố gắng theo kịp bọn họ.

Họ chạy ngang qua những cánh đồng đã được cày nỏ, qua những khu vườn trồng bắp cải và củ cải. Họ chạy qua những cái sân trợ trụ, bãi thả của những người nông dân nghèo, và lần duy nhất Dougless chẳng nghĩ ngợi gì về sự bình đẳng khi vó ngựa của họ giầy xéo lên những vụ mùa và thậm chí là cả một túp lều. Họ chạy vào rừng, những cành cây thấp ở ngay trên đầu. Dougless cúi rạp đầu mình xuống cổ ngựa và tiếp tục phóng đi. Bỏ con đường mòn, Nicholas dẫn đầu tiến vào rừng. Mặc dù không có con đường nào, thảm thực vật của rừng hoàn toàn sạch bóng những cái bẫy dùng để bắt thú lớn, vì ngay cả những cành cây con cũng cần để làm củi đun, thế nên, ngoại trừ những cành cây phía trên đầu, đường đi của họ không gặp bất cứ một trở ngại nào hết.

Dougless chưa bao giờ hỏi làm cách nào Nicholas biết Kit ở đâu, nhưng cô chắc chắn anh có biết. Giống như anh biết cô sẽ đến khi anh bị thương ở cánh tay, anh biết anh trai mình đang ở đâu.

Họ phát quang cây cối để lấy đường đi, và phía trước, bao bọc bởi nhiều cây hơn, lấp lánh một cái ao xinh xắn có bèo. Nicholas xuống khỏi ngựa của anh trong khi nó vẫn đang còn phi, Dougless theo sát anh, làm rách chiếc váy dài nặng nề của cô khi nó bị mắc vào bàn đạp.

Khi cô tới cái ao và nhìn xuống, những gì cô thấy khiến cô lạnh người. Ba người đàn ông đang mang thân hình trần truồng, không một chút sự sống của Kit ra khỏi nước. Thân hình của Kit trong tự thế cúi mặt xuống, mái tóc đen dài của anh rũ về phía trước, cổ anh mềm rũ, không một chút sức sống.

Nicholas đang nhìn trừng trừng vào anh trai mình. “Không,” anh nói, sau đó, “KHÔNG!”

Đẩy Nicholas tránh ra, Dougless chạy tới chỗ những người đàn ông đang mang Kit. “Đặt anh ấy xuống đây,” cô ra lệnh. “Nằm ngựa ra.”

Người của Kit ngập ngừng.

“Nghe lời cô ấy!” Nicholas gầm lên từ rất gần phía sau cô.

“Hãy cầu nguyện,” cô nói với người đàn ông ở gần cô nhất khi cô ngồi dạng ra trên Kit. “Tôi cần tất cả những sự giúp đỡ tôi có thể có. Hãy cầu nguyện cho một phép màu xảy ra.”

Ngay lập tức, những người đàn ông quỳ gối, tay họ chắp lại, đầu cúi xuống.

Nicholas quỳ bên cạnh thân hình trơ cứng của Kit và đặt tay anh lên trên mái đầu ướt đẫm của Kit. Khi anh nhìn Dougless, đôi mắt anh cho thấy rằng anh tin tưởng cô, dù cô có làm bất cứ điều gì với thân hình trơ cứng của người anh trai yêu quý của anh.

Dougless đặt đầu Kit xuống để tạo thành một đường thẳng với khí quản của anh, sau đó bắt đầu hà hơi thổi ngạt. Mắt Nicholas mở lớn khi anh theo dõi, nhưng anh không cố gắng để ngăn cô lại. “Kit, làm ơn,” cô thì thầm. “Làm ơn hãy sống,” sau đó cô bắt đầu ấn ngực để đưa không khí vào phổi anh.

Khi cô sắp chuẩn bị bỏ cuộc, Kit ho, sau đó yên lặng.

Đầu Nicholas ngẩng lên khi anh nhìn vào Dougless. “Cố lên, cố lên,” cô nói. “Chết tiệt, thử đi nào!” Với sự giúp đỡ của Nicholas, cô đẩy Kit nằm nghiêng.

Kit ho một cái nữa, sau đó một cái nữa, và rồi anh nôn ra nước khi phổi anh đã được thông.

Lăn xuống khỏi anh, Dougless úp mặt vào lòng bàn tay và oà khóc.

Nicholas giữ lấy vai anh trai mình trong khi Kit nôn ra hết nước. Một anh chàng hiệp sĩ quần chiếc áo choàng không tay của mình ở phía thân dưới của Kit, trong khi những người đàn ông khác nhìn trừng trừng

vào Dougless. Tóc cô xõa xuống, váy cô bị rách, cô bị mất một chiếc giày, và máu của Nicholas dính trên một bên tay áo và bên tay áo kia thì đã mất tích.

Cuối cùng Kit cũng thôi ho và dựa lưng vào em trai mình. Đây một mỗi, Kit nhìn xuống cánh tay của Nicholas đang quấn chặt quanh ngực anh. Máu của em trai anh đang nhỏ giọt xuống vòm ngực trần, ướt đầm của Kit. Kit nhìn lên người của anh, và thấy cả sáu người bọn họ đang nhìn trân trân vào người phụ nữ Montgomery đó, người đang khóc khe khẽ trong hai bàn tay cô.

“Đây quả là một cách thật hay để tiếp đãi một người đàn ông vừa mới trở về từ cõi chết,” Kit xoay xở để thốt lên bằng tông giọng sầm sập. “Em trai ta thì chảy máu lên mình ta, và một người phụ nữ xinh đẹp thì rơi lệ. Không có ai vui mừng rằng ta vẫn còn sống à?”

Bất chấp điều đó, cái ôm của Nicholas quanh Kit chặt hơn. Dougless nhìn lên, quệt mắt với lưng bàn tay cô, và khụt khịt. Một anh chàng hiệp sĩ chìa cho cô một chiếc khăn tay. “Cảm ơn,” cô lầm bầm, sau đó xì mũi.

“Cô gái đó đã cứu ngài,” một người hiệp sĩ nói, sự tôn kính chất đầy trong giọng nói của anh ta. “Đó là một phép màu.”

“Yêu thuật phù thủy,” một người đàn ông khác lầm bầm.

Nicholas nhìn lên người đàn ông đó, mắt anh sầm lại đầy đe dọa. “Người gọi cô ấy là phù thủy một lần nữa thì người sẽ không còn sống để nhắc lại từ đó nữa đâu.”

Người đàn ông biết Nicholas sẽ làm đúng như lời anh nói.

Khi Dougless nhìn vào Nicholas, cô biết sự ghét bỏ anh dành cho cô đã hết, và giờ thì anh sẽ lắng nghe cô. Cô xì mũi một lần nữa, sau đó cố gắng đứng dậy. Khi cô trượt chân, một trong những người đàn ông giúp cô đứng dậy, nhưng tất cả bọn họ đều nhìn vào cô cứ như thể cô là nửa thần nửa quỷ vậy.

“Ôi trời ạ,” cô nói, “đừng có nhìn tôi như thế nữa. Đây chỉ là cách chữa trị thông thường ở đất nước của tôi thôi. Chúng tôi có rất nhiều nước và mọi người thường xuyên bị chết đuối. Thật đấy, nhưng gì tôi làm không phải là phép màu gì hết.”

Cô nhẹ cả người khi thấy những người đàn ông tin cô, nhưng có thể chỉ vì họ muốn thế.

“Giờ thì, tôi muốn tất cả các anh thôi đứng vòng quanh và bận rộn lên nào. Kit đáng thương chắc phải đông cứng rồi, và Nicholas, cánh tay anh là một đồng lộn xộn. Hai người giúp Kit, và hai người các anh tìm xem có dải băng sạch nào để quấn cánh tay Nicholas không, và hai người đi xem liệu lũ ngựa có sống sót qua chuyến đi vừa rồi không. Giờ thì đi đi. Khẩn trương lên!”

Từ xưa tới nay những người phụ nữ có một thuận lợi đó là việc cậu nhóc bên trong những người đàn ông luôn luôn nhớ đến quãng thời gian khi phụ nữ nắm tất cả quyền lực. Những người đàn ông va chạm vào nhau khi họ chạy đi làm theo mệnh lệnh của cô.

“Cậu có một cô nàng đánh đá trong tay, em trai,” Kit nói đầy hạnh phúc. Nicholas vẫn ôm anh trai mình thật chặt, cứ như thể anh sợ rằng Kit sẽ chết nếu anh thả anh ấy ra. “Có lẽ cậu nên đi lấy quần áo cho anh,” Kit nói với Nicholas khe khẽ, sau đó lắc đầu khi Dougless đang định đi lấy chỗ quần áo chất đống của Kit trên bờ ao.

Chậm rãi, Nicholas nới lỏng cái ôm quanh anh trai anh và bắt đầu đứng dậy, nhưng anh lão đảo trên chân của mình. Mất máu, cộng thêm cuộc cưỡi ngựa và nỗi sợ hãi của anh, đã khiến anh yếu đi. Đứng ở một bên, Dougless theo dõi khi Nicholas chậm chạp tiến đến bờ ao, nhặt quần áo của Kit lên, sau đó mang chúng lại cho anh trai anh.

Kit nhận lấy chỗ quần áo với sự trang nghiêm của một vị vua tiếp kiến quân thần trong lễ đăng quang của ông, sau đó anh ta cười toe toét đến tận mang tai. “Ngồi xuống đi nào em trai,” anh ta nói.

Khi Nicholas bước thêm một bước, anh lão đảo, thế nên Dougless đỡ lấy anh vào vòng tay cô và dẫn anh ngồi xuống, sau đó cô ngồi xuống bên cạnh anh. Quay người, Nicholas đặt đầu anh vào trong lòng cô.

Kit cười phá lên. “Giờ thì còn hơn là cậu em trai mà anh biết.” Anh ta nhìn lên khi người của mình quay trở lại từ khoảng rừng thưa.

Dougless nhìn xuống Nicholas và vuốt ve những lọn tóc đen ướt đầm mồ hôi của anh. Cuối cùng, sau thật lâu, đây chính là Nicholas của cô. Đây, lại một lần nữa, là người đàn ông mà cô đã yêu và đã đánh mất.

“Em lại trở nên mít ướt đấy ư?”

Những lời của anh, thân thuộc đến nỗi tim như ngừng đập. “Tại gió,” cô lầm bầm. “Không gì hơn.” Cô mỉm cười với anh. “Đưa tay anh cho em nào. Em muốn xem anh đã làm gì với nó rồi.”

Đầy ngoan ngoãn, anh giơ cánh tay của mình lên, và dạ dày cô cuộn lên. Lớp bông băng ướt đầm những máu và bàn tay anh phủ một lớp máu khô, cũng như tay áo phía trên lớp bông băng.

“Nó tệ đến nhường nào?” cô thì thầm.

“Ta không tin mình sẽ bị mất cánh tay. Lũ đĩ—”

“Lũ đĩ!” Dougless nói. “Anh không thể mất máu thêm được nữa.” Liếc lên, cô thấy rằng Kit giờ đã mặc xong quần áo, nhưng anh ta vẫn còn yếu nên cần phải có người đỡ đã được người của anh dìu ra ngựa.

“Nicholas, dậy nào. Chúng ta phải quay lại để chăm sóc cánh tay đó,” Dougless nói.

“Không,” anh nói. “Ta muốn hai chúng ta ở lại đây.”

Anh có cái nhìn đó trong mắt của mình, cái nhìn mềm mại, gợi cảm, mí mắt trĩu xuống đó hứa hẹn rằng anh sẽ khiến Dougless vui mừng rằng cô đã ở lại.

“Không,” cô nói, thậm chí ngay cả khi cô cúi xuống để hôn anh.

“Tiếng “không” của phụ nữ khiến ta hài lòng rất nhiều.” Nicholas nói khẽ, cánh tay không bị thương của anh dịch chuyển lên tóc cô.

Môi họ không gặp nhau.

“Ồ, không, anh không,” Dougless nói một cách nghiêm khắc. “Dậy! Em nói thật đấy, Nicholas, dậy đi. Anh sẽ không dỗ ngọt em để làm bất cứ việc gì anh muốn trong khi cánh tay anh bắt đầu bị hoại thư được đâu. Chúng ta sẽ trở về nhà và rửa sạch vết thương; sau đó chúng ta sẽ nhờ Honoria khâu nó lại với nhau.”

“Honoria?”

“Cô ấy có thể khâu tốt hơn bất cứ ai.”

Anh cau mày. “Cánh tay quả có khiến ta bị đau.” Chậm chạp, đầy miễn cưỡng, anh nâng đầu lên khỏi lòng cô, nhưng khi anh dịch chuyển ngang qua môi cô, anh đặt một nụ hôn ngọt ngào, chóng vánh lên chúng.

Họ chậm rãi cưỡi ngựa quay lại ngôi nhà của dòng họ Stafford, và khi họ tới nơi, Dougless cố gắng kéo thẳng xương sống cũng như áo quần của cô. Nhưng váy áo cô, rách tả tơi và đầy máu, không cách nào sửa chữa được. Trong chuyến cưỡi ngựa đầy hoang dại, cô đã đánh mất chiếc mũ đính những viên ngọc trai nhỏ xinh. Khi họ tới gần ngôi nhà, Dougless nhớ là đã chạy ngang qua Phu nhân Margaret mà không chào hỏi gì, và cũng gần như là trước mặt bà, cô đá cánh cổng mở tung. Và giờ thì cô ở đây, trông như thể cái gì đó bị quăng ra ngoài phố, cưỡi ngựa dạng chân, váy bị kéo cao lên đến tận bắp chân.

“Em không nghĩ em có thể đối diện được với mẹ anh,” Dougless nói với Nicholas.

Anh tặng cho cô một cái nhìn lúng túng, nhưng quay đi khi anh nghe thấy một tiếng thét. Một trong những vệ sĩ đã cưỡi ngựa dẫn đầu và thế nên cái tin Kit gần như chết đã được đưa tới cho cả hộ gia đình. Phu nhân Margaret và tất cả những quý cô phụ vụ bà đang đợi để chào đón họ. Trước khung cảnh đó, Dougless nuốt xuống đầy sợ hãi. Liệu cô có một lần nữa lại bị tố cáo là dùng yêu thuật phù thủy không?

Ngay khi Kit xuống ngựa, Phu nhân Margaret siết chặt lấy người con trai cả vào với bà; sau đó quay sang Dougless.

“Tôi xin bà thứ lỗi, phu nhân của tôi,” Dougless nói, “về vẻ ngoài của tôi. Tôi—”

Ôm lấy khuôn mặt của Dougless trong hai bàn tay mình, Phu nhân Margaret hôn cô cả hai bên má. “Đối với ta người tuyệt đẹp,” bà nói, giọng bà chứa đầy lòng biết ơn.

Dougless cảm thấy khuôn mặt cô trở nên hồng rực vì ngượng nghịu, nhưng cũng vì hài lòng nữa.

Quay sang Nicholas, Phu nhân Margaret liếc qua cánh tay máu me đầm đìa của anh, sau đó hét, “Đĩa!”

Trước những lời đó, Dougless chen người vào giữa mẹ và con trai. “Làm ơn, Phu nhân của tôi, tôi có thể chăm sóc cánh tay của anh ấy được không? Làm ơn,” cô thì thầm. “Honoraria sẽ giúp tôi.”

Phu nhân Margaret dường như bị giằng xé. “Người có một viên thuốc cho những vết cắt à?”

“Không, chỉ xà phòng, nước và chất tẩy trùng thôi. Làm ơn, để tôi chăm lo cho anh ấy.”

Sau một cái nhìn qua vai Dougless hướng về Nicholas, Phu nhân Margaret gật đầu.

Ngay khi lên gác vào trong phòng ngủ của Nicholas, Dougless cho Honoraria một danh sách những thứ cô cần. “Xà phòng mạnh nhất, thô ráp nhất cô có, cái gì đó có chất kiềm ở trong, sau đó tôi muốn một ấm nước đã được đun sôi, và tôi cần kim—những cái kim bằng bạc—chỉ lựa màu trắng, sắp ong, túi xách của tôi và vải lanh sạch nhất, trắng nhất trong ngôi nhà này.” Bà cô hầu gái lon ton chạy đi làm những gì cô ra lệnh.

Khi cô ở lại một mình với Nicholas, cô nhúng ướm cánh tay quần băng của anh trong một cái chảo đồng cán dài đổ đầy nước đã được đun sôi cô lấy từ cái ấm ở trên lò sưởi. Anh đang ở trần từ eo trở lên, và dù Dougless có cố gắng làm việc hiệu quả hết sức cô có thể, cô có thể cảm thấy ánh mắt nóng bỏng của anh ở trên cô.

“Kể cho ta chúng ta đã một lần ở bên nhau như thế nào.”

Dougless đổ thêm nhiều nước để đun sôi. “Anh đến với em ở thời đại của em.” Giờ thì anh đã sẵn sàng để lắng nghe, cô nhận thấy bản thân mình không sẵn lòng để nói. Nicholas, người đã kết tội cô sử dụng yêu thuật phù thủy không có một chút quyền lực nào đối với cô, nhưng Nicholas này, người nhìn cô với đôi mắt lấp lánh, khiến những ngón chân cô cuộn lại.

Khi cô quay trở lại với anh, cô thấy rằng máu khô đã được mềm đi khỏi lớp vải băng quần. Chồng cánh tay anh trên cái chảo, cô nhặt chiếc kéo may nhỏ và bắt đầu cắt rời lớp bông băng bị đóng cứng bởi máu khô.

“Chúng ta là tình nhân ư?” anh hỏi khẽ.

Hơi thở Dougless hít vào chợt trở nên đau buốt. “Em không thể làm được nếu anh không giữ yên.”

“Ta không di chuyển, em di chuyển,” anh nói, sau đó theo dõi cô một lúc lâu. “Chúng ta ở bên nhau có lâu không? Chúng ta yêu nhau có nhiều không?”

“Ôi, Nicholas,” cô nói và nhận thấy sự xấu hổ của mình khi những giọt nước lại một lần nữa xuất hiện ở mắt cô. “Mọi chuyện không như thế. Anh đến với em là có lý do. Anh đã bị tố cáo vì tội mưu phản, và anh đến thời đại của em vì những giấy tờ của Phu nhân Margaret đã được tìm thấy. Anh và em nghiên cứu để tìm ra ai là kẻ đã phản bội anh.”

Chậm rãi, cô bắt đầu bóc từng mảng vải lanh ra khỏi cánh tay anh.

“Chúng ta có tìm ra được sự thật không?”

“Không,” cô nói khẽ. “Chúng ta không. Em tìm ra sự thật sau khi anh quay lại, sau khi anh...” Cô nhìn lên anh. “Sau khi anh bị hành hình.”

Khuôn mặt Nicholas thay đổi, mất đi cái nhìn đầy nhục dục của nó. Anh không thể nào tiếp tục không lắng nghe người phụ nữ đó nữa. Cô ấy biết về những người hầu trong tủ áo khi anh và Arabella đang sờ soạng ở trên bàn. Và cô ấy biết về Kit nữa. Tìm anh như gõ búa trong lồng ngực khi anh nghĩ anh đã gần mất đi Kit như thế nào. Nếu người đàn bà đó không ở đây, Kit đã chết rồi.

Và nó đã có thể là lỗi của Nicholas, anh nghĩ. Lỗi của chính anh chứ không phải của ai khác, bởi vì anh đã nói dối cô ta khi cô ta hỏi anh về cái tủ ở Bellwood. Cô ta nói Kit chỉ cho Nicholas cái tủ một tuần trước cái chết của anh ấy, nhưng Nicholas đã không lắng nghe. Anh đã chỉ nghe thấy cô ta nói về người anh đẹp trai của anh. Sự ghen tuông của anh đã gần như phải trả giá bằng mạng sống của anh trai mình.

Nicholas dựa lưng vào những cái gối. “Em còn biết chuyện gì nữa?”

Cô mở miệng định kể cho anh về Lettice, nhưng cô không thể, vẫn chưa. Nó là quá sớm và anh vẫn chưa đủ tin tưởng cô. Cô biết anh yêu Lettice sâu đậm. Anh đã muốn rời khỏi thế kỷ hai mươi—và Dougless—thật nhiều để trở về với người vợ yêu dấu của anh. Nó sẽ cần nhiều thời gian hơn trước khi cô có được sự tin tưởng của anh đủ để cô có thể kể cho anh về Lettice yêu dấu của anh. Không nghi ngờ gì, giờ không phải là lúc đó.

“Em sẽ kể cho anh mọi thứ sau,” cô nói, “nhưng giờ em phải xem cánh tay anh.”

Dougless tiếp tục gỡ miếng bông băng ra khỏi vết thương của anh cho đến khi cô cuối cùng cũng nhìn thấy vết cắt sâu hoắm. Cô chưa bao giờ giỏi với những vết thương đầy máu me hết, nhưng hàng năm dạy học ở trường tiểu học đã dạy cô nhìn những chiếc răng bị sứt, những vết thương nhỏ máu và những cẳng chân bị gãy trong khi vẫn giữ nguyên trạng thái vui tươi vì lợi ích của lũ trẻ. Cô biết vết thương của Nicholas cần bác sĩ, nhưng cô cũng biết rằng giờ cô là vị bác sĩ tốt nhất có thể kiếm được.

Khi Honoria và những cô hầu gái quay lại với tất cả những thứ Dougless đã ra lệnh, cô cắt đặt công việc cho họ. Honoria không cho phép những cô hầu gái hỏi han bất cứ điều gì Dougless bảo họ làm. Bốn người phụ nữ cởi tay áo ngoài của họ ra, xắn tay áo bằng vải lanh lên phía trên khuỷu tay; sau đó Dougless yêu cầu họ kỳ cọ bàn tay và cánh tay của mình trong khi cô lục kim và chỉ lựa.

Loại thuốc làm giảm cơn đau duy nhất cô có trong túi xách của mình là thứ cô dùng để làm dịu những cơn đau dạ dày của cô. Cô ước cô có một lượng tốt Valium (một loại thuốc giảm đau), nhưng cô không có. Cô đưa cho Nicholas hai viên và hi vọng chúng khiến anh lơ mơ ngủ.

Chúng có tác dụng, và trong vòng vài phút, anh đã chìm vào giấc ngủ.

Khi tất cả những dụng cụ đều được làm sạch hết mức cô có thể, Dougless phân công Honoria khâu cánh tay của Nicholas. Honoria tái nhợt đi, nhưng Dougless cứ khẳng khái bởi vì những mũi khâu của Honoria rất đẹp và chính xác.

Dougless không chắc chắn cụ thể là phải làm như thế nào, nhưng cô hướng dẫn Honoria khâu vết cắt dài và sâu ở cánh tay của Nicholas làm hai lớp. Những mũi khâu phía trong vết thương sẽ nằm nguyên trong cánh tay anh mãi mãi, nhưng cha Dougless đã có một tấm thép mỏng trong cẳng chân ông từ thời ông gia nhập quân ngũ, thế nên cô đoán Nicholas có thể sống với một chút lựa trong cánh tay anh. Dougless cẩn thận giữ lớp da của Nicholas lại với nhau trong khi Honoria khâu nó.

Khi vết thương của Nicholas đã được khâu lại vào với nhau, Dougless quấn cánh tay anh trong lớp vải lanh sạch. Cô nói với những cô hầu gái cô muốn họ lục những tấm vải lanh sẽ được sử dụng ngày hôm sau, và khi họ chạm vào những tấm vải lanh, tay họ phải rất sạch. Honoria nói cô ấy sẽ quan tâm tới chuyện đó.

Cuối cùng, Dougless giải tán tất cả bọn họ; sau đó cô ngồi xuống chiếc ghế tựa bên cạnh lò sưởi và bắt đầu chờ đợi—và lo lắng. Nếu Nicholas lên cơn sốt cô không có một chút penicillin nào hết, không thuốc kháng sinh để uống, không gì ngoại trừ một vài viên aspirin. Cô tự nhủ với bản thân rằng cô không cần phải lo lắng vì cô biết tương lai của Nicholas, nhưng hôm nay cô đã thay đổi lịch sử. Nếu Kit không chết, vậy thì có lẽ là Nicholas sẽ. Nếu cô quay trở lại thế kỷ hai mươi và tìm ra rằng Kit đã sống tới đầu bạc răng long nhưng em trai anh đã chết vì bị hoại thư bởi một vết cắt ở trên cánh tay thì sao? Lịch sử, hay trong trường hợp này, tương lai, đã khác từ nay trở đi.

Những giờ sau, Dougless đang ngủ gà gật trên ghế thì cánh cửa mở ra và Honoria bước vào. Trong cánh tay cô ta là một chiếc váy nhung màu tía sẫm tuyệt đẹp, màu cà tím, với những tay áo rộng, trải một vệt dài lông chồn ermine màu trắng mềm mại, chiếc đuôi màu đen nhỏ xinh được khâu ở đoạn giữa.

“Phu nhân Margaret gửi cái này đến cho chị,” Honoria thì thầm để không làm phiền đến Nicholas. “Nó sẽ phải khâu lại cho vừa với chị, nhưng em nghĩ chị có thể muốn xem nó bây giờ.”

Dougless chạm vào lớp nhung mềm mại. Nó không giống như nhung sợi nhân tạo hiện đại hay nhung sợi bông nặng nề, nhưng cái này như lụa và có ánh lấp lánh chỉ lụa mới có thể có. “Kit thế nào rồi?” Dougless thì thầm.

“Đang ngủ. Ngài ấy nói có ai đó cố giết ngài ấy. Khi ngài ấy bơi ra phía cô gái, kẻ nào đó, hoặc có lẽ là hai kẻ, tới từ phía dưới nước, và kéo ngài ấy xuống.”

Dougless nhìn đi. Trong bản báo cáo của Phu nhân Margaret tìm thấy trong bức tường, bà đã nói rằng bà tin rằng Kit đã bị ám sát, rằng việc anh chết đuối không phải là một tai nạn.

“Nếu chị không biết cách gọi hồn ngài ấy về từ cõi chết...” Honoria thì thầm.

“Tôi không gọi hồn ai sống lại hết,” Dougless nói sắc lẹm. “Không có phép màu hay yêu thuật phù thủy gì đáng đáng tới cả.”

Honoria tặng cho cô một cái nhìn dữ dội. “Cánh tay chị không còn đau nữa ư? Nó ổn rồi à?”

“Giờ thì nó ổn rồi, chỉ là một cơn đau âm ỉ thôi. Nó—” Ngắt giữa chừng, cô từ chối nhìn thẳng vào mắt Honoria. Phải, đã có phép màu can thiệp. Cảm giác đau đớn của cô khi cánh tay Nicholas bị cắt ít nhất là phép màu, nhưng Honoria không cần được kể về chuyện đó.

“Giờ chị nên đi nghỉ,” Honoria nói. “Và thay váy áo.”

Dougless liếc nhìn Nicholas, vẫn đang ngủ say. “Tôi phải ở lại với anh ấy. Nếu anh ấy tỉnh dậy, tôi muốn ở đó. Tôi không thể mạo hiểm để anh ấy bị sốt. Cô có nghĩ Phu nhân Margaret sẽ phiền nếu tôi ở lại đây không?”

Honoria mỉm cười. “Giờ nếu chị hỏi xin quản lý một nửa số sự sản của dòng họ Stafford, tôi không tin Phu nhân Margaret sẽ từ chối chị đâu.”

Dougless mỉm cười lại. “Tôi chỉ muốn Nicholas an toàn thôi.”

“Tôi sẽ mang cho chị một chiếc áo choàng,” Honoria nói, sau đó rời khỏi phòng.

Một giờ sau, Dougless đã thay chiếc váy rách bần thiu của cô, cũng như cái áo nịt ngực bằng thép, và giờ thì cô ngồi trước lò sưởi ấm áp, mặc một chiếc áo choàng bằng gấm thêu kim tuyến màu đỏ hồng ngọc tuyệt đẹp. Cứ vài phút một lần cô đặt tay lên trán Nicholas. Nó ấm, nhưng thân nhiệt anh không có vẻ gì bị tăng thêm vài độ.

28. Chương 28

Bóng tối trong căn phòng dài dần ra và Nicholas vẫn ngủ. Một cô hầu gái mang cho Dougless một khay thức ăn, nhưng Nicholas vẫn không tỉnh giấc. Khi màn đêm buông xuống, cô thấp những ngọn nến lên và nhìn xuống anh, ngủ thật bình yên trên giường, những lọn tóc đen thẫm của anh trông đầy tương phản với nước da tái nhợt. Đã hàng giờ cô không làm gì ngoại trừ theo dõi anh, nhưng khi cô không nhận thấy bất cứ dấu hiệu nào của cơn sốt, cô bắt đầu thư giãn và nhìn quanh mình.

Phòng của Nicholas được trang trí lộng lẫy, rất phù hợp với địa vị một người con trai trong gia đình. Trên mặt lò sưởi được đặt một vài chiếc đĩa và những chiếc ly có chân được cẩn vàng và bạc ở trên đó, và Dougless mỉm cười khi cô nhìn vào chúng. Cô dần dần hiểu Nicholas đã có ý gì khi anh nói sự giàu có của anh là ở trong căn nhà của mình. Vì đây không có ngân hàng nào để cất giữ của cải của một gia tộc lớn như nhà Stafford, tất cả những gì họ có đều được chuyển thành vàng, bạc và đồ trang sức, những thứ được làm thành những đồ vật tuyệt đẹp. Mỉm cười, cô chạm vào một chiếc bình đựng nước và nghĩ rằng của cải của gia đình cô sẽ thú vị hơn rất nhiều nếu những chứng khoán, trái phiếu, kỳ phiếu và tín phiếu của họ chuyển thành những chiếc đĩa vàng.

Bên cạnh lò sưởi là một hàng dài những bức chân dung nhỏ xíu hình ôvan, tất cả đều được vẽ bằng những màu sắc cực kỳ khéo léo. Hầu hết chúng là những người cô không biết, nhưng một trong số chúng chắc chắn phải là Phu nhân Margaret thời còn trẻ. Có những nét tương đồng với đôi mắt của Nicholas trong đôi mắt của bà. Có một ông già, người có khuôn quai hàm giống của Nicholas. Cha anh? Cô băn khoăn. Có một bức tiểu họa bằng sơn dầu của Kit. Và ở cuối dãy là Nicholas.

Cô lấy bức chân dung xuống khỏi tường, giữ và vuốt ve nó trong một khoảnh khắc. Chuyện gì đã xảy ra với những bức chân dung này ở thế kỷ hai mươi? Cô băn khoăn. Chúng được treo trên tường của một bảo tàng nào đó với một tấm biển “Khuyết danh” bên cạnh chúng ư?

Vẫn cầm bức chân dung, cô bước vòng quanh căn phòng. Có một ghế ngồi bọc đệm ở bên cạnh cửa sổ, và Dougless đi tới nó. Cô biết phần nắp nhấc lên được và băn khoăn Nicholas cất giữ thứ gì bên trong nó. Liếc nhìn để chắc chắn là anh vẫn còn ngủ, cô đặt bức chân dung lên trên giá, sau đó nhấc chiếc ghế lên. Nó kêu kè kệt nhưng không quá ồn ào.

Bên trong chiếc ghế là những cuộn giấy được buộc lại với một sợi chỉ. Cô lấy một cuộn giấy, tháo dây buộc, sau đó trải nó ra trên bàn. Nó là bức vẽ phác thảo của một ngôi nhà, và Dougless biết ngay lập tức rằng ngôi nhà đó là Lâu đài Thornwyck.

“Người tọc mạch gì đấy?” Nicholas hỏi từ giường, khiến Dougless nhảy dựng lên.

Cô đi tới chỗ anh và sờ lên trán anh. “Anh cảm thấy thế nào rồi?”

“Ít khỏe hơn nếu không có một người đàn bà xâm chiếm những đồ đạc riêng tư của ta.”

Dougless nghĩ anh nghe đúng y như một cậu nhóc mà mẹ cậu đã nhìn vào trong chiếc hộp bí mật của cậu ta. Cô nhặt những bản vẽ lên. “Ngoài em ra anh đã cho ai xem những cái này chưa?”

“Ta không cho em xem chúng,” anh nói khi anh nhào tới chộp lấy góc của tờ giấy, nhưng Dougless đã di chuyển ra chỗ khác. Đây yếu ớt, anh nằm thẳng lưng dựa vào những cái gối.

Dougless đặt bản vẽ xuống. “Đói không?” Cô dùng môi múc súp từ chảo trên lò sưởi, thứ đã được nhóm lên để giữ cho súp được nóng, cho vào một chiếc bát bằng bạc. Ngồi xuống bên cạnh Nicholas, cô bắt đầu bón cho anh ăn. Lúc đầu anh phản đối rằng anh có thể tự mình xúc được, nhưng như tất cả đàn ông, anh nhanh chóng điều chỉnh lại cho phù hợp với việc được cưng nựng.

“Em đã nhìn rất lâu những bức vẽ?” anh hỏi giữa những thìa súp.

“Em vừa mới mở có một bản vẽ thôi. Khi nào thì anh lên kế hoạch bắt đầu toà nhà?”

“Nó chỉ đơn giản là sự ngốc nghếch thôi. Kit sẽ—” Anh ngắt ngang, sau đó mỉm cười.

Dougless biết anh đang nghĩ gì, rằng anh đã ở thật gần với việc mất Kit ra sao.

“Anh trai ta vẫn khỏe chứ?” Nicholas hỏi.

“Hoàn toàn khỏe mạnh. Khỏe hơn anh. Anh ấy không mất máu đủ để làm ngập một con sông.” Khi cô dùng khăn ăn lau miệng anh, anh tóm lấy những ngón tay cô và hôn chúng.

“Nếu ta sống, vậy là ta nợ em mạng sống của ta cũng như của anh trai ta. Ta có thể làm gì để đền đáp lại cho em?”

Yêu em, Dougless gần như thốt ra. Đem lòng yêu em một lần nữa, chỉ như anh đã yêu trước đây. Nhìn vào em với đôi mắt tràn ngập tình yêu. Em sẽ ở lại thế kỷ mười sáu mãi mãi, nếu anh yêu em. Em sẽ từ bỏ ô tô, nha sĩ và những căn phòng tắm đẳng hoàng nếu anh lại yêu em một lần nữa. “Em không muốn gì hết,” cô nói. “Em chỉ muốn cả hai người bọn anh đều khỏe mạnh và để cho lịch sử đi đúng hướng.” Cô đặt chiếc bát trống không lên bàn. “Anh nên ngủ nữa. Vết thương trên cánh tay anh cần được liền lại.”

“Ta đã ngủ nhiều như ta cần rồi. Ở lại và bày trò giải trí cho ta đi.”

Dougless nhăn nhó. “Em đã hết trò giải trí rồi. Chẳng có trò chơi nào em đã từng chơi hay bài hát nào em đã từng nghe mà em chưa nạo vét ra khỏi trí nhớ mình hết. Em chỉ chơi ứng biến thôi.”

Nicholas mỉm cười với cô. Đôi khi anh không hiểu những từ ngữ của cô, nhưng anh gần như luôn luôn nắm được ý nghĩa của chúng.

“Sao anh không bày trò tiêu khiển cho em?” Cô nhặt bức vẽ phác thảo của anh lên. “Sao anh không kể cho em về cái này đi?”

“Không,” anh nhanh nhẩu nói. “Bỏ chúng đi!” Anh định ngồi dậy, nhưng Dougless đẩy anh nằm lại xuống những cái gối.

“Nicholas, làm ơn đừng có làm rách vết khâu của anh. Anh phải nằm yên. Và đừng có quắc mắt nhìn em thế! Em biết tất cả về tình yêu kiến trúc của anh. Khi anh đến với em ở tương lai, anh đã bắt đầu xây dựng lâu đài Thornwyck rồi.” Cô gần như phá lên cười trước vẻ mặt anh.

“Làm sao em biết ta lập bản kế hoạch này cho Thornwyck?”

“Em đã nói với anh rồi. Khi anh đến với em, nó là bốn năm kể từ bây giờ và anh đã xây dựng nó xong rồi. Chính xác là anh mới chỉ bắt đầu nó thôi. Nó chưa bao giờ được hoàn thành vì anh... anh...”

“Bị hành hình,” anh nói, và lần đầu tiên anh thật sự nghĩ về những lời lẽ của cô. “Ta ước em nói với ta tất cả.”

“Từ đầu?” Dougless hỏi. “Nó sẽ mất nhiều thời gian lắm.”

“Giờ thì Kit đã an toàn, ta có thời gian.”

Cho tới khi Lettice bắt đầu túm lấy anh, cô nghĩ. “Em đang ở trong nhà thờ ở Ashburton, và em đang khóc,” cô nói, “và—”

“Tại sao em lại than khóc? Tại sao em lại ở Ashburton? Và em không thể đứng và kể cho ta câu chuyện dài dằng dặc này đâu. Không, đừng ngồi đó. Lại đây.”

Anh vỗ vỗ xuống nửa giường trống bên cạnh mình.

“Nicholas, em không thể ở trên giường với anh.” Chỉ ý nghĩ được ở gần anh thôi cũng khiến tim cô đập nhanh hơn.

Mở mắt mình ra, anh mỉm cười với cô. “Ta đã thấy một... một giấc mơ về em. Em đang ở trong một thứ kiểu như chiếc hộp màu trắng, nước đổ xuống trên người em, và em không mặc quần áo gì hết.” Anh nhìn cô từ đầu tới chân, như thể anh có thể nhìn xuyên qua cái áo choàng rộng thùng thình vậy. “Ta không tin em luôn thật bền lên với ta như vậy.”

“Không,” cô nói khàn đặc, nhớ lại đã ở trong ngăn tắm với anh, “chiếc hộp trắng” trong giấc mơ của anh. “Một đêm chúng ta không bền lên với nhau, và sáng hôm sau anh bị đem đi khỏi em. Giờ em sợ rằng nếu em chạm vào anh, em sẽ bị đem trở lại thời đại của mình, và em vẫn chưa thể đi được. Vẫn còn nhiều điều nữa em cần phải làm.”

“Nhiều nữa?” anh hỏi. “Em biết những người khác bị chết? Mẹ ta? Kit vẫn chưa an toàn ư?”

Cô mỉm cười với anh. Nicholas của cô. Nicholas yêu dấu của cô, người luôn nghĩ đến những người khác trước bản thân mình. “Anh là người đang bị nguy hiểm.”

Anh mỉm cười đầy nhẹ nhõm. “Ta có thể tự chăm sóc bản thân mình.”

“Anh có thể trong mắt lợn ấy! Nếu em không ở đây, anh đã có thể bị mất cánh tay hay chết vì vết thương rồi. Một trong những gã ngu dốt anh gọi là thầy thuốc chỉ cần chạm vào vết cắt đó với bàn tay bẩn thỉu của hắn ta và bùm! Anh đã là người thiên cổ.” Tất nhiên điều đó đã không xảy ra vào lần đầu tiên anh cắt vào cánh tay mình, nhưng...

Nicholas chớp mắt với cô. “Em nói năng thật lạ kỳ. Đến đây, ngồi cạnh ta và kể cho ta tất cả.” Khi Dougless không đi chuyển, anh thở dài. “Thề với em trên danh dự của mình, ta sẽ không chạm vào em.”

“Được rồi,” cô nói. Thành thật mà nói, cô cảm thấy cô có thể tin tưởng anh nhiều hơn là cô có thể tin bản thân mình. Di chuyển tới phía bên kia của chiếc giường, cô trèo lên nó, vì nó cao đến gần cả thước so với sàn nhà, sau đó chìm vào tấm đệm bằng lông.

“Sao em lại khóc trong nhà thờ?” anh hỏi khẽ.

Nếu Dougless không còn gì khác để nói về Nicholas, thì anh vẫn là một thánh giả tốt. Anh còn hơn cả một thánh giả tốt, vì anh có thể kéo được từ cô những điều cô không muốn kể cho anh nghe. Đến phút cuối, cô đã kể cho anh tất cả mọi thứ về Robert.

“Em sống với hắn mà không kết hôn? Cha em không giết hắn vì đã lừa gạt em à?”

“Ở thế kỷ hai mươi không như thế. Phụ nữ có quyền tự do chọn lựa, và những người cha không bảo con gái họ phải làm cái gì. Ở thời đại của em đàn ông và phụ nữ bình đẳng.”

Nicholas khịt mũi. “Có vẻ như là đàn ông vẫn làm chủ, vì gã đàn ông đó vẫn có được tất cả mọi thứ hắn muốn ở em, nhưng hắn không phải cưới em làm vợ. Hắn không chia sẻ những điều tốt lành của hắn với em hay ra lệnh cho con gái hắn phải tôn trọng em. Và em nói em tự do chọn lựa điều này?”

“Em... À, ừm... Nó không phải theo kiểu anh nghĩ thế. Hầu hết thời gian, Robert rất tốt với em. Anh ta và em đã có một vài khoảng thời gian tốt đẹp với nhau. Chỉ là khi Gloria ở quanh và nó thật khủng khiếp.”

“Nếu một người phụ nữ xinh đẹp tặng cho ta tất cả và đổi lại ta chỉ phải đưa cho cô ấy, em nói thế nào nhỉ, “một khoảng thời gian tốt đẹp”, ta cũng sẽ biết ơn lắm lắm. Tất cả phụ nữ ở thời đại của em đều biếu mình đi hời hợt thế ư?”

“Nó không phải là hời hợt. Chỉ là anh không hiểu thôi. Gần như là tất cả mọi người sống thử với nhau trước khi họ kết hôn. Nó là để xem họ có tương thích với nhau không. Và bên cạnh đó, em nghĩ Robert sắp sửa hỏi cưới em, nhưng thay vì thế, anh ta đã mua—” Cô dừng lại. Nicholas đang khiến cô cảm thấy như thể cô nghĩ rất ít về bản thân. “Anh chỉ đơn giản là không hiểu, thế thôi. Đàn ông và phụ nữ rất khác ở thế kỷ hai mươi.”

“Hmmm. Ta hiểu. Phải. Phụ nữ không còn muốn một người đàn ông phải tôn trọng mình, họ muốn “một khoảng thời gian tốt đẹp.”

“Tất nhiên là họ muốn được tôn trọng, nó chỉ là...” Cô không biết làm cách nào để giải thích việc cô sống chung với Robert cho một người đàn ông ở thế kỷ mười sáu. Thực tế là bây giờ, sống ở thế giới của những người thời Elizabeth đệ nhất, cô có thể thấy rằng chung sống với một người đàn ông đã khiến cô rẻ rúng đi. Tất nhiên kết hôn không hề đảm bảo rằng người đàn ông đó sẽ tôn trọng cô, nhưng sao cô không đứng lên trước Robert và nói, “Sao anh dám đối xử với tôi như thế?” hay, “Không, tôi sẽ không trả một nửa vé máy bay cho Gloria,” hay, “Không, tôi đã có quá nhiều thứ để làm hơn là lấy đồ giặt khô cho anh?” Ngay lúc này cô không thể nhớ tại sao cô lại để cho anh ta đâm đạp lên cô như thế.

“Anh có muốn nghe câu chuyện này hay là không đây?” cô nhăm nhắng.

Mỉm cười, Nicholas nằm lại xuống chỗ mấy chiếc gối. “Ta muốn nghe tất cả chúng.”

Sau khi cô đã vượt qua rất nhiều câu hỏi của anh về mối quan hệ của cô với Robert, cô có thể tiếp tục. Cô kể về việc khóc bên ngôi mộ anh, về việc anh thỉnh linh ở đó và về việc cô không tin anh là ai. Cô kể về việc anh bước ngay vào trước mũi xe buýt.

Cô không đi được xa hơn sau đó vì Nicholas bắt đầu hỏi. Có vẻ như là anh đã có một hình ảnh của cô trên một phương tiện giao thông hai bánh và anh muốn cô giải thích nó là cái gì. Anh muốn biết xe buýt là cái gì. Khi cô nói cô gọi điện cho chị gái mình, anh muốn cô giải thích điện thoại hoạt động ra sao.

Dougless không thể miêu tả tất cả những gì anh muốn biết, thế nên cô xuống khỏi giường và lấy chiếc túi xách của cô. Cô lôi ra ba cuốn tạp chí và bắt đầu tìm những bức ảnh.

Ngay khi cô chỉ cho anh những cuốn tạp chí, chẳng có hi vọng gì với việc tiếp tục câu chuyện của cô. Người thời Elizabeth đệ nhất nói rằng, “Thà không sinh ra hơn là không được dạy dỗ”, và Nicholas dường như là một hình ảnh thu nhỏ của cái quan niệm ấy. Anh thật không thể thỏa mãn được với trí tò mò của mình, và anh đưa ra câu hỏi còn nhanh hơn Dougless có thể trả lời chúng.

Khi cô không thể tìm thấy những bức ảnh để chỉ cho anh xem, cô rút ra một cuốn vở đóng gáy xoắn, những chiếc bút màu dạ, và bắt đầu vẽ. Những chiếc bút và giấy là nguyên nhân của nhiều câu hỏi nữa.

Dougless bắt đầu cáu tiết vì cô không thể tiếp tục với câu chuyện của mình, nhưng rồi cô nhận ra rằng giờ thì anh đã tin tưởng cô, cô có thời gian tương lai để kể cho anh nghe mọi thứ. “Anh biết đấy,” cô nói, “khi em nhìn thấy Lâu đài Thornwyck, ngọn tháp ở bên trái trông khác với những gì anh vẽ. Và những cửa sổ cong đâu rồi?”

“Cửa sổ cong?”

“Như thế này này.” Dougless bắt đầu nguệch ngoạc, nhưng cô không giỏi việc vẽ vời những thứ thuộc kiến trúc lắm.

Lăn nằm nghiêng lên, Nicholas lấy cây bút và vẽ một bức phác hoạ tuyệt đẹp theo đúng luật xa gần của một chiếc cửa sổ. “Cái này giống với những khung cửa sổ?”

“Phải, chính xác. Chúng ở một trong những căn phòng, và chúng ta có thể nhìn thấy khu vườn bên dưới. Nhà thờ ở ngay bên cạnh, và sách hướng dẫn du lịch nói đã từng có một lối đi bằng gỗ từ nhà thờ tới ngôi nhà.”

Ngả ra sau, Nicholas bắt đầu phác hoạ. “Ta không nói với bất cứ ai về những kế hoạch của mình, nhưng em nói rằng nó mới được xây dựng có một nửa trước khi ta... trước khi ta bị...”

“Vâng. Đúng vậy. Sau khi Kit chết và anh là bá tước, anh hoàn toàn có tự do để làm những gì anh muốn. Giờ thì em đoán rằng Kit còn sống, anh sẽ phải xin sự tán thành của anh ấy để xây dựng nơi này.”

“Ta không phải là bậc thầy xây dựng,” Nicholas nói, nhìn vào bản phác hoạ của mình. “Nếu Kit muốn một ngôi nhà mới, anh ấy sẽ thuê ai đó.”

“Thuê ai đó? Tại sao? Anh có thể làm mà. Đây là những bức vẽ tuyệt đẹp, và em đã thấy Lâu đài Thornwyck và tình cờ biết được nó cũng tuyệt đẹp.”

“Trở thành một thợ thủ công?” anh hỏi, một bên lông mày nhướn lên cao đầy hóm hỉnh.

“Nicholas,” cô nói đầy nghiêm khắc, “có rất nhiều thứ em thích về thế kỷ của anh, nhưng tầng lớp giai cấp và những luật lệ hạn chế cá nhân chi tiêu xa xỉ không thuộc những phần mà em thích. Trong thế kỷ của em mọi người đều làm việc. Thật xấu hổ khi “ngồi mát ăn bát vàng”. Ở Anh quốc thậm chí ngay cả hoàng gia cũng làm việc. Công nương Diana đi khắp nơi trên thế giới để quyên tiền cho hết quỹ từ thiện này đến quỹ từ thiện khác. Và công chúa Royal, ừm, chỉ đọc lịch làm việc của cô ấy thôi em cũng mệt lử rồi. Hoàng tử Andrew chụp ảnh; Công chúa Michael viết sách. Thái tử Charles cố gắng giữ Anh quốc khỏi bị trông như một khu liên hợp văn phòng Dallas, và—”

Nicholas cười lục khục. “Giờ cũng không hiếm người thuộc hoàng gia làm việc đâu. Em nghĩ nữ hoàng mới dễ thương của chúng ta ăn không ngồi rồi ư?”

Bất thành linh Dougless nhớ lại rằng đã đọc được rằng một trong những lý do Nicholas bị hành quyết là vì một vài người nào đó lo ngại tầng anh có thể tới triều đình và quyến rũ Nữ hoàng Elizabeth trẻ tuổi. “Nicholas, anh không nghĩ tới việc đến triều đình chứ, phải không? Anh không tính trở thành một trong những cận thần của bà ấy đấy chứ?”

“Một trong những—” Nicholas hỏi, đầy kinh hãi. “Em biết gì về người phụ nữ là nữ hoàng này? Một vài người nói rằng Mary xứ Scotland mới là nữ hoàng thật sự và rằng dòng họ Stafford nên gia nhập lực lượng với những người khác để đưa bà ta lên ngai vàng.”

“Đừng làm thế! Dù anh làm bất cứ điều gì, đừng đặt tiền của anh vào bất cứ ai ngoại trừ Elizabeth.” Khi cô nói, Dougless băn khoăn liệu cô có đang thay đổi lịch sử không. Nếu dòng họ Stafford và tất cả tiền bạc của họ đều được đặt cho Mary tùy ý sử dụng, liệu bà ta có đoạt được ngai vàng không? Nếu Elizabeth không phải là nữ hoàng, liệu có khi nào Anh quốc thống trị quyền lực của cả thế giới? Nếu Anh quốc không thống trị quyền lực của cả thế giới và đã gửi những người khai hoang đến Mỹ, liệu người Mỹ có nói tiếng Anh không? “Trời đất ơi,” cô nói dưới hơi thở của mình, bắt chước một người em họ của cô.

“Elizabeth sẽ cưới ai?” Nicholas hỏi. “Ai là người cô ấy sẽ đặt lên ngai vàng bên cạnh mình?”

“Không ai hết, và đừng có bắt đầu với em, vì chúng ta đã có cuộc tranh cãi này rồi. Elizabeth không cưới ai cả, và bà ấy điều hành đất nước và rất nhiều thuộc địa trên thế giới cực kỳ xuất sắc. Giờ thì anh có định để em kể nốt câu truyện của chúng ta, hay anh tính tiếp tục nói với em về những điều đã xảy ra rằng nó không xảy ra?”

Anh cười toe toét với cô. “Em tự do trao bản thân mình cho một gã đàn ông và ta tới để cứu em. Phải, làm ơn tiếp tục đi.”

“Đấy không phải là điều chính xác đã diễn ra, nhưng...” Kéo dài giọng, cô nhìn anh. Anh đã cứu cô. Anh đã xuất hiện trong nhà thờ đó, ánh mặt trời loé sáng trên áo giáp của anh, đem cô rời khỏi gã đàn ông không yêu cô, và chỉ cho cô một tình yêu trao-và-nhận thật sự. Với Nicholas cô có thể là bản thân mình. Cô chưa bao giờ phải nghĩ về việc phải làm anh hài lòng; có vẻ như cô làm vui lòng anh một cách tự nhiên. Khi cô lớn lên, cô đã cố thật nhiều để có thể hoàn hảo như các chị gái của cô. Nhưng dường như mọi giáo viên cô đã từng có, đã dạy tất cả chị gái của cô trong lớp của họ trước đây. Và khi so sánh, Dougless đã luôn là nỗi thất vọng. Dougless mơ mộng giữa ban ngày, những những chị gái cô chưa bao giờ làm thế. Dougless chẳng giỏi giang gì nhiều các môn thể thao, nhưng các chị gái cô thì xuất sắc. Các chị gái cô có đến hàng triệu bạn bè, nhưng Dougless đã luôn luôn bên lên một chút và luôn luôn cảm thấy như kẻ ngoài cuộc.

Cha mẹ cô chưa bao giờ so sánh cô với các chị gái của cô. Họ dường như chẳng bao giờ chú ý đến việc những chiếc cúp tennis, bóng chày, những tấm huy chương của cuộc thi đánh vắn, và những dải huy chương hội chợ khoa học tất cả đều thuộc về những cô con gái lớn của họ. Dougless đã một lần đoạt được dải huy chương màu vàng giải ba ở nhà thờ vì làm bánh táo ngon nhất, và cha cô đã tự hào treo nó bên cạnh những dải huy chương màu xanh và màu tím của các cô con gái khác của ông. Dải màu vàng trông thật kỳ cục, và Dougless, quá ngượng ngịu đến nỗi cô đã lấy nó xuống.

Cả cuộc đời cô có vẻ như là Dougless đều muốn làm hài lòng mọi người, nhưng bằng cách nào đó, cô chưa bao giờ có thể. Cha cô cứ tiếp tục nói rằng bất cứ việc gì cô làm cũng đều OK với ông, nhưng Dougless chỉ phải đơn giản là nhìn tới những thành tích của các chị gái cô và cô biết cô cần phải làm một điều gì đó to tát. Robert đã là một nỗ lực để gây ấn tượng với gia đình cô. Có lẽ Robert, một bác sĩ phẫu thuật xuất chúng, sẽ được coi là một chiếc cúp to nhất trong tất cả.

Nhưng Nicholas đã cứu cô, cô nghĩ. Không phải theo cái cách anh ám chỉ. Anh đã không cứu cô bởi vì anh đã đẩy Robert ra khỏi cửa. Không, anh đã cứu cô bằng cách tôn trọng cô, và nhờ có anh, Dougless đã bắt đầu nhìn bản thân cô qua con mắt của anh. Khi cô nghĩ về chuyện đó, Dougless hồ nghi rất nhiều rằng liệu các chị gái của cô có thể xoay sở với những gì đã xảy ra tốt như cô đã làm hay không. Tất cả bọn họ đều có óc xét đoán và điềm tĩnh đến nỗi họ rất có thể sẽ gọi cảnh sát khi một người đàn ông mặc áo giáp nói rằng anh ta đến từ thế kỷ mười sáu. Không một ai trong số họ sẽ mềm lòng đủ để cảm thấy thông cảm cho một người đàn ông điên rồ đáng thương.

“Chuyện gì khiến em mỉm cười như thế?” Nicholas hỏi khẽ.

“Em đang nghĩ về những chị gái của mình. Họ là những người hoàn hảo. Không có một tí vết ố trên họ, nhưng em vừa mới nhận ra rằng hoàn hảo đôi khi có thể hơi cô đơn. Có lẽ em có cố gắng làm hài lòng mọi người, nhưng em đoán có những thứ còn tệ hơn nữa. Có lẽ em chỉ nên tìm kiếm đúng một người phù hợp để làm hài lòng mà thôi.”

Nicholas hiển nhiên là bối rối vì điều này. Anh cầm lấy tay cô và bắt đầu hôn vào lòng bàn tay. “Em khiến ta hài lòng rất nhiều.”

Cô giật tay mình ra. “Chúng ta không thể... chạm vào nhau,” cô nói, lấp bắp.

Anh nhìn cô qua hàng lông mi của mình, giọng anh thấp xuống. “Nhưng chúng ta đã chạm, phải không nào? Ta nhớ đã nhìn thấy em. Ta dường như biết được cảm giác chạm vào em.”

“Phải,” Dougless thì thầm. “Chúng ta đã chạm nhau.” Họ đang ở một mình trên giường, căn phòng tối om ngoại trừ quang sáng màu vàng của ba cây nến.

“Nếu chúng ta đã chạm, vậy thì sẽ chẳng thành vấn đề gì nếu chúng ta lại chạm trong cuộc đời này.” Bàn tay anh đang với ra, hướng về phía cô.

“Không,” cô nói, mắt cô cầu khẩn. “Chúng ta không thể. Em sẽ bị trở về thời đại của mình mất.”

Nicholas không di chuyển tới gần cô hơn, và anh không thể hiểu tại sao anh dừng lại. Nhưng anh có thể cảm thấy sự khẩn nài trong cô. Chưa bao giờ trước đây tiếng “không” của đàn bà dừng anh lại, vì anh đã sớm nhận ra rằng đàn bà không thật sự có ý là không. Nhưng lúc này, trên giường với người phụ nữ đáng khao khát nhất này, anh nhận thấy bản thân mình đang lắng nghe những lời nói của cô ấy.

Dựa lưng lại vào những chiếc gối, anh thở dài. “Ta quá yếu để có thể hoàn thành nhiều như thế,” anh nói một cách nặng nề.

Dougless cười phá lên. “Chắc chắn rồi, và nếu anh tin là thế, em có vài mảnh đất ở Florida để bán cho anh.”

Nicholas cười toe toét đến tận mang tai, hiểu ý của cô. “Vậy thì tới đây, ngồi gần xuống cạnh ta và kể cho ta nhiều nữa về thời đại của em và về những chuyện chúng ta đã làm ở đó.” Anh giơ cánh tay không bị thương của mình lên, và Dougless, đi ngược với óc xét đoán tốt hơn của mình, dịch tới gần anh.

Kéo cô rất gần bên cạnh anh, anh quấn cánh tay phải mạnh mẽ của mình quanh cô. Cô đẩy anh ra trong một khoảnh khắc, sau đó thở dài và rúc vào vòm ngực trần của anh. “Chúng ta mua một ít quần áo cho anh,” cô nói, mỉm cười với ký ức đó. “Và anh tấn công người nhân viên bán hàng tội nghiệp vì giá tiền quá cao. Sau đó chúng ta tới tiệm trà. Anh yêu trà. Sau đó chúng ta tìm cho anh một căn bed-and-breakfast.” Cô dừng lại. “Đó là cái đêm anh tìm thấy em trong cơn mưa.”

Nicholas chỉ nghe cô với một nửa lỗ tai. Anh vẫn không chắc anh tin câu chuyện về quá khứ và tương lai của cô, nhưng anh chắc chắn cái cách cô cảm thấy trong vòng tay anh. Cơ thể cô ở bên cạnh anh là một cái gì đó anh nhớ rất rõ.

Cô đang giải thích rằng anh dường như có khả năng “nghe” thấy cô. Cô nói rằng cô không chắc chắn nó hoạt động như thế nào, nhưng cô đã sử dụng nó ngay đầu tiên cô tới thế kỷ mười sáu. Cô đã “gọi” anh trong cơn mưa, và anh đã đến với cô. Cô quả trách sự thô lỗ của anh ngày hôm đó vì đã bắt cô phải cười trên miệng cơn mưa. Sau đó, khi cô ở trong căn phòng trên tầng gác mái, cô đã lại “gọi” anh.

Nicholas không cần một sự giải thích nhiều hơn về vấn đề này, vì có vẻ như anh luôn cảm thấy những gì cô cảm thấy. Lúc này, khi cô nằm trong vòng tay anh, đầu cô tựa trên ngực anh, anh có thể cảm nhận được sự thoải mái của cô, nhưng cũng cùng lúc đó anh cảm thấy sự hưng phấn tình dục của cô. Anh chưa bao giờ muốn làm tình với một phụ nữ nào nhiều như anh muốn làm tình với cô, nhưng có cái gì đó đã ngăn anh lại.

Cô đang kể về chuyến đi tới Bellwood và anh đã chỉ cho cô cánh cửa bí mật như thế nào.

“Em tin anh sau đó,” cô nói. “Không phải vì anh biết về cánh cửa, mà vì anh đã quá bị tổn thương vì thế giới nhớ đến anh bởi những hành động xấu của mình thay vì tất cả những gì tốt đẹp anh đã làm được. Không một ai ở thế kỷ hai mươi biết chắc chắn rằng anh đã thiết kế Lâu đài Thornwyck. Không có gì để lại chứng minh rằng anh đã là người thiết kế.”

“Ta không phải là kẻ làm công ăn lương. Ta sẽ không—”

Cô nhìn lên anh. “Em đã kể với anh rằng trong thế giới của chúng ta nó hoàn toàn khác. Tài năng được đánh giá cao.”

Anh nhìn xuống cô, khuôn mặt cô gần với anh, và đặt những ngón tay anh dưới cằm cô. Ngay cả thật chậm rãi anh đặt môi mình lên môi cô và hôn cô thật dịu dàng.

Sau đó anh kéo ra, giật mình. Mắt cô đang nhắm lại và cơ thể cô thật mềm mại và yếu đuối dựa vào anh. Anh có thể đoạt lấy cô, anh biết điều đó, nhưng vẫn có một điều gì đó đã ngăn anh lại. Khi anh di chuyển tay mình khỏi cằm cô, anh nhận thấy nó đang run rẩy. Anh cảm thấy như một cậu nhóc với người đàn bà đầu tiên của mình. Ngoại trừ lần đầu tiên Nicholas ngủ với một người đàn bà anh đã háo hức và đầy nhiệt tình, không phải run rẩy như anh bây giờ.

“Em là gì đối với ta?” anh thì thầm.

“Em không biết,” Dougless nói, giọng cô khàn lại. “Em nghĩ có lẽ chúng ta sinh ra là được ở bên nhau. Ngay cả khi chúng ta chào đời với bốn trăm năm cách biệt, chúng ta là dành cho nhau.”

Anh trượt tay mình xuống khuôn mặt cô, sau đó cổ cô, vai và cánh tay. “Cho dù ta vẫn chưa được làm tình với em ư? Ta không thể lấy áo quần ra khỏi cơ thể em và hôn ngực em, hôn chân em, hôn—”

“Nicholas, làm ơn,” cô nói, đẩy cánh tay anh ra. “Chuyện này đã đủ khó khăn rồi. Tất cả những gì em biết là khi chúng ta ở bên nhau trong thế kỷ hai mươi, sau khi chúng ta làm tình, anh biến mất. Em đang ôm anh và anh trượt ngay ra khỏi cái ôm của em. Giờ em đã có lại anh, thế nên em không muốn mất anh lần

thứ hai. Chúng ta có thể dành thời gian ở cùng nhau, chúng ta có thể nói chuyện, và chúng ta có thể ở bên nhau theo mọi cách ngoại trừ về thể xác.” Cô dừng lại. “Là thế, nếu anh muốn em ở lại với anh.”

Khi Nicholas nhìn cô, anh cảm thấy nỗi đau cô cảm thấy trước sự ngăn cách giữa bọn họ, nhưng trong khoảnh khắc đó, anh muốn làm tình với cô hơn anh muốn hiểu bất cứ điều gì.

Dougless thấy điều anh đang nghĩ, thế nên khi anh lao tới cô, cô lăn xuống khỏi giường. “Một trong chúng ta phải giữ lấy sự sáng suốt. Em muốn anh nghỉ ngơi một chút. Ngày mai chúng ta sẽ nói chuyện nữa.”

“Ta không muốn nói chuyện với em,” anh nói một cách giận dữ.

Cười phá lên, Dougless nhớ tất cả những điều cô đã một lần làm để cám dỗ anh, Giờ thì cô không cần đến những đôi giày cao gót nữa! “Ngày mai, tình yêu của em. Giờ em phải đi thôi. Đã gần rạng sáng rồi, em phải gặp Lucy và—”

“Lucy là ai?”

“Tiểu thư Lucinda cái gì đó. Cô gái mà Kit sẽ kết hôn.”

Nicholas khịt mũi. “Cái tăng mỡ đó.”

Cơn giận dữ của Dougless loé lên. “Không xinh đẹp như người đàn bà anh sẽ kết hôn, phải không?”

Nicholas mỉm cười. “Em trở nên ghen tuông rồi.”

“Em không ghen tuông, em—” Cô quay đi. Ghen tuông không bắt đầu miêu tả những gì cô cảm nhận về Lettice, nhưng cô không nói gì. Nicholas đã làm rõ ra là anh yêu người đàn bà anh sắp kết hôn với, thế nên cô chắc chắn anh sẽ không nghe bất cứ điều gì Dougless nói chống lại cô ta. “Em phải đi,” cuối cùng cô nói. “Và em muốn anh ngủ.”

“Ta sẽ ngủ nếu em ở lại cùng với ta.”

“Dóc tổ,” cô nói, mỉm cười. Cô không dám lại đến gần anh lần nữa. Cô đã mệt lử bởi những phản kích của cả ngày và một đêm không ngủ rồi. Nâng túi xách của cô lên, cô bước tới cửa ra vào, nhìn một cái cuối cùng tới vòm ngực trần của anh, làn da anh sẫm lại tương phản với màu trắng của những chiếc gối; sau đó vội vã, trước khi cô thay đổi quyết định của mình, cô rời khỏi phòng.

Lucy đang đợi cô cạnh dòng suối, và sau khi Dougless tắm, họ diễn tập cho vở kịch vui của mình. Dougless sẽ đóng vai người gọi chuyện, gã bù nhìn hỏi các câu hỏi, thế nên Lucy sẽ nhận được tất cả những tràng cười.

Vào lúc rạng đông, Dougless đang trên đường vào lại nhà, và Honoria đang đợi cô, giơ bộ váy áo bằng nhung màu tía lên.

“Tôi nghĩ tôi có thể sẽ ngủ một giấc ngắn,” Dougless nói, ngáp dài.

“Phu nhân Margaret và Đức ông Christopher đang đợi chị. Chị sẽ được thưởng công.”

“Tôi không muốn bất cứ phần thưởng nào hết. Tôi chỉ muốn giúp thôi.” Ngay cả khi cô nói điều đó, cô biết những lời nói của cô là nói dối. Cô muốn sống với Nicholas suốt phần còn lại của cuộc đời cô. Thế kỷ mười sáu, thế kỷ hai mươi, cô không quan tâm sẽ là thế kỷ nào nếu cô có thể được ở bên anh.

“Chị phải tới. Chị có thể xin bất cứ điều gì chị mong ước. Một ngôi nhà. Một khoản thu nhập. Một người chồng. Một—”

“Nghĩ xem liệu họ có để tôi có Nicholas không?”

“Ngài ấy đã được hứa hôn rồi,” Honoria nói khẽ.

“Tôi biết điều đó quá rõ. Chúng ta sẽ bắt đầu đóng yên cho tôi chứ?”

Sau khi Dougless mặc xong áo váy, Honoria dẫn cô tới Phòng tiếp kiến, nơi Phu nhân Margaret và người con trai cả của bà đang chơi cờ.

“Chà,” Kit nói khi Dougless bước vào; sau đó anh nâng tay cô lên và hôn nó. “Thiên thần hộ mệnh, người đã trả lại cho ta mạng sống của mình.”

Mỉm cười, Dougless đỏ mặt.

“Đến đây, ngồi xuống,” Phu nhân Margaret nói, chỉ vào một chiếc ghế tựa. Một chiếc ghế tựa, không phải một chiếc ghế đầu, thế nên Dougless biết cô đang nhận được một vinh dự to lớn.

Kit đứng cạnh chiếc ghế tựa của mẹ anh. “Ta muốn cảm ơn nàng vì sinh mạng của ta, và ta muốn tặng nàng một món quà, nhưng ta không biết nàng ước muốn điều gì. Nói tên điều nàng muốn ở ta. Và nghĩ cao vào,” anh nói, mắt lấp lánh, “đối với ta sinh mạng của ta đáng giá rất nhiều.”

“Tôi không muốn điều gì hết,” Dougless nói. “Anh đã tặng cho tôi sự tử tế. Anh đã cho tôi ăn, cho tôi mặc một cách xa hoa nhất. Tôi không còn muốn gì hơn nữa.” Ngoại trừ Nicholas, cô nghĩ. Anh có thể bọc anh ấy lại và gửi anh ấy tới căn hộ của tôi ở Maine được không?

“Thôi nào,” Kit nói, cười phá lên. “Phải có thứ gì nàng muốn chứ. Có lẽ là một chiếc rương đầy châu báu. Ta có một ngôi nhà ở Wales mà—”

“Một ngôi nhà,” Dougless nói. “Phải, một ngôi nhà. Tôi muốn xây một ngôi nhà ở Thornwyck, và Nicholas sẽ vẽ bản thiết kế cho nó.”

“Con trai ta?” Phu nhân Margaret hỏi, đầy kinh hãi.

“Phải, Nicholas. Anh ấy sẽ vẽ một vài bức phác hoạ cho ngôi nhà, và nó sẽ tuyệt đẹp. Nhưng anh ấy phải có Kit... ý tôi là, sự tài trợ của Đức ông Christopher.”

“Và nàng sẽ sống trong ngôi nhà này?” Kit hỏi.

“Ồ, không. Ý tôi là, tôi không muốn sở hữu nó. Tôi chỉ muốn Nicholas được phép thiết kế nó.”

Cả Kit và Phu nhân Margaret đều nhìn cô trân trân. Dougless nhìn những người phụ nữ ở quanh họ, ngồi bên những khung thêu của mình. Họ đều đang thở hắt ra.

Kit hỏi phục lại trước tiên. “Nàng sẽ có điều ước của mình. Em trai ta sẽ nhận được ngôi nhà của nó.”

“Cảm ơn. Cảm ơn anh rất nhiều.”

Không một ai trong phòng nói gì thêm, thế nên Dougless đứng dậy. “Tôi tin là tôi nợ Người một trò chơi đóng vai nhân vật,” cô nói với Phu nhân Margaret.

Phu nhân Margaret mỉm cười. “Người không còn phải làm việc cho những chi phí của người nữa. Sinh mạng của con trai ta đã trả hết cho người rồi. Đi và làm bất cứ điều gì người muốn đi.”

Lúc đầu Dougless định phản đối rằng cô không biết phải làm gì với bản thân mình, nhưng sau đó cô nhận thấy mình đã nghĩ ra được vài thứ. “Cảm ơn, Phu nhân của tôi,” cô nói, và khẽ nhún gối cúi chào trước khi rời khỏi căn phòng. Tự do, cô nghĩ, khi cô quay trở lại phòng ngủ của Honoria. Không còn phải bày trò giải trí cho mọi người. Đó là điều tốt, vì kho bài hát của cô đã xuống thấp tới những câu có vần của quảng cáo McDonald rồi.

Cô hầu gái của Honoria giúp Dougless cởi bộ váy áo mới của cô ra và cái áo nịt ngực (cái áo nịt ngực cũ của cô đã bắt đầu bị rỉ sét qua lớp phủ lụa của nó), và cô leo lên giường mỉm cười. Cô đã ngăn cản Nicholas làm Arabella có bầu, và cô đã cứu Kit. Tất cả những gì còn lại là rũ bỏ Lettice. Nếu cô có thể làm được điều đó, cô sẽ thay đổi lịch sử. Cô chìm vào giấc ngủ, mỉm cười.

29. Chương 29

Những gì tiếp theo, đối với Dougless, là tuần lễ hạnh phúc nhất trong cuộc đời cô. Mọi người trong gia đình Stafford đều hài lòng với cô, và có vẻ như là cô không thể làm điều gì sai trái. Cô nhận ra rằng điều đó sẽ nhạt đi trong vài ngày tới, thế nên cô lên kế hoạch tận hưởng trong khi nó còn kéo dài.

Cô dành mọi phút giây cô có thể với Nicholas. Anh muốn biết mọi thứ về thế giới ở thế kỷ hai mươi của cô, và anh chẳng bao giờ chán việc đặt câu hỏi hết. Anh khó mà tin được khi cô nói về xe ô tô, còn máy bay thì anh chẳng tin chút nào hết. Anh xem xét tỉ mỉ mọi thứ trong túi sách của cô. Ở đáy túi là một vài túi trà lá, và Dougless pha cho anh một tách với sữa. Khi anh uống hớp đầu tiên, anh hôn cô thật kêu trong sự hài lòng bởi mùi vị của nó.

Đáp lại việc cô kể cho anh nghe về thế kỷ hai mươi, anh kể cho cô về cuộc đời của anh. Anh chỉ cho cô cách khiêu vũ, đưa cô đi săn bằng chim ưng một ngày, rồi cười phá lên trước cô khi cô từ chối cho phép con chim dễ thương trên cánh tay cô bay đi để nó có thể giết con mồi của mình. Anh chỉ cho cô chim ó bướm bằng những nét vẽ, con vật không được cho ăn bất cứ thứ gì ngoại trừ bánh mì trắng hàng ngày trời để làm sạch những thứ bẩn thỉu trong điều của nó trước khi nó bị làm thịt và nấu lên.

Họ tranh luận về giáo dục trong “tầng lớp thấp hơn”. Và điều đó đã dẫn tới một cuộc cãi vã âm ỉ về bình đẳng. Khi Nicholas nói với cô rằng nước Mỹ nghe có vẻ như bạo lực và cô đơn, Dougless ước gì cô đã không kể với anh nhiều như thế.

Anh hỏi cô hàng trăm câu hỏi về tương lai gần của nước Anh và đặc biệt về Nữ hoàng Elizabeth. Dougless cũng ước cô nhớ nhiều hơn về những gì cha cô đã kể cho cô để cô có thể kể lại cho Nicholas.

Anh dường như rất thích thú với ý tưởng du hành vượt biển và khám phá đất nước mới của cô.

“Nhưng anh sẽ ở đây để kết hôn với Lettice. Anh sẽ không thể đi đâu hết nếu anh bị hành hình.”

Như cô đã nhận ra, Nicholas không hề lắng nghe cô khi cô nói về cuộc hành hình của anh. Anh có niềm tin tưởng của một người đàn ông trẻ tuổi rằng anh không thể bị đánh bại và rằng không gì có thể làm tổn thương anh. “Ta sẽ không thành lập một đội quân để bảo vệ đất đai ở Wales của ta vì chúng không phải đất đai của ta. Chúng là của Kit, và nếu anh ấy còn sống, vậy thì tương lai đã từng là của ta một lần sẽ không xảy ra.”

Cô không biết tranh cãi với anh thế nào. Khi cô hỏi anh anh nghĩ kẻ nào đã cố để giết Kit, Nicholas chỉ đơn giản là nhún vai và nói không nghi ngờ gì là một vài tên lưu manh nào đó. Dougless vẫn không thể quen với cái ý tưởng một vùng đất không có chính phủ liên bang và không lực lượng cảnh sát. Giới quý tộc, bên cạnh việc có tất cả tiền bạc, có tất cả quyền lực. Họ phán quyết những cuộc tranh cãi, treo cổ mọi người khi họ muốn, và chỉ phải trả lời có mỗi nữ hoàng. Nếu một người nông dân có một gia tộc tốt bụng cai trị họ, họ thật may mắn, nhưng rất nhiều người không may mắn như vậy.

Một ngày Dougless yêu cầu Nicholas đưa cô đi tham quan thị trấn. Anh nhượng một bên lông mày lên với cô và bảo cô rằng cô sẽ không thích nó đâu, nhưng anh đồng ý đưa cô đi.

Anh đã đúng. Sự bình yên và tương đối sạch sẽ trong nhà Stafford đã không chuẩn bị cô cho sự bẩn thỉu của một thị trấn thời trung cổ. Tám người của Nicholas hộ tống họ để bảo vệ họ khỏi những tên cướp đường. Khi họ cưỡi ngựa dọc theo con đường mòn lồi lõm, Dougless nhìn mọi cái bóng ở sau mọi cái cây. Bị tấn công bởi một gã cướp đường táo bạo trong tiểu thuyết lãng mạn là một chuyện, nhưng cô biết rằng, trong thực tế, những tên cướp đường rất nguy hiểm.

Thị trấn bẩn thỉu hơn bất cứ thứ gì Dougless đã từng hình dung. Mọi người đổ rác thải của nhà bếp và những cái xô tiểu tiện ở ngay trên phố. Cô nhìn thấy những người lớn, những người mà cô chắc chắn là chưa bao giờ tắm trong cuộc đời họ. Ở một góc của một cây cầu bắc qua một con sông nhỏ là những ngọn giáo dài với những cái đầu người đang thổi rửa ở trên chúng.

Cô cố gắng nhìn tất cả chúng và chỉ thấy những điều tốt đẹp thôi. Cô cố ghi nhớ những ngôi nhà trông như thế nào và đường phố trông ra sao. Nếu cô có quay trở lại thời đại của mình, cô muốn kể cho cha mình mọi thứ cô nhìn thấy. Nhưng có cố gắng đến thế nào, cô cũng bị ám ảnh bởi những thứ tồi tệ đến nỗi đó là tất cả những gì cô có thể thấy. Những ngôi nhà sát nhau tới độ những người phụ nữ có thể chuyển đồ vật qua

cửa sổ cho nhau. Con người hét, con vật rống, và ai đó đập búa vào một miếng kim loại. Lũ trẻ bần thủ, bệnh tật chạy theo họ, túm lấy chân họ và cầu xin. Người của Nicholas đá xua chúng đi, và Dougless, thay vì thương cảm, thì lại thấy bản thân mình chùn lại vì những cái đụng chạm của bọn chúng.

Khi Nicholas quay sang và nhìn thấy khuôn mặt tái nhợt của cô, anh ra lệnh cho người của mình bắt đầu về nhà. Ngay khi họ trở ra lại bầu không khí thoáng đãng, Dougless mới có thể thở.

Khi Nicholas hô tạm nghỉ, một chiếc khăn trải bàn được trải dưới một tán cây nào đó và thức ăn được bày ra. Nicholas đưa cho cô một chiếc ly có chân đầy rượu mạnh. Với bàn tay run rẩy, Dougless nhận lấy ly rượu và uống một hơi thật sâu.

“Thế giới của chúng ta không giống thế giới của em,” Nicholas nói. Trong những ngày vừa rồi anh đã hỏi cô về mọi khía cạnh của của xã hội hiện đại, và những câu hỏi của anh bao gồm cả việc tắm táp và ống dẫn nước thải.

“Không,” cô nói, cố gắng không nhớ lại thị trấn đó đã nhìn và bốc mùi như thế nào. Nước Mỹ có rất nhiều người vô gia cư, nhưng họ không sống như những người này đã sống. Tất nhiên cô đã thấy một vài người ăn mặc sang trọng trong thị trấn, nhưng hình ảnh của họ không thể nào xua đi mùi hôi thối. “Không, thị trấn thời hiện đại không giống như thế.”

Anh đuổi dài bên cạnh cô trong khi cô uống ly rượu của mình. “Em vẫn ước ở lại tại thời đại của ta à?”

Cô đang nhìn anh, nhưng giữa họ là hình ảnh của những gì cô vừa nhìn thấy. Nếu cô ở lại với Nicholas, thị trấn đó sẽ là một phần của cuộc sống của cô. Bất cứ khi nào cô rời sự an toàn của ngôi nhà của dòng họ Stafford, cô sẽ nhìn thấy những cái đầu thối rửa trên những ngọn giáo và đường phố đầy với những thứ chứa trong những cái xô tiêu tiểu.

“Phải,” cô nói, nhìn vào mắt anh. “Em sẽ ở lại nếu em có thể.”

Anh nâng tay cô lên và hôn nó.

“Nhưng em sẽ bắt các bà đỡ phải rửa tay.”

“Bà đỡ? À, vậy là em lên kế hoạch có con của ta?”

Ý nghĩ sinh một đứa trẻ mà không có một bác sĩ và bệnh viện hoàng khiến cô kinh khiếp, nhưng cô không nói với anh điều đó. “Ít nhất là một tá,” cô nói.

Tay áo cô quá chật để xắn lên nhưng cô có thể cảm thấy đôi môi nóng bỏng của anh xuyên qua lớp áo quần của cô. “Khi nào thì chúng ta bắt đầu tạo nên chúng? Ta thích có nhiều con hơn.”

Mắt cô đang nhắm lại, đầu cô ngả ra sau. “Nhiều hơn?” Bất thành linh, có cái gì đó Nicholas nói quay trở lại với cô. Một đứa con trai. Anh nói anh không có con cái nhưng anh cũng từng có một cậu con trai. Chính xác thì anh đã nói gì nhỉ?

Cô giật cánh tay mình ra khỏi anh. “Nicholas, anh có con trai không?”

“Ừa, một đứa còn ẵm ngửa. Nhưng em không cần phải lo lắng, mẹ nó chết từ lâu rồi.”

Cô đang gấn sức tập trung. Một cậu con trai. Nicholas đã nói gì? Ta đã có một đứa con trai, nhưng nó bị ngã chết một tuần sau khi anh trai ta bị chết đuối. “Chúng ta phải quay về,” cô nói.

“Nhưng đầu tiên chúng ta phải ăn đã.”

“Không.” Cô đứng dậy. “Chúng ta phải gặp con trai anh. Anh đã nói nó chết một tuần sau khi Kit bị chết đuối. Ngày mai sẽ là một tuần. Chúng ta phải đi tới chỗ nó ngay lập tức.”

Nicholas không hề do dự. Anh để lại một người để thu dọn chỗ thức ăn và đĩa, trong khi anh, những người đàn ông khác và Dougless lao trở lại ngôi nhà của dòng họ Stafford. Họ nhảy xuống ngựa trước cánh cổng trước. Nâng váy của mình lên, Dougless chạy theo sau Nicholas.

Anh dẫn cô tới một trái nhà cô chưa bao giờ tới trước đây, sau đó xô cánh cửa mở tung. Điều Dougless thấy khiến cô kinh khiếp hơn tất thấy bất cứ điều gì cô đã từng nhìn thấy ở thế kỷ mười sáu. Một cậu bé, chỉ nhìn hơn một năm tuổi, bị quần từ cổ tới chân trong một bọc vải lanh chặt cứng—và đang bị treo trên một

cái móc ở trên tường. Cánh tay và chân bị kẹp chặt vào người y hết như xác ướp. Nửa phía dưới đáy của cái bọc, nơi đứa bé đi vệ sinh, bẩn thỉu nhưng không được thay. Phía dưới nó trên sàn nhà là một cái xô bằng gỗ để hứng “thứ chất lỏng” bị tràn ra.

Dougless không thể di chuyển khi cô nhìn trừng trừng đầy kinh hãi vào đứa trẻ, kẻ mà đôi mắt đang nửa đóng nửa mở.

“Đứa bé vẫn ổn,” Nicholas nói. “Không có mối nguy hại nào xảy đến với nó.”

“Không có mối nguy hại nào?” Dougless nói dưới hơi thở của cô. Nếu một đứa bé ở thể kỷ hai mươi bị đối xử như thế này, nó sẽ bị tước khỏi cha mẹ của nó, nhưng Nicholas đang nói đứa trẻ vẫn ổn. “Đưa nó xuống,” cô nói.

“Xuống? Nhưng nó an toàn mà. Chẳng có lý do nào để—”

Dougless nhìn anh trừng trừng đầy giận dữ. “Đưa xuống!”

Với một cái nhìn đầy cam chịu, Nicholas túm lấy vai đứa bé, giữ nó cách xa một sải tay để nó nhỏ giọt xuống sàn nhà chứ không phải vào người cha nó, anh quay sang Dougless. “Và ta sẽ làm gì với nó?”

“Chúng ta sẽ tắm cho nó và cho nó ăn mặc đàng hoàng. Nó đã biết đi chưa? Biết nói chưa?”

Nicholas trông có vẻ sửng sốt. “Làm sao mà ta biết được điều đó?”

Dougless chớp mắt. Có nhiều sự khác biệt hơn chỉ là thời gian giữa hai thế giới. Nó khiến Dougless phải mất một lúc, nhưng cô có một xô gỗ lớn được mang vào phòng và đổ đầy với nước nóng. Nicholas phàn nàn và chửi thề, nhưng anh tháo lớp vải bọc cậu con trai bốc mùi, bẩn thỉu của mình và thả nó rơi tòm xuống làn nước ấm. Đứa bé đáng thương bị bao phủ bởi chiếc tã sũng những thứ bẩn từ eo trở xuống. Dougless dùng một chút xà phòng mềm quý báu của cô để tắm cho nó.

Có một lúc vú nuôi của đứa bé bước vào và cực kỳ khó chịu, nói rằng Dougless sẽ giết chết đứa bé. Lúc đầu Nicholas định không can thiệp—có lẽ vì anh cũng đồng ý với bà vú nuôi, Dougless nghĩ—nhưng khi Dougless trừng mắt nhìn anh, anh lệnh cho người đàn bà đó rời đi.

Nước ấm khiến cậu bé hoạt bát hơn, và Dougless đoán rằng cái bọc vải đã quá chặt khiến đứa bé choáng ngạt một chút. Cô nói điều đó với Nicholas.

“Nó giữ cho chúng im lặng. Nới lỏng cái tã và bọn chúng khóc thật âm ỉ.”

“Hãy thử quần anh trong một cái bọc như thế xem, treo anh lên một cái móc, và xem coi liệu anh có không thét lên như một tên giết người khát máu không.”

“Một đứa trẻ thì không có nhận thức.” Rõ ràng là anh đang bối rối với những hành động và suy nghĩ của cô.

“Giờ nó cũng đã có não rồi, bộ não mà nó sẽ đem đến Yale ấy.”

“Yale?”

“Đừng có bận tâm. Những cái ghim an toàn giờ đã được phát minh ra chưa?”

Dougless phải ứng biến với những cái tã. Nicholas phản đối khi cô dùng một cái ghim cài cổ áo bằng kim cương và một cái bằng ngọc lục bảo để ghim những góc của chiếc tã bằng vải lanh của cậu bé. Cô ước cô có một loại thuốc mỡ khử trùng có chứa oxit kẽm nào đó cho những vết mẩn ngứa của cậu bé.

Khi cuối cùng đứa bé cũng sạch sẽ, khô ráo và bôi phấn rôm (nhờ có những mẫu hàng miễn phí của một khách sạn nào đó từ túi xách của cô), cô trao lại cậu bé cho cha nó. Nicholas trông đầy kinh khiếp và hoang mang cùng một lúc, nhưng anh nhận lấy cậu bé, và sau một vài khoảnh khắc anh thậm chí còn mỉm cười với nó. Đứa bé mỉm cười lại.

“Tên của nó là gì?” Dougless hỏi.

“James.”

Cô ẵm lấy cậu bé từ Nicholas. Nó đã là một đứa trẻ rất xinh rồi, với mái tóc đen của cha và đôi mắt xanh, và nó có một đường kẻ nhỏ xíu ở cằm. “Để xem liệu cháu đã biết đi chưa nào.” Cô đặt cậu bé trên sàn nhà, và sau vài bước chân nghiêng ngả, cậu nhóc đi tới cánh tay đang mở rộng ra của Dougless.

Nicholas ở lại cùng cô, theo dõi khi cô dành một giờ để chơi với cậu nhóc. Và khi Dougless đặt cậu bé xuống cho giấc ngủ ban đêm, cô nhận ra nhiều điều nữa về chăm sóc trẻ nhỏ thời Elizabeth đệ nhất. Cái cũi của James có một lỗ thùng ở giữa, và đứa trẻ bị mắc kẹt vào buổi đêm, mông nó đút vào cái lỗ, và một lần nữa một cái xô được đặt ở dưới nó.

Nicholas chỉ làm nhiều hơn là đảo mắt một chút khi cô yêu cầu rằng đứa trẻ phải được cho một cái đệm đàn hoàng. Bà vú nuôi phàn nàn, và Dougless có thể thấy quan điểm của bà ta. Nếu đứa bé không có một cái quần bằng cao su, sáng mai tấm đệm sẽ bị bẩn, và làm thế nào một người có thể làm sạch lông ngỗng được kia chứ? Cô giải quyết vấn đề bằng cách đặt một tấm vải có phủ sáp, như là chất liệu để làm áo mưa, lên trên tấm đệm. Bà vú nuôi làm như Dougless bảo, nhưng bà ta cần nhằn khi Dougless và Nicholas rời đi.

Nicholas đang cười lục khục khi họ rời khỏi phòng. “Đến và ăn tối với ta,” anh nói. “Chúng ta sẽ ăn mừng lễ gột rửa của con trai ta.” Nắm lấy tay Dougless, anh nhét nó vào dưới cánh tay mình.

30. Chương 30

Nicholas dựa lưng vào chiếc ghế dài và theo dõi Dougless đang chơi với con trai anh. Mặt trời toả sáng, không khí tràn ngập mùi của hoa hồng, tới mức Nicholas có thể nói, tất cả đều hoàn hảo trong thế giới này. Đã ba ngày kể từ khi cô đem cậu bé xuống khỏi cái móc và ra khỏi cái tã quần, và trong suốt ba ngày đó họ đã trải qua rất nhiều thời gian với nó. Nhưng khi đó cũng có rất nhiều người dành thời gian ở cùng họ. Nicholas đã thật ngạc nhiên khi khám phá ra rằng Dougless đã dính líu bản thân mình với nhà Stafford nhiều như thế nào chỉ trong một quãng thời gian ngắn cô sống ở đây. Sáng sớm cô “diễn tập lại”, như cô gọi nó, với cô nàng nữ thừa kế báo ú, và hôm qua cô và cô nàng nữ thừa kế đã trình diễn một vở kịch lỗ bịch trong khi mặc những bộ áo quần của nông dân thậm chí còn lỗ bịch hơn. Họ đã hát một bài hát về “Phiêu bạt phương xa, hát vang một bài ca...” sau đó kể một câu chuyện cười gần như là những lời bóng bẩy.

Trong suốt vở kịch, Nicholas đã từ chối cười phá lên, vì anh biết cô đã làm việc này cho Kit. Cô thậm chí còn nói với Nicholas thế. Phần còn lại của gia đình anh cười to ầm ĩ, nhưng Nicholas từ chối làm vậy.

Sau đó, khi anh có cô cho riêng mình, cô đã cười vào anh và kết tội anh vì ghen tuông. Ghen tuông? Nicholas Stafford ghen tuông? Anh có thể có bất cứ người đàn bà nào anh muốn, vậy thì sao anh phải ghen tuông chứ? Cô đã mỉm cười một cách đầy hiểu biết đến nỗi, để dừng cô lại, anh phải kéo cô vào anh và hôn cô cho đến khi cô không thể nhớ nổi tên mình nữa, khỏi cần nói đến việc nhớ tới người đàn ông khác.

Giờ đây, dựa lưng vào bức tường trong vườn và nhìn cô tung quả bóng cho con trai anh, anh cảm thấy bình yên. Thế này là tình yêu ư? Anh băn khoăn. Là tình yêu mà những người hát rong vẫn hát về ư? Làm sao mà anh có thể đem lòng yêu một người phụ nữ anh vẫn chưa đưa lên giường? Một lần anh nghĩ anh đã đem lòng yêu một cô gái Gigan lai, người đã làm những điều tuyệt diệu với cơ thể anh. Nhưng với cô nàng Dougless này tất cả những gì họ làm là chuyện trò—và cười đùa.

Cô đã giục giã anh thật nhiều về những bản vẽ phác hoạ cô tìm thấy trong khi chõ mũi vào những thứ của anh đến nỗi anh đã bắt đầu vẽ những bản vẽ mới. Kit đã nói với Nicholas rằng anh có thể xây lâu đài Thornwyck vào mùa xuân.

Trong suốt những ngày họ dành thời gian ở bên nhau, anh và Dougless đã chuyện trò và hát cùng nhau, cười ngửa và đi dạo. Và anh nhận thấy bản thân mình đang kể cho cô những điều về bản thân anh mà anh chưa bao giờ kể cho một linh hồn nào khác.

Hai ngày trước, một họa sĩ vẽ chân dung đã tới hộ gia đình Stafford và Nicholas đã ủy nhiệm cho ông ta vẽ một bức tiểu họa bằng sơn dầu của Dougless. Nó sẽ được hoàn thành sớm thôi.

Nhìn cô lúc này, anh bắt đầu băn khoăn liệu anh có thể sống mà không có cô. Nhưng, một cách thường xuyên, cô nhắc đến việc rời đi. Cô nói về việc anh phải làm gì khi cô đi rồi. Cô nói về tình trạng sạch sẽ cho đến khi anh không còn chịu đựng nổi nữa, nhưng cô cứ tiếp tục nói sự sạch sẽ là vô cùng quan trọng.

Khi cô đi rồi. Anh không thể chịu đựng được cái suy nghĩ sẽ không được ở bên cô. Biết bao lần trong suốt cả ngày anh nhận thấy bản thân mình đang tự nhủ, ta phải nói với Dougless điều đó. Cô nói rằng ở thời đại của cô, đàn ông và phụ nữ là cộng sự và họ chia sẻ những suy nghĩ, ý tưởng. Anh biết ông chồng cuối cùng của mẹ anh thường hỏi ý kiến Phu nhân Margaret, nhưng anh không thể nhớ được rằng cha dượng của anh đã nói, “Ngày của em thế nào?” như Dougless đã hỏi.

Và còn có đứa trẻ nữa. Trẻ con là rắc rối, tất nhiên rồi, nhưng có những lúc anh thích thú với nụ cười của cậu nhóc. Cậu bé nhìn lên Nicholas như thể cha cậu là một vị thần vậy. Hôm qua Nicholas đã cho cậu nhóc ngồi lên phía trước yên ngựa của anh và tiếng cười ré lên của đứa trẻ đã khiến Nicholas mỉm cười.

Bất thành linh Dougless cười lớn trước một điều gì đó đứa bé làm và đem Nicholas trở lại với hiện tại. Ánh mặt trời đang chiếu sáng trên mái tóc của cô, nhưng rồi thì dường như ánh mặt trời chỉ lộ ra khi cô ở gần. Anh muốn chạm vào cô, ôm cô, làm tình với cô, nhưng lời đe dọa biến mất giữ anh không kéo cô vào giường mình. Ồ, anh đã hôn cô khi anh có thể và chạm vào mọi phần cơ thể cô anh có thể với đến. Họ rúc vào nhau mỗi buổi tối, một mình trong một góc yên tĩnh bị bỏ rơi nào đó, và ngắm lò sưởi hay những vì sao qua khung cửa sổ mở tung. Anh chạm vào cô, ôm cô nhưng họ không tiến xa hơn. Khả năng cô rời đi quá lớn để anh mạo hiểm.

Một cậu bé tới bảo Nicholas rằng Phu nhân Margaret muốn gặp anh, thế nên, đầy miễn cưỡng, anh rời khỏi khu vườn và đi vào trong nhà.

Mẹ anh đang đợi anh trong căn buồng nhỏ riêng biệt cạnh phòng ngủ của bà.

“Con đã nói với cô ấy chưa?” Phu nhân Margaret hỏi, khuôn mặt bà nghiêm nghị.

Nicholas không phải hỏi bà có ý gì. “Không, con vẫn chưa.”

“Nicholas, chuyện này đã đi quá xa rồi. Ta đã khoan dung với người đàn bà đó vì cô ta đã cứu mạng Kit, nhưng cách cư xử của con... “ bà kéo dài giọng vì không còn gì cần phải nói nhiều nữa.

Nicholas đi tới chỗ cửa sổ, mở nó, và nhìn xuống khu vườn. Anh vẫn có thể nhìn thấy Dougless phía dưới. “Con sẽ dành cả cuộc đời mình với người phụ nữ Montgomery đó.” Anh nói khẽ.

Phu nhân Margaret đóng sầm cánh cửa sổ lại và trừng mắt giận dữ với con trai mình. Bà có đôi mắt có thể xuyên qua một người. “Con không thể. Cửa hồi môn của Lettice Culpin đã nhận rồi và một phần của trong số đó đã được dùng để mua cừ. Người đàn bà đó mang đất đai đến cùng với cô ta và một tên tuổi danh giá. Con cái của con sẽ có liên hệ với ngai vàng. Con không thể quẳng nó đi chỉ một người đàn bà chẳng có gì hết.”

“Cô ấy là tất cả đối với con.”

Phu nhân Margaret trừng mắt nhìn anh. “Cô ta không là gì hết. Hai ngày trước đây người đưa tin đã quay về từ Lanconia. Chẳng có vua Montgomery nào hết. cô ả Dougless Montgomery này không gì hơn một kẻ miệng lưỡi giảo hoạt—”

“Đừng nói nữa,” Nicholas nói, chen ngang lời bà. “Con chưa bao giờ tin cô ấy có dòng máu hoàng gia, nhưng cô ấy đã trở nên có ý nghĩa với con hơn là dòng máu và tài sản.”

Phu nhân Margaret rên lên một tiếng. “Con nghĩ con là người đầu tiên biết yêu ư? Khi ta còn là con gái, ta yêu anh họ mình, thế nên ta từ chối kết hôn với cha con. Mẹ ta đánh ta cho đến khi ta bằng lòng.” Mặt bà hẹp lại chĩa vào Nicholas. “Và bà ấy đã đúng. Cha con cho ta hai đứa con đã sống đến tuổi trưởng thành, trong khi anh họ ta đã tiêu hết cả gia tài của anh ta vào chiếu bạc.”

“Dougless không có vẻ gì là sẽ tiêu hết cả gia tài của con vào chiếu bạc.”

“Cô ta cũng không làm gia tăng tài sản của con!” Phu nhân Margaret bình tĩnh lại. “Con đau đớn gì nào? Kit sẽ cưới một đứa trẻ béo ú, trong khi con cưới một trong những người đẹp nhất Anh quốc. Lettice xinh đẹp hơn rất nhiều so với ả đàn bà Montgomery đó.”

“Con quan tâm gì tới tiền bạc và xinh đẹp chứ? Lettice có một trái tim bằng đá. Cô ta cưới con, một đứa con trai thứ, chỉ vì mối liên hệ của con với ngai vàng thôi. Cứ để cô ta tìm một người khác, kẻ sẽ bỏ qua sự thiếu ảm áp của cô ta mà chỉ thấy sự hoàn hảo trên khuôn mặt cô ta thôi.”

“Con muốn hủy bỏ thỏa thuận này? Con muốn phá vỡ hôn ước của mình?” Phu nhân Margaret đầy thất kinh.

“Làm cách nào con có thể cưới một người đàn bà khi một người khác đang sở hữu trái tim con?”

Phu nhân Margaret phát ra một tiếng cười khịt khịt đầy nhạo báng. “Ta không nuôi dạy con trở thành một kẻ ngốc. Giữ lấy ả đàn bà Montgomery đó sau khi con kết hôn. Biến cô ta thành hầu gái của vợ con. Ta không tin rằng Lettice sẽ phiền khi con không tới với cô ta mỗi tối. Cho Lettice một đứa con, sau đó tới chỗ ả đàn bà Montgomery của con. Đó là sự sắp xếp của người chồng thứ hai của ta và ta không thấy phiền gì hết. Mặc dù ông ta đã có với người đàn bà đó ba đứa con và ta chỉ có một, và đứa trẻ đó đã chết,” bà thêm vào một cách đầy chua chát.

Nicholas quay đi khỏi mẹ anh. “Con không tin Dougless sẽ đồng ý với sự sắp đặt đó. Ở đất nước của cô ấy con không tin có những điều như thế xảy ra.”

“Đất nước của cô ta? Đất nước của cô ta ở đâu? Nó không phải là Lanconia. Cô ta lấy những trò chơi và sự kinh ngạc đó ở đâu? Những thứ dụng cụ kỳ lạ cô mang theo đến từ đâu? Cô ta cộng trên một cái máy. Cô ta có những viên thuốc diệu kỳ. Phải chăng cô ta đến từ quỹ dữ? Con có muốn ăn nằm với một đứa con của quỷ không?”

“Cô ấy không phải là phù thủy. Cô ấy đến từ—” Anh ngừng lại và nhìn mẹ anh. Anh không thể nói với bà sự thật về Dougless được. Dougless đã có một vài lưu ý rằng toàn bộ gia đình yêu quý cô lúc này vì cô đã cứu Kit, nhưng điều đó sẽ sớm nhạt đi.

Phu nhân Margaret trừng mắt lên với con trai bà. “Con có bán bản thân mình cho cô ta không? Con tin bất cứ câu chuyện gì cô ta kể cho con ư? Ả đàn bà đó là một kẻ nói dối và...”

Bà ngập ngừng. “Cô ta can dự quá nhiều. Cô ta khiến con vẽ những ngôi nhà như một kẻ làm công nuôi miệng. Cô ta khiến con bé Kit sắp cưới ăn mặc như một gã nông dân. Cô ta đem lũ trẻ ra khỏi phòng trẻ. Cô ta dạy người hầu và lũ trẻ đọc và viết—như thể điều đó là cần thiết ấy. Cô ta—”

“Nhưng mẹ đã khuyến khích tất cả những chuyện đó,” Nicholas nói đầy kinh ngạc. “Con là người đã ra sức cảnh báo khi cô ấy đến. Mẹ đã uống viên thuốc mà cô ấy đưa.”

“Ừ, đúng thế. Lúc đầu ta cũng bị kinh ngạc bởi cô ta. Ta cũng sẽ kinh ngạc lúc này nếu đứa con trai út của ta không nghĩ nó đã yêu cô ta.” Phu nhân Margaret dịu đi và đặt tay bà lên cánh tay Nicholas. “Yêu Chúa, yêu những đứa trẻ của con khi chúng trưởng thành nếu con phải, nhưng đừng trao tặng tình yêu của con cho một người đàn bà dối trá. Cô ta muốn gì ở con chứ? Cô ta muốn gì ở tất cả chúng ta? Nghe mẹ này, Nicholas, cẩn thận với cô ta. Cô ta thay đổi quá nhiều thứ trong gia đình chúng ta. Cô ta muốn cái gì đó.”

“Không,” Nicholas nói khê. “Cô ấy không muốn gì ngoại trừ giúp đỡ. Cô ấy đã được gửi—”

“Được gửi? Cô ta đã được gửi tới đây bởi kẻ nào? Kẻ nào đã gửi cô ta? Cô ta có thể đạt được điều gì?” Mắt Phu nhân Margaret mở lớn. “Kit nói có kẻ cổ kéo chìm nó khi nó gần như chết đuối. Cô ả Montgomery có sắp xếp để khiến Kit bị chết đuối không, sau đó giả vờ cứu nó? Một trò lừa như thế sẽ mang lại cho cô ta rất nhiều thứ trong gia đình chúng ta. Hoặc có lẽ cô ta muốn nó chết. Nếu Kit chết, con sẽ là bá tước và cô ta thì đã có con trong lòng bàn tay rồi.”

“Không, không, không,” Nicholas nói. “Nhân phẩm của cô ấy không như thế. Cô ấy không biết về Kit bởi vì con đã nói dối cô ấy về cánh cửa ở Bellwood.”

Khuôn mặt tuyệt đẹp của Phu nhân Margaret hiện lên vẻ bối rối trước những lời lẽ của anh. “Con biết gì về cô ta?”

“Không gì hết. Con không biết điều gì xấu xa về cô ấy hết. Mẹ phải tin con, người phụ nữ đó chỉ muốn những điều tốt đẹp cho chúng ta thôi. Cô ấy không có một ý định quỷ quyết nào hết.”

“Vậy thì tại sao cô ta muốn ngăn cản đám cưới của con?”

“Cô ấy không,” Nicholas nói, nhưng quay đi. Khi anh lần đầu tiên gặp Dougless, cô đã nói một vài điều xúc phạm về Lettice, nhưng sau này cô đã không nói gì hết. Nicholas nhận ra những lời lẽ của mẹ anh khiến anh nghi ngờ Dougless.

Phu nhân Margaret di chuyển tới đứng trước mặt con trai bà. “Người đàn bà Montgomery đó có yêu con không?” bà hỏi khẽ.

“Có, cô ấy có,” anh trả lời.

“Vậy thì cô ta sẽ muốn những gì tốt nhất cho con. Và Lettice Culpin là tốt nhất. Người đàn bà Montgomery đó phải thấy cô ta chẳng thể mang của hồi môn nào tới cho cuộc hôn nhân này hết. cô ta đã nói dối về việc có một người bác là vua, thế nên ta nghi ngờ việc cô ta có bất cứ người họ hàng nào có thế lực. Cô ta là cái thứ gì? Con gái của một thương nhân ư?”

“Cha cô ấy dạy học.”

“À,” Phu nhân Margaret nói. “Cuối cùng cũng là sự thật. Cô ta có thể đem lại cho dòng họ Stafford cái gì nào? Cô ta chẳng có thứ gì hết.” bà đặt tay mình lên cánh tay Nicholas. “Ta không yêu cầu con từ bỏ cô ta. Cô ta sẽ ở lại trong ngôi nhà này với con, hay đi với con và vợ con. Có con với người đàn bà đó. Yêu cô ta. Cứ tự do với cô ta.” Khuôn mặt bà lại trở nên nghiêm khắc. “Nhưng con không thể biến cô ta thành vợ mình được. Con có hiểu mẹ không? Người nhà Stafford không cưới con gái của một gã thầy giáo nghèo kiết xác.”

“Con hiểu rất rõ, thưa mẹ,” Nicholas nói, mắt anh tối lại vì giận dữ. “Con, hơn tất cả mọi người, cảm thấy gánh nặng tên tuổi của dòng họ trên bờ vai con. Con sẽ làm nghĩa vụ của mình và cưới cô ả Lettice xinh đẹp, máu lạnh đó.”

“Tốt,” Phu nhân Margaret nói, sau đó giọng bà thấp xuống. “Ta sẽ ghét khi có chuyện gì xảy ra cho người đàn bà Montgomery đó lắm. Ta đã trở nên khá là thích cô ta rồi.”

Nicholas nhìn trừng trừng vào mẹ anh một lúc, sau đó quay đi và rời khỏi phòng. Anh hùng hổ đi một cách đầy giận dữ về phòng ngủ của mình, và ở đó, một mình, anh dựa vào cánh cửa, nhắm mắt lại. Những lời lẽ của mẹ anh đã đủ rõ ràng rồi: làm nghĩa vụ của con và kết hôn với Lettice Culpin hoặc là “chuyện gì đó” sẽ xảy ra với Dougless. Ngay cả khi anh nghĩ đến những lời lẽ đó, anh biết Dougless sẽ phản ứng ra sao với việc anh sẽ cưới một người đàn bà khác. Dougless sẽ không ở nguyên trong gia đình anh và đợi cô vợ của anh đâu.

Mất đi Dougless và thu được Lettice, anh nghĩ. Đánh đổi đôi mắt đầy tình yêu thương của Dougless với đôi mắt lạnh lùng, đầy tính toán của Lettice. Lần đầu tiên anh gặp Lettice, anh đã bị choáng ngợp bởi vẻ đẹp của cô ta. Mắt đen, tóc đen, đôi môi dày đỏ mọng. Nhưng Nicholas đã ở quanh đàn bà đẹp đủ để anh sớm có thể thấy phía dưới vẻ đẹp của cô ta. Cô ta bước quanh nhà Stafford, mắt cô ta lướt trên những cái bình bằng vàng, kiểm tính chúng, tâm trí cô ta như một cái cân, định lượng xem gia đình Stafford sở hữu bao nhiêu vàng, bao nhiêu bạc.

Nicholas đã cố quyến rũ ả đàn bà đó, nhưng đã thất bại. Anh đã thất bại không phải bởi Lettice không sẵn lòng, mà là vì cô ta không hứng thú. Hôn Lettice như hôn một bức tượng cẩm thạch có hơi ẩm vậy.

Nghĩa vụ, anh nghĩ. Nghĩa vụ của anh là cưới một người đàn bà, kẻ có nhiều tiền hơn, kẻ có dòng máu quý tộc. “Dougless,” anh thì thầm, sau đó nhắm mắt lại.

Tối nay anh phải nói với cô, anh nghĩ. Tối nay anh phải nói với Dougless về cuộc hôn nhân sắp diễn ra của anh. Anh không thể trì hoãn nó lâu hơn được nữa.

31. Chương 31

“Anh không thể cưới cô ta được,” Dougless nói khá bình tĩnh.

“Tình yêu của ta,” Nicholas nói, bước về phía cô, hai bàn tay anh mở ra.

Anh đã mời cô đi cưới ngựa cùng anh, sau đó đưa cô tới sự sản cạnh đó, nơi có khu vườn mê lộ đẹp đẽ. Hàng rào cao ba mét sáu, và lối ra vào rất phức tạp. Anh biết cô không biết lối ra của mê lộ và vì thế cô khó có khả năng chạy khỏi anh khi anh thông báo cho cô chuyện anh phải làm.

“Ta phải cưới cô ta,” Nicholas nói. “đó là nghĩa vụ của ta đối với gia đình mình.”

Dougless tự nhủ bản thân là phải tiếp tục bình tĩnh. Cô tự nhủ bản thân rằng cô có một công việc phải thực hiện, và rằng cô phải giải thích cho Nicholas tại sao anh không thể kết hôn với Lettice. Nhưng khi đối mặt với việc người đàn ông cô yêu báo với cô rằng anh sắp cưới một người đàn bà khác, sự hợp lý trôi tuột đi mất.

“Nghĩa vụ?” cô nói qua hàm răng của mình. “Không nghi ngờ gì nó quả là một thử thách cam go cho anh khi cưới một cô nàng xinh đẹp như Lettice. Em sẽ cá là anh đang khiếp đảm trước điều đó. Và em đoán anh cũng muốn có cả em nữa. Phải thế không? Một người vợ và một cô nhân tình? Chỉ có điều là em không thể là nhân tình của anh, đúng không?” Cô trừng mắt với anh. “Hoặc có lẽ em có thể. Nếu em lên giường với anh, điều đó có ngăn cản anh khỏi việc cưới người đàn bà quý quyết đó không?”

Nicholas đang di chuyển về phía cô, cổ kéo cô vào trong vòng tay anh, nhưng anh khựng lại. “Quý quyết? Lettice tham lam, có lẽ, nhưng còn quý quyết?”

Nắm tay của Dougless siết lại hai bên sườn cô. “Anh thì biết gì về quý quyết chứ? Đàn ông các anh tất cả đều một lũ giống nhau bất kể có sinh ra khi nào. Tất cả những gì anh có thể nhìn thấy là vẻ ngoài của một người đàn bà. Nếu người đàn bà đó xinh đẹp, cô ta có thể có bất cứ người đàn ông nào cô ta muốn, bất chấp việc cô ta mặc nát bên trong như thế nào đi chăng nữa. Và nếu một người đàn bà xấu xí, chẳng gì thành vấn đề nữa.”

Nicholas thả rơi tay anh, mắt anh đầy giận dữ. “Phải, đấy là tất cả những gì khiến ta thích thú. Ta chẳng quan tâm gì đến nghĩa vụ của ta, gia đình của ta hay người phụ nữ ta yêu. Xé tuột quần áo ra khỏi thân hình tuyệt đẹp của Lettice là tất cả những gì khiến ta vui thích.”

Dougless há hốc miệng ra vì kinh ngạc, cảm thấy như thể anh vừa mới tát cô. Cô muốn rời khỏi mê lộ nhưng cô biết cô không biết lối ra. Cô quay lưng lại với anh. Cơn giận dữ khiến cô người cô thẳng lên, nhưng khá đột ngột, sự giận dữ rời khỏi cô. Cô phủ phục xuống bằng ghế dài, khuôn mặt vui trong lòng bàn tay. “Ôi, Chúa ơi,” cô thì thầm.

Nicholas ngồi bên cạnh cô và kéo cô vào vòng tay anh, ôm cô trong khi cô khóc vào ngực anh. “Cuộc hôn nhân này là một điều gì đó ta phải làm. Nó đã được sắp đặt. Ta không muốn nó, không phải bây giờ, không phải kể từ khi ta có em, nhưng đó là điều ta phải làm. Nếu có chuyện gì xảy ra với Kit, ta sẽ là bá tước và nghĩa vụ của ta là sinh một người thường kế.”

“Lettice không thể sinh con,” Dougless nói vào ngực anh.

Anh lôi ra một chiếc khăn tay từ trong cái quần ống túm của anh. “Cái gì?”

Dougless xì mũi. “Lettice không thể có con được.”

“Làm sao mà em biết được điều này?”

“Lettice chính là kẻ khiến anh bị hành hình. Ôi, Nicholas, làm ơn đừng cưới cô ta. Anh không thể cưới cô ta được. Cô ta sẽ giết anh.” Dougless bằng cách nào đã bình tĩnh lại, và bắt đầu nhớ lại những gì cô phải kể cho anh. “Em sẽ kể cho anh, nhưng em nghĩ chúng ta nên dành nhiều thời gian với nhau hơn. Em muốn anh tin em hơn trước khi em kể cho anh. Em biết anh yêu Lettice nhiều biết bao nhiêu, và—”

“Yêu cô ta? Ta yêu Lettice Culpin? Ai nói với em điều này?”

“Anh nói. Anh bảo em cô ta là lý do chính anh muốn quay trở lại thế kỷ mười sáu, vì anh yêu cô ta rất nhiều.”

Đẩy cô ra, anh đứng dậy. “Ta sẽ yêu cô ta à?”

Dougless khịt khịt và xì mũi lần nữa. “Khi anh đến với em, anh đã kết hôn với cô ta được bốn năm rồi.”

“Sẽ mất hơn bốn năm để khiến ta yêu được người đàn bà đó,” Nicholas lầm bầm.

“Cái gì?”

“Kể cho ta thêm về tình yêu mà ta hướng về vợ mình.”

Có một cục nghẹn trong cổ họng Dougless, thế nên cô thật khó để nói được, nhưng cô cố hết sức có thể để giải thích tất cả những điều anh đã nói với cô. Anh hỏi han cô tỉ mỉ, hỏi về những ngày cuối cùng họ ở bên nhau. Dougless nắm chặt vào một bàn tay ta lớn của anh bằng cả hai bàn tay của cô trong khi trả lời những câu hỏi của anh.

Cuối cùng anh đặt đầu ngón tay dưới cằm cô và nâng khuôn mặt cô lên. “Khi ta ở bên em trước đây, ta biết ta sẽ phải trở lại. Có lẽ ta không muốn em bị tổn thương khi ta rời đi. Có lẽ ta muốn ngăn em yêu một gã đàn ông, kẻ sẽ không ở lại.”

Mắt Dougless mở lớn, những giọt nước lấp lánh. “Anh đã nói điều đó,” cô thì thầm. “vào đêm cuối cùng chúng ta ở bên nhau, anh nói anh sẽ không chạm vào em vì em sẽ đau lòng vì anh rất nhiều.”

Mỉm cười với cô, anh vuốt thẳng một lọn tóc ẩm ướt loăn xoăn ra khỏi khuôn mặt cô. “Ta không thể yêu Lettice dù ta có sống với cô ta cả nghìn năm.”

“Ôi, Nicholas,” cô nói, sau đó vòng tay quanh cổ anh và bắt đầu hôn anh. “Em biết anh sẽ làm điều đúng đắn. Em biết anh sẽ không cưới cô ta. Giờ thì mọi chuyện sẽ trở nên đúng đắn. Anh sẽ không bị hành hình vì Lettice sẽ không có bất cứ lý do gì để cố giết anh hay Kit. Cô ta sẽ không cầu kết với Robert Sydney vì Arabella không mang thai con anh. Ôi, Nicholas, em biết anh sẽ không cưới cô ta.”

Nicholas kéo cánh tay cô ra khỏi anh và nắm lấy hai bàn tay cô, mắt anh khoá chặt với mắt cô. “Ta đã hứa danh dự sẽ cưới Lettice, và ta sẽ rời đi cho lễ cưới trong ba ngày nữa.” Khi Dougless chống cự để được thả ra, anh nắm hai bàn tay cô thật chặt. “Cách của ta không giống cách của em. Thời đại của ta không giống như thời đại của em, và ta không có sự tự do như em có. Ta không thể kết hôn chỉ vì nó thích hợp với bản thân ta.”

Anh vươn tới cô gần hơn và đặt môi anh lên má cô. “Em phải hiểu cho ta. Cuộc hôn nhân của ta đã được sắp đặt hàng năm trước đây rồi, và nó là một sự liên kết tuyệt vời. Vợ ta sẽ mang tài sản và những mối quan hệ tới cho dòng họ.”

“Liệu những tài sản và mối quan hệ này có giúp anh khi một gã đàn ông cầm rìu chặt đầu anh không?” cô hỏi một cách giận dữ. “Liệu anh có tiến đến cái chết của mình và nghĩ rằng cuộc hôn nhân này tốt đẹp đến nhường nào không?”

“Em phải kể cho ta tất cả. Những gì em kể cho ta sẽ giúp ta ngăn chặn lời cáo buộc mưu phản.”

Cô giật ra khỏi cái ôm của anh, sau đó đi đến phần phía xa của bãi cỏ trung tâm của mê lộ. “Anh sẽ có thể ngăn chặn cuộc hành hình của mình cũng như anh có thể ngăn Kit không bị chết đuối. Nếu em không ở đây, anh trai anh đã chết rồi và Lettice dễ thương của anh sẽ cưới một bá tước.”

Một nụ cười co rúm lại nơi khoe miệng Nicholas. “Nếu ta là bá tước, ta sẽ không cưới Lettice. Chẳng nghi ngờ gì mẹ ta sẽ cưới ta cho cô nàng Lucy béo ú của em.”

“Anh có cưới Lettice sau khi anh trở thành bá tước. Có lẽ anh nợ cô ta cái gì đó và phải cưới cô ta.”

“À, phải, lũ cừu,” Nicholas nói, mỉm cười.

“Anh có thể cưới em nếu anh muốn, nhưng em có thể đảm bảo với anh rằng khi anh tới với em, anh không cưới đâu. Đối mặt với cái rìu của gã đao phủ không thể khiến một người cảm thấy vui vẻ được.”

Nicholas trở nên nghiêm túc. “Không, nó sẽ không. Em sẽ kể cho ta về Lettice chứ? Kể cho ta tất cả những gì em biết?”

Dougless ngồi xuống băng ghế, tại một đầu ghế thật xa với anh, xa khỏi sự đụng chạm của anh. Khi cô nhìn chăm chăm về phía trước, vào bức tường xanh tươi của bờ rào được cắt tỉa cẩn thận, cô không nhìn anh.

Cô chậm rãi bắt đầu, tại phần mở đầu, kể cho anh về việc đọc được những giấy tờ của Phu nhân Margaret tìm thấy trong một cái lỗ trên tường. Cô kể Nicholas đã lừa đảo ra sao để có lời mời đến gia đình Harewood, nơi họ đã gặp Lee và Arabella.

“Chúng ta đã đọc chỗ giấy tờ và hỏi những câu hỏi suốt cả cuối tuần đó, nhưng chúng ta chỉ tìm ra có một chút thôi. Cuối cùng anh rút kiếm ra chìa vào Lee và anh ta nói cho anh rằng tên của kẻ phản bội là Robert Sydney. Cả anh và em đều nghĩ anh sẽ trở lại thế kỷ của anh sau đó, nhưng anh đã không. Anh đã ở lại.” cô nhắm mắt lại trong một thoáng. “Sau đó, chúng ta đã có một khoảng thời gian tuyệt vời với nhau, nhưng sau đó chúng ta...” Sự đau đớn của buổi sáng hôm đó trong nhà thờ khi Nicholas biến mất vẫn còn mới. “Chúng ta đã làm tình và ngày hôm sau anh trở lại đây. Sau đó em tìm ra anh đã bị hành hình.”

Cô hít vào một hơi thật sâu và kể cho anh nhiều hơn nữa. Cô kể về cuộc gặp gỡ với Lee sau đó, và Lee kể cho cô về việc tìm thấy những sổ sách của Phu nhân Margaret viết về sự thật của những việc đã xảy ra, sự thật chỉ được biết đến sau cái chết của Nicholas.

Cô kể Lettice đã lên kế hoạch cưới một người họ Stafford như thế nào, sinh một người thừa kế, và đặt đứa trẻ lên ngai vàng Anh quốc. Cô đã lặp lại sự tin tưởng của Phu nhân Margaret rằng Lettice đã giết Kit để cô ta cưới một bá tước thay vì một người con trai thứ.

“Sau khi cô ta giết anh trai anh, cô ta cố thuyết phục anh tham gia triều đình. Cô ta muốn thu nhận càng nhiều người chống lưng cho cô ta càng tốt, nhưng anh từ chối.”

“Ta không thích triều đình,” Nicholas nói. “Quá nhiều người hiệp lực chống lại một người khác.”

Cô quay lại nhìn anh. “Anh từ chối ở tại triều đình với vợ anh, và cô ta cố giết anh. Khi em gặp anh, anh có một vết sẹo sâu và dài trên bắp chân vì anh ngã ngựa khoảng một năm sau đám cưới của mình. Mẹ anh viết rằng anh đã gặp rất nhiều “tai nạn” sau đám cưới.”

Khi Nicholas không nói gì, Dougless tiếp tục. Cô kể cho anh rằng Lettice đã bắt đầu tìm kiếm ai đó giúp cô ta rũ bỏ Nicholas và cô ta đã tìm thấy Robert Sydney. “Anh ta ghét anh vì là người tình của vợ anh ta và đã làm cô ta mang bầu. Phu nhân Margaret nghĩ anh ta đã giết cả Arabella và đứa bé.”

“Nhưng lần này ta đã không làm Arabella mang bầu,” Nicholas nói khẽ.

“Đúng,” Dougless nói, mỉm cười, sau đó tiếp tục. “Khi anh bắt đầu thành lập một đội quân để chiến đấu ở Wales, thật dễ dàng cho Lettice để bảo Robert nói với nữ hoàng đó là mưu phản. Nhân tiện Nữ hoàng Elizabeth đang lo lắng về Nữ hoàng Mary xứ Scotland, và có lẽ bà nghe được tin đồn rằng người nhà Stafford đang cân nhắc việc tham gia với Mary.”

Dougless nhìn anh, nhìn khuôn mặt tuyệt đẹp của anh, nhìn đôi mắt xanh da trời. Cô vươn tay ra và đặt lòng bàn tay mình lên hàm râu mềm mại, sạm màu của anh. “Họ chặt đầu anh,” cô thì thầm, chớp mắt để ngăn lại những giọt nước.

Nicholas hôn lòng bàn tay cô.

Dougless thả rơi tay cô và nhìn đi chỗ khác. “Sau... cái chết của anh, Robert Sydney tổng tiền để Lettice cưới hẳn ta. Hẳn ta muốn đặt con của chính mình lên ngai vàng, chỉ có điều là Lettice tuyệt đẹp, ả đàn bà đã khiến một người đàn ông phải chết, lại bị vô sinh. Cô ta không thể có con được.”

Dougless nhăn mặt. “Lee nói tất cả chuyện đó thật mỉa mai. Lettice phá hủy cả gia đình Stafford vì một đứa trẻ cô ta sẽ không bao giờ có.”

Sự im lặng chùng lên họ trong một thoáng.

“Và chuyện gì xảy đến với mẹ ta?”

Cô nhìn lại vào anh. “Nữ hoàng sung công tất cả những gì người nhà Stafford sở hữu, và Robert Sydney cưới bà cho Dickie Harewood.”

“Harewood?!” Nicholas nói một cách kinh tởm.

“Hoặc là thế hoặc là chết đói. Nữ hoàng cho Sydney hai sự sản của anh, sau đó kẻ nào đó đẩy mẹ anh xuống những bậc cầu thang và làm gãy cổ bà.”

Cô dừng lại trước tiếng hít vào của hơi thở của Nicholas. “Sau đó không còn người họ Stafford nào nữa. Lettice đã xoay sở để xoá sổ tất cả các anh.”

Khi cô quay người lại để nhìn anh, khuôn mặt anh tái nhợt.

Nicholas đứng dậy và bước về phía hàng rào. Anh đứng im lặng trong một lúc, cân nhắc những lời cô nói, sau đó quay lại với cô. “Những gì em nói đã xảy ra một lần nhưng không thể xảy ra bây giờ.”

Cô hiểu anh đang nói điều gì, rằng bây giờ cưới Lettice thì cũng không sao. Giận dữ bắt đầu phồng lên trong mạch máu của cô. “Anh sẽ không ngốc như thế khi cưới cô ta sau những gì em đã kể cho anh, đúng không?”

“Nhưng câu chuyện đó của em lúc này không thể xảy ra. Arabella không mang thai đứa con của ta, thế nên Robin chẳng có lý do gì để ghét ta. Kit còn sống, thế nên ta chẳng có lý do gì để thành lập một đội quân, và nếu Kit phải thành lập một đội quân, em sẽ được bảo đảm là ta sẽ thỉnh cầu sự cho phép của Nữ hoàng.”

Dougless nhóm dậy trên chân cô. “Nicholas, anh không hiểu rằng anh không thể biết được chuyện tương lai ư? Khi ở thời đại của em, những cuốn sách đã nói anh chết ba ngày trước cuộc hành hình. Sau khi anh quay trở lại, những cuốn sách nói anh bị hành hình. Lịch sử thật dễ bị thay đổi. Nếu anh cưới Lettice, khi em quay trở lại liệu em có đọc được rằng Kit đã bị giết bởi một cách khác không? Rằng có lẽ Lettice đã lại đạt được bằng một cách khác khiến anh bị hành hình? Có lẽ cô ta sẽ tìm được ai đó khác giúp đỡ cô ta. Em chắc chắn là có những người đàn ông có vợ đẹp khác ghét anh.”

Nicholas mỉm cười trước câu cuối cùng. “Một hoặc hai gã.”

“Anh đang cười nhạo em! Em đang nói về sự sống và cái chết, và anh đứng đó cười vào em.”

Anh kéo cơ thể cứng đờ của Dougless vào trong vòng tay của anh. “Tình yêu của ta, thật tốt rằng em quan tâm thật nhiều, và thật tốt rằng em đã cảnh báo ta. Ta sẽ thận trọng từ giờ trở đi.”

Cô đẩy anh ra. Giọng và cơ thể cô biểu hiện đầy giận dữ. “Anh đang nghĩ như một người đàn ông,” cô tố cáo. “Anh nghĩ rằng chẳng người đàn bà nào thật sự có thể làm anh thương tổn, phải thế không? Em kể cho anh tất cả chuyện này, và anh cười khúc khích với em. Sao không nháy mắt và vỗ vỗ vào đầu em luôn đi? Sao không nói em quay lại với công việc khâu vá của em và để những việc của đàn ông, như chuyện sống chết, cho đàn ông, những người có khả năng hiểu biết?”

“Dougless, làm ơn,” anh nói, chìa tay ra.

“Đừng có chạm vào em. Giữ những cái đụng chạm của anh cho Lettice yêu dấu của anh ấy. Nói với em đi, cô ta có đẹp đến độ cô ta đáng giá tất cả những bi kịch cô ta gây ra không? Cái chết của anh, cái chết của Kit, cái chết của mẹ anh, sự kết thúc của dòng họ Stafford quý tộc?”

Nicholas để cho tay anh rơi xuống hai bên người. “Em không thấy là ta không có lựa chọn nào khác ư? Ta sẽ nói với gia đình ta và nhà Culpin rằng ta phải phá vỡ cuộc đính ước vì một người phụ nữ tới từ tương lai nói rằng cô dâu của ta có thể giết tất cả người nhà Stafford? Ta sẽ bị xem là một gã ngốc và em... em sẽ không được đối xử tốt đẹp đâu.”

“Anh mạo hiểm tất cả mọi thứ chỉ vì những gì mọi người có thể nói ư?”

Nicholas tìm kiếm một cách để giải thích những gì sẽ phải làm để cô có thể hiểu. “Trong thời đại của em có những hợp đồng thoả thuận không? Những thoả thuận hợp pháp trên giấy tờ ấy?”

“Tất nhiên là có. Chúng em có hợp đồng về mọi thứ nhưng hôn nhân nên được tiến hành vì tình yêu, không phải vì—”

“Tầng lớp của ta không kết hôn vì tình yêu. Chúng ta không thể. Nhìn quanh em mà xem. Thấy sự giàu có của ngôi nhà này không? Đây chỉ là một ngôi nhà mà gia đình ta sở hữu thôi. Sự giàu có này tới với chúng ta bởi vì tổ tiên ta kết hôn vì những sự sản, không phải vì tình yêu. Ông nội ta cưới một mụ đàn bà đánh đá vì bà ta mang theo ba ngôi nhà và thật nhiều đĩa tách.”

“Nicholas, em hiểu lý thuyết đó, nhưng hôn nhân thật... thật mật thiết. Nó không như ký một hợp đồng để làm một việc gì cho một ai đó. Hôn nhân phải được tiến hành bởi tình yêu và lũ trẻ, một mái ấm và an toàn, và tình bạn.”

“Vậy là em sống trong cảnh bần cùng với người mà em yêu. Liệu tình yêu đó có cho em ăn, có cho em mặc, có giữ em ấm áp vào mùa đông không? Có nhiều hơn về hôn nhân hơn là những gì em nói. Em nghèo khổ, thế nên em không thể hiểu.”

Mắt cô sáng rực lên. “Thông báo cho anh hay em không nghèo. Còn xa mới tới. Gia đình em rất giàu có. Rất nhiều tiền. Nhưng chỉ vì gia đình em có tiền không có nghĩa là em không muốn tình yêu, hoặc có nghĩa là em sẽ bán bản thân mình cho kẻ trả giá cao nhất.”

“Làm cách nào gia đình em vẫn giữ nguyên được sự giàu có này?” anh hỏi khẽ.

“Em không biết. Chúng em có nó mãi mãi. Cha em nói rằng tổ tiên của bọn em cưới—” Cô ngắt giữa chừng và nhìn anh với đôi mắt mở lớn.

“Tổ tiên em cưới ai?”

“Không có gì. Nó chỉ là một trò đùa thôi. Ông ấy không có ý gì hết.”

“Ai?” Nicholas hỏi.

“Những người phụ nữ giàu có,” cô nói một cách đầy giận dữ. “ông nói tổ tiên của em khá giỏi trong việc cưới những người phụ nữ giàu có.”

Nicholas không nói gì hết, chỉ đứng đó, nhìn cô.

Cơn giận dữ của cô xẹp xuống và cô chạy đến chỗ anh, vòng cánh tay cô quanh eo anh, ôm anh thật chặt. “Hãy cưới vì tiền,” cô nói. “Cưới người đàn bà giàu nhất trên thế giới này, nhưng làm ơn đừng cưới Lettice. Cô ta xấu xa. Cô ta sẽ làm anh tổn thương, Nicholas, làm tổn thương tất cả mọi người.”

Nicholas đẩy cô cách anh một tầm tay để nhìn vào mắt cô. “Lettice Culpin là cảnh cao nhất ta có thể hi vọng với được. Ta là con trai thứ, chỉ là một hiệp sĩ thôi. Ta chẳng có thứ gì ngoại trừ những thứ Kit cho ta. Ta rất may mắn vì anh ấy hào phóng đến nỗi cho ta sống trong sự giàu có của anh ấy. Những mảnh đất Lettice mang tới cho gia đình này sẽ có lợi cho tất cả chúng ta. Làm sao ta có thể không làm điều này cho người anh trai, người đã cho ta quá nhiều?”

“Lettice không phải người đàn bà tốt nhất anh có thể hi vọng. Rất nhiều đàn bà thích anh. Anh có thể có được ai đó khác. Nếu anh phải cưới một ai đó vì tiền, chúng ta sẽ tìm kiếm cô ta. Ai đó giàu có nhưng không tham vọng như Lettice.”

Nicholas mỉm cười xuống cô. “Có một người đàn bà ở trên giường không giống như một liên minh bằng hôn nhân. Em phải tin ta về chuyện này. Lettice là một đám tốt cho ta. Không, đừng có nhăn nhó. Ta sẽ an toàn thôi. Em không thấy sao? Sự nguy hiểm của cô ta không được biết đến. Giờ thì ta đã biết rồi, ta có thể cứu gia đình và bản thân mình.”

“Nếu cô ta nhận ra anh không hứng thú gì với việc lật đổ nữ hoàng hoặc thậm chí là tới triều đình, có lẽ cô ta sẽ phá vỡ cuộc hứa hôn này.”

“Với tất cả những mối quan hệ của cô ta với ngôi vị và tiền bạc, gia đình cô ta không lâu đời như gia đình ta. Nếu những gì em nói về kế hoạch của cô ta là đúng, cô ta sẽ không buông tha ta đâu. Có người đàn bà nào lại không tin rằng cô ta có thể uốn một người đàn ông cong theo ý muốn của cô ta chứ?”

“Vậy thì cô ta sẽ giết anh,” Dougless nói. “Anh sẽ kiểm tra tất cả mọi dây đai yên ngựa để xem nó có bị cắt không ư? Thế còn đầu độc vào thức ăn của anh? Thế còn chẳng ngang một sợi dây trên những bậc thang

thì sao? Chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô ta thuê những tên côn đồ để đánh chết anh? Còn chết đuối? Chết cháy?”

Anh cười lực khục đầy trịch thượng. “Ta rất hài lòng là em quan tâm. Em sẽ giúp ta tiếp tục cảnh giác.”

“Em?” Cô đẩy anh ra. “Em?”

“Phải. Em sẽ ở lại trong gia đình ta.” Anh tặng cho cô một cái nhìn qua lông mi của anh. “Em sẽ phục vụ vợ ta.”

Dougless phải mất một lúc mới có thể phản ứng được. “Phục vụ vợ anh?” cô nói giọng đều đều. “Ý anh là như giúp cô ta mặc váy áo, kiểm tra nước tắm của cô ta xem nó có quá nóng hay không? Những thứ như thế hả?”

Ngữ điệu bình thản của cô không lừa được anh. “Dougless, tình yêu của ta, tình yêu chỉ một và duy nhất của ta, nó sẽ không quá tệ đâu. Chúng ta sẽ dành rất nhiều thời gian ở bên nhau.”

“Chúng ta dành thời gian ở bên nhau với hay không với sự cho phép chuồn khỏi vợ anh?”

“Dougless,” anh nài nỉ.

“Anh không thể yêu cầu em chuyện này sau cái cách anh nói về cuộc sống của em với Robert? Ít nhất với Robert em cũng là người đàn bà duy nhất của anh ta. Nhưng anh... anh yêu cầu em phục dịch kẻ... kẻ sát nhân đó! Em được cho là sẽ phải làm gì vào buổi đêm khi anh đang cố sinh một người thừa kế với cô ta?”

Nicholas cứng người lại. “Em không thể yêu cầu ta sống không quan hệ. Em nói em không thể chia sẻ giường với ta vì sợ sẽ phải quay trở về.”

“Ồ, em đã rõ, em có thể sống không quan hệ, chuyện đó ổn một cách hoàn hảo. Nhưng anh, Ngài Ngựa giống Điển hình, anh phải có mỗi đêm một người đàn bà khác nhau. Anh sẽ làm gì vào những đêm khi Lettice nói không với anh? Săn đuổi những cô hầu gái trong vườn à?”

“Em sẽ không nói chuyện với ta như thế,” anh nói, mắt anh tối lại vì giận dữ.

“Ồ, em không thể, phải thế không? Nếu một người du hành qua bốn trăm năm chỉ để cảnh báo một người khác, và cái người đó không chịu nghe vì bất cứ lý do nào ngoại trừ sự phù phiếm của chính anh ta, vậy thì người ở về đầu tiên có thể nói bất cứ điều gì nào cô ấy muốn. Cứ đi đi, cưới Lettice, xem em có quan tâm không. Giết Kit, giết mẹ anh. Đánh mất những sự sản anh nghĩ giá trị đến kinh người đi. Mất cả đầu anh!”

Cô hét câu cuối cùng, sau đó đẩy anh sang một bên và chạy qua mê lộ, nước làm mờ mắt cô.

Cô bị lạc chỉ trong ba phút và cô chỉ đứng đó, nơi cô đang khóc. Có lẽ một người không thể thay đổi lịch sử. Có lẽ việc Kit chết và Nicholas bị chặt đầu đã là số mệnh rồi. Có lẽ việc gia đình Stafford tiếp tục được sống chưa bao giờ là ý Chúa. Có lẽ không ai có thể thay đổi những gì sẽ xảy ra.

Nicholas đến với cô, nhưng anh không nói một tiếng nào, và Dougless rất mừng. Cô biết rằng chỉ nói suông sẽ chẳng thể thay đổi những gì đối phương cảm thấy cần phải được thực hiện. Một cách im lặng, cô theo anh ra khỏi mê lộ.

32. Chương 32

Với Dougless ba ngày tiếp theo là địa ngục. Mọi người trong gia đình Stafford rất hào hứng với cuộc hôn nhân sắp tới của Nicholas, và nó là tất cả những gì mọi người bàn luận. Thức ăn, áo quần, ai sẽ được mời, ai ở gia đình Stafford sẽ đi dự, và ai sẽ phải ở nhà với Phu nhân Margaret, là tất cả chủ đề của những cuộc đối thoại. Những chiếc xe ngựa khổng lồ được gói ghém đồ đạc của cả mà Nicholas và Kit sẽ mang đi cùng với họ tới sự sản nhà Culpin, nơi đám cưới sẽ được tổ chức. Với cảm giác như thể ngày tận thế, Dougless

theo dõi sự chuẩn bị cho chuyến viếng thăm dài ngày. Nicholas và Kit không những chỉ mang theo áo quần của họ đi cùng mà còn cả đồ đạc và người hầu nữa.

Với Dougless, có vẻ như mỗi món đồ được chất lên xe ngựa cũng là một quả cân đè nặng lên trái tim cô vậy. Cô cứ cố gắng nói chuyện với Nicholas. Cố, cố và cố. Nhưng anh không lắng nghe. Nghĩa vụ có ý nghĩa với anh hơn tất cả mọi thứ trên đời. Anh sẽ không từ bỏ nghĩa vụ với gia đình mình vì bất cứ lý do gì trên quả đất này, không phải vì tình yêu, thậm chí cũng không phải vì khả năng có thể tránh được cái chết của chính anh.

Vào đêm trước ngày Nicholas sẽ rời đi, Dougless có cảm giác tệ hại nhất từ trước tới nay. Chỉ cái ngày Nicholas trở về thế kỷ mười sáu và bỏ cô lại trong nhà thờ là có thể sánh được.

Buổi đêm, sau khi cô hầu gái đã giúp cô cởi bỏ quần áo, cô lấy ra bộ váy lót mỏng bằng lụa trong túi xách của cô và mặc nó vào. Với chiếc áo choàng đi mượn quần quanh người, cô đi tới phòng ngủ của Nicholas.

Bên ngoài phòng anh cô đặt tay lên trên cánh cửa. Cô biết anh vẫn thức, cô có thể cảm thấy điều đó. Không hề gõ, cô mở cửa. Anh đang ngồi trên giường, tấm ga trải giường thô che phủ chân anh, chừa ra vòng ngực và vùng bụng phẳng, rắn chắc và trần trụi. Anh đang uống từ một chiếc cốc vại bằng bạc, và anh vẫn không nhìn lên khi cô bước vào.

“Chúng ta phải nói chuyện,” cô thì thầm. Căn phòng yên ắng ngoại trừ tiếng tí tách của ngọn lửa và tiếng xèo xèo của ngọn nến.

“Không, chúng ta không còn gì để nói nữa,” anh trả lời. “Chúng ta đều phải làm những điều chúng ta phải.”

“Nicholas,” cô thì thầm, nhưng anh vẫn không nhìn vào cô. Cô trượt chiếc áo choàng che đậy bên ngoài xuống. Chiếc váy ngủ cô mặc không phải thuộc loại ác liệt quá chừng theo tiêu chuẩn của thế kỷ hai mươi, nhưng khi đem nó so sánh với những kiểu thời trang của người thời Elizabeth đệ nhất... sợi dây đeo mỏng, cổ cắt sâu, và lớp vải dính sát thân người không bỏ lại chút gì để tưởng tượng hết.

Cô trườn ngang qua giường đến chỗ anh, như một con hổ cái lén theo mồi. “Nicholas,” cô thì thầm. “Đừng cười cô ta.”

Khi cô tới gần anh, anh nhìn lên cô—và rượu sánh ra khỏi chiếc cốc vại của anh. “Em làm gì thế?” anh hỏi giọng khàn đặc, trong mắt anh đầu tiên là sự sợ hãi, rồi trở nên nóng bỏng.

“Có lẽ anh sẽ ở lại với em đêm nay,” cô nói, vươn người tới gần anh.

Nicholas nhìn xuống phía trước chiếc áo ngủ của cô, và khi anh giơ tay ra để chạm vào vai cô, tay anh run rẩy.

“Một đêm,” cô thì thầm, di chuyển khuôn mặt cô lại gần với anh.

Nicholas phản ứng ngay lập tức. Cánh tay anh vòng quanh cô, môi anh trên môi cô, anh đang uống từ cô, đoạt lấy cô vì anh đã muốn làm thế từ lâu rồi. Lớp vải chiếc áo ngủ của cô bị xé tuột ra khi tay và môi anh trên ngực cô, khuôn mặt anh vùi vào chúng.

“Một đêm này cho lời hứa của anh,” Dougless nói, đầu cô ngã ra sau. Cô đang cố nhớ điều cô phải làm trước khi môi và tay của Nicholas xua hết tất cả mọi ý nghĩ ra khỏi tâm trí cô. “Thề với em,” cô nói.

“Tất cả những gì ta có đều là của em. Em không biết điều đó ư?” anh nói, môi anh di chuyển xuống thấp hơn trên cơ thể của cô, xuống bụng cô. Tay anh trên hông cô, những ngón tay anh cắm sâu vào da thịt cô.

“Vậy thì ngày mai đừng đi,” cô nói. “Một đêm này đổi lấy ngày mai.”

Bàn tay mạnh mẽ của Nicholas đang nâng hông cô lên, và những gì còn lại của chiếc váy choàng trượt sâu xuống phía dưới. “Em có thể có tất cả những ngày mai của ta.”

“Nicholas, làm ơn.” Dougless đang cố nhớ những gì cô có ý nói, nhưng sự đụng chạm của Nicholas khiến cô không thể nghĩ được. “Làm ơn, tình yêu của em, em không tin em sẽ ở đây sau tối nay, thế nên anh phải thề với em.”

Sau một khoảnh khắc Nicholas ngẩng đầu lên và nhìn vào cô, nhìn lên qua thân hình tuyệt đẹp của cô tới khuôn mặt cô. Tâm trí anh đang choáng váng bởi những rung động mạnh từ việc chạm vào người phụ nữ này, người có ý nghĩa với anh thật nhiều, nhưng anh bắt đầu nghe thấy cô. “Em muốn ta thề điều gì với em?” anh hỏi với một tông giọng thấp.

Dougless nâng đầu cô lên. “Em sẽ ở lại đêm nay với anh nếu anh thề sẽ không cưới Lettice sau khi em đã đi rồi,” cô nói giọng đều đều.

Trong một khoảnh khắc thật dài Nicholas chỉ nhìn cô, thân hình trần truồng của anh ở trạng thái sẵn sàng trên cơ thể nửa như khoả thân của cô, và Dougless như ngừng thở. Cô đã không đến với quyết định này một cách dễ dàng, nhưng cô biết rằng, ngay cả nếu nó có nghĩa là mất Nicholas mãi mãi, cô cũng phải dừng đám cưới này lại.

Anh lặn xuống khỏi cô và chiếc giường trong một chuyển động nhịp nhàng, khoác vào chiếc áo choàng thùng thình, sau đó đi tới đứng trước ngọn lửa, lưng anh quay lại với cô. Khi anh nói, giọng anh thấp và khàn đặc. “Em đã đánh giá ta quá thấp đến nỗi tin rằng ta sẽ mạo hiểm việc mất em vì một đêm khoái lạc ư? Em cũng đã đánh giá bản thân quá thấp tới mức bán mình cho ta chỉ vì một lời hứa à?”

Những lời lẽ của anh khiến Dougless cảm thấy thật nhỏ bé. Cô kéo chiếc áo choàng rách lên vai mình. “Em không nghĩ ra cách nào khác,” cô nói như một cái cớ. “em sẽ làm bất cứ điều gì để dừng cuộc hôn nhân của anh lại.”

Anh quay lại nhìn cô, mắt anh tối lại vì cảm xúc. “Em đã kể cho ta về đất nước và cách thức của em. Em nghĩ cách của em là cách duy nhất ư? Cuộc hôn nhân này chẳng có nghĩa lý gì với ta hết, nhưng nó lại là tất cả đối với em.”

“Em không thể để anh mạo hiểm mạng sống mình vì—”

Mắt anh rục rịch. “Em mạo hiểm cuộc sống của chúng ta vì cô ta!” anh nói đầy giận dữ. “Em nói đi nói lại với ta rằng em không thể đến giường của ta. Vậy mà bây giờ em ở đây, ăn mặc như một... như một...”

Dougless kéo tấm ga trải giường lên bờ vai trần của cô, cảm thấy như một ả điểm. “Em chỉ định cố gắng để khiến anh hứa sẽ không cưới cô ta,” cô nói, cảm thấy gần như oà khóc.

Anh đi tới chỗ chiếc giường cúi xuống cô. “Em yêu ta kiểu gì thế này? Em trườn vào giường ta, van lơn như một ả điểm. Chỉ có điều em không muốn vàng, không, em muốn ta làm ô danh gia đình mình, đặt sang một bên những gì có ý nghĩa nhất với ta.”

Dougless che tay lên mặt. “Xin đừng, làm ơn. Em không thể chịu đựng được điều này. Em không bao giờ có ý—”

Anh ngồi trên mép giường và kéo tay cô ra. “Em có bất cứ ý tưởng gì về việc ta cảm thấy kinh sợ như thế nào về ngày mai? Rằng ta kinh sợ người đàn bà ta sẽ biến thành vợ mình? Nếu ta tự do, nếu ta ở thời đại của em, ta có thể tự do lựa chọn người ta yêu. Nhưng ở đây và lúc này, ta không thể. Nếu ta cưới em, ta không thể nuôi nổi em. Kit sẽ không còn cho ta một chỗ để ở, thức ăn để ăn, quần áo để—”

“Kit không phải người như thế. Chắc chắn sẽ có cách để chúng ta sống được. Anh giúp Kit quản lý những sự sản, thế nên anh ấy sẽ không quăng anh ra ngoài. Anh ấy sẽ—”

Tay Nicholas siết chặt lại trên cổ tay cô. “Em không nghe được à? Em không hiểu ư? Ta phải tiến hành cuộc hôn nhân này.”

“Không,” cô thì thầm. “Không.”

“Em không thể ngăn được điều sẽ phải xảy ra. Em chỉ có thể giúp ta.”

“Bằng cách nào? Em giúp anh bằng cách nào? Em có thể ngăn lưỡi dao của đao phủ ư?”

“Phải,” anh nói. “Em có thể. Em có thể luôn luôn ở cạnh ta.”

“Luôn luôn? Trong khi anh sống với người đàn bà khác? Ngủ với cô ta? Làm tình với cô ta?”

Anh thả tay cô ra. “Thế nên em làm việc này,” anh nói, nhìn vào bờ vai trần phía trên tấm ga trải giường. “Em sẽ dứt bản thân mình khỏi ta vĩnh viễn hơn là nhìn thấy ta với một người đàn bà khác?”

“Không, không phải thế. Nó chỉ là vì Lettice quý quyết. Em đã kể cho anh nghe cô ta sẽ làm gì. Chọn người đàn bà khác đi.”

Anh cười một nụ cười không có lấy một chút vui vẻ nào trong đó. “Em sẽ cho phép ta có một người vợ khác? Cho phép ta chạm vào một người đàn bà khác khi ta không thể chạm vào em? Em bằng lòng đứng sang một bên trong phần còn lại của cuộc đời chúng ta?”

Dougless nuốt xuống. Cô có thể sống dưới cùng một mái nhà với anh trong khi anh sống với người đàn bà khác không? Cô sẽ làm gì, là bà cô chưa chồng đối với con cái Nicholas ư? Cô sẽ cảm thấy thế nào khi mỗi đêm anh đến giường của người đàn bà khác? Và anh sẽ tiếp tục yêu cô bao lâu khi anh không thể chạm vào cô? Liệu có ai trong số hai bọn họ mạnh mẽ đủ để yêu đương thuần khiết như thế?

“Em không biết,” cô nói khẽ. “em không biết liệu em có thể đứng bên và nhìn anh với một người đàn bà khác hay không. Nicholas, ôi Nicholas, em không biết phải làm gì nữa.”

Anh ngồi trên giường bên cạnh cô và kéo cô vào trong vòng tay anh. “Ta sẽ không mạo hiểm để mất em vì một trăm người đàn bà như Lettice. Em là tất cả đối với ta. Chúa đã gửi em đến cho ta, và ta nhất định giữ em lại.”

Cô đặt đầu lên ngực anh, mở chiếc áo choàng ra để má cô ở trên da anh. Bất chấp bản thân mình, nước dâng lên trong mắt cô. “Em sợ lắm. Lettice thật...”

“Chỉ đơn giản là một người đàn bà thôi. Không hơn, không kém. Cô ta không sở hữu một trí tuệ vĩ đại, hay một quyền lực bất khả xâm phạm. Nếu em ở bên ta, cô ta sẽ chẳng làm hại được ta cũng như gia đình ta.”

“Ở bên anh?” Tay cô luồn xuống dưới áo choàng của anh, chạm vào da anh. “Liệu em có thể ở bên anh mà không chạm vào anh không?”

Anh dịch chuyển những ngón tay đang rong chơi lang thang của cô ra khỏi chiếc áo choàng của anh. “Em có chắc là em sẽ quay trở lại nếu ta...”

“Chắc chắn,” cô trả lời một cách kiên quyết. “Ít ra thì em nghĩ là em chắc chắn.”

Anh giơ những ngón tay cô lên và nhìn chúng như một người đàn ông đói khát có thể nhìn một bữa yến tiệc. “Sẽ mạo hiểm rất nhiều nếu chúng ta thử, phải không?”

“Phải,” cô nói đầy buồn bã. “rất, rất, rất nhiều.”

Anh thả rơi tay cô. “Em phải đi thôi. Ta là đàn ông, và em cảm dỗ nhiều hơn ta có thể chịu đựng.”

Dougless biết cô nên đi, nhưng cô ngập ngừng. Một lần nữa cô đặt tay lên làn da Nicholas.

“Đi!” anh ra lệnh.

Nhanh chóng, cô lặn xuống khỏi anh, sau đó chạy ra khỏi phòng. Cô trở lại phòng của Honoria và chui vào giường, nhưng cô không ngủ.

Ngày mai người đàn ông cô yêu, không còn hơn cả yêu, người đàn ông có ý nghĩa với cô thật nhiều đến nỗi thời gian cũng không thể chia cắt nổi, sẽ rời đi để cưới một người đàn bà khác. Cô sẽ làm gì đây khi Nicholas quay lại với người vợ xinh đẹp của anh? (Dougless đã nghe quá nhiều về vẻ đẹp của Lettice đến nỗi cô sẽ ghét người đàn bà đó ngay cả khi cô không biết một điều gì khác về cô ta.) Cô nên nhún gối chào và chúc mừng cô ta ư? Một cái gì đó đại loại như, “Hi vọng cô yêu thích anh ấy. Và tôi tất nhiên cũng mong anh ấy sẽ là một người tình tuyệt vời với cô như với tôi vậy.”

Dougless có một hình ảnh về Nicholas và cô vợ xinh đẹp của anh cười phá lên với nhau về một chuyện đùa riêng tư nào đó. Cô thấy Nicholas cuốn Lettice vào vòng tay anh và ẵm cô ta về căn phòng mà họ chia sẻ. Họ có nghiêng đầu vào nhau trong bữa ăn và mỉm cười với nhau không?

Dougless thụi nắm đấm của cô vào gối. Đàn ông quả là một lũ ngốc. Họ chẳng bao giờ nhìn quá được một khuôn mặt xinh đẹp. Khi một người đàn ông hỏi về một người phụ nữ, tất cả những gì anh ta muốn biết

là, cô ta có xinh không? Không người đàn ông nào hỏi liệu người đàn bà đó có đạo đức không, liệu cô ta có thành thật, tốt bụng, liệu cô ta có yêu trẻ con hay không? Dougless tưởng tượng Lettice xinh đẹp tra tấn một con chó con trước mặt Nicholas, nhưng Nicholas không hề chú ý bởi vì Lettice yêu quý gợi cảm nhìn anh qua hàng lông mi chớp chớp.

“Đàn ông!” Dougless lăm bằm, nhưng thậm chí ngay cả khi cô nói vậy, cô cũng không có ý đó. Nicholas đã không cho phép bản thân anh bị quyến rũ tới nay vì anh sợ anh sẽ mất Dougless. Nếu đó không phải là tình yêu, vậy thì nó là gì?

“Có lẽ anh ta đang để dành bản thân mình cho Lettice,” Dougless nói vào chiếc gối, và đó là lúc cô bắt đầu khóc.

Mặt trời lên và Dougless vẫn khóc. Đường như cô không thể dừng lại được. Honoria làm mọi việc cô ta có thể để làm cho Dougless vui lên, nhưng không gì có tác dụng hết.

Dougless không thể nhìn thấy, nghe thấy bất cứ điều gì ngoại trừ Nicholas và người đàn bà xinh đẹp anh sắp cưới. Khi Dougless nghĩ về tình huống ghê tởm mà cô không có chút lựa chọn nào, cô bắt đầu khóc dữ dội hơn. Cô có thể ở lại trong thế kỷ mười sáu và nhìn Nicholas với vợ anh, nhìn họ chuyện trò với nhau, nhìn khi Lettice được tặng cho một vị trí tôn kính trong gia đình vì là vợ của người con trai. Hoặc cô có thể đe dọa Nicholas rằng anh phải từ bỏ vợ anh hoặc là cô—Dougless—sẽ rời khỏi ngôi nhà. Và nếu cô rời khỏi gia đình Stafford, cô sẽ làm gì? Làm thế nào cô kiếm sống được trong thế kỷ mười sáu? Lái xe taxi ư? Có lẽ trở thành một thư ký tổng giám đốc? Cô khá là giỏi máy vi tính. Cô đã ở thời Elizabeth đệ nhất lâu đủ để biết một người đàn bà đơn thân có thể sống ra sao nếu không có một người đàn ông. Cô không thể đi quá hai dặm khỏi ngôi nhà mà không sợ bị chặn lại bởi lũ cướp.

Và ngay cả nếu cô có thể rời bỏ anh, điều đó có nghĩa rằng anh sẽ bị bỏ lại trong tay của ả Lettice mưu ma chước quỷ.

Vậy nên cô có thể làm gì nếu cô không thể rời đi mà cũng không thể ở lại? Cô sẽ quyến rũ Nicholas nhiều hơn; và rồi, sau một đêm tuyệt diệu đầy đam mê cô sẽ trở lại thế kỷ hai mươi. Không có Nicholas. Một mình. Không bao giờ gặp lại anh nữa. Cô tưởng tượng bản thân mình ở nhà tại Maine, ngồi một mình và nghĩ cô sẽ từ bỏ tất cả mọi thứ cô sở hữu để gặp lại Nicholas, để nói chuyện với anh chỉ một lần nữa thôi. Khi đó, cô sẽ thật cô đơn đến nỗi cô sẽ không quan tâm dù anh ở với hàng trăm người đàn bà, nếu cô có thể gặp anh chỉ một lần nữa.

“Cuộc giải phóng tự do cho phụ nữ đã không tính đến tình huống này,” cô nói qua làn nước mắt. Ý tưởng về sự bình đẳng cho nữ giới nói rằng bạn không cần phải nhân nhượng khi người đàn ông của đời bạn đi ngoại tình, thế nên cô đoán chắc chắn là cô không được cho là phải để anh cưới một người đàn bà khác.

Hoặc có tất cả, hoặc không có gì hết. Nếu có Nicholas cô sẽ phải chia sẻ anh, cả thể xác lẫn tinh thần, chia sẻ anh theo mọi cách có thể. Rời bỏ anh có nghĩa là sự cô đơn tuyệt đối vĩnh hằng đối với Dougless, và có thể là cái chết đối với Nicholas và gia đình anh.

Mọi ý nghĩ đều khiến cô khóc dữ dội hơn. Ngày nọ nói tiếp ngày kia trôi đi và cô vẫn cứ khóc. Honoria đảm bảo chắc chắn rằng Dougless thay đồ mỗi ngày và cô ta cố thuyết phục cô ăn, nhưng Dougless không thể ăn nổi. Cô không quan tâm tới việc ăn hay ngủ. Tâm trí cô chỉ hướng vào Nicholas mà thôi.

Đầu tiên mọi người trong gia đình Stafford đều thông cảm với những giọt nước mắt của Dougless. Họ biết tại sao cô khóc. Họ đã nhìn thấy cái cách cô và Nicholas nhìn nhau, cái cách họ chạm vào nhau. Một vài người trong số họ thở dài và nhớ lại tình yêu đầu của mình. Họ thấy cảm thương cho Dougless khi Nicholas đi lấy vợ, và họ thấy cái cách Dougless khóc như thể cả trái tim tan vỡ. Nhưng sự cảm thông của họ mỏng dần khi những giọt nước mắt của Dougless tiếp tục ngày nối ngày. Họ dần cảm thấy khó chịu đến nỗi họ bắt đầu tự hỏi người đàn bà đó có ích lợi gì chứ. Phu nhân Margaret đã cho Dougless mọi thứ, nhưng giờ Dougless chẳng có gì để đáp trả lại. Những trò chơi mới, những bài hát mới mà người đàn bà đó được cho là phải đưa ra đâu cả rồi?

Vào ngày thứ tư, Phu nhân Margaret gọi Dougless tới gặp bà.

Dougless, yếu ớt bởi tuyệt thực và những giọt nước mắt bắt tận đứng trước mặt Phu nhân Margaret, đầu cô cúi thấp, má cô ướt đầm, khuôn mặt cô sưng đỏ.

Phu nhân Margaret im lặng một thoáng khi bà nhìn vào mái đầu cúi thấp của Dougless và nghe những tiếng thút thít khe khẽ. “Im đi!” Phu nhân Margaret ra lệnh. “Ta đã chán ngấy những giọt nước mắt của người rồi.”

“Tôi không thể,” Dougless nói, nắc lên. “Tôi dường như không thể dừng lại được.”

Phu nhân Margaret nghiêm mặt. “Người không có xương sống à? Con trai ta là kẻ ngốc mới tin rằng nó yêu người.”

“Tôi đồng ý. Tôi không xứng với anh ấy.”

Ngồi xuống, Phu nhân Margaret nhìn vào mái đầu cúi xuống của Dougless và suy tính. Bà hiểu đứa con trai út của mình đủ để biết rằng nước mắt của người đàn bà này sẽ làm trái tim quá yếu mềm của nó trệch hướng. Trước khi nó rời đi, Nicholas đã nói rằng nó không thể làm tròn bổn phận của mình và cưới người đàn bà Culpin đó. Cuộc hôn nhân của chúng sẽ ra sao nếu nó trở về và tìm thấy cô nàng tóc đỏ lạ lùng này khóc vì tình yêu dành cho nó? Phu nhân Margaret luôn có thể nói phải trái với Kit, nhưng Nicholas, như cha của nó, có tính bướng bỉnh. Bà không nghĩ Nicholas có thể làm điều đó, nhưng nếu nó quay lại, nhìn thấy đôi mắt đỏ hoe của cô nàng Dougless này, và cố gắng gạt cuộc hôn nhân của nó sang một bên thì sao?

Phu nhân Margaret tiếp tục nhìn vào mái đầu cúi xuống trước mặt bà. Người đàn bà này phải đi khỏi ngôi nhà này. Vậy thì tại sao bà lại ngập ngừng trong việc gửi cô ta đi chứ? Bên cạnh đó, sao bà lại cho người phụ nữ này bước vào gia đình Stafford? Lúc đầu Nicholas đã nổi cơn thịnh nộ rằng mẹ anh đã quá tin tưởng người phụ nữ trẻ ăn mặc và nói năng kỳ lạ để uống một viên thuốc không rõ nguồn gốc từ cô ta. Vậy mà Phu nhân Margaret chỉ nhìn khuôn mặt của người phụ nữ này một cái và bà đã tin cô ta. Tin cô ta với cả sinh mệnh của bà.

Nicholas đã thật giận dữ sau đó. Phu nhân Margaret mỉm cười trước ý nghĩ đó. Nicholas đã khoá cô gái trong một xà lim bẩn thỉu ở trên gác mái của ngôi nhà, và cô ta đã ở đó, bị nhăm nháp bởi chuột bọ trong khi Phu nhân Margaret tranh cãi với con trai bà về số phận của cô gái. Nicholas đã muốn quăng cô ta ra ngoài đường, sự thật là Phu nhân Margaret biết nó có lý. Nhưng có cái gì đó đã ngăn bà lại, cái gì đó bên trong bà, khiến bà từ chối quăng cô gái ra ngoài.

Nicholas là người đã đi đưa cô gái đó tới. Nó đã “cố gắng lý lẽ” với mẹ mình (“lý lẽ” là thứ mà nó gọi cái tính bướng bỉnh, cứ khẳng khăng rằng mình đúng) thì, bất ngờ, nó đứng dậy, rời khỏi phòng và đem cô gái đó tới.

Nụ cười của Phu nhân Margaret nở rộng hơn khi bà nhớ đến câu chuyện ngớ ngẩn của cô gái về việc là công chúa của nước Lanconia xa xôi. Phu nhân Margaret đã không hề tin cô ta lấy một giây, nhưng câu chuyện ngốc nghếch đó đã cho bà lý do để giữ cô ta ở gần bà, chống lại sự phản đối hăng hái của Nicholas.

Những ngày đầu đó vô cùng tuyệt diệu. Cô gái thật sinh động và lý thú hơn cả tưởng tượng. Ngay cả cách nói năng của cô ta cũng đầy ngạc nhiên. Và những hành động của cô ta chưa bao giờ không gây thích thú, tò mò, và mê hoặc. Cô gái ngốc nghếch về rất nhiều thứ, như là cách ăn mặc và thậm chí cách ăn uống, vậy mà cô ta lại rất khéo léo về vài thứ khác. Cô ta biết về thuốc men nhiều hơn bất cứ một thầy thuốc nào. Cô ta kể những câu chuyện lạ lùng về mặt trăng, những vì sao và trái đất thì hình tròn. Cô ta đã phát minh ra một chiếc ghế thấp rộng, lún xuống và có một lớp vải ghim chặt phía trên nó, và gọi nó là “chiếc ghế tiện nghi(H2)” và đã tặng nó cho Phu nhân Margaret. Cô ta không biết, nhưng một nửa người trong nhà dậy sớm để trốn trong vườn và xem cô ta tắm dưới đài phun nước, sử dụng những bọt bong bóng phi thường trên tóc và da cô ta. Phu nhân Margaret đã bí mật kiểm tra những món đồ diệu kỳ trong túi của cô ta, thậm chí còn dùng thử một chiếc bàn chải nhỏ và một thứ gọi là kem đánh răng.

Ồ, cô gái đó quả là thú vị, được rồi. Đã có lúc Phu nhân Margaret hi vọng cô ta sẽ không bao giờ rời đi.

Nhưng sau đó Nicholas đã đem lòng yêu cô ta. Phu nhân Margaret ban đầu đã không quan tâm. Đàn ông trẻ tuổi thường thích yêu đương. Ở tuổi mười sáu, Kit đã đem lòng yêu một quý cô theo hầu của bà. Phu nhân Margaret đã thấy người đàn bà đó đưa Kit vào giường và dạy nó một hoặc hai điều gì đó; sau đó bà đã gửi Kit đến nhà bếp, nơi bà biết có một cô hầu gái đầy khêu gợi đang làm việc. Trong vòng có một tuần Kit đã “dem lòng yêu” cô nàng hầu đó.

Phu nhân Margaret đã không gặp những rắc rối như thế với Nicholas. Nicholas chưa bao giờ cần những hướng dẫn về đàn bà. Trong những năm qua nó đã cho đi thân thể mình một cách tự do, nhưng chưa bao giờ là trái tim của nó hết.

Bà đáng lẽ phải biết rằng khi Nicholas đã trao tặng trái tim của nó, nó lẽ trao tặng một cách trọn vẹn đến mức dù một trăm nàng hầu đầy khêu gọi cũng không thể lấy lại được. Lúc đầu Phu nhân Margaret đã rất vui mừng khi Nicholas biểu hiện một sự quan tâm khác thường với cô nàng Dougless Montgomery này. Phu nhân Margaret đã nghĩ rằng khi Nicholas quay trở lại với cô dâu của nó, vì Dougless yêu nó, người đàn bà tóc đỏ này sẽ không có ý định rời khỏi gia đình Stafford. Phu nhân Margaret sẽ nhớ sự hài hước và hiểu biết của cô gái nếu cô ta bỏ đi.

Nhưng rồi ngày nối ngày, Phu nhân Margaret từ chối nhận thấy Nicholas càng lúc càng trở nên khẳng khái với cô ta. Rốt cuộc, khi Phu nhân Margaret thật sự nhìn vào ngôi nhà của bà, những gì bà nhận thấy không khiến bà hài lòng. Con trai út của bà yêu người đàn bà đó đến mức như bị ám ảnh vậy. Con trai cả của bà nói tới chuyện tặng cho cô ta của cải một cách hào phóng, cô vợ tương lai của Kit chẳng nói năng gì nhiều ngoại trừ việc Dougless đã làm những gì hay nói những gì.

Phần còn lại của ngôi nhà cũng vậy. “Dougless nói trẻ con không nên bị quán chặt lại.” “Dougless nói vết thương phải được rửa.” “Dougless nói chồng tôi không có quyền đánh tôi.” “Dougless nói một người phụ nữ nên quản lý tiền nong của cô ấy.” Dougless nói, Dougless nói, Phu nhân Margaret nghĩ. Ai điều hành cái nhà Stafford này chứ? Là gia đình Stafford hay đứa con gái, kẻ nói dối về họ hàng của mình?

Và giờ thì cô ta đứng khóc lóc trước mặt Phu nhân Margaret, khóc lóc như cô ta đã làm hàng mấy ngày trời. Phu nhân Margaret nghiêng chặt răng lại khi bà nhớ lại những giọt nước mắt của người đàn bà này đã gây ảnh hưởng tới mọi người nhiều như thế nào.

Nhưng tệ hơn, bà biết những giọt nước mắt ấy sẽ ảnh hưởng tới Nicholas. Nicholas, kẻ nói nó yêu cô ta, Nicholas kẻ nói tới việc hủy bỏ hôn ước vì người đàn bà này, người chẳng có gì hết. Vậy mà người đàn bà này, người mà Phu nhân Margaret đã cho quá nhiều, giờ lại đe dọa mọi thứ trong gia đình bà. Liệu Nicholas có hủy bỏ bản giao kèo của nó với gia đình Culpin không... Không, bà không muốn nghĩ tới những gì có thể xảy ra.

Người đàn bà tóc đỏ phải ra đi.

Miệng Phu nhân Margaret mím lại thành một đường mỏng khắc nghiệt. “Người đưa tin đã trở về từ Lanconia. Người không phải là công chúa. Người chẳng có quan hệ họ hàng với người nào thuộc hoàng gia hết. Người là ai?”

“Ch-chỉ là một người phụ nữ thôi. Không phải là ai đặc biệt hết,” Dougless nói, khụt khịt.

“Chúng ta đã cho người tất cả những gì gia đình ta nên cho, vậy mà người đã nói dối chúng ta.”

“Phải, đúng thế.” Dougless giữ đầu cô cúi xuống, đồng ý với mọi thứ. Chẳng có điều gì bất cứ ai có thể nói với cô khiến cô cảm thấy tồi tệ hơn. Đám cưới sẽ được tổ chức vào sáng hôm nay. Hôm nay Nicholas sẽ cưới Lettice xinh đẹp của anh.

Phu nhân Margaret hít vào một hơi. “Sáng mai người sẽ rời khỏi chúng ta. Người sẽ đem đi những quần áo người mang tới, không hơn, và người bị cấm bén mảng tới gia đình Stafford mãi mãi.”

Dougless phải mất một lúc mới có thể hiểu được. Cô nhìn Phu nhân Margaret, chớp đôi mắt đầm nước. “Rời đi? Nhưng Nicholas muốn tôi ở lại, ở đây khi anh ấy quay về.”

“Người nghĩ vợ nó sẽ muốn thấy người ư? Đứa con trai ngốc nghếch của ta đã trở nên bị quyến rũ bởi người quá nhiều rồi. Người làm hại đến nó.”

“Tôi sẽ không bao giờ làm hại đến Nicholas. Tôi đến đây để cứu anh ấy, không phải để làm hại tới anh ấy.”

Phu nhân Margaret trừng mắt nhìn cô. “Người đến từ đâu? Người sống ở đâu trước khi người tới đây?”

Dougless đóng chặt miệng cô lại. Cô không thể nói được điều gì, hoàn toàn không. Nếu cô kể cho Phu nhân Margaret sự thật, cuộc sống của Dougless sẽ chẳng còn đáng giá gì, và cô sẽ không bao giờ có cơ hội gặp lại Nicholas nữa. “Tôi... tôi sẽ cung cấp thêm nhiều trò giải trí,” Dougless nói, giọng cô đầy tuyệt vọng. “Tôi

biết nhiều bài hát, nhiều trò chơi nữa. Và tôi có thể kể cho bà nghe nhiều câu chuyện nữa về nước Mỹ. Tôi có thể kể cho bà về máy bay, ô tô và—”

Phu nhân Margaret giơ một tay lên. “Ta đã chán những trò tiêu khiển của người rồi. Ta không thể cho người ăn, cho người mặc được nữa. Người là ai? Con gái của một gã nông dân à?”

“Cha tôi dạy học, và tôi cũng thế. Phu nhân Margaret, bà không thể quăng tôi ra ngoài được. Tôi không có nơi nào để đi hết, và Nicholas cần tôi. Tôi phải bảo vệ anh ấy như tôi đã bảo vệ Kit. Tôi đã cứu mạng Kit, nhớ chưa? Khi đó anh ấy đề nghị cho tôi một ngôi nhà. Giờ tôi sẽ nhận nó.”

“Người đã hỏi xin phần thưởng của mình và đã nhận được nó. Vì người mà con trai ta làm việc như một tên thợ thủ công.”

“Nhưng—” Dougless chìa tay cô ra, khấn nài.

“Người sẽ rời đi. Chúng ta không chứa chấp những kẻ nói dối ở đây.”

“Tôi sẽ rửa bát,” Dougless nói, khấn nài. “Tôi sẽ là thầy thuốc trong gia đình. Tôi không thể làm tệ hơn lũ đĩ được. Tôi sẽ—”

“Người sẽ rời đi!” Phu nhân Margaret nửa như hét lên, mắt bà lấp lánh như một viên đá quý. “Ta không còn dung nạp người trong nhà ta nữa. Con trai ta yêu cầu được hủy bỏ hôn ước của nó vì người.”

“Anh ấy làm thế?” Dougless gần như mỉm cười. “Anh ấy chưa bao giờ nói với tôi.”

“Người làm xáo trộn gia đình ta. Người bỏ bùa con trai ta đến nỗi nó không còn biết nghĩa vụ của mình nữa. Hãy mừng là ta còn chưa cho người dùng roi da đánh người.”

“Thế này không phải là tốt hơn sao? Đuổi tôi ra ngoài đó, vào những... những người đó? Tách tôi ra khỏi Nicholas?”

Phu nhân Margaret đứng dậy, sau đó quay lưng lại với Dougless. “Ta sẽ không tranh cãi với người. Hãy nói lời tạm biệt của người trong hôm nay đi, và ngày mai người sẽ bị đuổi khỏi nhà ta. Giờ thì đi đi. Ta không muốn nhìn thấy người nữa.”

Tê cứng, Dougless quay người và rời khỏi căn phòng. Không nhìn thấy bất cứ điều gì, cô về lại phòng của Honoria. Honoria nhìn vào khuôn mặt cô một cái và đoán ra có chuyện gì rồi.

“Phu nhân Margaret đuổi cô đi ư?” Honoria thì thầm.

Dougless gật đầu.

“Chị có nơi nào để đi không? Người nào đó sẽ chăm lo cho chị?”

Dougless lắc đầu. “Tôi sẽ bỏ lại Nicholas cho người đàn bà quỷ quyệt đó.”

“Tiểu thư Lettice ư?” Honoria nói, đầy bối rối. “Người đàn bà đó có lẽ là lạnh lùng, nhưng tôi không tin cô ta là quỷ dữ.”

“Cô không biết cô ta.”

“Chị biết?”

“Tôi biết rất nhiều về cô ta. Tôi biết cô ta sẽ làm những chuyện gì.”

Honoria đã học cách lờ đi những lời bình luận lạ kỳ của Dougless. Cô nghĩ có lẽ vì cô không muốn biết tất cả những gì sẽ được biết về Dougless. “Chị sẽ đi đâu?”

“Tôi không biết.”

“Chị có bà con thân thích gì không?”

Dougless mỉm cười yếu ớt. “Có lẽ. Tôi hình dung là có một vài người nhà Montgomery thuộc thế kỷ mười sáu ở đâu đó.”

“Nhưng chị không biết họ?”

“Tôi chỉ biết Nicholas thôi.” Nicholas người lúc này, không nghi ngờ gì nữa, đã kết hôn. Cô đã nghĩ cô có thể lựa chọn, rằng cô có thể chọn ở hoặc đi, nhưng giờ thì có vẻ như định mệnh đã lựa chọn hộ cô. “Tôi biết Nicholas, và tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra,” cô nói một cách mệt mỏi.

“Chị sẽ tới chỗ gia đình tôi,” Honoria khiên quyết nói. “Họ sẽ yêu những bài hát và trò chơi của chị. Họ sẽ chăm sóc chị.”

Dougless xoay xở để khẽ mỉm cười. “Cô thật là tốt, nhưng nếu tôi không thể ở lại với Nicholas, tôi không muốn ở lại đây một chút nào hết.”

Khuôn mặt Honoria tái nhợt đi. “Tự tử là báng bổ Chúa đấy.”

“Chúa,” Dougless thì thầm và những giọt nước lại dâng đầy trong mắt cô. “Chúa đã khiến tôi ra nông nổi này, và giờ thì tất cả đều trở nên sai hết.” Cô nhắm mắt lại. “Làm ơn,” cô thì thầm, mắt nhắm lại. “Làm ơn, Nicholas, đừng cười cô ta. Em xin anh, làm ơn.”

Đầy quan tâm, Honoria đi tới chỗ Dougless và đặt tay lên trán cô. “Chị nóng lắm. Hôm nay chỉ phải ở yên trên giường. Chị ốm rồi.”

“Tôi còn hơn cả ốm,” Dougless nói khi cô cho phép Honoria đặt cô nằm xuống giường. Cô chỉ vừa mới cảm thấy bàn tay của Honoria cởi vạt trước của áo cô khi cô nhắm mắt lại.

Vài giờ sau cô mở mắt và thấy căn phòng tối om. Cô đang ở trên giường của Honoria, mặc độc một chiếc áo choàng vải lanh của cô, tóc cô thả xuống. Chiếc gối của cô ướt đầm, thế nên cô biết cô đã khóc trong khi ngủ.

“Nicholas,” cô thì thầm. Giờ đã kết hôn rồi. Kết hôn với người đàn bà sẽ giết anh, kẻ rút cuộc sẽ giết tất cả người nhà Stafford. Dougless nhắm mắt lại một lần nữa. Khi cô tỉnh giấc một lần nữa, bên ngoài đã là đêm rồi và căn phòng rất tối. Honoria đang ngủ bên cạnh cô.

Có cái gì đó không ổn, Dougless nghĩ. Cô nhớ Phu nhân Margaret đã bảo cô rằng cô phải rời khỏi gia đình Stafford, nhưng có cái gì khác nữa.

“Nicholas,” cô thì thầm. “Nicholas cần mình.”

Cô ra khỏi giường và bước vào hành lang. Tất cả đều lặng im. Chân trần, cô đi xuống cầu thang, đôi chân cô di chuyển phía dưới những cây cối khô mọc ở bờ sông được trải trên sàn nhà. Cô đi ra phía sau tới khu vườn, theo tới bất cứ nơi đâu bản năng và một sức hút nào đó không thể định nghĩa được dẫn lối.

Cô đi ngang sân hiên bằng gạch, xuống những bậc thang, đi dọc theo một con đường mòn đắp nổi, sau đó rẽ sang khu vườn mê lộ. Chỉ có trăng lưỡi liềm, thế nên trời rất tối, nhưng cô không cần phải nhìn, vì cô đã có một hình ảnh bên trong soi sáng rồi.

Khi cô tới khu vườn, cô nghe tiếng đài phun bắn tung toé, chiếc đài phun nước mà cô đã tắm mỗi sáng cho đến ngày Nicholas rời đi. Cô đã không ra ngoài kể từ khi Nicholas đi khỏi.

Ở đó, đứng trong đài phun nước, cơ thể trần truồng của anh, được bao phủ bởi bọt xà phòng, là Nicholas.

Dougless không nghĩ ngợi gì hết, và chắc chắn chẳng sử dụng bất cứ một lý lẽ nào. Một phút cô đang đứng phía ngoài đài phun nước, và phút tiếp theo cô đã ở trong vòng tay ẩm ướt của Nicholas, ôm anh, hôn anh với tất cả tuyệt vọng và sợ hãi cô cảm thấy.

Mọi thứ xảy ra quá bất ngờ để cô có thể dừng lại để nghĩ. Cô đang ở trong vòng tay anh; họ đang ở trên mặt đất; cô trần truồng. Họ đến với nhau bằng sự va chạm của nỗi khát khao bị kiềm nén khiến Dougless hét lên. Nicholas, không dịu dàng, không, không hề dịu dàng một chút nào, uốn cong cơ thể cô ngã về phía sau trên một băng ghế dài bằng đá và thúc vào cô với một sức lực đáng kinh ngạc. Dougless bám chặt vào vai anh, móng tay cô cắm vào da anh, chân cô quấn vòng quanh hông anh, và giữ chặt.

Mau chóng, mãnh liệt, man dại, họ như xé toạc lẫn nhau. Cơ thể họ, bao phủ bởi mồ hôi, dính chặt vào nhau khi họ cùng nâng lên và hạ xuống, lần nữa, lần nữa, lần nữa.

Cuối cùng khi họ kết thúc, Nicholas đặt bàn tay mạnh mẽ của anh xuống phía dưới cô và nâng cô lên để gặp cú thúc thật, thật sâu chung cuộc của anh. Dougless hét lên khi cả thế giới sẫm lại và cơ thể cô đông cứng khi cô tìm thấy sự giải thoát.

Phải mất một lúc trước khi cô hồi phục bản thân và có thể nhìn trở lại, suy nghĩ trở lại. Nicholas đang cười toe toét với cô, hàm răng anh trắng bóng. Ngay cả trong bóng tối cô vẫn có thể nhìn thấy niềm hạnh phúc của anh.

Nhưng Dougless đang bắt đầu nghĩ. “Chúng ta đã làm gì vậy?” cô thì thầm.

Nicholas nói lỏng chân cô khỏi cơ thể anh và kéo cô đứng dậy phía trước anh. “Chúng ta chỉ vừa mới bắt đầu thôi.”

Cô chớp mắt với anh, cố gắng bắt trí não cô làm việc, bởi vì cơ thể cô đang run rẩy bởi những cái đụng chạm của anh. Đầu ngực cô đang chạm vào ngực anh và chúng đang ngứa râm ran. “Sao anh lại ở đây? Ôi, lạy Chúa, Nicholas, chúng ta đã làm gì?” Cô định ngồi xuống chiếc ghế dài nhưng anh đã kéo cô vào vòng tay anh.

“Chúng ta sẽ có thời gian để chuyện trò sau,” anh nói. “Giờ ta sẽ làm những việc ta muốn làm thật nhiều.”

“Không,” cô nói khi cô đẩy anh ra. Cô đang dò dẫm lần mò những gì còn lại của chiếc áo choàng của cô. “Chúng ta phải nói chuyện ngay bây giờ. Sau này sẽ không có thời gian đâu. Nicholas!” Giọng cô cao lên. “Chúng ta sẽ không có thời gian nữa!”

Anh kéo cô vào lại trong vòng tay anh. “Em vẫn cứ khẳng khẳng rằng mình sẽ biến mất ư? Đây, nhìn em này, chúng ta đã ném thử—chỉ là mới ném thử thôi—lẫn nhau, vậy mà em vẫn ở lại.”

Cô sẽ nói với anh bằng cách nào đây? Cô phủ phụ xuống băng ghế, đầu cô cúi thấp. “Em biết anh ở đây. Em cảm thấy anh. Và cũng như em biết anh cần em, em biết đây là đêm cuối cùng chúng ta ở bên nhau.”

Nicholas không nói gì, nhưng sau một khoảnh khắc anh ngồi xuống băng ghế bên cạnh cô, thật gần, nhưng cơ thể trần truồng của họ không hề chạm vào nhau. “Ta đã luôn luôn cảm thấy em,” anh nói khẽ. “Đêm nay em nghe thấy ta gọi, nhưng nó đã luôn luôn là như thế đối với ta. Sau khi ta rời đi ta...” Anh dừng lại. “Ta đã cảm nhận được những giọt nước mắt của em. Ta không thể nghe bất cứ điều gì trừ tiếng em than khóc. Ta không thể nhìn thấy Lettice, thay vào đó, ta chỉ thấy em ngập tràn trong nước mắt.”

Vươn tay ra, anh nắm lấy tay cô. “Ta đã bỏ rơi người đàn bà đó. Ta đã không nói gì, ngay cả với Kit. Ta lấy ngựa của mình và rời đi. Khi ta đáng lẽ ra đang đọc lời thề của mình, ta đang cười ngựa tới với em. Phải tới tận lúc này ta mới đến được với em.”

Đây là điều cô muốn, nhưng giờ thì khi nó đã ở đây, tội lỗi mà anh đã phạm phải khiến cô sợ hãi. Cô nhìn vào anh. “Bây giờ chuyện gì sẽ xảy ra?”

“Sẽ có ... giận dữ,” anh nói, “giận dữ từ cả hai phía. Kit... mẹ ta sẽ...” Anh nhìn ra chỗ khác.

Dougless có thể thấy anh bị giằng xé biết bao nhiêu giữa nghĩa vụ và tình yêu. Nhưng giờ thì cô sẽ không ở đây để giúp đỡ anh. Cô siết chặt tay anh. “Anh sẽ không kết hôn với cô ta ngay cả khi em đã rời đi chứ?”

Anh chìa đôi mắt sáng rực về phía cô. “Giờ em sẽ rời bỏ ta?”

Nước dâng đầy mắt cô khi cô quăng bản thân mình vào anh. “Em sẽ không bao giờ rời bỏ anh nếu em được chọn lựa, nhưng em không có. Không phải bây giờ. Lúc này không có sự lựa chọn nào hết. Em sẽ đi sớm thôi, em biết điều đó. Em có thể cảm thấy nó.”

Anh hôn cô, sau đó vuốt thẳng lại mái tóc cô. “Còn bao nhiêu thời gian?” anh thì thầm.

“Rạng đông. Không hơn. Nicholas, em—”

Anh khiến cô yên lặng với một nụ hôn. “Ta thà có vài giờ với em còn hơn cả cuộc đời với người khác. Giờ thì, không nói gì thêm nữa. Đến đây, chúng ta sẽ yêu nhau suốt những giờ này.”

Anh đứng lên, sau đó kéo cô đến bên cạnh anh và dẫn cô vào trong chiếc đài phun nước vẫn chảy, nơi anh bắt đầu xoa bọt cho cô bằng những gì còn lại của bánh xà phòng mềm của cô. “Em bỏ lại cái này ở đằng sau,” anh nói, mỉm cười với cô.

Quên đi đây là lần cuối cùng, Dougless nghĩ. Quên nó đi. Thời gian sẽ phải dừng lại chỉ cho đêm nay thôi. “Làm sao anh b-biết em tắm ở đây?” cô hỏi, giọng cô lắp bắp.

“Ta là một trong những người nhìn trộm.”

Cô không sát xà phòng vào mình, và tay Nicholas khựng lại trước cái nhìn của cô. “Nhìn trộm? Ai nhìn trộm em?”

“Tất cả,” anh nói, cười toe toét tới tận mang tai. “Em không chú ý đàn ông ngáp à? Họ dậy từ lúc còn tờ mờ sáng để núp.”

“Núp!” Cơn giận của cô tăng lên. “Và anh là một trong số họ? Anh cho phép chuyện này? Anh để những tên đàn ông rình mò em?”

“Nếu ta phải dừng em lại, ta cũng sẽ phải dừng cả niềm vui thích của chính ta. Nó quả là tiến thoái lưỡng nan.”

“Tiến thoái lưỡng nan! Tại sao, đồ—!” Cô quăng bản thân mình vào anh.

Nicholas lách sang một bên, sau đó tóm lấy cô, kéo cô vào gần với anh. Anh quên mất việc xoa xà phòng cho cô khi anh cúi xuống và bắt đầu hôn ngực cô, làn nước vẫn chảy xuống từ phía trên đầu bọn họ. “Ta đã mơ về điều này,” anh nói, “kể từ khi ta có những hình ảnh.”

“Vòi hoa sen,” cô lầm bầm. “vòi hoa sen.” Tay cô đang luồn vào trong mái tóc anh khi miệng anh di chuyển xuống thấp hơn, và thấp hơn nữa. Anh đang quỳ gối trước mặt cô. “Nicholas, Nicholas của em.”

Họ làm tình lần nữa, như họ đã làm lúc trước, trong làn nước. Với Nicholas đó là khám phá cơ thể cô, nhưng với Dougless, cô đã có hàng tuần nhớ nhung và khao khát. Tay cô ở khắp mọi nơi trên anh, khắc ghi, nhớ lại, tìm ra những nơi mới cô đã chưa chạm vào hay nếm trước đây.

Khi họ kết thúc, đã là hàng giờ sau đó rồi. Dòng nước đã ngừng chảy, và Dougless đoán bất cứ ai đang quay bánh xe đã quá mệt mỏi để tiếp tục. Cô và Nicholas nằm trong vòng tay nhau trên thảm cỏ mượt.

“Chúng ta phải nói chuyện,” cô cuối cùng nói.

“Nghĩ đi, chúng ta sẽ không.”

Cô rúc gần vào anh hơn. “Em phải. Em ước với cả trái tim mình rằng em không phải nói, nhưng em phải.”

“Sáng mai, khi mặt trời chạm vào mái tóc em, em sẽ cười phá lên vì điều này. Em không phải người phụ nữ đến từ tương lai. Giờ em ở đây với ta rồi. em sẽ ở lại đây với ta mãi mãi.”

“Em ước...” Giọng cô trở nên khàn đặc và cô nuốt xuống. Tay cô đang lang thang khắp trên thân thể anh, chạm vào anh. Lần cuối. Lần cuối. “Nicholas, làm ơn,” cô nói. “Xin lấy nghe em.”

“Phải, ta sẽ nghe, sau đó ta sẽ lại yêu em lần nữa.”

“Làm trước khi anh rời đi, không ai nhớ anh hết. Nó như thể anh đã không tồn tại vậy. Nó thật khủng khiếp đối với em.” Cô vùi mặt vào vai anh. “Anh đã đến rồi đi, nhưng không một ai nhớ hết. Nó cứ như thể em đã tưởng tượng ra anh.”

“Ta là kẻ dễ bị quên lãng nhất.”

Cô chống khuỷu tay nhôm dậy để nhìn vào anh, chạm vào hàm râu của anh, gò má anh, vuốt ve hàng lông mày của anh, hôn lên mí mắt anh. “Em sẽ không bao giờ quên anh.”

“Ta cũng sẽ không bao giờ quên em.” Anh khẽ nâng người lên để hôn môi cô, nhưng khi anh muốn nữa, Dougless đẩy ra.

“Điều tương tự có thể sẽ xảy ra khi em rời đi. Em muốn anh chuẩn bị nếu không một ai nhớ em. Đừng... em không biết phải nói sao nữa... Đừng khiến bản thân anh phát điên lên vì cố gắng khiến họ nhớ.”

“Không một ai sẽ quên hết.”

“Họ có thể sẽ quên. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu những bài hát em dạy anh vẫn còn được nhớ? Nó có thể sẽ hủy hoại một vài vở diễn rất tuyệt ở Broadway trong thế kỷ hai mươi.” Cô cố mỉm cười nhưng không thể làm được. “Em muốn anh thề vài thứ với em.”

“Ta sẽ không cưới Lettice. Ta nghi ngờ hiện giờ ta có thể được hỏi cưới một lần nữa.”

“Tốt. Ồi, rất, rất tốt. Giờ thì em sẽ không phải đọc về cuộc hành hình của anh.” Cô lướt đầu ngón tay phía trên cổ anh. “Hứa với em anh sẽ quan tâm tới James. Không còn bó bột nữa, và thỉnh thoảng chơi với cậu bé.”

Anh hôn đầu ngón tay cô và gật đầu.

“Quan tâm tới Honoria; cô ấy đã rất tốt với em.”

“Ta sẽ tìm cho cô ấy người chồng tốt nhất.”

“Không phải người giàu nhất, mà là người tốt nhất. Hứa chứ?” Khi anh gật đầu, cô tiếp tục. “Và bất cứ ai dờ dể cũng trước hết phải rửa tay của anh ta hoặc cô ta. Và anh phải xây dựng lâu đài Thornwyck, để những bản ghi chép lại phía sau để cho thấy rằng anh là người đã thiết kế nó. Em muốn lịch sử được biết.”

Anh đang mỉm cười với cô. “Không gì khác ư? Em sẽ phải ở lại bên ta để nhắc ta nhớ tất cả những thứ này.”

“Em sẽ,” cô thì thầm. “Em sẽ, những em không thể. Liệu em có thể có bức tiểu họa của anh không?”

“Em có thể có trái tim, linh hồn, cuộc đời của ta.”

Cô siết chặt đầu anh trong vòng tay cô. “Nicholas, em không thể chịu đựng nổi nữa.”

“Sẽ không có gì tồi tệ để phải chịu đựng hết,” anh nói, hôn cánh tay cô, bờ vai cô, môi anh di chuyển xuống dưới. “Có lẽ Kit sẽ cho ta một ngôi nhà nhỏ, và chúng ta—”

Cô đẩy ra để nhìn vào anh. “Quấn bức tiểu họa của anh vào trong giấy dầu, cái gì đó có thể bảo vệ nó qua bốn trăm năm tới, và đặt nó vào đằng sau... Cái gì bằng đá dùng để đỡ xà nhà?”

“Đòn chìa(H3).”

“Tại Lâu đài Thornwyck anh sẽ làm một cái đòn chìa là một bức chân dung của Kit. Bọc bức tiểu họa và đặt nó vào đằng sau cái đòn chìa. Khi em... khi em quay trở lại, em sẽ tới lấy nó.”

Anh đang hôn ngực cô.

“Anh có nghe em không?”

“Ta nghe thấy tất. James. Honoria. Bà đỡ. Thornwyck. Mặt Kit.” Với mỗi từ anh chấm câu với một cái hôn mút nhỏ trên ngực cô. “Giờ thì, tình yêu của ta,” anh thì thầm, “đến với ta.”

Anh nâng cơ thể cô lên và đặt cô xuống phía trên anh, và Dougless quên tất cả mọi thứ trên trái đất này ngoại trừ việc chạm vào người đàn ông cô yêu thật nhiều. Anh vuốt ve hông cô, ngực cô khi họ chuyển động cùng nhau. Lên và xuống. Lúc đầu chậm rãi, sau đó nhanh dần.

Nicholas lăn tròn với cô cho tới khi cô nằm thẳng lưng xuống, và niềm đam mê của anh dâng lên khi anh đi vào cô thật sâu, cơ thể cô nẩy lên để gặp anh. Họ cùng nhau cong lên, cả hai đều ngã đầu ra sau, rồi họ phủ phục xuống, Nicholas ở trên cô, ôm lấy cô thật chặt.

“Ta yêu em,” anh thì thầm. “Ta sẽ mãi yêu em.”

Dougless níu chặt lấy anh, ôm anh thật chặt hết mức cô có thể. “Anh sẽ nhớ em? Anh sẽ không quên em chứ?”

“Không bao giờ,” anh nói. “Ta sẽ không bao giờ quên em. Nếu ngày mai ta chết, linh hồn ta sẽ nhớ em.”

“Đừng nói tới chết chóc. Chỉ nói về sự sống thôi. Với anh em được sống. Với anh em hoàn thiện.”

“Và ta cũng thế với em.” Anh lặn sang một bên và kéo cô vào gần với anh. “Nhìn kìa, em. Mặt trời lên rồi.”

“Nicholas, em sợ.”

Anh vuốt mái tóc ướt đầm của cô. “Sợ vì bị nhìn thấy không mặc áo quần ư? Nó không phải là điều gì bọn anh chưa nhìn thấy trước đây.”

“Anh!” cô nói, cười vang. “Em sẽ không bao giờ tha thứ cho anh vì tội không nói cho em biết.”

“Ta sẽ có cả một cuộc đời để làm em tha thứ cho ta.”

“Vâng,” cô thì thầm. “Đúng thế. Nó sẽ mất cả cuộc đời này.”

Anh liếc nhìn lên bầu trời đang sáng dần. “Chúng ta phải đi thôi. Ta phải nói với mẹ mình những gì ta đã làm. Kit không nghi ngờ gì hết sẽ ở đây sớm thôi.”

“Họ sẽ rất giận dữ. Và cái phần em dựa vào sẽ không giúp được gì đâu.”

“Em sẽ phải đi gặp Kit với ta. Ta sẽ không xấu hổ đâu. Ta sẽ bảo anh trai ta phải cho chúng ta một nơi để ở vì em đã cứu anh ấy.”

Dougless nhìn lên bầu trời, thấy nó sáng dần lên từng phút một. Cô gần như có thể tin rằng cô có thể được ở lại với anh. “Chúng ta sẽ sống trong một ngôi nhà nhỏ ở đâu đó,” cô nói, từ ngữ bắt đầu tăng tốc. “Chúng ta sẽ chỉ có một vài người hầu thôi, năm mươi hay khoảng đó,” cô nói, mỉm cười. “Và chúng ta sẽ có một tá con. Em thích trẻ con. Chúng ta sẽ dạy dỗ chúng đàng hoàng và dạy chúng tắm rửa ra làm sao. Có lẽ chúng ta có thể sáng chế ra bồn cầu giặt nước.”

Nicholas cười lục khục. “Em tưởng quá nhiều. Con trai ta sẽ không—” (Hừ, sao cứ phải là con trai. Con gái ko đc à??? – summerwind210)

“Con trai chúng ta. Em sẽ phải giảng giải cho anh về bình đẳng giới mới được.”

Anh đứng lên, sau đó kéo cô vào trong vòng tay anh. “Chuyện giảng giải này tồn có lâu không?”

“Khoảng bốn trăm năm,” cô thì thầm.

“Vậy thì ta sẽ cho em thời gian.”

“Vâng,” cô nói, mỉm cười. “Thời gian. Chúng ta có tất cả thời gian chúng ta cần.”

Rồi anh hôn cô, hôn cô thật sâu, thật mạnh, thật dài; sau đó nụ hôn của anh nhẹ dần. “Mãi mãi,” anh thì thầm. “Vượt qua thời gian ta sẽ mãi yêu em.”

Khoảnh khắc trước Dougless đang ở trong vòng tay anh, môi anh trên một cô, và khoảnh khắc tiếp theo cô đã ở trong nhà thờ ở Ashburton, và bên ngoài một chiếc máy bay phản lực bay vút qua phía trên đầu.

33. Chương 33

Dougless không khóc. Những gì cô đang cảm thấy quá sâu sắc, quá thăm thẳm đến nỗi cô không thể khóc được. Cô đang ngồi trên sàn nhà thời nhỏ ở Ashburton, và cô biết rằng phía sau cô là ngôi mộ bằng cẩm thạch của Nicholas. Cô không thể chịu đựng nổi được việc nhìn vào nó, không thể chịu đựng nổi việc da thịt ấm áp của Nicholas đã chuyển thành cẩm thạch lạnh lẽo.

Cô ngồi tại nơi cô đang ở trong một lúc và nhìn quanh nhà thờ. Nó trông thật cũ kỹ và giản đơn. Chẳng có màu sắc gì trên xà ngang hay trên những bức tường, và sàn nhà bằng đá trông trơn trợt khi không có cây cối nào ở trên chúng. Ở hàng ghế dài đầu tiên là một vài chiếc gối thêu ren, và giờ chúng trông thật thô thiển. Cô đã quen với việc thấy những sản phẩm may và tinh tế của những quý cô theo hầu Phu nhân Margaret rồi.

Khi cánh cửa nhà thờ mở ra và ông cha xứ bước vào, Dougless vẫn ngồi tại nơi cô đang ở.

“Con không sao chứ?” ông cha xứ hỏi.

Đầu tiên Dougless không thể hiểu ông nói gì. Trọng âm và cách phát âm của ông nghe thật lạ lẫm. “Con đã ở đây bao lâu rồi?” cô hỏi.

Ông cha xứ cau mày. Người phụ nữ trẻ tuổi này thật lạ lùng. Cô ta bước vào ngay trước mũi của một chiếc xe chạy với vận tốc lớn, cô ta khẳng khăng rằng cô ta ở cùng một người đàn ông khi cô ta chỉ có một mình, và giờ cô ta đang hỏi cô ta ở đây đã bao lâu rồi. “Một vài phút, không hơn.” Ông trả lời.

Dougless mỉm cười yếu ớt. Một vài phút. Cả một đời người ở thế kỷ mười sáu và cô đã chỉ đi có một vài phút. Khi cô cố gắng đứng lên, chân cô yếu ớt đến nỗi ông cha xứ phải giúp nâng cô dậy.

“Có lẽ con nên tới gặp bác sĩ,” ông cha xứ nói.

Có lẽ là bác sĩ tâm lý, Dougless gần như trả lời. Nếu cô kể câu chuyện của mình cho bác sĩ tâm lý, liệu ông ta có viết một cuốn sách và biến những chuyện xảy ra với Dougless thành Bộ-phim-của-tuần không? “Không, con khỏe, thật đấy,” cô thì thầm. “Con chỉ cần quay lại khách sạn của con và—” và sao? Bây giờ ở đó có gì cho cô làm khi Nicholas đã đi rồi? Cô bước một bước về phía trước.

“Con quên túi của mình này.”

Dougless quay lại để thấy chiếc túi du lịch cũ của cô trên sàn nhà cạnh ngôi mộ. Những thứ chứa trong chiếc túi đó đã giúp cô vượt qua được khoảng thời gian ở thời Elizabeth tệ nhất. Nhìn vào nó, cô cảm thấy một sự gần gũi với chiếc túi. Nó đã ở những nơi cô ở. Cô đi tới chỗ nó và trong cơn bốc đồng cô mở khoá kéo phía trên. Cô không phải kiểm tra những thứ đựng bên trong cũng biết rằng mọi thứ đều ở đó. Lọ thuốc aspirin vẫn đầy, không một viên thuốc nào biến mất. Tuýp kem đánh răng của cô vẫn đầy, không hề bị dẹt đi tí nào. Không một viên thuốc cảm cúm nào mất tích, không một trang giấy biến mất khỏi cuốn vở của cô. Mọi thứ đều tại nơi nó đã ở.

Cô nhấc chiếc túi du lịch lên, quăng chiếc quai túi qua vai cô, sau đó quay đi. Nhưng bất thành linh cô khựng lại; sau đó cô quay người và liếc lại phần chân đế của ngôi mộ. Có cái gì đó khác. Lúc đầu cô không chắc chắn nó là cái gì, nhưng có cái gì đó đã thay đổi.

Cẩn thận không nhìn vào bức tượng điêu khắc của Nicholas, cô nhìn trân trân vào phần chân đế.

“Có cái gì không ổn ư?” vị cha xứ hỏi.

Dougless đọc câu khắc hai lần trước khi cô nhận ra điều khác biệt là gì. “Năm tháng,” cô thì thầm.

“Năm tháng? À, phải, ngôi mộ khá cổ.”

Ngày chết của Nicholas là 1599. Không phải 1564. Cúi xuống, cô chạm vào những con số, cố gắng chắc chắn rằng cô nhìn đúng. Ba mươi lăm năm. Anh đã sống thêm được ba mươi lăm năm khi anh đáng lẽ đã bị hành hình.

Chỉ sau khi đã chạm vào ngày tháng cô mới nhìn lên ngôi mộ. Bức tượng điêu khắc của Nicholas, nhưng nó bây giờ đã rất khác rồi. Nó không phải là bức chân dung của một người đàn ông trẻ, chết khi còn ở tuổi thanh xuân, mà là một người đàn ông già hơn, người đàn ông đã có thể sống tới cuối cuộc đời mình. Cô nhìn xuống chiều dài thân người anh, thấy rằng áo quần của anh cũng khác. Anh mặc một chiếc quần dài hơn đầu gối kiểu năm 1599, thay vì chiếc quần soóc phồng của ba mươi năm về trước.

Cô vuốt ve gò má lạnh băng của anh, lần theo những nếp nhăn nhả điêu khắc đã đặt vào phía đuôi mắt của anh. “Chúng ta đã làm được,” cô thì thầm. “Nicholas, tình yêu của em, chúng ta đã làm được.”

“Xin lỗi,” ông cha xứ nói.

Khi Dougless nhìn ông ta, cô tặng cho ông một nụ cười chói lóa. “Bọn con đã thay đổi lịch sử,” cô nói, sau đó, vẫn mỉm cười, cô bước ra ngoài tiến vào vùng ánh nắng mặt trời.

Cô đứng ở trong nghĩa trang một lúc, cảm thấy mất phương hướng. Những bia mộ trông thật cũ, vậy mà một giờ trước đó những phiến đá với niên đại của chúng vẫn còn mới. Dougless thở hắt ra vì kinh hãi trước hình ảnh đầu tiên của một chiếc ô tô. Và khi cô hỗn hển, cô cảm thấy phổi mình nở rộng; không có cái áo nịt ngực bằng thép nào bó ngoài khung xương sườn của cô hết. Trong một khoảnh khắc cô cảm thấy từ tận

sâu bên trong rằng có cái gì đó không ổn. Cô cảm thấy trần trụi và xám xịt trong bộ quần áo đơn giản của mình. Cô nhìn xuống váy và áo cánh tẻ ngắt của mình đầy chán ghét. Và lưng cô cảm thấy như thể giờ không có gì chống đỡ cho nó vì chiếc áo nịt ngực của cô đã đi mất rồi, còn đôi nốt da thì khiến chân cô cảm thấy gò bó.

Một chiếc ô tô nữa chạy qua, và tốc độ của nó khiến Dougless choáng váng. Đi bộ tới cánh cổng, mở nó, và bước lên vỉa hè. Việc có bê tông dưới chân cô thật lạ lẫm. Và khi cô bước đi, cô nhìn những toà nhà quanh mình đầy kinh sợ. Có những bề mặt khổng lồ toàn là kính; những tấm biển hiệu có chữ viết trên đó. Ai có thể đọc chúng chứ? Cô nghĩ, nhớ lại rằng nơi cô đã ở chỉ có một vài người có thể đọc được, thế nên những tấm biển hiệu đã được vẽ thành những bức tranh những thứ được bày bán trong cửa hàng.

Mọi thứ mới sạch sẽ làm sao, cô nghĩ. Không bừa, không những thứ cặn bã trong những chiếc xô, không rác thải trong nhà bếp, không thức ăn cho lợn. Mọi người ở trên phố nhìn cũng thật lạ lẫm. Tất cả họ đều mặc những bộ quần áo xám xịt như cô. Và tất cả họ đều có vẻ như bình đẳng, không những kẻ ăn xin mặc những đồng giẻ rách bẩn thỉu, không có quý cô nào với ngọc trai đính trên váy.

Dougless chậm rãi đi xuống phố, mắt mở to nhìn trân trân, như thể cô chưa bao giờ nhìn thấy thế kỷ hai mươi trước đây. Mùi thức ăn khiến cô rẽ và bước vào một quán rượu. Trong một khoảnh khắc cô đứng trên ngưỡng cửa và nhìn quanh. Rõ ràng là nơi này đáng lẽ ra phải là một bản sao của quán trọ thời Elizabeth đệ nhất, nhưng nó còn cách xa cả dặm. Nó quá sạch, quá yên tĩnh, quá... cô đơn, cô nghĩ. Người ngồi ở những dãy bàn như xa lạ với nhau. Không một ai thích giao du, ồn ào như người thời Elizabeth đệ nhất.

Ở cuối quán rượu là một tấm bảng với thực đơn được viết bằng phấn ở trên đó. Dougless gọi sáu món chính, không hề chú ý đến lòng mào nướng cao của cô hầu bàn; sau đó cô đi tới một bàn và ngồi xuống nhăm nháp ly bia của cô. Cái cốc vaj bằng thủy tinh dày cảm giác đầy lạ lẫm và bia có vị như thể nó một nửa là nước lã vậy.

Trên quầy bar là một giá chứa những cuốn sách hướng dẫn du lịch về những ngôi nhà lịch sử của Vương quốc Anh. Dougless đưa cho người phục vụ quầy bar một tờ mười bảng, sau đó lấy cuốn sách lại chỗ ngồi của cô và bắt đầu đọc nó. Bellwood mở cửa cho công chúng, giống y như nó đã trước đây. Cô tìm kiếm những ngôi nhà khác của Nicholas và tìm ra rằng chúng không còn ở trong danh sách đã bị phá hủy nữa. Tất cả mười một ngôi nhà của Nicholas đã một lần sở hữu đều vẫn còn đứng vững. Và ba trong số chúng đang được sở hữu bởi gia đình Stafford.

Dougless chớp mắt thật nhiều khi cô đọc lại đoạn văn. Cuốn sách hướng dẫn du lịch nói rằng gia đình Stafford là một trong những gia đình lâu đời và giàu có nhất ở Anh quốc, rằng vào thế kỷ mười bảy họ đã kết hôn với hoàng gia, và rằng vị công tước hiện tại là anh họ của Nữ hoàng.

“Công tước,” Dougless thì thầm. “Nicholas, con cháu anh là công tước.”

Khi thức ăn được dọn lên, Dougless giật mình một chút về cái cách nó được phục vụ, không theo nghi thức gì hết, tất cả các món đều được bày lên bàn trong một lần.

Khi cô ăn, cô tiếp tục đọc cuốn sách. Ngoại trừ Bellwood, tất cả những ngôi nhà khác của Nicholas đều là dinh thự cá nhân và không mở cửa cho công chúng. Cô giờ tới Lâu đài Thornwyck. Nó cũng là dinh thự cá nhân, nhưng một phần nhỏ mở cửa cho công chúng vào thứ năm. “Vị công tước hiện tại cảm thấy rằng vẻ đẹp của Thornwyck, được thiết kế bởi tổ tiên của ngài, nhà học giả lỗi lạc Nicholas Stafford, phải được chia sẻ với thế giới,” cô đọc.

“Nhà học giả lỗi lạc,” cô thì thầm. Không phải là gã đàn ông chuyên bám váy phụ nữ như anh đã một lần bị gọi. Không phải là kẻ lêu lổng, không phải là kẻ vô tích sự, mà là “một học giả lỗi lạc.”

Cô đóng cuốn sách hướng dẫn du lịch lại và nhìn lên. Cô hầu bàn đang lảng vảng ở quanh cô với một vẻ thật là lúng trên khuôn mặt của cô ta.

“Có cái gì không ổn với cái đĩa của cô ư?” cô ta hỏi.

“Cái đĩa?” Dougless không thể nghĩ người đàn bà này đang nói về cái gì. Cô hầu bàn tiếp tục nhìn trân trân vào Dougless cho tới khi cô nhìn xuống chiếc đĩa trống không của mình. Đặt bên cạnh nó là một chiếc đĩa không được sử dụng đến. Dougless đã chỉ dùng thìa và dao để ăn. “Không sao hết. Tôi chỉ...” Cô không

thể nghĩ ra được điều gì để nói, thế nên cô mỉm cười yếu ớt với người phụ nữ và nhìn vào hoá đơn. Một khoản—đủ để mua một trăm bữa ăn thời Trung cổ—khiến cô tái nhợt đi, nhưng cô vẫn trả nó.

Và trước khi cô rời đi, cô hỏi cô hầu bàn hôm nay là thứ mấy—điều mà cô không thể nào nhớ được—và rất hài lòng khi biết được rằng đây là thứ tư.

Bước lại ra ngoài, cô không cho phép bản thân mình dừng lại. Nếu cô ở yên một chỗ quá lâu, cô biết cô sẽ bắt đầu suy nghĩ; cô sẽ nghĩ về Nicholas, về việc đánh mất anh, và không bao giờ gặp lại anh nữa.

Cô gần như chạy tới nhà ga, bắt chuyến tàu đầu tiên tới Bellwood. Cô phải thấy những gì đã thay đổi. Ở trên tàu cô bắt bản thân mình đọc cuốn sách hướng dẫn du lịch, bất cứ thứ gì để lấp đầy tâm trí cô.

Ngay lúc này cô biết đường tới Bellwood từ nhà ga rất rõ. Theo thời gian của thế kỷ hai mươi cô đã tới thăm ngôi nhà chỉ một ngày trước đây—cái ngày cô nghe về cuộc hành hình của Nicholas. Người hướng dẫn viên đã không được dễ chịu cho lắm. Sau cùng thì cô ta nhớ Dougless đã mở và đóng cánh cửa báo động và làm náo loạn chuyến tham quan của cô ta.

Dougless mua vé và sách hướng dẫn cho chuyến tham quan, và khi cô đứng vào hàng, cũng cùng người hướng dẫn viên đó dẫn đầu.

Trong ngôi nhà, Dougless, người đã một lần nghĩ nó thật đẹp, giờ thấy nó tro bụi và xám xịt, và không một chút sức sống. Không có những chiếc đĩa bằng vàng và bạc đặt trên mặt lò sưởi, không có những tác phẩm may vá tinh tế đặt ở trên bàn, không có những chiếc gối đặt ở trên những chiếc ghế tựa. Nhưng phần nhiều là không có những người ăn mặc giàu sang đi lại loanh quanh, không có người cười đùa, không có âm nhạc ở bất cứ đâu.

Họ tiến vào phòng của Nicholas trước khi Dougless có thể hồi phục lại từ sự chán ghét của cô đối với căn nhà tro bụi. Cô đứng về một phía, nhìn lên bức chân dung của Nicholas, và lắng nghe người hướng dẫn viên. Bây giờ câu chuyện đã khác hẳn—rất, rất khác.

Người hướng dẫn viên không thể sử dụng đủ những từ ngữ tốt đẹp đến tột cùng khi miêu tả Nicholas.

“Ông là một người đa tài thật sự,” người hướng dẫn viên nói với họ, “về cơ bản những ước vọng của ông đã được hoàn thành. Ông đã thiết kế những ngôi nhà tuyệt đẹp đi trước thời đại của ông đến cả trăm năm. Ông đã tạo nên một bước tiến vĩ đại trong lĩnh vực y học, thậm chí viết một cuốn sách về cách phòng ngừa dịch bệnh, điều mà nếu đã được nghe theo, thì đã có thể cứu được hàng nghìn sinh mạng.”

“Cuốn sách nói gì?” Dougless hỏi.

Người hướng dẫn viên tặng cho cô một cái nhìn dữ tợn, rõ ràng là nhớ tới sự cố đóng-mở cửa. “Về cơ bản, Đức ông Nicholas nói về việc sạch sẽ và nói rằng bác sĩ và bà đỡ phải rửa tay của họ trước khi chạm vào bệnh nhân. Giờ thì, nếu mọi người đi theo tôi, chúng ta sẽ thấy—”

Dougless rời khỏi chuyến tham quan sau đó, ra bằng lối vào và đi bộ về thư viện làng.

Cô dành cả buổi chiều đọc những cuốn sách lịch sử. Mỗi một mảnh thông tin nhỏ giờ đã khác rồi. Cô nhìn thấy tên của những người cô đã biết và dần dần yêu quý. Họ chỉ là những cái tên trong những cuốn sách lịch sử đối với những người đọc khác, nhưng với cô họ là những người bằng xương bằng thịt.

Sau ba đời chồng, Phu nhân Margaret không bao giờ kết hôn nữa, và sống tới năm bà bảy mươi tuổi.

Kit đã cưới Lucy bé nhỏ, và một cuốn sách đã nói rằng Lucy đã trở thành một người phụ nữ hảo tâm, người đã đỡ đầu những nhạc công và nghệ sĩ. Kit đã điều hành những sự sản của dòng họ Stafford cho tới khi anh chết vì bệnh dạ dày ở tuổi bốn mươi hai. Vì anh và Lucy đã không có con, tước hiệu bá tước đã được truyền cho Nicholas.

Khi cô đọc về Nicholas, cô chạm vào những chữ in như thể chúng có thể khiến anh ở gần cô hơn. Khi cô đọc rằng Nicholas đã không bao giờ kết hôn, những giọt nước nhanh chóng dâng đầy trong mắt cô, nhưng cô chớp mắt xua chúng đi.

Nicholas đã sống thọ tới sáu mươi hai tuổi, và trong suốt cuộc đời mình, anh đã làm được rất nhiều điều vĩ đại. cuốn sách đi vào kể chi tiết về vẻ đẹp và sự sáng tạo của những toà nhà anh đã thiết kế. “Việc ông

dùng kính đã là một bước tiến vượt trước thời đại,” một tác giả viết.

Một cuốn sách viết về những ý tưởng của Nicholas về y học, về việc anh đã vận động một chiến dịch về vệ sinh như thế nào. “Nếu những lời khuyên của ông được nghe theo,” tác giả nói, “y học hiện đại sẽ được khởi nguồn sớm trước hàng trăm năm.”

“Vượt trước thời đại của mình,” những cuốn sách nhắc đi nhắc lại.

Cô dựa lưng vào ghế của mình. Không Arabella-ở-trên-bàn. Không một cuốn nhật ký được tìm thấy nói rằng Nicholas là một gã đàn ông lằng nhằng ra làm sao. Không phản bội. Không có sự thông đồng giữa vợ và bạn anh. Và, điều quan trọng nhất, không có hành hình.

Cô rời đi khi thư viện đóng cửa, đi bộ về phía nhà ga, bắt tàu về Ashburton. Cô vẫn giữ phòng ở khách sạn và quần áo của cô vẫn ở đó.

Ngay khi vào trong phòng ở khách sạn của mình, cô thấy thật khó khăn để điều chỉnh lại cho phù hợp với sự hiện đại của nó, đặc biệt là phòng tắm. Cô tắm vòi hoa sen, nhưng không thể chịu nổi nước nóng cũng như áp lực mạnh và sắc của vòi hoa sen. Cô chỉnh vòi nước cho đến khi nước chuyển thành dạng mưa phùn âm ẩm và cảm thấy như được ở nhà hơn.

Việc giặt nước bồn cầu dường như là một sự lãng phí nước đối với cô, và cô cứ tiếp tục nhìn tấm gương lớn đầy bồn khoan.

Sau khi dịch vụ phòng phục vụ bữa tối, cô mặc chiếc váy ngủ mỏng vào và cảm thấy như một người đàn bà phóng đảng. Và khi cô vào giường, cô cảm thấy cô đơn vì không có Honoria bên cạnh cô.

Đầy ngạc nhiên, cô chìm vào giấc ngủ ngay lập tức và nếu cô có nằm mơ, cô cũng không nhớ là mình đã mơ gì.

Buổi sáng cô đã gặp khó khăn với khách sạn khi gọi thịt bò và bia cho bữa sáng, nhưng người Anh, rõ hơn tất cả mọi người nước khác trên trái đất này, hiểu thế nào là lập dị.

Cô tới Lâu đài Thornwyck lúc khoảng mười giờ sáng, chỉ ngay khi cánh cổng vừa được mở. Cô mua vé và bắt đầu chuyến tham quan. Người hướng dẫn viên nói tràng giang đại hải về gia đình Stafford, những thành viên vẫn còn sở hữu ngôi nhà, và đặt biệt về tổ tiên sáng chói của họ, Nicholas Stafford.

“Ông không bao giờ kết hôn,” người hướng dẫn viên nói với đôi mắt lấp lánh, “nhưng ông có một người con trai tên là James. Khi anh trai của Nicholas chết mà không hề có con cái, Nicholas đã được thừa kế và khi Nicholas chết, những sự sản của dòng họ Stafford được truyền lại cho James.”

Dougless mỉm cười, nhớ lại cậu nhóc dễ thương cô đã chơi cùng.

Người hướng dẫn viên tiếp tục. “James đã có một cuộc hôn nhân xán lạn và nhân ba số của cải của gia đình. Thông qua James mà nhà Stafford đã thật sự hái ra tiền.”

Và cậu nhóc đáng lẽ đã chết nếu Dougless không can thiệp vào.

Người hướng dẫn viên tiếp tục tới thể hệ tiếp theo của dòng họ và căn phòng tiếp theo, nhưng Dougless chuẩn đi. Trước đây khi cô tham quan Thornwyck, nó đã bị đổ nát mất một nửa, nhưng Nicholas đã chỉ cho cô cái đòn chìa với khuôn mặt Kit ở phía cao trên tường của nơi đáng lẽ phải là tầng hai. Thật không may, tầng hai không mở cửa cho công chúng.

Nhưng Dougless đã trải qua quá nhiều để cho phép bất cứ điều gì ngăn cô lại. Cô mở cánh cửa có ghi chữ KHÔNG ĐƯỢC VÀO, và tìm thấy mình đang ở trong một phòng khách nhỏ được bày biện đồ đạc kiểu Anh quốc với vải hoa sắc sỡ. Cảm thấy như một tên do thám, nhưng cô cũng biết rằng cô cần phải hoàn thành những gì mình đã thực hiện, cô đi tới cánh cửa và ngó ra. Hành lang trống không, thế nên cô rón rén đi xuôi xuống nó, nghĩ rằng thảm trải trên sàn nhà khiến việc lén lút dễ hơn nhiều so với những cọng cỏ khô sột soạt.

Cô tìm thấy cầu thang và đi lên tầng hai. Cô đã phải trốn hai lần khi cô nghe tiếng bước chân, nhưng không ai thấy cô hết. Vào thời của Nicholas đã có thật nhiều người hầu chạy qua chạy lại đến nỗi vô kể khả thi cho một kẻ xâm nhập đi tới được tầng hai mà không bị chú ý, nhưng những ngày đó đã qua lâu rồi.

Ngay khi lên tới tầng hai, cô gặp rắc rối trong việc định hướng bản thân khi cô đang cố nhớ xem thanh đòn chia ở đâu. Cô tìm kiếm ba căn phòng trước khi cô bước vào phòng ngủ và nhìn thấy nó, ở tít trên cao phía trên tủ đựng quần áo bằng cây óc chó tuyệt đẹp.

Cô dấn mình vào giữa tủ quần áo và bức tường khi một cô hầu gái bước ra từ phòng tắm liền kề. Dougless nín thở khi cô hầu gái vuốt thẳng tấm ga giường, sau đó rời khỏi phòng.

Lại ở một mình, Dougless bắt tay vào việc. cô kéo một chiếc ghế tựa nặng nề bên cạnh chiếc tủ áo, trèo lên nó, rồi, sau ba lần cố gắng, xoay xở để trèo lên trên nóc tủ áo. Khi cô đặt tay mình lên cái đòn chia bằng đá cổ kính thì cánh cửa mở ra. Dougless lại ép chặt bản thân mình vào tường.

Cô hầu phòng lại bước vào, lần này với một tay ôm đầy khăn bông, thứ đã chắn cô ta nên không nhìn thấy Dougless. Cô không dám thở cho đến khi người phụ nữ đó rời đi.

Khi cánh cửa đóng lại, Dougless quay người và chạm vào khuôn mặt bằng đá của Kit. Tác phẩm bằng đá trông có vẻ rắn chắc và cô ước mình đã đoán được trước để mà đem theo tua vít hay một cái xà beng nhỏ. Cô kéo và giật mạnh vào khuôn mặt và gần như đã sẵn sàng từ bỏ khi phiến đá dịch chuyển trong tay cô.

Cô đã làm gãy móng tay và trầy xước các khớp ngón, nhưng cuối cùng cô cũng kéo được khuôn mặt ra. Một khối đá dài nhô ra từ phía sau của khuôn mặt và vừa khít một cách khéo léo với cái đòn chia.

Đứng trên đầu ngón chân, Dougless nhìn phía sau cái đầu. Bên trong chỗ hõm vào là một cái gói nhỏ bọc vải. Nhanh chóng, cô cầm lấy cái gói, tuồn nó vào trong túi cô, sau đó đẩy cái đòn chia về lại vị trí cũ và trèo xuống. Cô không mất thời gian đẩy chiếc ghế về chỗ cũ khi cô nhanh chóng ra khỏi phòng.

“Và đây chúng ta có một cuộc trưng bày những dải đăng ten,” người hướng dẫn viên đang nói. “Hầu hết những dải đăng ten đều thuộc thời kỳ Victoria, nhưng chúng ta có một dải đăng ten cực kỳ đặc biệt từ thế kỷ mười sáu.”

Dougless dồn hết sự chú ý của cô vào người hướng dẫn viên.

“Dường như là mặc dù Đức ông Nicholas Stafford của thế kỷ mười sáu không bao giờ kết hôn, có một người phụ nữ bí ẩn trong quá khứ của ông. Lúc hấp hối ông đã yêu cầu được chôn với mảnh đăng ten này, nhưng có một vài sự lộn xộn và Đức ngài Nicholas đã xuống mộ mà không có dải đăng ten. Con trai ông, James, nói rằng dải đăng ten sẽ luôn được giữ ở một nơi trang trọng trong gia đình, vì nó đã có ý nghĩa thật nhiều đối với người cha thân thương của ông.”

Dougless phải đợi những du khách khác di chuyển trước khi cô có thể nhìn vào trong cái hộp. Ở đó, dưới lớp kính, giờ đã bị ố vàng và mòn chỉ, là chiếc cổ tay áo viền đăng ten Honoria đã làm cho cô. Cái tên Dougless đã được thêu ở trên đó.

“Dougless?” một du khách nói, cười phá lên. “Đó là tên của đàn ông. Có lẽ lão già Nick không kết hôn bởi vì ông ta có chút”—ông ta vẫy tay—“các vị biết rồi đấy.”

Dougless lên tiếng trước khi người hướng dẫn viên có thể phản ứng. “Nói cho anh hay, ‘Dougless’ là tên phụ nữ vào thế kỷ mười sáu, và tôi có thể đảm bảo với anh rằng Đức ông Nicholas Stafford không phải là một người có chút”—cô trừng mắt nhìn ông ta— “ông biết rồi đấy.” Sầm sập băng qua ông ta, cô rời khỏi ngôi nhà.

Cô đi bộ ra vườn, và trong khi những du khách khác kêu lên trước vẻ đẹp của nó, Dougless nghĩ chúng trông thật lộn xộn và nhếch nhác. Cô đi tới một góc yên tĩnh, ngồi trên băng ghế dài, sau đó lấy cái gói ra khỏi túi của cô.

Chậm rãi, cô cởi lớp vải quần. Chạm vào lớp vải sếp được buộc chặt, thứ mà lần cuối cùng được chạm vào thật lâu trước đây bởi Nicholas, khiến những ngón tay cô run rẩy.

Bức tiểu họa chân dung của Nicholas được đem ra ánh sáng, vẫn đậm màu và tươi mới như ngày nó được vẽ vậy. “Nicholas,” cô thì thầm khi cô đặt đầu ngón tay mình lên bức họa. “Ôi, Nicholas, em đã hoàn toàn thật sự mất anh rồi ư? Anh đã rời xa em mãi mãi sao?”

Cô nhìn bức tiểu họa, chạm vào nó, và khi cô lật mặt sau lên, cô nhìn thấy cái gì đó được khắc vào phía sau. Giờ nó ra ánh sáng, cô đọc câu đề tặng.

Thời gian là vô nghĩa

Tình yêu mãi trường tồn

Anh đã ký nó với chữ N và chữ D ở phía trên câu khắc.

Dựa lưng lại bức tường đá cũ, cô chớp mắt xua đi những hạt nước. “Nicholas, trở lại với em,” cô thì thầm. “Làm ơn trở lại với em.”

Cô ngồi đó một lúc thật lâu trước khi cô nhồm dậy. Cô đã bỏ bữa trưa, thế nên cô đi tới tiệm trà và ngồi xuống với một đĩa bánh nướng và một bình trà đen đậm. Cô đã mua một cuốn sách hướng dẫn du lịch ở Bellwood và một cuốn ở Thornwyck, và cô đọc chúng trong khi ăn uống.

Với mỗi từ cô đọc, cô tự nhủ với bản thân rằng những gì đã xảy ra xứng đáng với nỗi đau bởi việc mất đi người đàn ông cô yêu. Tình yêu giữa hai người thành vấn đề gì khi, bằng cách từ bỏ tình yêu của mình, họ đã thay đổi lịch sử? Kit đã sống, Phu nhân Margaret đã sống, James đã sống—và Nicholas đã sống. Với tất cả sự sống của họ, danh dự gia đình đã được cứu, thế nên ngày nay một Stafford khác đã trở thành công tước và là thành viên trong hoàng tộc.

Đổi lại tất cả điều đó, một cuộc tình nhỏ nhặt tầm thường có nghĩa lý gì chứ?

Cô rời khỏi tiệm trà và đi bộ về nhà ga. Giờ thì cô có thể về nhà, cô nghĩ, về nhà ở Mỹ, về nhà với gia đình cô. Cô sẽ không còn phải là người ngoài cuộc, và cô sẽ không bao giờ, phải giả vờ trở thành ai đó mà cô không phải nữa.

Trên chuyến tàu quay trở lại Ashburton, cô tự nhủ với bản thân rằng cô nên vui mừng mới đúng. Cô và Nicholas đã hoàn thành được thật nhiều. Có bao nhiêu người khác nhận được cái may mắn có khả năng thay đổi lịch sử chứ? Vậy mà Dougless đã được trao cho cái may mắn đó. Nhờ những nỗ lực của cô, dòng họ Stafford đã làm thật tốt. Có những toà nhà tuyệt đẹp được xây nên vì cô đã cố vũ Nicholas sử dụng tài năng thiết kế của anh. Có...

Những ý nghĩ của cô miên man. Nhưng chẳng có ích gì khi bảo cô nên cảm thấy như thế nào, vì những gì cô cảm thấy chỉ có đau khổ.

Ở Ashburton cô chậm chạp đi bộ về khách sạn. Cô cần phải gọi cho hãng hàng không và đặt vé máy bay.

Ở trong tiền sảnh, Robert và Gloria đang đợi cô. Trong khoảnh khắc đó cô không nghĩ cô có thể xoay sở được với cuộc chạm trán. Cô hầu như không nhìn Robert. “Tôi sẽ lấy cái vòng tay,” cô nói, sau đó quay đi trước khi anh ta có thể lên tiếng.

Tóm lấy cánh tay cô, anh ta làm cho cô khựng lại. “Dougless, chúng ta có thể nói chuyện không?”

Cô cứng người lại, chuẩn bị bản thân mình cho sự lạnh mạ của anh ta. “Tôi đã nói với anh rằng tôi sẽ lấy chiếc vòng tay cho anh, và tôi xin lỗi vì đã giữ nó.”

“Làm ơn,” anh ta nói, mắt anh ta dịu dàng.

Dougless nhìn Gloria. Về tự mãn, cái vẻ tôi-sẽ-tóm-được-cô-cho-mà-xem, đã biến mất khỏi khuôn mặt của cô nhóc. Đây lo âu, Dougless đi tới ngồi xuống chiếc ghế đối diện với cha và con gái. Lucy, và Robert Sydney, Dougless nghĩ. Gloria trông mới giống cô dâu tương lai của Kit làm sao, và sự tương đồng của Robert với gã Robert ở thế kỷ mười sáu thật là nhiều. Dougless nhớ lại cái cách cô và Nicholas đã thay đổi cuộc đời của cả hai người đó ra sao. Robert Sydney đã chẳng có lý do gì để ghét Nicholas vì Arabella đã không mang thai trên chiếc bàn đó. Và Dougless đã giúp Lucy lấy được vài sự tự tin.

Robert hắng giọng, sau đó cất tiếng. “Gloria và anh đã nói chuyện, và bọn anh, ừm, bọn anh quyết định rằng có lẽ bọn anh đã khá là không công bằng với em.”

Dougless nhìn anh ta trân trân, mắt cô mở lớn. Đã có lúc trong đời mình cô nhìn Robert trong khi đang đeo một cái khăn bịt mắt. Cô chỉ nhìn thấy những gì cô muốn nhìn, cô đã tô vẽ cho anh ta những đặc điểm anh ta không có. Giờ thì, nhìn lại cuộc sống của họ với nhau, cô nhận ra rằng anh ta chưa bao giờ yêu cô. “Anh muốn gì ở tôi?” cô hỏi một cách đầy mệt mỏi.

“Bọn anh chỉ muốn xin lỗi,” Robert nói, “và bọn anh muốn em tham gia cùng bọn anh trong phần còn lại của chuyến đi.”

“Cô có thể ngồi đằng trước,” Gloria nói.

Dougless nhìn từ người này sang người khác, bối rối, không phải do những lời lẽ của họ, bởi Robert vẫn thường xin lỗi để khiến cô làm theo ý muốn của anh ta, mà là vì cái vẻ chân thành trên khuôn mặt bọn họ. Nó gần như thể họ thật sự có ý như những gì họ đang nói. “Không,” cô nói khẽ, “Ngày mai tôi sẽ về nhà.”

Robert vươn tới để nắm lấy tay cô. “Nhà là ngôi nhà của anh, anh hi vọng thế.” Mắt anh ra sáng rõ. “Trở về ngôi nhà sẽ sớm trở thành là của chúng ta ngay khi chúng ta kết hôn.”

“Kết hôn?” Dougless thì thầm.

“Làm ơn, Dougless, Anh đang hỏi cưới em. Anh quả là một gã ngốc khi không nhận thấy chúng ta ở bên nhau mới tuyệt làm sao.”

Dougless mỉm cười gượng gạo. Đây là những gì cô đã muốn thật nhiều: kết hôn với một người đàn ông đứng đắn, làm việc chăm chỉ.

Cô hít một hơi thật sâu và mỉm cười tươi tắn hơn, vì bất thành linh cô không còn cảm thấy như thể bản thân mình bị bán đi thật rẻ mạt nữa. Cô không còn cảm thấy như một em bé trong gia đình, người không giỏi giang như các chị gái của cô. Cô là người phụ nữ đã du hành tới một thời đại xa lạ, và cô không những chỉ sống sót, cô còn thành công trong việc hoàn thành một nhiệm vụ vĩ đại phi thường. Cô không còn cần phải chứng tỏ bản thân mình với gia đình quá ư là hoàn hảo của cô bằng cách mang về nhà một người chồng thành đạt. Không, Dougless giờ đã là người thành đạt rồi.

Cô nâng tay của Robert lên và đặt nó vào lại trong lòng anh ta. “Cảm ơn, nhưng không, cảm ơn,” cô nói một cách dễ chịu.

“Nhưng anh nghĩ em muốn kết hôn.” Anh ta trông bối rối một cách thành thật.

“Và bố nói cháu có thể là phù dâu chính cho cô,” Gloria nói.

“Khi tôi kết hôn, đó sẽ phải là một người muốn trao tặng cho tôi,” Dougless nói, sau đó nhìn sang Gloria. “Và cô sẽ tự chọn phù dâu cho mình.”

Gloria trở nên đỏ bừng và nhìn xuống tay cô bé.

“Em đã thay đổi, Dougless,” Robert nói khẽ.

“Tôi đã, phải không?” cô trả lời, ngạc nhiên chất đầy trong giọng nói của cô. “Tôi thật sự, đích thật đã thay đổi.” Cô đứng lên. “Tôi sẽ lấy chiếc vòng tay cho anh ngay bây giờ.”

Khi cô định tiến về phía cầu thang thì Robert đi theo cô, Gloria vẫn ở nguyên trong tiền sảnh. Anh ta không nói chuyện với cô cho tới khi cô mở khoá cửa phòng mình và tiến vào trong. Đi theo cô vào trong, anh ta đóng cánh cửa phía sau mình.

“Dougless, có kẻ khác à?”

Cô lấy chiếc vòng tay kim cương ra khỏi chỗ cô giấu nó trong vali của cô và đưa nó cho anh ta. “Không có ai hết,” cô nói, cảm thấy sự mất mát của Nicholas.

“Thậm chí không phải là cái gã em nói em đang giúp nghiên cứu hả?”

“Việc nghiên cứu đã xong, anh ấy... đã đi rồi.”

“Vĩnh viễn?”

“Vĩnh viễn như thời gian có thể xoay ra được.” Cô nhìn đi chỗ khác trong một khoảnh khắc, sau đó nhìn lại vào anh ta. “Lúc này tôi khá là mệt, tôi có một chuyến bay dài vào ngày mai, thế nên tạm biệt. Khi nào tôi quay trở lại Mỹ, tôi sẽ dọn các thứ của mình ra khỏi nhà anh.”

“Dougless, làm ơn xem xét lại. Chúng ta không thể chấm dứt những gì chúng ta có chỉ vì một chút cãi vã nhỏ mọn được. Chúng ta yêu nhau mà.”

Khi cô nhìn anh ta, cô nghĩ về cái cách một lần trong cuộc đời mình cô đã nghĩ cô yêu anh ta. Nhưng giờ thì cô biết mối quan hệ của họ chỉ là một phía, với Dougless làm hết tất cả những khổ cầu, tất cả những cố-gắng-làm-vừa-lòng. “Chuyện gì đã khiến anh thay đổi?” cô hỏi. “Làm sao anh có thể bỏ tôi lại không biết xoay sở thế nào trong một đất nước đầy xa lạ không tiền bạc chỉ vài ngày trước và giờ thì ở đây hỏi cưới tôi?”

Khuôn mặt Robert chuyển màu hơi đỏ một chút, và anh nhìn ra chỗ khác đầy ngượng ngùng. “Anh thật sự xin lỗi vì chuyện đó.” Khi anh nhìn lại vào cô, khuôn mặt anh chất đầy sự chân thành—và một chút bối rối nữa. “Nó là điều lạ lùng nhất. Em biết đấy, tất cả tiền bạc của gia đình em khiến anh điên tiết. Anh hoàn thành việc học ở trường y trong khi sống nhờ vào những hộp đậu, vậy mà em luôn có mọi thứ. Em có một gia đình yêu thương em và một lịch sử giàu có đã kéo dài qua hàng thế kỷ. Anh ghét cái cách em thường đóng kịch bằng cách sống nhờ vào tiền lương giáo viên của mình, vì anh biết em có thể có tất cả số tiền em muốn, chỉ cần em hỏi xin. Khi anh bỏ em lại nhà thờ, anh biết Gloria cầm túi của em, và anh rất vui sướng. Anh muốn em thấy mọi việc sẽ như thế nào nếu phải sống sót mà không có tiền bạc, phải dựa vào bản thân mình như anh đã luôn phải.”

Anh ta hít một hơi và khuôn mặt anh ta dịu lại. “Nhưng sau đó, hôm qua, mọi thứ đều thay đổi. Gloria và anh đang ở trong nhà hàng, và bất thành linh anh ước em ở đó với bọn anh. Anh... anh không còn giận dữ với em nữa. Điều đó có nghĩ gì không? Tất cả sự giận dữ anh cảm thấy về việc em được trao cho mọi thứ chỉ đơn giản là bay hơi mất. Tan biến, như thể nó chưa bao giờ ở đó.”

Anh ta đi tới chỗ cô và đặt tay anh lên vai cô. “Anh là một gã ngốc nếu để ai đó như em đi mất. Nếu em cho phép anh, anh sẽ dành phần còn lại của cuộc đời mình để đền bù cho em. Chúng ta không phải làm đám cưới nếu em không muốn. Chúng ta không phải sống cùng nhau. Anh sẽ... anh sẽ theo đuổi em nếu em cho phép. Anh sẽ theo đuổi em với hoa và kẹo và... và bóng bay. Ý em thế nào? Cho anh một cơ hội nhé?”

Dougless nhìn anh ta trân trân. Anh ta nói hôm qua sự giận dữ đã rời bỏ anh ta. Tất cả những ngày cô ở thế kỷ mười sáu đã trôi qua chỉ trong vài phút ở thế kỷ hai mươi, và trong suốt quãng thời gian ở với Nicholas, cô đã vô tình tháo ngòi cơn thịnh nộ của những người rất giống với Robert và Gloria. Liệu sự tức giận của Robert này có dựa trên cơ sở của sự cay đắng của những gì đã xảy ra trong thế kỷ mười sáu? Khi Robert nhìn thấy Nicholas lần đầu tiên, anh ta đã nhìn vào anh đầy cuồng nộ. Tại sao? Bởi vì Nicholas đã một lần làm vợ anh ta mang bầu ư?

Và Gloria dường như đã không còn giận dữ với Dougless nữa. Bởi vì Dougless đã giúp đỡ kiếp trước của Gloria ư? Bởi vì Gloria trước đây không còn tin rằng người đàn ông cô bé yêu muốn Dougless?

Dougless lắc đầu như thể xua nó đi. Nếu ngày mai ta chết, linh hồn ta sẽ nhớ em, Nicholas đã nói. Liệu Robert và Gloria có phải là linh hồn của những người đã sống trước đây?

“Em sẽ cho anh một cơ hội nữa chứ?” Robert lặp lại.

Mỉm cười, Dougless hôn lên má anh ta. “Không,” cô nói, “mặc dù em cảm ơn anh rất nhiều về lời đề nghị.” Khi cô đẩy anh ta ra, Dougless rất mừng khi thấy anh ta không hề giận dữ. “Ai khác ư?” anh ta hỏi lại, như thể cái tôi của anh ta có thể chịu đựng được sự từ chối tốt hơn nếu sự chọn lựa của cô không có ai khác ngoại trừ anh ta.

“Đại loại thế.”

Robert nhìn chiếc vòng trong tay anh ta. “Nếu anh mua một chiếc nhẫn đính hôn thay vì cái này... ờ thì, ai mà biết được?” Anh ta nhìn lại vào cô. “Hắn ta đúng là một tên khốn may mắn, bất kể hắn ta là ai. Chúc em có mọi điều tốt lành trên trái đất này.” Anh ta rời khỏi phòng, đóng cánh cửa phía sau anh ta.

Dougless đứng trong căn phòng trống rỗng trong một khoảnh khắc, sau đó đi tới máy điện thoại để gọi cho bố mẹ cô. Cô muốn nghe giọng nói của họ.

Elizabeth trả lời.

“Bố mẹ chưa về à?” Dougless hỏi.

“Không, họ vẫn đang ở cabin. Dougless, chị yêu cầu em nói cho chị biết chuyện gì đang xảy ra. Nếu em lại đang trong một tình huống đại dột nào đó, em tốt nhất là nói cho chị để chị có thể giúp em ra khỏi nó. Lần

này em không phải đang ở trong tù đấy chứ, phải không?”

Dougless đầy ngạc nhiên khi nhận thấy những lời lẽ của người chị hoàn hảo không khiến cô tức giận, chúng cũng không khiến cô cảm thấy có tội. “Elizabeth,” cô nói một cách nghiêm nghị, “Em sẽ rất biết ơn nếu chị không nói chuyện với em theo cách đó. Em gọi để báo với gia đình em rằng em đang trên đường về nhà.”

“Chà,” Elizabeth nói. “Chị không có ý gì đâu; chỉ là bình thường em hay bị dính vào mấy vụ rắc rối này khác thôi.”

Dougless không nói gì.

“Được rồi, cho chị xin lỗi. Em có muốn chị đón em và Robert ở sân bay không, hay cậu ta có ô tô của mình rồi?”

“Robert sẽ không đi với em.”

“Ồ,” Elizabeth lại nói, để thời gian cho Dougless giải thích. Khi Dougless im lặng, Elizabeth tiếp tục. “Dougless, mọi người đều mừng vì được gặp em.”

“Và em cũng rất mừng được gặp chị. Đừng đón em, em sẽ thuê một chiếc ô tô, và Elizabeth này, em nhớ chị thật đấy.”

Có một khoảng lặng, sau đó Elizabeth nói, “Về nhà đi và chị sẽ nấu bữa tối chào đón em.”

Dougless rên rỉ. “Chị nói khi nào thì mẹ về?”

“Được rồi, thì chị không phải là đầu bếp giỏi nhất thế giới. Em nấu, chị sẽ dọn bếp.”

“Thoả thuận xong. Em sẽ ở đó vào chiều ngày mai.”

“Dougless!” Elizabeth nói. “Chị cũng nhớ em.”

Dougless đặt điện thoại xuống và mỉm cười. Có vẻ như không phải chỉ lịch sử là thay đổi, mà còn cả hiện tại nữa. Cô biết, cảm nhận từ bên trong mình, cô sẽ không bao giờ là nhân vật chính trong những trò cười của gia đình cô nữa, bởi vì cô không còn cảm thấy bất tài nữa, cứ như thể cô không thể xoay sở được với cuộc đời mình.

Cô gọi cho Heathrow, đặt vé máy bay, sau đó bắt đầu xếp đồ.

34. Chương 34

Dougless phải dậy rất sớm để đón chuyến tàu tới London; sau đó cô đón một chuyến taxi dài, đắt đỏ tới sân bay. Cảm giác về những thành quả đã đạt được giúp cô trụ vững từ khi cô rời thế kỷ mười sáu đến giờ đang rời bỏ cô. Tất cả những gì cô cảm thấy bây giờ là mệt mỏi và cô đơn. Cô đã đem lòng yêu Nicholas hai lần. Mỗi giây trôi đi dường như đem những kỷ ức về lại với cô. Cô nhớ quãng thời gian anh đã ở thế kỷ hai mươi và sự kinh ngạc trên khuôn mặt anh khi anh chạm vào những cuộn sách đầy những bức ảnh màu. Cô nhớ cái cách anh đã thích thú với việc theo dõi người tài xế gạt cần số. Cả cuốn tạp chí Playboy trong ngăn kéo của Arabella!

Khi cô tới thế kỷ mười sáu và anh đã không hề nhớ cô, thậm chí còn có vẻ ghét cô nữa, cô nghĩ là anh đã thay đổi. Nhưng anh đã không. Anh vẫn là người đàn ông luôn đặt gia đình lên trước bản thân mình, và khi anh bắt đầu tính cả Dougless vào trong gia đình anh, anh đã yêu cô trọn vẹn như anh yêu họ.

Khi chuyến bay được gọi qua loa, Dougless đợi cho tới phút cuối rồi mới lên máy bay. Có lẽ cô không nên rời Anh quốc. Nếu cô tiếp tục ở lại nước Anh, cô sẽ được ở gần Nicholas hơn. Có lẽ cô nên mua một ngôi nhà ở Ashburton và tới thăm ngôi mộ của anh hàng ngày. Có lẽ nếu cô cầu nguyện đủ lâu, cô có thể sẽ được quay trở lại với anh, hoặc anh lại đến với cô.

Cô cố kiểm soát bản thân mình, nhưng những giọt nước mắt cứ trào ra. Nicholas đã hoàn toàn thật sự rời bỏ cô rồi. Cô sẽ không bao giờ còn gặp lại anh, hay chạm vào anh nữa.

Những giọt nước làm mờ mắt cô khi cô lên máy bay đến nỗi cô đâm thẳng vào người đàn ông phía trước cô và chiếc túi du lịch của cô tuột khỏi vai rơi thẳng vào trong lòng của người khách khoang hạng nhất.

“Tôi rất xin lỗi,” cô nói, sau đó nhìn vào đôi mắt xanh của một người đàn ông rất đẹp trai. Trong một khoảnh khắc tim cô đập mạnh, nhưng cô bắt bản thân mình quay đi. Anh ta không phải là Nicholas; mắt của anh ta không phải là mắt của Nicholas.

Cô nhận lấy chiếc túi du lịch của mình từ người đàn ông trong khi anh ta nhìn chăm chăm lên cô đầy thích thú. Nhưng Dougless thì không. Người đàn ông duy nhất khiến cô thích thú đang bị bịt kín bên trong ngôi mộ bằng cẩm thạch.

Cô tiến tới chỗ ghế ngồi của mình, nhét chiếc túi du lịch xuống dưới ghế ngồi phía trước cô, sau đó nhìn ra ngoài cửa sổ. Khi chiếc máy bay bắt đầu chuyển động dọc theo đường băng và cô nhận ra cô đang rời khỏi nước Anh, cô bắt đầu khóc một cách tha thiết. Người đàn ông ngồi trong chiếc ghế sát lối đi bên cạnh cô, một người Anh, đang vui mặt vào tờ báo của ông ta.

Dougless cố ngăn những giọt nước mắt của cô lại. Cô tự tặng cho bản thân mình một bài động viên nhỏ về việc cô đã có thể hoàn thành được biết bao điều, và nhắc nhở bản thân rằng việc đánh mất Nicholas chỉ là một cái giá nhỏ cho tất cả những việc tốt đẹp cô đã làm. Nhưng mỗi ý nghĩ lại khiến cô khóc dữ dội hơn.

Khi máy bay đã ở trên cao và đèn THẮT DÂY AN TOÀN đã được tắt đi, cô đang khóc dữ dội đến nỗi cô không nhìn thấy chuyện gì đang xảy ra ở bên cạnh mình. Người đàn ông từ khoang hạng nhất, với một chai sâm panh và hai chiếc ly ở trong tay anh ta, hỏi người đàn ông ngồi cạnh Dougless đổi chỗ.

“Đây,” anh ta nói.

Cô có thể nhìn xuyên qua màn nước mắt của mình và thấy một ly sâm panh đang được chìa ra cho cô.

“Thôi nào, cầm lấy nó đi. Nó sẽ làm cô cảm thấy tốt hơn.”

“Anh là ng-người Mỹ,” cô nói qua làn nước mắt.

“Phải. Tôi đến từ Colorado. Còn cô?”

“M-Maine.” Cô nhận lấy ly sâm panh, uống quá nhanh và bị sặc. “T-tôi có một vài người anh họ ở Colorado.”

“Ồ? Ở đâu thế?”

“Chandler.” Những giọt nước mắt của cô không còn chảy xuống nhanh nữa.

“Không phải nhà Taggert chứ?”

Cô nhìn lên anh ta. Tóc đen, mắt xanh. Giống y như Nicholas. Những giọt nước mắt lại tăng tốc. Cô gật đầu.

“Tôi đã từng tới Chandler với cha tôi một vài lần, và tôi đã gặp một vài người ở nhà Taggert. Nhân tiện tôi là Reed Stanford.” Anh ta chìa tay ra để bắt tay cô, nhưng khi cô không hề dịch chuyển, anh ta nâng bàn tay đang ở trong lòng cô lên và siết lấy nó trong bàn tay của anh ta. “Rất vui khi được gặp cô.” Anh ta không thả tay cô ra, nhưng nhìn vào nó, không nói gì hết, cho tới khi Dougless giắt tay cô ra.

“Xin lỗi,” anh ta nói.

“Anh...?”

“Stanford.”

“Anh Stanford,” cô nói, khụt khịt, “Tôi không biết tôi đã làm gì để khiến anh có cái ấn tượng là tôi dễ dãi hèn hèn, nhưng tôi có thể đảm bảo với anh rằng tôi không phải. Tôi nghĩ anh tốt nhất nên đem sâm panh đi và trở lại ghế ngồi của mình.” Cô đang cố gắng cư xử một cách vương giả, nhưng nỗ lực của cô đã bị thiếu mất vài thứ, vì mũi cô đỏ lựng, mắt cô sưng phồng, và nước mắt đang chảy xuống má cô.

Anh ta không cầm lấy những chiếc ly và không rời đi.

Anh ta đang bắt đầu khiến Dougless cáu giận. Liệu anh ta có phải là mấy tên bệnh hoạn, kẻ thích phụ nữ khóc lóc không? Chuyện quái gì đã xảy ra vào thời thơ ấu của anh ta khiến anh ta bị khuấy động bởi nước mắt? “Nếu anh không rời đi tôi sẽ gọi tiếp viên hàng không đấy.”

Anh quay sang nhìn cô. “Xin đừng,” anh nói, và có cái gì đó trong mắt anh ta khiến Dougless khựng lại khi cô với tới nút gọi. “Cô phải tin tôi; tôi chưa bao giờ làm việc gì như thế này trong cuộc đời mình. Ý tôi là, trước đây tôi chưa bao giờ sắp đến bắt chuyện với một phụ nữ trên máy bay. Hay thậm chí là ở quán bar. Chỉ là cô gọi cho tôi nhớ đến một ai đó.”

Dougless không còn khóc nữa vì có một cái gì đó thân thuộc một cách kỳ lạ trong cái cách anh ta quay đầu. “Ai?” cô hỏi.

Anh ta cười toe toét tới tận mang tai, và tim Dougless lỡ mất một nhịp. Nicholas đôi khi cũng cười như thế. “Cô sẽ không tin nếu tôi kể cho cô đâu. Nó còn hơn cả điều không tưởng nữa.”

“Thử xem. Tôi có trí tưởng tượng rất phong phú.”

“Được rồi,” anh ta nói. “Cô nhắc tôi nhớ đến quý cô trong bức chân dung.”

Dougless giờ đang lắng nghe.

“Khi tôi còn là một cậu bé, khoảng mười một tuổi, tôi nghĩ thế, cha mẹ, anh trai, và tôi tới Anh quốc sống một năm. Cha tôi có một công việc ở đây. Mẹ đã từng lôi tôi và anh trai mình tới cửa hàng đồ cổ, và tôi sợ rằng tôi không thích thú trong chuyện bị lôi đi lắm. Như thế, cho đến một chiều thứ bảy, khi tôi nhìn thấy một bức chân dung.”

Ngừng lại, anh ta đổ đầy lại chiếc ly rỗng của Dougless. “Bức chân dung là một bức tiểu hoạ bằng sơn dầu, được vẽ đầu đó khoảng thế kỷ mười sáu, và nó là bức tranh về một quý cô.” Anh ta nhìn cô, và mặc dù khuôn mặt cô đang sưng lên, ánh mắt anh ta gần như là vuốt ve.

“Tôi muốn bức chân dung đó. Tôi không thể giải thích được. Nó không phải chỉ như là tôi muốn có. Tôi phải có nó.” Anh ta mỉm cười. “Tôi e là tôi chính xác không được dễ thương gì trong việc nói lên ước muốn của mình. Bức chân dung khá là đắt tiền và mẹ tôi từ chối nghe theo đòi hỏi của tôi, nhưng tôi chưa bao giờ chấp nhận câu trả lời là không. Thứ bảy tiếp theo tôi bắt tàu điện ngầm, trở lại cửa hàng đồ cổ, và đề nghị tất cả những gì tôi có như một khoản ứng trước cho bức chân dung. Tôi nghĩ nó cỡ năm bảng.”

Anh ta mỉm cười với ký ức đó. “Nhìn lại chuyện đó, tôi nghĩ ông lão chủ cửa hiệu cho là tôi muốn trở thành một nhà sưu tập. Nhưng tôi không muốn sưu tập. Tôi chỉ muốn bức chân dung đó thôi.”

“Anh có được nó không?” Dougless thì thầm.

“Ồ, có chứ. Cha mẹ tôi nghĩ tôi phát điên rồi và nói rằng bức tiểu hoạ thời Elizabeth đệ nhất không phải là thứ một đứa bé có thể sở hữu được, nhưng khi họ thấy tôi, hết tuần này đến tuần khác, dành tất cả tiền tiêu vặt của mình vào việc mua bức tiểu hoạ, họ bắt đầu giúp tôi. Sau đó, chỉ trước khi chúng tôi rời khỏi Anh quốc, khi tôi bắt đầu cảm thấy rằng mình sẽ chẳng bao giờ dành đủ tiền để mua nó, cha tôi lái xe đưa tôi đến cửa hàng đồ cổ và mua tặng tôi bức chân dung.”

Người đàn ông dựa lưng vào ghế của anh ta, như thể đó là cái kết của câu chuyện.

“Anh có mang theo bức chân dung không?” Dougless thì thầm.

“Luôn luôn. Tôi luôn có nó bên mình. Cô có muốn ngắm nó không?”

Dougless chỉ có thể gật đầu.

Anh ta rút một chiếc hộp da nhỏ từ trong túi áo khoác của mình và chìa nó cho cô. Chậm rãi, Dougless mở chiếc hộp. Ở đó, trên nền nhung đen, là bức chân dung Nicholas đã cho vẽ cô. Nó được bao bọc trong một chiếc khung bằng bạc, xung quanh rìa là những hạt ngọc trai nhỏ.

Không hề hỏi xin phép, Dougless nhấc bức tiểu hoạ ra khỏi chiếc hộp, lật mặt sau của nó, sau đó giơ lên chỗ chiếc đèn.

“Linh hồn ta sẽ tìm thấy em,” Reed nói. “Đó là những gì được ghi ở phía sau, và nó được ký với một chữ C. Tôi đã luôn tự hỏi những từ đó có nghĩa là sao và chữ C viết tắt cho từ gì.”

“Colin,” Dougless nói trước khi cô nghĩ.

“Làm sao cô biết?”

“Biết cái gì?”

“Colin là tên đệm của tôi. Reed Colin Stanford.”

Khi đó cô nhìn anh ta, thật sự nhìn anh ta. Anh liếc xuống bức chân dung, sau đó nhìn lên cô, và khi anh làm thế, anh nhìn cô qua hàng lông mi của anh, như Nicholas vẫn thường làm. “Anh làm nghề gì?” cô thì thầm.

“Tôi là kiến trúc sư.”

Cô hít vào một hơi. “Anh đã bao giờ kết hôn chưa?”

“Cô luôn đi thẳng vào vấn đề, đúng không? Không, tôi chưa bao giờ kết hôn, nhưng tôi sẽ nói thật với cô: tôi đã một lần gần như bỏ rơi một người phụ nữ ở nhà thờ. Đó là điều tệ nhất tôi đã từng làm trong cuộc đời mình.”

“Tên cô ta là gì?” Giọng Dougless còn thấp hơn cả tiếng thì thầm.

“Leticia.”

Ngay lúc đó cô tiếp viên dừng lại cạnh ghế của họ. “Chúng tôi có thịt bò nướng hoặc là gà Kiev cho bữa tối nay? Anh chị chọn món gì?”

Reed quay sang Dougless. “Cô ăn tối cùng tôi nhé?”

Linh hồn ta sẽ tìm thấy em, Nicholas đã viết. linh hồn, không phải thể xác, mà là linh hồn. “Được, em sẽ ăn tối với anh.”

Anh mỉm cười với cô và đó là nụ cười của Nicholas.

Cảm ơn Người, thưa Chúa, cô nghĩ. Cảm ơn Người.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/a-knight-in-shining-armor>